

Vượt Lên Hàng Đầu

Only one can triumph



JEFFREY ARCHER

Vượt lên hàng đầu

Jeffrey Archer

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com

Giới thiệu về nội dung:

Tiểu thuyết "Vượt Lên Hàng Đầu" là câu chuyện kể về 3 nghị sĩ trẻ thành đạt đang trên đường chạy đua vào chức Thủ Tướng. Ai sẽ thắng? Đây là cuộc chạy đua đầy mưu mô, không khoan nhượng và... Một điều không thể ngờ là những người vợ và những người tình của họ cũng góp phần không nhỏ trong sự thắng thua này.

Đôi nét về tác phẩm “First among equals”:

Tiểu thuyết First among equals khi xuất bản ở Anh là câu chuyện xung quanh cuộc sống cá nhân và sự nghiệp của 4 chính trị gia người Anh (Simon Kerslake, Charles Seymour, Raymond Gould và Andrew Fraser) trong giai đoạn từ 1964-1991. Tác phẩm xoay quanh cuộc ganh đua để trở thành Thủ tướng Vương quốc Anh. Một vài tình huống trong cuốn tiểu thuyết được lấy từ sự nghiệp chính trị của chính tác giả lúc mới bước chân vào Hạ viện Anh. Trong cuốn tiểu thuyết cũng xuất hiện các nhân vật chính trị của nước Anh bao gồm cả Winston Churchill, Alec Douglas-Home, Harold Wilson, Edward Heath, Margaret Thatcher...

Khi được xuất bản tại Hoa Kỳ, cuốn tiểu thuyết đã được viết lại. Theo đó câu chuyện xung quanh nhân vật Andrew Fraser bị loại bỏ và chuyển giao cho các nhân vật khác, đáng chú ý là Simon Kerslake. Một số sự kiện như: thay đổi đối tượng hôn nhân và mất đi người con trai của mình là những sự kiện xảy ra với Andrew Fraser trong cuốn sách xuất bản tại Anh thì lại được chuyển sang cho Simon trong cuốn xuất bản tại Mỹ.

Tác giả Jeffrey Archer:

Jeffrey Archer sinh năm 1940, theo học tại trường Wellington, Somerset và Bransnose College, Oxford. Năm 1969, sau khi thắng cử, ông trở thành đại biểu trẻ nhất của Hạ nghị viện Anh. Năm 1974, ông viết cuốn tiểu thuyết **KHÔNG HƠN MỘT XU, KHÔNG KÉM MỘT XU** và năm 1976, sau bản in đầu tiên, cuốn sách trở nên nổi tiếng, được liên tục tái bản tới nay, được dịch ra nhiều thứ tiếng, được đưa lên màn ảnh. Ông chính thức bước vào văn chương từ đó và liên tục cho ra mắt độc giả những tác phẩm luôn được liệt vào loại bán chạy nhất thế giới như cuốn **HAI SỐ PHẬN** hay **ĐỨA CON CỦA SỐ PHẬN...** Jeffrey Archer hiện sống ở Luân Đôn cùng vợ, Mary, và hai con, Wil và James.

Ngoài các truyện dài và kịch bản, Jeffrey Archer còn được biết đến như là một trong những cây bút viết truyện ngắn hay nhất thế giới hiện nay. Truyện của ông là một chuỗi những pha hồi hộp nghẹt thở, cùng những nút mở bất ngờ - mang hơi hướm những truyện trinh thám Anh - hoặc giả những kết thúc bi đát để lại một dư hưởng kéo dài trong lòng người đọc như một điều gì để suy ngẫm.

Jeffrey Archer có một cuộc sống đời thường thăng trầm và phức tạp, nhưng hơn hết ông là một tác giả tài năng, với những tác phẩm xuất sắc. Nằm trong số đó là cuốn tiểu thuyết “Vượt lên hàng đầu” với tựa gốc là “First among equals”. VH-P mời các bạn cùng khám phá.

PHẦN MỞ ĐẦU

Thứ Bảy, ngày 27-04-1991

Vua Charles đệ tam đi đến quyết định cuối cùng. Cuộc bỏ phiếu đã diễn ra một cách đúng đắn theo sắc lệnh của Hoàng gia. Các phòng đầu phiếu đã đóng cửa, các phiếu đã được đếm, các máy điện toán đã tắt, và các chuyên gia cũng như các tay nghiệp dư đều ngã quỵ không còn tin vào tai mình khi họ nghe kết quả cuối cùng.

Vị vua mới đã không thể ngủ đêm thứ sáu hôm ấy. Trong lúc ngài vẫn còn chưa xem xét lại tất cả khuyến cáo mà những quan cận thân đã đệ trình cho ngài trong suốt hai mươi bốn giờ qua. Sự lựa chọn mà ngài cho phép đã chẳng đơn giản một chút nào, so với việc ngài vừa mới lên ngôi.

Mấy phút sau đồng hồ trong tháp Big Ben [\[\[i\]\]](#) đổ 6 giờ sáng, các Nhật báo buổi sáng được đặt ở hành lang bên ngoài phòng ngủ của ngài. Nhà vua lặng lẽ ra khỏi giường, mặc áo khoác và mỉm cười với người hầu vừa giật nẫy mình khi ngài mở cửa. Nhà vua gom các tờ báo và mang tất cả vào phòng riêng để cho Hoàng hậu sẽ không bị quấy rầy.

Ngay sau khi ngài đã yên vị một cách thoải mái trong chiếc ghế bành mà ngài thích nhất, ngài giờ qua trang xã luận.

Chỉ có một vấn đề đáng cho ngài quan tâm trong ngày hôm ấy. Tất cả báo giới London đều đi đến cùng một kết luận: Kết quả của cuộc bầu cử không thể nào gay go hơn, và vị vua mới đã bị đặt vào một tình thế hết sức tế nhị về vấn đề ai là người mà ngài sẽ bổ nhiệm làm Thủ tướng.

Hầu hết các báo vẫn tiếp tục trình bày với Nhà vua khuyến cáo riêng của họ về người ngài nên xem xét theo các quan hệ chính trị của riêng họ. Riêng tờ *Times London* không nêu quan điểm như thế, mà chỉ gợi ý rằng Nhà vua sẽ phải tỏ ra hết sức can đảm và dũng cảm trong lúc đương đầu với cơn khủng hoảng hiến pháp đầu tiên của ngài nếu nền quân chủ cần phải duy trì niềm tin trong một thế giới hiện đại

Vị vua bốn mươi ba tuổi thả mấy tờ báo xuống sàn và xem xét lại một lần nữa những vấn đề về nên lựa chọn người nào. Chính trị quả thực là một trò chơi kỳ lạ. Mới cách đây một thời gian ngắn rõ ràng đã có tới ba người để xem xét, thế rồi đột nhiên một trong số đó không còn là một người thi đấu nữa. Hai người còn lại – những người mà ngài nghi ngờ cũng không ngủ được đêm hôm ấy – tuy nhiên theo chừng mực nào đấy họ vẫn hết sức giống nhau. Cả hai người đó đã vào Hạ nghị viện năm 1964, đã điều khiển sự nghiệp sáng chói ở tuổi hai mươi lăm với tư cách thành viên của Nghị viện Anh. Họ đã chia nhau giữ các chức vụ Bộ trưởng Thương mại, Quốc phòng, Ngoại giao và Tài chính trước khi được bầu làm lãnh tụ Đảng của riêng họ.

Với tư cách Hoàng tử xứ Wales, Nhà vua đã quan sát cả hai người từ nhiều đường biên và dần dần khám phục những đóng góp khác nhau của họ

cho đời sống xã hội. Ngay thẳng mà nói, ngài phải thừa nhận ngài vẫn luôn luôn thích một người và trọng người kia.

Nhà vua xem đồng hồ tay rồi bấm một cái chuông trên chiếc bàn bên cạnh ngài. Một người hầu mặc bộ đồng phục màu xanh dương bước vào phòng như thể anh ta đang chờ đợi bên ngoài cửa suốt đêm. Anh ta bắt đầu bày bộ y phục sáng ra trong lúc vị quân vương đi vào phòng bên cạnh, ở đó mọi thứ để cho ngài tắm đã sẵn sàng. Khi Nhà vua trở lại, ngài mặc áo quần trong im lặng trước khi ngồi vào một cái bàn nhỏ bên cạnh cửa sổ để được phục vụ bữa điểm tâm. Ngài ăn một mình. Ngài đã để lại chỉ thị dứt khoát rằng không một người con nào được phép quấy rầy ngài.

Lúc tám giờ ngài lui về phòng đọc để nghe bản tin buổi sáng. Không có gì mới lạ. Các bình luận viên lúc này chỉ chờ xem ai là người sẽ được ngài mời vào Hoàng cung để hôn tay.

Lúc chín giờ mười lăm ngài nhắc điện thoại lên.

- Ông hãy lên ngay, - ngài chỉ nói như thế.

Một lát sau viên bí thư riêng của Nhà vua bước vào phòng. Ông ta cúi đầu chào, nhưng không nói gì, ông ta có thể thấy vị quân vương có vẻ đang bận tâm đến một chuyện gì đó. Mãi một hồi lâu sau ngài mới lên tiếng:

- Tôi đã đi đến quyết định, - ngài thanh thản nói.

PHẦN MỘT

Dân biểu (1964 – 1966)

1

Nếu Charles Gurney Hampton chào đời sớm hơn chín phút chắc là anh đã trở thành một bá tước và thừa hưởng một lâu đài ở Scotland, hai mươi hai nghìn mẫu [[ii]] đất ở Somerset [[iii]] và một ngân hàng Thương mại phát đạt ở London.

Phải mất mấy năm sau cậu bé Charles mới hiểu được ý nghĩa đầy đủ về việc đến đích thứ hai trong cuộc chạy đua đầu tiên của đời mình.

Người anh song sinh với cậu, Rupert sống sót qua cuộc thử thách này, và trong những năm kế tiếp chẳng những ốm đau mà còn bị thêm bệnh ban đỏ, bệnh bạch cầu và bệnh viêm màng não, khiến cho mẹ cậu, bà Hampton, luôn luôn lo sợ không qua khỏi.

Charles thì trái hẳn lại vẫn tồn tại và đã thừa hưởng tham vọng của dòng họ Hampton đối với cả người anh và bản thân cậu. Chỉ ít năm sau những người có cơ hội tiếp xúc với hai anh em lần đầu tiên đã tưởng lầm Charles là người thừa kế tước vị bá tước.

Suốt những năm dài, cha của Charles hết sức cố gắng khám phá một điều gì đó mà Rupert có thể vượt trội hơn cậu – và ông đã thất bại. Khi lên tám, cả hai cậu vào trường Sơ cấp tư [[iv]] ở Summerfields, nơi đây nhiều thế hệ của dòng họ Hampton đã từng được chuẩn bị cho những khuôn khổ khắc nghiệt của Eton [[v]].

Trong tháng đầu tiên ở trường Charles đã được bầu làm lớp trưởng, và không một ai cản trở tiến bộ của cậu trên đường trở thành Trưởng khối học sinh ở lứa tuổi mười hai, vào thời gian đó Rupert đã bị xem là “cậu em Hampton”. Cả hai cậu bé tiếp tục vào Eton, nơi đây trong học kỳ đầu tiên Charles đã đánh bại Rupert với từng môn học, chèo xuồng nhanh hơn cậu anh trên sông và gần như đánh chết cậu anh trong lúc đấu quyền Anh.

Năm 1947, khi ông nội của hai cậu, vị Bá tước thứ mười ba của Bridgewater, cuối cùng qua đời, cậu bé Rupert mười sáu tuổi trở thành Tử tước Hampton trong lúc Charles thừa hưởng một tước hiệu vô nghĩa.

Honorable Charles Hampton thường tức giận mỗi lần nghe cậu anh của mình được nhiều người lạ thừa gọi một cách cung kính: “Ông chủ”.

Ở Eton, Charles vẫn tiếp tục xuất sắc và kết thúc những ngày ở trường với chức Chủ tịch câu lạc bộ Pop độc đáo ở Eton trước khi được đề nghị một chỗ ở Christ Church, Oxford, để học lịch sử. Rupert cũng học qua những

năm tương tự nhưng không đạt được một bảng danh dự nào. Tới tuổi mười tám vị tử tước trẻ quay trở về sản nghiệp của gia đình ở Somerset để trải qua phần còn lại của đời mình với tư cách một địa chủ. Không một ai được thừa hưởng hai mươi hai nghìn mẫu đất mà lại bị xem là một nông dân.

Ở Oxford, Charles, thoát khỏi cái bóng của Rupert, tiến bộ với dáng vẻ của một người nhận thấy trường đại học có một điều gì đó buồn chán. Anh thường trải qua những ngày trong tuần đọc lịch sử các mối quan hệ, và những ngày cuối tuần các bữa tiệc ở nhà hoặc đi săn bằng ngựa. Vì không ai gợi ý rằng Rupert sẽ bước vào thế giới tài chính, người ta đoán rằng ngay sau khi Charles tốt nghiệp Oxford, anh sẽ kế tục cha anh tại Ngân hàng của dòng họ Hampton, đầu tiên với tư cách một viên giám đốc rồi lên chức Chủ tịch – mặc dầu chính Rupert sẽ là người cuối cùng thừa hưởng số cổ phần của gia đình.

Tuy nhiên, điều phỏng đoán này đã thay đổi khi một buổi tối Honorable Charles Hampton bị lôi kéo tới Oxford Union, cô ta đã yêu cầu anh đến nghe Sir Winston Churchill [\[\[vi\]\]](#) xuất hiện trước công chúng để thảo luận chủ đề: “Tôi thà làm một thường dân hơn là một người quý tộc”.

Charles ngồi ở phía sau một gian đại sảnh đông nghẹt những sinh viên đầy nhiệt huyết như bị mê hoặc bởi bài phát biểu của nhà lãnh tụ. Anh đã không bao giờ rời mắt dù chỉ một lần khỏi vị lãnh đạo chiến tranh vĩ đại trong suốt bài diễn văn vừa hóm hỉnh vừa hùng hồn của ông, mặc dầu điều vẫn lướt qua tâm trí anh là sự nhận thức rằng, nếu không có một sự tình cờ

về việc ra đời, Churchill chắc đã là vị Công tước Marlborough. Đây là một con người đã chi phối sân khấu thế giới trong ba thập kỷ rồi sau đó gạt bỏ mọi vinh dự kể truyền mà một đất nước chịu ơn có thể ban tặng, kể cả tước vị Công tước London.

Charles không bao giờ tự cho phép mình đề cập tới tước vị của anh nữa. Kể từ lúc đó, tham vọng tốt bụng của anh không phải chỉ là các tước vị.

Một sinh viên khác lắng nghe Churchill đêm hôm ấy cũng đang suy xét tương lai của chính mình. Nhưng anh không quan tâm những lời lẽ nhồi nhét như các bạn của anh ở cuối gian đại sảnh đông đúc. Chàng thanh niên cao lớn mặc áo khoác dài và mang cà vạt trắng ngồi một mình trong một chiếc ghế rộng lớn trên bục cao, vì anh chính là Chủ tịch của Oxford Union. Dáng dấp đẹp trai một cách tự nhiên của anh không liên quan tới việc tuyên cử bởi vì phụ nữ vẫn còn không thể trở thành Hội viên.

Simon Kerslake không có được các lợi thế của Charles Hampton, là con trai độc nhất của một luật sư gia đình, anh đã hiểu được cha anh đã phải tự hạn chế như thế nào để đảm bảo cho con trai của mình phải luôn được học trong trường công ở địa phương. Cha anh đã qua đời trong lúc mẹ anh đang học năm cuối ở trường, để lại cho mẹ anh một khoản trợ cấp hàng năm thật nhỏ và một đồng hồ treo tường tuyệt đẹp của ông nội Mackinley. Mẹ của Simon bán chiếc đồng hồ một tuần sau đám tang để cho con trai bà có thể hoàn tất năm học cuối cùng với tất cả những món “phụ phí” mà các học sinh khác cho là đương nhiên. Bà cũng hy vọng rằng điều đó sẽ giúp Simon có cơ

may tiếp tục lên đại học.

Từ ngày đầu tiên biết đi, Simon vẫn luôn luôn muốn vượt xa những cậu bé cùng tuổi. Người Mỹ chắc sẽ mô tả cậu như một kẻ “thành đạt”, trong lúc nhiều người nghĩ về cậu như một kẻ huênh hoang, hoặc thậm chí ngạo mạn, theo bản tính ganh tị của họ. Trong học kỳ cuối cùng của cậu ở Lancing, Simon đã bị mất chức Trưởng trường, và mãi mãi nhận thấy mình không thể tha thứ cho ông hiệu trưởng về sự thiếu lo xa của ông. Sau đó trong năm ấy, cậu hụt mất một chỗ ở trường Đại học Magdalen của Oxford. Đó là một quyết định mà Simon không muốn chấp nhận.

Trong cùng chuyến thư đó, trường Đại học Durham tặng anh một học bổng mà anh đã viết thư từ chối “Các Thủ tướng tương lai không ai lại học ở Durham”. Anh thông báo với mẹ.

- Còn Cambridge thì sao? – Mẹ anh nhẹ nhàng hỏi.
- Không có truyền thống chính trị, Simon đáp.
- Nhưng nếu không có may mắn được một chỗ ở Oxford, chắc là...?
- Đó không phải là điều con nói, mẹ à, - chàng thanh niên trả lời. – Con sẽ là một sinh viên tại Oxford vào ngày đầu tiên của học kỳ.

Sau mười tám năm thắng lợi viễn vông, bà Kerslake đã rút kinh nghiệm nên ngừng hỏi con: “Làm sao con xoay sở được việc đó?”.

Mười bốn ngày trước khi bắt đầu kỳ nghỉ lễ Noel tại Oxford, Simon đăng ký ở trong một nhà khách nhỏ chỉ cách đường Iffley một khoảng. Trên

một cái bàn được kê bằng một bộ ngựa gỗ trong góc phòng trọ mà anh định sử dụng lâu dài, anh viết ra một danh sách tất cả các trường Đại học ở Oxford, rồi chia chúng thành năm cột, dự tính sẽ đến ba trường mỗi buổi sáng và ba trường mỗi buổi chiều cho đến khi câu hỏi của anh đã được trả lời một cách rõ ràng bởi một thầy trợ giáo nội trú phụ trách tiếp nhận: “ Năm nay trường có tiếp nhận sinh viên năm thứ nhất nào mà lúc này vẫn không thể đến trình diện hay không?”.

Vào buổi chiều ngày thứ bốn, ngay khi mỗi nghi ngờ đang bắt đầu phát sinh và Simon đang tự hỏi phải chăng xét cho cùng anh sẽ phải đi đến Cambridge tuần tới, nơi anh vừa nhận được giấy gọi nhập học đầu tiên.

Vị trợ giáo phụ trách tiếp nhận ở trường Đại học Worcester nhắc cặp kính khỏi chóp mũi và chăm chú nhìn lên cậu thanh niên cao lớn có mớ tóc đen xõa trên trán. Cặp mắt nâu cuồng nhiệt của cậu thanh niên vẫn không rời khỏi vị trợ giáo. Alan Brown là vị trợ giáo thứ hai mươi hai mà Simon Kerslake đã tìm đến trong bốn ngày.

- Có, ông trả lời. – Đã có một chuyện đau buồn xảy đến: một em ở trường Trung học Nottingham, đã được nhận vào học ở đây, vừa chết trong một tai nạn xe gắn máy tháng trước.
- Anh ấy đã định học lớp... môn nào, thưa thầy? – Simon hỏi với giọng ngập ngừng một cách khác thường.

Anh cầu nguyện đó không phải là hóa học, kiến trúc hoặc văn học cổ điển. Alan Brown xem qua tập hồ sơ trên bàn, rõ ràng thích thú với trò đối

chất nhỏ này. Ông nhìn kỹ vào một tấm thẻ trước mặt ông.

- Lịch sử, - ông thông báo.

Nhịp tim của Simon chọt lên tới một trăm hai mươi.

- Em vừa hụt mỗ chỗ ở Magdalen để học chính trị, triết học và kinh tế, - anh nói. – Thầy có thể cho em thế vào chỗ trống đó không ạ?

Ông già không thể che giấu một nụ cười. Trong hai mươi bốn năm qua, ông chưa bao giờ nghe thấy một đề nghị như thế.

- Tên họ của em là gì? – Ông vừa nói vừa đeo lại kính tựa hồ công việc nghiêm túc của cuộc gặp gỡ lúc này đã bắt đầu.

- Simon John Kerslake.

Tiến sĩ Brown liền nhắc máy điện thoại bên cạnh ông và quay một số.

- Nigel đó à? – Ông nói. – Đây là Alan Brown. Anh đã từng xem xét việc thu nhận một người tên Kerslake vào học ở Magdalen phải không?

Bà Kerslake không ngạc nhiên khi cậu con trai của bà tiếp tục giữ chức Chủ tịch của Oxford Union. Xét cho cùng, bà nghĩ, có phải đây chỉ là một bàn đạp nữa trên con đường đến chức Thủ tướng – Gladstone [\[\[vii\]\]](#), Asquith [\[\[viii\]\]](#)... Kerslake?

Ray Gould ra đời trong một căn phòng nhỏ kín không có cửa sổ phía trên cửa hàng thịt của cha cậu ở Leeds. Trong chín năm đầu tiên của đời mình cậu đã sống chung trong căn phòng đó với người bà đau yếu của cậu, cho đến khi cụ qua đời ở tuổi sáu mươi mốt.

Việc gần gũi của Ray với bà cụ đã mất chồng trong Chiến tranh thế giới lần thứ nhất, thoát tiên có vẻ lãng mạn đối với cậu. Cậu thường lắng nghe hết sức thích thú trong lúc bà kể cho cậu những câu chuyện về ông cậu trong bộ đồng phục kaki chỉnh tề - một bộ đồng phục hiện giờ được xếp một cách ngay ngắn trong ngăn kéo phòng ngủ của bà, nhưng vẫn còn trưng bày trong bức ảnh màu nâu đã phai mờ bên cạnh giường bà. Tuy nhiên, chẳng bao lâu sau các câu chuyện của bà khiến cho lòng Ray tràn đầy buồn bã trong lúc cậu hay biết rằng bà đã trở thành một người vợ góa trong gần ba chục năm. Cuối cùng trông bà thật là thảm hại khi cậu nhận thức được rằng bà có kinh nghiệm thật ít ỏi như thế nào về thế giới bên kia căn phòng chật chội, trong đó và đã bị vây bọc bởi tất cả các vật sở hữu của bà và một chiếc phong bì ngả màu vàng đựng năm trăm tám trái phiếu chiến tranh không thể đổi thành tiền.

Bà nội của Ray không hề có ý định làm một bản chúc thư, bởi vì tất cả những gì cậu thừa hưởng chỉ là căn phòng. Ban đêm nó không còn là một phòng ngủ đôi mà trở thành một phòng học, đầy những sách mượn ở thư viện và sách giáo khoa, loại sau thường trả trễ, tận dụng hết những món tiền túi vụn vặt ít ỏi của Ray. Nhưng cứ mỗi báo cáo của nhà trường được gửi về nhà, cha của Ray lại càng thấy rõ hơn rằng ông sẽ không nói rộng tấm bảng hiệu phía trên cửa hàng thịt để thay bằng hàng chữ “Gould và con trai”.

Lúc mười một tuổi, Ray nhận được học bổng cao nhất vào trường Trung học Roundhay. Mặc chiếc quần dài đầu tiên – đã được mẹ cậu cắt ngắn bớt mấy inch – và mang cặp kính gọng sừng không thích hợp một chút nào, cậu

lên đường đến trường mới vào ngày khai giảng. Mẹ Ray hy vọng còn có các cậu bé khác cũng gầy gò và đầy mụn như con bà, và mái tóc đỏ gọn sóng của con sẽ không khiến cho cậu liên tục bị chọc ghẹo.

Vào cuối học kỳ đầu tiên, Ray ngạc nhiên vì cậu vượt xa các bạn cùng tuổi, quả thực xa đến nỗi ông Hiệu trưởng phải thận trọng đặt cậu lên một dạng “cần đề cho cậu bé thư giãn một chút” như ông giải thích với cha mẹ của Ray. Vào cuối năm, người ta dùng thì giờ chủ yếu trong lớp học, Ray được xếp thứ ba trong lớp, và đứng nhất tiếng La tinh về tiếng Anh. Chỉ khi xảy ra việc chọn lựa các đội thể thao Ray mới phát hiện cậu là hạng bét trong môn này. Tuy nhiên trí tuệ của cậu vẫn luôn luôn sắc sảo, dường như không hề phù hợp với cơ thể cậu.

Trong bất cứ trường hợp nào, sự cạnh tranh duy nhất mà cậu lưu tâm trong năm ấy là giải thưởng tiểu luận của trường cấp II. Người đoạt giải thưởng sẽ phải đọc bài thi của mình trước tập thể học sinh và phụ huynh vào ngày lễ phát thưởng hàng năm. Ngay cả trước khi cậu nộp bài thi, Ray đã diễn tập nhiều lần trong phòng ngủ vừa là phòng học, sợ rằng cậu sẽ không được chuẩn bị một cách hoàn chỉnh nếu đợi tới khi công bố người đoạt giải.

Thầy giáo dạy nghi thức của Ray đã nói cho tất cả học sinh biết rằng chủ đề của bài tiểu luận có thể do các cậu tùy ý chọn, nhưng cần phải cố hình tưởng một kinh nghiệm nào đó độc nhất đối với các cậu. Sau khi đọc bài thuật lại cuộc đời của bà nội cậu trong căn phòng nhỏ phía trên cửa hàng thịt, thầy giáo dạy nghi thức không muốn xem một bài nào nữa. Tuy nhiên ông

vẫn phải chật vật đọc hết các bài còn lại theo đúng nhiệm vụ của mình, và ông đã không do dự đề nghị trao giải thưởng cho bài tiểu luận của Gould. Sự dè dặt duy nhất, ông nhìn nhận với Ray, là việc lựa chọn đầu đề. Ray cảm ơn ông về lời khuyên đó nhưng đầu đề vẫn giữ nguyên.

Vào buổi sáng lễ phát thưởng, gian đại sảnh của trường chật ních với chín trăm học sinh và phụ huynh. Sau khi ông hiệu trưởng đọc bài diễn văn và tiếng vỗ tay lắng xuống, ông thông báo:

- Bây giờ tôi sẽ mời học sinh đoạt giải thưởng tiểu luận lên đọc bài thi của cậu. Ray Gould.

Ray liền rời khỏi chỗ và bước một cách tự tin lên sân khấu. Cậu chăm chú nhìn xuống hai nghìn khuôn mặt chờ đợi và không tỏ vẻ lo sợ một chút nào, một phần vì cậu khó nhìn rõ quá khỏi hàng thứ ba. Khi cậu thông báo đầu đề của bài tiểu luận, một số cậu bé nhỏ tuổi hơn bắt đầu cười khẩy, khiến Ray ấp úng mấy dòng đầu tiên. Nhưng lúc cậu đọc tới trang cuối cả gian đại sảnh đông nghịt im phăng phắc, và sau khi cậu kết thúc đoạn cuối cậu đã được cử tọa đứng dậy vỗ tay tán thưởng lần đầu tiên trong đời.

Cậu bé mười hai tuổi Ray Gould rời sân khấu để trở về chỗ ngồi bên cạnh cha mẹ. Đầu của mẹ cậu cúi xuống nhưng cậu vẫn có thể trông thấy nước mắt chảy dài trên má. Cha cậu thì cố không tỏ ra quá hãnh diện. Ngay cả khi Ray đã ngồi xuống, tiếng vỗ tay vẫn còn tiếp tục, vì thế cậu cũng cúi đầu xuống như thể chăm chú nhìn vào đầu đề của bài tiểu luận đoạt giải thưởng: “ Những đôi thay đầu tiên tôi sẽ tạo nên khi tôi trở thành Thủ tướng”.

2

Thứ Năm, ngày 10-12-1994

Vị chủ trì hội nghị đứng dậy và quan sát các Nghị viên. Ông giật mạnh chiếc áo choàng dài bằng lụa đen, rồi bồn chồn vặn bộ tóc giả phủ trên cái đầu hói. Nghị viên Anh đã hầu như không thể kiểm soát trong suốt phiên họp mất trật tự một cách đặc biệt về các câu hỏi của Thủ tướng và ông vui sướng khi trông thấy chiếc đồng hồ treo đã chỉ ba giờ rưỡi. Thời gian cần phải chuyển sang công việc tiếp theo của ngày hôm ấy.

Ông đứng chuyển đổi chân liên tục, chờ cho hơn năm trăm thành viên của Nghị viện hiện diện ổn định chỗ ngồi trước khi ông trang nghiêm lên tiếng:

- Có thành viên muốn tuyên thệ.

Toàn thể mọi người chuyển cái nhìn từ vị chủ trì Hội nghị về phía cuối phòng, như một đám người đang xem một trận đấu quần vợt.

Thành viên vừa mới được bầu vào Nghị viện đứng ở cửa vào. Với chiều cao sáu feet bốn [[ix]], trông anh giống như một người sinh ra với đảng Bảo thủ trong đầu. Cái đầu quý tộc của anh được đặt trên một thân hình thượng lưu, một mái tóc vàng được chải một cách tỉ mỉ. Mặc một bộ com lê cài chéo màu xám sẫm, với một chiếc cà vạt của Vệ binh trung đoàn màu đỏ và xanh, hai bên là người tiến cử và người ủng hộ anh, Charles Hampton bước lên

bốn bước về phía trước. Như những vệ binh đã được tập luyện kỹ, họ dừng lại và cúi chào, đoạn tiến tới chiếc bàn dài đặt phía trước ghế của vị chủ trì Hội nghị giữa hai ghế Nghị viên phía trước. Charles ngạc nhiên vì căn phòng trong thực tế nhỏ như thế nào: những chiếc ghế của phe Chính phủ và phe Đối lập ở đối diện nhau chỉ cách nhau một khoảng dài bằng lưỡi kiếm. Charles chợt nhớ lại rằng trong lịch sử một khoảng dài bằng lưỡi kiếm đã có một lần đảm bảo sự an toàn của các đối thủ không đội trời chung ngồi đối diện với nhau.

Rời khỏi hai người bảo lãnh đang theo sát phía sau, anh đi qua cái bàn dài, bước qua chân của vị Thủ tướng và Bộ trưởng Ngoại giao trước khi được thư ký của Nghị viện trao lời thề.

Anh nắm tấm thẻ nhỏ trong bàn tay phải và đọc từng từ một cách quả quyết như lời thề hôn lễ của anh.

- Tôi, Charles Hampton, xin tuyên thệ tôi sẽ trung thành với Nữ hoàng Elizabeth, những người kế tục theo đúng pháp luật, vì vậy xin Chúa phù hộ tôi.

- Nghe, nghe, - những đồng nghiệp của anh thốt lên trong lúc thành viên mới của Nghị viện cúi xuống để ghi vào Text Roll, một tấm giấy da xếp lại theo dạng một cuốn sách.

Charles tiếp tục đi về phía ghế của vị chủ trì hội nghị rồi anh dừng lại và cúi chào.

- Chào mừng ông Hampton vào Nghị viện, - vị chủ trì hội nghị vừa nói

vừa bắt tay anh.– Tôi hy vọng anh sẽ phục vụ Nghị viện trong nhiều năm sắp tới.

- Xin cảm ơn ông, - Charles nói, và cúi chào một lần cuối trước khi tiếp tục đi tới khu vực nhỏ phía sau ghế của vị chủ trì hội nghị.

Anh đã tiến hành buổi lễ nhỏ giống hệt như Nghị viên Bảo thủ phụ trách tổ chức đã diễn tập với anh trong dãy hành lang bên ngoài văn phòng của ông.

- Chúc mừng chiến thắng tuyệt vời của anh, Charles – vị cựu Thủ tướng và hiện giờ là lãnh tụ phe Đối lập, Sir Alec Douglas – Home, vừa nói vừa bắt tay anh một cách nồng nhiệt – Tôi biết anh sẽ có nhiều công hiến cho đảng Bảo thủ và đất nước của anh.

- Cảm ơn ông, - vị nghị sĩ mới trả lời.

Sau khi chờ Sir Alec trở lại chỗ của ông trên ghế trước của phe Đối lập, Charles Hampton bước lên bậc thang của lối đi giữa các ghế để tìm một chỗ ở hàng ghế dài có màu xanh lá cây ở sau cùng.

Trong hai giờ kể đó anh theo dõi những nghi lễ của Nghị viện với một tâm trạng vừa thán phục vừa hứng thú.

Anh khâm phục sự thẳng thắn và công bằng của hệ thống Nghị viện trong cuộc tranh cử sôi nổi trước mắt anh. Đảng Lao động chống lại đảng Bảo thủ, phe Chính phủ chống lại phe Đối lập, Bộ trưởng thuộc phe Chính phủ chống lại Bộ trưởng thuộc phe Đối lập. Và như với hai đội bóng đá

Charles biết mọi vị trí đều được kiểm soát. – Bộ trưởng phe Chính phủ liên tục được Bộ trưởng phe Đối lập xem xét cẩn thận. Anh cũng biết rằng nếu đảng Bảo thủ thắng thế trong cuộc bầu cử sắp tới, phe Đối lập đã được chuẩn bị kỹ càng để nắm quyền kiểm soát Chính phủ Lao động sắp mãn nhiệm.

Liếc mắt lên chỗ khách mời, anh trông thấy vợ, Fiona, cha anh, vị Bá tước thứ mười bốn của Bridge Water, và anh trai của anh, Tử tước Hampton, tất cả đang chăm chú nhìn xuống anh với niềm kiêu hãnh. Chắc chắn lúc này không một ai có thể nghi ngờ một chút gì về việc trong hai anh em ai là người nên thừa hưởng tước vị của gia đình Hampton. Lần đầu tiên trong đời, anh đã tìm ra một thứ không phải do anh được thừa kế hoặc do chiếm được mà không cần phải cố gắng.

Charles thoải mái ngồi xuống trên nấc thang đầu tiên.

Raymond Gould chăm chú nhìn xuống tờ giấy mời. Anh chưa bao giờ trông thấy bên trong của số 10 đường Downing [\[\[x\]\]](#). Trong suốt mười ba năm cuối cùng dưới quyền của đảng Bảo thủ ít người thuộc đảng Lao động có thể đến đó. Anh chuyển tám thiệp in nổi qua bàn điếm tâm cho vợ.

- Em nên nhận lời hay từ chối, Ray? – Nàng hỏi bằng giọng nặng miền Yorkshire.

Nàng là người duy nhất vẫn còn gọi anh là Ray, và ngay cả sự cố gắng tỏ ra hài hước của nàng lúc này cũng cho anh khó chịu. Những tác giả bi kịch Hy Lạp đã dựa vào “sai lầm định mệnh” để viết nên các kiệt tác của họ, và anh tin chắc mình cũng thế.

Anh đã gặp Joyce tại một cuộc khiêu vũ do các nữ y tá của Bệnh viện Leeds General tổ chức. Anh đã không muốn đi nhưng một người bạn sinh viên năm thứ hai ở Roundhay thuyết phục anh đó sẽ là một dịp nghỉ ngơi thú vị. Ở trường, anh vẫn tỏ ra ít quan tâm đến các cô gái, và như mẹ anh thường nhắc nhở anh, sẽ có nhiều cơ hội tìm bạn một khi anh đã tốt nghiệp. Khi anh trở thành một sinh viên, anh cảm thấy chắc chắn rằng anh là gã trai tận duy nhất còn sót lại ở trường Đại học.

Rốt cuộc anh đã ngồi một mình trong góc một căn phòng được trang hoàng với những bong bóng rủ xuống nhám nháp một cách buồn phiền một lon coke qua một ống hút uốn cong. Mỗi lần người bạn học của anh quay tròn khỏi sàn nhảy, - mỗi lần với một cô gái khác. – Raymond lại toét miệng cười với bạn. Với cặp kính của hãng y tế Quốc gia nhét trong túi, anh không sao chắc chắn mình đang mỉm cười với đúng người. Anh bắt đầu nghĩ xem vào giờ nào anh có thể ra về mà không phải thừa nhận buổi tối là cả sự đầy ải. Chắc hẳn anh đã hoảng sợ vì lời nói mở đầu của nàng nếu anh không quen với giọng nói nặng trịch đó.

- Anh ở cùng trường Đại học?
- Cùng với ai? – Anh hỏi mà không nhìn thẳng vào nàng.
- Cùng với bạn anh, - nàng nói.
- Vâng. – anh vừa nói vừa nhìn lên một cô gái mà anh đoán chừng vào khoảng tuổi anh.
- Em ở Bradford.
- Tôi ở Leeds, - anh nhìn nhận, và trong lúc từng giây trôi qua biết rằng mặt anh đang đỏ dần lên như mái tóc của anh.

- Giọng anh không giống ở nơi đó một chút nào.
Lời nói đó khiến anh thích thú.
- Tên em là Joyce, - nàng tự nguyện xưng danh.
- Tên tôi là Ray, - anh nói.
- Thích khiêu vũ chứ?

Anh muốn nói cho nàng biết rằng anh ít khi bước lên sàn nhảy, nhưng anh không có can đảm. Như một con búp bê, anh thấy mình đứng lên và được nàng dẫn về phía những người đang khiêu vũ. Thật là quá đáng đối với giả thuyết của anh rằng anh là một người có bản chất lãnh đạo.

Lúc họ đã ở trên sàn nhảy, anh nhìn nàng một cách đứng đắn lần đầu tiên. Nàng là người mà bất cứ chàng trai Yorkshire nào cũng phải thích. Nàng cao khoảng 1 bảng^{[[xi]]} và mái tóc màu nâu vàng của nàng buộc lại thành một cái đuôi ngựa tương hợp với đôi mắt màu nâu sẫm được hóa trang hơi nhiều ở chung quanh. Nàng dùng son môi màu hồng giống như chiếc váy ngắn của nàng, từ đó lộ ra đôi chân rất quyến rũ. Chúng có vẻ còn quyến rũ hơn nữa khi nàng xoay tròn theo tiếng nhạc của ban nhạc sinh viên. Raymond khám phá ra rằng nếu anh xoay Joyce thật nhanh anh có thể trông thấy phần trên của tất nàng, và anh đã ở lại trên sàn nhảy lâu hơn rất nhiều so với điều anh nghĩ mình có thể. Sau khi các nhạc công dọn dẹp nhạc cụ của họ, Joyce đã hôn từ biệt anh trước lúc Ray trở về căn phòng nhỏ của anh phía trên cửa hàng thịt.

Ngày Chủ nhật kế tiếp, trong một cố gắng chiếm ưu thế, anh đưa Joyce

đi chèo thuyền trên sông Aire, nhưng thành tích của anh ở đó cũng không khá hơn tài khiêu vũ của anh, và mọi việc trên sông đều khiến anh ngỡ ngàng, kể cả một người bơi lội rất chì. Anh những tưởng sẽ nghe một tiếng cười chế nhạo, nhưng Joyce chỉ mỉm cười và nói chuyện về việc hụt vào trường Bradfort và muốn trở về nhà để trở thành một nữ y tá. Ray muốn giải thích với nàng rằng anh ao ước thoát khỏi Leeds. Anh không thể chờ đợi để đi du lịch đến London. Nhưng anh cũng biết anh không muốn rời xa cô gái xinh đẹp này. Cuối cùng khi anh trở lại thuyền, Joyce mời anh quay lại nhà trọ của nàng để uống trà. Anh đỏ bừng mặt trong lúc họ đi qua bà chủ nhà, và Joyce đẩy anh lên cầu thang đá đã mòn tới căn phòng nhỏ của nàng.

Ray ngồi xuống phía cuối chiếc giường hẹp của nàng trong lúc Joyce pha hai ca trà không có sữa. Sau khi cả hai làm bộ uống, nàng ngồi xuống bên cạnh anh, bàn tay đặt trên vế. Anh nhận thấy mình đang chăm chú lắng nghe một tiếng còi xe cứu thương trong lúc nó chạy xa dần. Nàng nghiêng mình qua và hôn anh, nhấc một bàn tay của anh và đặt lên đầu gối của nàng. Nàng tách môi anh ra và lưỡi họ chạm và nhau. Anh nhận thấy một cảm giác lạ lùng như vừa được đánh thức dậy. Hai mắt anh nhắm lại trong lúc nàng nhẹ nhàng dẫn anh qua một kinh nghiệm mới, cho tới khi anh không thể ngăn chặn mình phạm điều mà anh cảm thấy chắc chắn mẹ anh đã một lần mô tả là một tội lỗi nghiêm trọng.

- Lần sau sẽ dễ dàng hơn, - nàng vừa bẽn lẽn nói với anh vừa khéo léo lách mình khỏi chiếc giường hẹp để sắp xếp lại đồng áo quần nhàu nát vung vãi trên sàn. Nàng nói đúng: chưa đầy một tiếng đồng hồ sau anh lại muốn nàng, và lần này hai mắt anh mở to.

Sáu tháng sau, Joyce mới gợi ý về chuyện tương lai, và vào lúc đó Ray đã chán nản và đang để mắt tới một nữ sinh viên toán nhỏ nhắn thông minh học năm cuối. Cô nữ sinh viên toán đến từ Surrey.

Đúng lúc Ray đang mãi nghĩ đủ can đảm để cho nàng biết mọi chuyện đã kết thúc, thì Joyce cho anh hay nàng có thai. Cha anh chắc sẽ cho anh một trận nếu anh đề nghị một vụ phá thai bất hợp pháp. Mẹ anh chỉ an ủi nàng là một cô gái Yorkshire.

Ray và Joyce làm lễ thành hôn ở nhà thờ St. Mary tại Bradford trong kỳ nghỉ hè dài. Khi các bức hình đám cưới được in ra, Ray trông có vẻ hết sức khổ sở, còn Joyce lại hết sức sung sướng, rằng họ giống như cha và con gái hơn là chồng với vợ. Sau một buổi tiệc trong đại sảnh của nhà thờ đôi vợ chồng mới cưới đi xuống Dover để đáp chuyến phà đêm. Đêm đầu tiên với tư cách ông và bà Gould là một thảm họa. Ray hóa ra là một thủy thủ tồi một cách đặc biệt. Joyce chỉ hy vọng Paris sẽ tỏ ra là đáng nhớ, - và như thế thật. Nàng đã bị sảy thai trong đêm thứ hai của tuần trăng mật.

- Có lẽ tại vì quá kích động, - mẹ nàng nói khi hai người trở về. - Nhưng, con vẫn có thể có một đứa khác kia mà? Và lần này người ta sẽ không thể gọi đó đó là một...

Bà đột ngột dừng lại.

Ray không hề tỏ quan tâm đến việc có một đứa con khác. Anh tốt nghiệp cử nhân luật loại xuất sắc ở Leeds rồi chuyển về London, như dự tính, để hoàn tất việc thực tập nghề luật sư. Chỉ ít tháng sau khi đến thủ đô, Leeds đã

phai mờ trong ký ức của anh, và vào cuối năm thực tập thứ hai Ray đã được thu nhận vào một văn phòng luật sư thời thượng ở London để trở thành một luật sư thực thụ. Kể từ lúc đó anh rất ít khi nhắc tới cội rễ miền Bắc nước Anh của mình với giới bằng hữu đã được vun đắp một cách thận trọng, và những bạn thân này nếu gọi anh bằng Ray thì sẽ được dứt khoát chỉnh lại “Raymond” để cho họ quen miệng.

Ngoại lệ duy nhất mà Raymond chấp thuận là khi cần cho sự nghiệp chính trị bắt đầu nảy nở của anh. Leeds North đã chọn Raymond làm ứng cử viên đảng Lao động vào Nghị viện. Dân chúng Yorkshire thích những người sinh sống tại địa phương, và Raymond đã nhanh chóng chứng tỏ với ủy ban Tuyển chọn, bằng một giọng Yorkshire đặc sệt, rằng anh đã được học tại trường Trung học Roundhay thuộc thành phần của cử tri và anh đã từ chối một học bổng vào Cambridge vì thích tiếp tục việc học ở trường Đại học Leeds.

Mười năm đã trôi qua kể từ tuần tăng mật đáng ghi nhớ của hai vợ chồng Gould, và Raymond đã từ lâu chấp nhận rằng anh sẽ bị buộc chặt vào Joyce suốt đời. Mặc dầu nàng chỉ mới ba mươi hai, nàng đã cần phải phủ kín đôi chân, một thời thon thả thoát tiên đã hết sức lôi cuốn anh.

Làm sao anh có thể bị trừng phạt quá nặng nề về một lỗi lầm tầm thường như thế? Raymond muốn hỏi các vị Thánh thần. Anh đã tưởng mình trưởng thành như thế nào? Hóa ra anh đã non nớt như thế nào? Ly dị là hợp lý, nhưng như thế có nghĩa là chấm dứt các tham vọng chính trị của anh. Không

một người dân Yorkshire nào nghĩ đến việc lựa chọn một người đàn ông đã ly dị vợ. Không kể đến vấn đề sẽ gây nên với cha mẹ anh, sau mười năm trợ cấp cho cặp vợ chồng trẻ trong các chuyến đi đến Leeds, họ đã dần dần quý mến cô con dâu. Công bằng mà nói, mọi việc không hẳn là một thảm họa, anh phải nhìn nhận rằng những người trong vùng cũng rất quý mến nàng. Trong suốt cuộc bầu cử sáu tuần lễ trước nàng đã trò chuyện với nhiều thành viên nghiệp đoàn và những bà vợ khùng khiếp của họ giỏi hơn anh đã từng làm, và anh phải thừa nhận rằng nàng là tác nhân chính trong việc anh thắng ở khu vực bầu cử Leeds bằng trên mười chín ngàn phiếu bầu. Anh tự hỏi làm sao nàng có thể có vẻ hết sức thành thực trong toàn bộ thời gian; anh chưa bao giờ nghĩ điều đó là tự nhiên.

- Tại sao em không đi mua một cái áo dài mới cho vụ Downing Street? – Raymond nói trong lúc họ rời khỏi bàn điểm tâm.

Nàng mỉm cười, theo nàng nhớ thì anh không bao giờ có một đề nghị như thế. Joyce không hề có ảo tưởng nào về chồng nàng và tình cảm của anh đối với nàng, nhưng vẫn hy vọng rằng cuối cùng anh sẽ nhận thức được nàng có thể giúp đỡ anh hoàn thành tham vọng chưa nói thành lời.

Trong đêm tiếp tân ở Downing Street, Joyce cố gắng hết sức cho nàng thật đẹp. Nàng đã mất trọn buổi sáng ở *Marks & Spencer* để tìm kiếm một bộ đồ thích hợp cho dịp này, cuối cùng quay lại với một bộ mà nàng đã thích ngay lúc nàng bước vào cửa hàng. Bộ đồ này không hoàn toàn vừa vặn nhưng nhân viên bán hàng cam đoan với Joyce rằng “trông bà hết sức tuyệt diệu khi mặc vào”. Nàng chỉ hy vọng nhận xét của Ray sẽ là nửa khen nửa chê. Vào lúc nàng về tới nhà, nàng mới nhận ra nàng không có các trang

phục phụ thêm để phù hợp với màu sắc khác thường.

Raymond từ Nghị viện trở về trễ và hài lòng khi thấy Joyce đã sẵn sàng khi anh nhảy ra khỏi phòng tắm. Anh cố nín một nhận xét xúc phạm về sự tương phản giữa bộ đồ mới với đôi giày cũ của nàng. Trong lúc họ cho xe chạy về phía Westminster, anh kể lại tên của mỗi thành viên trong Nội các với nàng, bắt Joyce nhắc lại các tên đó như thể nàng là một đứa trẻ.

Không khí đêm hôm ấy khô mát nên Raymond đậu chiếc Volkswagen của anh ở New Place Yard và họ cùng nhau thả bộ ngang qua Whitehall đến số 10. Một cảnh sát viên lẻ loi đứng gác ở cửa dinh Thủ tướng. Trông thấy Raymond tới gần, viên sĩ quan đập cái khoen đồng và cánh cửa mở ra cho thành viên mới và vợ của anh.

Raymond và Joyce đứng một cách ngượng nghịu trong đại sảnh tựa hồ họ đang chờ bên ngoài Văn phòng Hiệu trưởng cho tới khi cuối cùng họ được chỉ dẫn lên lầu một. Họ bước chậm lên cầu thang hóa ra lại không lớn bằng Raymond đã dự đoán, đi qua nhiều tấm hình của các vị cựu Thủ tướng.

- Quá nhiều người thuộc đảng Bảo thủ, - Raymond khẽ bảo trong lúc anh đi qua Chamberlain, Churchill, Eden, Macmillan và Home, với chỉ Attlee [\[\[xii\]\]](#) có đóng khung.

Ở đầu cầu thang là Harold Wilson thấp lùn, miệng ngậm ống điếu, đang chờ để chào đón khách mời. Raymond định giới thiệu vợ anh thì vị Thủ tướng đã nói:

- Chị vẫn khỏe đấy chứ, Joyce? Tôi hết sức vui mừng chị đã thành đạt.

- Thành đạt à? Tôi đã mong mỗi dịp này suốt cả tuần. Sự thăng thần của nàng khiến Raymond hồ thẹn. Anh không để ý thấy rằng điều đó khiến Wilson cười mỉm.

Raymond trò chuyện với Thủ tướng phu nhân về tập thơ mới xuất bản của bà cho đến khi bà quay đi để chào đón người khách kế tiếp. Anh liền bước vào phòng khách và nói chuyện với các Bộ trưởng trong Nội các, các Lãnh đạo Nghiệp đoàn cùng vợ của họ, vẫn luôn luôn để mắt tới Joyce lúc đó dường như đang say sưa trò chuyện với viên Tổng thư ký của Hội đồng Nghiệp đoàn.

Raymond tới gần vị đại sứ Mỹ đang kể Jamie Sinclair, một trong số người mới được thu nhận từ Scotland, anh đã thích thú nhiều như thế nào với Liên hoan Edinbough mùa hè năm ấy. Raymond ganh tị với Sinclair về thái độ thoải mái dễ hòa đồng vốn là đặc điểm gia đình thượng lưu của anh ta.

Anh chặn lời họ một cách lúng túng:

- Tôi rất muốn đọc thông cáo mới nhất của Johnson về Việt Nam, và tôi phải thú thực rằng việc leo thang...

- Anh ấy đang tra hỏi ông về chuyện gì vậy? – Một giọng nói phía sau anh cất lên.

Raymond quay người lại và nhận thấy vị Thủ tướng bên cạnh anh trong lúc ông Wilson nói tiếp:

- Tôi thấy cần phải cảnh báo với ông Đại sứ rằng Raymond Gould là một

trong những nỗ lực sáng chói mà chúng tôi có, và rất có khả năng trích dẫn đúng nguyên văn lời nói ông nhiều năm sau khi ông đã quên những gì ông đã nói.

- Cách đây không lâu người ta thường nói tương tự như thế về ông, - vị đại sứ trả lời.

Vị Thủ tướng mỉm cười, vỗ vai Raymond và tiếp tục đi tới nhóm khách khác.

Raymond day dứt vì sự chiếu cố mà anh tưởng tượng đã nghe được trong giọng nói của vị Thủ tướng, biết quá rõ rằng sự nhút nhát của anh đã dẫn dắt anh phạm phải một sự hờ hênh về mặt giao tiếp. Như trong quá khứ, nỗi nhục nhã của anh biến đổi một cách nhanh chóng thành nỗi tức giận chính mình. Anh biết rằng lời nói của vị Thủ tướng đã chứa đựng một sự khâm phục chân thật nào đó, bởi vì nếu Raymond đã đạt được bất kỳ danh tiếng nào trong sáu tuần lễ đầu tiên của anh ở Nghị viện, thì đó là với tư cách của các nhà trí thức trong đảng Lao động. Nhưng anh vẫn cảm thấy nỗi lo sợ quen thuộc rằng cuối cùng anh sẽ không đủ sức chuyển biến sự sắc bén tinh thần của anh thành xu hướng chính trị. Trong khi một số người cùng thời với anh trong đám Nghị viên mới, những người như Simon Kerslake, đã đọc nhiều bài diễn văn đầu tiên khiến cho những người kỳ cựu trong Nghị viện phải ngồi thẳng lên và ghi chép, thì những nỗ lực đầu tiên của Raymond đã không được tiếp nhận một cách sốt sắng: đọc một cách nhút nhát từ một bài đã soạn sẵn, anh đã không thể khiến cho Nghị viện lắng nghe từng từ một.

Đứng yên tại chỗ, với cảm giác mặt đỏ rần như thường lệ, Raymond quyết tâm giữ bình tĩnh. Sự nghiệp của anh, anh tự trấn an không biết bao

nhiều lần, sẽ chỉ phải theo một lối đi khác biệt. Anh đã bắt đầu làm việc cho mục tiêu đó, và nếu anh có thể thành công, sẽ có rất ít thành viên khác không chú ý hoặc thách thức anh.

Cảm thấy an tâm, Raymond tiếp tục đi để được giới thiệu với nhiều người mà anh chỉ đọc qua các báo trong thời gian qua. Anh ngạc nhiên nhận thấy họ đối xử với anh như một người ngang hàng. Lúc cuối buổi tối, sau khi họ đã ở lại một thời gian mà sau đó Raymond nói với Joyce là hơi quá lâu, anh lái xe đưa vợ trở về nhà ở đường Landsdowne.

Trên đường về nhà anh nói chuyện không ngừng về tất cả những người anh đã gặp, những gì anh suy nghĩ về họ, mô tả công việc của họ, cho nàng biết những ấn tượng của anh, hầu như tựa hồ nàng đã không có mặt tại đó.

Họ đã ít trông thấy nhau trong sáu tuần lễ đầu tiên của Simon Kerslake ở Nghị viện, khiến cho đêm hôm nay lại càng thêm đặc biệt. Đảng Lao động có thể đã trở lại nắm chính quyền sau mười ba năm, nhưng chỉ hơn được bốn ghế, điều đó chứng tỏ Simon không sao lên giường trước mười hai giờ khuya. Anh đã không thể cảm thấy giảm bớt sức ép cho đến khi một Đảng đạt được một bộ máy thích hợp có hoạt động hữu hiệu, và điều đó sẽ không xảy ra cho đến khi có một cuộc Tổng tuyển cử khác. Nhưng vấn đề Simon sợ hơn hết; sau khi đã thắng sát nút trong đơn vị bầu của anh, là một cuộc bầu cử như thế sẽ làm anh mất ghế; và như thế anh có thể kết thúc một trong những sự nghiệp chính trị ngắn nhất đã được ghi nhận.

Chính vì vậy mà Lavinia hết sức tốt đẹp đối với anh. Anh thích thú được làm bạn với cô gái có dáng người cao và thướt tha, và anh vô cùng tức giận vì những chuyện ngòi lê; đôi mách mà anh biết rất rõ chung quanh mối quan hệ của họ.

Quả thực, sự nghiệp chính trị của anh đã bắt đầu một cách khá chậm trước khi anh gặp Lavinia Maxwell-Herrington. Sau khi rời khỏi Oxford, suốt hai năm thi hành nghĩa vụ quân sự ở Sussex Light, anh vẫn không bao giờ bỏ qua mục tiêu của mình. Khi anh tìm được một chỗ làm ở đài BBC với tư cách một thực tập viên tổng quát, năng lực thiên bẩm của anh tỏa sáng trong các cuộc phỏng vấn bảo đảm cho công việc của anh, nhưng anh tận dụng mỗi lúc rảnh rỗi để thúc đẩy những tham vọng chính trị: anh đã nhanh chóng gia nhập nhiều tổ chức của đảng Bảo thủ, viết các tập sách chuyên đề và phát biểu trong những hội nghị cuối tuần. Tuy nhiên, anh vẫn không hề được nghiêm túc xem là một ứng cử viên tương lai cho đến năm 1959, khi trong cuộc Tổng tuyển cử, công việc cật lực của anh đã giúp anh có được chức vị phụ tá riêng của chủ tịch Đảng.

Trong chiến dịch này anh đã gặp Lavinia Maxwell-Harrington tại một buổi dạ tiệc được tổ chức ở Tòa thị chính Harrington để tỏ lòng tôn kính với vị chủ tịch của anh. Cha của Lavinia, Sir Rufus Maxwell-Harrington, “trước đây trong quá khứ mơ hồ xa xôi”, theo lời Lavinia mô tả, cũng đã từng chủ tịch của đảng Bảo thủ.

Khi những người Bảo thủ trở lại nắm chính quyền, Simon trở thành một

khách mời thường xuyên ở Tòa thị chính Harrington. Vào thời gian cuộc bầu cử năm 1964 được tổ chức, Sir Rufus đã chấp nhận Simon là Hội viên của Carlton – câu lạc bộ dành riêng cho đảng bảo thủ ở St.Jame – và nhiều lời đồn đại về một cuộc đính hôn sắp xảy ra giữa Simon và Lavinia được ám chỉ một cách đều đặn trong mục tin đồn của báo chí London.

Vào mùa hè năm 1964, ảnh hưởng của Sir Rufus đã một lần nữa tỏ ra có tính cách quyết định, và Simon có được cơ hội bảo vệ đơn vị bầu cử nhỏ Coventry Central. Simon vẫn giữ được ghế cho đảng Bảo thủ trong cuộc Tổng tuyển cử nhờ một số phiếu bầu ít ỏi chín trăm bảy mươi một.

Simon đậu chiếc MBG của anh bên ngoài số 3 quảng trường Chelsea và xem đồng hồ tay. Anh nguyên rửa vì lại trễ mấy phút một lần nữa, mặc dầu anh biết Lavinia hết sức thông thạo về các thói quen của những nhà chính trị. Anh vuốt mớ tóc nâu cứ xõa xuống trán, cài nút chiếc áo khoác mới và sửa lại cà vạt cho ngay ngắn. Anh lại nguyên rửa trong lúc anh kéo quả nắm chuông bằng đồng. Anh đã quên ghé lấy bó hoa hồng mà anh đã đặt mua cho Lavinia, mặc dầu anh đã chạy xe qua cửa hàng trên đường đến đây.

Viên quản gia mở cửa và Simon được hướng dẫn tới phòng khách đi gặp Lavinia và Lady Maxwell-Harrington đang thảo luận về buổi khiêu vũ Chelsea sắp đến.

- Ôi, Simon, - Lavinia vừa nói vừa xoay thân hình thon thả về phía anh, - gặp được anh tuyệt quá.

Simon mỉm cười. Anh vẫn còn chưa quen với ngôn ngữ của các cô gái

sống giữa quảng trường Sloane Kensington .

- Em hy vọng anh đã xoay xở được để thoát khỏi cái nơi khủng khiếp đó trong phần còn lại của buổi tối, - nàng nói.

- Nhất định, - Simon thấy mình đang nói, - và anh còn thoát khỏi một bàn ăn ở Caprice.

- Ôi, vui quá, - Lavinia nói. – Và họ có trông chờ anh trở lại và bỏ phiếu cho một đạo luật ngớ ngẩn nào đó vào lúc mười giờ?

- Không, anh là của em suốt đêm, - Simon nói, hồi tiếc ngay sau khi vừa thốt ra những từ đó.

Anh chợt bắt gặp vẻ lãnh đạm trên gương mặt của Lady Maxwell-Harrington và nguyên rửa một lần thứ ba.

3

Charles Hampton lái chiếc Daimler của anh từ Hạ nghị viện đến ngân hàng của cha anh trong thành phố, anh vẫn còn nghĩ về đường Threadneedle của dòng họ Hampton như là ngân hàng của cha anh mặc dầu trong hai thế hệ gia đình chỉ là người có cổ phần thiểu số, với bản thân Charles với bản thân Charles làm chủ vốn vẹn hai phần trăm phần hùn. Tuy nhiên, trong lúc ông anh Rupert của anh không tỏ ra ham muốn đại diện cho lợi ích gia đình, thì hai phần trăm đó đảm bảo cho Charles một chỗ trong Hội đồng Quản trị và một số thu nhập đủ để bảo hiểm rằng tiền lương nghị viên ít ỏi của anh gồm 1750 bảng mỗi năm đã được bổ sung một cách đầy đủ.

Kể từ ngày đầu tiên Charles có chân trong Hội đồng Quản trị của ngân hàng Hampton, anh đã không một chút nghi ngờ rằng vị tân chủ tịch, Derek Spencer, xem anh là một đối thủ nguy hiểm. Spencer đã vận động để cho Rupert thay thế cha anh khi ông nghỉ hưu, và chỉ vì sự khăng khăng của Charles đã khiến cho Spencer không thể chuyển vị bá tước già ra khỏi luồng tư tưởng của ông ta.

Khi Charles tiếp tục thắng được một ghế ở Nghị viện, Spencer lập tức đưa ra vấn đề trách nhiệm nặng nề của anh ở Nghị viện sẽ ngăn cản anh thi hành phận sự hàng ngày trong Hội đồng Quản trị. Tuy nhiên, Charles có thể thuyết phục đa số các giám đốc thân thiết về những lợi ích khi có một người nào đó thuộc Hội đồng Quản trị tại Westminster[[xiii]], mặc dầu luật lệ quy định rằng việc làm riêng tư của anh phải ngừng lại nếu anh được mời làm một vị Bộ trưởng của Quốc vương.

Charles bỏ chiếc Daimler trong ngân hàng Hampton. Anh vẫn thấy tức cười khi nghĩ đến chuyện chỗ đậu xe của anh có giá trị gấp hai mươi lần chiếc xe. Khu vực phía trước của ngân hàng Hampton là một di tích của thời ông cố anh. Vị bá tước thứ mười hai của Bridgewater đã đòi hỏi một cửa vào rộng đủ cho chiếc xe tứ mã của ông cụ quay tròn một vòng. Phương tiện vận chuyển này đã biến mất từ lâu, để được thay thế bởi mười hai chỗ đậu xe cho các giám đốc ngân hàng *Hampton Derek Spencer*, mặc dù có tất cả ưu điểm của trường Trung học chuyên ban văn chương, đã không hề gợi ý khu đất nên được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.

Cô gái ngồi ở bàn tiếp tân bắt thân ngừng đánh móng tay vừa kịp: “Chào ông Charles” trong lúc anh đi xuyên qua cửa xoay và mắt hút vào một thang máy đang chờ sẵn. Máy giây sau Charles ngồi vào phía sau một cái bàn trong văn phòng nhỏ lót ván gỗ sồi. Anh bấm một nút trên hệ thống liên lạc và cho viên thư ký hay rằng anh không muốn bị quấy rầy trong một tiếng đồng hồ kế tiếp.

Mười thành viên đảng Bảo thủ trong Nghị viện phỏng đoán rằng sau khi thất bại của ông trong cuộc bầu cử, Sir Alex Douglas – Home sẽ xuống một bước làm lãnh tụ phe Đối lập. Giờ đây, vào mùa xuân năm 1965, Charles biết anh phải quyết định bám theo đuôi áo ai. Trong lúc anh vẫn ở trong phe Đối lập, hy vọng duy nhất của anh là được giao một chức vụ nhỏ trong đảng Đối lập, nhưng như thế có thể hóa ra là bàn đạp để trở thành một vị Bộ trưởng trong Chính phủ nếu đảng Bảo thủ thắng cuộc bầu cử kế tiếp. Anh đối đầu với sự thử thách lớn đầu tiên trong sự nghiệp của mình.

Sáu mươi phút sau tập giấy trắng có mười hai cái tên viết trên đó bằng bút chì, nhưng mười cái đã bị gạch ngang. Chỉ còn lại hai tên của Reginald Maudling và Edward Heath [\[\[xiv\]\]](#).

Charles xé rời tờ giấy có viết chữ và tờ có dấu ấn bên dưới rồi cho cả hai tờ qua máy hủy tài liệu bên cạnh bàn. Anh cố gắng tập trung chú ý vào chương trình nghị sự cho phiên họp hàng tuần của Hội đồng Quản trị ngân hàng. Chỉ mỗi một mục, mục bảy, dường như hết sức quan trọng. Ngay trước mười một giờ, anh gom góp giấy tờ và đi về phía phòng họp. Hầu hết các

bạn đồng sự của anh đều đã ngồi vào chỗ khi Derek Spencer nêu mục số một trong lúc chiếc đồng hồ trong phòng họp báo giờ.

Trong suốt cuộc thảo luận có thể đoán trước sau đó về lãi suất ngân hàng, biến động trong giới kim loại, tín phiếu châu Âu và chính sách khách hàng – đầu tư – tâm trí của Charles cứ lang mang trở lại với cuộc bầu cử ban Lãnh đạo sắp đến và tầm quan trọng về việc ủng hộ người thắng cuộc nếu anh cần phải nhanh chóng được đề bạt từ băng ghế sau cùng.

Lúc họ tới mục bảy trên chương trình nghị sự, Charles đã quyết định. Derek Spencer mở ra một cuộc thảo luận về các số tiền được đề xuất cho Mexico và Balan, và hầu hết những thành viên của Hội đồng Quản trị đều đồng ý với ông ta rằng ngân hàng nên tham dự vào một nơi, chứ đừng nên mạo hiểm vào cả hai nơi.

Tuy nhiên tư tưởng của Charles không hướng vào Mexico City hoặc Warsaw, mà hướng về nơi gần hơn nhiều, và khi vị chủ tịch yêu cầu bỏ phiếu, Charles không có ý kiến gì.

- Mexico hay Ba Lan, Charles? Anh ưu tiên cho nước nào?

- Heath, - anh trả lời.

- Xin lỗi, tôi nghe không rõ, - Derek Spencer nói.

Charles choàng tỉnh lại từ Westminster trở về đường Threadneedle để nhận thấy mọi người quanh bàn phòng họp đang nhìn chăm chăm vào anh. Với dáng điệu của một người đã suy nghĩ kỹ vấn đề, Charles quả quyết nói:

- Mexico. Sự khác biệt lớn giữa hai Quốc gia có thể đánh giá một cách chính xác nhất bởi thái độ trả nợ của họ. Mexico có thể không muốn trả nợ, nhưng Ba lan sẽ không thể trả, như vậy tại sao chúng ta không nên giới hạn những mạo hiểm và hỗ trợ cho Mexico. Nếu xảy ra việc tố tụng tôi thích đối đầu với một kẻ không chịu trả tiền hơn là với một kẻ không thể.

Các thành viên lớn tuổi hơn ở quanh bàn gạt đầu tỏ vẻ đồng ý. Anh con trai chính hiệu của Bridgewater đang được xếp vào vị trí trên cùng của Hội đồng Quản trị.

Khi phiên họp kết thúc, Charles cùng các đồng sự dùng bữa trưa trong phòng ăn của các giám đốc. Một căn phòng treo hai bức tranh Hogarth, một bức Brueghel, một bức Goya và một bức Rembrandt [\[\[xv\]\]](#) - đúng là một cách nhắc nhở khác về khả năng chọn người thắng cuộc của ông cố nội anh – có thể giải trí ngay cả người sành ăn phóng túng nhất. Charles không chờ tới khi có một quyết định giữa hai loại phô mai Cheddar và Stilton trong lúc anh muốn trở về Hạ nghị viện để tham dự cuộc chất vấn các Bộ trưởng của các Nghị viện.

Khi đến Hạ nghị viện anh đi tới ngay phòng hút thuốc, từ lâu được đảng Bảo thủ xem là khu vực dành riêng cho họ. Nơi đó, ngồi trong những chiếc ghế bành da thật sâu và trong bầu không khí nồng nặc mùi xì gà cuộc trò chuyện hoàn toàn thích hợp đối với ai sẽ là người kế vị Sir Alec Home.

Sau đó trong buổi chiều hôm ấy Charles trở về hội trường Hạ nghị viện.

Anh muốn quan sát Heath và những thành viên lãnh đạo đảng Đối lập của ông xử lý những sửa đổi của phe Chính phủ từng điểm một. Heath đứng lên đối diện với vị Thủ tướng, tập giấy ghi chú trên bực phía trước ông.

Charles dự định rời hội trường khi Raymond Gould đứng lên để nêu một điểm sửa đổi từ hàng ghế sau cùng. Charles vẫn ngồi yên tại chỗ. Anh phải lắng nghe với sự khâm phục đầy bực tức trong lúc sự nắm bắt sức mạnh trí tuệ qua lời tranh luận của Raymond bù đắp một cách dễ dàng nghệ thuật hùng biện không mấy xuất sắc của anh ta. Mặc dầu Gould được nghỉ nhiều hơn số người mới được thu nhận vào ghế dân biểu của đảng Lao động, anh ta không làm cho Charles sợ. Mười hai thế hệ với sự khôn khéo và nhạy bén trong công việc kinh doanh đã giữ nhiều phần to lớn của Leeds trong tay của gia đình Bridgewater mà những người tương tự như Raymond Gould thậm chí không hề hay biết.

Charles dùng bữa tối trong phòng ăn của các thành viên đêm hôm ấy và ngồi cái bàn lớn chính giữa phòng do các Nghị viện đảng Bảo thủ chiếm giữ. Chỉ có một chủ đề trò chuyện, và trong lúc vẫn hai cái tên được nổi bật thì rõ ràng đây là một cuộc chạy đua kèm nhau sát nút.

Khi Charles trở về ngôi nhà ở quảng trường Eaton của anh sau cuộc biểu quyết lúc mười giờ, vợ anh, Fiona, đã quần kín mít trên giường và đọc quyển “*The Comedians*” của Graham Greene.

- Họ đã đề cho anh về sớm hôm nay.

- Không tệ lắm, - Charles nói, và bắt đầu vui vẻ kể cho nàng nghe anh đã

trải qua một ngày như thế nào, trước khi chuồn vào phòng tắm.

Charles tưởng anh khôn khéo, nhưng vợ anh, Lady Fiona Hampton, nữ danh Campbell, con gái duy nhất của Công tước Falkirk, hoàn toàn khác hẳn. Nàng và Charles đã được lựa chọn cho nhau bởi ông bà nội của họ và không một ai hỏi han hoặc nghi ngờ sự sáng suốt trong việc lựa chọn của họ. Mặc dầu Charles có rất nhiều bạn gái trước khi họ thành hôn, anh vẫn luôn luôn nghĩ anh sẽ trở về với Fiona. Cha của Charles, vị bá tước thứ mười bốn, vẫn luôn luôn nhất quyết rằng giai cấp quý tộc đang trở nên quá lỏng lẻo và đa cảm về tình yêu.

- Đàn bà, - anh tuyên bố, - là để sinh con và đảm bảo một sự tiếp tục của dòng giống đàn ông.

Vị bá tước già thậm chí trở nên tin chắc hơn khi ông được thông báo rằng Rupert tỏ ra ít quan tâm đến phái nữ và hiếm khi bị bắt gặp đi cùng với phụ nữ.

Fiona chắc sẽ không bao giờ công khai gây bất hòa với vị bá tước già và thậm chí thích thú với ý nghĩ cho ra đời một cậu con trai để thừa kế tước vị bá tước. Nhưng cho dù có nhiệt tình và cố gắng hết sức Charles dường như không thể sinh con nối dõi. Fiona đã được một bác sĩ ở đường Harley cam đoan rằng không có lý do nào khiến nàng không thể mang thai. Vị chuyên gia đã gợi ý rằng có lẽ chồng nàng cần phải đến bệnh viện để kiểm tra. Nàng lắc đầu, biết chắc Charles sẽ gạt bỏ một ý kiến như thế ra ngoài tai, bất kể anh thích có một cậu con trai, thiết tha đến mức nào.

Fiona trải qua phần nhiều thời gian rảnh rỗi của nàng trong đơn vị bầu cử Sussex East để giúp đỡ thêm cho sự nghiệp chính trị của Charles. Nàng đã biết sống với thực tế rằng cuộc hôn nhân của họ không có tính chất lãng mạn và hầu như đành cam chịu những lợi ích khác của hôn nhân. Mặc dầu nhiều người đàn ông thú thật một cách thầm kín và công khai rằng họ nhận thấy đáng đáp thanh lịch của Fiona quả là hấp dẫn, nàng vẫn khước từ mọi sự theo đuổi của họ hoặc giả vờ không nhận thấy.

Lúc Charles từ phòng tắm trở ra trong bộ đồ ngủ bằng lụa xanh, Fiona đã lập xong một kế hoạch, nhưng trước hết nàng cần được trả lời một số vấn đề.

- Anh thích ai hơn?

- Đó sẽ là một chạy đua sát nút, nhưng anh đã mất cả buổi chiều để quan sát những ứng cử viên đứng đắn.

Anh đã đi đến kết luận chưa? – Fiona hỏi.

- Heath và Maudling là những người có nhiều hy vọng trúng cử nhất, mặc dầu thành thật mà nói anh chưa bao giờ trò chuyện với bất cứ một ai trong hai người đó lâu hơn năm phút.

- Trong trường hợp đó chúng ta phải chuyển điều bất lợi thành thuận lợi.

- Em muốn nào gì vậy, em yêu? – Charles hỏi trong lúc anh trèo lên giường bên cạnh vợ.

- Anh hãy nhớ lại chuyện cũ đi. Khi anh là Chủ tịch Câu lạc bộ Pop ở Eaton, anh có thể nhớ tên một người nào trong số sinh viên năm thứ nhất hay không?

- Chắc chắn không, - Charles nói.

- Đúng. Và em sẵn sàng cá rằng cả Heath lẫn Maudling đều không thể

nhớ tên hai mươi người trong số mới được thu nhận làm Nghị viên đảng Bảo thủ.

- Em định dẫn anh đến đâu, Lady Macbeth?

- Sẽ không có bàn tay quỷ quái nào cần thiết cho vụ thành công rực rỡ này. Nhất định anh phải tình nguyện tổ chức thu nhận một đám người mới cho ông ta. Nếu ông ta trở thành lãnh tụ, chắc chắn ông ta nghĩ là nên lựa chọn một hai khuôn mặt mới cho phe mình.

- Em đúng là một người của dòng họ Campbell.

- Được rồi, chúng ta hãy xem xét kỹ lại, - Fiona vừa nói vừa tắt ngọn đèn bên phía nàng.

Charles không xem xét kỹ lại mà chỉ nằm trần trọc gần trọn đêm, đầu óc cứ nghĩ tới những gì anh đã nói. Khi Fiona thức dậy sáng hôm sau nàng tiếp tục câu chuyện tựa hồ không hề bị gián đoạn

- Tốt hơn nên giữ nên, - nàng nói tiếp, - trước khi người anh lựa chọn thông báo ông ta sẽ ra ứng cử, yêu cầu ông ta sẽ chạy đua nhân danh các thành viên mới.

- Thông minh, - Charles nói.

- Anh đã quyết định chọn ai?

- Heath, - Charles trả lời không do dự.

- Em sẽ ủng hộ phán đoán chính trị của anh, - Fiona nói, - Anh chỉ việc tin em khi cần tới sách lược. Trước hết, chúng ta soạn thảo một bức thư.

Trong bộ đồ ngủ, trên sàn nhà ở cuối giường, hai con người thanh lịch thảo đi thảo lại một bức thư ngắn cho Edward Heath. Cuối cùng bức thư được soạn thảo xong lúc chín giờ rưỡi và được chuyển bằng tay đến phòng

ông ta ở khách sạn Albany.

Sáng hôm sau Charles được mời đến căn hộ nhỏ dành riêng cho người độc thân uống cà phê. Họ nói chuyện trong hơn một tiếng đồng hồ và thoả thuận đã đạt được.

Charles nghĩ Sir Alec đã thông báo từ chức của ông vào cuối mùa hè, như vậy sẽ giúp anh có tám tới mười tuần để tiến hành chiến dịch. Fiona đánh máy một danh sách tất cả các thành viên mới và trong suốt tám tuần lễ kế tiếp từng người trong số đó được mời đến ngôi nhà của họ ở quảng trường Eaton để uống rượu. Fiona đủ tinh tế để hiểu rằng các thành viên của Hạ nghị viện đông nhờ nhiều khách mời khác, thường là từ Thượng nghị viện. Heath sắp xếp để thoát khỏi công việc ở Nghị viện về Đạo luật Tài chính và bỏ ra tối thiểu một giờ mỗi tuần cùng với gia đình Hampton. Trong lúc ngày từ chức của Sir Alec Home đến gần hơn, Charles vẫn tin tưởng rằng anh đã tiến hành kế hoạch của mình theo một cách tế nhị và kín đáo. Chắc chắn anh sẽ sẵn lòng đánh cược rằng không một ai khác hơn Edward Heath có ý nghĩ anh đã dính líu sâu đến mức nào.

Chỉ một người đàn ông tham dự buổi nói chuyện thứ hai của Fiona trông thấy chính xác chuyện đang xảy ra. Trong lúc phần lớn các khách mời sử dụng thời gian của họ vào việc say mê ngắm bộ sưu tập mỹ thuật của gia đình Hampton, Simon Kerslake vẫn để mắt canh chừng hai vợ chồng chủ nhà. Kerslake không tin chắc Edward Heath sẽ thắng trong cuộc bầu cử sắp tới để làm lãnh tụ phe Đối lập và cảm thấy tin tưởng rằng Reginald Maudling

tất nhiên sẽ được đảng chọn. Xét cho cùng Maudling chính là Bộ trưởng Ngoại giao thuộc đảng Đối lập, một nguyên Hiệu trưởng danh dự của trường Đại học và có thâm niên công vụ cao hơn Heath rất nhiều. Quan trọng hơn nữa, ông là một người đàn ông có gia đình. Simon không tin đảng Bảo thủ sẽ chọn một người độc thân để lãnh đạo họ.

Ngay sau khi Kerslake rời khỏi nhà Hampton anh nhảy vào một chiếc taxi và trở về ngay Hạ nghị viện. Anh nhận thấy Reginald Maudling trong phòng ăn của thành viên. Anh đợi cho tới khi Maudling đã ăn xong mới hỏi họ có thể nói chuyện riêng với nhau một lát hay không.

Maudling là một người cao lớn, có bước chân kéo lê trên mặt đất. Ông hoàn toàn không biết tên của thành viên mới. Cho dù ông có trông thấy anh lang thang quanh toà nhà, chắc là ông đã phỏng đoán rằng, với dáng dấp như thế, anh chỉ là một xướng ngôn viên của đài truyền hình đang tường thuật tại chỗ cuộc tranh giành chức Chủ tịch. Ông mời Simon đi theo ông vào văn phòng để uống một ly.

Maudling vẫn thường hết sức chú ý lắng nghe tất cả những gì chàng thanh niên đầy nhiệt tình phải nói và chấp nhận ý kiến của thành viên mới biết rành rẽ mà không cần hỏi han. Theo thoả thuận Simon phải cố gắng chống lại chiến dịch của Hampton và báo cáo lại kết quả hai lần mỗi tuần.

Trong lúc Hampton có thể kêu gọi tất cả năng lực và ảnh hưởng của việc xuất thân từ Eaton, thì Kerslake cân nhắc những điều thuận lợi và bất lợi của cuộc tranh tài theo một cách sẽ gây ấn tượng cho một người tốt nghiệp đại

học Harvard ngành Kinh doanh. Anh không làm chủ một ngôi nhà nguy nga ở quảng trường Eaton trong đó Turners và Hollbeins được nhận thấy trên các bức tường chứ không phải trong những cuốn sách. Anh cũng thiếu một bà vợ đầy hấp dẫn thuộc giới thượng lưu, - mặc dầu anh hy vọng chẳng bao lâu sẽ không còn như thế. Anh không có bao nhiêu tiền, nhưng anh đã xoay sở được khá đủ trong thời gian làm việc ở đài BBC để chuyển từ căn hộ nhỏ xíu ở sân của Bá tước đến một ngôi nhà nhỏ ở góc đường Beaufort tại Chelsea. Giờ đây Lavinia ở nhà ban đêm nhiều hơn, nhưng anh vẫn không thể thuyết phục nàng cư trú ở đó một cách thường xuyên.

- Anh không có đủ chỗ chứa giày của em, - nàng đã có lần nói với anh.

Điều đó vẫn không ngăn cản Simon thích thú khi có nàng ở gần và biết rõ nàng có khiếu chính trị. Sau bữa ăn tối anh đã gặp Maudling nàng yêu cầu được biết.

- Nhưng tại sao anh ủng hộ Reggie Maudling?

- Reggie có kinh nghiệm nhiều hơn hẳn Heath và trong bất kỳ trường hợp nào ông ấy quan tâm đến những người chung quanh ông nhiều hơn.

- Nhưng ba nói Heath có kỹ năng chuyên môn hơn rất nhiều, - Lavinia nói.

- Rất có thể như thế, nhưng người Anh vẫn luôn luôn thích những ngón tay nghiệp dư điều hành chính phủ của mình, - Simon nói và thậm nghĩ không có thí dụ nào hay hơn cha của nàng.

- Nếu anh thực sự tin chuyện nghiệp dư đó, tại sao anh lại dấn thân vào?

Simon xem xét câu hỏi một hồi lâu trước khi hớp một ngụm rượu vang và trả lời.

- Bởi vì, thành thực mà nói, anh không phải xuất thân từ hạng người tự động điều khiển trung tâm sân khấu của đảng Bảo thủ.

- Đúng, - Lavinia vừa nói vừa cười – Nhưng em...

Simon trải qua những ngày kế tiếp cố gắng khai thác tận cùng những người chắc chắn ủng hộ Maudling và Heath, mặc dù nhiều thành viên khai là ủng hộ cả hai ứng cử viên, tùy theo ai là người hỏi họ. Những người đó anh liệt vào danh sách không rõ rệt. Khi Enock Powell ném cái mũ lên giá, Simon không thể tìm thấy một thành viên mới nào khác hơn Alec Pimkin là người công khai ủng hộ anh.

Simon không hề cố gắng tác động đến số phiếu của Pimkin. Dáng người mập lùn đó đi lạch bạch giữa quầy rượu của các thành viên và phòng ăn phù hợp hơn là trong hội trường và thư viện. Anh ta chắc chắn đã xem Simon “vượt quá địa vị của mình”. Cho dù anh ta đã không bỏ phiếu cho Powell, mọi người đều biết rằng anh ta hơi nể sợ người bạn học cũ Charles Hampton, và Simon đứng vào hàng thứ ba. Như thế là bỏ lại bốn mươi thành viên thuộc nhóm mới được thu nhận tạm thời vẫn còn phải được theo dõi. Simon ước tính cứ bốn mươi người thì mười hai chắc chắn bỏ phiếu cho Heath, mười một cho Maudling và một cho Powell, còn mười sáu chưa quyết định. Trong lúc ngày bầu cử tới gần rõ ràng chỉ có một ít trong số mười sáu người đó cuối cùng đã biết ứng cử viên nào tốt, còn hầu hết vẫn còn chưa chắc chắn họ sẽ bỏ phiếu cho ai.

Bởi vì Simon không thể mời tất cả đến căn nhà nhỏ của anh ở góc đường Beaufort, anh phải đến gặp họ. Trong sáu tuần lễ cuối cùng của cuộc chạy đua anh tháp tùng vị lãnh tụ anh đã lựa chọn đến hai mươi ba đơn vị bầu cử của các thành viên, từ Bodmin đến Glasgow, từ Penrith đến Great Yarmouth, thông báo cho Maudling một cách kỹ càng trước mọi cuộc mít tinh.

Dần dần ai cũng thấy rõ rằng Charles Champton và Simon Kerslake là

đại diện được lựa chọn trong số đảng viên Bảo thủ mới được thu nhận tạm thời. Một số thành viên phẫn nộ về những chuyện kín được rỉ tai nhau trong các buổi tiệc đứng ở quảng trường Eaton, hoặc về sự khám phá ra rằng Simon Kerslake đã viếng thăm các đơn vị bầu cử của họ, trong lúc những người khác chỉ ganh tỵ đối với phần thưởng dồi dào của kẻ chiến thắng.

Ngày 22 tháng 7 năm 1965, Sir Alec Douglas – Home chính thức thông báo từ chức với uỷ ban 1922, gồm tất cả các nghị viện đảng Bảo thủ.

Ngày được lựa chọn cho cuộc bầu cử chức Lãnh tụ chỉ còn năm hôm nữa. Charles và Simon bắt đầu tránh mặt nhau, và Fiona khởi sự đề cập đến Kerslake, đầu tiên trong chỗ riêng tư, rồi giữa nơi công khai, như là “một con người tự lập huênh hoang”. Nàng ngừng sử dụng những từ đó khi Alec Pimkin hỏi với vẻ hết sức ngây thơ có phải nàng đang đề cập tới Edward Heath hay không?

Buổi sáng bầu phiếu kín cả Simon và Charles bỏ phiếu sớm và trải qua phần còn lại của ngày hôm ấy bằng cách đi tới đi lui trong các hành lang của Hạ nghị viện cố ước định kết quả. Tới giờ ăn trưa cả hai người bên ngoài tỏ ra hết sức vui mừng nhưng bên trong lại thất vọng.

Lúc hai giờ mười lăm họ ngồi trong căn phòng rộng lớn của uỷ ban để nghe vị Chủ tịch của Uỷ ban 1922 công bố bản thông báo lịch sử.

- Kết quả cuộc bầu cử lãnh tụ đảng Bảo thủ trong Hạ nghị viện là như sau:

Edward Heath: 150 phiếu.

Reginald Maudling: 133 phiếu.

Enoch Powell: 15 phiếu.

Charles và Fiona liền mở một chai King trong lúc Simon dẫn Lavinia đến rạp Oil Vic để xem phim The Royal Hunt of the Sun.

Anh ngủ suốt đoạn trình diễn xuất sắc của Robert Staphens trước khi được Lavinia lái xe đưa về nhà trong im lặng.

- Em phải nói tôi nay đi với anh thật là hứng thú, - nàng lên tiếng.

- Anh xin lỗi em, nhưng anh hứa sẽ bù lại trong nay mai, - Simon ngần ngại nói tiếp, - Chúng ta hãy ăn tối ở Anna vào ngày..thứ hai nhé. Chúng ta sẽ biến dịp đó thành một cơ hội đặc biệt.

Lavinia mỉm cười lần đầu tiên trong đêm hôm ấy.

Khi Edward Heath thông báo nhóm Đối lập của ông trong chính phủ, Reggie Maudling được đề cử làm Phó chủ tịch. Charles Hampton nhận được lời mời tham gia nhóm môi trường của phe Đối lập với tư cách phát ngôn viên.

Anh là người đầu tiên trong số mới thu nhận tạm thời nhận được trách nhiệm Nghị viện.

Simon Kerslake nhận được một bức thư viết bằng tay của Reggie Maudling cảm ơn anh về những nỗ lực kiên quyết của anh.

Simon phải mất gần một tuần lễ mới hết giận đối với vụ đắ cử của Heath, và lúc bấy giờ anh đã quyết định về một phương hướng hành động rõ ràng cho tương lai. Sau khi cẩn thận kiểm tra văn phòng Tổ chức Nghị viện về chương trình bỏ phiếu ngày thứ hai, vì thấy không có vụ bỏ phiếu nào dự kiến sau sáu giờ, anh đặt một bàn ở nhà hàng Annabel lúc mười giờ. Louis hứa dành cho anh một bàn trong góc phòng khuất sau khỏi sàn nhảy.

Vào sáng thứ hai Simon đọc lướt các bảng hiệu trên đường Bond trước khi ra khỏi tiệm Catier với một cái hộp nhỏ bằng da màu xanh mà anh bỏ trong túi áo vét. Simon quay trở về Hạ nghị viện không sao hoàn toàn tập trung tư tưởng vào những yêu cầu của ngày hôm ấy.

Anh rời Hạ nghị viện sau bảy giờ một chút để trở về đường Beaufort. Về tới nhà anh xem các báo buổi chiều trước khi gội đầu và tắm. Anh cạo râu một lần thứ hai trong ngày, tháo kim ra khỏi một chiếc sơ mi chưa bao giờ lấy ra khỏi bao gói và chuẩn bị một chiếc áo khoác màu sẫm.

Lúc chín giờ anh chuyển cái hộp nhỏ từ túi áo vét sang áo khoác, kiểm tra lại nơ bướm, và khi đi, anh khoá hai lần cửa trước căn nhà nhỏ của anh.

Khi anh tới quảng trường Chelsea sau đó mấy phút anh đậu chiếc MOB của anh bên ngoài ngôi nhà số 4 và một lần nữa viên quản gia thông suốt mọi sự lại dẫn anh qua cổng. Simon có thể nghe giọng nói cao của Lavinia vọng ra từ phòng khách, nhưng không phải cho đến lúc bước vào bên trong anh mới nhận ra nàng đang nói chuyện với cha nàng.

- Chào anh, Simon.

- Chào em, - Simon nói, trước khi hôn nhẹ lên má Lavinia.

Nàng mặc một chiếc áo dài bằng the màu lục để lộ đôi vai trắng như kem.

- Ba nghĩ ông có thể trợ giúp Ted Heath, - đó là lời nói mở đầu của Lavinia.

- Em muốn nói gì vậy? – Simon hỏi với vẻ lúng túng.

- Có lẽ con đã không ủng hộ vị tân lãnh tụ của chúng ta trong cuộc chiến đấu của ông ấy, - Sir Rufus lên tiếng, - nhưng ba đã ủng hộ, và mặc dầu chính ba nói ra điều đó, ba còn có chút ảnh hưởng đối với ông ấy.

Simon nhận trái se-ry ngọt mà Lavinia ném vào tay anh.

- Ba sẽ dùng bữa trưa với ông Heath ngày mai và có lẽ ba nên nói một vài lời thay cho con.

- Con xin cảm ơn ba, - Simon nói, vẫn còn căm ghét trò giả dối dường như quan trọng hơn cả năng lực.

- Không đâu, con. Thành thực mà nói, ba vẫn xem con như con ruột của ba.

Simon mân mê cái hộp nhỏ trong túi áo khoác.

- Ba như thế mà không siêu hay sao? – Lavinia nói.

- Chắc chắn mà, - Simon nói.

- Thế là xong, - Lavinia nói. – vậy thì chúng ta hãy đến tiệm Annabell.

- Phải lắm, -Simon nói. – Anh đã đặt một bàn vào lúc mười giờ, - anh vừa nói tiếp vừa xem đồng hồ tay.

- Chỗ đó tốt không? – Sir Rufus hỏi.

- Tuyệt, ba à, - Lavinia tuyên bố, - một lúc nào đó ba nên thử xem.

- Các câu lạc bộ quý quái đó không bao giờ tồn tại lâu. Nếu nó vẫn còn hoạt động một năm sau ba sẽ tìm đến đó.

- Có lẽ một năm sau ba sẽ không ở gần đây, - Lavinia vừa nói vừa cười khúc khích.

Simon cố cười.

- Nếu Lavinia đã nói với tôi như thế cách đây một năm, chắc là tôi đã cho nó một trận đòn.

Lần này Simon gượng cười.

- Đi thôi, Simon, - Lavinia nói, - nếu không mình sẽ trễ mất.

Rồi nàng hôn nhanh lên má cha nàng và nói:

- Chào ba.

Simon bắt tay Sir Rufus hơi trịnh trọng trước khi đi theo Lavinia ra xe.

- Đó không phải là tin tức tuyệt diệu sao? – nàng nói lúc Simon bật công tắc cho máy xe nổ.

- Đúng thế, - Simon vừa nói vừa lái xe vào đường Fulham. – Ba em thật tốt.

Mấy giọt mưa buộc anh phải chạy gạt nước.

- Mẹ nói nhất định anh sẽ được đề cử làm phát ngôn viên của đảng Đối lập.

- Không hy vọng gì đâu, - Simon nói.

- Anh đừng bi quan như thế, - Lavinia nói. – Có gia đình em đứng sau lưng anh thì bất cứ chuyện gì cũng có thể xảy ra.

Simon cảm thấy hơi chán ngán.

- Và mẹ quen biết tất cả những phụ nữ trong Đảng.

Simon có cảm nghĩ điều đó sẽ không còn quá quan trọng nữa khi một người độc thân cầm quyền.

Simon quẹo xe vào quảng trường Belgrave và tiếp tục chạy lên phía Hyde Park Corner.

- Chắc là em đã kể cho anh nghe về Hunt Ball? Chắc chắn tất cả mọi người sẽ có mặt ở đó. Em muốn nói tất cả mọi người.

- Không, em chưa hề kể chuyện đó, - Simon nói.

Anh chưa bao giờ nhìn nhận với Lavinia anh không chịu đựng nổi các Hunt Ball.

Simon chợt trông thấy con mèo chạy ra ngoài ở phía trước xe buýt hai tầng và thắng xe lại đúng lúc.

- Chà, sát quá, - anh nói.

Nhưng một lát sau, Lavinia gào lên. Simon quay sang và trông thấy một dòng máu nhỏ chảy xuống trán nàng.

- Chúa ơi, em chảy máu. Anh hãy đưa em đến một bệnh viện. Nàng nói và bắt đầu khóc nức nở.

Simon liền nhanh chóng lái xe đến bệnh viện St. George ở góc Hyde Park và nhảy ra, bỏ chiếc xe hơi của anh trên một làn đường đôi màu vàng. Anh chạy nhanh qua phía bên kia xe và đỡ Lavinia ra ngoài, từ từ dẫn nàng tới lối vào phòng cấp cứu. Mặc dầu máu vẫn còn chảy trên mặt Lavinia, vết rách phía trên lông mày của nàng có vẻ không quá sâu theo nhận xét của Simon. Anh cởi áo khoác của anh ra và choàng lên đôi vai trần của nàng, làm mọi điều anh có thể để vỗ về nàng, nhưng nàng vẫn tiếp tục run rẩy.

Chắc hẳn nhờ Simon ăn mặc rất chỉnh tề cho nên cô y tá trực hoạt động nhanh hơn thường lệ. Họ được dẫn thẳng tới một bác sĩ chỉ mấy phút sau khi họ đến.

- Lầm hết cả cái áo đẹp của em rồi, - Lavinia vừa nói vừa khóc tầm tức.

- Vết dơ sẽ được tẩy sạch thôi mà, - vị bác sĩ nói tỉnh bơ.

- Nhưng tôi sẽ bị một vết sẹo suốt đời phải không? – Lavinia hỏi.

Simon quan sát với sự khâm phục không nói ra. Nàng hoàn toàn nắm vững mọi việc chung quanh nàng.

- Nhờ trời, không đâu, - vị bác sĩ trả lời, - đây chỉ là một vết thương phân mềm thậm chí không cần phải khâu. Ba chỉ phải chịu một cơn nhức đầu nhẹ.

Vị bác sĩ làm cho máu bớt chảy trước khi lau sạch vết thương rồi nói tiếp.:

- Sẽ không có một dấu hiệu nào của vết cắt sau hai tuần lễ.

- Bác sĩ chắc chắn chứ? – Lavinia hỏi.

Simon không thể rời mắt khỏi nàng.

- Hoàn toàn chắc chắn, - vị bác sĩ nói, và đặt một miếng băng dính nhỏ qua vết thương. – Có lẽ cô nên về nhà và thay áo, đừng đi ăn tối bên ngoài nữa.

- Tất nhiên, bác sĩ Drummond, - Simon nói sau khi xem tên trên phù hiệu nhỏ ở ve áo.- Tôi sẽ cho người chăm sóc cô ấy cẩn thận.

Simon cảm ơn vị bác sĩ rồi đỡ Lavinia lên xe trước khi lái xe đưa nàng trở về quảng trường Chelsea. Lavinia không ngừng rên rỉ suốt trên đường về nhà, và nàng không để ý thấy Simon hầu như không nói chuyện. Lady

Maxell- Harrington dẫn con gái bà đi ngủ ngay sau khi Simon kể cho bà nghe mọi việc đã xảy ra.

Khi hai mẹ con đã lên gác, Simon trở lại đường Beaufort. Anh lấy cái hộp nhỏ ra khỏi chiếc áo khoác lấm máu và đặt nó bên cạnh giường. Anh mở hộp và ngắm nghía viên sa phía gắn giữa một vòng kim cương nhỏ. Giờ đây anh biết chắc bàn tay anh muốn trông thấy đeo chiếc nhẫn này.

Sáng hôm sau, Simon gọi điện thoại để được biết Lavinia đã bình phục hoàn toàn, nhưng cha nàng có ý kiến tốt hơn nàng nên nằm nghỉ suốt ngày. Simon tán thành và hứa sẽ ghé thăm nàng trong buổi tối.

Khi Simon đến văn phòng của anh ở Hạ nghị viện, anh gọi điện thoại đến bệnh viện St.George, và người ta cho hay bác sĩ Drummond đã hết phiên trực và sau mười hai giờ trưa mới trở lại. Không cần phải có tài nghệ như Sherlock Holmes mới tìm được số điện thoại của Drummond trong cuốn niên giám của London.

- Tôi là Simon Kerslake, - anh nói khi bác sĩ Drummond trả lời điện thoại. – Tôi muốn cảm ơn bác sĩ đã tận tâm chăm sóc cho Lavinia đêm hôm qua.

- Có gì đâu mà thực ra đó là công việc nhỏ nhất trong các vấn đề của đêm hôm qua.

Simon cười khẽ và hỏi:

- Không biết bác sĩ có rảnh để dùng bữa trưa không?

Bác sĩ Drummond có vẻ hơi ngạc nhiên, nhưng nhận lời sau khi Spencer gợi ý tiệm Coq d'Or[[xvi]] ở gần bệnh viện. Họ thoả thuận gặp nhau lúc một giờ.

Simon đến sớm vài phút, gọi một ly bia và chờ ở quầy. lúc một giờ năm phút viên quản lý nhà hàng dẫn cô bác sĩ đến cạnh anh.

- Cô thật là tử tế vì đã đến đây khi tôi chỉ mời trong một thời gian ngắn, - Simon nói, sau khi bắt tay.

- Tôi đã không cưỡng lại được. Tôi vẫn thường không nhận lời mời ăn trưa khi tất cả việc tôi đã làm chỉ là lau sạch vết thương.

Simon bật cười và nhận thấy mình đang chăm chú nhìn cô gái xinh đẹp. Anh nhớ lại thái độ ôn hoà ngày hôm trước, nhưng hôm nay nàng bộc lộ một sự nồng nhiệt dễ lây khiến Simon cảm thấy mình khó cưỡng lại được. Viên quản lý nhà hàng dẫn họ tới một bàn ở góc phòng. Một lần nữa Simon chăm chú nhìn người phụ nữ thon thả với mái tóc vàng mà đôi mắt lớn màu nâu đã khiến anh thao thức gần suốt đêm. Anh không thể nào không để ý thấy nhiều người đàn ông ngừng lại ở giữa câu nói để nhìn kỹ hơn khi nàng đi qua mỗi bàn.

- Tôi biết thật là ngớ ngẩn, - anh nói sau khi họ đã ngồi xuống, - nhưng tôi chưa biết tên cô.

- Elizabeth, - nàng mỉm cười nói.

- Tên tôi là Simon.

- Tôi nhớ ra rồi, Elizabeth nói. – Thực ra tôi đã trông thấy anh trên chương trình Panorama tháng trước khi anh trình bày quan điểm của anh về tình trạng của dịch vụ Y tế công cộng quốc gia.

- Ồ, - Simon nói với vẻ khá thích thú. – Tôi có nắm vững vấn đề hay không?

- Anh rất xuất sắc, - Elizabeth trả lời.

Simon mỉm cười.

- Chỉ có một chuyên gia mới nhận thức được anh đã không có một ý tưởng mơ hồ nhất về những gì anh đang nói.

Simon chợt ngẩn người ra rồi bật cười to.

Qua một bữa ăn mà Simon không thể nhớ đã gọi món gì, anh được biết rằng Elizabeth đã đi học ở London trước thực tập ở bệnh viện St.Thomas.

- Tôi chỉ tăng cường cho bệnh viện St.George trong tuần này, - nàng giải thích, - trước khi tôi bắt đầu làm trọn thời gian trong phòng Phụ khoa của bệnh viện St.Mary ở Paddington. Nếu cô Maxwell-Harrington đến bệnh viện một tuần sau, chúng ta sẽ không bao giờ gặp nhau. À cô ấy như thế nào rồi?

- Nằm trên giường cả ngày.

- Anh nói đùa ấy à? – Elizabeth nói. – Tôi chỉ cho cô ấy về nhà để thay

áo, chứ không phải để nằm chờ hồi phục.

Simon lại bật cười.

- Tôi xin lỗi, có lẽ tôi đã xúc phạm một cô bạn thân của anh.

- Không, Simon nói, - đó là chuyện ngày hôm qua.

Simon trở về quảng trường Chelsea đêm hôm ấy và được biết, trong lúc ngồi ở cuối giường của Lavinia, rằng Sir Rufus đã “chấm” Ted Heath, và Simon có thể tin tưởng rằng sẽ nghe nói về anh trong nay mai. Tuy nhiên điều đó vẫn không khiến anh không kể cho Lavinia thực sự về cuộc gặp gỡ của anh với Elizabeth Drummond, cho dù anh chẳng có cách nào mà biết được tình cảm của Elizabeth, Simon ngạc nhiên trước thái độ bình tĩnh của Lavinia khi nghe cái tin đó. Một lát sau anh ra về để trở lại Hạ nghị viện vừa kịp cho cuộc bỏ phiếu mười giờ.

Trong hành lang viên trưởng ban tổ chức kéo anh qua một bên và hỏi anh có thể gặp ông ta trong văn phòng của ông lúc mười hai giờ sáng hôm sau hay không. Simon đồng ý không do dự. Sau cuộc bỏ phiếu anh thơ thẩn vào văn phòng tổ chức với hi vọng sẽ biết rõ tại sao viên trưởng ban tổ chức muốn gặp anh.

- Chúc mừng, - một nhân viên trong phòng vừa nói vừa nhìn lên từ bàn làm việc của anh ta.

- Về chuyện gì?- Simon lo lắng nói.

- Ô, chẳng lẽ tôi lại vô ý để lộ bí mật hay sao?

- Tôi không nghĩ thế - Simon nói, - ông trưởng ban tổ chức đã yêu cầu gặp tôi vào mười hai giờ trưa mai.

- Tôi không bao giờ hé môi đâu, - anh ta nói rồi vùi đầu vào đóng giấy tờ.

Simon mỉm cười và trở về nhà.

Anh không thể ngủ nhiều đêm hôm ấy hoặc đứng yên trong phần lớn buổi sáng và trở vào văn phòng tổ chức vào lúc mười giờ kém mười. Anh cố không tỏ ra quá băn khoăn.

Bà Noise, người nữ thư ký đứng tuổi của viên trưởng ban tổ chức, đang ngồi đánh máy ngừng lại một chút.

- Chào ông Kerslake. Tôi e rằng ông trưởng ban tổ chức phải trễ hẹn vì bận họp với ông Heath.

- Tôi rất hiểu – Simon nói, - Tôi phải chờ hay là ông ấy đã thu xếp một cuộc hẹn khác?

- Thôi, - bà Norse nói, tỏ vẻ hơi ngạc nhiên, rồi tiếp – Khởi cần. Ông ấy chỉ nói rằng việc ông ấy muốn gặp ông không còn quan trọng nữa và ông ấy xin lỗi đã làm mất thời giờ của ông.

Simon quay đi, nhận thức được ngay tức khắc chuyện gì đã xảy đến. Anh liền đi thẳng đến phòng điện thoại công cộng gần nhất và quay năm con

số của số điện thoại nhà Lavinia, rồi đột nhiên gác máy. Anh chờ một lúc trước khi quay bả con số.

- Bác sĩ Drummond đây, - nàng nói với giọng quả quyết.

- Elizabeth, Simon Kerslake đây. Cô có rảnh để đi ăn tối?

- Tại sao vậy? Có phải Lavinia cần thay băng keo?

- Không, Simon nói – Lavinia đã chết... hơi sớm một chút.

Elizabeth cười khúc khích.

- Tôi hi vọng cô ấy không truyền nhiễm – nàng nói rồi tiếp. – Tôi e sẽ không thể đi trước mười một giờ rưỡi.

- Tôi cũng vậy, - Simon nói. Thế thì tôi có thể đón cô ở bệnh viện.

- Giọng anh nghe có vẻ hơi chán nản.

- Không phải chán nản...mà già hơn, - Simon nói.

- Tôi đã trưởng thành thêm khoảng hai chục năm trong hai ngày vừa qua.

Mặc dầu anh không khá hơn một thông tin viên được ca ngợi, Charles Hampton thích thú với cuộc thách thức của vị trí mới với tư cách một phát ngôn viên đảng Đối lập trong ban Môi trường. Tối thiểu anh cảm thấy mình

đang ở gần trung tâm của công việc. Cho dù thậm chí anh không thể tự quyết định về chính sách tương lai, ít ra anh cũng được nghe nói về vấn đề đó. Bất cứ khi nào một cuộc tranh luận về nhà ở diễn ra trong Hạ nghị viện, anh được quyền ngồi ở hàng ghế đầu cùng với phần còn lại của phe Bảo thủ. Anh đã từng gây ra sự thất bại cho hai sửa đổi nhỏ về Đạo luật Quy hoạch Thành phố và Quốc gia, và đã thêm vào một sửa đổi của chính anh liên quan tới việc bảo vệ cây cối. “Điều đó không ngăn chặn được một cuộc chiến tranh thế giới”, anh thừa nhận với Fiona, “nhưng trong chừng mực của chính nó thì vô cùng quan trọng, bởi vì nếu chúng ta thắng trong cuộc Tổng tuyển cử sắp tới, lúc này anh tin chắc sẽ được đề bạt một chức vụ quen. Lúc bấy giờ anh sẽ có một cơ hội thực sự để hình thành một chính sách.

Fiona tiếp tục đóng vai của nàng, tổ chức các buổi tiệc thân mật tại ngôi nhà của họ ở quảng trường Eaton. Vào khoảng cuối năm thì mọi thành viên trong Nội các của các đảng Đối lập đều đã được mời dự tiệc tối thiểu một lần ở nhà vợ chồng Hampton, tại đây Fiona không bao giờ cho phép một thực đơn được lặp lại hoặc mặc cùng một chiếc áo hai lần.

Khi Nghị viện bắt đầu một năm mới vào tháng Mười, Charles là một trong những cái tên liên tục được đề cập bởi các nhà phân tích chính trị như một người nên theo dõi. “Ông ấy giúp cho mọi việc xảy ra suôn sẻ”, đó là tình cảm được nhắc đi nhắc lại. Anh ít khi có thể gặp các nhà vận động chính trị mà không có một phóng viên cố xin ý kiến về mọi vấn đề từ trợ cấp gia bố cho đến chuyện hiếp dâm. Fiona cắt từ các báo mọi bài viết về chồng nàng và không thể không để ý thấy chỉ có một thành viên mới được báo chí nhắc nhở nhiều hơn Charles – một người đàn ông còn trẻ ở Leeds tên

Raymond Gould.

Người ta có thể bắt gặp Raymond Gould liên tục đánh máy thật khuya trên chiếc máy chữ cũ kỹ của anh với điện thoại bỏ ra khỏi ghế. Anh đang viết hết trang này sang trang khác, kiểm tra rồi lại kiểm tra các bằng chứng, và thường tra cứu các chồng sách bệ bộn trên bàn.

Khi cuốn “*Đủ việc làm bằng mọi giá?*” Của Raymond Gould được xuất bản với tựa đề phụ “*Ý kiến của một công nhân có học thức sau thập niên ba mươi*”, nó đã gây nên một chuyện giật gân tức cười. Ý kiến các nghiệp đoàn sẽ trở nên bất lực và đảng Lao động sẽ cần phải cách tân hơn để chiếm được số phiếu của giới trẻ hầu như chưa bao giờ làm cho các cấp trong Đảng quý mến anh. Raymond đã đoán trước rằng cuốn sách đó sẽ gây ra một trận chửi rủa từ các Nhà lãnh tụ nghiệp đoàn, và ngay cả một số đồng nghiệp cánh tả của anh. Nhưng khi A.J.P Taylor có ý kiến trong tờ *London Thời báo* rằng đó là cái nhìn sâu sắc và thực tế nhất vào đảng Lao động kể từ cuốn *Tương lai của chủ nghĩa xã hội* của Anthony Crossland, và đã tạo nên một chính trị gia ít khi trung thực và can đảm, Raymond biết chiến lược và công việc cực nhọc của anh đang có lợi. Anh tự tìm ra một chủ đề nói chuyện thường xuyên trong mọi buổi tiệc chính trị ở London.

Joyce nghĩ cuốn sách là một tác phẩm uyên bác tuyệt diệu, và nàng đã bỏ ra một thời gian đáng kể cố gắng thuyết phục các nhà Nghiệp đoàn rằng, thực ra, cuốn sách đã bày tỏ một mối quan tâm nồng nhiệt đối với hoạt động của họ, trong lúc đồng thời xem xét một cách thực tế các cơ may cầm quyền

của Đảng Lao động trong thập niên sắp tới.

Viên trưởng ban Tổ chức đảng Lao động kéo Raymond qua một bên và nói:

- Anh đã gây ra một sự náo động thực sự, anh bạn. Bây giờ, anh nên cúi đầu xuống trong ít tháng và chắc là anh sẽ thấy mọi thành viên trong Nội các nói đến anh tựa hồ đó là chính sách của Đảng.

Raymond nghe lời khuyên của viên Trưởng ban Tổ chức, nhưng anh không phải đợi nhiều tháng. Chỉ ba tuần sau khi cuốn sách được xuất bản Raymond nhận được một công văn của Số 10 yêu cầu anh xem lại bài diễn văn của Thủ tướng trong Hội nghị Nghiệp đoàn và cho thêm ý kiến nếu có thể. Raymond đọc công văn một lần nữa, vui mừng vì sự công nhận do nó mang lại.

Anh bắt đầu hy vọng rất có thể anh sẽ là người đầu tiên trong số Nghị viên mới được mời vào ghế lãnh đạo của phe chính phủ.

Simon Kerslake xem xét sự thất bại của Maudling và việc chính anh đã không được đề bạt một chỗ trong văn phòng Tổ chức chỉ là trở ngại tạm thời. Chẳng bao lâu sau anh bắt đầu làm việc theo một chiến lược mới để chiếm được sự tôn trọng của các bạn đồng sự. Nhận thấy cứ hai lần mỗi tuần lại có một người nào đó với tài hùng biện khiến cho mọi người khác phải để ý

trong mười lăm phút anh liền dùng tất cả sự khôn khéo của anh để tấn công các Nghị viên phe chính phủ. Vào lúc bắt đầu một phiên họp mỗi tuần anh sẽ nghiên cứu cẩn thận chương trình nghị sự và đặc biệt nhất là năm câu hỏi đầu tiên được liệt kê cho Thủ tướng trong các ngày thứ ba và thứ năm.

Các câu hỏi phụ chỉ cần đến để kết hợp một cách hết sức lỏng lẻo với chủ đề của câu hỏi chính. Điều này có nghĩa là mặc dầu các Bộ trưởng đã chuẩn bị cho câu hỏi đầu tiên, họ không bao giờ có thể biết chắc những câu hỏi phụ nào sẽ bất ngờ được đặt ra cho họ. Vì vậy, mỗi buổi sáng thứ hai Simon sẽ chuẩn bị một câu hỏi phụ cho tối thiểu ba câu hỏi đầu tiên. Anh diễn đạt bằng lời các câu hỏi đó nhiều lần để cho chúng có tác động hoặc di dỏm hoặc luôn luôn có thể gây bối rối cho Chính phủ của đảng Lao động. Mặc dầu việc chuẩn bị có thể mất nhiều tiếng đồng hồ, Simon sẽ làm cho những câu hỏi đó có vẻ như thể chúng được ghi nhanh lên phía sau tờ giấy chương trình nghị sự của anh trong thời gian chăt vấn, - và thực ra cũng có thể như thế. Anh còn nhớ lời bình luận của Churchill sau khi được khen ngợi là một lời đối đáp xuất sắc. “Tất cả những nhận xét ứng khẩu hay nhất của tôi đều đã được chuẩn bị mấy ngày trước”.

Tuy nhiên, Simon ngạc nhiên khi Hạ nghị viện nhanh chóng tạm xem anh như là sẽ ở đó để chỉ trích, thăm dò, đòi hỏi, quấy nhiễu từng động tác của Thủ tướng. Cứ mỗi lần anh đứng lên khỏi ghế, đảng của anh lại phấn khởi trông đợi, và có nhiều lời cản trở của anh đã được đưa lên mục chính trị của các Nhật báo ngày hôm sau. Đảng Lao Động đã ý thức một cách sâu sắc về sự góp phần của Kerslake trong thời gian chăt vấn.

Thất nghiệp là chủ đề của câu hỏi ngày hôm ấy. Simon đã nhanh chóng đứng lên, nghiêng mình tới phía trước, xĩa một ngón tay về phía hàng ghế lãnh đạo của Chính phủ.

- Với sự bổ nhiệm thêm bốn Bộ trưởng trong tuần này Thủ tướng có thể tối thiểu tự cho là có đủ việc làm... trong Nội các?

Vị thủ tướng ngồi thụt xuống trong ghế, nhìn ra xa về phía trước.

Không có người nào vui mừng hơn Simon khi anh đọc mục Nghị viện trung lập của tờ *Sunday Express* rằng “Thủ tướng Wilson có thể không thích Edward Heath, nhưng ông ghét Simon Kerslake”. Simon mỉm cười hài lòng nhận thấy kết quả thực sự đã đến do những nỗ lực của mình, chứ không phải do những tiếp xúc bên ngoài.

PHẦN HAI

Chức vụ quèn (1966-1972)

5

Hiến pháp nước Anh vẫn còn là một trong những điều bí mật lớn đối với hầu hết những người không sinh ra trên hòn đảo đó ở Biển Bắc, và đối với một số đáng kể những người chưa bao giờ rời khỏi bờ biển đó. Điều này có lẽ

một phần bởi vì, không giống như người Mỹ, người Anh đã không có hiến pháp viết thành chữ kể từ Magna Carta [[xvii]] năm 1215 và kể từ đó đã hành động chỉ theo tiền lệ.

Một vị Thủ tướng được bầu ra cho một nhiệm kỳ năm năm, nhưng ông ta có thể giải tán Nghị viện và tổ chức Tổng tuyển cử bất kỳ khi nào ông ta nghĩ thích hợp, điều đó hiển nhiên có nghĩa là khi ông ta cho rằng ông có cơ may tốt nhất thắng được một cuộc Tổng tuyển cử. Nếu Chính phủ hiện tại có một đa số lớn trong Hạ nghị viện, toàn bộ cử tri thường nghĩ là nên cho Chính phủ cầm quyền trong tối thiểu bốn trong số năm năm. Trong hoàn cảnh như thế “ra đi sớm” sẽ bị cử tri xem là cơ hội chủ nghĩa và vì lý do đó thường gặp phải thất bại. Nhưng khi đa số của một đảng trong Hạ nghị viện không lớn, như trường hợp Chính phủ đảng Lao động của Harold Wilson, báo chí không bao giờ ngừng suy đoán về ngày bầu cử lần tới.

Phương pháp duy nhất mà phe đối lập dùng để loại bỏ phe Chính phủ trước nhiệm kỳ năm năm là đòi hỏi phải có một cuộc bầu cử “bất tín nhiệm” trong Hạ nghị viện. Nếu phe Chính phủ thất bại, Thủ tướng phải triệu tập một cuộc bỏ phiếu trong vòng mấy tuần, - điều đó rất có thể không có lợi cho ông ta. Theo luật, Nhà vua có quyền quyết định sau cùng, trong hai trăm năm qua các Vị vua và Nữ hoàng của nước Anh chỉ biết gật đầu đồng ý quyết định của Thủ tướng, mặc dầu họ vẫn quen với việc phê phán.

Vào năm 1966 Harold Wilson chỉ còn rất ít khả năng chọn lựa. Đối chiếu với đa số của ông chỉ là bốn, tất cả mọi người biết sẽ không còn bao

lâu nữa ông phải triệu tập một cuộc Tổng tuyển cử. Trong tháng Ba năm 1966 ông xin yết kiến với Nữ hoàng và Nữ hoàng đã đồng ý giải tán Nghị viện ngay lập tức. Chiến dịch bầu cử khởi sự từ ngày hôm sau.

- Em sẽ thích thú chuyện này, - Simon nói trong lúc anh bước lên cánh cửa đầu tiên.

Elizabeth vẫn còn lưỡng lự, nhưng không thể có cách gì hay hơn để tìm hiểu xem chính trị của người dân thường là như thế nào. Nàng đã xin nghỉ phép mấy ngày để theo Simon đến Coventry. Nàng chưa hề có ý nghĩ nàng có thể yêu một chính trị gia, nhưng nàng phải nhìn nhận rằng vẻ hấp dẫn thu hút phiếu của anh đang tỏ ra không cưỡng lại được so với thái độ ân cần đối với người bệnh của những bạn đồng nghiệp của nàng.

Simon Kerslake, với một đa số nhỏ bé như thế để chống giữ, bắt đầu dùng thì giờ rảnh rỗi trong đơn vị cử tri Coventry của anh. Dân chúng địa phương dường như hài lòng với việc học nghề của thành viên mới của họ, nhưng các nhà thống kê không vụ lợi cho thấy rõ rằng một sự dịch chuyển thấp hơn 1 phần trăm sẽ đẩy anh ra khỏi Hạ nghị viện trong năm năm nữa. Tới lúc đó những đối thủ của anh sẽ ở trên bậc thang thứ hai.

Viên Trưởng ban tổ chức đảng Bảo thủ khuyên Simon nên ở lại bên trong Coventry và đừng tham gia bất cứ công việc nào khác của Nghị viện.

- Sẽ không có những vấn đề nào quan trọng hơn giữa lúc này và lúc bỏ phiếu, - ông ta đảm bảo với anh. – Điều đáng giá nhất anh có thể làm là thu được nhiều phiếu trong đơn vị cử tri, chứ không phải cho phiếu ở

Westminster.

Đối thủ của Simon là thành viên cũ, Alf Abbott, người đã dần dần tin tưởng vào thắng lợi trong lúc khắp nước nghiêng về phía đảng Lao động trong chiến dịch vận động. Đảng Tự do nhỏ hơn đưa ra một ứng cử viên, Nigel Bainbridge, nhưng anh công khai thừa nhận rằng anh ta chỉ có thể đứng hàng thứ ba.

Trong vòng vận động đầu tiên của họ, Elizabeth mặc bộ đồ độc nhất của nàng mà nàng đã mua khi nàng được phỏng vấn cho công việc ở bệnh viện đầu tiên của nàng. Simon say mê ý thức đúng đắn của nàng, và trong lúc bộ đồ của Elizabeth làm hài lòng các mệnh phụ trong đơn vị cử tri, mái tóc vàng và dáng người thon thả của nàng vẫn còn làm cho báo chí địa phương muốn chụp hình nàng.

Danh sách người dân trong khu phố ở trên một tấm thiệp trong túi của Simon.

- Chào bà Foster. Tên tôi là Simon Kerslake. Tôi là ứng cử viên đảng Bảo thủ của bà.

- Ô, vui mừng được gặp ông. Tôi có rất nhiều điều cần thảo luận với ông.

- Xin mời ông vào nhà và dùng một tách trà?

- Bà tử tế quá, thưa bà Foster, nhưng tôi phải đi rất nhiều nơi trong mấy ngày sắp tới.

Khi cánh cửa đóng lại, Simon gạch một lần đò qua tên bà ta trên tấm

thiếp của anh.

- Anh làm sao có thể chắc chắn bà ta là một người ủng hộ đảng Lao động? – Elizabeth hỏi. – Bà ta có vẻ hết sức tốt bụng.

- Những người ủng hộ đảng Lao động được huấn luyện mời tất cả ứng cử viên khác vào uống trà và làm mất thời giờ của họ. Phe chúng ta sẽ luôn luôn bảo:” Tôi sẽ bầu cho ông, xin đừng mất thời giờ với tôi và nên tiếp tục tìm đến những người không thật sự gắn bó với ông”.

Elizabeth không thể che dấu vẻ hoài nghi.

- Điều đó chỉ xác nhận những nỗi sợ hãi tồi tệ nhất của em về các chính trị gia, - nàng nói. – Sao em lại yêu một người như thế?

- Có lẽ em đã lầm tưởng anh là một bệnh nhân của em.

- Bệnh nhân của em không kể với em họ đã gãy tay khi họ sắp mù, - nàng nói.

Người láng giềng sát bên cạnh bà Foster nói:

- Tôi luôn luôn bỏ phiếu cho đảng Bảo thủ.

Simon gạch một lần xanh qua các tên và gõ cửa kế tiếp.

- Tên tôi là Simon Kerslake và tôi ...

- Tôi biết anh là ai, anh bạn trẻ, và tôi không tham gia vào trò chính trị của anh.

- Tôi có thể hỏi ông sẽ bỏ phiếu cho ai? – Simon hỏi.

- Đảng Tự do.

- Tại sao? – Elizabeth hỏi.

- Bởi vì tôi tin tưởng vào việc ủng hộ phe yếu.

- Nhưng thế thì lãng phí mất một phiếu bầu.

- Chắc chắn không. Lloyd George [\[\[xviii\]\]](#) là Thủ tướng vĩ đại nhất của thế kỷ này.

- Nhưng... - Elizabeth xen lời với vẻ nhiệt tình.

Simon liền đặt một bàn tay lên cánh tay của nàng.

- Cảm ơn ông đã dành thời giờ cho chúng tôi, - anh nói và khẽ thúc đẩy Elizabeth ra ngoài đường.

- Anh rất lấy làm tiếc, Elizabeth, - Simon nói, khi họ đã ở trên vỉa hè. – Một khi họ nhắc đến cái tên Lloyd Gerorge thì chúng ta không còn cơ may nào: hoặc họ là người dân xứ Wales hoặc họ có trí nhớ hết sức tốt.

Anh gõ cửa kế tiếp.

- Tên tôi là Simon Kerslake và tôi ...

- Đi đi, đồ luôn cú, - câu trả lời quật lại.

- Ông gọi ai là đồ luôn cú? – Elizabeth trả đũa trong lúc cánh cửa đóng sầm vào mặt họ và nàng nói tiếp – Một con người duyên dáng.

- Xin đừng giận, bác sĩ Drummond. Ông ta ám chỉ tôi, chứ không phải bác sĩ đâu.

- Em phải đánh dấu tên ông ta như thế nào?

- Một dấu hỏi. Không sao biết ông ta bỏ phiếu cho ai. Có lẽ không chịu bỏ cho ai cả.

Anh thử cửa kế tiếp.

- Chào Simon, - một phụ nữ mặt đỏ au nói trước khi anh có thể mở miệng, - Xin đừng mất thời giờ với tôi. Tôi sẽ luôn luôn bỏ phiếu cho anh.

- Cảm ơn bà Irvine, - Simon vừa nói vừa kiểm tra bản danh sách nhòe của anh rồi chỉ tay hỏi – Người bạn láng giềng kề cận của bà như thế nào?

- A, ông ta là một cái bị già nua dễ cáu giận, nhưng tôi nghĩ ông ta sẽ đến được nơi bầu cử đúng ngày và bỏ phiếu đúng thùng. Tuy vậy ông ta

cũng không đến nỗi nào, nếu không tôi sẽ ngừng trông nom con chó đua của ông ta mỗi khi ông ta đi vắng.

- Cảm ơn bà rất nhiều, bà Irvine.
- Một vạch xanh nữa, - Simon nói.
- Và anh có thể kiêm cả phiếu của con chó đua.

Họ đi được bốn đường phố trong ba tiếng đồng hồ kế tiếp, và Simon chỉ gạch các lần xanh qua những cái tên anh chắc chắn sẽ ủng hộ anh vào ngày bầu cử.

- Tại sao anh phải chắc chắn như thế? – Elizabeth hỏi.
- Bởi vì khi chúng ta điện thoại cho họ đi bỏ phiếu vào ngày bầu cử chúng ta không muốn nhắc nhở tới phe đối lập, hướng hồ cho một người nào đó đi dạo một vòng để rồi hãnh ta khoan khoái bỏ phiếu cho đảng Lao động.

Elizabeth bật cười.

- Chính trị thật hết sức bất lương.
- Em hãy sung sướng vì em không phải đi chơi với một Thượng nghị sĩ Mỹ, - Simon vừa nói vừa gạch một lần xanh khác qua cái tên cuối cùng trong khu phố. – Tối thiểu chúng ta không cần phải là triệu phú mới chạy đua được.

- Có lẽ em sẽ thích thành hôn với một triệu phú, - Elizabeth mỉm cười nói.

- Với tiền lương của một Nghị viên anh sẽ phải mất hai trăm bốn mươi hai năm mới đạt tới.

- Em không chắc em có thể đợi lâu như thế.

Bốn ngày trước cuộc bầu cử, Simon và Elizabeth đứng trong cánh gà phía sau sân khấu của Tòa Thị chính Coventry với Alf Abbott, Nigel Bainbridge và các bà vợ của họ để tham dự một cuộc thảo luận công khai. Cả ba cặp đều nói chuyện không được tự nhiên. Phóng viên chính trị tờ Coventry Evening Telegraph giữ cương vị chủ tịch, giới thiệu từng nhân vật chính trong lúc họ bước lên sân khấu, để được vỗ tay hoan nghênh từ nhiều khu của gian đại sảnh.

Simon nói trước, lời cuốn sự quan tâm của khán giả trong hơn hai mươi phút. Những người cố gắng chắt vắn anh cuối cùng đều hối tiếc vì đã lời cuốn sự chú ý cho chính họ. Không hề tham khảo ghi chú một lần nào, anh trích dẫn những con số và điều khoản trong nhiều đạo luật của Chính phủ một cách thoải mái khiến Elizabeth phải khâm phục. Trong các câu hỏi kế tiếp, Simon đã một lần nữa tỏ ra đã có kiến thức hơn hẳn Abbott và Bainbridge, nhưng anh biết rằng gian đại sảnh chật ních chỉ chứa được bảy trăm người trong buổi chiều giá lạnh tháng Ba, trong lúc ở nơi khác trong Coventry còn có năm chục nghìn cử tri nữa, hầu hết trong số họ dán mắt vào máy truyền hình xem chương trình *Ironsides*.

6

Ở hầu hết các nước dân chủ, một người lãnh đạo mới được bầu ra sẽ được hưởng một thời gian chuyển giao nhiệm vụ trong thời gian đó ông ta có

quyền tuyên bố những chính sách mà ông ta theo đuổi và những người sẽ được chọn ra để thi hành các chính sách ấy. Thế nhưng ở Anh các Thượng nghị sĩ lại ngồi cạnh máy điện thoại ở nhà mình và chờ trong vòng bốn tám tiếng ngay sau khi kết quả của cuộc bầu cử được công bố. Nếu ông ta nhận được một cú điện thoại trong mười hai tiếng thứ nhất, ông ta sẽ được gia nhập Nội các có hai mươi người, trong mười hai tiếng sau, ông ta sẽ được nhận một vị trí của một trong ba mươi chín Bộ trưởng của nhà nước, mười hai tiếng tiếp theo sẽ được cử làm một trong số bốn mươi thư ký của Nhà nước, còn trong vòng mười hai tiếng sau cùng, sẽ trở thành một thư ký Quốc hội của riêng một Bộ trưởng Nội các. Nếu điện thoại không reo có nghĩa là họ sẽ phải tiếp tục ở lại hàng ghế sau.

Raymond từ Leeds trở về vào lúc việc kiểm phiếu vừa kết thúc, để mặc Joyce một mình lái xe đi cảm ơn theo thông lệ trong khu vực bầu cử.

Ngày hôm sau cô không ngồi cạnh điện thoại, thì anh đi vòng vòng quanh nó, lo lắng đẩy cặp kính cận trên mũi. Cú điện thoại đầu tiên là của mẹ anh, bà gọi để chúc mừng con trai.

- Vì cái gì kia chứ? – Anh hỏi – Mẹ đã nghe thấy tin gì rồi à?

- Ồ, không con yêu – bà trả lời – Mẹ chỉ gọi để nói rằng mẹ rất hài lòng thấy số phiếu của con tăng lên nhiều đến vậy.

- Ồ!

- Và mẹ cũng muốn nói thêm rằng bố mẹ rất buồn không được gặp con trước khi con rời khỏi khu vực bầu cử, đặc biệt là khi con phải đi qua ngay trước cửa hàng để ra đường quốc lộ.

Raymond vẫn yên lặng. “Không nữa đâu, mẹ ạ”. Anh muốn nói.

Cú điện thoại thứ hai từ một đồng nghiệp, anh ta muốn hỏi xem Raymond đã được đề bạt vị trí nào chưa.

- Đến bây giờ thì chưa, - anh nói trước khi lắng nghe tin bạn mình được thăng chức.

Cú thứ ba là từ một người bạn của Joyce.

- Khi nào thì cô ấy về? – Một giọng Yorkshire khác cất lên.

- Tôi không biết nữa – Raymond nói, anh gần như tuyệt vọng muốn người ở đầu dây kia thôi ngay.

- Tôi sẽ gọi lại chiều nay vậy.

- Được – Raymond đáp và nhanh chóng đặt ống nghe xuống.

Anh chui vào bếp làm một chiếc bánh mì kẹp với pho mát, nhưng vì không còn chút pho mát nào, anh ăn một chiếc bánh đã ôi với chỗ bơ đã để qua ba tuần. Anh đang ăn dở miếng thứ hai thì điện thoại lại kêu.

- Có Raymond không?

Anh nín thở.

- Noel Brewster đây.

Anh thở ra một cách bực bội khi nhận ra giọng của Cha xứ.

- Anh có thể đọc bài thứ hai vào lần sau anh tới Leeds được không? Thật ra chúng tôi rất mong anh đọc nó vào buổi sáng nay – bà vợ yêu quý của anh...

- Được rồi, - anh hứa. – Ngay ngày nghỉ của tuần đầu tiên tôi quay trở lại Leeds. – Chuông điện thoại lại reo ngay khi anh vừa kịp hạ ống nghe xuống.

- Raymond Gould có phải không? – Giọng một người lại cất lên.

- Vâng, tôi đây – anh đáp.

- Thủ tướng sẽ nói chuyện với anh ngay bây giờ.

Raymond chờ đợi. Cánh cửa phía trước bật mở và một giọng khác cất lên, “Em đây mà. Em không tin là anh tìm được cái gì có thể ăn được. Tôi nghiệp anh.” – Joyce bước vào phòng khách.

Không quay sang nhìn vợ, anh đưa tay ra hiệu cho cô giữ im lặng.

- Chào Raymond, - từ đầu kia của đường dây một giọng nói cất lên.

- Xin chào Thủ tướng – anh đáp lại giọng Yorkshire rất rõ của Thủ tướng Harlold Wilson bằng một giọng khá trịnh trọng.

- Tôi đang hy vọng rằng anh có thể tham gia vào đội ngũ mới với chức vị là Thứ trưởng bộ Việc làm?

- Raymond thở phào. Đó chính là điều mà anh đang mong đợi. “Tôi rất vui mừng được lãnh trách nhiệm đó, thưa ông”.

- Tốt, điều này sẽ tạo cho các Nhà lãnh đạo Nghiệp đoàn một số việc để suy nghĩ đây. – Đường dây điện thoại lập tức bị cắt.

Raymond Gould, Thứ trưởng bộ Việc làm ngồi bất động trên bậc thang chức vị mới.

Khi Raymond rời khỏi nhà vào sáng hôm sau, anh được chào đón bởi một lái xe đứng ngay cạnh một chiếc Austin Westminster màu đen bóng lộn. Khác hẳn chiếc Volkswagen cũ của anh, chiếc xe này lấp lánh dưới ánh mặt trời. Cửa hậu được mở sẵn và Raymond trèo vào trong xe, chờ được đưa tới

Bộ. Bên cạnh chiếc ghế sau là một hộp da thuộc màu đỏ to ngang với một chiếc catáp dày với dòng chữ mạ vàng chạy quanh rìa.

“Thứ trưởng bộ Việc làm” Raymond xoay chiếc chìa khóa nhỏ, chợt nghĩ tới việc Alice chắc hẳn sẽ cảm thấy gì khi đang trượt xuống lỗ thỏ đào.

Khi Charles Hampton quay trở lại Hạ nghị viện vào thứ ba, trên bâng đề thư của các thành viên có một mảnh giấy từ phòng Tổ chức của Nghị viện dành cho anh. Một trong các thành viên của bộ Môi trường đã đánh mất chỗ của mình trong cuộc Tổng tuyển cử và Charles đã được đề cử lên hàng thứ hai của đảng đối lập trong Bộ này. “Không phải là việc bảo vệ cây cối nữa. Anh sẽ phụ trách các vấn đề quan trọng hơn”, vị trưởng ban tổ chức chẹp miệng, “ô nhiễm, thiếu nước, khí thải...”.

Charles mỉm cười thú vị khi đi ngang qua Hạ nghị viện, gật đầu chào những người bạn cũ và để ý một số khuôn mặt mới. Anh không dừng lại nói chuyện với một người mới nào vì anh không chắc họ thuộc đảng Lao động hay đảng Bảo thủ và với kết quả của cuộc bầu cử, phần lớn trong số họ phải là những người của đảng Lao động. Rất nhiều người trong số những người bạn cũ trông rất tội nghiệp. Với một vài người trong số họ, họ sẽ phải chờ khá lâu cho tới khi có cơ hội được cất nhắc lại, một số người khác hiểu rằng đây sẽ là lần cuối cùng họ sẽ giữ chức Bộ trưởng. Trong chính trị, anh đã học được rất nhanh, rằng sự may mắn của tuổi tác và thời điểm đóng vai trò quan trọng trong sự nghiệp của mỗi con người mà không phụ thuộc vào tài năng của người ấy. Nhưng vào tuổi ba lăm, Charles dễ dàng vứt bỏ những

suy nghĩ này.

Charles bước về phía căn phòng của mình để kiểm tra đồng thư từ trong khu bầu cử. Fiona đã nhắc anh về việc phải gửi tám trăm lá thư cảm ơn cho các công nhân trong Đảng mình. Mới nghĩ tới đó anh đã cảm thấy ngán ngẩm.

- Bà Blenkinsop, chủ tịch của Câu lạc bộ Ăn trưa của Sussex, muốn đề nghị ông tham gia vào buổi ăn trưa hàng năm của họ với tư cách là khách mời – cô thư ký thông báo khi anh vừa kịp ngồi xuống.

- Trả lời là tôi đồng ý, - vào hôm nào ấy nhỉ? – Charles hỏi, với tay lấy sổ nhật ký.

- Ngày 16 tháng Sáu.

- Những người phụ nữ ngọc ngá, đó là ngày phụ nữ ở Ascot. Nói với bà ta rằng tôi sẽ phải phát biểu tại một hội nghị môi trường, nhưng chắc chắn là tôi sẽ cố gắng thu xếp tham gia vào buổi lễ sang năm.

Cô thư ký ngẩng lên nhìn lo lắng.

- Đừng lo, - Charles bảo – Bà ta sẽ không bao giờ biết được đâu. – Cô thư ký tiếp tục báo cáo lá thư tiếp theo.

Simon đã đặt chiếc nhẫn có mặt saphia nhỏ tí xíu với đường viền kim cương lên ngón thứ ba trên bàn tay trái của cô. Ba tháng sau, một chiếc nhẫn cưới bằng vàng được đưa lên cùng với chiếc nhẫn đính hôn.

Sau khi Simon và bác sĩ Kerslake đi hưởng tuần trăng mật từ Italy trở về, họ vô cùng hạnh phúc tạo dựng cuộc sống chung của mình tại ngôi nhà nhỏ

ở phố Beafort. Elizabeth không thấy có gì khó khăn trong việc đưa số tư trang rất gọn gàng của mình vào ngôi nhà nhỏ xinh ở Chelsea này, và chỉ sau một vài tuần Simon hiểu rằng mình đã cưới một phụ nữ rất tuyệt vời.

Vào thời gian đầu, cả hai người thấy rất khó khăn trong việc hòa nhập hai công việc có đòi hỏi rất cao của mình, nhưng họ nhanh chóng tìm ra một giải pháp ôn hòa. Simon rất thắc mắc không hiểu giải pháp này liệu có áp dụng được không nếu hai người quyết định có con hoặc anh được bổ nhiệm là Bộ trưởng. Nhưng khả năng thứ hai thì sẽ không xảy ra trong vòng vài năm tới. Đảng Bảo thủ sẽ không thay người lãnh đạo của mình cho tới khi ông Heath được có cơ hội lần hai trong các cuộc thăm dò ý kiến.

Simon bắt đầu viết bài cho trang giữa của tờ *Spetator* và tờ *Sunday Express* với hy vọng anh sẽ gây dựng được tiếng tăm bên ngoài Quốc hội, mà lại kiếm thêm nguồn phụ cho khoảng lương ít ỏi ba ngàn bốn trăm bảng của mình. Thậm chí với thu nhập của một bác sĩ của Elizabeth, anh thấy hai người thật sự khó khăn dù chỉ sống tằn tiện, tuy nhiên anh không muốn làm vợ lo lắng. Anh ghen tị với Charles Hampton, người dường như không thèm đếm xỉa tới việc chi tiêu. Anh không hiểu anh chàng chết tiệt đó liệu có bao giờ gặp rắc rối gì không. Ngón tay anh tìm kiếm con số trên tài khoản của mình, như thường lệ, chỉ có khoảng năm trăm bảng ở bên lề phải, và cũng như thường lệ, con số này được in màu đỏ.

Anh tiếp tục đưa những câu hỏi hóc búa với Thủ tướng vào các ngày thứ ba và thứ năm. Mặc dù giờ đây việc này đã trở thành thường lệ, anh vẫn luôn

chuẩn bị các câu hỏi của mình rất kỹ lưỡng, và có lần anh thậm chí còn được khen ngợi bởi người lãnh đạo vốn ít lời. Tuy nhiên, anh thấy rằng sau hàng tuần lễ, suy nghĩ của anh lại trở về vấn đề tài chính, hay nói cách khác, việc anh thiếu tiền.

Đó là trước khi anh gặp Ronnie Nethercote.

Tiếng tăm của Raymond giờ đây đang nổi lên như cồn. Anh không tỏ ra một chút nào bị choáng ngợp bởi vai trò của mình trong một Bộ lớn như Bộ Việc làm. Phần lớn các cán bộ có dịp tiếp xúc làm việc với Raymond đều có nhận xét anh là một người có tài, đòi hỏi cao trong công việc, chăm và, tất nhiên điều này không được nói lại với anh, khá kiêu ngạo. Việc anh cắt ngang lời của một cán bộ hoặc sửa cô thư ký chính của mình trong các vấn đề chi tiết không hề làm cho anh được thậm chí những nhân viên kề cận nhất của mình yêu mến, mặc dù những người này luôn mong muốn trung thành với ông Thứ trưởng của mình.

Khối lượng công việc của Raymond thật khổng lồ, và thậm chí cả viên thư ký thường trực còn được nghe câu nói cửa miệng của Raymond “ không được phép nói xin lỗi” khi anh ta định cắt bớt một trong những công việc riêng tư của Raymond. Và chẳng bao lâu sau khi Raymond nhận chức, các nhân viên của anh ta đã bắt đầu nói về việc khi nào, chứ không phải liệu có hay không, anh được thăng chức. Ông Bộ trưởng như tất cả những người luôn mong đợi ở sáu nơi vào cùng một lúc, thường nhờ Raymond đi thay cho ông ta, nhưng ngay cả bản thân Raymond cũng rất ngạc nhiên khi anh được mời đại diện cho Bộ mình làm khách danh dự tại bữa tiệc hàng năm của Liên đoàn Công nghiệp Anh.

Joyce kiểm tra lại bộ comple dành cho tiệc tối của chồng mình xem nó đã được là phẳng chưa, chiếc áo sơ mi không được có một vết nào và đôi giày phải sáng bóng như giày của một sĩ quan trực nhật. Bài phát biểu đã được chọn lựa từng câu chữ - một sự kết hợp giữa sự mài giũa công phu của người dự thảo cộng với một số câu mang tính thuyết phục cao mà chính anh đưa thêm vào đủ để chứng minh với cộng đồng các nhà tư bản rằng không phải tất cả các thành viên của đảng Lao động đều là những thằng hề luôn luôn nói năng nhảm nhí, - giờ đây nó được cài cẩn thận trong túi áo của anh. Người lái xe đưa anh từ ngôi nhà trên đường Lansdowne tới West End.

Raymond thấy buổi tiệc thật thú vị, và mặc dù có đôi chút hồi hộp lo lắng khi anh đứng dậy đại diện cho Chính phủ đáp lại lời chúc tụng của các quan khách, khi ngồi xuống anh biết rằng lần này là một trong những lần thành công của anh. Sự hoan hô của mọi người sau đó rõ ràng không phải chỉ là biểu hiện của sự lịch sự của những kẻ theo lẽ tự nhiên thuộc phe Đối lập của anh.

- Cái bài phát biểu này còn khô hơn cả Chablis, - một số trong số các vị khách quan thì thầm với ông chủ tịch, tuy nhiên ông ta phải công nhận rằng với những người như Gould nắm chính quyền, chắc chắn mọi việc sẽ dễ dàng hơn là sống với một Chính phủ của đảng Lao động.

Người đứng bên tay trái của Simon Kerslake thậm chí còn tỏ ra thẳng thừng hơn khi nhận xét Gould: “Cái anh chàng chết tiệt này suy nghĩ như một anh chàng Bảo thủ, vậy thì sao anh ta không phải là một thành viên của đảng Bảo thủ nhỉ?”. Ông ta kêu lên.

Simon mỉm cười nhìn người đàn ông sớm bị hói trước tuổi suốt bữa ăn đã không ngừng đưa ra các ý kiến khá sinh động. Nặng khoảng hơn hai trăm pound (khoảng hơn 90,8 kg), trông Ronnie lúc nào cũng như đang cố thoát ra khỏi bộ lễ phục buổi tối đang căng lên vì quá chật.

- Tôi cho rằng – Simon đáp lại – cái anh chàng Gould này, sinh ra vào những năm của thập kỉ ba mươi và sống tại Leeds, chắc hẳn đã gặp nhiều khó khăn trong việc hòa nhập với đội ngũ những kẻ bảo thủ trẻ tuổi.

- Vô nghĩa, - Ronnie trả lời. – Tôi cũng đã từng tưởng tượng ra điều đó và tôi được sinh ra tại Khu Đông London mà không có được một chút nào những lợi thế của anh ta. Nào bây giờ hãy cho tôi biết, ngài Kerslake, ngài làm gì khi không phung phí thời gian của mình trong Quốc hội?

Raymond ở lại sau bữa tối và tiếp tục nói chuyện về các thủ phủ của các ngành Công nghiệp. Anh rời bữa tiệc vào khoảng sau mười một giờ một chút để trở về ngôi nhà ở đường Lansdowne.

Khi người lái xe cho xe đi chậm qua khu nhà Grosvenor phía dưới đại lộ Công viên, Raymond nhiệt tình vẫy chào những người chủ tiệc. Một ai đó vẫy trả lại. Lúc đầu Raymond chỉ liếc qua cửa sổ, cho đó là một trong các vị khách, cho tới tận khi anh trông thấy cặp giò của cô ta. Đứng trong góc đường bên ngoài trạm xăng trên đại lộ Công viên là một cô gái trẻ đang mỉm cười nhìn anh mờ mịt, chiếc váy ngắn màu trắng của cô ta ngắn đến nỗi mà có lẽ nên gọi nó là một chiếc khăn tay mới đúng.

Cặp giò rất dài của cô ta làm cho anh nhớ tới cặp giò của Joyce mười năm trước. Mái tóc uốn rất đẹp của cô và những đường nét của bộ hông in chặt trong đầu Raymond suốt chặng đường về nhà.

Khi họ về với đường Lansdowne, Raymond ra khỏi chiếc xe của Chính phủ và chào tạm biệt người lái xe trước khi chậm chậm đi về phía trước cửa, nhưng anh không lấy chìa khóa ra. Anh chờ cho tới khi chắc chắn rằng người lái xe đã đi khuất sau góc đường trước khi ngẩng lên kiểm tra cửa phòng ngủ. Tất cả các đèn đều đã tắt. Chắc chắn Joyce đã đi ngủ.

Anh mò mẫm đi xuống đường và quay trở lại vỉa hè, rồi nhìn trước nhìn sau một lượt, cuối cùng tìm thấy nơi Joyce đã đậu chiếc Volkswagen. Kiểm tra lại chiếc chìa khóa dự bị trong chùm chìa khóa của mình, lóng ngóng như thể đang đi ăn trộm xe của ai. Phải ba lần khởi động động cơ mới nổ và Raymond băn khoăn không hiểu mình có đánh thức cả khu dậy không khi anh cho xe chuyển động và quay trở lại đại lộ Công viên, không hiểu là mình chờ đợi điều gì. Khi anh tới Marble Arch, anh cho xe đi chậm lại hòa vào dòng xe cộ ở giữa tâm đường. Một số vị khách trong lễ phục buổi tối vẫn đang túa ra từ khu nhà Grosvenor. Anh cho xe chạy qua trạm xăng, cô ta vẫn còn đứng đó. Cô ta lại mỉm cười và anh cho xe chạy vọt lên gần như đâm thẳng vào chiếc xe chạy phía trước. Raymond lại cho xe chạy về Marble Arch, nhưng thay vì chạy thẳng về nhà, anh cho xe vòng xuống đại lộ Công viên, lần này không chạy nhanh như lần trước và lái sang lề đường. Anh rời chân khỏi bàn đạp tăng tốc khi sắp tới trạm xăng và cô ta lại vẫy mời chào anh. Anh quay trở lại Marble Arch trước khi bắt đầu chuyến du ngoạn đại lộ

Công viên, lần này thậm chí còn chậm hơn cả hai lần trước. Lần thứ ba chạy qua khu nhà Grosvenor, anh cẩn thận kiểm tra chắc chắn không còn vị khách nào đứng nói chuyện trên vỉa hè nữa. Không một bóng người. Anh gạt cần phanh và chiếc xe dừng lại ngay cạnh trạm xăng. Anh chờ đợi.

Cô gái nhìn trước nhìn sau trước khi đi về phía chiếc xe, mở cửa dành cho khách và ngồi xuống cạnh anh.

- Muốn đi à?

- Cô nói gì kia? – Raymond hỏi bằng một giọng khan khan.

- Thôi đi, anh yêu. Anh không thể cho là em đứng ở đây vào giờ này để tắm nắng chứ.

Raymond quay lại nhìn cô gái cẩn thận hơn và muốn chạm vào người cô ta mặc dù mùi nước hoa rẻ tiền đang phả ra. Chiếc áo sơ mi lưng thụng của cô có ba chiếc cúc không cài, chiếc thứ tư không còn dấu nổi một thứ gì mà người ta có thể tưởng tượng được.

- Ở chỗ em sẽ mất mười bảng.

- Cô ở chỗ nào? – Anh chỉ còn cảm giác được mình đang nói.

- Em dùng một khách sạn ở đường Paddington.

- Làm thế nào mà đi tới đó được đây? – Anh hỏi, lo lắng lùa những ngón tay lên mái tóc dày màu đỏ.

- Bây giờ đi ra Marble Arch và em sẽ chỉ đường cho anh.

- Em là Mandy, - cô nói. – Còn anh tên gì?

Raymond ngập ngừng. “Malcom”.

- Anh làm nghề gì vậy, Malcom, trong những ngày khó khăn này?

- Tôi... tôi bán xe cũ.

- Anh vẫn chưa tìm được một công việc thực sự tốt đâu, phải không nào?

- Cô bật cười.

Raymond không nói gì. Nhưng Mandy không dừng lại.

- Một kẻ bán xe cũ sao mà phải ăn mặc như một kẻ thượng lưu vậy?

Raymond quên rằng mình vẫn đang đeo cà vạt đen.

- Tôi vừa... mới tham dự hội nghị... ở... ở khách sạn Hilton.

- Nhiều kẻ mới may mắn làm sao – cô ta nói, và bật lửa châm một điếu thuốc. – Em đứng đợi bên ngoài khách sạn Grosvenor gần hết đêm mong có thể bắt được một ông khách giàu có từ cái bữa tiệc sang trọng ấy.

Da mặt Raymond chuyển màu gần như màu mái tóc anh. “Đi chậm lại và rẽ vào lối thứ hai bên trái”.

Anh làm theo lời chỉ dẫn của cô ta cho tới khi họ dừng lại trước một khách sạn nhỏ trông không lấy gì làm sạch sẽ. “ĐỂ em ra trước, anh theo sau nhé”. Khi cô ta bước ra anh gần như phóng xe đi nếu mắt anh không nhìn thấy sự di chuyển của bộ hông cô gái khi cô đi về phía khách sạn.

Anh ngoan ngoãn vâng theo sự chỉ bảo của cô và trèo một vài bậc cầu thang chật hẹp cho tới khi lên tới tầng thượng. Khi anh lên tới đầu cầu thang, một cô gái tóc vàng đồ sộ vượt qua anh khi cô ta đi xuống cầu thang.

- Chào Mandy – cô ta gọi với lại cho cô bạn.

- Chào Syly. Phòng rồi chứ?

- Vừa xong, - cô gái tóc vàng trả lời về găt gong.

Mandy đẩy cửa và Raymond bước theo cô vào phòng. Căn phòng nhỏ và chật, ở một góc phòng có một chiếc giường nhỏ và một chiếc thảm xơ tướp. Tờ giấy dán tường màu vàng đã ngả màu bị bong một số chỗ. Một chiếc bồn rửa mặt gắn liền vào tường, chiếc vòi đang rỉ nước để lại một vệt màu nâu xỉn trên mặt men.

Mandy chìa tay chờ đợi.

- À quên mất, tất nhiên rồi – Raymond nói, đưa tay vào ví và thấy rằng anh chỉ còn có chín đô la.

Cô nhăn mặt “Xem chừng em có thể làm thêm giờ đêm nay rồi, phải không anh yêu?”. Cô hỏi, cẩn thận nhét tiền vào trong góc túi trước khi thân nhiên cởi quần áo.

Mặc dù động tác cởi quần áo của cô hoàn toàn không mang tính khêu gợi tình dục một chút nào, Raymond không khỏi choáng ngợp bởi vẻ đẹp của thân hình cô. Anh cảm thấy mình bị tách rời khỏi thế giới thực. Anh theo dõi cô, thèm muốn được cảm giác da thịt cô, nhưng không cử động. Cô nằm xuống giường.

- Không sao đâu, anh yêu. Em phải kiếm tiền chứ.

Raymond cởi quần áo rất nhanh, quay lưng lại phía giường. Anh gập quần áo thành một đống gọn gàng trên sàn vì không có một chiếc ghế nào. Rồi anh nằm lên trên cô. Tất cả mọi việc diễn ra trong vài phút.

- Anh vào nhanh đấy, anh yêu ạ. – Mandy nói, mỉm cười.

Raymond rời khỏi cô gái và bắt đầu cố hết sức cọ rửa mình trong chiếc

bồn nhỏ tí xíu. Anh mặc quần áo vội vàng vì nhận ra anh cần phải rời khỏi nơi này càng nhanh càng tốt.

- Anh có thể thả em về chỗ trạm xăng được không? – Mandy hỏi.

- Phía đó thực sự là trái đường đi của tôi, anh nói, cố gắng không tỏ ra lo lắng khi anh bước ra ngoài. Anh vượt qua Syly trên cầu thang cùng một người đàn ông. Cô ta nhìn chăm chăm vào mặt anh một lần nữa. Vài phút sau anh đã ngồi trong xe. Anh lái xe rất nhanh về nhà nhưng vẫn nhớ mở cửa sổ xe cho bay hết mùi thuốc lá hôi và nước hoa rẻ tiền.

Quay trở lại đường Lansdowne, anh tắm rất lâu trước khi bò vào giường cạnh Joyce, cô chỉ hơi xoay người mà không nói gì.

Charles đưa vợ đi Ascot rất sớm để tránh tình trạng giao thông xe nọ đụng vào xe kia thường xảy ra vào cuối ngày. Với chiều cao của mình cùng bộ ria, anh rất hợp với chiếc áo có đuôi và một chiếc mũ có chop, còn Fiona thì đội một chiếc mũ mà bất kì ai không tự tin bằng cô sẽ coi là nực cười. Họ đã được mời tới gặp gia đình Macalpines vào buổi chiều, và khi họ tới nơi họ thấy Sir Robert đang đợi họ trong lô riêng của ông.

- Chắc ông đi sớm lắm phải không? – Charles hỏi, anh biết Macalpines sống ở trung tâm London.

- Khoảng ba mươi phút trước – ông trả lời, phá lên cười. Fiona tỏ ra hoài nghi mà vẫn cố giữ lễ độ.

- Tôi luôn tới đây bằng máy bay trực thăng – ông giải thích.

Họ ăn trưa với tôm hùm và dâu tây kèm với sâm banh chế từ nho ngon,

và anh bồi bàn cứ phải luôn tay rót thêm. Có lẽ Charles đã không uống nhiều đến như vậy nếu anh không chọn đúng con ngựa thắng cuộc trong ba cuộc đua đầu. Trong cuộc đua thứ năm, anh gục trên chiếc ghế trong góc lô, và chỉ có tiếng reo hò của đám đông mới có thể giữ cho anh không thiếp đi.

Và nếu họ không chờ đợi để uống chia tay sau vòng đua cuối cùng, có lẽ sẽ không có chuyện gì xảy ra. Anh quên rằng ông chủ bữa tiệc sẽ đi về bằng máy bay trực thăng.

Một đoàn dài các xe đỗ xuyên suốt phố Windsor Great Park cho tới tận đường cao tốc làm Charles nóng đầu. Khi ra tới đường chính anh cho chiếc Daimler của mình tăng lên số bốn. Anh không chú ý tới chiếc xe của cảnh sát cho tới tận khi nghe thấy tiếng còi và anh được lệnh lái sang một bên đường.

- Hãy hết sức cẩn thận, Charles – Fiona thì thầm.

- Đừng lo, em. Anh biết chính xác cần phải làm gì với luật pháp – anh nói, và quay kính xe xuống nói với viên cảnh sát đứng cạnh xe – Thưa ông sĩ quan, ông có nhận ra tôi là ai không?

- Thưa ông, không, nhưng tôi muốn ông đi theo tôi.

- Tất nhiên là không, thưa ông sĩ quan, tôi là một thành viên của ...

- Làm ơn giữ yên nào – Fiona nói – và đừng có làm cho mình trở thành thằng hề nữa.

- ... của Quốc hội và tôi sẽ không bị đối xử...

- Anh có biết là anh nghe huênh hoang thế nào không, Charles?

- Ông có thể làm ơn đi theo tôi về đồn được chứ, thưa ông?

- Tôi muốn nói chuyện với luật sư của tôi.

- Tất nhiên là được, thưa ông. Ngay khi chúng ta về tới đồn.

Khi Charles về tới sở cảnh sát, anh hoàn toàn không thể đi vững được và từ chối việc lấy mẫu máu.

- Tôi là nghị sĩ đảng Bảo thủ của Sussex Downs.

Tất nhiên là không giúp gì cho anh rồi, Fiona nghĩ, nhưng anh không thèm nghe và chỉ yêu cầu cô gọi cho viên luật sư của gia đình ở Speechly, Bircham & Soames.

Sau khi Ian Kimmins đã nói chuyện, lúc đầu nhẹ nhàng, sau đó cứng rắn hơn với Charles, khách hàng của anh ta dần dần đồng ý hợp tác với cảnh sát.

Sau khi Charles đã viết xong lời khai, Fiona lái xe đưa Charles về nhà, lẩm nhảm cầu nguyện là sự ngu ngốc của anh sẽ không bị giới báo chí chú ý.

7

- Em không ưa ông ta vì ông ta xuất thân từ khu Đông chứ gì – Simon nói, sau khi cô đã đọc xong lá thư.

- Không phải – Elizabeth trả lời – em không ưa ông ta vì em không tin ông ta.

- Nhưng em mới chỉ gặp ông ta hai lần.

- Chỉ một lần là quá đủ rồi.

- Này, anh có thể nói là anh rất có ấn tượng vì cái đế chế không phải là

không lớn mà ông ta đã xây dựng trong mười năm qua, và thắng thắn mà nói đó là một đề nghị mà anh không thể từ chối – Simon bảo, thả lá thư vào túi áo.

- Nhưng có chắc là không phải trả giá không? – Elizabeth hỏi.

- Một điều chắc chắn là anh sẽ không gặp nhiều đề nghị như thế này – Simon tiếp tục – Và chúng ta có thể sử dụng khoản tiền ấy. Việc mọi người tin rằng tất cả mọi thành viên của Quốc hội có những việc kinh doanh mang lại các khoản lợi lớn trong khi có tới hai đến ba chức danh giám đốc là chuyện nháp thôi, và em biết rõ điều này. Anh chưa hề nhận được một đề nghị nghiêm túc nào kể từ khi anh vào Quốc hội, và ta sẽ kiếm được thêm hai ngàn bảng hàng năm mà giữ chỉ phải tham dự vào một cuộc họp ban Quản trị hàng tháng thôi.

- Và gì nữa?

- Em định nói gì kia?

- Ông Nethercote hy vọng nhận được gì khi bỏ ra hai ngàn bảng? Anh đừng có quá ngây thơ, Simon, chắc chắn là ông ta không mời anh xơi số tiền đó trên một chiếc đĩa ngon lành như vậy mà không hy vọng nhận được một tí gì chứ.

- À, có lẽ là anh có một vài mối quan hệ và chút ảnh hưởng với một hay hai người gì đó...

- Em cá đấy.

- Em thực là thành kiến, Elizabeth ạ.

- Em đang phản đối bất kỳ cái gì mà có thể trong tương lai có hại cho sự nghiệp của anh, Simon. Anh phải cố, nhưng không bao giờ được hy sinh phẩm chất của mình, như anh vẫn luôn nhắc nhở những người dân vùng Coventry này.

Khi vụ Charles Hampton vì tội uống say khi lái xe được đưa ra xử lý, anh đưa tin mình là C.G.Hampton – không nhắc nhở gì tới chữ M.P (nghị sĩ). Dưới phần khai nghề nghiệp anh ghi “Chủ ngân hàng”.

Anh đứng thứ sáu trong danh sách sang hôm đó, và thay mặt cho khách hàng vắng mặt của mình, Ian Kimmins nói lời xin lỗi với các vị trong bồi thẩm và đảm bảo với họ rằng sự việc sẽ không lặp lại nữa. Charles bị phạt tiền năm mươi bảng và bị cấm lái xe trong sáu tháng. Vụ việc được xử lý trong vòng bốn phút.

Khi Charles nhận được thông tin này vào cuối ngày hôm đó, anh vô cùng cảm ơn lời khuyên sáng suốt của Kimmins và thấy là mình đã thoát ra khỏi vòng hiểm thật nhẹ nhàng. Anh không thể nhớ lại bao nhiêu dòng trong các cột báo đã được dành cho ông bạn George Brown, Bộ trưởng bộ Ngoại giao của đảng Lao động, sau một sự việc tương tự xảy ra ngay ngoài khách sạn Hilton.

Fiona vẫn giữ nguyên lời khuyên của mình.

Vào lúc đó, phố Fleet đang ở giữa mùa “ngu xuẩn”, bây giờ vào hè mà các báo chí đang tuyệt vọng kiếm tìm tin. Chỉ có một nhà báo tham dự phiên tòa khi vụ Charles được xử, và anh ta thậm chí còn rất ngạc nhiên vì sự quan tâm mà nhân dân nước Anh dành cho vụ việc nhỏ của mình. Những bức hình của Charles đã được chụp bí mật ngay bên ngoài ngôi nhà nghỉ hè của gia đình Hampton được phóng cỡ lớn trên những trang báo buổi sang hôm sau

với các tít “*Sáu tháng cấm lái xe do lái xe trong khi say – Người con của Bà tước tới. Vị nghị sĩ của miền Ascot Binge bị phạt nặng*”. Thậm chí tờ *Thời báo* còn nhắc tới vụ việc trong Tin tức trong nước.

Cho tới buổi trưa thì tất cả các tờ báo ở phố Fleet đã thử liên lạc với Charles – và thậm chí cả ông trưởng ban tổ chức. Khi ông gọi được cho Charles, lời khuyên của ông ta rất ngắn và đi thẳng vào vấn đề. Một vị bộ trưởng cấp thứ chỉ có quyền được báo chí quan tâm như vậy một lần – chứ không phải hai lần.

- Bất kì anh làm gì, không được lái xe trong sáu tháng tới, và không bao giờ được phép uống rượu khi lái xe.

Charles đồng tình, và sau những ngày nghỉ cuối tuần có vẻ yên ắng, anh hy vọng mọi việc sẽ ổn thỏa và không ai còn nhắc tới chuyện này nữa. Thế rồi trên trang nhất tờ *Sussex Gazette*, một dòng tít lớn nhan đề: *Nghị viên phải đối đầu với bản dự thảo không được tự tin*. Bà Blinkinsop, Chủ tịch Câu lạc bộ Bữa trưa của các bà các cô, đã đưa ra dự thảo này, không phải vì chuyện uống rượu say lái xe, mà việc cố tình lừa gạt bà ta vì lý do tại sao anh không thể tham gia nói chuyện tại bữa tiệc trưa hàng năm của họ.

Raymond giờ đây đã quá quen thuộc với việc nhận được những hồ sơ có đánh dấu Đặc biệt riêng tư, *Tối mật*, hoặc thậm chí *Chỉ dành riêng cho Ngài* ở vị trí của anh hiện nay là Thứ trưởng dưới quyền của Chính phủ nên anh không hề suy nghĩ khi nhận được một lá thư có đề *Mật và Riêng tư* mặc dù đó là những chữ viết bằng tay rất rắc rối. Anh mở lá thư khi Joyce đang luộc

trứng.

- Bốn phút và bốn mươi năm giây, đúng như cách anh thích – cô nói khi từ bếp đi ra đặt hai quả trứng trước mặt anh – Anh không sao đấy chứ? Trông anh trắng bạch như tờ giấy ấy.

Raymond lấy lại bình tĩnh rất nhanh, nhét lá thư vào túi áo, trước khi kiểm tra đồng hồ. “Anh không còn thời gian để ăn một quả trứng nữa đâu”, anh nói. “Anh đã muộn cuộc họp của Hội đồng Nội các, anh phải đi ngay đây”.

Lạ thật, Joyce nghĩ, khi chồng cô lao vội ra cửa. Hội đồng Nội các thường không họp trước mười giờ, và anh ấy thậm chí còn chưa đập quả trứng thứ nhất. Cô ngồi xuống và chậm rãi ăn phần ăn sáng của chồng, băn khoăn không hiểu tại sao chồng cô bỏ lại toàn bộ số thư từ.

Ngay khi đã ngồi vào trong xe, Raymond mở lá thư ra đọc lại. Thư không dài.

Chào “Malcolm” thân yêu,

Em rất thích lần gặp gỡ ngắn ngủi của chúng ta buổi tối nọ và năm trăm bảng sẽ giúp em quên hoàn toàn chuyện này.

Chào thân yêu, Mandy

Tái bút: Em sẽ liên lạc với anh ngay.

Anh đọc lại lá thư lần nữa và cố gắng tập trung suy nghĩ. Không có một địa chỉ nào trên đầu thư. Phong bì cũng không cho thấy nó được gửi đi từ đâu.

Khi xe đã tới ngoài bộ Việc làm, Raymond tiếp tục ngồi trong ghế sau vài giây.

- Ông không sao chứ ạ? – Người lái xe lấy làm lạ.

- Tôi khỏe, cảm ơn anh – anh trả lời, bật ra khỏi xe và chạy một mạch lên tới phòng của mình. Khi chạy qua bàn cô thư ký, anh quay lại gọi với cho cô – Tôi không gặp và nói chuyện với ai.

- Ông không quên cuộc họp của Hội đồng Nội các vào lúc mười giờ chứ, thưa Thứ trưởng.

- Không, Raymond trả lời ngắn gọn và đóng sầm cánh cửa phòng làm việc. Ngay khi ngồi xuống ghế anh cố gắng trấn tĩnh và liệt kê lại những việc lẽ ra anh cần làm nếu anh được một khách hàng đặt vấn đề khi đang là một luật sư cấp cao: đầu tiên cần chỉ định một luật sư giỏi. Raymond tính tới hai vị luật sư giỏi nhất nước Anh là Arnold Goodman và Sir Roger Pelham. Goodman lúc này đang nổi như cồn và không thích hợp với kiêu của Raymond còn Pelham tỏ ra chắc chắn mà lại hầu như không được công chúng biết tới. Raymond gọi thẳng cho văn phòng của Pelham và hẹn gặp anh ta vào ngay buổi chiều.

Suốt buổi họp của Hội đồng Nội các, Raymond hầu như không nói một câu gì, nhưng vì hầu hết các đồng nghiệp của anh ngày hôm đó đều muốn được phát biểu ý kiến, nên không ai để ý tới sự im lặng của anh. Ngay khi cuộc họp kết thúc, Raymond đi vội ra ngoài và gọi một chiếc taxi tới High Holborn.

Từ sau chiếc bàn kiêu Victoria rất lớn, ngài Roger Pelham đứng dậy chào Raymond.

- Tôi biết anh rất bận, Gould ạ, Pelham nói khi anh lại thả mình xuống chiếc ghế da màu đen, vì vậy tôi sẽ không làm mất nhiều thời gian của anh. Hãy nói cho tôi biết tôi có thể giúp gì cho anh.

- Thật may cho tôi là anh đồng ý tiếp tôi mặc dù tôi báo vội thể này – Raymond bắt đầu, và không nói thêm gì khi đưa ra lá thư.

- Cảm ơn, vị luật sư lịch sự đáp, và đẩy cặp kính hình bán nguyệt lên trên sống mũi, anh ta đọc đi đọc lại lá thư ba lần trước khi đưa ra nhận xét.

- Tổng tiền là việc mà chúng ta ai cũng ghê tởm – anh ta bắt đầu – nhưng có lẽ anh phải kể cho tôi toàn bộ sự thật, và đừng bỏ sót bất kì chi tiết nào. Hãy nhớ là tôi đứng về phía anh. Chắc anh có thể nhớ lại rất rõ những kinh nghiệm của anh khi còn là luật sư hành nghề rằng một luật sư sẽ gặp tình thế bất lợi như thế nào nếu anh ta chỉ biết một nửa sự thật.

Những đầu ngón tay của hai bàn tay Pelham chạm vào nhau, tạo thành một hình vòm cung trên đầu mũi khi anh ta chăm chú lắng nghe Raymond thuật lại những việc xảy ra tối hôm đó.

- Liệu có ai khác trông thấy anh không? – Đó là câu đầu tiên Pelham hỏi.

Raymond suy nghĩ và rồi gật đầu, “có”, anh nói. “Có, tôi sợ rằng có một cô gái khác đã gặp tôi trên cầu thang”.

Pelham đọc lại lá thư lần nữa.

- Lời khuyên đầu tiên của tôi – anh nói, và nhìn thẳng vào mắt Raymond và cố tình nói chậm – và chắc rằng anh sẽ không thích đâu, là không làm gì cả.

- Thế nhưng tôi phải nói gì nếu cô ta nói chuyện với giới báo chí.

- Thế nào thì cô ta cũng sẽ liên lạc với một ai đó trong phố Fleet, và

thậm chí nếu anh trả năm trăm bảng hoặc bao nhiêu lần năm trăm bảng mà anh có thể. Đừng tưởng tượng là anh là Thứ trưởng đầu tiên bị tổng tiền. Tất cả những ai bị đồng tính luyến ái trong Quốc hội đều phải sống trong nỗi sợ hãi đó hằng ngày. Vấn đề là ở chỗ đây là một trò chơi giấu tìm. Rất hiếm người trừ các thánh không có điều gì cần phải giấu, và cuộc sống của các nhân vật có nhiều quan hệ trong xã hội luôn gặp vấn đề vì luôn có những kẻ muốn đào bới – Raymond giữ yên lặng, sự căng thẳng của anh bộc lộ rõ ràng – Gọi cho tôi bằng số điện thoại riêng của tôi ngay khi anh nhận được lá thư tới – Pelham bảo, viết ngoáy một con số lên một mảnh giấy.

- Cảm ơn – Raymond nói, cảm thấy thoải mái hơn vì đã chia sẻ được bí mật của mình với một người khác. Pelham đứng dậy tiễn Raymond ra cửa.

Rời khỏi văn phòng luật sư, Raymond thấy nhẹ nhõm hơn, nhưng cả thời gian còn lại trong ngày anh thấy thật khó có thể tập trung vào công việc, ban đêm thì anh không sao ngủ say được. Vào buổi sáng khi đọc các báo, anh hoảng sợ khi thấy các báo giành cho vụ Charles Hampton bao nhiêu mặt báo. Sẽ thực là một vụ gặt hái lớn họ có thể thu được với chuyện của anh. Khi người đưa thư tới, anh lo lắng tìm kiếm lá thư với loại chữ viết tay loằng ngoằng. Nó được giấu dưới một tờ *American Express*. Anh vội vàng mở ra. Cùng một kiểu chữ lần này yêu cầu năm trăm bảng được gửi vào một bưu điện ở Pimlico. Một tiếng sau, ngài luật sư Roger Pelham được vinh dự gặp ông Thứ trưởng.

Mặc cho lời yêu cầu được nhắc lại, lời khuyên của vị luật sư vẫn như cũ.

- Hãy nghĩ kĩ đi, Simon – Ronnie nói khi họ bước vào phòng họp – Hai ngàn bảng trong một năm có thể cũng được đấy, nhưng nếu anh có cổ phần trong công ty bất động sản của tôi thì đó mới là cơ hội để anh có được một ít vốn.

- Anh đang có dự tính gì thế? – Simon hỏi, cời cúc chiếc áo cộc rất kiểu cách của anh, cố kiềm chế không tỏ ra bị kích động quá.

- Thực tế là, anh đã chứng minh được anh có ích cho tôi như thế nào. Một số người trong số những người anh đưa tới ăn trưa cũng có thể đã không cho tôi lọt qua cửa trước của họ. Tôi sẽ để cho anh mua với giá rẻ... anh có thể mua năm mươi ngàn cổ phiếu với giá một bảng. Khi mà chúng ta công bố bán cổ phiếu trong vài năm tới thì chắc chắn là anh sẽ thu lãi lớn.

- Kiếm đủ năm mươi ngàn bảng không phải là chuyện dễ, Ronnie ạ.

- Sau khi người quản lí ngân hàng của anh kiểm tra sổ sách của tôi thì anh ta sẽ không ngần ngại gì mà không cho anh vay số tiền đó.

Sau khi ngân hàng Midland kiểm tra các tài khoản ủy quyền của *Nethercote & Công ty* và người quản lí đã phỏng vấn Simon, họ chấp nhận lời đề nghị của anh, với điều kiện là Simon đặt cọc cổ phần tại ngân hàng.

Elizabeth mới sai làm sao, Simon nghĩ, và khi Công ty *Nethercote* đạt được lợi nhuận kỷ lục trong quý, anh mang về nhà một bản báo cáo hàng năm cho vợ xem.

- Trông được đấy – cô phải công nhận – nhưng em vẫn không nhất thiết phải tin tưởng Ronnie *Nethercote*.

Vào tháng mười, khi buổi họp hàng năm của hội Bảo thủ của Sussex

Downs tới gần thì Charles vô cùng hài lòng khi biết rằng chiến dịch “không tự tin” của bà Blenkinsop đã dừng lại. Mặc dù giới báo chí địa phương vẫn tiếp tục tô vẽ thêm cho câu chuyện, các tờ báo lại bận đăng tải các tin về thảm họa mỏ than Abervan, một thảm họa gây thiệt mạng cho một trăm mười sáu học sinh phổ thông. Không có nhà biên tập nào tìm được mặt báo cho Sussex Downs.

Charles đọc một bài diễn văn rất có chiều sâu tại hiệp hội của mình, và nhận được sự hoan nghênh của mọi người. Trong suốt thời gian dành cho thảo luận, anh thờ phào nhẹ nhõm vì không có câu hỏi nào nhắm vào anh.

Cuối cùng khi gia đình Hampton chào tạm biệt, Charles kéo ông chủ tịch sang một bên và hỏi: “Ông thu xếp việc này như thế nào vậy?”

- Tôi giải thích với bà Blenkinsop – ông chủ tịch đáp – là nếu như bản dự thảo chiến dịch không tự tin của bà được đưa ra thảo luận, chắc chắn là việc tôi đề nghị ông nghị sĩ ủng hộ cho việc bà ta được nhận Huân chương của Đế chế Anh vì đóng góp cho đảng sẽ cực kì khó. Điều này chắc sẽ không quá khó cho anh chứ, Charles?

Bất kì lúc nào chuông điện thoại kêu là Raymond lại cho rằng đó là giới báo chí muốn hỏi xem anh có quen ai tên Mandy không. Thường đó là một bài báo, nhưng điều họ cần chỉ là một câu nhận xét có thể trích dẫn được đối với các con số mới nhất về nạn thất nghiệp, hoặc một lời tuyên bố về quan điểm của ông Thứ trưởng đối với vấn đề đồng bảng mất giá.

Và rồi đó là Mike Molley, một nhà báo của tờ *Daily Mirror*, người đầu tiên hỏi Raymond xem anh có gì để nói về một cáo giác được cung cấp qua điện thoại bởi một cô gái tên là Mandy Page.

- Tôi không có gì để nói về vấn đề này. Anh có thể nói chuyện với luật sư của tôi, Sir Roger Pelham, là câu trả lời ngắn gọn và rõ ràng của ông Thứ trưởng. Khi đặt phone xuống anh thấy buồn nôn.

Một vài phút sau điện thoại lại đổ chuông. Raymond vẫn chưa rời khỏi chỗ ngồi. Anh cảm ông nghe lên, tay vẫn còn rung. Pelham xác nhận là Molloy đã gọi cho anh.

- Tôi đoán là anh không nói gì chứ, - Raymond hỏi.

- Trái lại – Pelham đáp. – Tôi đã kể cho anh ta nghe toàn bộ sự thật.

- Cái gì? – Raymond nhảy dựng lên.

- Phải cảm ơn là cô ta đã chọn một nhà báo công bằng vì tôi hi vọng anh sẽ bỏ qua chuyện này. Phó Fleet không phải là một đồng phân như người ta tưởng - Pelham nói một cách vô cảm, và thêm “Họ căm ghét hai thứ - những viên cảnh sát lèo lá và những kẻ tống tiền”. Tôi cho rằng anh sẽ không thấy gì trên báo ngày mai đâu.

Sir Roger đã nhầm.

Raymond trực sẵn ngoài quầy báo cạnh nhà chờ nó mở cửa vào lúc năm giờ ba mươi phút sáng, và anh làm chủ quầy báo ngạc nhiên vì hỏi mua một tờ *Daily Mirror*. Tên của Raymond tràn đầy trang năm với câu trích dẫn: “Hạ giá đồng bằng không phải là điều tôi ủng hộ trong lúc con số thất nghiệp

vẫn còn cao như thế này”. Bức ảnh bên lề bài báo còn trông nhìn mắt đến bình thường.

Simon Kersleke đọc một bản tường trình tỉ mỉ những điều mà ông Thứ trưởng đã nói về vấn đề hạ giá đồng bảng mà anh thực sự khâm phục lập luận vững chắc của Raymond chống lại xu hướng mà giờ đây chắc chắn sẽ là chính sách không thể tránh được của Chính phủ. Ngẩng đầu khỏi tờ báo, anh thầm suy tính một tình huống có thể xảy ra Gould. Nếu anh có thể làm cho ông Thứ trưởng cam kết lại trước Quốc hội về vấn đề hạ giá này, anh chắc chắn rằng cái điều không thể tránh khỏi này sẽ xảy ra, Gould sẽ không còn cách nào khác ngoài việc xin từ chức.

Simon dùng bút chì nháp một câu hỏi lên đầu trang báo trước khi đọc tiếp trang một, nhưng anh không tài nào tập trung nổi, đầu óc anh cứ xoay quanh cái tin mà Elizabeth vừa mới báo cho anh trước khi cô đi làm.

Một lần nữa anh lại ngẩng lên, lần này một nụ cười rạng rỡ nở trên khuôn mặt. Không phải việc suy tính làm cho Gould xấu hổ làm anh sung sướng. Một ý nghĩ rất trọng nam khinh nữ thoáng nhanh qua cái đầu thường vốn thuộc loại cấp tiến. “Hy vọng là một đứa con trai” anh nói to.

Charles Hampton vô cùng vui mừng được lái xe lại, và anh cảm thấy mình xứng đáng được mỉm cười khi Fiona cho anh xem tấm ảnh bà

Blenkinsop đang hạnh phúc giờ cao tấp huân chương ngay bên ngoài Cung điện Buckingham cho một nhà báo của tờ *East Sussex New*.

Sau đúng sáu tháng kể từ buổi gặp đầu tiên của anh với Sir Roger Pelham, Raymond Gould nhận được một biên lai từ viên luật sư cho dịch vụ mà anh ta đã làm cho anh - năm trăm bảng.

8

Simon rời Quốc hội và lái xe tới đường Whitechapel để dự một cuộc họp ban Quản trị của công ty *Nethercote*. Anh tới muộn mất vài phút và cuộc họp thường lệ vào lúc bốn giờ đã bắt đầu, anh lặng lẽ ngồi xuống một cái ghế và lắng nghe Ronnie Nethercote thông báo một vụ làm ăn khác.

Ronnie đã ký một hợp đồng vào buổi sáng hôm đó để lấy bốn khu nhà chính của thành phố với giá hai sáu triệu bảng với một thu nhập từ tiền thuê nhà được bảo đảm là 3,2 triệu bảng mỗi năm trong bảy năm đầu của giai đoạn thuê hai một năm.

Simon trịnh trọng chúc mừng Ronnie và hỏi ông liệu hợp đồng này có làm thay đổi gì thời hạn đưa công ty ra bán hay không. Anh đã khuyên Ronnie không nên đưa cổ phần của công ty ra bán trên thị trường chứng khoán cho tới khi đảng Bảo thủ quay trở lại nắm chính quyền. “Có thể ta

phải đợi thêm một vài năm nữa”, anh nói với Ronnie, “nhưng chỉ còn có ít người không tin là đảng Bảo thủ sẽ thắng cử lần tới. Hãy nhìn vào các cuộc trưng cầu ý kiến thì thấy.”

-Chúng tôi vẫn đang dự định đợi - lần này Ronnie cam đoan với anh - Mặc dù nếu chúng ta đem bán bây giờ thì khoản tiền mặt đấy cũng khá có ích đấy. Nhưng giác quan của tôi bảo tôi là tôi nên theo lời khuyên của anh và chờ xem liệu đảng Bảo thủ có thắng cử lần tới không?

-Tôi tin chắc điều đó có thể xảy ra - Simon đáp, nhìn các cổ đông đang ngồi xung quanh.

-Nếu họ không thắng, tôi không thể đợi lâu hơn nữa được.

-Tôi cũng sẽ không thể đồng ý với ý kiến đó được, thưa ngài Chủ tịch - Simon đồng tình.

Khi cuộc họp kết thúc, anh cùng đi với Nethercote vào phòng ông uống nước.

-Tôi muốn cảm ơn anh Ronnie nói - vì đã giới thiệu tôi với Harold Samuel và Hugh Ainesworth. Việc này giúp cho tôi giải quyết vụ vừa rồi thật nhanh chóng thuận lợi.

-Điều đó có nghĩa là ông sẽ cho tôi mua thêm cổ phiếu hay không đây?

Ronnie ngập ngừng “Tại sao không nhỉ?” Anh đã giành được chúng rồi đấy. Nhưng chỉ thêm mười ngàn nữa thôi nhé. Đừng có vội vàng quá, nếu không các giám đốc khác có thể sẽ ganh với anh đấy”.

Trên đường đi đón Elizabeth, Simon vạch ra kế hoạch thế chấp ngôi nhà ở phố Beaufort để vay thêm tiền mặt mua thêm cổ phiếu. Elizabeth vẫn tiếp tục tỏ ra khó hiểu về Ronnie, và vì bây giờ cô đang có thai, anh không muốn làm cô lo lắng thêm vì chi tiết này nữa.

-Nếu chính phủ quyết định thay đổi và hạ giá đồng bảng, liệu ông Thứ trưởng có thể tiếp tục ở lại chức vụ của mình không?

Raymond Gould, ông thứ trưởng bộ Việc làm, cứng người lại khi nghe thấy câu hỏi của Simon Kerslake.

Trình độ về luật pháp của Raymond và hiểu biết của anh về vấn đề này đã làm cho tất cả mọi người loại trừ những kẻ nói năng quá u lưu loát hoặc cực kỳ kinh nghiệm mệt mỏi không thể đấu trí với anh. Tuy nhiên, anh có một điểm như gót chân của Asin xuất phát từ quan điểm được phát biểu rất chắc chắn của anh trong *Đầy đủ việc làm bằng mọi giá*. Bất kỳ một gợi ý nào về việc Chính phủ có thể hạ giá đồng bảng. Đã tới thời điểm những người ngồi hàng ghế sau có quyền được chất vấn anh về vấn đề này. Nhưng lại một lần nữa Simon Kerslake lại nắm quyền đặt ra câu hỏi làm mất mặt đối thủ của mình.

Như thường lệ, Raymond đưa ra câu trả lời chuẩn: “Chính sách của Chính phủ của Nữ hoàng tối cao là một trăm phần trăm chống hạ giá, và vì vậy không thể có câu hỏi đó được.”

-Hãy chờ đó mà xem - Simon hét lên.

-Trật tự, người phát ngôn nói, đứng hẳn dậy và quay về phía Simon khi Raymond đã ngồi xuống ngài Nghị sĩ chắc hẳn biết rất rõ rằng ngài không thể phát biểu trước Quốc hội trong tư thế ngồi.

Raymond lại đứng lên. “Chính phủ này tin tưởng vào một đồng bảng mạnh, nó vẫn là hy vọng lớn nhất của chúng ta để có thể giữ con số thất nghiệp thấp”.

- Thế nhưng anh sẽ làm gì nếu Nội các Chính phủ cứ quyết định hạ giá?
– Joyce hỏi anh khi cô đọc phần trả lời của chồng mình cho câu hỏi của Kerslake được đăng trên tờ London Times buổi sáng hôm sau.

Lúc này Raymond đã nhận thức rõ khả năng hạ giá đồng bảng tăng lên mỗi ngày. Một đồng đô la mạnh dẫn tới việc con số nhập khẩu đạt mức kỷ lục, xảy ra đồng thời với các cuộc biểu tình trong suốt mùa hè năm 67, làm các chủ nhà băng lúc này chỉ còn đặt câu hỏi “Khi nào?” chứ không phải “Liệu có hay không?” nữa

-Anh sẽ phải từ chức thôi - anh trả lời câu hỏi của Joyce.

-Tại sao chứ? Chẳng có ai khác làm việc đó đâu.

-Anh sợ là Kerslake đúng. Mọi điều anh nói đã được đưa vào biên bản và anh ta đã làm mọi việc để tất cả mọi người đều biết. Đừng lo, Harold sẽ không bao giờ hạ giá đồng bảng cả đâu. Ông ấy đã đảm bảo với anh điều ấy nhiều lần mà.

-Ông ta chỉ cần thay đổi suy nghĩ một lần thôi.

Nhà hùng biện vĩ đại Iain Macleod đã có lần nhận xét rằng hai phút đầu của một bài diễn văn sẽ quyết định số phận của một con người. Một nghị sĩ có thể nắm được cả Quốc hội và ra lệnh cho nó, hoặc không thu phục được

và làm mất nó, và một khi Quốc hội đã bị mất thì hiếm khi người ta có thể thu phục lại được.

Khi Charles Hampton được mời phát biểu bài cuối cùng để kết thúc cuộc thảo luận của đảng Đối lập trong cuộc tranh luận về vấn đề Môi trường, anh tin tưởng mình đã chuẩn bị rất tốt. Mặc dù hiểu rằng sẽ không thể xoay chuyển các nghị sĩ ở hàng ghế sau hoàn toàn theo hướng của mình, anh hy vọng anh sẽ được giới báo chí công nhận rằng anh đã chiến thắng trong cuộc tranh luận và làm Chính phủ phải hổ thẹn. Ban Quản trị giờ đây đang tranh cãi về những tin đồn như cơm bữa về vấn đề hạ giá đồng bảng và các khó khăn về kinh tế, và Charles tin tưởng rằng đây là thời điểm thích hợp để anh có thể gây dựng tên tuổi của mình.

Khi cả phòng họp đã sôi nổi tham gia vào cuộc tranh luận, người phát ngôn của đảng Đối lập được mời lên để phát biểu vào lúc chín giờ. Vào lúc chín giờ ba mươi, một Bộ trưởng Chính phủ đứng lên kết thúc vấn đề.

Khi Charles đứng dậy và đặt tờ ghi chép của mình trên bục, anh có dự định sẽ xoáy vào vấn đề của đảng Bảo thủ về những báo cáo kinh tế của Chính phủ, những hậu quả ghê gớm của việc hạ giá đồng bảng, tỷ lệ lạm phát kỷ lục, kèm theo là con số vay chưa từng có và sự mất lòng tin của người dân Anh và các thành viên Quốc hội lần đầu tiên được chứng kiến trong suốt cuộc đời của mình.

Anh đứng thẳng người trên bục và nhìn xuống các hàng ghế với vẻ khiêu chiến.

-Thưa ngài Phát ngôn viên - anh bắt đầu - Tôi không thể nghĩ rằng

-Nếu vậy thì đừng nói - ai đó trên hàng ghế của đảng Lao động hét. Tiếng cười rộ lên trong khi Charles cố lấy lại bình tĩnh, thậm chí rửa mình đã quá tự tin từ lúc đầu. Anh lại bắt đầu.

-Tôi không thể tưởng tượng rằng

-Cũng không thể có sự tưởng tượng được - một giọng khác hét lên - thật là một anh chàng Bảo thủ điển hình.

-Vì sao vấn đề này chưa bao giờ được đưa ra bàn luận trước Quốc hội.

-Tất nhiên không phải để anh cho chúng tôi một bài học trước công chúng như thế này.

-Trật tự - người Phát ngôn viên gần như gầm lên, nhưng đã quá muộn.

Cả Quốc hội đã trở nên hỗn loạn và Charles lúng túng mất gần ba mươi phút trong sự ngỡ ngàng ngập cho tới khi không còn ai khác ngoài người phát ngôn lắng nghe lấy một lời trong bài phát biểu của anh. Một số các Bộ trưởng ở hàng ghế đầu thậm chí còn cho cả chân lên bàn, mắt nhắm nghiền. Những người ở hàng ghế sau ngồi nói chuyện vui vẻ để chờ tới lúc bỏ phiếu lúc mười giờ: cách làm nhục ghê gớm nhất mà Quốc hội có thể chấp nhận được với diễn giả tồi nhất. Người Phát ngôn viên phải kêu gọi trật tự vài lần nữa trong thời gian Charles phát biểu, một lần ông thậm chí đứng dậy để mắng những kẻ đang mất trật tự. “Không phải Quốc hội gây dựng danh tiếng của mình bằng cách cư xử như thế này”. Những sự kêu gọi van nài của ông rơi vào những đôi tai lúc này đã điếc đặc của các nghị sĩ và các cuộc nói chuyện vẫn cứ tiếp diễn như thường. Vào lúc chín giờ ba mươi, Charles ngồi

xuống, mồ hôi lạnh túa ra. Một số ít những người thuộc đảng của anh ngồi hàng ghế sau kêu lên những tiếng yếu ớt không lấy gì làm thuyết phục:

“Đúng, Đúng”.

Khi một Phát ngôn viên của Chính phủ mở đầu bài phát biểu của mình bằng cách công nhận những ý kiến của Charles là một trong những ý kiến có ấn tượng nhất trong đời làm chính trị của ông, có lẽ ông đã hơi quá phóng đại, nhưng từ hàng ghế đầu của đảng Bảo thủ, rất nhiều thành viên của đảng Đồi lập tỏ ra không đồng tình với ông.

Elizabeth ngẩng đầu lên và mỉm cười với chồng khi anh đi vào phòng. “Em đã đỡ đẻ một ngàn đứa trẻ trong năm năm vừa qua, nhưng không đứa nào làm cho em hồi hộp như đứa bé này. Em tin rằng anh muốn biết cả mẹ và con đều khỏe, đúng không?”.

Simon ôm lấy Elizabeth. “Anh sẽ phải chờ bao lâu nữa mới được nghe sự thật đây?”.

-Con trai anh ạ - cô nói.

-Chúc mừng em - Simon nói. - Anh tự hào vì em - Anh nhẹ nhàng hát ngược mái tóc cô - Vậy nó sẽ là Peter chứ không phải là Lucy rồi.

-Chắc chắn là vậy rồi, nếu như anh không muốn cậu con trai thông minh của chúng ta bị chế giễu suốt cả cuộc đời.

Một cô y tá bước lại phía họ ôm một đứa bé gần như ướt sũng trong một tấm vải và một chiếc chăn. Simon đón lấy con và nhìn chăm chăm vào cặp mắt màu xanh to của cậu.

-Anh thấy con mình giống một vị tổng thống tương lai ấy.

-Ồ không, không được - Elizabeth kêu lên - Trông con quá thông minh để làm một việc ngu ngốc như vậy. Cô dang rộng cánh tay ra, Simon ngần ngừ rồi cũng phải trao lại cậu con trai cho mẹ nó.

Simon ngồi trên thành giường, ngắm nghía và tự hào về người vợ và đứa con đầu lòng trong lúc Elizabeth cho nó bú.

-Có lẽ bây giờ là lúc em phải nghỉ ngơi một lúc rồi đây. Em xứng đáng được hưởng một ngày nghỉ.

-Chẳng có cơ hội đâu, - Elizabeth đáp, nhìn cậu con trai đang nhắm mắt lại - Em phải tiếp tục trực ca vào tuần sau rồi. Đừng quên là chúng mình vẫn cần phải có thu nhập của em trong lúc người ta trả cho các nghị sĩ Quốc hội một khoản lương tội nghiệp như vậy.

Simon không nói gì. Anh đã nhận thức rằng nếu anh có muốn thuyết phục vợ anh nghỉ ngơi một chút, chắc chắn anh cần phải sử dụng một cách nhẹ nhàng hơn.

-Peter và anh cho rằng em thật là tuyệt vời - Anh nói.

Elizabeth nhìn con. “Em không nghĩ là Peter đã chắc về điều đó, nhưng ít nhất thì con nó cũng có thể yên tâm mà ngủ yên với điều đó.”

Quyết định cuối cùng cũng được Nội các tối cao gồm mười hai người chấp thuận vào ngày thứ Năm, 16 tháng Mười một, năm 1967. Vào thứ Sáu, tất cả các nhân viên ngân hàng ở Tokyo đều được chia sẻ điều tuyệt mật của Nội các tối cao, và vào thời điểm Thủ tướng công bố chính thức thông tin này vào chiều thứ bảy, ngân hàng England đã mất 600 triệu đô la tiền dự trữ trên thị trường ngoại hối.

Vào lúc Thủ tướng đưa ra tuyên bố, Raymond đang ở Leeds tiến hành cuộc họp chính thức hai lần một tháng trong khu vực bầu cử của mình. Anh đang giải thích đạo luật mới về nhà ở cho một cặp vợ chồng mới cưới khi Fred Padgett, người quản lý chiến dịch chạy bỏ vào phòng.

-Raymond, xin lỗi làm phiền ông, nhưng tôi nghĩ ông muốn biết ngay lập tức. Số 10 vừa mới thông báo đồng bảng đã bị hạ giá từ 2,7 đô xuống 1,4 đô - vị nghị sĩ đương nhiệm vào thời khắc đó thực sự choáng váng, vấn đề nhà ở của địa phương trôi tuột khỏi đầu anh. Với một cái nhìn trông rỗng, anh nhìn qua mặt bàn vào hai người dân đã tới hỏi ý kiến anh.

-Liệu ông có thể cho phép tôi một chút được không thưa ông Higginbottom? Raymond lịch sự hỏi - Một chút của Raymond thực tế đã kéo dài mười lăm phút, anh đã gọi được cho một cán bộ cao cấp từ Kho bạc và được người này xác nhận lại tất cả mọi chi tiết. Anh gọi cho Joyce nói cô không trả lời điện thoại cho tới khi anh trở về nhà. Anh phải mất vài phút để tự chủ lại và mở cửa phòng làm việc.

-Có bao nhiêu người đang chờ tôi, Fred? - Anh hỏi.

-Sau gia đình Higginbottom chỉ còn có viên thiếu tá điên người vẫn tin là những người ở sao Hỏa sẽ đặt chân lên mái nhà của tòa thị chính của Leeds.

-Vì sao họ lại muốn tới thăm Leeds đầu tiên? - Raymond hỏi, cố gắng giấu sự lo lắng bằng một sự hài hước giả tạo.

-Một khi họ chiến thắng Yorkshine, phần còn lại sẽ trở nên rất dễ dàng.

-Khó mà có thể nói rằng lập luận đó là sai. Tuy nhiên, hãy nói với ông thiếu tá là tôi rất lo lắng về vấn đề này nhưng tôi cần nghiên cứu thêm và xin ý kiến từ bộ Quốc phòng. Hãy đặt cuộc hẹn cho ông ta gặp tôi vào lần tới, vào lúc đó chắc chắn tôi đã có kế hoạch chiến lược sẵn sàng.

Fred Padgett mỉm cười “Thế là đủ cho ông ta kể với bạn bè của ông ta ít

nhất là trong hai tuần tới”.

Raymond quay qua ông bà Higginbottom và đảm bảo với họ rằng vấn đề nhà ở của họ sẽ được giải quyết trong một vài ngày sau. Anh để vào trong hồ sơ của mình việc gọi điện cho nhân viên nhà ở của Leeds.

-Thực là một buổi chiều, - Raymond thốt lên sau khi cánh cửa đã được khép lại sau lưng họ - Một vụ đánh vợ, một vụ Sở điện lực cắt điện một gia đình với bốn đứa trẻ dưới mười tuổi trong nhà, một vụ ô nhiễm sông Aire, một vụ nhà ở đáng sợ, ông thiếu tá bị điên không ai có thể quên được và những kẻ xâm lược từ sao Hỏa của ông ta. Và bây giờ là tin hạ giá đồng bảng.

-Làm sao mà ông có thể giữ được bình tĩnh như vậy trong những hoàn cảnh khó khăn như thế này? Fred Padgett hỏi.

-Vì tôi không thể để cho ai biết thực ra tôi đang cảm thấy gì.

Sau giờ làm việc, Raymond thường tới quán bia địa phương uống một cốc và nói chuyện với những người dân địa phương, điều này có thể giúp anh nắm được thông tin ở Leeds trong vài tuần qua. Nhưng lần này anh không dừng lại ở đó và nhanh chóng về nhà cha mẹ.

Joyce cho anh biết điện thoại kêu rất nhiều lần và cuối cùng cô phải ngắt đường dây điện thoại mà không thể cho mẹ anh biết lý do thực.

-Em làm tốt đấy - Raymond bảo.

-Anh định sẽ làm gì đây? - Cô hỏi.

-Anh sẽ từ chức, tất nhiên là vậy.

-Tại sao phải làm vậy, Raymond? Điều đó chỉ làm hại cho sự nghiệp của anh thôi.

-Em có thể đúng, nhưng điều đó sẽ không cản trở anh.

-Nhưng anh vừa mới bắt đầu gây dựng được sự nghiệp của mình thôi mà.

-Joyce, mặc dù không có huênh hoang, anh biết rằng anh có nhiều thất bại, nhưng anh không phải một thằng hèn, và chắc chắn anh sẽ không tự trốn chạy để vứt bỏ bất kỳ một nguyên tắc nào mà anh có thể có.

-Anh biết không, anh vừa mới nói như một kẻ tin tưởng chắc chắn rằng anh ta được sinh ra để làm Thủ tướng.

-Vừa mới trước đây một phút em bảo rằng việc này có thể làm hại sự nghiệp của anh. Anh cho em quyết định đây.

-Em đã quyết định rồi - Cô nói.

Raymond mỉm cười trước khi bước về phía bàn làm việc để viết một lá thư ngắn gọn.

Thứ Bảy, ngày 18 tháng 11 năm 1967

Kính thưa Thủ trưởng

Sau việc ông tuyên bố về sự hạ giá đồng bảng chiều nay và quan điểm mà tôi đã bảo vệ trong suốt thời gian qua, giờ đây tôi thực sự không còn lựa chọn nào khác ngoài việc xin từ chức Thứ trưởng bộ Việc làm.

Tôi xin được cảm ơn ông vì đã trao cho tôi cơ hội được phục vụ trong bộ máy ông đã tạo dựng. Xin hãy tin tưởng rằng tôi sẽ tiếp tục ủng hộ Chính phủ trong tất cả các vấn đề từ hàng ghế sau.

Chân thành.

Raymond Gould,

Khi chiếc hộp đỏ được đưa tới nhà vào buổi tối thứ bảy đó, Raymond chỉ thị cho người đưa tin lá thư Số 10 ngay lập tức. Khi anh mở chiếc hộp đỏ ra lần cuối, anh nhớ lại rằng Bộ của anh sẽ phải trả lời các câu hỏi của Chính phủ về vấn đề việc làm vào thứ hai sau đó. Anh suy nghĩ không biết ai sẽ được chọn thay vào vị trí của mình.

Vì những vấn đề hành chính cần thiết cho việc hạ giá đồng bảng, Thủ tướng không có thời gian đọc lá thư của Raymond cho tới tận sáng Chủ nhật. Điện thoại nhà Raymond vẫn bị ngắt khỏi đường dây khi người ta nghe thấy anh chàng Fred Padgett lo lắng gõ cửa trước nhà Raymond vào muộn ngày hôm đó.

-Đừng trả lời - Raymond bảo. - Chắc chắn lại là nhà báo ấy mà.

-Không, không phải đâu, chỉ là Fred mà, Joyce bảo, nhòm ra ngoài qua một lỗ tròn trên rèm cửa.

Cô mở cửa. Câu đầu tiên Fred hỏi là: “Quý tha ma bắt Raymond đi đâu rồi?”.

-Tôi đây mà - Raymond xuất hiện trên khung cửa nhà bếp tay vẫn cầm tay tờ *Sunday*.

-Thủ tướng đã cố gọi cho anh suốt cả buổi sáng đây.

Raymond xoay người lại và cắm lại đầu dây điện thoại, một lúc sau anh nhấc tay cầm lên và kiểm tra lại tín hiệu trước khi quay số London WHI 4433. Thủ tướng nhấc điện thoại ngay lập tức. Ông ta có vẻ bình tĩnh đấy, Raymond nghĩ.

-Anh đã phát biểu gì với giới báo chí chưa, Raymond?

-Chưa, tôi muốn chắc chắn là ông đã nhận được thư từ chức của tôi, thưa Thủ tướng.

-Tốt. Không được nhắc việc anh xin từ chức với bất kỳ một ai trước khi chúng ta gặp nhau. Anh có thể tới phố Downing vào lúc 8 giờ được không?

-Thưa Thủ tướng, được ạ.

-Nhớ, không một lời nào với giới báo chí cả.

Raymond chỉ còn nghe thấy tiếng điện thoại bị đặt xuống.

Ngay giờ đồng hồ sau đó anh đã lên lên đường đi London, anh về tới nhà mình tại đường Landsdowne ngay sau bảy giờ. Chuông điện thoại lại réo. Anh muốn mặc kệ tiếng réo kiên trì của nó nhưng lại lo đó là từ phố Downing.

Anh nhắc máy lên “Alô”.

-Có phải Raymond Gould không? - Một giọng vang lên từ đầu dây.

-Ai đang nói thế? - Raymond hỏi.

-Water Terry, từ báo *Daily Mail*.

-Tôi sẽ không thể nói gì được.

-Ông có nghĩ rằng Thủ tướng là đúng khi quyết định hạ giá đồng bảng không?

-Tôi đã nói là không thể nói mà, Water.

-Điều này liệu có nghĩa là ông sắp từ chức không?

-Water, đã nói là không có gì mà.

-Có phải là ông đã nộp đơn xin từ chức rồi không?

Raymond chần chừ.

-Tôi nghĩ là vậy, - Terry kết luận.

-Tôi đã nói là tôi không nói gì, - Raymond lúng búng và quăng điện thoại xuống - trước khi tháo nó ra khỏi đường dây.

Anh nhanh chóng tắm và thay áo trước khi rời khỏi nhà. Anh gần như không nhận thấy một tài liệu nằm ngay trên thảm cửa ra vào, và chắc chắn anh đã không dừng lại để mở thư ra nếu không nhìn thấy dòng chữ in đen trên góc trái - “Thủ tướng”. Raymond đọc phong bì. Trong thư người thư ký chỉ dẫn anh khi tới nơi đi vào bằng đường bên lề của phố Downing, chứ không vào bằng cửa chính. Trong thư có kèm theo một bản đồ nhỏ. Raymond bắt đầu cảm thấy mệt mỏi vì tất cả những chuyện này.

Hai phóng viên khác đang đợi ngay ngoài cửa. Họ đi theo anh ra xe.

-Ông đã từ chức có phải không thưa ông Thủ tướng.

-Tôi không có gì để nói.

-Có phải ông đang đi gặp Thủ tướng không?

Raymond không trả lời và chui tọt vào trong xe. Anh phóng xe đi nhanh đến nỗi hai phóng viên không kịp có cơ hội đuổi theo.

Mười hai phút sau, đúng tám giờ kém năm, anh đã ngồi trong phòng chờ

của Số 10 phố Downing. Đúng tám giờ anh được dẫn vào phòng làm việc của Harold Wilson. Anh ngạc nhiên thấy ông bộ trưởng Cao cấp, Bộ trưởng bộ Việc làm đều ngồi sẵn trong phòng.

-Chào Ray, anh khỏe chứ? - Thủ tướng hỏi.

-Thưa Thủ tướng, tôi khỏe.

-Tôi rất lấy làm tiếc phải nhận lá thư của anh và rất hiểu tình cảm của anh bây giờ, nhưng tôi hy vọng chúng ta có thể bàn bạc một cách giải quyết nào đó.

-Một cách giải quyết khác - Raymond nhắc lại, lúng túng.

-Đúng, chúng ta đều hiểu rằng việc hạ giá đồng bảng thực sự gây ra nhiều vấn đề cho anh sau khi anh đã viết *Đủ việc làm bằng mọi giá*. Nhưng tôi nghĩ có lẽ chuyển sang Bộ trưởng bộ Ngoại giao có lẽ là một cách giải quyết dễ chịu để anh thoát khỏi tình cảnh khó khăn này. Đây cũng là một sự thăng tiến mà anh xứng đáng được hưởng.

Raymond ngậm ngừ. Thủ tướng tiếp tục, “Có lẽ anh cần biết rằng ông Bộ trưởng Tài chính cũng đã từ chức, nhưng sẽ chuyển sang bộ Nội Vụ.”

-Tôi rất ngạc nhiên - Raymond nói - Nhưng trong trường hợp của tôi, tôi không cho là đó là một việc danh giá nếu...

Thủ tướng vẫy tay gạt đi. “Với những vấn đề hiện nay chúng ta đang gặp phải ở Rdohesia và châu Âu, những kỹ năng về luật pháp của anh sẽ thực là có ích.”

Lần đầu tiên trong đời Raymond ghé thăm chính trị.

Những ngày thứ hai thường bắt đầu rất yên ắng ở Hạ nghị viện. Bộ máy tổ chức của Nghị viện không bao giờ đặt kế hoạch đưa ra bàn thảo các công việc có thể dẫn tới tranh cãi, vì các nghị sĩ thường vừa mới từ khu vực bầu cử từ khắp nơi trong nước quay trở lại. Quốc hội hiếm khi đầy người trước buổi tối. Nhưng việc công bố Bộ trưởng bộ Tài chính sẽ phát biểu về vấn đề đồng bảng hạ giá vào lúc 3.30 chắc sẽ đảm bảo là Hạ nghị viện chật ních người thậm chí trước lúc đó.

Người ta nhanh chóng lấp đầy các chỗ trong Nghị viện, và vào lúc 2.45 không còn một chiếc ghế nào còn trống. Những chiếc ghế xanh chỉ có thể chứa đủ bốn trăm hai mươi bảy thành viên đã được cố tình khôi phục lại như trước khi Đức đánh bom Cung điện Westminster vào ngày 10 tháng 5 năm 1941. Không khí ẩm cúng của một nhà hát vẫn còn được giữ nguyên. Sir Giles Gilbert Scott đã không dừng được việc cố gắng làm nổi bật những trang trí gô-tích của Barry, nhưng ông đồng tình với quan điểm của Churchill là việc nới rộng căn phòng sẽ làm hỏng không khí chật chội của những dịp lễ lớn.

Một số thành viên còn dón vào các bậc cầu thang cạnh ghế của Người Phát ngôn và quanh chân chiếc ghế của các nhân viên xung quanh bàn. Một hai người còn ngồi ghế tựa như những chú vẹt trên chiếc hộp dành bỏ phiếu hiện đang rỗng phía sau Người Phát ngôn.

Raymond Gould đứng dậy trả lời câu hỏi thứ bảy trong chương trình nghị sự, một câu hỏi có vẻ rất ngây thơ về những quyền lợi dành cho phụ nữ

khi họ bị thất nghiệp. Ngay khi anh tới bục đối thoại, những tiếng gào “Tù chức đi” bắt đầu phát ra từ hàng ghế của đảng Bảo thủ, Raymond không thể giấu được sự ngỡ ngàng của mình. Thậm chí cả những kẻ ngồi hàng thứ hai còn nhận thấy mặt anh tím đi. Việc anh không ngủ tối qua sau khi đồng ý với sự thu xếp của Thủ tướng xem chừng không giúp được gì. Trong khi anh trả lời câu hỏi, những tiếng gào “Tù chức đi” không hề giảm đi. Đảng Đối lập giữ yên lặng khi anh ngồi xuống, chỉ chờ đợi anh đứng lên để trả lời một câu hỏi khác. Câu hỏi tiếp theo Raymond phải trả lời là của Simon Kerslake ngay sau lúc ba giờ. “Bộ của ngài đã có những phân tích gì về những yếu tố đặc biệt đóng góp vào việc con số thất nghiệp tăng ở miền Trung?”.

Raymond liếc qua phần chuẩn bị của mình trước khi trả lời. “Việc đóng cửa hai nhà máy lớn trong khu vực này, một trong khu vực bầu cử của các nghị sĩ, đã làm tăng con số thất nghiệp của khu vực này. Cả hai nhà máy này chuyên sản xuất các chi tiết ô tô, và bị ảnh hưởng xấu bởi cuộc đình công ở Leyland”.

Simon Kerslake từ từ đứng dậy để hỏi những câu bổ sung. Các Nghị viện thuộc đảng Đối lập háo hức chờ đợi. “Chắc hẳn ngài Raymond còn nhớ là đã thông báo với Nghị viện, khi đáp lại những ý kiến phản bác mà tôi đưa ra trong thời gian nghỉ họp Nghị viện vào tháng Tư năm ngoái, rằng việc giảm giá sẽ làm tăng mạnh mức thất nghiệp ở miền Trung, và thực tế là trên cả nước. Vậy nếu như quý ngài cao quý đây đã công nhận điều này thì tại sao ông ta vẫn còn chưa từ chức?”. Simon ngồi xuống, trong khi các Nghị viện thuộc đảng Bảo thủ đồng thanh chất vấn “Tại sao, tại sao?”.

-Lời phát biểu của tôi trước Nghị viện vào dịp đó đang được dẫn ra không theo hoàn cảnh, và đến nay tình hình đã thay đổi.

-Đúng vậy, - một loạt các Nghị viện đảng Bảo thủ kêu lên, còn những nghị sĩ ngồi đối diện với Raymond âm âm đòi anh phải từ chức.

-Trật tự, trật tự - tiếng của người phát ngôn vang lên trong tiếng ồn ào.

Simon lại đứng dậy, tất cả các nghị sĩ của đảng Bảo thủ vẫn ngồi tại chỗ để đảm bảo là không ai bị gọi đến. Lúc này, bọn họ giống như đàn chó ăn mồi.

Kerslake trong bộ đồ thẫm màu, đầy vẻ tin tưởng đang chỉ tay về phía Raymond Gould, người lúc này đang cúi đầu và chỉ thầm mong cho kim giờ dừng ở mốc 3.30.

-Thưa này Chủ tịch trong buổi tọa đàm ấy, mà bây giờ ngài Raymond dường như rất vui sướng quên đi, Quý ngài chỉ nhắc lại những quan điểm đã được trình bày rõ ràng trong cuốn sách của mình. “*Đầy đủ việc làm bằng mọi giá*”. Phải chăng những quan điểm ấy đã được sửa đổi toàn bộ trong ba năm qua, hay vì mong muốn giữ cái ghế của mình quá lớn nên giờ đây ngài đã nhận thấy có thể dành được việc làm cho mình bằng mọi giá?”

Các Nghị viện đảng Đối lập lại đồng thanh: “Từ chức đi, từ chức đi”.

-Câu hỏi này không liên quan gì đến những điều mà tôi từng trình trước Nghị viện trước đây, - Raymond giận dữ đáp lại.

Simon đứng bật dậy và ông Chủ tịch Nghị viện gọi tên anh lần thứ ba.

-Phải chăng Quý ngài cao quý đang nói với Nghị viện rằng ông ta có một loại chuẩn mực đạo đức khi nói, còn khi viết lại có những chuẩn mực khác?

Giờ đây, toàn bộ Nghị viện ồ lên và một số ít nghe Raymond nói, “Không, thưa ngài, tôi cố gắng giữ vững ý kiến của mình”.

Ông chủ tịch đứng dậy và tiếng ồn từ từ lắng xuống. Ông ta nhìn quanh với vẻ mặt không đồng tình đầy phiền muộn.

-Tôi nhận thấy Nghị viện đã có ấn tượng mạnh về những vấn đề này, tuy nhiên tôi cần phải yêu cầu nghị sĩ danh dự của tỉnh trung Coventry rút lại lời nhận xét rằng Raymond đã xử sự không xứng đáng danh dự.

Simon đứng dậy và ngay lập tức rút lại ý kiến của mình, nhưng việc gây tổn hại đã hoàn tất. Việc này Không hề ngăn được tiếng la lớn của các Nghị viên. “Từ chức đi” cho tới khi Raymond phải rời phòng họp ít phút sau đó.

Simon ngồi xuống chỗ với vẻ mặt tự mãn khi Gould rời khỏi phòng. Các Nghị viên thuộc phe Bảo thủ cùng biểu quyết chấp nhận việc chấm dứt vị trí Thứ trưởng của Chính phủ. Bộ trưởng bộ Tài chính đứng dậy đọc thông báo đã được chuẩn bị từ trước về việc giảm giá. Simon hoảng sợ khi nghe thấy những lời mở đầu của người phụ trách về tài chính của quốc gia.

-Thành viên danh dự của vùng Bắc Leeds đã đệ đơn từ chức của mình tới ngài Thủ tướng vào tối thứ bảy nhưng chấp nhận chưa công bố tin này cho tới khi tôi có cơ hội phát biểu trước Nghị viện.

Ngài Bộ trưởng tiếp tục khen ngợi những thành tích của Raymond khi còn làm việc trong bộ Việc làm và chúc anh thành công khi quay về với vị trí nghị sĩ trong Nghị viện ngồi hàng ghế sau.

Jamie Sinclair đến gặp Raymond ngay sau khi ngài Thứ trưởng kết thúc việc trả lời các câu hỏi. Anh ta thấy Raymond ngồi sụp bên bàn với cái nhìn

trống rỗng. Sinclair đến để bày tỏ sự thán phục trước cách xử sự của Raymond.

-Anh thật tử tế, - Raymond, lúc này vẫn còn bị sốc vì việc vừa xảy ra, nói.

-Tôi thực chẳng thích cái vị trí của Kerslake vào lúc này, - Jamie nói: - Chắc chắn Simon sẽ bị mọi người chửi rủa.

-Còn gì mà ông ta không biết, - Raymond đáp lại. – Hẳn là ông ta đã tập dượt ở nhà mà các câu hỏi rất trúng đích. Tôi nghĩ rằng chúng ta khó mà đề cập tới vấn đề theo các cách trong tình huống như hôm nay.

Một vài Nghị viên ghé vào văn phòng Raymond chia buồn với anh. Sau đó anh ở lại Bộ của mình chia tay với đồng nghiệp trong nhóm rồi về nhà ngồi yên lặng bên cạnh Joyce.

Không khí im lặng kéo dài cho đến khi người thư ký thường trực cất lời: “Thưa ngài, tôi hy vọng là chẳng bao lâu nữa, ngài sẽ quay lại làm việc trong Chính phủ. Quả thực, ngài đã làm cho cuộc sống của chúng tôi vất vả hơn, nhưng những gì mà ngài phụng sự suốt đời, ngài quả đã làm cho cuộc sống dễ dàng hơn”. Sự chân thành trong lời nói ấy làm Raymond xúc động, đặc biệt khi đó là lời của người trợ lý Bộ trưởng đã chuyển sang phục vụ sếp mới.

Ngày tháng trôi đi, và anh cảm thấy lạ kỳ là có thể ngồi xem vô tuyến, đọc sách hay thậm chí đi dạo mà không hề bị những cái hộp đồ vây quanh hay chuông điện thoại đeo đẳng.

Rồi anh nhận được một trăm lá thư của các đồng nghiệp trong Nghị viện, nhưng chỉ giữ lại một bức:

Thứ Hai, ngày 20 tháng 11 năm 1067

Gould thân mến!

Tôi đã nợ ông một lời xin lỗi chân thành. Trong cuộc sống chính trị này, tất cả chúng ta đều đã gây ra những lỗi lầm lớn về con người, và vậy là hôm nay tôi đã phạm phải.

Tôi tin rằng hầu hết các nghị sĩ trong Nghị viện đều thực sự mong muốn phục vụ đất nước, và để chứng minh điều đó thì không có cách nào cao quý hơn bằng cách từ chức khi cảm thấy rằng Đảng của mình đã đi sai đường lối.

Tôi cảm thấy ghen tị trước sự kính trọng mà giờ đây toàn thể Nghị viện đang dành cho ông.

Kính thư

Simon Kerslake”.

Khi Raymond trở lại Nghị viện vào buổi chiều hôm đó, tất cả các nghị sĩ từ hai phía đều hò reo chào đón khi anh bước vào phòng họp. Ông Bộ trưởng, người lúc bấy giờ đang báo cáo với Nghị viện đành phải đợi cho đến khi Raymond ngồi xuống ghế hàng sau.

Khi Edward Heath gọi điện về nhà thì Simon đã đi khỏi. Phải mất một tiếng sau Elisabeth mới nhận được tin cho anh biết người đứng đầu của Đảng muốn gặp anh vào lúc hai rưỡi. Charles đang ở Ngân hàng khi trưởng ban tổ chức Nghị viện gọi điện để đề nghị họ gặp nhau vào lúc hai rưỡi chiều trước khi Hạ nghị viện bắt đầu làm việc.

Charles có cảm giác giống như một cậu học trò nghe giáo viên chủ nhiệm báo tới gặp tại phòng làm việc sau giờ ăn trưa vậy. Viên trưởng ban tổ chức gọi điện lần cuối cùng là để yêu cầu Charles phát biểu kết thúc cuộc họp, và từ đó họ hầu như không gặp lại nhau. Charles hay sốt ruột nên chỉ thích mọi người nói cho biết ngay vấn đề gì. Anh quyết định rời ngân hàng sớm hơn và ăn trưa tại Nghị viện để chắc chắn là không bị muộn so với giờ hẹn gặp buổi trưa hôm ấy.

Charles cùng một số nghị sĩ đến bên chiếc bàn lớn nằm giữa phòng ăn của các nghị sĩ và lấy chiếc ghế duy nhất còn trống cạnh Simon Kerslake. Hai người không được thân thiện cho lắm kể từ cuộc tranh quyền lãnh đạo giữa phái Heath và Maudling. Charles không coi trọng Kerslake lắm. Có lần anh nói với Fiona rằng Kerslake là một trong những hạt giống mới của phái Bảo thủ. Người hơi quá sức cố gắng, và anh không hề khó chịu khi nhìn thấy Kerslake bối rối trước sự từ nhiệm của Gould. Fiona là người duy nhất Charles nói thật điều này.

Simon nhìn Charles ngồi xuống ghế và tự hỏi không biết bao lâu nữa Đảng mình còn tiếp tục chọn những tay lính gác Estonia, những người dành nhiều thời gian làm tiền trong thành phố, rồi sau đó là ở Ascot hơn là thời gian làm việc ở Nghị viện - Điều này không có nghĩa là Simon chỉ nói ý kiến này riêng với những người tin cẩn của mình đâu.

Cuộc bàn bạc bên cạnh bàn ăn xoay quanh xu hướng đáng chú ý của kết quả cuộc bầu cử phụ mà Đảng Bảo thủ dành được ba ghế chủ chốt trong Nghị viện. Rõ ràng hầu hết những người ngồi bên bàn đều rất háo hức chờ đón cuộc tổng tuyển cử, mặc dù Thủ tướng không phải kêu gọi tuyển cử trong vòng ít nhất ba năm nữa.

Cả Charles lẫn Simon đều không gọi cà phê.

Vào lúc hai giờ hai mươi lăm phút. Charles nhìn thấy ông trưởng ban tổ chức Nghị viện rời khỏi bàn của mình ở trong góc nhà ăn, rồi bước về phía phòng làm việc của ông ta. Charles nhìn lại đồng hồ và chờ thêm một giây mới rời chỗ, trong khi các đồng nghiệp của anh bắt đầu sôi nổi tranh luận việc gia nhập thị trường chung.

Anh thong thả đi qua phòng hút thuốc rồi rẽ trái ở lối vào đi về phía thư viện. Sau đó, anh tiếp tục đi xuôi hành lang Ways Means cổ kính cho tới khi đi qua văn phòng của Đảng Đối lập ở phía tay trái. Bước qua cánh cửa vào sảnh của các nghị sĩ, anh lại đi băng qua sảnh đến văn phòng Tổ chức của

Chính phủ đang cầm quyền. Anh bước dài vào phòng bà thư ký Norse, người được ngài Trưởng ban tổ chức rất quý, ngừng đánh máy.

-Tôi có cuộc hẹn với ông Trưởng ban – Charles nói.

-Vâng, ông Hampton, ông ấy đang đợi ông. Mời ông vào.

Charles lại tiếp tục đi xuôi hành lang và thấy ông trưởng ban đang đứng trước cửa văn phòng.

-Nào, mời anh vào, Charles. Tôi lấy cho anh uống một chút nhé.

-Ồ, không, cảm ơn ông. – Charles từ chối, trong lòng không muốn đợi lâu hơn nữa.

Ông Trưởng ban rót cho mình một cốc gin pha rượu mùi rồi ngồi xuống.

-Tôi hy vọng điều tôi sắp nói với anh sẽ được coi là một tin tốt lành. – Ngài Chủ tịch nghĩ rằng anh sẽ có ích trong nhiệm kỳ ở văn phòng tổ chức Nghị viện, và phải nói rằng tôi sẽ rất mừng nếu anh cảm thấy có thể tham gia vào làm việc với chúng tôi.

Charles muốn phản đối nhưng rồi đã kìm lại. – Vậy là tôi sẽ phải rời bỏ vị trí phụ trách môi trường hiện nay.

-Đúng vậy, hơn nữa, tất nhiên là vị ngài Heath còn muốn tất cả các nhân viên Văn phòng Tổ chức bỏ hết mọi công việc bên ngoài. Làm việc trong văn phòng này không phải là công việc bán thời gian.

Charles phải dừng một giây để sắp xếp ý của mình.

-Nếu tôi dừng công việc của tôi, tôi vẫn giữ được vị trí ở văn phòng Môi trường chứ?

-Tôi không có quyền quyết định chuyện này. – Ông Trưởng ban nói. – Nhưng không có gì là bí mật bởi vì Ted Heath đang chỉ định thay đổi một vài điểm trong thời gian trước cuộc bầu cử lần sau.

-Tôi được suy nghĩ về lời đề nghị này bao lâu?

-Có lẽ, anh sẽ cho tôi biết quyết định của anh vào lúc Đặt Câu hỏi ngày mai.

-Vâng, được thôi. Cảm ơn ông. – Charles nói. Anh rời khỏi Văn phòng Tổ chức Nghị viện rồi lái xe về quảng trường Eaton.

Simon cũng đến Nghị viện vào lúc hai giờ hai mươi lăm, năm phút trước

cuộc gặp với Chủ tịch đảng. Anh cố gắng không suy đoán tại sao Heath lại muốn gặp mình, để tránh một cuộc họp chỉ đưa đến thất vọng.

Douglas Hugh, Chánh văn phòng, dẫn Simon đi thẳng tới chỗ ngài Heath.

-Simon, anh thấy thế nào nếu tham gia vào bộ Môi trường? – Đó là phong cách đặc trưng của Heath, không muốn mất thời giờ nói chuyện vòng vo, và sự đột ngột trong lời đề nghị làm Simon ngạc nhiên. Anh nhanh chóng lấy lại tự chủ.

-Cảm ơn ông, - anh nói. – Tôi muốn nói rằng... Vâng, tôi đồng ý... cảm ơn ông.

-Tốt lắm, hãy xem như anh đã nhận nhiệm vụ rồi nhé và bảo đảm là kết quả của hòm thư công bố cũng sẽ có hiệu quả như từ các hàng ghế sau của Nghị viện nhé.

Cửa phòng lại được người thư ký riêng mở ra, cuộc phỏng vấn đã kết thúc. Simon nhận thấy mình lại quay lại hành lang vào lúc hai giờ ba mươi phút. Phải mất mấy giây sau cảm giác về lời đề nghị ấy mới ngấm. Khi ấy, trong lòng hứng khởi, anh ào đến bên máy điện thoại gần nhất, anh quay số tổng đài của bệnh viện St. Mary và yêu cầu cho nói chuyện với bác sĩ Kerslake. Khi nói, giọng anh hầu như chìm hẳn vì những tiếng chuông của bộ phận báo hiệu công việc của một ngày bắt đầu vào lúc hai giờ ba mươi lăm phút, tiếp theo đó sẽ là giờ cà nguyện. Một giọng nữ vang lên trong đường dây.

-Có phải em đấy không, em yêu? – Simon hỏi, gần như lạc hẳn giọng.

-Không phải đâu, thưa ông. Đây là người trực tổng đài. Bác sĩ Kerslake hiện đang trong phòng mổ.

-Liệu có thể gọi bà ấy ra ngoài không?

-Trừ phi ông đang đau đẻ, thưa ông.

-Sao hôm nay anh về sớm thế? – Fiona hỏi khi Charles bước qua cánh cửa trước.

-Anh cần nói chuyện với ai đấy? – Fiona không bao giờ có thể tin chắc là liệu có phải cô đang được nịnh không, nhưng cô không hề nói gì. Trong những ngày này những lúc ở cùng với anh thật quá hiếm hoi, và vậy là cô cảm thấy vui sướng.

Charles cố gắng nhắc lại với vợ gần như chính xác từng lời của cuộc nói chuyện với ngài Trưởng ban Tổ chức. Fiona vẫn yên lặng khi Charles đã đến lúc chấm dứt những lời độc thoại của mình.

-Vậy đây, em nghĩ như thế nào? – Charles nóng lòng hỏi.

-Tất cả mọi chuyện là chỉ một bài phát biểu tồi tệ từ hàng ghế của những người phê bình, - Fiona nhận xét một cách gượng gạo.

-Đúng vậy, - Charles nói – nhưng dù có lật đi lật lại vấn đề này thì cũng không đạt được điều gì nữa. Còn nếu như anh bỏ qua, rồi bọn anh sẽ thắng trong cuộc tuyển cử tới đây thì sao...?

-Anh sẽ bị gạt ra rìa.

-Thêm nữa, sẽ đơn độc ở hàng ghế sau trong Nghị viện.

-Charles, chính trị vẫn luôn là điều mà anh đặt tâm trí vào nhiều nhất. – Fiona nói, khẽ chạm tay vào má Charles. – Nên em thấy anh không có sự lựa chọn nào khác, và nếu chính trị đòi hỏi phải có một vài sự hy sinh nào đó, thì anh đâu có nghe em kêu ca phàn nàn.

Charles nhòm dậy khỏi ghé và nói – Cám ơn em. Tốt hơn là anh đi gặp Derek Spencer ngay đây.

Khi Charles sắp sửa đi khỏi, Fiona nói thêm “Anh đừng quên rằng Ted Heath đã trở thành người đứng đầu của Đảng từ phòng Tổ chức Nghị viện đấy”.

Lần đầu tiên trong ngày hôm đó, Charles mỉm cười.

-Hôm nay anh sẽ về ăn tối ở nhà với em chứ? – Fiona đề nghị.

-Tối nay thì không được. – Charles đáp. – Anh có cuộc họp bầu cử muộn.

Fiona ngồi lại một mình, thậm chí liệu có thể tiếp tục cuộc sống chờ đợi một người mà người đó dường như không cần đến sự thương yêu của mình.

Cuối cùng thì họ cũng nói máy cho anh.

-Chúng mình cùng ăn mừng tối nay nhé.

-Tại sao? – Elizabeth hỏi.

-Vì anh được mời vào nhóm những thành viên ghé hàng đầu phụ trách các vấn đề về môi trường.

-Chúc mừng anh, nhưng các vấn đề về Môi trường là gì vậy.

-Nhà cửa, đất đai đô thị, giao thông, nước, các khu nhà cổ, sân bay Stanted hay Maplin, đường hầm xuyên eo biển, công viên Hoàng gia...

-Thế họ có để lại việc gì cho người khác làm không?

-Đây mới chỉ là một nửa thôi – những vấn đề thuộc khu vực ngoài trời là do anh quản lý. Anh sẽ kể cho em nghe trong bữa tối hôm nay.

-Ôi, quý thật, em không nghĩ là có thể đi trước tám giờ tối nay được, mà mình cần phải nhờ ai đó trông con nữa chứ. Việc này có thuộc vấn đề Môi trường không, Simon?

-Chắc chắn rồi, - Simon phá lên cười. – Anh sẽ lo chuyện đó và đặt bàn ở nhà hàng Grange vào lúc tám rưỡi.

- Anh có phải dự cuộc biểu quyết vào lúc mười giờ không?

-Anh sợ sẽ phải như vậy?

-Em hiểu rồi, lại uống cà phê và thuê người trông trẻ, - cô nói, rồi dừng lại một chút, - Simon.

-Anh đây, em yêu.

-Em rất tự hào về anh.

Derek Spencer ngồi sau chiếc bàn làm việc nặng nề của mình trên phố Thread Needle và chăm chú nghe những điều Charles nói.

-Ngân hàng sẽ cảm thấy thiếu anh nhiều đấy, - đó là những lời đầu tiên của ông Chủ tịch ngân hàng. – Nhưng ở đây không ai muốn cản trở sự nghiệp chính trị của anh đâu, nhất là tôi.

Charles nhận thấy Spencer không thể nhìn thẳng vào mắt anh trong khi nói.

-Tôi có thể nghĩ rằng tôi sẽ có cơ hội quay trở lại nếu tình hình của tôi ở Nghị viện thay đổi vì lý do nào đó không?

-Tất nhiên rồi, - Spencer trả lời. – Anh chẳng cần phải hỏi như vậy.

-Ông thật tử tế, - Charles nói, trong lòng thực sự cảm thấy nhẹ nhõm. Anh đứng dậy, nghiêng người về phía trước, bắt tay ông Chủ tịch thật chặt.

-Chúc may mắn, Charles – đó là những lời nói chia tay của Spencer.

-Nghĩa là ông không thể ở lại trong Ban lãnh đạo nữa hay sao? – Ronnie Nethercote hỏi khi nghe tin của Simon.

-Đúng thế, trong khi tôi ở văn phòng của những người Đối lập và chỉ giữ vai trò của Người Phát ngôn dự bị. Nhưng nếu chúng ta thắng lợi trong cuộc tuyển cử sắp tới và tôi có việc trong Chính phủ, thì tôi phải từ nhiệm ngay.

-Vậy là ông sẽ làm việc ở đây với tôi trong ba năm nữa phải không?

-Nếu như Thủ tướng không chọn ngày tuyển cử sớm hơn, hoặc chúng ta không thắng cử.

-Ông không phải lo lắng gì cho vấn đề thứ hai, - Ronnie nói. – Tôi biết tôi đã chọn được người giành chiến thắng vào cái ngày mà tôi gặp ông và tôi không nghĩ rằng ông hối tiếc vì đã tham gia Ban của tôi.

Một vài tháng trôi qua, Charles cảm thấy ngạc nhiên nhận ra anh rất thích làm việc ở Văn phòng Thư ký Nghị viện, mặc dù anh đã không sao giấu Fiona sự giận dữ của mình khi nghe tin chính Kerslake là người giữ vị trí của anh trong bộ Môi trường. Trật tự, kỷ luật và tinh thần đồng đội của công việc làm anh nhớ lại những ngày còn ở quân đội tại trung đoàn Lính gác Grenadier.

Charles là người có nhiều nhiệm vụ kể từ việc kiểm tra xem các Nghị viên có mặt đầy đủ ở các ban không, đến việc ngồi ở hàng ghế đầu trong Nghị viện và rồi cho đến việc tìm ra những quan điểm bảo vệ trong các bài phát biểu của các Nghị viên tại Nghị viện. Anh còn theo dõi xem có bất kỳ

dấu hiệu không tán thành hay nổi loạn của các Nghị viên cùng hàng ghế của mình, đồng thời cũng vẫn nắm bắt xem có những sự kiện gì xảy ra đối với phe Đối lập trong Nghị viện.

Thêm vào đó, anh còn lãnh đạo năm mươi thành viên của riêng mình từ miền Trung cho đến Spemherd và phải bảo đảm rằng họ không bao giờ bỏ qua các cuộc bầu cử. Cứ đến thứ năm, anh lại phân phát những tờ giấy ghi những cuộc biểu quyết sẽ có trong tuần tiếp theo.

Simon cũng thích thú với vị trí mới của mình ngay từ những phút đầu tiên. Với cương vị của một thành viên cấp dưới trong bộ Môi trường anh được giao chuyên phụ trách về vấn đề giao thông. Trong suốt năm đầu tiên, anh đọc sách, nghiên cứu những bảng tóm tắt giới thiệu, gặp gỡ các lãnh đạo ngành Giao thông quốc gia, ngành Hàng không, đường thủy và đường sắt, rồi lại làm việc thâu đêm để nắm vững các kiến thức trong thời gian ngắn. Simon là một trong những số hiếm nghị sĩ, những người mà chỉ sau có vài tuần, trông đã có vẻ như lúc nào cũng đã ở vị trí các nghị sĩ ở hàng ghế đầu.

Peter thì lại là một trong những đứa trẻ to mồm, chỉ mới vài tuần tuổi mà đã lớn tiếng như thể nó đã ngồi ở hàng ghế đầu của các nghị sĩ rồi:

-Có lẽ sau này thằng bé cũng lại trở thành một chính khách thôi, - Elizabeth kết luận, khi cúi xuống ngắm nhìn cậu bé con trai.

-Cái gì đã làm em nghĩ như vậy – Simon hỏi.

-Nó không ngừng kêu la với tất cả mọi người, nó hoàn toàn bận tâm về bản thân mình và rồi ngủ khi ai đấy đưa ra ý kiến.

-Người ta đang nói xấu về cậu con đầu lòng của tôi đây – Simon bế Peter lên và ngay lập tức cảm thấy hối tiếc ngay khi chạm vào phía dưới thằng bé.

Elizabeth ngạc nhiên không biết làm sao Simon có thể dành nhiều thời gian cho con trai mình đến như vậy, thậm chí cô còn công nhận, khi được phỏng vấn trên báo Littlehampton News, rằng ông nghị sĩ ấy có thể thay tã khéo léo như một bà đỡ vậy.

Đến khi biết bò, Peter lục lọi mọi thứ, kể cả chiếc cặp của Simon nơi thằng bé thả vào những chiếc kẹo chocolate dính, dây cao su, dây buộc và cả món đồ chơi yêu thích của mình nữa.

Một lần Simon mở chiếc cặp trước mặt mọi người trong cuộc họp của bộ Môi trường Dự bị, thì thấy chú gấu Teddy Heath mà Peter đã vắn cho nhàu nát nằm ngay trên tập giấy tờ của mình. Anh đẩy con thú nhồi bông sang bên lộ ra “bản kế hoạch tương lai của Chính phủ Bảo thủ”.

-Phải chăng đây là một hiểm họa cho Chính phủ – Vị Chủ tịch đảng Đối lập cười hỏi.

-Con trai tôi, hay là con gấu này sao? – Simon hỏi lại.

Vào năm thứ hai, khi Peter đi đã vững, Simon bắt đầu có chính kiến riêng của mình về những vấn đề mà Đảng của anh phải đối mặt. Mỗi tháng qua đi, cả hai đều thêm tự tin và lúc này điều mà Simon muốn là tổ chức được cuộc Tổng tuyển cử bầu cho Harold Wilson. Còn điều mà Peter muốn là một quả bóng.

Bỗng nhiên tin tức về cuộc Tổng tuyển cử được đưa lên truyền hình. Cứ như thể đảng Bảo thủ đang giành được nhiều phiếu bầu, còn đảng Lao động

đã liên tiếp thắng lợi trong những cuộc sơ cử vào đầu năm 1970.

Khi kết quả của cuộc trưng cầu dân ý tổ chức vào tháng Năm khẳng định lợi thế của đảng Lao động, Harold Wilson tới đệ kiến với Nữ hoàng tại điện Buckingham và yêu cầu Nữ hoàng giải tán Nghị viện. Cuộc Tổng tuyển cử được ấn định vào ngày 18 tháng 6 năm 1970. Báo chí tin tưởng rằng Wilson đã lại một lần nữa làm đúng, và rồi sẽ đưa Đảng mình tới thắng lợi lần thứ ba một cách điệu nghệ mà không ai trong lịch sử chính trường đạt được. Mọi thành viên của đảng Bảo thủ đều biết điều đó sẽ chấm dứt vai trò lãnh đạo của Edward Heath trong Đảng của mình.

Lịch sử chính trường đã không được dựng lên ba tuần sau đó bởi đảng Bảo thủ đã giành được Nghị viện với đa số phiếu. Nữ hoàng cho mời Edward Heath vào điện Buckingham và yêu cầu ông này thành lập Chính phủ. Ông hôn tay người trị vì đất nước và tuân theo sự ủy thác ấy.

Lần đầu tiên Simon Kerslake điều hành Đảng đa số phiếu có bốn người đóng vai trò quan trọng sau khi anh giành được 2.118 phiếu bầu ở Trung Coventry.

Khi ông bá tước già hỏi Fiona là Charles đã thắng với bao nhiêu số phiếu thì cô trả lời không rõ, nhưng cũng nhớ lại Charles đã nói với phóng viên rằng số phiếu ấy nhiều hơn phiếu của nhiều nghị sĩ khác chung với nhau.

Raymond Gould người đã phải thua với hai phần trăm thì nay bù lại giành được đa số phiếu là 10416. Người dân ở vùng Leeds ngưỡng mộ tính độc lập của nghị sĩ này, nhất là khi đó là vấn đề về nguyên tắc.

10

Simon tỉnh giấc vào buổi sáng thứ sáu sau cuộc bầu cử và anh cảm thấy vừa mệt vừa phấn khởi. Anh nằm trên giường, cố tưởng tượng xem giờ đây những vị Bộ trưởng thuộc đảng Lao động, những người mà chỉ mới hôm qua thôi nghĩ rằng họ sẽ quay về các bộ của mình, sẽ có cảm giác như thế nào.

Elizabeth tựa mình thờ nhẹ trong giấc ngủ và trở mình. Simon ngắm nhìn vợ. Trong suốt bốn năm lấy nhau, sức hấp dẫn của cô đối với anh không hề giảm sút, và anh vẫn thích thú ngắm nhìn cô trong giấc ngủ. Mái tóc dài, óng ả xuôi xuống vai và thân mình mảnh mai, rắn chắc của cô mềm mại hiện ra dưới chiếc váy ngủ bằng lụa. Anh khẽ đập vào lưng cô và nhìn cô từ từ thức dậy. Cuối cùng thì cô đã tỉnh giấc quay lại, anh ôm lấy cô.

-Em ngưỡng mộ sức hoạt động của anh. – Cô nói – Nếu anh vẫn còn khỏe mạnh sau ba tuần lê thê ấy thì em cũng không thể nào kêu ca về chứng đau đầu của mình. Anh âu yếm hôn cô, cảm thấy vui sướng với giây phút riêng tư giữa sự rồ dại của cuộc bầu cử và sự mong mỏi ở văn phòng. Sẽ chẳng có cử chi nào làm gián đoạn giây phút thú vị hiếm có này.

-Ba ơi, - một giọng nói vang lên, Simon quay lại tức thì nhìn thấy Peter đứng ở cửa. – Con đói.

Khi họ ngồi trên xe trở về London, Elizabeth hỏi: “ Anh nghĩ là ông ấy sẽ đề nghị với anh vị trí như thế nào?”

-Anh chẳng dám dự đoán gì đâu. – Simon nói. – Nhưng anh cứ hy vọng đó là chức Thứ trưởng bộ Môi trường.

-Nhưng anh vẫn chưa chắc có được đề nghị công việc hay sao?

-Chưa đâu. Chẳng ai biết được một vị Thủ tướng mới phải xem xét những thay đổi và phải đương đầu với những áp lực như thế nào đâu.

-Như thế nào cơ? – Elizabeth hỏi.

-Phe cánh tả, cánh hữu trong Đảng, vùng bắc và vùng nam của đất nước – nơi vô số các món nợ cần phải trả cho những người có thể tuyên bố rằng họ đã đóng vai trò lớn trong việc đưa ông ấy lên số mười”.

- Anh muốn nói là ông ấy có thể loại anh hay sao?

-Ồ, đúng thế. Nhưng anh sẽ khùng lên nếu ông ta làm như vậy.

-Anh đã làm được gì trong việc này?

-Không được gì. Người ta hoàn toàn không làm được gì cả, và mọi nghị sĩ ở hàng ghế sau đều rõ chuyện này. Quyền lực bảo trợ của Thủ tướng là hoàn toàn.

-Sự việc sẽ không giống thế đâu, anh yêu, nếu anh cứ tiếp tục lái nhằm vào cái hẻm này.

Raymond sùng sốt: Anh không sao tin được là cuộc trưng cầu ý kiến lại sai lệch đến vậy. Anh không thổ lộ với Joyce rằng anh đã hy vọng thắng lợi của đảng Lao động sẽ đưa anh trở lại hàng ghế đầu, sau khi đã mòn mỏi ở những hàng ghế sau trong cái thời gian tưởng chừng tẻ nhạt ấy.

-Không sao đâu, - anh nói với vợ, - chỉ việc làm lại từ quán bar thôi. Bọn

anh có thể phải dừng làm việc ở văn phòng trong một thời gian dài.

-Liệu có chắc chừng ấy việc không đủ để làm cho anh suốt ngày bận bịu không?

-Anh cần phải thực tế khi xem xét tương lai.

-Có thể họ sẽ mời anh giữ một chức dự bị nào đó chẳng?

-Không đâu, lúc nào ở văn phòng đảng Đồi lập cũng có quá ít việc, mà trong mọi trường hợp họ luôn để những người có khả năng hùng biện như Jamie Sinclair đứng đầu. Tất cả những gì anh có thể làm là ngồi và chờ đến cuộc bầu cử khác.

Raymond băn khoăn không biết làm thế nào để bộc lộ những ý nghĩ thực sự của mình và cố gắng nói với giọng bình thường, “Có lẽ đã đến lúc chúng ta nên xem xét việc mua nhà ở khu vực bầu cử”.

-Sao lại như vậy? – Joyce ngạc nhiên hỏi. “Việc này có nghĩa chúng ta sẽ tiêu tốn một cách không cần thiết, mà ngôi nhà của cha mẹ anh có hư hỏng gì đâu. Với lại, trong mọi trường hợp, liệu cha mẹ có phật lòng không?”

-Mỗi quan tâm đầu tiên cần phải dành cho các cử tri của anh và đây sẽ là dịp để chứng minh sự cam kết lâu dài. Đương nhiên, cha mẹ anh sẽ hiểu.

-Nhưng chúng ta sẽ phải chi phí cho cả hai cái nhà.

-Khi ấy chúng ta sẽ dễ dàng hơn nhiều để mà suy ngẫm so với khi anh làm việc trong Chính phủ, vả lại chính em cũng muốn sống ở Leeds đây thôi. Sau khi anh đi xem xét một vòng, sao em không ở lại Leeds, liên hệ với một vài Đại lý nhà đất và xem tình hình thị trường thế nào?

-Được thôi, nếu đó là điều anh mong muốn, - Joyce nói – Em sẽ bắt đầu từ tuần sau.

Raymond cảm thấy hài lòng khi thấy Joyce bắt đầu thích thú với ý tưởng

này.

Charles và Fiona nghỉ ngơi yên tĩnh một tuần tại ngôi nhà nhỏ của họ ở Sussex. Charles vừa làm vườn vừa cố giồng tai lên chờ nghe điện thoại reo. Fiona bắt đầu nhận ra sự bồn chồn của anh khi nhìn qua cửa sổ và thấy cây phi yến đẹp nhất của mình đã bị coi như cỏ dại.

Cuối cùng Charles ngừng công việc cắt cỏ lại, vào nhà và bật ti vi thấy Maudling, Macleod, Thatcher và Carrington đang bước vào Tòa nhà số 10 ở phố Downing, vẻ mặt của bọn họ đều suy tư nên không có lấy một nụ cười. Việc bổ nhiệm những vị trí cao cấp đã kết thúc. Nội các đã được hình thành. Tân Thủ tướng của đảng Bảo thủ bước ra khỏi xe, vẫy tay chào đám đông rồi chui nhanh vào xe và đi mất. Liệu Heath có nhớ đến người đã tổ chức cuộc bầu cử của các cử tri trẻ tuổi cho ông ta ngay trước khi trở thành lãnh đạo của Đảng không?

-Anh định bao giờ trở lại quảng trường Eaton?

Fiona hỏi vọng từ bếp.

-Còn tùy đã.

-Tùy cái gì kia?

-Tùy xem điện thoại có reo không?

Simon đặt ống nghe xuống và ngồi nhìn chăm chăm vào ti vi. Anh đã dành bao nhiêu thời gian cho công việc về môi trường, vậy mà Thủ tướng lại đề nghị vị trí đó cho một người khác. Anh đã đề vô tuyến bật suốt ngày nhưng chẳng biết đấy là ai, chỉ biết rằng những thành viên còn lại của bộ

Môi trường vẫn ở nguyên vị trí của mình.

-Tại sao mình lại lo lắng kia chứ? – Simon nói lớn – Tất cả mọi chuyện đều là trò hề.

-Anh nói cái gì kia? – Elizabeth hỏi khi cô bước vào phòng.

Chuông điện thoại reo. Đó là Bộ trưởng các vấn đề trong nước, mới được bổ nhiệm – Reginald Maudling.

- Simon phải không?

- Regie, xin hết sức chúc mừng ông nhân dịp nhận chức – không phải là một sự ngạc nhiên lớn đấy chứ.

- Đây là lý do mà tôi gọi điện để nói với anh đây, Simon ạ. Anh có muốn tham gia vào Bộ của tôi với vị trí Thứ trưởng không?

- Vâng – tôi rất sung sướng được làm việc cùng bộ với ông.

- Ồ Chúa, - Maudling nói. – Tôi phải mất thời gian chết tiệt để thuyết phục Ted Heath rằng anh sẽ được giải phóng khỏi bộ Môi trường.

Simon quay lại nói với vợ mình tin mới đó.

- Anh không nghĩ là có cái gì có thể làm cho anh vui thích hơn.

- Anh cuộc chứ?

Simon nhìn Elizabeth với vẻ mặt hết sức băn khoăn.

- Ồ, thật tội nghiệp, anh chậm hiểu thế. – Elizabeth nói rồi đập nhẹ vào bụng mình.

- Chúng mình sắp có đứa con thứ hai.

Khi trở lại văn phòng Luật ở London, Raymond cho nhân viên văn

phòng của mình biết rằng anh muốn vùi đầu vào công việc. Trong bữa trưa cùng với người đứng đầu nhóm đối tác, ngài Nigel Hartwell, anh nói với ông ta có vẻ như đảng Lao động sẽ không được tham gia lại vào Nghị viện trong thời gian dài.

- Anh mới ở nghị viện có năm năm, Raymond, và mới có ba mươi sáu tuổi, anh không nên coi mình như một cựu chiến binh.

- Tôi không hiểu – Raymond nói, giọng anh không đặc biệt bi quan.

-Ồ, anh không cần phải lo lắng về những chuyện nhất thời ấy. Các hãng luật đã liên tục gọi đến từ lúc họ biết anh trở về làm việc lâu dài.

Raymond bắt đầu cảm thấy nhẹ lòng. Joyce gọi điện sau bữa trưa, báo tin là cô chưa tìm được ngôi nhà thích hợp, nhưng hãng nhà đất đã thuyết phục rằng có hy vọng vào mùa thu.

- Vậy thì, em cứ tiếp tục tìm kiếm, - Raymond nói.

- Anh đừng lo, em sẽ tiếp tục, - Joyce đáp, giọng cô vang lên như thể cô thích thú với nhiệm vụ ấy.

- Nếu tìm được cái gì đó, có thể chúng ta nên nghĩ đến chuyện gia đình, - cô thử nói thêm.

- Có thể - Raymond đáp cụt lủn.

Cuối cùng, Charles nhận được một cú điện thoại vào tối thứ hai, không phải từ số 10 phố Downing mà từ số 12, Văn phòng của Trưởng ban Tổ chức Nghị viện. Ngài Trưởng ban gọi điện hỏi rằng ông hy vọng Charles sẽ sẵn lòng tham gia ở vị trí giám sát của nhân viên Văn phòng Tổ chức. Cảm thấy sự thất vọng trong giọng nói của Charles, ông ta nói thêm:

- Tạm thời như vậy đã.

- Tạm thời như vậy, Charles lặp lại và dập máy xuống.

- Ít ra anh vẫn là thành viên trong Chính phủ. Anh không bị bỏ rơi. Mọi người sẽ đến rồi đi trong năm năm tới và nhất định anh sẽ được thời gian ủng hộ, - Fiona nói đầy nhiệt huyết.

Charles phải đồng ý với vợ, nhưng điều đó không làm giảm bớt sự thất vọng của anh. Tuy nhiên, trở lại Hạ viện như một thành viên trong Chính phủ hóa ra còn nhiều hơn sự bù đắp mà anh vẫn nghĩ.

Vào buổi sáng tháng Mười một ấy, Nữ hoàng Elizabeth đến Thượng viện bằng cỗ xe ngựa vùng Ailen dành riêng cho nghi lễ. Đoàn kỵ binh Hoàng gia tháp tùng Nữ hoàng đi sau đoàn diễu hành gồm những cỗ xe ngựa nghi lễ nhỏ hơn chở vương miện của Vua Edward cùng với những đồ lễ phục khác của Hoàng gia. Charles vẫn còn nhớ cảnh đứng xem buổi lễ trên phố ngày anh chỉ là cậu bé con. Giờ đây, anh đang tham gia vào buổi lễ ấy. Khi tới Thượng viện, Nữ hoàng được Quan Chưởng ấn [\[\[xix\]\]](#) hộ tống đi qua Công của Quốc vương vào phòng Quần áo nơi các thị tì bắt đầu chuẩn bị cho bà để dự buổi lễ.

Vào giờ đã định, ông Chủ tịch Nghị viện trong bộ quần áo quý tộc, chiếc áo choàng Sa tanh Đa mát đen có thêu kim tuyến vàng từ ghế của mình bước xuống. Theo truyền thống ông đi đầu đoàn diễu hành từ Hạ viện tới Thượng viện. Theo sau là thư ký của Nghị viện và viên hạ sĩ tùy tùng mang cây trượng theo nghi lễ, rồi đến Thủ tướng cùng đi với người đứng đầu đảng Đối lập, tiếp nữa là các nghị sĩ của hàng ghế đầu chen chúc nhau vào hậu đường

của Thượng viện.

Các Thượng nghị sĩ đứng chờ ở Thượng viện, họ mặc áo choàng không tay có cổ lông chồn, trông họ có chút gì đó giống Draculas nhân từ, cùng đi với các phu nhân lấp lánh trong những chiếc mũ tiara dát kim cương và váy dài lễ phục. Nữ hoàng đã ngồi lên ngai vàng. Bà mặc chiếc áo choàng của Hoàng đế, đội chiếc vương miện của vua Edward III trên đầu. Bà đợi cho đoàn diễu hành vào hết gian phòng và mọi người yên lặng.

Quan Chương ấn bước lên phía trước rồi quỳ một chân xuống, dâng lên Nữ hoàng một tài liệu đã được in. Đó là bài phát biểu do Chính phủ đương thời thảo, mặc dù Nữ hoàng đã đọc hết bản thảo của nó từ đêm hôm trước, bà không hề đóng góp ý kiến riêng của mình vào nội dung, bởi vai trò của Nữ hoàng chỉ mang tính chất lễ nghi trong dịp này. Bà nhìn xuống thân dân của mình rồi bắt đầu đọc.

Charles Hampton đứng phía sau đám đông chen chúc nhau, nhưng với chiều cao của mình, chẳng khó khăn gì anh đã theo dõi được toàn bộ buổi lễ. Anh có thể nhìn thấy cha mình, Bá tước Bridgewater, gật gật đầu suốt thời gian Nữ hoàng đọc đọc bài phát biểu, trong đó đề cập không thêm không bớt những điều mà những người thuộc phe Bảo thủ hứa hẹn trong chiến dịch bầu cử. Cũng giống như mọi người của Hạ nghị viện, Charles nhắm tính số lượng đạo luật có thể sẽ được đệ trình trong những tháng năm sắp tới và nhanh chóng nhận ra Văn phòng Tổ chức của Quốc hội sẽ bận rộn về những cuộc họp. Khi Nữ hoàng kết thúc bài phát biểu, Charles nhìn cha mình một

lần nữa, lúc này trông ông có bộ mặt buồn ngủ. Charles cảm thấy khiếp hãi biết mấy, cái giây phút khi anh sẽ đứng ở đó nhìn người anh trai Rupert trong chiếc áo choàng có cổ lông chồn. Sự đền bù duy nhất sẽ đến nếu như anh sinh được con trai để một ngày nào đó thừa kế tước vị ấy, bởi vì rõ ràng giờ đây Rupert sẽ không bao giờ lập gia đình. Không phải là anh và Fiona không cố gắng. Anh bắt đầu băn khoăn liệu việc đề nghị Fiona đi khám chuyên gia có đúng lúc không. Anh cảm thấy khủng khiếp khi biết rằng cô không thể sinh con.

Thậm chí việc sinh người thừa kế cũng vẫn chưa đủ nếu như những gì mà anh đạt được chỉ là nhân viên cấp dưới của phòng Tổ chức trong Nghị viện. Điều này làm anh thêm quyết tâm hơn bao giờ hết rằng anh xứng đáng với sự thăng tiến.

Bài diễn văn đã kết thúc, Nữ hoàng rời khỏi Thượng viện, theo sau là ông hoàng Philip, hoàng tử Charles và đoàn trompet.

Kể từ ngày đầu được bổ nhiệm vào tháng Sáu, Simon thích thú với tất cả mọi mặt trong công việc ở Văn phòng Nội sự. Vào thời gian mà Nữ hoàng phát biểu trong tháng Mười một, thì anh đã sẵn sàng đại diện cho Bộ của mình trong Hạ viện, mặc dù việc bổ nhiệm Jamie Sinclair giữ chức dự bị tương đương sẽ chứng tỏ rằng anh chẳng bao giờ được thanh thản hoàn toàn.

Khi hệ thống điều hành của đảng Bảo thủ hình thành, cả hai người nhanh chóng đối đầu nhau về một số vấn đề. Tuy nhiên, trong hội nghị không chính

thức từ phía sau ghế của ông Chủ tịch Nghị viện, Simon và Jamie Sinclair vẫn thường thảo luận một cách hài hước về những vấn đề mà họ đã đọ kiếm với nhau. Các thành viên phe Đối lập vẫn thường lợi dụng cơ hội vượt khỏi tầm mắt của đám nhà báo ấy, nhưng cứ mỗi lần cả hai trở về với hòm thư nêu ý kiến thì họ lại lao vào nhau, người nọ tìm kiếm điểm yếu trong lý lẽ của người kia. Khi tên của Kerslake hoặc Sinclair được yết trên những chiếc máy treo tường kiểu cổ rằng một trong hai người đứng lên phát biểu thì các nghị sĩ đổ dồn vào hội trường.

Có một vấn đề mà họ hoàn toàn thống nhất với nhau. Kể từ tháng Tám năm 1969, lần đầu tiên quân đội được gửi tới Bắc Ireland, Quốc hội lại chứng kiến một trong những cuộc đọ sức gay go thường kỳ về vấn đề Ireland. Tháng Hai năm 1971, Nghị viện dành hẳn một ngày làm việc để nghe ý kiến của các nghị sĩ với nỗ lực không ngừng nhằm tìm giải pháp cho mâu thuẫn ngày càng tăng giữa những người Tin lành cực đoan và tổ chức IRA. Bản kiến nghị đưa ra trước quốc hội là cho phép đổi mới lực lượng khẩn cấp trong vùng.

Simon rời khỏi chỗ ở hàng ghế đầu, đọc diễn văn khai mạc cho Chính phủ, khi kết thúc, anh ngạc nhiên thấy các nghị sĩ ra khỏi hội trường.

Việc những người phát ngôn thuộc hàng ghế đầu cho hai phe của Nghị viện vẫn ngồi lại, trong khi các nghị sĩ thuộc hàng ghế sau tham gia tranh luận được coi là có chiến thuật. Một số nghị sĩ bắt đầu phát biểu nhận xét, một giờ sau Simon vẫn chưa trở về chỗ. Cuối cùng anh cũng đến nơi nhưng

chỉ ở lại đó có hai mươi phút rồi bước ra. Thậm chí anh còn không kịp dự phần đầu bài phát biểu kết thúc của Jamie Sinclair mà người ta trông đợi anh bác bỏ.

Simon quay lại, áp sát vào cửa kính để ngắm nhìn cô con gái một lần nữa. Anh vẫy tay chào nhưng nó chẳng để ý. Hai bên cũi của con bé là những cậu nhóc đang khóc. Simon mỉm cười khi thấy bé Lucy gây ấn tượng đối với kẻ khác giới.

11

Trưởng ban Tổ chức Nghị viện nhìn khắp các đồng nghiệp, thăm hỏi ai trong số họ sẽ xung phong thực hiện cái nhiệm vụ không tên ấy.

Một cánh tay giơ lên, ông ngạc nhiên một cách hài lòng.

- Cảm ơn anh, Charles.

Charles đã báo trước với Fiona rằng anh sẽ xung phong giữ vị trí của người chịu trách nhiệm về vấn đề nổi bật nhất trong cuộc bầu cử vừa qua – Việc nước Anh gia nhập Thị trường chung. Mọi người trong Văn phòng Nghị viện đều nhận thấy đây quả là một cuộc chạy đua khó khăn nhất của toàn Quốc hội, và có tiếng thở dài nhẹ nhõm khi Charles xung phong.

Đây không phải là việc cho người có cuộc hôn nhân không bền vững. Charles nghe thấy một thành viên trong văn phòng thì thầm. Ít nhất đó là điều ta chẳng phải lo lắng, Charles nghĩ, nhưng anh cũng ghi nhớ sẽ mang vài bông hoa về nhà tối hôm ấy.

- Tại sao lại chính là dự luật mà ai cũng muốn tránh chứ? – Fiona hỏi trong khi đang cắm những bông hoa thủy tiên.

- Bởi vì nhiều người phe bợn anh không cần phải ủng hộ Edward Heath trong tham vọng cả đời người của ông ấy là đưa nước Anh vào Thị trường chung. – Charles trả lời, nhận lấy một ly brandy lớn. – Thêm nữa, bọn anh cũng đang gặp khó khăn trong việc đệ trình dự luật kiểm chế các hiệp hội Công đoàn, điều này có thể cản trở những người của đảng Lao động ủng hộ bọn anh cũng bỏ phiếu về vấn đề châu Âu. Chính vì vậy, Thủ tướng yêu cầu thường xuyên đánh giá tình hình về châu Âu, dù cho việc lập pháp có thể không được đưa ra trên cơ sở Hạ viện trong ít nhất một năm nữa. Ông ấy sẽ muốn biết định kỳ có bao nhiêu người theo phe bợn anh còn phản đối, và bao nhiêu nghị sĩ thuộc phe Đối lập mà bọn anh có thể dựa vào để phá bỏ cấp bậc khi có biểu quyết quyết định.

- Có lẽ em nên làm nghị sĩ Quốc hội, để ít nhất có thể có thêm thời gian ở bên anh.

- Nhất là nếu về vấn đề Thị trường chung em là người “không biết”.

Mặc dù báo chí tranh cãi rằng “Cuộc thảo luận lớn” có vẻ tẻ nhạt, các nghị sĩ vẫn cảm thấy họ đang đóng vai trò trong lịch sử.

Charles vẫn giữ nhiệm vụ theo dõi hơn năm mươi nghị sĩ nói về những

dự luật bình thường của Chính phủ, nhưng do vấn đề gia nhập châu Âu được ưu tiên, anh được giải phóng các nhiệm vụ khác.

- Anh đang đánh bạc tất cả trong lần này, - anh nói với Fiona. – Nếu bạn anh thất bại trong cuộc biểu quyết cuối cùng này anh sẽ bị kết án với chiếc ghế ở hàng sau suốt đời.

- Còn nếu thắng cử?

- Thì không thể nào buộc anh phải rời khỏi hàng ghế trước. – Charles đáp.

- Cuối cùng em cho là em đã tìm được rồi.

Sau khi nghe tin, Raymond đáp tàu lên Leeds thứ sáu tuần sau đó. Joyce đã chọn cho anh bốn ngôi nhà để xem xét, nhưng anh phải đồng ý với cô là ngôi nhà ở vùng Chapel Allerton chính là cái mà họ đang tìm. Đó cũng là ngôi nhà đắt nhất mà họ tìm thấy từ trước tới nay.

- Liệu chúng ta có đủ tiền không? – Joyce lo lắng hỏi.

- Có lẽ không.

- Em có thể tiếp tục tìm được.

- Thôi đừng, em đã tìm ra ngôi nhà cần tìm; bây giờ anh sẽ tính cách xem chúng ta sẽ trả bằng cách nào, và anh nghĩ là đã tìm ra một cách.

Joyce không nói gì, chờ cho Raymond tiếp tục.

- Chúng ta sẽ bán chỗ ở đường Landsdowne.

- Thế chúng ta sẽ ở đâu khi anh tới London?

- Anh có thể thuê một căn hộ nhỏ ở đâu đó giữa Tòa án và Hạ viện, trong khi em thu xếp ngôi nhà thực sự của chúng ta ở Leeds.

- Nhưng anh sẽ không buồn chứ?

- Tất nhiên là có chứ, - Raymond nói, cố gắng để cho giọng vang lên đầy

thuyết phục. – Nhưng hầu hết các nghị sĩ vùng Bắc Birmingham đều phải xa vợ trong suốt cả tuần. Dù sao đi nữa, em vẫn luôn muốn sống ở Yorkshire kia mà, và đây có thể là cơ hội tốt nhất của chúng ta đấy. Nếu công việc tiến triển, sau này ta sẽ mua thêm nhà ở London.

Joyce có vẻ hiểu ý.

- Một điêm nữa là... - Raymond nói thêm – Việc em ở Leeds sẽ đảm bảo anh sẽ không bao giờ mất ghế trong Nghị viện.

Joyce mỉm cười. Cô luôn cảm thấy tin tưởng bất cứ khi nào Raymond chỉ ra cái nhu cầu nhỏ nhất của cô.

Sáng thứ Hai, Raymond đặt mua ngôi nhà ở Chapel Allerton trước lúc quay về London. Sau khi mặc cả chút ít qua điện thoại, anh và chủ nhà thỏa thuận giá cả. Vào ngày thứ Năm, Raymond đã cho quảng cáo bán nhà ở đường Landsdowne và ngạc nhiên vì một loạt các đại lý nhà đất cho rằng đây là mưu mẹo.

Giờ đây tất cả những gì mà Raymond phải làm là tìm cho mình một căn hộ.

Simon gửi một bức thư cho Ronnie cảm ơn vì đã thông tin đầy đủ về chuyện xảy ra ở công ty *Nerthercote*. Đã tám tháng kể từ khi anh nghỉ làm việc ở ban quản trị do được đề cử chức Bộ trưởng, nhưng Ronnie vẫn đảm bảo biên bản của từng cuộc họp vẫn được gửi cho anh để nghiên cứu trong thời gian

rảnh rồi. “Thời gian rảnh rồi”. Simon phải bật cười với ý nghĩ đó.

Tiền anh rút ở ngân hàng vượt khoảng hơn bảy hai ngàn bảng, nhưng vì Simon định đề nghị cổ phần của mỗi thành viên là năm bảng khi cổ phần được công khai, Simon cảm thấy vẫn có sự chậm trễ thật sự, vì cổ phần của riêng anh bán được khoảng ba trăm ngàn bảng. Elizabeth đã báo trước với anh không nên tiêu một xu nào của tài khoản lãi cho đến khi số tiền ấy yên ổn trong nhà băng. Anh thầm cảm ơn vì cô không biết toàn bộ số tiền anh vay.

Trong một dịp ăn trưa ở nhà hàng Ritz như mọi lần, Ronnie đã nói lộ cho Simon biết kế hoạch tương lai của mình về công ty.

- Mặc dù phái Bảo thủ đang cầm quyền, tôi nghĩ tôi sẽ hoãn lại việc công khai cổ phiếu ít nhất trong mười tám tháng. Lợi nhuận năm nay lại tăng và năm sau có vẻ còn hứa hẹn hơn nữa? Mười chín bảy mươi ba có vẻ tuyệt vời.

Nét mặt Simon biểu hiện sự thông hiểu và Ronnie nhanh chóng phản ứng.

- Nếu anh có vấn đề gì, Simon, tôi sẵn sàng mua lại cổ phần của anh với giá thị trường. Ít nhất, bằng cách đó anh sẽ được một ít lợi nhuận.

- Không đâu, - Simon nói. – Tôi sẽ để nó ở đấy bởi vì tôi đã chờ điều này từ lâu lắm rồi.

- Tùy anh thôi, - Ronnie nói. – Bây giờ cho tôi biết, anh thấy công việc ở văn phòng Nội vụ thế nào?

Simon đặt dao ăn và đĩa xuống.

- Đây là bộ liên quan đến người dân nhiều nhất vì thế công việc là sự thách thức hàng ngày về mức độ con người, mặc dù đó cũng là công việc gây nhiều áp lực. Nhốt người ta vào tù, ngăn cấm người nhập cư hay trục xuất những người nước ngoài vô hại chẳng phải là niềm vui thích của tôi. Tuy thế, làm việc ở một trong ba bộ lớn của Chính phủ là một sự ưu tiên.

- Tôi cuộc anh sẽ sang bộ Ngoại giao và Tài chính trước khi anh kết thúc, - Ronnie nói. – Thế còn Ireland thì sao?

- Còn Ireland ư? – Simon nhún vai nói.

- Tôi thì tôi trả lại Bắc Ireland cho Eire, - Ronnie nói tiếp – hoặc cứ để cho họ độc lập và cho họ một số tiền lớn, khuyến khích làm việc này. Hiện tại toàn bộ nhiệm vụ là chuyện tiền xuồng giá.

- Chúng ta đang bàn đến con người, - Simon nói, - chứ không phải tiền bạc.

- Chín mươi phần trăm cử tri sẽ ủng hộ tôi. – Ronnie vừa nói vừa châm xì gà.

- Mỗi người cứ tưởng chín mươi phần trăm dân số ủng hộ quan điểm của mình cho đến lúc bầu cử. Vấn đề về Ireland quá ư là quan trọng, chẳng thể nào mà chuyện phiếm được, - Simon nói. – Như tôi nói đây, chúng ta đang bàn đến con người, tám triệu người, tất cả đều có quyền được hưởng công bằng như anh và tôi. Chừng nào tôi vẫn còn làm ở Văn phòng Nội vụ, tôi còn chú ý để cho họ giành được quyền ấy.

Ronnie im lặng.

- Xin lỗi anh, Ronnie, - Simon lại nói tiếp. – Quá nhiều người nghĩ rằng việc giải quyết vấn đề về Ireland quá đơn giản. Nếu quả như vậy, thì nó đã

chẳng kéo dài suốt hai trăm năm rồi.

- Anh không phải xin lỗi đâu, - Ronnie đáp. – Tôi thật ngớ ngẩn. Lần đầu tiên tôi mới hiểu tại sao anh lại ở trong văn phòng làm việc với dân chúng.

- Anh đúng là một tay phát xít tự lập điển hình đấy, - Simon trêu đùa người cùng hội với mình một lần nữa.

- Ồ, có một điều chắc chắn là anh chẳng thay đổi được quan điểm của tôi về xử treo cổ đâu. Anh cần phải đề nghị cho dùng dây thừng lại, kéo bây giờ phổ xá không còn an toàn nữa.

- Chẳng lẽ những người khai thác bất động sản như anh, lúc nào cũng mong muốn có sự tàn sát mau lẹ sao?

- Cô nghĩ như thế nào về chuyện cưỡng hiếp? – Raymond hỏi.

- Tôi cho rằng vấn đề này không phù hợp. – Stephanie Arnold trả lời.

- Tôi nghĩ họ sẽ công kích tôi về vấn đề này.

Raymond và Stephanie Arnold, nhân viên mới của phòng, tiếp tục tranh luận về vụ án họ cùng nhau xử lý trên đường tới Old Bailey và cô đã gây cho Raymond ấn tượng rõ ràng là cô sung sướng được anh dẫn dắt.

Họ sẽ cùng nhau bào chữa cho một người công nhân bị buộc tội cưỡng hiếp và giết chết đứa con riêng của vợ.

Khi vụ án sang tới tuần thứ hai, Raymond bắt đầu tin rằng bồi thẩm đoàn

cả tin đến mức anh và Stephanie thậm chí có thể gỡ tội cho khách hàng của mình. Stephanie tin chắc vào điều đó.

Vào ngày trước khi có chỉ thị của quan tòa tới ban bồi thẩm, Raymond mời Stephanie ăn tối tại Hạ nghị viện. Rồi tất cả bọn họ sẽ ngoái lại và nhìn cho mà xem, Raymond thầm nghĩ. Họ sẽ chẳng thấy gì ở chiếc áo sơ mi trắng và đôi tất chân màu đen mà đôi khi Stephanie vẫn mặc.

Stephanie dường như rất vui thích khi được mời và Raymond để ý thấy cô rõ ràng có ấn tượng mạnh khi các Bộ trưởng cũ của Nội các đi qua chào anh.

- Căn hộ mới của anh như thế nào?

- Đã xong xuôi cả rồi. – Raymond đáp. Anh thấy Barbican thuận tiện cho việc đi làm ở hai nơi: Nghị viện và Tòa án.

- Vợ anh có thích căn hộ không? – Stephanie hỏi, vừa châm một điếu thuốc nhưng không nhìn thẳng vào mắt anh.

- Đạo này cô ấy không hay ở đây. Hầu như cô ấy toàn ở Leeds và không để ý đến mọi chuyện ở London lắm.

Một chút yên lặng ngưng nghịu, liền ngay đó bị phá vỡ vì tiếng chuông bất chợt kêu vang.

- Đang có cháy sao? – Stephanie hỏi, nhanh chóng dập tắt điếu thuốc.

- Không đâu, - Raymond cười to. – Đó là chuông báo hiệu cuộc tranh luận vào mười giờ. Anh phải đi đây để bầu phiếu. Anh sẽ trở lại trong mười lăm phút nữa.

- Em gọi cà phê nhé?

- Không cần đâu, - Raymond nói. – Hay là... em có muốn về lại

Barbican không? Sau đó em có thể cho nhận xét về căn hộ của anh.

- Có lẽ chuyện này dễ dàng thôi, - cô nói và mỉm cười.

Raymond cười đáp lại rồi hòa và các đồng nghiệp khi họ ủa vào nhà ăn, xuống hành lang về phía Hội trường của Hạ nghị viện. Anh không đủ thời gian để giải thích với Stephanie rằng anh chỉ có vắn vẹn sáu phút để tham gia vào hành lang của nhóm “Chấp thuận” hay “Phản đối”.

Khi quay lại nhà ăn dành cho khách sau cuộc bầu phiếu anh thấy Stephanie đang ngấm lại khuôn mặt mình qua chiếc gương gấp, khuôn mặt tròn nhỏ nhắn với cặp mắt xanh và được ôm gọn trong mái tóc đen. Cô đang tô son lại. Anh chợt cảm thấy ý thức được rằng mình quá cân chút ít so với đàn ông chưa đến bốn mươi. Anh quên bẵng một điều rằng phụ nữ bắt đầu thấy anh hấp dẫn. Một chút cân nặng hơn và vài sợi tóc bạc đã mang cho anh một vẻ quyền lực. Khi họ về tới căn hộ, Raymond mở đĩa hát của Ella Fitzgerald rồi vào bếp để pha cà phê.

- Quả là, căn hộ này giống như của một người độc thân. – Stephanie nhận xét, khi nhìn chiếc ghế tựa bằng da, chiếc giá để tàu và những hình biếm họa chính trị treo dọc theo tường sẫm màu.

- Anh cho rằng đúng như vậy đấy. – Raymond trầm ngâm nói, vừa xếp vào khay bình cà phê, cùng hai cốc rót đầy rượu cô-nhắc.

- Anh không thấy cô đơn sao? – Cô hỏi.

- Cũng đôi khi, - anh trả lời sau khi đã rót cà phê.

- Thế thời gian còn lại thì sao?

- Cà phê đen nhé? – Anh hỏi, không nhìn cô.

- Vâng.

- Có đường chứ?

- Đối với một người đã từ giữ vị trí phụ tá của Nhà vua, và là người, theo lời đồn đại, sắp trở thành cố vấn trẻ nhất của Nữ hoàng, anh vẫn còn chưa rõ quan hệ của mình với phụ nữ.

Mặt Raymond đỏ bừng nhưng vẫn ngược mắt nhìn thẳng vào mắt cô.

Trong im lặng, anh nghe thấy: “Khuôn mặt tuyệt vời của anh...”

“Người bạn tôn quý của tôi có sẵn lòng nhảy một điệu không?” – Cô khẽ hỏi.

Raymond vẫn còn nhớ anh ra sàn nhảy lần cuối cùng như thế nào. Lần này anh quyết tâm để cho khác đi. Anh ôm Stephanie sát vào người, và họ đu đưa nhiều hơn là nhảy theo điệu nhạc của Cole Porter. Cô không nhận thấy Raymond tháo kính ra và bỏ vào túi áo khoác. Khi anh cúi xuống, hôn cô cô, cô thở dài.

Lucy ngồi trên sàn và khóc ré lên. Con bé vẫn chưa biết đi. Một lần nữa Peter lôi con bé đứng dậy và ra lệnh cho nó phải tập đi, giọng cậu ta nghe có vẻ tin tưởng rằng chỉ những lời nói của nó thôi cũng đủ có kết quả tốt. Lại một lần nữa, Lucy ngã phịch xuống sàn. Simon đặt đĩa và dao xuống khi anh nhận thấy đã tới lúc phải giúp đỡ cô con gái chín tháng tuổi của mình.

- Bố, cứ để em một mình. – Peter yêu cầu.

- Tại sao chứ? – Simon hỏi. – Chẳng nhẽ con muốn em biết đi đến thế cơ à?

- Vì con cần có người chơi đá bóng cùng mỗi khi bố đi làm.

- Thế còn mẹ thì sao?

- Mẹ kém lắm, ngay cả căn bóng cũng không được, - Peter trả lời.

Lần này thì Simon cười phá lên và bé Lucy đặt lên ghế bên bàn ăn sáng. Elizabeth vào phòng, trong tay bê một tô cháo yền mạch vừa lúc thấy Peter khóc âm lên.

- Có chuyện gì vậy? – Cô hỏi và chăm chú nhìn cậu con trai đang quẫn trí.

- Bố không cho con dạy Lucy tập đi. – Nó vừa nói vừa chạy ra khỏi phòng.

- Nó định giết chết Lucy, - Simon nói. – Theo anh nó định sử dụng em nó làm quả bóng đá.

Charles nghiên cứu danh sách 330 thành viên đảng Bảo thủ. Anh cảm thấy tin tưởng vào 217 người, không chắc chắn về 54 người, và gần như bỏ qua 59 người. Phía đảng Lao động, theo thông tin rõ nhất mà anh lượm lặt được, người ta chờ đợi 50 nghị sĩ sẽ thách thức Văn phòng Tổ chức và tham gia các vị trí của Chính phủ khi có việc bầu phiếu lớn.

- Con sâu làm rầu nồi canh, - Charles báo cáo lại với Trưởng ban Tổ chức, - vẫn là dự luật kiểm chế quyền hạn của công đoàn. Cánh tả đang cố thuyết phục những người phe Lao động mà vẫn còn ủng hộ Thị trường chung rằng không có nguyên nhân nào quan trọng đến mức phải tham gia cùng cuộc vận động với “những tay phá quấy công đoàn của phái Bảo thủ”. – Anh giải thích tiếp nỗi e ngại của mình nếu như Chính phủ không sẵn sàng sửa đổi Dự luật về Công đoàn, họ có thể mất châu Âu trên nền luật đó. – Còn

Alec Pimkin thì chẳng giúp gì khi cố lôi kéo những kẻ do dự trong đảng quanh mình.

- Chẳng có dịp nào để Thủ tướng sửa đổi một câu trong dự luật về Công đoàn đâu, - vị Trưởng ban Tổ chức nói, trong khi pha cho mình một cốc rượu gin. - Ông ấy đã hứa điều này trong bài phát biểu ở chiến dịch bầu cử, ông ấy dự định sẽ phát biểu khi đi Blackpool vào cuối tháng này. Tôi còn có thể nói cho anh biết là Thủ tướng sẽ không thích kết luận của anh về Pimkin đâu, Charles ạ. - Charles định phản đối. - Tôi sẽ không trách anh, cho tới giờ anh làm khá đấy. Chỉ cần tiếp tục làm việc với năm mươi người chưa quyết định kia. Hãy thử mọi cách, đe dọa, tán tỉnh hay hối lộ, nhưng đưa được họ vào đúng cuộc vận động. Trong số đó có cả Pimkin nữa.

Charles quay lại văn phòng của mình và soát danh sách lại một lần nữa. Ngón tay trỏ của anh dừng lại ở chữ P. Charles ra khỏi văn phòng, nhìn quanh, người anh cần tìm không có ở đó. Anh kiểm tra hội trường - không thấy bóng dáng người ấy ở đâu. Anh đi ngang qua thư viện. "Chẳng cần phải tìm ở đây". Anh nghĩ bụng rồi đi tiếp đến phòng hút thuốc, ở đó anh nhìn thấy người cần gặp, lúc này sắp sửa gọi thêm cốc gin nữa.

- Alec - Charles hỏi. Giọng rất chan hòa. Thân hình phốp pháp của Pimkin quay lại. Có thể thử hối lộ đầu tiên xem, Charles thầm nghĩ. - Cho phép tôi gọi cho anh một ly nhé.

- Anh thật tử tế, anh bạn. - Pimkin nói, ngón tay hấp tấp sửa chiếc cà vạt.

- Alec này, việc anh bỏ phiếu chống lại dự luật về châu Âu thế nào rồi?

Simon hoảng sợ khi đọc những tài liệu đầu tiên. Những điều nói đến đều quá rõ ràng. Bản báo cáo về Ủy ban Biên giới đã được để trong hộp đỏ cho anh nghiên cứu suốt những ngày nghỉ cuối tuần. Anh đã đồng ý tại cuộc họp với các quan chức của bộ Nội vụ rằng anh sẽ nhanh chóng dẫn dắt Ủy ban thông qua Hạ viện để từ đó làm cơ sở cho việc tranh các ghế diễn ra trong cuộc bầu cử tiếp theo. Theo lời của Bộ trưởng nhắc nhở, sẽ không có sự trì hoãn nào.

Đầu óc anh luôn bị ám ảnh bởi ý nghĩ chiếc ghế của mình thật chệnh vênh. Giờ đây anh đang bị đe dọa sẽ không dành được ghế nào. Anh sẽ phải đi khắp nước lại một lần nữa để tìm một chiếc ghế mới cho cuộc bầu cử lần sau.

Elizabeth thông cảm với anh khi nghe anh giải thích vấn đề nhưng cô khuyên anh đừng quá bận tâm cho đến khi anh nói chuyện được với Phó Chủ tịch Đảng.

- Có điều này lại làm lợi cho anh đấy, - cô an ủi chồng. - Thậm chí anh có thể sẽ tìm được cái gì đó tốt hơn nữa kia.

- Em nói như vậy có ý gì?

- Cuối cùng anh sẽ giành được một ghế an toàn ở gần London.

- Anh chẳng bận tâm việc anh đang ở đâu chừng nào anh không phải giành hết quăng đời còn lại của mình để xem trò sắp ngửa.

Elizabeth nấu món ăn mà anh ưa thích và suốt buổi tối cố gắng nâng đỡ tinh thần anh. Sau khi ăn hết ba phần bánh nướng nhân thịt, vừa đặt đầu lên gối Simon rơi vào giấc ngủ ngay. Còn Elizabeth thức đến khuya.

Trong đầu cô vẫn vang lên cuộc đối thoại với bác sĩ Trưởng khoa Phụ khoa ở bệnh viện St. Mary. Mặc dù chưa nói với Simon, cô vẫn còn nhớ từng lời của bác sĩ trưởng. “Qua danh sách trực tôi thấy bà nghỉ quá nhiều ngày hơn là cho phép, bác sĩ Kerslake ạ. Bà phải quyết định hoặc là tiếp tục làm bác sĩ hoặc làm vợ của nghị sĩ Quốc hội”.

Cô trở mình liên tục khi suy nghĩ vấn đề, nhưng không quyết định được gì trừ việc không làm phiền Simon trong khi anh đang bù đầu với nhiều việc như vậy.

Đúng đến lúc Raymon chuẩn bị chấm dứt quan hệ với Stephanie, thì cô bắt đầu bỏ lại bộ quần áo mặc đến toà án trong căn hộ. Mặc dù cả hai đều đi đến những kết luận khác nhau đối với vụ án, nhưng họ vẫn tiếp tục gặp nhau một vài lần trong tuần. Raymon đã thuê đánh một chiếc chìa khoá dự phòng để Stephanie khỏi phải tốn công kiểm tra khi nào anh có giấy báo của Nghị viện tổ chức.

Đầu tiên, anh chỉ đơn giản tránh mặt cô, nhưng rồi cô lại tìm anh. Cứ mỗi lần anh sắp trốn được cô thì lại tìm thấy cô trong căn hộ của mình khi anh từ Hạ viện trở về.

Khi anh đề nghị họ cần phải kín đáo hơn, cô bắt đầu đe dọa, lúc đầu là bóng gió, sau đó dần dần càng rõ ràng hơn. Trong thời gian quan hệ với

Stephanie, Raymon xử ba vụ chính cho Chính phủ, tất cả đều có kết luận thành công và đều tăng thêm danh tiếng của anh. Trong mỗi vụ, thư ký của anh bảo đảm để Stephanie Arnold không được bố trí cùng anh. Bây giờ vấn đề nhà ở đã được giải quyết, Raymon chỉ còn biết lo làm thế nào để kết thúc mối quan hệ đó. Anh phát hiện ra rằng từ bỏ cô còn khó hơn nhiều so với việc chọn cô.

Simon đến cuộc hẹn ở Văn phòng Trung ương đúng giờ. Anh giải thích chi tiết vấn đề khó giải quyết của mình với ngài Edward Mountjey, Phó Chủ tịch Đảng, người chịu trách nhiệm về các ứng cử viên.

- Thật sự là không may chết tiệt, - ngài Edward nói. – Nhưng có lẽ tôi có thể giúp được, ông nói thêm, trong lúc mở cái kẹp tài liệu màu xanh lá cây. Simon có thể thấy được ông ta đang nghiên cứu danh sách. Lại một lần nữa, giống như một thí sinh Oxford có nhiều tham vọng xưa kia, anh lại cảm thấy cần ai đó phải gục ngã.

- Có vẻ như khoảng hơn chục ghế sẽ thành ra trống trong cuộc tranh cử sắp tới, do nhiều nghị sĩ về hưu hoặc do sự phân chia lại.

- Ngài có thể khuyên một khu vực cụ thể nào không?

- Tôi thì thích Littlehampton.

- Chỗ đó ở đâu vậy? – Simon hỏi.

- Đây là nơi dành cho một ghế mới, an toàn như ngôi nhà vậy. Nó nằm trong tỉnh Hampshire giáp ranh với Sussex. – Ông ta xem kỹ tám bản đồ mang theo người. – Vùng này khá được trọng vọng so với khu vực bầu cử của Charles Hampton, khu vực mà đến nay vẫn chưa thay đổi. Tôi không nghĩ anh có nhiều đối thủ ở đây đâu. – Ngài Edward lại nói tiếp. – Nhưng sao anh không nói chuyện với Charles? Anh ta có vẻ biết hết mọi người có

quyền quyết định đấy.

- Còn khu vực nào hứa hẹn nữa không? Simon hỏi vì anh quá biết rõ Hampton có thể không sẵn lòng giúp anh trong việc này.

- Để tôi xem nào. Chúng ta không đủ thời gian để được ăn cả, ngã về không, phải không nào? – À, phải rồi – Redcorn ở Northumberland. - Một lần nữa, vị Phó Chủ tịch nghiên cứu bản đồ. – Cách London ba trăm hai mươi dặm, không có sân bay trong vòng tám dặm, và ga trên trục đường sắt chính gần nhất là cách bốn mươi dặm. Tôi nghĩ đây là chỗ đáng thử chỉ khi anh cảm thấy không còn nơi nào nữa. Tôi vẫn khuyên anh nên nói chuyện với Charles Hampton về Littlehampton. Anh ta luôn đặt nhiệm vụ của Đảng lên trên tình cảm riêng khi cần thiết.

- Tôi tin rằng ngài nói đúng, thưa ngài Edward – Simon nói.

- Hội đồng tuyển chọn đã được thành lập, cho nên anh không nên chậm trễ.

- Tôi hết sức đánh giá cao sự giúp đỡ của ngài, - Simon nói. – Có thể ngài sẽ cho tôi biết tin nếu có chuyện gì lúc này chứ?

- Tất nhiên rồi, sẵn lòng thôi. Vấn đề là nếu một người phe chúng ta bị thất bại trong cuộc bầu cử này, anh cũng không thể bỏ trống ghế hiện nay của mình vì như vậy sẽ sinh ra hai cuộc bầu cử phụ. Chúng ta không muốn có bầu cử phụ ở Trung Conventry nơi mà anh sẽ bị kêu ca là đã tranh cử ở ngoài địa hạt của mình?

- Xin ngài đừng nhắc tới tôi.

- Tôi vẫn nghĩ tốt nhất là anh nói chuyện với Charles Hampton. Anh ta chắc chắn biết rõ cái mớ bong bóng ấy như lòng bàn tay.

Hai lời nói sáo trong một câu, Simon thầm nghĩ. May mà Mountjey

không phải phát biểu từ vị trí của người giữ hòm thư khẩn. Anh cảm ơn ngài Edward một lần nữa rồi rời khỏi trụ sở của đảng Bảo thủ.

Charles cắt giảm được con số năm mươi chín Nghị viện phản đối vấn đề thị trường chung xuống năm mươi một, nhưng giờ đây anh gặp phải một nhân vật cứng đầu, một người mà dường như miễn dịch đối với sự phỉnh phờ hay dọa nạt. Khi báo cáo tiếp theo với Trưởng ban Tổ chức, Charles làm cho ông ta tin rằng con số nghị sĩ đảng Bảo thủ chống lại việc gia nhập Thị trường Chung lớn hơn đảng Lao động, những người tuyên bố sẽ ủng hộ Chính phủ. Trưởng ban Tổ chức có vẻ hài lòng, nhưng vẫn hỏi xem Charles có tiến triển gì trong việc tiếp cận với học trò của Pimkin không.

- Những thằng cha cánh hữu điên rồ ấy, - Charles đột ngột nói. - Bọn họ dường như sẵn lòng đi theo Pimkin, thậm chí tới chỗ chết.

- Điều điên rồ ấy lại chính là sự phiến toái chết tiệt mà ông ta chẳng có gì để mất, - ông Trưởng ban Tổ chức nói. - Chỗ của ông ta sẽ biến mất khi Nghị viện họp lần cuối để bàn lại việc phân phối lại.

- Vấn đề ở chỗ là phải tìm cách biến Pimkin thành quân Judas rồi sau đó thúc ông ta dẫn dắt mười hai người được bầu chọn sang phe ta, - Charles nói.

- Anh làm được chuyện đó đấy, Charles, và chúng ta chắc chắn thắng.

Charles quay lại văn phòng thì thấy Simon Kerslake đang ngồi đợi anh.

- Tôi có chuyện muốn nói với ông, hy vọng ông sẽ dành cho tôi vài phút, - Simon nói.

- Tất nhiên rồi, - Charles trả lời, cố làm cho giọng niềm nở. - Mời ngồi.

Simon ngồi xuống ghế đối diện với Charles.

- Ông chắc đã nghe tin tôi mất khu vực bầu cử của mình vì báo cáo của Ủy ban Phân định Ranh giới, và ngài Edward Mountjey khuyên tôi nói chuyện với ông về Littlehampton, một địa chỉ mới sát với khu vực của ông.

- Quả là tôi có biết. – Charles nói, cố gắng giấu vẻ ngạc nhiên. Trước nay anh không quan tâm đến việc đó, bởi vì khu vực bầu cử của anh không bị ảnh hưởng gì do báo cáo của Ủy ban Phân định Ranh giới. Anh nhanh chóng lấy lại vẻ bình thường. – Tôi sẽ làm tất cả những gì mà tôi có thể giúp được ông.

- Littlehampton sẽ là một nơi lý tưởng – Simon nói. - Nhất là khi mà nhà tôi vẫn còn đang làm việc tại London này. Charles nhướn lông mày có ý hỏi.

- Tôi nghĩ ông chưa gặp cô ấy. Cô ấy là bác sĩ ở bệnh viện St. Mary. – Simon giải thích.

- Vâng, tôi hiểu vấn đề của ông rồi. Hãy để tôi nói chuyện trước với Alexander Dalglish, chủ tịch về khu vực bầu cử, và xem tôi có thể làm được gì nữa.

- Được vậy thì ông thật giúp đỡ tôi nhiều

- Không hẳn đâu. Tối nay tôi ghé thăm ông ấy, tìm hiểu xem họ đã đến giai đoạn nào trong việc lựa chọn, rồi tôi sẽ đưa vấn đề của ông vào.

- Tôi biết ơn ông về chuyện đó.

- Trong khi ông ở đây, để tôi đưa ông tờ *Người tổ chức* của tuần sau, - Charles nói rồi đưa một tờ giấy ra. Simon cầm lấy, gấp lại và đút vào túi – Tôi sẽ gọi cho ông ngay khi có được tin mới.

Simon rời khỏi với tâm trạng phấn khởi hơn và cảm thấy hơi hối hận vì trước đây đã có thành kiến với Charles, lúc này đã đi khuất vào hội trường để thực hiện nhiệm vụ của mình.

Charles rời khỏi hội trường, khi bài phát biểu của Carson kết thúc, nhưng thay vì quay lại văn phòng của Nhân viên Tổ chức, anh đi khuất vào một trong những trạm điện thoại gần hành lang bên trên phòng giữ quần áo của nghị sĩ. Anh xem lại số điện thoại trông số rồi quay số.

- Alexander, Charles đang nói đây. Charles Hampton ấy.

- Rất mừng được nghe anh gọi điện, Charles. Lâu quá rồi. Anh có khoẻ không?

- Khoẻ. Còn anh thì sao?

- Cũng chẳng có gì phải phàn nàn cả. Tôi có thể làm gì để giúp một con người bận rộn như anh đây?

- Tôi muốn nói chuyện với anh một chút về khu vực bầu cử mới ở Sussex – Littlehampton. Việc các anh bầu chọn ứng cử viên đến đâu rồi?

- Họ để cho tôi lập danh sách sáu người trúng cử để toàn bộ Ủy ban tuyển chọn lần cuối cùng trong mười ngày nữa.

- Anh có định làm ứng cử viên không, Alexander?

- Nhiều lần rồi, - từ đầu dây kia vắng lại tiếng trả lời. – Nhưng các bà không cho, vả lại cả tài chính cũng không cho phép. Anh có ý tưởng gì sao?

- Có thể có khả năng giúp đỡ. Mời anh đến và ăn tối ở chỗ tôi vào đầu tuần sau nhé!

- Anh tử tế quá, Charles.

- Không hẳn đâu, cũng là dịp hay gặp lại anh thôi mà. Quá lâu rồi. Thứ Hai tuần sau được chứ?

- Nhất trí hoàn toàn.

- Tốt lắm, tám giờ tối nhé. Nhà số hai mươi bảy quảng trường Eaton.

Charles bỏ máy xuống và quay về phòng Nhân viên Tổ chức ghi vào lịch

làm việc.

Raymond vừa kết thúc bài phát biểu góp ý kiến trong cuộc thảo luận về châu Âu thì cũng là lúc Charles quay lại Nghị viện.

Raymond đưa ra lập luận kinh tế chặt chẽ đối với việc vẫn đứng ngoài sáu nước châu Âu khác và ủng hộ liên kết chặt chẽ hơn với khối Thịnh vượng và Mỹ. Trước khi Raymond chấm dứt bài phát biểu, Charles đặt dấu thập bên cạnh tên Gould.

Một mẫu giấy nhắn tin được chuyển tới Raymond. Nội dung tờ giấy: “Hãy gọi điện thoại cho ngài Nigel Hartwell khi nào thuận tiện”.

Raymond rời khỏi hội trường và tới trạm điện thoại gần nhất ở trong góc hành lang Nghị viện. Anh gọi về văn phòng luật của mình và được nối ngay với ngài Nigel Hartwell.

- Ngài muốn tôi gọi điện phải không?

- Đúng vậy, - ngài Nigel trả lời. – Ông có rỗi trong lúc này không?

- Có, - Raymond nói. Tại sao kia? Có chuyện khẩn phải không?

- Tốt hơn là tôi không nói chuyện này qua điện thoại. – Ngài Nigel nói với một giọng đáng ngại.

Raymond đáp tàu điện ngầm từ Westminster đến Temple và tới văn phòng luật sau mười lăm phút. Anh đi thẳng tới văn phòng của ngài Nigel,

ngồi xuống chiếc ghế bành tiện nghi trong gian phòng rộng rãi giống như câu lạc bộ, vắt chéo chân và nhìn ngài Nigel thoăn thoắt bước vào. Rõ ràng, ông ta đã quyết định trút bỏ điều gì đó trong lòng.

- Raymond này, những người có thẩm quyền đã hỏi tôi về việc anh trở thành người cố vấn cho Nữ hoàng. Tôi trả lời rằng anh sẽ trở thành một cố vấn giỏi. Một nụ cười xuất hiện trên mặt Raymond nhưng rồi nhanh chóng tan biến mất. – Nhưng nếu anh quyết định trở thành luật sư Hoàng gia thì tôi cần phải có sự cam đoan của anh.

- Cam đoan ư?

- Đúng thế, - ngài Nigel nói. – “Anh phải chấm dứt các mối quan hệ vợ vãn... với thành viên khác trong văn phòng chúng ta”. – Ông ta xoay người và đối diện với anh.

Raymond đỏ bừng mặt, nhưng anh chưa kịp cất lời, người đứng đầu văn phòng luật đã nói tiếp.

- Bây giờ tôi cần anh cam đoan về việc này, rằng sẽ chấm dứt, chấm dứt ngay lập tức.

- Tôi hứa với ngài, - Raymond khẽ nói.

- Tôi không phải là kẻ lên mặt dạy đời, - ngài Nigel nói, kéo vạt áo gilê, - nhưng nếu như anh định bắt đầu quan hệ tình ái, thì vì chúa, hãy làm chuyện đó càng xa văn phòng càng tốt, và nếu tôi có thể khuyên anh, anh phải tính đến cả Hạ viện lẫn Leeds nữa. Vẫn còn nhiều điều trên thế giới này, mà thế giới này thì đầy phụ nữ.

Raymond gật đầu đồng ý, anh chẳng thể nào bắt bẻ được logic của người đứng đầu văn phòng luật.

Ngài Nigel tiếp tục, rõ ràng là lúng túng.

- Thứ hai tuần sau sẽ bắt đầu vụ án gian lận tồi tệ ở Manchester. Khách hàng của chúng ta bị buộc tội đã lập ra một loạt công ty chuyên về bảo hiểm nhân thọ nhưng lại tránh không trả tiền khi có khai báo. Tôi nghĩ anh vẫn nhớ tất cả các bài báo về vụ này. Cô Arnold được phân công trong vụ này với vị trí của luật sư dự bị. Người ta cho tôi biết vụ này có thể kéo dài vài tuần.

- Cô ấy sẽ cố gắng và giải quyết được thôi, - Raymond rầu rĩ nói.

- “Cô ấy đã làm được, nhưng tôi đã nói rõ vấn đề, nếu không thể tiếp tục vụ này nữa, cô ấy sẽ phải đi tìm một văn phòng luật khác”.

Raymond thở một hơi dài nhẹ nhõm. “Cảm ơn ngài”, anh nói.

- Xin lỗi anh về chuyện này. Tôi biết anh đã nhận được vai trò luật sư Hoàng gia, anh bạn ạ, nhưng tôi không thể để cho nhân viên của văn phòng luật chúng ta bị ném trứng lên mặt. Cảm ơn vì sự cộng tác của anh.

- Ông có thời gian nói chuyện một lúc không? – Charles hỏi.

- Ông sẽ mất thời gian quý báu của mình đấy, nếu ông nghĩ rằng những nguyên tắc ấy sẽ làm thay đổi quyết định của họ ở giai đoạn cuối cùng này. – Alec Pimkin nói. - Tất cả mười hai thành viên sẽ bỏ phiếu phản đối Chính phủ về vấn đề châu Âu. Điều này là kết quả cuối cùng.

- Lần này tôi không muốn bàn về châu Âu, Alec; Việc nghiêm trọng hơn nhiều, mà ở mức độ cá nhân. Chúng ta hãy đi ra ngoài và uống chút gì đó ngoài sảnh đi. Charles gọi đồ uống rồi hai người thong thả bước ra phần cuối yên tĩnh của cái sảnh dẫn tới nhà ở của Chủ tịch Nghị viện. Charles dừng

bước khi cảm thấy chắc chắn không còn ai có thể nghe được câu chuyện của họ.

- Nếu không phải về châu Âu, thì đó là vấn đề gì? – Pimkin hỏi, nhìn dăm dăm về phía sông Thames trong khi sốt ruột chạm ngón tay vào bông hồng trên ve áo.

- Điều mà tôi nghe được là ông đang mất chiếc ghế của mình.

Pimkin tái mặt và lúng túng sờ tay vào chiếc cà vạt chám của mình. - Tại vì cái ban Phân định ranh giới chết tiệt ấy. Khu vực bầu cử của tôi bị sát nhập mà không có ai muốn phỏng vấn tôi cho ghế khác.

- Nếu tôi bảo đảm cho ông một chiếc ghế an toàn cho đến hết đời ông thì sao?

Pimkin nhìn Charles, nghi ngờ.

- Bất cứ điều gì cho đến một đòi hỏi hợp pháp nhưng quá đáng, ông bạn thân mến. – Anh ta thêm vào một tiếng cười giả tạo.

- Không đâu, tôi không cần đến như vậy đâu.

Đôi má đầy thịt của Pimkin có sắc màu trở lại. “Bất cứ cái gì, ông có thể tin vào tôi, ông bạn ạ”.

- Ông có thể tuyên truyền những nguyên tắc này không? - Charles nói.

Mặt Pimkin lại tái xanh.

- Không phải nguyên tắc về số lượng phiếu bầu ít trong Ủy ban, - Charles tiếp tục nói trước khi Pimkin kịp trả lời. – Không phải vấn đề những điều khoản, thậm chí - chỉ về việc phiên họp thông qua đại cương thôi, chính về nguyên tắc. Đứng bên cạnh Đảng vào giây phút cần thiết, không muốn dẫn đến cuộc Tổng tuyển cử không cần thiết lần thứ hai, toàn bộ chuyện này – ông chỉ việc điền thêm chi tiết vào nguyên tắc. Tôi biết ông sẽ thuyết phục được họ, Alec ạ.

Pimkin vẫn chưa nói gì.

- Tôi sẽ mang tới chiếc ghế có dát đồng, còn ông mang đến mười hai phiếu bầu. Tôi nghĩ chúng ta có thể gọi đó là cuộc trao đổi ngang hàng.

- Nếu tôi làm cho họ tránh được thì sao? Pimkin hỏi.

Charles chờ một lát dường như suy nghĩ kỹ cho ý tưởng ấy. “VẬY là chúng ta đã thoả thuận”, anh nói, không còn trông đợi gì hơn nữa.

- Alexander Dalglish đến quảng trường Eaton vài phút sau tám giờ. Fiona bước ra cửa đón người đàn ông cao, lịch lãm rồi giải thích Charles vẫn chưa từ Hạ viện trở về.

- Nhưng tôi nghĩ anh ấy sẽ về ngay thôi, - cô nói thêm. – Ông uống một chút xêrét nhé? – Cô hỏi. Ba mươi phút nữa trôi qua mới thấy Charles vội vàng bước vào phòng.

- Xin lỗi anh, tôi về muộn quá, Alexander, - anh nói trong lúc bắt tay khách. – Tôi cứ nghĩ là về kịp trước khi anh tới kia – Anh hôn lên trán vợ.

- Không hề gì, anh bạn ạ, - Alexander đáp lời, tay nâng ly xêrét lên.

- Anh uống gì, anh yêu? – Fiona hỏi.

- Một ly whisky mạnh. Nào chúng ta đi ăn tối thôi. Tôi phải quay lại tham dự cuộc thảo luận lúc mười giờ.

Charles dẫn khách tới phòng ăn, xếp cho một chỗ ngồi ở cuối bàn rồi mới ngồi xuống chỗ của mình dưới chân dung Bá tước vùng Bridgewater do Melbein vẽ, một bức tranh gia bảo mà ông của Charles để lại. Fiona ngồi đối diện với chồng. Trong thời gian dùng món bít tết Wellington, Charles dành nhiều thời gian để hỏi xem Alexander làm được gì kể từ khi họ gặp nhau lần cuối cùng. Anh chẳng đả động gì tới mục đích của cuộc gặp cho tới khi

Fiona tạo cơ hội cho họ là vào lúc cô chuẩn bị cà phê.

- Em biết các anh có nhiều chuyện để nói với nhau, nên em để các anh nói chuyện tiếp.

- Cảm ơn chị, - Alexander nói. Anh ngược nhìn Fiona và mỉm cười, vì bữa tối tuyệt ngon.

Cô mỉm cười đáp lại rồi để hai người ở lại một mình.

- Nào Charles,, - Alexander vừa nói vừa nhặt tập hồ sơ anh để trên bàn. Tôi cần ý kiến của anh.

- Nói đi, anh bạn, - Charles nói. - Chỉ e quá mừng mà không giúp được mắt.

- Ngài Edward Mountjoy gửi cho tôi một danh sách khá dài để chúng ta cùng cân nhắc, trong đó có Bộ trưởng bộ Nội vụ và một vài thành viên khác của Nghị viện sẽ mất ghế. Anh nghĩ thế nào về...? Dalglish mở tập hồ sơ ra trước mặt trong khi Charles hào phóng rót vang đỏ vào ly và mời Alexander một miếng xì gà lấy từ trong hộp mạ vàng và anh nhấc ra từ chiếc tủ bên bàn.

- Một vật tuyệt đẹp! – Alexander nói, mắt nhìn chăm chăm vào chiếc hộp được trang trí và mấy chữ khác C.G.H trên nắp.

- Vật gia bảo đấy, - Charles nói. - Lẽ ra phải dành cho ông anh Rupert của tôi cơ, nhưng tôi lại may mắn có tên tắt giống ông nội.

Alexander trả lại chiếc hộp cho chủ nhân của nó rồi quay trở về với những ghi chép của mình.

- Có một người gây ấn tượng đối với tôi, - cuối cùng Alexander nói. – Kerslake, Simon Kerslake.

Charles vẫn im lặng.

- Anh không có ý kiến gì sao, Charles?

- Anh nghĩ thế nào về Kerslake?

- Hoàn toàn khác với những gì đã ghi chép chứ?

Dalgish gật đầu nhưng không nói gì. Charles hớp một ngụm póc-tô, “rất khá”, anh nói.

- Kerslake ư?

- Không, rượu póc-tô. Cửa hãng Taylor ba mươi năm năm. Tôi sợ rằng Kerslake không cùng loại rượu vang ngon này đâu. Tôi có cần nói thêm nữa không?

- Không đâu. Thật tiếc. Trên giấy tờ anh ta có vẻ khá đấy.

- Trên giấy tờ là một việc khác, - Charles nói. – Nhưng việc lấy anh ta làm thành viên của mình trong hai mươi năm lại là một chuyện khác. Còn vợ anh ta nữa... Chẳng bao giờ thấy bà ta trong khu vực bầu cử, anh biết đấy, - Charles cau mày. E rằng tôi đi quá xa mất rồi.

- Không đâu, - Alexander nói. Tôi đã hình dung ra toàn cảnh rồi. Người tiếp theo là Norman Lamont.

- Số một đấy, nhưng tôi e rằng ông ta đã được chọn cho tỉnh Kingston rồi, - Charles nói.

Dalgish lại cúi xuống nhìn tập hồ sơ. – “Vậy thì Pimkin thì sao?”.

- Chúng tôi đều đã ở Eaton cùng nhau. Về ngoài chống lại anh ta, như bà tôi vẫn nói, nhưng anh ta là một người tinh táo, có tín nhiệm trong khu vực bầu cử, đó là những điều mà người ta nói với tôi.

- Vậy là anh sẽ đề cử anh ta chứ.

- Tôi phải nắm lấy anh ta trước khi một trong những nghị sĩ có ghé chắc chắn khó có được anh ta.

- Anh ta quả là nổi tiếng, phải không? – Alexander nói. - Cảm ơn anh vì gợi ý ấy. Thật tiếc cho Kerslake.

- Điều này sẽ không ghi lại trên giấy tờ chứ. Charles hỏi.

- Tất nhiên rồi. Không một lời nào. Anh có thể tin vào tôi.

- Rượu póc-tô, anh thích chứ?

- Tuyệt vời, - Alexander nói. – Nhưng mà những đánh giá của anh lúc nào cũng hay. Anh chỉ cần nhìn Fiona là thấy ngay.

Charles mỉm cười.

Hầu hết những cái tên mà Dalglish đọc lên hoặc là không có tiếng tăm gì, hoặc không thích hợp, hoặc dễ dàng bỏ đi. Khi Alexander rời khỏi nhà họ trước mười giờ, Fiona hỏi liệu cuộc nói chuyện có đáng giá không.

- Có chứ, anh nghĩ tụi anh đã tìm được người cần tìm rồi.

Raymond thay chiếc đồng hồ treo tường vào chiều hôm ấy. Hoá ra nó lại đắt hơn so với giá anh mặc cả, mà người thợ đồng hồ lại đòi ứng trước bằng tiền mặt.

Người thợ chữa đồng hồ cười tươi khi đút tiền vào túi. “Tôi làm giàu bằng nghề này đây, thưa ngài, tôi có thể nói cho ngài biết. Ít nhất mỗi ngày cũng có một ông lớn luôn trả tiền mặt, mà không đòi hoá đơn. Có nghĩa là hàng năm tôi và bà vợ tôi có thể ở Ibiza trong một tháng, mà không phải thuê má gì”.

Raymond mỉm cười khi nghĩ như vậy. Anh kiểm tra đồng hồ đeo tay, anh chỉ còn kịp bắt chuyến tàu 7 giờ 10 ngày thứ Năm từ King’s Cross và tới Leeds vào lúc mười giờ để nghỉ dài vào cuối tuần.

Một tuần sau, Alexander Dalglish gọi điện cho Charles nói rằng Pimkin

đã được qua vòng một, còn Kerslake không được họ xem xét.

- Pimkin đã không gây ấn tượng tốt lắm trước Ủy ban ở lần đầu.

- Đúng thế, - Charles nói. – Tôi đã nói trước với anh là vẻ ngoài phản lại ông ta và ông ta cũng đôi khi nghiêng về cánh hữu, nhưng ông ta rất vững vàng và sẽ không bao giờ để anh thất vọng, tin lời tôi đi.

- Tôi đành phải nghe anh, Charles. Bởi vì loại bỏ Kerslake là chúng tôi đã loại bỏ đối thủ duy nhất của Pimkin rồi.

Charles bỏ điện thoại xuống rồi quay số của văn phòng bộ Nội Vụ. “Làm ơn cho nói chuyện với Simon Kerslake”.

- Ai đang gọi đây ạ?

- Hampton, văn phòng tổ chức Nghị viện. – Anh được nối dây ngay.

- Simon, Charles đây. Tôi nghĩ tôi phải cho anh biết tin mới về Littlehampton.

- Anh thật quan tâm quá, - Simon đáp.

- Tin không tốt lành đâu, tôi sợ rằng phải nói như vậy. Hoá ra là ông Chủ tịch Ủy ban lại chỉ phông vắn toàn bọn dốt nát.

- Làm sao anh lại biết rõ thế.

- Tôi vừa mới xem được danh sách trúng tuyển và chỗ của Pimkin đang được uỷ ban cân nhắc.

- Tôi không thể tin được.

- Vâng, tôi cũng vậy. Chính tôi hơi bị sốc. Tôi đã cố gắng đưa trường hợp của anh vào nhưng chỉ vào được cái tai điếc thôi. Họ không đếm xỉa gì đến quan điểm của anh về hình phạt treo cổ hay những từ tương tự. Tuy vậy, tôi không tin là anh sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc kiếm lấy một ghế.

- Hy vọng anh nói đúng, Charles, dù sao cũng cảm ơn anh đã cố gắng vì

tôi.

- Lúc nào cũng sẵn lòng giúp anh. Anh cho tôi biết anh đã ghi tên vào ghế nào khác nữa. Tôi có nhiều bạn bè khắp mọi nơi trong nước.

Hai hôm sau, Alec Pimkin được những người phe đảng Bảo thủ của Littlehampton mời đến dự cuộc phỏng vấn để tuyển chọn một ứng cử viên phái Bảo thủ cho vùng bầu cử mới.

- Tôi biết cảm ơn ông như thế nào đây? – Ông ta hỏi Charles khi họ gặp nhau trong quầy rượu.

- Hãy giữ lời của ông – mà tôi muốn được viết ra cơ đấy. – Charles đáp.

- Ông muốn nói gì kia?

- Một bức thư gửi Trưởng ban Tổ chức, nói rằng ông đã thay đổi ý kiến về cuộc bỏ phiếu chính cho vấn đề châu Âu, rằng ông và các thành viên của mình sẽ tránh đi vào ngày thứ Năm.

Pimkin nói vẻ tự mãn hỏi, - “Còn nếu như tôi không muốn chơi trò này, thì sao, ông bạn?”.

- Ông vẫn chưa giành hẳn được chiếc ghế kia mà, Alec, và tôi có thể tìm cách để gọi điện cho Alexander Dalglish rồi nói với ông ta rằng cái anh chàng đáng mến khùng khiếp kia chỉ là một tay ngóc nghếch như anh làm ra vẻ trong thời gian đến Oxford thôi.

Ba ngày sau đó, khi nhận được bức thư của Pimkin, ông Trưởng ban Tổ chức gọi Charles đến gặp ngay.

- Anh làm tốt lắm, Charles. Làm thế nào mà anh đã thành công trong khi tất cả chúng tôi đều chịu, cả về các nguyên tắc nữa?

- Vấn đề là sự trung thành, - Charles trả lời. - Cuối cùng Pimkin đã nhận

ra điều này.

Vào ngày cuối cùng của đợt Thảo luận lớn về “nguyên tắc gia nhập” châu Âu, Thủ tướng Heath phát biểu kết thúc. Ông đứng lên bục phát biểu vào lúc chín giờ rưỡi và chào hai phe. Vào lúc mười giờ, Nghị viện chia ra và bỏ phiếu tán thành “cho nguyên tắc” này với đa số phiếu là một trăm mười hai, nhiều hơn rất nhiều so với điều mà Charles mong đợi. Sáu mươi chín nghị sĩ đảng Lao động đã giúp tăng đa số phiếu của Chính phủ.

Raymond Gould bỏ phiếu chống lại hoạt động này theo niềm tin ăn sâu vào trí óc. Simon Kerslake và Charles Hampton đứng trong hành lang “Ai-ai”. Alec Pimkin cùng mười hai nghị sĩ của mình vẫn ngồi lại trong hàng ghế của mình ở Hạ nghị viện khi cuộc bầu cử phiếu diễn ra.

Khi Charles nghe ông Chủ tịch Nghị viện đọc danh sách cuối cùng, anh cảm thấy giây phút chiến thắng. Mặc dù anh hiểu rằng anh vẫn còn phải qua giai đoạn xét duyệt của Ủy ban, tuy vậy, hiệp một đã nghiêng về phía anh.

Mười ngày sau, Alec Pimkin đánh bại một ứng cử viên nhiệt tình của đảng Bảo thủ ngay ở ngoại ô Cambridge, còn một nữ hội viên hội đồng địa phương được chọn làm ứng cử viên của vùng Littlehampton.

Raymond nghiên cứu vụ án một lần nữa và quyết định tự mình sẽ đặt câu hỏi thăm vấn. Anh đã có kinh nghiệm về quá nhiều cử tri sẵn sàng nói dối anh trong giờ làm việc cũng như với bất kỳ một quan toà nào tại bục làm chứng.

Anh quay số máy văn phòng Công tố viên. Ở đây có một người có thể giảm bớt một nửa công việc của anh bằng một lời phán quyết.

-Chào ông Gould. Tôi có thể làm gì cho ông đây?

Raymond buộc phải mỉm cười. Angus Fraser là người đồng trang lứa với anh khi họ gặp nhau ở quán rượu, nhưng khi đã ở văn phòng thì anh ta đối xử với mọi người như nhau, không phân biệt người quen người lạ.

-Ông ta còn gọi cả vợ mình là “Bà Fraser” khi bà ta gọi điện đến văn phòng. – Có lần ngài Nigel đã kể cho Raymond như vậy. Raymond sẵn lòng tham gia vào trò chơi của anh ta.

-Chào ông Fraser. Tôi cần lời khuyên trong khả năng theo khuôn khổ văn phòng của ông.

- Tôi lúc nào cũng sẵn lòng phục vụ, thưa ông.

Câu này đẩy nghi thức đi quá xa.

-Tôi muốn nói chuyện với ông thêm về vụ án Paddy O’Halloran. Ông còn nhớ chứ?

-Tất nhiên rồi. Bất kỳ ai trong văn phòng này đều nhớ vụ án ấy.

-Tốt lắm, - Raymond nói, thế thì ông sẽ biết ông có thể giúp tôi nhiều như thế nào trong việc làm sáng rõ cái mớ bòng bong này. Một nhóm cử tri của tôi, những người mà tôi không thể tin tưởng hơn cái đám ném đá của tôi, khai là O'Halloran bị dàn xếp cho vụ cướp nhà băng ở phố Princes năm ngoái. Họ không bác bỏ việc anh ta có những xu hướng tội phạm, - Raymond hẳn đã cười khoái trá nếu như người đang nghe anh nói không phải là August Fraser. - Nhưng họ nói rằng anh ta không hề rời khỏi quán rượu có tên là Walter Scott trong suốt thời gian xảy ra vụ cướp. Những gì ông phải nói cho tôi biết, thưa ông Fraser, là ông tin chắc O'Halloran phạm tội, nếu vậy tôi sẽ không thăm vấn gì nữa. Nếu ông không nói gì tôi sẽ đào xới kỹ vụ này.

Raymond đợi, nhưng chẳng nhận được một lời đáp lại nào cả.

-Cảm ơn ông Fraser. Tôi sẽ gặp ông vào trận bóng ngày thứ Bảy này. - Fraser vẫn tiếp tục im lặng.

-Tạm biệt, ông Fraser.

-Chúc một ngày tốt lành, ông Gould.

Raymond bình tĩnh trở lại. Sẽ là một sự tập dượt lâu dài đây, nhưng ít ra cũng là dịp để sử dụng kỹ năng về luật pháp thay mặt cho cử tri, và có thể thậm chí điều đó sẽ nâng cao thanh thế của anh trong Nghị viện. Anh bắt đầu kiểm tra với tất cả những người khẳng định rằng O'Halloran có bằng chứng ngoại phạm vào đêm đó. Sau khi hỏi tám người đầu tiên, anh buộc phải kết luận rằng không ai trong số họ đáng tin để làm chứng. Mỗi lần gặp gỡ thêm một bạn bè của O'Halloran, ý nghĩ "Thử tìm hiểu nữa xem sao" cứ luôn trong óc anh. Đã đến lúc phải nói chuyện với ông chủ quán rượu.

-Tôi không chắc chắn lắm, thưa ông Gould, nhưng theo tôi anh ta có mặt ở đây vào tối hôm ấy. Vấn đề là ở chỗ O'Hallloran hầu như tôi nào cũng đến, Thật khó mà nhớ lại.

-Ông có biết ai đây có thể nhớ chuyện này không? Mà ông có thể giao phó cho hộp đựng tiền ấy.

-Được vậy thì vận may của ông trong quán này tăng nhiều, ông Gould ạ. – Ông chủ quán rượu nghĩ ngợi một giây. – Tuy nhiên, có bà Bloxham, - ông ta vừa nói, vừa vắt chiếc khăn lau chén bát qua vai. – Đêm nào bà ấy cũng ngồi trong cái góc ở đằng kia. Ông ta chỉ tay về phía chiếc bàn nhỏ vừa đủ cho một người ngồi, chứ chưa nói gì đến hai người. – Nếu bà ấy nói anh ta có mặt ở đây, nghĩa là đúng như vậy. Raymond hỏi ông chủ quán nơi ở của bà Bloxham rồi sau đó rẽ vào đường 43 Mafeking với hy vọng gặp được bà ta ở nhà. Anh đi xuyên qua đám trẻ chơi bóng trên đường.

-Lại có cuộc Tổng tuyển cử nữa sao, ông Gould? – bà già nghi ngờ hỏi vọng ra khi nhòm qua khe thư.

-Không đâu, không có gì liên quan đến chính trị đâu, thưa bà Bloxham – Raymond vừa nói, vừa cúi chào. – Tôi đến để xin bà một lời khuyên về vấn đề cá nhân.

-Thế thì vào đây cho khỏi lạnh nào. – Bà già vừa nói, vừa mở cửa cho anh. - Ở hành lang này có gió lùa độc lắm.

Raymond đi sau bà già đang kéo lê đôi dép ở nhà, xuôi theo hành lang cầu bần vào một cái phòng mà anh cho rằng còn lạnh hơn cả ngoài trời nữa.

Trong phòng không có đồ trang trí ngoài trừ một cây thánh giá trên mặt lò sưởi chật hẹp, nằm dưới bức ảnh Đức mẹ Đồng trinh Mary bằng phấn

màu. Bà Bloxham ra hiệu cho Raymond đến bên chiếc ghế gỗ bên cạnh chiếc bàn chưa trải khăn. Bà lão thả cái thân hình phục phịch của mình xuống chiếc ghế nhồi lông ngựa. Chiếc ghế kêu răng rắc dưới trọng lượng của bà ta và một sợi lông ngựa rơi xuống sàn. Raymond hướng cái nhìn khỏi bà già ấy khi anh vừa thấy tấm khăn choàng đen và chiếc váy mà bà ta có lẽ đã mặc hàng nghìn lần rồi. Khi đã yên vị trên chiếc ghế, bà Bloxham hát đôi dép lê ra khỏi chân, - “Chân với cẳng vẫn cứ làm phiền tôi”, - bà ta giải thích.

Raymond cố gắng không để lộ ra vẻ ghê tởm.

-Bác sĩ có vẻ như không giải thích được vì sao lại sưng như vậy, - bà già tiếp tục nói với giọng thản nhiên.

Raymond nghiêng mình về phía chiếc bàn, và phát hiện ra nó quả là một thứ đồ gỗ đẹp mắt, thật chẳng phù hợp chút nào với đồ đạc xung quanh. Anh ngạc nhiên khi nhìn thấy những cái chân bàn chạm trổ thời Georgia. Bà Bloxham nhận ra sự thán phục trong mắt anh. “Cụ ông tặng cho cụ bà của tôi cái bàn này khi hai người mới cưới nhau đấy, ông Gould ạ”.

-Nó tuyệt đẹp, - Raymond nói.

Nhưng dường như bà ta không nghe thấy, vì bà ta chỉ đáp lại bằng vắn vện một câu “Tôi có thể giúp gì ông đây?”.

Raymond kể lại câu chuyện về O’Halloran. Bà Bloxham lắng nghe chăm chú, người hơi ngả về phía trước và bàn tay khum lại đặt bên tai để đảm bảo

nghe được rõ từng lời.

-Cái tay O'Halloran đó thật là đồ quý, - bà già nói. – Không thể tin được. Đức mẹ rất thánh sẽ phải hết sức nhân từ mới cho những loại người như hắn bước lên Thiên đàng. – Raymond buộc phải mỉm cười. – Tôi cũng chẳng trông mong gì gặp nhiều chính khách như thế khi tôi lên đó đâu, - bà ta nói thêm, rồi cười một nụ cười móm mém với Raymond.

-Liệu O'Halloran có thể có mặt ở quán rượu buổi tối thứ Sáu như bạn bè của anh ta khai báo không? – Raymond hỏi.

-Hắn ta ở đó suốt tối, - bà Bloxham nói. Không nghi ngờ gì nữa, vì tôi nhìn thấy mà.

-Sao bà có thể chắc chắn như vậy.

-Hắn ta đã làm đổ bia lên cái váy đẹp nhất của tôi, mà tôi biết thể nào cũng có chuyện vào ngày mười ba, nhất là ngày đó rơi vào thứ Sáu. Tôi không thể tha thứ cho hắn ta về chuyện này. Tôi vẫn chưa gột sạch cái vết bẩn ấy mặc dù dùng đủ các loại bột giặt người ta quảng cáo trên Tivi.

-Tại sao bà không nói ngay với cảnh sát?

-Họ không hỏi, - bà già thản nhiên trả lời. – Họ đã theo dõi hắn rất lâu vì nhiều chuyện mà họ không thể nào đổ vấy cho hắn được, nhưng về chuyện hắn ta có mặt ở quán rượu là rõ ràng.

Raymond ghi chép xong, rồi đứng lên ra về. Bà Bloxham phục phịch đứng dậy khỏi chiếc ghế, lúc này làm tung lả tả nhiều lông ngựa hơn xuống sàn. Họ cùng nhau đi về phía cửa.

-Xin lỗi ông, tôi đã không thể mời ông một tách trà vì vào lúc này chuyện đó nằm ngoài khả năng của tôi, - Bà ta nói, - nhưng nếu như ông mà đến ngày mai thì mọi thứ đều đầy đủ cả.

Raymond dừng lại bên ngưỡng cửa.

-Ngày mai tôi mới nhận lương hưu, ông biết đấy, - bà ta đáp lại câu hỏi không thành lời của Raymond.

Elizabeth nghỉ làm một ngày để cùng Simon đi Redcorn phỏng vấn. Một lần nữa, bọn trẻ lại phải ở nhà với cô trông trẻ. Báo chí địa phương và trung ương đã biến anh thành một ứng cử viên được ưa chuộng mà mọi người mong thẳng cử cho chiếc ghế mới. Elizabeth mặc cái mà cô gọi là bộ quần áo Bảo thủ đẹp nhất của mình với chiếc áo màu xanh lơ nhạt có cổ áo màu xanh đậm che giấu hết tất cả, như lời Simon nhận xét, chạm vừa khít đầu gối.

-Ồ, tôi không thể nào nhận ra bà đâu, thưa bác sĩ, - Simon tươi cười nói.

- Dễ hiểu thôi, - cô đáp lại, - Em đã cải trang thành vợ của một chính khách mà.

Chuyến đi từ King's Cross đến Newcastle mất ba tiếng hai mươi phút bằng chiếc tàu mà trên bảng giờ tàu đề "tàu tốc hành". Ít ra thì Simon cũng đủ thời gian đọc hết một đồng giấy tờ được cho vào thùng thư của anh ở Nghị viện. Anh nhớ lại một điều là những viên chức nhà nước, những người làm việc chính thức trong công sở ít dành thời gian để các chính khách lôi kéo bản thân họ vào chuyện chính trị. Chắc hẳn họ sẽ chẳng thú vị gì khi biết anh đã dành một giờ liền trong chuyến đi để đọc hết bốn tờ tuần báo "*Tin tức Redcorn*" mới nhất.

Tại Newcastle họ được bà vợ của người thủ quỹ Hiệp hội đón, ông ta tình nguyện hộ tống Bộ trưởng và phu nhân tới khu vực bầu cử để đảm bảo việc họ sẽ đến cuộc phỏng vấn đúng giờ. “Mọi người thật quan tâm quá”, Elizabeth nói, trong khi nhìn kỹ phương tiện giao thông mà người ta chọn để đưa họ đi tiếp chặng đường sáu mươi dặm nữa.

Chiếc xe mini Autin cổ lỗ đi thêm một tiếng rưỡi nữa trên con đường ngoằn ngoèo rồi mới tới điểm dừng, mà bà vợ của người thủ quỹ không hề rảnh suốt cả chặng đường đi. Khi Simon và Elizabeth ra khỏi xe tại thị trấn Redcorn, họ thấy kiệt sức cả về thể chất lẫn tinh thần.

Vợ của người thủ quỹ dẫn họ tới trụ sở của khu vực bầu cử rồi giới thiệu cả hai với ông điều hành cuộc vận động.

-Rất mừng là ông bà đã tới, - ông ta nói. Chuyến đi thật kinh khủng, phải không?

Elizabeth cảm thấy không thể không đồng ý với nhận xét của ông ta. Nhưng trong lúc này, cô không nói gì, bởi vì đây sẽ là cơ hội tốt nhất để Simon có thể quay lại Nghị viện, nên cô đã quyết định cho anh bất cứ sự ủng hộ nào mà cô có thể có. Tuy nhiên, cô cảm thấy ghê sợ khi nghĩ đến việc chồng cô sẽ đi Redcorn hai lần trong một tháng, vì cô lo rằng họ sẽ còn ít gặp nhau hơn nữa, ấy là còn chưa nói đến chuyện con cái.

-Thể lệ như sau, - người phụ trách cuộc vận động bầu cử mở đầu, - chúng tôi sẽ phỏng vấn sáu ứng cử viên, và ông sẽ là người được hỏi cuối cùng. - Ông ta nháy mắt một cách ranh mãnh. Simon và Elizabeth mỉm cười

VU VỢ.

-Tôi e rằng ít nhất sau một tiếng nữa họ mới sẵn sàng phỏng vấn ông, vì thế ông bà sẽ có thời gian dạo quanh thị trấn.

Simon vui sướng vì có dịp tản dãi đôi chân và xem xét kỹ hơn thị trấn Redcorn. Anh và Elizabeth chậm rãi dạo chơi khắp thị trấn buôn bán xinh xắn ấy, chiêm ngưỡng vẻ đẹp của nền kiến trúc thời Elizabeth còn trụ lại sau những kế hoạch phát triển thị trấn vô trách nhiệm và tham lam. Thậm chí họ còn trèo lên đồi để nhìn vào bên trong nhà thờ cao vút tuyệt đẹp so với khung cảnh xung quanh.

Trên đường về qua những cửa hiệu phố High, Simon gật đầu chào những người dân địa phương, những người dường như nhận ra anh.

-Nhiều người có vẻ như biết anh nhỉ, - Elizabeth nói, và ngay lúc đó họ nhìn thấy bản yết thị ở bên ngoài một quầy báo. Họ ngồi xuống chiếc ghế băng trên quảng trường và đọc bài báo ở trang đầu in, dưới bức ảnh phóng to của Simon.

Nghị sĩ tương lai của vùng Redcorn? – Đó là đầu đề của bản yết thị. Bài viết bộc lộ một điều là mặc dù Simon Kerslake phải được coi là người được ái mộ, nhưng mọi người dân vẫn nghĩ Bill Travers, một nông dân địa phương, người từng làm Chủ tịch hội đồng hạt năm ngoái, sẽ có cơ hội đến từ phía ngoài. Simon bắt đầu cảm thấy đau trong bụng. Điều này làm anh nhớ lại ngày anh trả lời phỏng vấn ở Trung Coventry gần tám năm về trước. Vậy mà giờ đây, ở cương vị một Bộ trưởng trong Nội các Chính phủ, mà anh không thấy bất kỳ hồi hộp chút nào. Khi anh cùng Elizabeth trở lại trụ sở của khu vực bầu cử, họ được báo là mới chỉ có hai ứng cử viên trả lời phỏng vấn

còn người ta đang phỏng vấn người thứ ba. Họ lại đi vòng quanh thị trấn lần nữa, lần này còn chậm rãi hơn ngắm nhìn những người bán hàng kéo những cánh cửa màu mè và đổi mặt tám biển “Mở cửa” thành “Đóng cửa”.

-Thật là một thị trấn kinh doanh dễ chịu. – Simon nói.

-Người dân ở đây có vẻ lịch sự, chỉ sau dân London. – Cô nhận xét.

Anh mỉm cười và họ quay về trụ sở của Đảng. Trên đường, khi đi ngang qua những người dân ở thị trấn, Simon có cảm giác hẳn là anh sẽ lấy làm hãnh diện được làm đại diện cho những con người nhã nhặn ấy.

Mặc dù họ đi chậm, Elizabeth và anh không thể kéo dài chuyến đi thêm ba mươi phút nữa. Khi trở lại trụ sở khu vực Bầu cử lần thứ ba, người ứng cử viên thứ tu đang rời khỏi phòng. Mặt bà ta lộ rõ sự chán nản. “Sẽ không còn lâu đâu”, - người quản lý cuộc vận động nói. Tuy nhiên phải mất bốn mươi phút nữa họ mới nghe tiếng vỗ tay let đẹt, rồi một người đàn ông mặc áo khoác vải tuyết xy và quần màu nâu bước ra khỏi phòng. Vẻ mặt ông ta cũng không hạnh phúc.

Người ta chỉ đường cho Simon và Elizabeth, và khi họ bước vào thì mọi người trong phòng đều đứng dậy. Ông Bộ trưởng Nội các không thường xuyên đến thăm Redcorn. Simon đợi cho đến khi người ta đưa Elizabeth vào chỗ, mới ngồi xuống chiếc ghế ở giữa phòng đối diện với Hội đồng Phỏng vấn. Anh ước chừng năm mươi người có mặt và tất cả bọn họ đều dồn mắt vào anh, không hề khiêu khích, mà đơn giản vì hiếu kỳ. Anh nhìn những gương mặt dãi dầu sương gió. Hầu hết mọi người, cả nam giới lẫn phụ nữ,

đều mặc quần áo vải tuyết xy. Simon cảm thấy lạc lõng so với họ trong bộ đồ kẻ sọc thẫm màu kiểu thị thành.

-Và bây giờ, - ông Chủ tịch nói, - chúng ta chào mừng ông nghị sĩ rất tôn kính Simon Kerslake.

Simon buộc phải mỉm cười trước sự nhầm lẫn mà rất nhiều người hay mắc khi cho rằng các Bộ trưởng Nội các đương nhiên là thành viên của Hội đồng cơ mật Hoàng gia, do đó thường thêm phần đầu “rất tôn kính” thay vì chỉ nói “tôn kính” dành cho tất cả các nghị sĩ Quốc hội.

-Ông Kerslake sẽ phát biểu trong vòng hai mươi phút, và sau đó ông sẽ vui lòng chấp nhận trả lời các câu hỏi, - ông Chủ tịch nói thêm.

Simon tin chắc bài phát biểu của anh rất hay, nhưng ngay cả những lời châm biếm đã được lựa chọn kỹ lưỡng cũng chẳng nhận được phản ứng gì ngoài một nụ cười, và những nhận xét quan trọng hơn của anh chỉ nhận được rất ít phản ứng. Đây không phải là nhóm người được phép biểu lộ tình cảm của mình. Khi kết thúc bài phát biểu, anh ngồi xuống trong tiếng vỗ tay và ù rầm đầy kính trọng.

-Còn bây giờ ông Bộ trưởng sẽ trả lời các câu hỏi, - ông Chủ tịch nói.

-Quan điểm của ông về án treo cổ là như thế nào? – Một người phụ nữ trung niên, mặt mày giận dữ, mặc bộ quần áo tuyết xy màu xám ngồi ở hàng ghế đầu tiên hỏi.

Simon giải thích lý do vì sao anh là người chủ trương xóa bỏ án tử hình.

Vẻ cau có không hề biến mất trên khuôn mặt của người đặt câu hỏi và

Simon thăm thì nghĩ chắc hẳn bà ta trông sẽ hạnh phúc hơn nếu có Ronnie Nethercote trong hàng ngũ của mình.

Một người đàn ông mặc bộ đồ bằng da hỏi Simon nghĩ thế nào về tiền trợ cấp nông nghiệp trong năm ấy.

-Rất nhiều cho sản xuất trứng, hạn chế đối với sản xuất thịt bò, và là thảm họa đối với những người chăm nuôi lợn. Hay ít ra đó là những gì tôi đọc ở trang đầu tờ “*Tuần báo Nhà nông*” ngày hôm qua.

Lần đầu tiên có một vài tiếng cười. – Điều này không có nghĩa là bây giờ tôi có kiến thức rộng về nghề nông, nhưng nếu như tôi chỉ may mắn được bầu chọn cho Redcorn, tôi sẽ cố gắng học thật nhanh và với sự giúp đỡ của các vị, tôi hy vọng sẽ nắm vững những vấn đề của nông dân ở đây. – Một vài người gật đầu tán thành.

-Tôi xin phép được hỏi bà Kerslake một câu? – Một người phụ nữ cao, gầy có dáng vẻ chưa chồng đứng dậy đúng tầm mắt của ông Chủ tịch. – Cô Tweedsmuir, Chủ tịch của Tổ chức Tư vấn các bà các cô, - bà ta nói tên mình bằng một giọng the thé. – Nếu như ông nhà được đề nghị ghế, bà có sẵn sàng tới và sống ở Northumber land không?

Elizabeth đã rất sợ câu hỏi này vì cô biết nếu Simon được đại diện cho khu bầu cử này người ta sẽ trông mong cô bỏ việc ở bệnh viện. Simon quay lại và nhìn về phía vợ.

-Không. – Elizabeth trả lời thẳng. – Tôi là bác sĩ ở Bệnh viện St. Mary, chuyên môn của tôi về sản và phụ khoa. Tôi ủng hộ chồng tôi, nhưng cũng

giống như Margaret Thatcher, tôi tin rằng mỗi người phụ nữ đều có quyền có một học vấn tốt và sau đó có cơ hội để sử dụng bằng cấp của mình để đạt những ưu thế tốt nhất.

Tiếng vỗ tay rào rào vang khắp phòng và Simon mỉm cười với vợ.

Câu hỏi tiếp theo là về Thị trường Chung, Simon đã phát biểu rõ ràng những lý do ủng hộ ước vọng của Thủ tướng là được nhìn thấy nước Anh như một bộ phận của thị trường chung Châu Âu.

Simon trả lời tiếp những câu hỏi từ vấn đề về nghiệp đoàn đến vấn đề bạo lực trên truyền hình, cho đến khi ông Chủ tịch hỏi “Còn có câu hỏi nào nữa không?”. Im lặng kéo dài một lúc và ngay khi ông Chủ tịch sắp sửa cảm ơn Simon thì người phụ nữ có vẻ mặt cau có ở hàng ghế đầu, không cần ông Chủ tịch đồng ý, hỏi quan điểm của ông Kerslake về nạo thai.

-Về mặt đạo đức, tôi chống lại, - Simon nói. Khi Luật nạo phá thai được ban hành nhiều người trong số chúng tôi tin rằng nó sẽ hạn chế làn sóng ly hôn. Nhưng chúng tôi đã lầm. Tỷ lệ ly hôn tăng gấp bốn. Tuy nhiên, trong trường hợp bị cưỡng bức hoặc do sợ bị tổn thương về mặt tinh thần hay thể lực khi sanh đẻ, chúng tôi ủng hộ việc đưa ra những lời khuyên giải y tế đúng lúc, Elizabeth và tôi có hai con và công việc của nhà tôi là làm sao để những đứa trẻ được sinh ra an toàn, - anh nói thêm.

Đôi mắt cau có chuyển thành một vạch thẳng. – Cảm ơn ông bà, - ông Chủ tịch nói. – Ông bà rất tử tế đã dành cho chúng tôi nhiều thời gian như

vậy. Có lẽ ông và bà Kerslake sẽ vui lòng đợi ở bên ngoài.

Simon và Elizabeth nhập hội với những ứng cử viên đang hy vọng khác, với các bà vợ của họ và người quản lý cuộc vận động trong một phòng nhỏ, tối tăm ở phía sau tòa nhà. Khi nhìn thấy cái bàn trống một nửa trước mặt, cả hai người nhớ rằng họ vẫn chưa ăn gì từ trưa tới giờ, và họ hau háu muốn biết những gì còn lại của những chiếc bánh Sandwich dưa chuột và bánh kẹp xúc xích lạnh kia.

-Sau đó sẽ là gì? – Simon lúng búng hỏi ông quản lý cuộc vận động.

-Không có gì khác lạ cả. – Người ta sẽ bàn bạc, cho phép tất cả mọi người bày tỏ ý kiến của mình, sau đó họ bỏ phiếu. Tất cả khoảng hai mươi phút.

Elizabeth nhìn đồng hồ, đã bảy giờ mà chuyến tàu cuối cùng vào lúc chín giờ mười lăm.

Một giờ sau, vẫn không có người nào bước ra khỏi phòng phỏng vấn, ông quản lý cuộc vận động khuyên tất cả các ứng cử viên, những người sắp sửa phải đi một hành trình dài, rằng có lẽ họ nên đăng ký vào khách sạn Bell Inn ở ngay bên kia đường.

Simon nhìn quanh thì thấy rõ là tất cả mọi người khác đã làm như vậy từ trước rồi.

-Tốt hơn, anh ở lại đây phòng trường hợp người ta gọi anh, - Elizabeth nói, - Em sẽ đi và đặt phòng, tiện thể gọi điện xem bọn trẻ đang làm gì. Khéo

bây giờ chúng nó đang ăn thịt cô trông trẻ mất.

Simon mở chiếc hộp đỏ và cố làm một số công việc khi Elizabeth đi khỏi về phía khách sạn Bell Inn.

Người đàn ông có dáng vẻ một nông dân tiến lại và tự giới thiệu.

-Tôi là Bill Travers, Chủ tịch của khu vực bầu cử mới này, - ông ta bắt đầu nói. – Tôi chỉ muốn nói rằng tôi sẽ hoàn toàn ủng hộ ông với tư cách Chủ tịch nếu như ủy ban chọn ông.

-Cảm ơn ông, – Simon đáp lại.

-Tôi đã từng hy vọng được đại diện cho vùng này như ông tôi ngày xưa. Nhưng tôi hiểu rằng vùng Redcorn này thích chọn một người có chí hướng vào nội các hơn là một người mà suốt đời chỉ thích ngồi ở hàng ghế sau.

Simon có ấn tượng về sự thẳng thắn và tự tin của lời phát biểu của ông ta và muốn đáp lại những lời chân thành, nhưng ông Travers đã nhanh chóng nói thêm: “Hãy tha lỗi cho tôi, tôi sẽ không làm tốn thêm thời giờ của ông nữa đâu. Tôi có thể thấy...” – ông ta nhìn xuống cái hộp đỏ. – “Ông đang có nhiều việc phải làm”.

Simon cảm thấy hồi hận khi người đàn ông đó đi khỏi. Vài phút sau Elizabeth quay lại và gượng mỉm cười. “Cái phòng còn lại duy nhất còn nhỏ hơn phòng trẻ của Peter và quay mặt ra đường, cho nên sẽ rất ồn”.

-Ít ra không có đứa trẻ con nào nói “con đói”, - anh nói và nắm lấy tay cô. Khoảng sau chín giờ một chút thì ông Chủ tịch mệt mỏi bước ra và đề

ngợi tất cả các ứng cử viên chú ý. Những ông chồng và các bà vợ của họ đều quay mặt về phía ông ta. “Ủy ban chúng tôi muốn cảm ơn các ông bà đã trải qua thủ tục quyết liệt này. Chúng tôi thật khó quyết định một vấn đề mà chúng tôi hy vọng không phải bàn bạc lại trong vòng hai mươi năm”. – Ông ta dừng lại. “Ủy ban sẽ mời ông Bill Travers tranh chiếc ghế cho vùng Redcorn trong cuộc tranh cử tiếp theo”. Chỉ trong một câu nói, tất cả đều chấm hết. Họng Simon khô khốc.

Anh và Elizabeth không ngủ được mấy trong căn phòng chật hẹp tại khách sạn Bell Inn, và cái điều mà người đưa tin báo cho về kết quả bỏ phiếu cuối cùng 25 - 23 cũng không giúp gì cho họ.

-Em nghĩ cái bà cô Tweedsmuir không thích em. – Elizabeth nói, cảm thấy hối hận. – Nếu em trả lời em sẽ sẵn sàng sống ở khu vực bầu cử, thì chắc hẳn cái ghế ấy đã được dành cho anh rồi.

-Anh không tin, - Simon nói. Trong mọi trường hợp, chẳng ích gì khi đồng ý với những điều kiện của họ vào lúc phỏng vấn, rồi sau đó lại dùng những quan điểm riêng của mình khi đã được đề cử cho khu vực bầu cử. Anh đoán rằng em sẽ thấy là Redcorn đã tìm được đúng người đại diện cho mình,

Elizabeth mỉm cười với chồng, trong lòng cảm kích về sự hỗ trợ của anh.

-Sẽ còn các ghế khác nữa, - Simon nói, quá biết thời gian không còn nữa. – Rồi em sẽ thấy.

Elizabeth thậm ước anh nói đúng, rằng lần sau việc lựa chọn khu vực bầu cử sẽ không buộc cô phải đối mặt với vấn đề nan giải mà đến nay cô vẫn cố gắng tránh.

Joyce lại đến London như thường kỳ khi Raymond nhận chân luật sư Hoàng gia và trở thành Cố vấn Nữ hoàng. Cô quyết định nhân dịp này sẽ đến cửa hàng Tổng hợp *Marks and Spencer*. Cô nhớ lại lần đầu tiên đến cửa hàng này nhiều năm trước đây khi cô cùng chồng tới gặp Thủ tướng. Raymond đã tiến nhiều trên con đường công danh kể từ đó tới giờ, mặc dù quan hệ giữa hai người dường như tiến triển rất ít. Cô không thể không nghĩ đến Raymond ngày càng trông đẹp hơn ở cái tuổi trung niên, và cảm thấy sợ rằng không thể nói như vậy về bản thân.

Cô thích thú theo dõi buổi lễ theo luật lệ khi chồng cô được giới thiệu với các vị thẩm phán trong tòa, người ta nói những lời Latin nhưng không hiểu gì. Bỗng nhiên chồng cô – Raymond Gould, Cố vấn Nữ hoàng, Nghị sĩ Quốc hội.

Cô và Raymond đến muộn để dự buổi tiệc chúc mừng ở văn phòng luật sư. Dường như tất cả mọi người đều có mặt đông đủ để chúc mừng chồng cô, Raymond cảm thất tràn đầy hãnh diện khi ngài Nigel trao cho anh một ly champagne. Ngay khi ấy anh nhìn thấy dáng hình quen thuộc bên lò sưởi và nhớ ra vụ án ở Manchester đã chấm dứt. Anh cố đi vòng quanh căn phòng, nói chuyện với mọi người trừ Stephanie Arnold. Anh lo sợ khi quay lại, thấy cô ta đang tự giới thiệu với vợ anh, Mỗi lần anh nhìn về phía họ, hai người có vẻ đang say sưa nói chuyện.

-Thưa quý bà, quý ông! – Ngài Nigel nói, đập mạnh tay lên bàn. Ông đợi cho mọi người im lặng. – Chúng ta luôn tự hào khi một người của văn phòng chúng ta trở thành luật sư Hoàng gia. Đó chính là lời khen đối với không chỉ

người ấy mà còn dành cho cả văn phòng của anh ta nữa. Và đó lại là một luật sư Hoàng gia trẻ nhất, - chưa đầy bốn mươi tuổi – thì càng tăng thêm niềm tự hào của chúng ta. Tất cả các ngài tất nhiên đều biết Raymond còn phục vụ ở một vị trí khác nữa mà chúng ta trông đợi anh ấy sẽ giành được những vinh quang còn lớn hơn. Cuối cùng, cho phép tôi nói thêm, thật thú vị biết mấy khi phu nhân của anh, Joyce, cũng cùng vui với chúng ta đêm nay. Thưa quý bà, quý ông, - ông ta nói tiếp. – Hãy nâng cốc chúc mừng Raymond Gould, Cố vấn luật của Nữ hoàng.

Tiếng vỗ tay kéo dài và chân thành. Khi các đồng nghiệp lại gần và chúc mừng anh, anh không thể không nhận thấy Stephanie và Joyce lại quay vào trò chuyện với nhau. Raymond được trao một ly Champagne nữa thì cũng vừa lúc một cậu học trò trẻ tuổi rất nghiêm chỉnh Patrick Montague, người vừa mới chuyển từ văn phòng luật Bristol tới, nhập vào nói chuyện với anh. Mặc dù Montague đến làm việc cùng họ đã vài tuần, nhưng chưa bao giờ Raymond chuyện trò lâu với anh ta. Anh ta có vẻ có quan điểm rõ ràng về luật hình sự và những thay đổi cần thiết. Lần đầu tiên trong đời Raymond cảm thấy mình không còn trẻ trung gì nữa.

Bỗng nhiên, hai người phụ nữ xuất hiện bên cạnh anh.

-Chào anh, Raymond.

-Chào cô, Stephanie – anh lúng túng nói và nhìn vợ nôn nóng – Cô có biết Patrick Montague không? - Anh đãng trí hỏi.

Cả ba người phá lên cười.

-Có chuyện gì buồn cười vậy?

-Quả là đôi khi anh làm em khó xử, Raymond ạ.- Joyce nói. Chắc anh

phải biết chuyện Stephanie và Patrick đã đính hôn chứ?

13

-Anh hãy giải thích tại sao Simon Kerslake thất bại trong cuộc bầu phiếu ngày hôm qua?

Charles nhìn ông Trưởng ban Tổ chức Nghị viện từ bên này bàn.

-Tôi không thể. – Anh nói. – Tôi vẫn phân phát tờ tuần báo “*Phòng Tổ chức*” cho anh ta giống như mọi người trong nhóm tôi.

-Vậy thì điều này có nghĩa như thế nào?

-Tôi nghĩ anh chàng tội nghiệp ấy đã tốn thời gian đi khắp nước để tìm một ghế cho cuộc bầu cử sắp tới.

-Đây không phải là lý do, - ông trưởng ban nói, - Nhiệm vụ của Nghị viện phải đứng hàng đầu, mọi Nghị viên đều rõ điều đó. Anh ta thất bại trong cuộc bầu phiếu vì một điều khoản hết sức quan trọng, trong khi mọi người khác của nhóm đều tỏ ra rất đáng tin. Có lẽ tôi phải nói chuyện với anh ta chẳng?

-Không nên đâu, theo tôi ông không nên làm chuyện này, - Charles nói, trong lòng ngại rằng giọng mình nghe có vẻ quá khẩn khoản. – Tôi nghĩ rằng đây là trách nhiệm của tôi. Tôi sẽ nói chuyện với anh ta và để ý để sự việc như này không lặp lại nữa.

-Thôi được, Charles, nếu đây là cách mà anh muốn. Ông Chúa, chuyện này không thể kéo dài lâu hơn nữa, và cái điều khoản ấy chẳng mấy chốc sẽ trở thành luật, mà chúng ta phải hết sức cẩn trọng về mọi điều khoản. Đáng

Lao động biết quá rõ rằng nếu họ đánh bại chúng ta về một điều khoản trọng yếu nào đó, họ có thể nhân chìm toàn bộ dự luật, mà nếu tôi bị thua về một trong những điều khoản đó do một cuộc bầu phiếu duy nhất, tôi sẽ cắt cổ Kerslake. Và cả bất cứ người nào chịu trách nhiệm nữa.

-Tôi sẽ bảo đảm để anh ta biết được ý kiến của ông. – Charles nói.

-Thái độ của Fiona như thế nào khi dạo này anh hay về muộn? – Ông trưởng ban hỏi, cuối cùng thì đã dịu lại.

-Tốt lắm, rất quan tâm. Quả thực, vì ông vừa nhắc đến, tôi mới thấy chưa bao giờ cô ấy tử tế như bây giờ.

-Tôi thì không thể nói rằng bà nhà tôi thích thú với “những trò ngớ ngẩn ấu trĩ” này, đây là lời bà ấy mô tả về những buổi họp muộn liên tục của chúng ta. Tôi đã phải hứa sẽ đưa bà ấy đến Tây Ấn Độ vào mùa đông này để bù lại. Thế nhé, tôi để cho anh tự giải quyết với Kerslake. Cứng rắn vào, Charles.

-Norman Edward? – Raymond nhắc lại không tin vào tai mình. – Tổng thư ký của Nghiệp đoàn xe tải hay sao?

-Đúng vậy, - Fred Raymond vừa nói, vừa đứng dậy ra khỏi bàn làm việc của mình.

-Nhưng ông ta đã đốt cháy cuốn “*Đủ việc là bằng mọi giá*” trong đám lửa hội trước mặt tất cả các nhà báo mà ông ta đã đặt tay lên bàn để thề sẽ chứng kiến ngọn lửa thiêu kia mà.

-Tôi biết, - Fred nói, vừa cất lại bức thư vào tủ đựng tài liệu. – Tôi chỉ là người quản lý cuộc vận động của ông thôi. Tôi không phải ở đây để giải thích những điều bí ẩn của thế giới.

- Ông ta muốn gặp tôi khi nào? – Raymond hỏi.

- Càng nhanh càng tốt.

- Tốt hơn, anh thử hỏi xem liệu ông ta có thể tới nhà tôi uống một chút gì đó vào lúc sáu giờ hay không?

Raymond đã phải trải qua những giờ nặng nề trong văn phòng vào ngày thứ Bảy và chỉ đủ thời gian vớ lấy cái bánh Sandwich ở quán rượu trước khi đi xem trận đấu bóng giữa Leeds và Liverpool. Mặc dù anh chẳng bao giờ quan tâm đến bóng đá, nhưng bây giờ cứ hai tuần một lần anh thường xuyên ngồi ở khoang của người điều hành trước con mắt của toàn bộ cử tri.

Trong khi ủng hộ đội bóng đá địa phương của mình, anh đã bán một mũi tên trúng hàng ngàn đích. Anh cẩn thận dùng lại cái giọng Yorkshine xưa kia của mình mỗi khi nói chuyện với đám thanh niên trong phòng thay quần áo sau trận đấu, mà không phải bằng giọng mà anh thường dùng để trình bày với thẩm phán của tòa trong tuần làm việc.

Leeds thắng với tỷ số 3-2, sau trận bóng, Raymond cùng những người điều khiển vào phòng lãnh đạo uống mừng và gần như quên mất cuộc gặp với Norman Edward.

Joyce đang ở trong vườn và chỉ cho người lãnh đạo nghiệp đoàn những bông hoa tuyết đầu mùa của mình thì Raymond về nhà.

- Xin lỗi tôi đã về muộn, - anh nói to vừa treo cái khăn quàng cổ vàng pha đen của mình lên mắc. – Tôi vừa xem trận bóng địa phương.

- Đội nào thắng?

- Dĩ nhiên Leeds. Nào mời anh vào nhà, ta làm cốc bia. – Raymond nói.
- Tôi thích Vodka hơn.

Hai người đàn ông vào nhà trong khi Joyce vẫn tiếp tục làm vườn.

- Thế đấy, - Raymond vừa nói, vừa rót cho khách một ly Smironoff. – Điều gì khiến anh mất cả đường dài từ Liverpool tới đây nếu như không phải vì bóng đá? Có lẽ anh muốn một cuốn khác của tôi để tặng để cho buổi lửa hội tiếp theo hay sao?

- Đừng gây rắc rối cho tôi, Ray. Tôi đi cả chặng đường đến đây chỉ vì tôi cần anh giúp đỡ, đơn giản vậy thôi.

- Tôi sẵn sàng nghe anh đây, Raymond nói, không một lời nào về cách gọi tắt tên mình.

- Hôm qua, chúng tôi có cuộc gặp toàn bộ thành viên với ủy ban vì mục đích chung, và một trong những người anh em đã phát hiện một điều khoản về Dự luật Thị trường Chung có thể loại chúng ta khỏi trò chơi. Nếu dự luật này mà được Nghị viện thông qua thì mấy anh chàng của tôi sẽ gay go đấy.

- Đúng vậy. – Raymond nói. – Tôi có thể thấy điều này. Thực tế, tôi ngạc nhiên là người ta đã để cho vấn đề này đi quá xa.

Raymond nghiên cứu kỹ từng lời của dự luật trong khi Edward rót cho mình một ly Vodka khác.

- Vậy anh cho việc này sẽ tăng thêm bao nhiêu chi phí? – Raymond hỏi.

- Tôi sẽ nói cho anh biết, đủ để làm cho chúng ta không còn cạnh tranh với nhau, đây là cái giá phải trả, người lãnh đạo nghiệp đoàn trả lời.

- Đã rõ điểm này, - Raymond nói.

- Còn bây giờ, điều mà ủy ban chúng tôi muốn biết liệu anh có sẵn lòng

bảo vệ cho điều khoản vì chúng tôi tại Hạ viện không? Nhất là khi chúng tôi chẳng có gì nhiều để trả công cho anh - Edward nói.

- Tôi tin chắc các anh sẽ trả ơn tôi được sau này. – Raymond đáp.

Vậy là đã thỏa thuận rồi, - Edward nói, ngón tay trở sờ lên một cánh mũi. – Sau đây tôi phải làm gì?

- Anh quay về Liverpool và hy vọng là tôi cũng tử tế như anh vẫn nghĩ.

- Cái anh chàng chết tiệt ấy lại trượt một chân. Nghị viên phụ trách những vấn đề quan trọng nữa rồi, Charles. Đây sẽ là lần cuối cùng để anh bảo vệ anh ta.

- Chuyện này sẽ không xảy ra nữa đâu, - Charles hứa hẹn với giọng đầy thuyết phục.

- Anh rất trung thành với anh ta, - ông Trưởng ban Tổ chức nói. – Nhưng lần sau tôi sẽ tự gặp Kerslake và hỏi cho ra nhẽ.

- Chuyện này nhất định sẽ không xảy ra nữa đâu, - Charles nhắc lại.

- Ừm, - ông trưởng ban nói. – Vấn đề tiếp theo là tuần sau chúng ta phải chú ý đến những điều khoản nào về dự luật Thị trường chung hay không?

- Vâng, - Charles đáp. – Đó là điều khoản về Nghiệp đoàn vận tải mà Raymond Gould đang đấu tranh. Anh ta đã xử xuất sắc cho một vụ kiện, và được tất cả mọi người phe anh ta cùng như một nửa số người của chúng ta ủng hộ.

- Anh ta đâu phải là Nghị sĩ Quốc hội được tài trợ của Nghiệp đoàn Vận tải. – Ông trưởng ban nói, cảm thấy ngạc nhiên.

- Đúng vậy, các nghiệp đoàn rõ ràng cảm thấy Tom Carson không giúp gì được cho hoạt động của mình, mà anh ta là một tay điên rồ bất thành lĩnh bị coi thường.

- Họ thật khôn ngoan mà chọn Gould. Mỗi lần nghe anh ta nói, tôi thấy anh ta càng hoàn thiện kỹ năng này. Mà chẳng ai có thể bắt bẻ được anh ta về luật pháp.

- Thế thì chúng ta nên chuẩn bị sẵn tinh thần là chúng ta sẽ thua về điều khoản này sao? – Charles hỏi, giọng có vẻ nản lòng.

- Không đời nào. Chúng ta sẽ soạn thảo lại cái điều khoản chết tiệt này để cho nó được dễ dàng chấp nhận và được coi dễ động lòng trắc ẩn. Bây giờ không phải quá muộn để trở thành người bảo vệ cho các quyền lợi của nghiệp đoàn. Bằng cách này, chúng ta sẽ ngăn không để Gould giành hết lòng tin. Tôi sẽ nói chuyện với Thủ tướng tối nay – và đừng quên những gì tôi nói về Kerslake đấy.

Charles quay về văn phòng và hiểu rằng anh sẽ phải cẩn thận hơn để nói với Simon Kerslake khi các điều khoản về Thị trường chung được đưa ra bầu phiếu. Anh ngờ rằng anh đã lái việc này đi quá xa so với khả năng của mình vào thời điểm ấy.

- Cùng với hay không cùng với nhân viên nhà nước? – Simon hỏi khi Raymond bước vào văn phòng của anh.

- Không cùng nhân viên nhà nước.

- Được thôi, - Simon nói và ấn vào nút trên máy bộ đàm. – Tôi không muốn bị làm phiền khi đang họp với ông Gould. – Anh nói rồi chỉ cho đồng nghiệp tới chỗ ngồi tiện nghi. Từ trước tới nay Gould chưa bao giờ đề nghị gặp gỡ nên Simon cảm thấy không chỉ vì tò mò, muốn biết Raymond muốn điều gì. Kể từ khi họ tranh luận gay gắt về vấn đề phá giá, họ ít khi liên hệ

với nhau.

- Sáng nay nhà tôi hỏi việc anh tìm một chiếc ghế đã đến đâu rồi, - Raymond nói.

- Vợ anh còn thông thạo tin hơn cả các đồng nghiệp của tôi. Nhưng tôi e rằng thực tế không được suôn sẻ cho lắm. Ba khu vực bầu cử vừa rồi đã kết thúc vậy mà thậm chí họ không yêu cầu gặp tôi. Tôi không thể nào giải thích được vì sao, trừ một điều là họ đều chọn người của địa phương.

- Vẫn còn lâu mới tới cuộc bầu cử tiếp theo, Raymond nói. Anh chắc chắn sẽ tìm được một ghế trước khi đó.

- Có thể không lâu như vậy đâu nếu Thủ tướng kêu gọi Tổng tuyển cử để thử sức mình so với các nghiệp đoàn.

- Nếu vậy thì sẽ thật rồ dại. Ông ta có thể đánh bại chúng ta nhưng còn nghiệp đoàn thì không thể, - Raymond nói, vừa lúc đó cô thư ký trẻ măng bước vào với hai tách cà phê.

Phải tới khi cô thư ký đi khỏi văn phòng Raymond mới lộ ra mục đích cuộc gặp.

- Anh đã có thời gian xem hồ sơ chưa? – Anh hỏi, giọng nói khá công việc.

- Tôi xem rồi, xem qua giữa lúc kiểm tra bài tập về nhà cho con trai và giúp con gái tôi đóng thuyền kiểu mới.

- Anh thấy thế nào? – Raymond hỏi.

- Không ổn lắm. Tôi không sao nắm được môn toán theo phương pháp mới người ta dạy vào thời nay, và cánh buồm của tôi là cái duy nhất lật nhào khi Lucy hạ thủy chiếc thuyền xuống bồn tắm.

Raymond cười phá lên.

- Tôi nghĩ anh đã vào một vụ lờ, Simon nói, lúc này giọng lại trở nên quan trọng. – Giờ thì anh muốn gì ở tôi?

- Công lý, Raymond nói. – Đó là lý do tôi gặp riêng anh. Tôi có cảm giác chẳng có luận điểm chính trị đảng phái nào cho cả hai ta trong vụ này. Tôi không có ý định đặt bộ Nội sự vào tình thế khó xử và tôi coi đây là lợi ích tốt nhất của khu vực bầu cử của tôi để hợp tác chặt chẽ với anh chừng nào tôi có thể.

- Cảm ơn, - Simon nói. – Vậy thì anh muốn đạt được điều gì đây?

- Tôi muốn đưa ra vấn đề đã sẵn có đối với bộ của anh với hy vọng anh coi như cách mở đầu một cuộc thẩm tra. Nếu như cuộc thẩm tra cũng đi đến những kết luận giống như của tôi, tôi mong anh sẽ yêu cầu xét lại.

Simon ngập ngừng – còn nếu cuộc điều tra chống lại anh, anh có đồng ý sẽ không có cuộc trả đũa nào đối với bộ Nội sự chứ?

- Tôi xin hứa.

- Và nếu có một điều gì đó tôi được biết, theo cách của tôi, về anh. – Simon nói, thì đó là anh không bao giờ làm sai lời hứa của mình.

Raymond mỉm cười. “Tôi coi việc đó đã bị lãng quên từ lâu rồi”.

Ngày thứ Ba tiếp đó, ông Chủ tịch Nghị viện nhìn về phía các hàng ghế sau phía đảng Lao động và xướng tên: “Ông Raymond Gould”.

- Số mười bảy, thưa ngài. – Simon nói. Ông chủ tịch nhìn xuống kiểm tra qua đề nghị bộ Nội sự xem xét cuộc thẩm tra về vụ án O’Halloran.

Simon bước lên bục phát biểu, mở tập hồ sơ rồi nói. “Vâng, thưa ngài”.

- Ông Raymond Gould – ông Chủ tịch lại gọi tên một lần nữa.

Raymond đứng dậy từ hàng ghế sau của phe Đối lập để hỏi những câu hỏi bổ sung.

- Tôi xin phép được cảm ơn ông Bộ trưởng Nội các đã đồng ý cho thẩm tra nhanh chóng như vậy, và cho phép được hỏi liệu ông ấy có nhận thấy ông

Paddy O'Halloran, một cử tri thuộc khu vực bầu cử của tôi đã bị đối xử bất công, rằng Bộ trưởng điều hành bộ Nội sự đã đề nghị xử lại ngay lập tức không?

Simon lại đứng dậy.

- Vâng, thưa ngài.

- Tôi xin cảm ơn Quý ông tôn kính. Raymond vừa nói, vừa nhồm dậy.

Tất cả chưa đầy một phút, - nhưng những nghị sĩ lớn tuổi nghe cuộc đối thoại ngắn gọn giữa ông Gould và ông Kerslake đều hiểu rằng cả hai đều có sự chuẩn bị kỹ càng cho cái phút ấy.

Simon đọc xong bản báo cáo cuối cùng của Bộ anh về vụ án O'Halloran trong lúc Elizabeth cố chớp mắt. Anh phải rà lại các chi tiết chỉ khi nhận ra sẽ phải yêu cầu xử lại và tổ chức một cuộc thẩm tra toàn bộ hồ sơ cũ của các quan chức cảnh sát liên quan tới vụ án này.

Vào ngày thứ ba của vụ án, ông Justice Comyns, sau khi nghe chứng cứ do bà Bloxham đưa ra, đã ngừng việc xét xử và yêu cầu ban bồi thẩm trở lại với lời phán quyết vô tội.

Raymond nhận được những lời khen ngợi từ bốn phía nghị viện nhưng anh đã công nhận ngay sự ủng hộ của Simon Kerslake và bộ Nội sự. Ngày hôm sau tờ "*Time*" London thậm chí còn viết một bài xã luận về việc sử dụng đúng đắn ảnh hưởng của một nghị sĩ đại diện cho một khu vực bầu cử.

Điều trở ngại duy nhất đối với thành công của Raymond là tất cả các bà mẹ

của phạm nhân xếp hàng để gặp anh vào giờ tiếp khách một tháng hai lần. Nhưng suốt năm đó anh chỉ nhận một vụ một cách nghiêm túc và một lần nữa bắt tay vào nghiên cứu các chi tiết.

Lần này, khi Raymond gọi điện cho Augus Fraser ở văn phòng Công tố viên, anh không tìm được gì về Ricky Hodge ngoài một thực tế là Fraser có thể khẳng định rằng anh ta không có hồ sơ hình sự rõ ràng. Raymond có cảm giác anh đã vấp phải một vụ án mang tính quốc tế. Ricky Hodge đã bị tù ở Thổ Nhĩ Kỳ, cho nên mọi cuộc thẩm tra đều phải thông qua bộ Ngoại giao. Raymond không có được mối quan hệ với ông Bộ trưởng điều hành bộ Ngoại giao như với Simon Kerslake, nên anh thấy rằng tiếp cận trực tiếp là tốt nhất, và đã nộp câu hỏi để được trả lời tại Nghị viện. Anh cân nhắc từng lời. “Ông Bộ trưởng bộ Ngoại giao dự định có hành động như thế nào để tiếp nhận việc thu hồi hộ chiếu của một cử tri cho một nghị sĩ đáng kính cho vùng Bắc Leeds, mà chi tiết về việc này đã được cung cấp cho ông Bộ trưởng?”

Thứ tư tiếp theo đó, khi câu hỏi trên được đưa ra trước Nghị viện. Bộ trưởng bộ Ngoại giao tự đứng lên trả lời câu hỏi. Ông ta lên bục phát biểu, nhìn qua gọng kính hình bán nguyệt và nói:

- Chính phủ Hoàng gia sẽ giải quyết vấn đề này thông qua con đường ngoại giao thông thường.

Raymond đứng ngay dậy. – “Liệu quý ông rất tôn kính có biết rằng cử tri của tôi đã ở tù ở Thổ Nhĩ Kỳ trong sáu tháng và vẫn chưa bị kết án hay không?”

- Vâng, thưa ngài, - Bộ trưởng bộ Ngoại giao trả lời. – Tôi đã yêu cầu sứ

quán Thổ Nhĩ Kỳ cung cấp cho bộ Ngoại giao thêm chi tiết về vụ án này.

Raymond lại bật đứng dậy. – Cử tri của tôi sẽ còn bị lãng quên ở Ankara trong bao lâu nữa trước khi ngài Bộ trưởng bộ Ngoại giao làm được nhiều hơn là chỉ yêu cầu thêm chi tiết về vụ án?

Ông Bộ trưởng bộ Ngoại giao lại đứng dậy, không tỏ vẻ bực bội. “Tôi sẽ báo cáo kết quả cho ông Nghị đáng kính ngay khi tìm được”.

- Khi nào kia? Ngày mai, tuần sau hay năm sau? – Raymond nói to, giận dữ.

- Khi nào? – Các nghị sĩ hàng ghế sau của đảng Lao động đồng thanh hỏi, nhưng ông Chủ tịch đã gọi câu hỏi tiếp theo mặc cho tiếng ồn ào nổi lên.

Trong vòng một giờ Raymond nhận được một mẫu nhắn tin viết tay của bộ Ngoại giao. “Nếu ông Gould có thể gọi điện, Bộ trưởng bộ Ngoại giao sẽ vui lòng thu xếp cuộc hẹn với ông”.

Raymond gọi điện từ Hạ viện và được mời đến gặp ông Bộ trưởng ngay.

Bộ Ngoại giao, được biết đến với cái tên “Cung điện” theo cách gọi của những người trong tòa nhà, có một không khí riêng của mình. Mặc dù Raymond đã từng làm việc trong một Bộ của Chính phủ với vị trí Bộ trưởng Nội các, anh vẫn choáng ngợp trước vẻ bề thế của tòa nhà. Anh được đón ở cổng vào và dẫn qua sân có hành lang bằng hoa cương, rồi sau đó đi lên một

thang gác rất đẹp. Đến nơi, thư ký riêng của ông Bộ trưởng nói:

- Ngài Alec Home sẽ gặp ông ngay, ông Gould. – Ông ta nói, rồi dẫn Raymond đi qua những bức tranh và những tấm thảm lớn tuyệt đẹp treo khắp dọc đường. Anh được đưa đến một căn phòng đẹp mắt. Ông Bộ trưởng đứng trước lò sưởi Adam mà trên đó treo chân dung của Thượng nghị sĩ Palmerston.

- Ông Gould, ông thật tử tế là đã đến đây khi được báo gấp thế. Quả là tôi hy vọng cuộc gặp này không làm phiền đến ông. – Lời nói nhảm chán, Raymond thầm nghĩ.

- Tôi biết ông rất bận, liệu chúng ta có thể đi thẳng vào vấn đề ngay không, thưa ông Bộ trưởng? – Raymond yêu cầu.

- Tất nhiên rồi. – Ngài Alec khô khan nói. – Tha lỗi cho tôi vì đã chiếm nhiều thời gian của ông. – Không nói thêm lời nào nữa, ông ta trao cho Raymond tập hồ sơ có tên: *Richard M. Hodge* – Tuyệt mật. – Mặc dù các nghị sĩ Quốc hội không phải tuân theo Điều luật Giữ bí mật của các quan chức, tôi biết ông sẽ tôn trọng vấn đề mà theo đó tập hồ sơ này được phân loại.

Lại bíp bọm, Raymond nghĩ. Anh lật trang bìa. Quả là đúng, y như anh nghi ngờ: trong vòng sáu tháng kể từ khi bị tù, Ricky Hodge chưa hề bị chính thức buộc tội.

Anh lật tiếp trang khác. “Rome – mại dâm trẻ em; Marscilles – ma túy; Paris – vu khống” – hết trang này đến trang khác và kết thúc ở trang ghi tại Thổ Nhĩ Kỳ, ở đó Hodge bị phát hiện tàng trữ bốn pao heroin mà hắn ta bán trong những túi nhỏ ở chợ đen. Quả thực, hắn không có hồ sơ phạm tội ở Anh, nhưng mới chỉ hai chín tuổi, Ricky Hodge đã trải qua mười một năm

trong số mười bốn năm vừa qua ở các nhà tù ngoại quốc.

Raymond đóng tập hồ sơ lại và cảm thấy trán mình đầm mồ hôi. Phải mấy giây sau anh mới nói: “Tôi xin lỗi, thưa ngài Bộ trưởng. Tôi đã biến mình thành thằng ngốc”.

- Khi còn trẻ, - ngài Alec nói, - tôi cũng mắc sai lầm tương tự vì một cử tri của mình. Khi đó Ernie Bevin là Ngoại trưởng điều hành. Ông ấy hẳn đã có thể làm tôi khốn khổ ở Nghị viện với những gì ông ta biết. Thay vào đó ông ta nói hết sự thật qua một buổi chuyện trò nhẹ nhàng trong căn phòng này. Đôi khi tôi mong ước công chúng có thể nhìn thấy được các nghị sĩ cả trong những giây phút yên tĩnh cũng như những khi họ làm om sòm.

Raymond cảm ơn ngài Alec rồi trầm ngâm trở về Nghị viện.

Hai tuần sau, khi Raymond bắt đầu những giờ tiếp dân tiếp theo ở Bắc Leeds anh ngạc nhiên khi thấy bà Bloxham cũng đăng ký hẹn gặp.

Khi đón bà tại cửa, anh còn ngạc nhiên hơn nữa, bởi vì thay cho bộ quần áo tàng tàng và đôi dép lê vải thảm, bà ta mặc chiếc váy cô-tông sạch sẽ mới và đi một đôi giày da màu nâu. Raymond chỉ chỗ ngồi cho bà ta.

- Tôi đến để cảm ơn bà nhà ông, thưa ông Gould, - bà già nói khi đã ngồi xuống.

- Vì cái gì kia chứ? – Raymond bồi hồi hỏi.

- Vì bà ấy đã đưa đến một chàng trai tốt bụng từ Chris-tees. Họ đã bán đầu giá cái bàn của cụ tôi để lại cho tôi. Tôi không thể tin rằng mình được

may mắn thế - được một nghìn tư bảng.

Raymond không thốt lên một lời nào.

– Cho nên cái vệt trên váy tôi không còn là vấn đề nữa. Thậm chí phải đi ăn ở ngoài trong vòng ba tháng đã được bù lại.

Suốt mùa hè nóng nực năm 1972 ấy, hết điều khoản này đến điều khoản khác của Dự luật Thị trường Chung được bầu phiếu, thường diễn ra suốt đêm. Một vài dịp, Chính phủ cố gắng đạt được đa số phiếu chỉ là năm hoặc sáu, nhưng Dự luật vẫn được giữ nguyên.

Charles vẫn thường về nhà ở Quảng trường Eaton vào lúc ba giờ sáng khi thấy Fiona đã ngủ say, và dậy đi làm trước khi cô thức giấc. Những cựu chiến binh của Nghị viện khẳng định họ chưa bao giờ phải trải qua một sự kiện nào căng thẳng như vậy kể từ Chiến tranh thế giới thứ hai.

Thế rồi, bỗng nhiên, cuộc bầu phiếu cuối cùng diễn ra và cuộc marathon chấm dứt. Dự luật về Thị trường chung được Hạ viện thông qua và được trình lên Thượng viện cho các Thượng nghị sĩ phê duyệt. Charles thăm hỏi anh sẽ làm gì với những thời giờ rảnh rỗi bỗng nhiên còn lại với anh.

Khi Dự luật cuối cùng nhận được “Phê chuẩn của Hoàng gia” vào tháng Mười, ông Trưởng ban Tổ chức đặt một bữa trưa ăn mừng ở Câu lạc bộ Carlton trên phố St.James để cảm ơn toàn bộ đội ngũ của mình. “Nhất làm Charles Hampton”, ông nói, vừa nâng cốc suốt bài diễn văn ứng khẩu của

mình. Khi bữa trưa đã xong, ông Trưởng ban mời Charles cùng về Hạ viện trên xe của mình. Họ đi dọc theo Piccadilly, xuôi xuống Haymarket, qua quảng trường Trafalgar và vào Phòng Trắng. Ngay khi tòa nhà của Hạ viện vào tầm mắt, chiếc Rover đen rẽ vào phố Downing. Charles đoán là sẽ đưa ông trưởng ban đến số 12. Nhưng ngay khi xe dừng lại, ông trưởng ban nói: “Thủ tướng chờ gặp anh trong năm phút nữa”.

- Sao cơ? Tại sao lại vậy? – Charles hỏi.

- Tôi tính thời gian khá đầy chứ, phải không? – Ông trưởng ban nói, rồi bước về phía tòa nhà số 12.

Charles đứng lại một mình trước tòa nhà số 10, phố Downing. Một người mặc chiếc áo choàng đen mở cửa. “Chào ông, ông Hampton”. Thủ tướng gặp Charles tại phòng làm việc của mình, và cũng như mọi khi, không mất thời giờ cho những chuyện ngoài lề.

- Cảm ơn ông vì đã làm việc tích cực cho Dự luật về Thị trường chung.

- Công việc ấy là một sự thử thách lớn, - Charles cố gắng tìm lời để nói.

- Và đó cũng sẽ là công việc tiếp theo của ông. – Ông Heath nói. – Đã đến lúc ông cần kiểm nghiệm khả năng của mình ở một bộ phận khác. Tôi muốn ông tiếp nhận vai trò Bộ trưởng Nội các của bộ Thương mại và Công nghiệp. Charles không nói nên lời.

- Với tất cả những vấn đề mà chúng ta sắp phải đương đầu với Nghiệp đoàn Thương mại trong vài tháng tới, ông sẽ bận bịu suốt ngày đấy.

- Vâng tất nhiên như vậy rồi. – Charles nói.

Anh vẫn chưa được mời ngồi, nhưng giờ đây Thủ tướng đã đứng dậy khỏi bàn làm việc, có nghĩa là cuộc gặp đã kết thúc.

- Ông và Fiona đến ăn tối ở số 10 phố Downing khi ông đã thu xếp vào bộ mới đây nhé, - Thủ tướng nói khi họ bước ra phía cửa.

- Cảm ơn ông, - Charles nói rồi rời khỏi. Khi bước ra phố Downing, một người lái xe mở cửa sau của chiếc Austin Westminster bóng loáng. Phải mất một giây, Charles mới nhận ra giờ đây chiếc xe và lái xe là dành cho anh.

- Đến Hạ viện chứ ạ, thưa ngài?

- Không, tôi muốn về quảng trường Eaton một lúc, - Charles nói, khi đã vào xe và bắt đầu thích thú nghĩ về công việc mới của mình.

Chiếc xe đi ngang qua Hạ viện, lên phố Victoria rồi vào phố quảng trường Eaton. Anh không thể chờ để nói cho Fiona biết rằng toàn bộ những công sức vừa qua đã được đền bù. Anh cảm thấy có lỗi về việc gần đây anh ít gặp cô, mặc dù anh không thể tin được giờ đây mọi việc sẽ tốt đẹp hơn nhiều khi anh tham gia vào việc làm luật về nghiệp đoàn thương mại. Anh vẫn còn hy vọng có một cậu con trai đến nhường nào – Có lẽ ngay cả bây giờ cũng có thể. Chiếc xe dừng lại bên ngoài ngôi nhà kiểu Georgia. Charles chạy lên thang gác và vào phòng khách. Anh có thể nghe thấy giọng vợ vắng từ gác trên xuống. Anh nhảy hai ba bậc một lúc và chạy ào đến mở cửa phòng ngủ.

- Bây giờ anh là Bộ trưởng Nội các của bộ Thương mại và Công nghiệp, anh thông báo với Fiona, lúc này vẫn còn đang nằm trên giường.

Alexander Dalglish nhìn lên. Ông ta không hề tỏ ra quan tâm đến việc thăng chức của Charles.

PHẦN 3

Các Bộ trưởng (1973 – 1977)

14

Simon dẫn dắt ủy ban đường biên giới mới thông qua Nghị viện theo nhiệm vụ của Hội đồng không được ngoạn mục, và bỗng nhiên anh mất cả khu vực cử tri của mình. Đồng nghiệp của anh ở Coventry đều hiểu, và tìm kiếm những khu vực bảo trợ của cử tri có thể trở thành của họ cho lần bầu cử tiếp theo với mục đích để anh có thể dùng nhiều thời gian tranh đấu cho một chiếc ghế mới.

Có bảy ghế có khả năng trong năm nay, nhưng Simon chỉ tham gia phỏng vấn có hai. Cả hai đều ở vùng biên của Scotland và cả hai đều để anh ở vị trí thứ hai. Anh bắt đầu đánh giá đúng cảm giác mà một người dự thi Olympic được mọi người tin là chiến thắng lại chỉ được thưởng huân chương bạc.

Các báo cáo hàng tháng của Ronnie Nethercote bắt đầu tô điểm bức tranh âm ảm đang tăng lên, và được phản ánh trong cuộc sống thực tế những điều các nhà chính trị đang ra sắc lệnh ở nghị viện. Ronnie lại quyết định hoãn việc ra mắt công chúng cho đến khi bầu không khí trở nên sáng sủa hơn. Simon có thể không đồng ý với lời phán xét đó, nhưng khi anh

kiểm tra lại phần vay bội chi của mình, phần lãi chi trả nợ của anh đã đạt tới vạch đỏ trên chín mươi nghìn bảng.

Vào lúc con số thất nghiệp lần đầu vượt mức một triệu và Ted Heath ra lệnh trả mức lương hạn định thì các cuộc đình công bắt đầu bùng nổ trên khắp cả nước.

Khóa họp nghị viện vào mùa thu 1973 bị chi phối vì những kết quả kinh tế thì tình hình trở nên xấu nhất. Charles Hampton lại một lần nữa phải làm việc quá sức khi anh thương lượng đến quá khuya với các nhà lãnh đạo các công đoàn. Trong khi anh không thắng được một điều tranh luận nào, anh lại báo cáo tốt về công việc của anh và anh đã chứng minh được mình là một người thương thuyết có khả năng cho chính phủ. Raymond Gould tỏ ra có khả năng đối phó với tình hình khi có những bài diễn văn lôi cuốn, nhưng phe đa số của đảng Bảo thủ vẫn đánh bại họ hết lần này đến lần khác.

Thủ tướng Heath dù vậy vẫn tiến lên trước một cách không thay đổi và đương đầu với các công đoàn và thời gian chuẩn bị cho cuộc Tổng tuyển cử.

Khi hội nghị hàng năm của cả ba đảng đã kết thúc, các nghị sĩ quay trở lại nghị viện với nhận thức rằng đây giống như khóa học cuối cùng trước cuộc Tổng tuyển cử. Tại hành lang nghị viện, người ta đã công khai nói rằng điều mà Thủ tướng đang đợi là một xúc tác mới.

Trên buổi phỏng vấn của truyền hình, Thủ tướng nói với quốc gia rằng với con số thất nghiệp chưa từng có 1.600.000, ông sẽ đề nghị một cuộc bầu cử để chắc chắn rằng luật lệ được sửa đổi. Nội bộ của Nội các đã khuyên Heath tiến hành bầu cử vào ngày 28 tháng Hai, 1974.

“Ai sẽ lãnh đạo đất nước?” – trở thành chủ đề của đảng Bảo thủ, nhưng điều này chỉ càng làm rõ sự khác biệt giai cấp hơn là liên kết đất nước lại như điều Thủ tướng hy vọng.

Raymond Gould quay trở lại Leeds và tin rằng nền công nghiệp vùng đông bắc có thể không khoan dung với cánh tay vươn dài của Heath.

Charles cảm thấy tin vào điều mọi người sẽ ủng hộ bất cứ đảng nào tỏ ra dũng cảm đứng lên ủng hộ các công đoàn.

Vào tối trước buổi bầu cử Simon có một bữa ăn tối im lặng với Elizabeth và các con. Anh quan sát lặng lẽ trong khi những người khác nghiên cứu số phận của họ trong cuộc bầu cử.

Nhiều tháng trôi qua trước khi Charles thấy mình đã có khả năng để chống đỡ với một cuộc nói chuyện dài với Fiona. Không ai muốn một cuộc ly dị, cả hai đều đưa ra nguyên nhân là vị bá tước xứ Bridgewater đang ốm đau, dù sự bất tiện và mất mặt cũng gắn với sự thật. Khó có cơ hội che giấu sự thay đổi quan hệ của họ trước công chúng, từ khi họ đã không còn bày tỏ tình cảm công khai nữa.

Dần dần Charles cũng nhận ra một cuộc hôn nhân có khả năng trải qua nhiều năm mà người ngoài không biết đến. Chắc chắn vị bá tước già không khi nào phát hiện được điều này, bởi vì ngay cả trên giường bệnh nặng gần chết, ông giục Fiona tới gấp để làm bản di chúc.

- Anh có nghĩ rằng anh sẽ quên em một khi nào đó không? – Một lần Fiona hỏi Charles.

- Không bao giờ, - anh trả lời với cứu cánh cuối cùng không khuyến khích cuộc tranh luận kéo dài nữa.

Trong ba tuần lễ vận động cho cuộc bầu cử tại Sussex cả hai đều đi thực hiện nhiệm vụ của mình với kinh nghiệm khéo léo che giấu được tình cảm thật của họ.

- Chồng cô đang quan tâm đến gì vậy? – Một vài người muốn điều tra.

- Rất nhiều sự quan tâm tới cuộc vận động tranh cử và hy vọng vào việc quay trở lại chính phủ. Fiona nói một mạch câu trả lời.

- Còn Lady Fiona thân yêu như thế nào rồi? – Charles cũng liên tục bị hỏi.

- Không bao giờ tốt hơn khi cô ấy giúp đỡ công việc vận động bầu cử. Đó là câu trả lời của anh.

Vào những ngày Chủ nhật, anh đọc diễn văn ở nhà thờ này tới nhà thờ khác với sự tự tin, còn cô hát bài “Chiến đấu một cuộc chiến tốt đẹp”, với một giọng nữ trầm rõ ràng.

Mọi yêu cầu cho một khu vực cử tri nông thôn tương đối khác với những yêu cầu ở thành thị. Mỗi một làng, dù là nhỏ đều chờ nghị sĩ đến thăm họ và gọi lại tên các vị chủ tịch địa phương. Nhưng sự thay đổi tinh tế đã được thay thế. Fiona không còn thăm thì những tên gọi vào tai Charles nữa, và Charles cũng không quay lại hỏi những lời khuyên của cô nữa.

Trong chiến dịch tranh cử, Charles có thể khoan các nhà nhiếp ảnh của báo địa phương lại để biết được những sự kiện mà nhà xuất bản đề xuất để anh làm việc trong ngày. Với danh sách địa điểm và thời gian trong tay, Charles có thể tới từng nơi trước người chụp ảnh vài phút. Ứng cử viên đảng Lao động chính thức phàn nàn tới nhà xuất bản báo địa phương rằng ảnh của Charles chưa bao giờ vắng mặt trên các tờ báo.

-Nếu ngài có những chức năng này chúng tôi sẽ rất sung sướng đăng bức ảnh của ngài. – Người biên tập trả lời.

-Nhưng họ chưa khi nào mời tôi cả. - Ứng cử viên đảng Lao động kêu lên.

Họ cũng không mời cả Hampton nữa, người biên tập cũng muốn nói thế, nhưng ông ấy bằng cách nào đó vẫn có ở đây. Chưa khi nào trong ý nghĩ của người chủ bút lại rời xa suy nghĩ rằng ông chủ nhà báo của ông là một người quý tộc Bảo thủ, nhưng ông đã kịp giữ mồm.

Vào những ngày chuẩn bị cho cuộc bầu cử, Charles và Fiona mở các cửa hàng từ thiện, tham gia các bữa ăn, tổ chức các cuộc xổ số từ thiện và chỉ bớt chút thời gian để hôn các con. Có lần, khi Fiona hỏi, Charles đã công nhận

rằng anh hy vọng được tiến cử vào chức bộ Ngoại giao.

Vào ngày cuối cùng của tháng Hai, họ im lặng mặc quần áo và đi tới bỏ phiếu. Những nhà nhiếp ảnh đã đợi sẵn ở bậc cửa để chụp ảnh họ. Họ đứng sát gần kề nhau nhiều hơn so với những tuần vừa qua và trông như một cặp vợ chồng thật hạnh phúc. Anh mặc bộ vét đen và cô mang chiếc váy tối màu. Charles biết rằng bức ảnh này sẽ là bức ảnh chính đăng trên trang đầu của tờ *Sussex Gazette* ngày mai, cũng như anh tin chắc rằng ứng cử viên của đảng Lao động sẽ chỉ được nhắc tới trên một nửa cột ở trang sau, không xa những tin tức cáo phó là mấy.

Charles đoán trước rằng vào lúc anh tới Tòa thị chính thì đa số của Đảng bảo thủ đã được hầu như chắc chắn. Nhưng điều đó không như vậy, và đến rạng sáng ngày thứ Sáu kết quả vẫn còn đang treo ở trên cao.

Edward Heath không thừa nhận khi được tiên báo trước rằng ông có thể thua vì không đủ đa số phiếu ông cần. Charles đi quanh Tòa thị chính suốt cả ngày với một sự bối rối trên mặt. Chồng phiếu mỏng lúc đầu cứ lớn dần lên và cũng rõ ràng anh sẽ được một ghế với phiếu ít nhất anh thường có? – Anh chưa khi nào có thể nhớ chính xác con số được. Nhưng vào ngày xúc tiến càng khó có thể đánh giá lời phán quyết của đất nước.

Kết quả cuối cùng đến từ Bắc Ireland muộn hơn. Bốn giờ chiều ngày hôm đó người bình luận viên của đài BBC đã tuyên bố số phiếu.

Ted Heath mời lãnh tụ đảng Tự do nói chuyện với ông tại phố Downing với hi vọng có thể hình thành được một sự liên minh. Những người Tự do yêu cầu một lời hứa chắc chắn về sự cải cách luật bầu cử nhằm giúp đỡ các đảng nhỏ. Heath biết rằng không khi nào ông được những ghế sau của ông giúp. Vào sáng thứ Hai, tại phòng khách của điện Buckingham ông đã nói với Nữ Hoàng rằng ông không có khả năng để thành lập một chính phủ. Nữ hoàng mời lãnh tụ đảng lao động, ông Harold Wilson, và ông này đã lái xe đến phố Downing vào cửa trước nhận nhiệm vụ. Heath ra về bằng cửa sau.

Vào trưa ngày thứ Ba, khi các thành viên sau khi được xem vở kịch đã hạ màn, đều đã quay trở lại London. Raymond đã tặng được số phiếu bầu đã số của anh và hy vọng Thủ tướng đã quên đơn xin từ chức của anh và sẽ đề nghị anh một công việc mới. Charles vẫn còn không còn thông tin vào số phiếu bầu chính xác của mình đã thu được, lái xe trở về London và cam chịu quay lại phe Đối lập. Chỉ còn một sự bù đắp là anh có thể được phục hồi ở hội đồng quản trị ngân hàng Hampton, ở đó những kiến thức anh đã thu được trong thời gian là Bộ trưởng bộ Công nghiệp và thương mại sẽ có giá trị.

Simon rời khỏi phòng bộ Nội Vụ vào mùng 1 tháng Ba, 1974. Ronnie Nethercote mời anh trở về ngay hội đồng của *Nethercote và Công ty* với mức lương năm nghìn bảng một năm, làm cho đến cả Elizabeth cũng phải công nhận đó là một cử chỉ thật hào phóng.

Cũng có một điều chút ít có ảnh hưởng đến tinh thần của Simon. Đó là chiếc hộp rỗng màu đỏ mà anh đã sử dụng gần mười năm khi là thành viên của Nghị viện.

Simon đã đi từ phòng này sang phòng khác để chào tạm biệt, đầu tiên là những nhân viên dân sự lâu niên, sau đó đến các cán bộ trẻ, cho đến khi chỉ còn lại những nhân viên vệ sinh. Tất cả đều chắc chắn rằng anh sẽ nhanh chóng quay trở lại.

15

-Lịch làm việc của ông ấy đã kín vào lúc này rồi, thưa ông Charles.

-Vậy thì ngay khi lúc nào có thể tiện – Charles nói. Anh giữ ống nghe khi nghe thấy tiếng giở giấy sột soạt.

-Ngày 12 tháng Ba vào lúc 10 giờ 30, có tiện cho ông không, ông Charles?

-Nhưng những gần hai tuần nữa cơ – Charles nói bực dọc.

-Ngài Spencer chỉ vừa quay trở lại Mỹ và...

-Thế còn bữa trưa ở câu lạc bộ của tôi? – Charles ngắt lời.

-Điều này không thể có sau ngày 12 tháng Ba.

-Thôi được, vậy thì sẽ là ngày 12 tháng Ba lúc 10 giờ 30. Charles đồng ý.

Trong thời gian mười bốn ngày chờ đợi. Charles có rất nhiều thời gian và thấy chán nản vì một vai trò không mục đích ở phe Đối lập. Không có xe tới đón và đưa anh đến bộ, nơi được hoàn thành một công việc thực sự. Tôi hơn nữa là không ai tìm kiếm ý kiến của anh nữa về những vấn đề có thể ảnh hưởng đến quốc gia. Anh đã trải qua một cuộc đọ sức dữ dội mà được gọi là : “Cựu bộ trưởng xanh”.

Cuối cùng anh cũng tươi tỉnh trở lại vì ngày hẹn với Derek Spencer cũng đến. Nhưng mặc dù anh đến đúng hẹn, anh vẫn phải đợi 10 phút trước khi viên thư kí của ông Chủ tịch đưa anh vào.

-Rất mừng được gặp anh sau một thời gian dài như vậy. – Derek Spencer đi vòng ra khỏi bàn để chào anh – Phải tới gần sáu năm anh mới tới thăm lại ngân hàng đây.

-Vâng, tôi cũng cho là như vậy – Charles trả lời, - nhưng khi nhìn xung quanh những nơi chốn cũ vẫn cảm thấy mới như vừa ngày hôm qua. Ông đã rất bận rộn, phải không ạ?

-Như một bộ trưởng Nội các, nhưng tôi hy vọng vào những kết quả tốt hơn. Cả hai người đều cười.

-Tất nhiên là tôi vẫn giữ những liên hệ với mọi điều xảy ra ở ngân hàng.

-Thế à? Spencer nói.

-Vâng, tôi đọc tất cả những báo cáo của ông gửi những năm qua không kể cả tin tức đề cập trên tờ *Financial Time*.

-Tôi hi vọng rằng anh đã nhận thấy chúng tôi đã tiến triển nhiều trong sự vắng mặt của anh.

-Ồ vâng. – Charles nói và vẫn tiếp tục phải đứng – rất gây ấn tượng.

-Vâng, còn bây giờ tôi có thể giúp gì cho anh đây? – Ông chủ tịch nói và

quay trở về ghế ngồi của mình.

-Rất đơn giản, - Charles nói và cuối cùng cầm lấy một chiếc ghế không được mời, -tôi muốn quay trở về Hội đồng Quản trị.

Một sự im lặng kéo dài.

-Vâng, điều này không hoàn toàn dễ dàng như thế Charles ạ. Tôi vừa mới đề bạt hai vị giám đốc mới và...

-Tất nhiên là dễ, - Charles nói và đã đổi giọng – Ông chỉ việc nêu tên tôi ra vào cuộc họp tới và sẽ được thông qua, đặc biệt là vì ông không có một thành viên nào của gia đình trong hội đồng vào thời gian này.

-Chúng tôi có vấn đề công việc. Anh của anh, công tước xứ Bridgewater đã trở thành giám đốc điều hành.

-Cái gì? Rupert không khi nào nói với tôi điều này và ông cũng vậy – Charles ngạc nhiên.

-Đúng vậy, nhưng sự việc đã thay đổi từ khi...

-Không có gì thay đổi ngoài việc tôi đánh giá những lời nói của ông – Charles nói và bỗng nhận ra rằng Spencer đã không khi nào cho rằng anh có thể quay lại Hội đồng. – Ông đã hứa chắc với tôi.

-Tôi đã không nói như thế trong phòng làm việc của tôi.

-Nếu ông không cẩn thận, chỗ tiếp theo tôi sẽ làm là phòng Hội đồng của ông. Nào, ông sẽ tiếp tục hay không?

-Tôi không cần phải nghe những lời đe dọa của anh. Hãy ra khỏi phòng tôi trước khi tôi đuổi anh. Tôi có thể chắc chắn một điều là anh sẽ không khi nào quay lại Hội đồng khi tôi còn là Chủ tịch.

Charles quay lại và đi ra. Anh sập mạnh cửa. Anh vẫn không tin rằng mình phải thảo luận với ai, và quay ngay trở lại quang trường Eaton để xem xét chương trình cho chiến dịch bầu cử.

-Điều gì làm anh quay về nhà vào giữa trưa như vậy? – Fiona hỏi chồng.

Charles do dự trả lời câu hỏi, sau đó anh theo vợ cùng vào bếp và kể hết cho vợ những điều vừa xảy ra ở ngân hàng. Fiona vừa nghe chồng vừa tiếp tục nạo nốt miếng pho mát.

-Một điều chắc là sau cuộc cãi lộn âm ỉ – cô nói với chồng sau vài phút im lặng nhưng lòng vui mừng vì chồng mình đã tin mình – hai người sẽ không thể cùng tồn tại ở Hội đồng.

-Vậy em nghĩ anh cần phải làm gì, cô gái già của anh?

Fiona mỉm cười, đã gần hai năm trôi qua, anh mới lại gọi cô như vậy. Cô nói: “ Mỗi người đều có một bí mật riêng của mình, em đang tự hỏi điều bí mật nào là của ông Spencer?”

-Ông ta chắc là một gã thuộc giai cấp thường thường bậc trung, anh cho là vậy.

-Em vừa nhận được một bức thư từ ngân hàng Hampton gửi đến. –Fiona ngắt lời.

-Thư viết gì vậy?

-Chỉ toàn về sự quay vòng của cổ đông. Có vẻ như bà Margaret Trubshaw sẽ về hưu sau 12 năm là thư ký hội đồng. Có tin đồn rằng bà ấy muốn ở lại thêm năm năm nữa nhưng ông Chủ tịch đã nghĩ tới một người khác. Em nghĩ rằng em có thể ăn trưa cùng với bà ấy.

Charles đã làm nụ cười của Fiona quay trở lại.

Ronnie Nethercote đã đề bạt Simon làm giám đốc riêng cho công ty có tới 200 nhân viên. Simon thích việc thương lượng với các công đoàn ở mức độ trước đây anh chưa từng có kinh nghiệm.

-Anh có thể kéo dài khoảng một tuần ở Nghị viện không? – Simon hỏi anh.

-Sau một tuần lễ với những kẻ ba hoa đó, tôi sẽ rất sung sướng được trở về một thế giới thật sự.

Simon mỉm cười. Ronnie cũng giống như nhiều người khác coi tất cả các nghị viên là những người vô công rồi nghề, chỉ trừ có một người anh biết.

Raymond vẫn đợi cho đến khi có tuyên bố bỏ nhiệm cuối cùng của chính phủ anh mới bỏ mọi hy vọng có được công việc. Một vài các phòng viên chính trị chủ yếu đã chỉ ra rằng anh đã phải rời bỏ dãy ghế sau, trong khi một số người tầng lớp thấp hơn đã có được những chức vụ của chính phủ, nhưng đó chỉ là một sự an ủi bé nhỏ. Raymond miễn cưỡng quay trở về công việc hợp pháp của mình : tiếp tục hoạt động ở phòng luật sư.

Ngài thủ tướng Harold Wilson bắt đầu bộ máy hành chính thứ ba của mình, ông tuyên bố rằng ông sẽ lãnh đạo lâu đến trước khi có cuộc bầu cử. Nhưng một vài thành viên khác tin rằng ông chỉ có thể giữ được vấn đề vài tháng.

Fiona quay về sau nhà sau bữa ăn trưa với bà Trubshaw với nụ cười rộng của người lúc nào cũng nhăn nhó. Nụ cười này vẫn giữ trên mặt trong thời gian cô chờ đợi Charles quay về nhà từ Nghị viện sau lần biểu quyết cuối cùng.

-Em có vẻ thỏa mãn với mình. Charles nói và giữ ô trước khi đóng cửa lại. Vợ anh khoanh tay đứng giữa phòng.

-Ngày hôm của anh ra sao? – Cô hỏi anh.

-Cũng thường thôi. Charles trả lời và nóng lòng nghe tin của cô. –nhưng còn em thì thế nào?

-Rất thú vị. Em uống cà phê với mẹ anh vào buổi sáng, bà trông khỏe mạnh, đầu có hơi bị đau, mặt khác...

-Cứ để mẹ anh với quý. Bữa ăn trưa của em với bà Trubshaw như thế nào?

-Em băn khoăn là anh sẽ phải tốn bao lâu để đến vấn đề đó.

Cô tiếp tục đợi đủ thời gian để họ có thể vào tới phòng khách và ngồi xuống. Sau mười bảy năm là thư ký cho bố anh và mười hai năm là thư ký cho hội đồng thì không phải là điều mà bà Trubshaw biết về ngân hàng Hampton và vị Chủ tịch của nó hiện nay. Fiona bắt đầu nói.

-Vậy em nhận thấy được điều gì?

-Anh muốn biết điều gì trước, tên bố ông ta hay số tài khoản ngân hàng ở Thụy Sĩ của ông ấy?

Fiona bắt đầu kể lại điều mà cô biết trong hai giờ ăn trưa, cô giải thích rằng thường ngày bà Trubshaw hay uống rượu mạnh, nhưng trong dịp này bà đã uống gần hết một chai vang nho Pommat. Nụ cười của Charles càng lúc

càng rộng thêm với những chi tiết được kể ra. Đối với Fiona, anh giống như một cậu bé được cho một phong chocolate và phát hiện ra vẫn còn một thanh khác dưới thanh cậu vừa ăn xong.

-Em đã làm thật tốt, cô gái già ạ. Anh khen ngợi khi cô kết thúc câu chuyện. –Nhưng làm sao anh có thể có những minh chứng cần thiết?

-Em đã làm việc với bà Trubshaw.

-Em đã ...gì cơ?

-Một việc với bà Trubshaw. Anh sẽ có các chứng cứ nếu bà ấy tiếp tục năm năm làm thư ký của hội đồng và không giảm tiền lương hưu.

-Đó là những điều bà ấy muốn à? – Charles hỏi một cách có trách nhiệm.

-Và một lời hứa là một bữa trưa khác tại Savey Grill khi anh quay trở lại hội đồng.

Không giống như những người khác, Raymond thích mặc áo đuôi tôm và cà vạt trắng, vì thích hòa vào xã hội của London. Một lời mời tới một bữa tiệc hàng năm của các chủ ngân hàng đã không được từ chối. Ngài Thủ tướng là vị khách mời danh dự, và Raymond nghi ngờ liệu anh có thể nói bóng gió rằng anh đã chờ đợi bao khóa họp nghị viện kéo dài trước khi ông cảm thấy cần tổ chức một cuộc bầu cử.

Vào buổi uống rượu trước buổi tối, Raymond có vài lời nói chuyện với ông Thị trưởng London trước khi bị cuốn vào cuộc hội thoại với thẩm phán tòa về vấn đề sự bình đẳng của lời tuyên án.

Khi bữa tối đã được bắt đầu, Raymond thấy ghế của mình ngồi ở một

bên ghế trái dài từ bàn chính. Anh xem lại giấy mời của mình : Raymond Gould, QC, MP[[xx]] . Bên phải anh là chủ tịch của Chloride Hóa Chất, Michael Edwardes, còn bên trái là một chủ tịch ngân hàng Mỹ, người vừa mới bắt đầu công việc tại thành phố.

Raymond phát hiện ra Michael nhìn thấy Thủ tướng có thể cản trở sự lồi cuốn của nền công nghiệp quốc gia, nhưng anh còn giành nhiều sự quan tâm hơn tới nhà phân tích kinh tế từ Chase Manhattan. Cô khoảng ba mươi. Anh cho rằng Kate Garth còn trẻ hơn thế, vì vậy anh không lấy làm ngạc nhiên khi biết được cô vẫn chơi tennis vào mùa hè và bơi hàng ngày vào mùa đông để giữ cho không lên cân, cô tin là như vậy, Kate có khuôn mặt trái xoan, âm áp, mái tóc đen của cô được cắt ngắn giống kiểu của Mary Quant theo như Raymond nghĩ. Mũi cô hơi héch nhẹ ở phía chót và có thể phải tốn nhiều tiền để phẫu thuật mũi. Không có khả năng nhìn được chân cô vì chúng bị bao phủ bằng chiếc váy dài, nhưng những gì có thể nhìn thấy làm cho Raymond càng quan tâm đến hơn.

-Tôi thấy có đề MP sau tên của ông, ông Gould, tôi có thể hỏi ông thuộc về đảng nào không? – Cô hỏi với âm giọng chung có ở Boston.

-Tôi là một đảng viên Lao động, thưa cô Garth. Cô có cảm tình với đảng nào trong trường hợp này?

-Tôi sẽ bầu cho đảng Lao động ở cuộc bầu cử cuối cùng nếu như tôi đủ tư cách. Cô tuyên bố với anh.

-Tôi có thể ngạc nhiên chứ? – Anh trêu cô.

-Tất nhiên là anh phải vậy rồi. Chồng cũ của tôi là nghị sĩ Cộng Hòa.

Anh đang muốn hỏi câu tiếp theo thì một người đứng lên yêu cầu im lặng để nâng cốc. Lần đầu anh mới để ý đến bục đài và ông Thủ tướng. Bài

diễn văn của Harold Wilson đã động chạm nhiều tới các vấn đề kinh tế và vai trò của chính phủ Lao động trong thành phố, và không có đầu mối gì về thời gian kéo dài tới cuộc bầu cử tiếp theo. Tuy vậy Raymond xem đó là một buổi tối nổi tiếng thế giới. Anh đã có một mối liên kết có ích với một nhóm công chúng rộng rãi và anh cũng đã hỏi được số điện thoại của Kate.

Vị Chủ tịch ngân hàng Hampton miễn cưỡng phải đồng ý tiếp anh lần thứ hai, nhưng thật rõ từ khi Charles bước vào là Derek Spencer rất muốn rút ngắn thời gian nói chuyện lại.

-Tôi nghĩ rằng tôi phải gặp riêng ông.- Charles nói khi anh đã ngồi thoải mái trong chiếc ghế da và chậm rãi hút điếu xì gà – hơn là nêu vấn đề này lên cuộc họp hàng tháng.

Dấu hiệu e sợ đầu tiên xuất hiện trên mặt Spencer, nhưng ông không nói điều gì.

-Tôi thấy thích thú khi phát hiện ra ngân hàng phải trả hàng tháng một séc trị giá bốn trăm bảng cho một nhân viên mang tên Janet Darow mà tôi không bao giờ thấy, dù đã rõ là cô đã được trả lương trên năm năm rồi. Những tấm phiếu có vẻ như xuất phát từ chi nhánh của Loyd ở Kesington.

Ông Derek Spencer trở nên bị xúc động.

-Điều gì tôi bị mất khi phát hiện ra? – Charles tiếp tục nói sau khi đã hít một hơi sâu – đó là điều mà cô Darow hiện đang được ngân hàng cung cấp. Điều rất có ấn tượng là cô ấy đã thu thập 25 nghìn bảng trong năm cuối. Tôi đánh giá đó là một số nhỏ khi ông xem sự quay vòng vốn của ngân hàng là

123 triệu năm qua, nhưng ông nội tôi đã truyền cho tôi từ khi còn nhỏ một niềm tin là nếu ta quan tâm đến một đồng xu, những đồng bảng khi đó sẽ tự quan tâm đến chúng.

Derek Spencer vẫn chưa nói gì, mặc dù những giọt mồ hôi đã xuất hiện trên đầu hói của ông. Bỗng nhiên giọng nói của Charles đã thay đổi: Nếu như tôi thấy mình không là thành viên của hội đồng trong cuộc họp tổng thể hàng năm, tôi thấy mình sẽ phải có trách nhiệm chỉ ra những sự không nhất quán trong tài khoản của nhà băng với các vị cổ đông khác.

-Anh đúng là một thằng con hoang – Hampton – vị Chủ tịch nói khẽ.

-Không, nói thế không chính xác, tôi là con thứ hai của Cựu Chủ tịch ngân hàng này và tôi có những điểm giống cha tôi một cách nổi bật, tuy cũng có người nói rằng tôi có đôi mắt của người mẹ.

-Vậy thì có việc gì đây?

-Không có gì. Ông vẫn vui vẻ với những thỏa thuận ban đầu của ông và thấy rằng tôi quay lại về ban quản trị hội đồng trước kì họp hàng năm. Ông cũng phải thôi ngay việc trả lương cho cô Janet Darow.

-Nếu tôi đồng ý, anh hứa sẽ không nhắc lại chuyện này với bất cứ một ai chứ?

-Tôi hứa và không giống với ông, tôi có thói quen là luôn giữ lời – Charles đứng lên, tựa vào bàn và dụi điều thuốc lá vào chiếc gạt tàn của Chủ tịch.

-Họ đã làm điều gì? – Joyce hỏi.

Người phụ trách chiến dịch bầu cử trả lời: “Hai người đảng Cộng sản đã đưa tên họ vào cuộc bầu cử ủy ban General Purpose”.

-Chỉ khi bước qua xác tôi – Joyce nói với giọng sắc khác thường.

-Tôi nghĩ đó sẽ là cung cách của cô Fred Padgett.

Joyce tìm chiếc bút và tờ giấy thường ngày vẫn có bên cạnh điện thoại.

-Cuộc họp sẽ vào lúc nào? – Cô hỏi.

-Vào thứ Năm tới.

-Chúng ta có những người thực sự sẽ đấu tranh chống lại họ không?

-Tất nhiên là có – Fred trả lời cô – Luật sư Reg Precott và Jenny Simpkin từ League.

-Cả hai người đều nhạy cảm, nhưng họ không thể cùng với nhau làm nên cơm cháo gì.

-Có cần tôi gọi điện cho Raymond để anh ấy đến cuộc họp không?

-Không Joyce nói. – Anh ấy đủ buồn phiền để tìm lại chính mình, bây giờ chúng ta sẽ dựa vào Chính phủ, hãy cứ để việc đó cho tôi.

Cô đặt điện thoại lại và ngồi suy nghĩ. Thật là mỉa mai khi anh đang phải đối mặt với sự đe dọa đúng vào lúc các công đoàn bắt đầu kính trọng giá trị của anh.

Một vài phút sau, cô bước tới bàn và viết nhanh khoảng một tờ kín gửi cho ủy ban Nghị viện của chính phủ (G.P). Cô kiểm tra lại cẩn thận danh sách mười sáu tên, họ và biết rằng nếu hai đảng viên đảng cộng sản kia được chọn bầu vào lần này, trong vòng năm năm tới họ sẽ kiểm tra được ủy ban và sau đó họ có thể sẽ loại bỏ ngay cả Raymond. Cô biết những người này biết cách làm việc ra sao. Rất may mắn là họ có những chiếc mũi đang vậy máu

và họ sẽ phải lượn đến các khu vực cử tri khác. Cô lại kiểm tra mười sáu họ tên một lần nữa trước khi đặt lên một đôi giày đi đường mềm mại. Vào bốn ngày tới cô sẽ đi thăm một số gia đình trong khu vực cử tri. “Tôi cũng vừa qua đây”. Cô giải thích với chín bà vợ có chồng trong ủy ban. Có bốn người không bao giờ nghe được vợ nói được Joyce tự đến sau khi hết giờ làm, và ba người không bao giờ có sự quan tâm tới Raymond được để tách riêng.

Vào trưa ngày thứ Năm, có mười ba người đã biết rất rõ điều gì đang đợi họ.

Joyce ngồi cô đơn mong Raymond sẽ gọi điện về nhà vào buổi tối. Cô tự nấu món ăn nhanh Lancashire nhưng cũng chỉ chạm vào, sau đó cô đã ngủ thiếp đi trước vô tuyến khi đang xem chương trình ưa thích. Chuông điện thoại réo đánh thức cô dậy vào lúc bảy giờ mười lăm phút.

-Raymond?

-Hy vọng là tôi không đánh thức cô? – Fred nói.

-Không, không, Joyce nói và không còn kiên nhẫn chờ đợi kết quả cuộc họp. – Điều gì đã xảy ra?

-Reg và Jenny đã đi rồi. Họ chỉ thu được ba phiếu.

-Công việc đã làm thật tốt – Joyce nói.

-Tôi có làm gì đâu, ngoài việc ngồi đếm phiếu. Fred nói tiếp. – tôi có thể nói với Raymond điều đã xảy ra chứ?

-Đừng – Joyce không đồng ý, không cần thiết để cho anh ấy biết chúng ta phải lo lắng điều gì.

Joyce ngã người vào lại chiếc ghế cạnh điện thoại, rút đôi giày đi đường ra khỏi chân và ngủ thật say.

27 quảng trường Eaton

London SW1

23 tháng Tư, 1974

Ông Derek kính mến.

Cám ơn ông về bức thư ngày 18 tháng Tư và lời mời trở lại Hội đồng ngân hàng Hampton. Tôi vui sướng chấp nhận lời mời và hi vọng sẽ được làm lại việc cùng với ông.

Luôn trung thành với ông.

Charles Hampton.

Fiona kiểm tra lại câu văn và đồng ý, bức thư ngắn gọn và rất trọng tâm. “Em có thể bỏ thư được chưa ạ?”.

-Được rồi, em bỏ đi – Charles đang trả lời thì nghe chuông điện thoại reo. Anh nhắc ống nghe lên : “9712 Charles đang nghe.”

-Hello, Charles. Tôi là Simon Kerslake.

-Hello, Simon – Charles nói và cố làm như vui mừng nghe thấy người đồng nghiệp cũ, - điều gì đang thật sự ở thế giới bên ngoài vậy?

-Không có quá nhiều điều đáng mừng, chính vì thế mà tôi gọi điện cho anh. Tôi vừa được ghi danh vào danh sách của Pucklebrige. Về chiếc ghế của ngài Michael Harbourn – Baker, ông đã gần bảy mươi và quyết định sẽ không ra tranh cử vào lần tới. Vì ranh giới phía nam khu vực cử tri của anh giáp với khu vực của ông ấy, tôi nghĩ anh có khả năng nói vài lời đỡ cho tôi lần nữa.

-Rất sẵn lòng – Charles nói – tôi sẽ nói với ông Chủ tịch vào tối nay.

Anh có thể đặt lòng tin vào tôi, và chúc anh may mắn. Rất tuyệt vời khi anh quay về Nghị viện.

Simon đọc địa chỉ nhà riêng của anh và được Charles chậm rãi nhắc lại, tựa như anh đang ghi vào giấy.

-Tôi sẽ liên hệ ngay.- Charles hứa.

-Tôi thật sự đánh giá sự giúp đỡ của anh.

Simon đặt ống nghe xuống. Elizabeth đóng tập nhật ký khám bệnh hàng ngày lại.

Cô thật sống động, vui vẻ, thông minh và hiểu biết rộng. Phải mất vài ngày trước khi Kate Garth đồng ý gặp lại Raymond và cuối cùng đồng ý ăn tối cùng anh tại Nghị viện. Cô không hỏi dồn dập và cũng không nịnh nọt, và cô cũng không bám vào từng lời của anh.

Họ bắt đầu thường xuyên gặp gỡ nhau. Khi nhiều tháng trời qua đi, Raymond thấy mình đã rất nhớ cô vào những ngày nghỉ cuối tuần khi anh trở về Leeds với Joyce. Kate có vẻ như ưa thích sự độc lập và không yêu cầu gì với anh giống như Stephanie đã đòi hỏi, cũng không khi nào đề nghị anh ở lâu hơn thêm với cô hoặc cô có thể để lại quần áo của mình tại nhà anh.

Raymond nhấm nháp cà phê. “Thật là một món ăn đáng nhớ”. Anh nói và ngả người vào chiếc ghế sofa.

-Cũng chỉ theo bằng tiêu chuẩn của Nghị viện thôi.-Kate trả lời.

Raymond vòng tay ôm lấy vai cô trước khi hôn vào môi cô. Gì cơ? Quan hệ tình dục Rampant cũng tốt như của Beaujolais rẻ tiền à? Cô kêu lên, đứng thẳng người và cũng rót thêm cà phê cho mình.

-Anh mong rằng em sẽ không luôn luôn pha trò với quan hệ của chúng ta. Raymond nói, tay cuộn tròn những sợi tóc sáng của mình.

-Em cần phải làm thế.-Kate nói khe khàng.

-Tại sao? – Raymond quay nhìn vào cô.

-Bởi vì em sợ điều sẽ xảy ra nếu như em coi đó là chuyện nghiêm túc.

Charles ngồi im lặng suốt cả buổi họp hàng năm. Ngài Chủ tịch đọc bản báo cáo năm tài chính kết thúc vào tháng Ba, năm 1974 trước khi chúc mừng hai vị giám đốc của ủy ban và sự quay trở lại Hội đồng của Charles Hampton.

Cũng có một vài câu hỏi từ cuộc họp, nhưng Derek Spencer giải quyết dễ dàng. Khi Charles đã hứa là sẽ không nói gì tới cô Janet Darow, bà Trubshaw đã cho Fiona biết là việc trả lương đã được ngừng lại và cũng nhắc là bà vẫn buồn phiền vì hợp đồng làm việc của bà sẽ kết thúc vào ngày 1 tháng Sáu.

Khi ông Chủ tịch bế mạc buổi họp hàng năm Charles đã nhã nhặn đề nghị ông dành cho anh thêm một vài phút.

-Tất nhiên rồi, - Spencer đáp, có vẻ tin rằng cuộc họp đã trôi chảy không

có vương mắc gì. Tôi làm gì được cho anh đây?

-Tôi cho rằng sẽ tốt hơn nếu chúng ta nói chuyện riêng với nhau trong phòng làm việc của ông.

Ông Chủ tịch nhìn anh lạnh lùng nhưng cũng đề anh vào phòng làm việc.

Charles ngồi thoải mái trong chiếc ghế da và rút từ túi áo ra một tờ giấy.
-Anh nhìn vào và hỏi: “BX 41 207 122, Ngân hàng Rombert, Zurich có nghĩa gì với ông?”

-Anh nói rằng sẽ không khi nào nhắc...

-...Tới cô Darow – Charles nói tiếp – và tôi sẽ giữ lời của mình. Nhưng giờ đây với tư cách là giám đốc ngân hàng, tôi cố tìm hiểu BX 41207122 có ý nghĩa gì với ông?

-Anh thừa biết đó có nghĩa là gì, đồ quý - Ông Chủ tịch trả lời, tay nắm chặt trên bàn.

-Tôi biết đó là tài khoản riêng của ông tại ngân hàng ở Zurich – Charles nhấn mạnh.

-Anh không thể chứng minh được điều gì cả. Derek Spencer đáp trả một cách thách thức.

-Tôi đồng ý, nhưng điều mà tôi cần chứng minh là ông đã sử dụng tiền của ngân hàng Hampton vào công việc làm ăn của mình, tiền lãi thu được ông gửi tại tài khoản của ông ở Zurich mà không thông báo gì cho hội đồng.

-Tôi không làm điều gì gây hại cho ngân hàng và anh cũng biết điều này.

-Tôi biết rằng tiền được quay vòng với lợi nhuận và tôi không khi nào có thể chứng minh ngân hàng bị mất mát. Mặc dù vậy, Hội đồng có thể có một

sự nhận biết lờ mờ về công việc của ông, và hãy nhớ rằng họ trả ông bốn mươi nghìn bảng một năm để ông thu lợi cho ngân hàng chứ không phải cho riêng ông.

-Khi họ thấy tất cả những con số này, tôi nhất là họ cho tôi vào số những thằng ngu.

-Tôi nghi ngờ liệu ông giám đốc an ninh sẽ có thái độ khoan nhượng nếu ông ta được xem những tài liệu này không. –Charles nói và giơ những tài liệu anh đang kẹp trong tập giấy lên.

-Anh đã bôi nhọ tên tuổi ngân hàng.

-Và ông có lẽ sẽ phải ngồi tù mười năm. Tuy vậy, nếu như ông gỡ ra được, ông có thể kết thúc ở London và đến lúc đó, số tiền hợp pháp được trả sẽ không còn lại nhiều so với số “trúng trong ổ” tại Zurich.

-Vậy lần này anh muốn điều gì? – Spencer hỏi với giọng câu kính.

-Công việc của ông.

- Công việc của tôi ? – Spencer hỏi một cách không tin. – Anh tưởng rằng vì anh là một Bộ trưởng trẻ mà anh có khả năng để điều hành được một ngân hàng thương mại ư ? – Ông nói thêm với vẻ khinh bỉ.

- Tôi sẽ là Chủ tịch ngân hàng Hampton và điều này sẽ chứng minh cho tất cả trong thành phố rằng gia đình chúng tôi có một truyền thống qua nhiều thế hệ.

- Anh là thằng lừa đảo – Spencer lắp bắp.

- Nếu như ông còn ở tòa nhà này trong 24 giờ nữa, tôi sẽ gửi những thứ này cho ông Giám đốc an ninh thành phố. – Charles tiếp tục.

Một sự im lặng kéo dài.

- Nếu đồng ý, - cuối cùng Spencer nói, - tôi sẽ được hai năm lương như

sự đền bù ?

- Một năm. Charles trả lời, Spencer do dự những cuối cùng cũng gật đầu đồng ý. Charles đứng lên và cất giấy tờ vào túi áo trong, trong đó chẳng có gì ngoài mấy lá thư buổi sáng của anh từ khu vực cử tri ở Sussex.

Simon tin rằng cuộc phỏng vấn đã trải qua tốt đẹp, nhưng Elizabeth thì lại không tin chắc. Họ ở trong phòng cùng với năm ứng cử viên khác với các bà vợ của họ và kiên nhẫn chờ.

Anh lại nghĩ về những câu trả lời của mình, về tám người đàn ông và bốn người phụ nữ trong ủy ban.

- Em phải chấp nhận đó là một ghề lý tưởng mà anh đã cân nhắc. – Simon nói.

- Vâng, nhưng ông Chủ tịch đã nhìn anh một cách nghi ngờ.

- Nhưng Millburn đã nhắc tới việc ông ấy ở Eaton với Charles Hampton.

- Chính điều này làm em lo lắng – Elizabeth thăm thì.

- Với đa số là 15 nghìn phiếu vào lần bầu cử cuối cùng và chỉ có 40 phút là tới được London. Chúng ta còn có thể mua cả một ngôi nhà nhỏ nữa.

- Nếu như họ mời anh vào trình bày với họ.

- Ít nhất thì vào lần này, anh cũng có cơ hội nói với họ rằng anh mong muốn được sống ở khu vực cử tri.

- Vậy thì ai sẽ thực sự trong ý nghĩ của họ nhỉ- Elizabeth thắc mắc.

Ông chủ tịch đi ra và đề nghị liệu ông và bà Kerslake có thể vào gặp ủy ban một lần nữa được không.

“Ôi lạy chúa, họ còn muốn biết thêm điều gì nữa đây ?” – Simon nghĩ thầm

- Thật gần London là lỗi của em lần này. Elizabeth làm bầm trong miệng.

Toàn ủy ban ngồi nhìn họ với những bộ mặt chây dài.

- Thưa các quý bà và quý ông, - ngài chủ tịch bắt đầu – Sau sự thảo luận kéo dài của chúng tôi, tôi chính thức đề nghị ngài Simon Kerslake được mời tham gia cuộc tranh đấu ở Pucklebridge vào cuộc bầu cử sắp tới. Ai đồng ý?

Tất cả mười cánh tay đều giơ cao.

- Ai phản đối?

Không có người phản đối – ngài Chủ tịch kết luận và quay sang Simon- anh có muốn nói gì với ủy ban không?

Thành viên nghị viện của đảng Bảo thủ cho Pucklebride đứng dậy. Tất cả mọi người đều chờ đợi.

- Tôi không biết sẽ nói được gì, ngoài một điều là tôi rất vui sướng và hết sức vinh dự, và tôi không thể đợi được cuộc Tổng tuyển cử.

Mọi người cười ồ lên và tiến tới xung quanh họ. Elizabeth lau khô nước mắt trước khi mọi người đến gần cô.

Khoảng một tiếng sau, ông Chủ tịch đi cùng với Simon và Elizabeth ra tới xe của họ và chúc họ ngủ ngon. Simon hạ cửa kính ô tô xuống.

- Tôi biết anh là người tốt. – Millburn nói, - ngay sau khi Charles Hampton gọi điện tới, - Simon mỉm cười, - và cảnh báo tôi rằng phải tránh anh như một người hay gây chuyện rắc rối.

- Cô có thể mời bà Trubshaw vào. – Charles nói với cô thư ký.

Bà Trubshaw vào ngay sau đó đứng trước bàn làm việc của anh. Bà không thể không nhận thấy đồ đạc trong phòng đã thay đổi. Bộ đồ gỗ hợp một Conran được thay bằng những chiếc ghế và chiếc xô pha bọc dạ kẻ caro. Duy nhất chỉ còn lại bức chân dung của vị công tước thứ mười một của xứ Bridgewater là còn ở lại chỗ cũ.

- Bà Trubshaw, - Charles bắt đầu, - Do ngài Spencer bỗng đột ngột xin từ chức, tôi nghĩ rằng ngân hàng cần phải được duy trì và tôi đã thay thế chỗ của Chủ tịch.

Bà Trubshaw đứng thẳng như bức tượng Hy Lạp, hai tay lồng vào cổ tay áo.

- Với những suy nghĩ đó, Hội đồng ngân hàng quyết định rằng sẽ kéo dài hợp đồng của bà thêm năm năm nữa. Tất nhiên điều đó sẽ không làm mất mọi quyền lợi hưu trí của bà.

- Cảm ơn ngài Hampton.

- Cảm ơn bà Trubshaw.

Bà Trubshaw đã cúi chào và quay ra.

- A, bà Trubshaw...

- Vâng, thưa ngài Charles, - bà nói khi tay đang cầm vào nắm đấm cửa.

- Tôi cho rằng vợ tôi đang chờ nghe điện thoại của bà. Có vẻ như có điều

gì tương tự như cô ấy muốn mời bà một bữa trưa tại Savoy Grill.

16

- Một chiếc sơ mi xanh, - Raymond nói, và nhìn vào nhãn hiệu *Turbull* và *Asser* với sự nghi hoặc, - Một chiếc sơ mi xanh – anh nhắc lại.

- Như một món quà sinh nhật lần thứ 40.

Minh sẽ chẳng khi nào mặc nó, anh nghĩ và mỉm cười một mình

- Và còn hơn thế nữa, anh sẽ phải mặc nó, - Cô nói và giọng Boston của cô nhẹ phần cuối câu.

- Em còn biết cả đến anh đang nghĩ gì nữa, anh phàn nàn khi cô đi vào bếp. Anh luôn luôn nghĩ cô trông thật thanh nhã khi mặc bộ quần áo công sở.

- Điều đó là do anh dễ đoán được mà, Red ạ.

- Thế còn làm sao em biết được ngày sinh nhật của anh?

- Một tập hợp việc làm của thám tử, - Kate trả lời, - cùng với sự giúp đỡ của thám tử ngoài và một số tiền công nhỏ.

- Một thám tử ngoài à, ai vậy?

- Kho lưu trữ báo của địa phương. Trên tờ Sunday họ sẽ nói cho mọi người biết tên của từng nhân vật nổi tiếng sẽ có ngày sinh nhật trong bảy ngày tới. Trong tuần này chỉ có mỗi một nhân vật xoàng đã sinh, anh được tả như vậy.

Raymond phải cười to.

- Còn bây giờ hãy nghe đây, Red.

Anh làm như ghét cái tên biệt danh mới: “ Em không thể gọi anh bằng

cái tên ghê sợ này được”.

- Nào, hãy đừng làm rộn lên như vậy, Red và hãy thử chiếc áo đi.
- Ngay bây giờ?
- Bây giờ!

Anh cởi bỏ chiếc áo khoác ngoài, cởi bỏ chiếc sơ mi trắng và cổ còn, để lại một vòng quanh trái cổ. Ngực anh được phủ một lớp lông quăn đỏ. Anh nhanh chóng mặc chiếc sơ mi mới, chất liệu vải sợi tạo cảm giác dịu dàng. Anh bắt đầu cài nút áo, nhưng Kate đã đến cạnh, và còn lại hai chiếc cúc phía trên chưa cài.

- Anh biết không, anh đã có một nghĩa mới cho từ “ cứng nhắc” , nhưng nếu trong quần áo phù hợp, anh có thể được xem như một người dễ coi.

Raymond cau có.

- Còn bây giờ chúng ta sẽ tổ chức sinh nhật của anh ở đâu?
- Tại tòa Nghị viện nhé. – Raymond đề nghị.
- Chúa phù hộ, em nói rằng đi ăn mừng chứ không phải theo chân anh. – Kate nói – Tại Anabel nhé.

- Anh không thể nhìn thấy tại Anabel được.

- Với em, anh định nói thế?

- Không, không, em đúng là một người phụ nữ góc ghech, chỉ vì anh là một đảng viên đảng Lao động.

- Nếu như đảng viên đảng Lao động không được phép ăn ngon, thì có lẽ đã đến lúc anh ta phải thay đổi đảng của mình thôi. Ở đất nước em chỉ toàn thấy các đảng viên Dân chủ tại các khách sạn sang trọng nhất.

- Hãy nghiêm chỉnh nào, Kate.

- Em cũng đang muốn thế. Bây giờ anh làm gì ở Nghị viện lúc này?

- Không nhiều lắm. – Raymond nói ngượng ngùng – Anh ngập trong các phiên tòa và...

- Hoàn toàn đúng như vậy. Đã đến lúc anh phải làm một điều tốt gì đó trước khi đồng nghiệp của anh ở Nghị viện quên mất sự tồn tại của anh.

- Có điều gì đặc biệt trong suy nghĩ của em không? – Raymond choàng tay qua ngực cô và hỏi.

- Như một con người hành động, em có đấy. – Kate nói – Em đã đọc trên cùng tờ *Sunday* mà qua đó, em đã phát hiện ra một bí mật được anh cất giấu kỹ nhất là chứng minh điều khó khăn của đảng Lao động để bãi bỏ luật hợp pháp của các công đoàn đảng Bảo thủ. Ở đây xuất hiện những mối liên quan trong thời gian dài mà những hàng ghế dãy phía trước vẫn còn cố gắng tìm mọi cách. Tại sao anh không sắp xếp để những suy nghĩ được gọi là hàng đầu của anh dành cho những sự chính xác tế nhị hợp pháp?

- Không phải là một suy nghĩ tồi – Raymond đã bắt đầu quen với sự nhạy bén chính trị của Kate. Khi anh nói về điều này, cô chỉ nói; “Đấy chỉ là một thói quen không hay mà em nhận được từ người chồng cũ. Nào, thế chúng ta sẽ đi đâu để ăn mừng đây?” – Cô hỏi anh.

- Chúng ta sẽ thỏa hiệp được. – Raymond đáp.

- Em đang lắng nghe đây.

- Nhà hàng Dorchester.

- Nếu anh muốn thế. - Kate nói không có vẻ quá phấn khởi.

Raymond bắt đầu thay lại chiếc sơ mi.

- Không, không, không, Red. Những người được biết đến đều mặc sơ mi xanh tại nhà hàng Dorchester.

- Nhưng anh không có chiếc cà vát nào hợp cả. – Raymond đắc thắng nói.

Kate cho tay vào chiếc túi của cửa hàng *Turbull và Asser* và lôi ra một chiếc cà vát lụa màu xanh sẫm.

- Nhưng đó sẽ là một kiểu mẫu với nó. – Raymond nói chán ngán. – Tiếp theo em sẽ còn đợi gì nữa?

- Kính áp tròng. – Kate trả lời.

Raymond nhìn chăm chăm vào cô rồi nháy mắt.

Trên đường ra tới cửa, cái nhìn của Raymond rơi vào gói bưu kiện bọc giấy sáng màu mà Joyce đã gửi vào đầu tuần, anh đã hoàn toàn quên không mở nó ra.

- Quái quỷ thật! – Charles nói và đặt tờ *Times* xuống rồi uống nốt cà phê.

- Có vấn đề gì vậy anh? – Fiona hỏi và rót một chén cà phê khác.

- Kerslake được chọn cho Pucklebridge, điều này có nghĩa là anh ấy sẽ sống ở Nghị viện. Rõ ràng là cuộc nói chuyện của anh với Archie Millburn không có hiệu quả.

- Tại sao anh phải làm việc đó vì Kerslake? Fiona hỏi chồng.

Charles cuộn tờ báo lại và cân nhắc câu hỏi: “Điều này rất đơn giản, cô

gái già ạ. Anh cho rằng anh ấy là người duy nhất trong số các đồng nghiệp của anh có thể không cho phép anh được lãnh đạo đảng Bảo thủ.”

- Tại sao anh ấy lại đặc biệt như vậy?

- Lần đầu tiên anh biết khi anh ấy là Chủ tịch của Liên đoàn Oxford. Anh ta làm việc tốt cực kỳ, và bây giờ anh ấy lại còn tốt hơn thế. Anh ấy có những kẻ cạnh tranh, nhưng anh ấy đã quét họ đi sang một bên như những con muỗi. Không, cho dù nền tảng của anh ấy thế nào, Kerslake còn là người làm cho anh sợ.

- Đây là cuộc đọ sức đường dài, anh yêu ạ, và anh ấy vẫn có thể mắc sai lầm.

- Anh cũng có thể như vậy, nhưng anh sẽ đặt thêm nhiều hàng rào cho anh ấy, quý thật, - Charles nhắc lại khi nhìn vào đồng hồ - anh muộn mất.

Anh nhặt tờ Times, hôn lên trán vợ rồi chạy vội ra chiếc xe đang đợi.

Cửa vừa đóng lại thì tiếng chuông điện thoại vang lên, Fiona tới nhắc máy trả lời: “Fiona đang nghe đây.”

- Tôi là Simon Kerslake. Liệu Charles còn có ở đây không?

- Không, anh chỉ chậm có một tý. Tôi có thể ghi lời nhắn lại.

- Vâng, tôi muốn cho anh ấy được biết rằng tôi vừa được chọn vào Pucklebridge, và Archie Millburn đã cho biết rằng Charles đã nói rất nhiều và tin chắc rằng tôi được mời một ghế. Và như một sự biểu hiện lòng cảm ơn, hãy chuyển hộ lời cảm ơn vì những lời nói với ông tổ chức. Tôi hiểu rằng chỉ có tôi là một thành viên duy nhất được có sự chú ý cá nhân như vậy. Xin hãy tin rằng, nếu có khi nào tôi có thể đáp lại sự ủng hộ, tôi sẽ không do dự làm như vậy.

Sau đó điện thoại tắt.

Simon lắng nghe chăm chú báo cáo của Ronnie tại cuộc họp hàng tháng của Ủy ban Quản trị.

Hai người thuê nhà không trả tiền thuê hàng quý, còn một người khác thì cũng đã tới hạn. Các luật sư của Ronnie đã gửi những giấy tờ báo nhắc nợ sau một tuần bằng một bức thư theo pháp luật, nhưng cả những cố gắng này cũng không lôi ra nổi một đồng nào.

- Việc này chỉ chứng minh điều mà tôi sợ nhất.

- Điều gì vậy? – Simon hỏi.

- Họ không có tiền mặt.

- Vậy chúng ta có thể thay thế những người thuê nhà mới.

- Simon, lần sau anh đi từ phố Beauford tới Whitechapel, hãy đếm xem có bao nhiêu biển “Cho thuê” trên các tòa nhà công sở dọc theo con đường. Khi anh đã đếm tới 100, anh sẽ thấy rằng anh hãy còn chưa tới phía ngoài của London.

- Vậy anh nghĩ chúng ta sẽ phải làm gì tiếp theo?

- Hãy cố gắng bán một trong những sở hữu lớn hơn của chúng ta với mục đích đảm bảo cho lưu lượng tiền mặt an toàn. Chúng ta, ít nhất cũng phải cảm ơn rằng các tài sản vốn của chúng ta vẫn có giá trị hơn là những cái vay mượn. Đó là các công ty xung quanh bắt đầu gọi những người chấp nhận.

Simon nghĩ về khoản bội chi của anh hiện đã đạt gần tới một trăm nghìn bảng và bắt đầu mong ước anh đã chấp thuận lời đề nghị hào phóng đề nghị mua lại các cổ đông của anh. Anh biết rằng giờ đây, cơ hội đã qua đi.

Khi cuộc họp của ủy ban đã kết thúc, Simon lái xe về St.Mary để đón Elizabeth. Đó là chuyến đi thứ ba của họ tới Pucklebrigde trong tuần lễ này khi Simon cố gắng đi qua tất cả các làng trước khi Wilson triệu tập một cuộc bầu cử.

Alchie Millburn gần như đã cùng họ đi hầu hết các chuyến, và đã không tỏ ra là một người táng tận lương tâm.

- Ông ấy rất tốt với chúng ta, Elizabeth nói trên đường đi tới Sussex.

- Ông ấy đúng là như thế, - Simon nói, - Hãy nhớ rằng ông còn điều hành cả công ty điện tử Millburn. Nhưng, như ông ấy thường nhắc nhở chúng ta, khi ông ấy giới thiệu chúng ta ở mỗi làng là chúng ta đang ở trên sở hữu của chúng ta.

- Anh có khi nào phát hiện ra tại sao ông ấy lại bỏ qua lời khuyên của Charles Hampton không?

- Không, ông ấy chẳng hề nhắc đến tên của anh ấy vào buổi tối đó. Tất cả mọi điều anh biết chỉ là họ cùng học ở một trường.

- Vậy anh định làm gì với Hampton.

- Anh hầu như vừa giải quyết xong vấn đề nhỏ đó.

Raymond là một người nói nhiều nhất trong những dãy ghế sau trong Nghị viện. Anh đã thực hiện những lời nói sâu sắc trong lần đọc thứ hai của dự

thảo công đoàn thương mại đến mức ông trưởng ban tổ chức đã sắp anh vào Ủy ban điều hành, một môi trường tuyệt vời để anh thể hiện tay nghề của mình khi Ủy ban tranh đấu từng điều luật một, hết điểm này tới điểm khác. Anh cần phải cho các đồng nghiệp biết những khó khăn đang nằm ở chỗ nào và làm sao tìm được đường qua chúng, và sẽ còn lâu trước khi các lãnh tụ công đoàn thương mại gọi anh tại Nghị viện và ngay cả tại nhà của anh để biết quan điểm của anh về việc các thành viên của họ sẽ phản ứng với các điểm nóng về những vấn đề pháp luật khác nhau. Raymond tỏ ra kiên nhẫn với từng người, và quan trọng hơn là cho họ những lời khuyên nghề nghiệp xuất sắc về giá của cú gọi điện thoại. Anh cảm thấy nực cười vì thật là nhanh khi họ quên rằng anh là người đã viết “*Đủ việc làm bằng mọi giá*”.

Những mẩu tin nhỏ bắt đầu xuất hiện trên các tờ báo, bao gồm từ những lời khen ngợi những điều dự thảo đến những đề nghị ở trên Guardian rằng, dù điều gì đã xảy ra trong quá khứ, nó sẽ có thể không xác định được nếu như Raymond không trở thành một thành viên của chính phủ trong tương lai tới.

- Nếu họ đề nghị anh một công việc, quan hệ của chúng ta sẽ có điều gì thay đổi không? – Kate hỏi anh.

- Nhất định rồi, - Raymond trả lời – Anh sẽ tìm thấy những lời xin lỗi thật tuyệt vời để không phải mặc những chiếc sơ mi màu xanh của em.

Harold Wilson giữ ngôi nhà dinh thự đổ vỡ thêm sáu tháng trước khi có cuộc triệu tập cho Tổng tuyển cử, ông đã chọn ngày 10, tháng Mười, 1974.

Raymond về ngay khu vực cử tri của mình để vận động cho lần đầu tranh cử thứ năm của anh. Khi anh gặp lại Joyce ở nhà ga thành phố Leeds,

anh không thể không nhớ rằng bà vợ buồn bã của mình hơn Kate có bốn tuổi. Anh hôn vợ vào má như với những người họ hàng xa và cô chở anh về ngôi nhà Chapel Allerton của họ.

Joyce nói chuyện suốt đường về nhà, qua đây anh rõ được là khu vực cử tri đã được kiểm soát và lần này Fred Padgett đã chuẩn bị tốt cho cuộc Tổng tuyển cử. Chắc chắn là Joyce đã tổ chức còn tốt hơn cả người điều hành cuộc đấu tranh cùng người thư ký gộp lại. Còn hơn thế nữa, Raymond nghĩ là cô còn rất thích công việc này.

Không như các đồng nghiệp khác của mình ở các ghé thuộc các vùng nông thôn, Raymond không đọc diễn văn ở các phòng họp của các làng nhỏ. Các cử tri của anh có ở High Street nơi anh nói với những thương gia qua chiếc loa điện, đi quanh các khu chợ, các quán bar, câu lạc bộ, bắt tay mọi người và rồi lại lặp lại cả trình tự từ đầu.

Joyce đã sắp xếp lịch làm việc của chồng để một số người ở cộng đồng Leeds tránh gặp anh. Một số khác thì lại gặp anh tới hàng tá lần trong ba tuần vận động.

Khi trò chơi kết thúc, Raymond quay lại các câu lạc bộ nam giới uống hết hụm rượu đắng này đến hụm rượu khác. Anh sẽ chấp nhận rằng không thể tránh được là anh sẽ phải tiêu năm hoặc mười bảng trong mỗi cuộc vận động tranh cử. Anh kinh sợ nghĩ tới lời bình luận của Kate nếu cô có thể nhìn thấy anh. Hàng ngày anh đều tìm bằng cách nào đó để có được vài phút

riêng tư để gọi điện cho cô. Có vẻ như cô rất bận rộn và tất cả mọi tin tức đều chỉ làm cho anh chán nản, cô có thể không nhớ tới anh.

Các đoàn viên công đoàn thương mại địa phương ủng hộ Raymond hoàn toàn, nhưng anh vẫn biết rằng “trái tim anh đang ở đâu” họ dãi bầy với bất cứ ai có thể nghe. Họ treo băng lên các cánh cửa, phân phát những tờ rơi, lái xe đến các nơi bầu cử. Họ còn thức dậy trước anh và vẫn thấy đang tuyên truyền với những người theo đạo cho tới khi các quán rượu vút họ ra ngoài trời tối.

Raymond và Joyce bỏ những lá phiếu của mình tại phòng bỏ phiếu tại trường trung học địa phương vào thứ Ba là ngày bầu cử và tin vào thắng lợi to lớn của đảng Lao động.

Đảng Lao động đã thắng đa số ở Nghị viện. Tuy thế, Harold Wilson sẽ làm thêm năm năm nữa khi Nữ hoàng mời ông thành lập bộ máy hành chính thứ tư của ông.

Tổng số phiếu ở Leeds vào tối hôm đó cho Raymond một đa số chưa từng có: 14.207 phiếu. Anh dùng cả ngày thứ Sáu và thứ Bảy để cảm ơn các cử tri của mình, sau đó chuẩn bị để quay lại London vào tối ngày thứ Bảy.

- Ông ấy cần phải mời anh tham gia chính phủ vào lần này – Joyce nói với chồng.

- Anh đang nghi ngại. Raymond nói và hôn vào má vợ. Anh vẫy chào

Joyce khi tàu bắt đầu chuyển bánh khỏi nhà ga thành phố Leeds. Cô vẫn lại anh rất nhiệt tình.

- Em rất thích chiếc sơ mi xanh mới của anh, nó rất hợp với anh – đó là những lời cuối của vợ anh vọng tới.

Trong thời gian vận động tranh cử, Charles tốn rất nhiều thời gian ở ngân hàng vì phải điều hành đồng bảng. Fiona phải ở mọi nơi tại khu vực cử tri và luôn nói chắc với mọi người rằng chồng cô chỉ ở ngay sau cô chỉ các có vài yard thôi.

Sau một vài kiểm tra sơ bộ, bên phía chống đối Charles với ứng cử viên đảng Lao động không tăng thêm 1% của đa số 22000 phiếu bầu. Khi anh nghe được kết quả, anh trở lại London viết đơn xin nghỉ một thời gian dài ở phe Đối lập. Khi anh tiếp xúc với các đồng nghiệp đảng Bảo thủ ở Nghị viện, anh phát hiện rất nhiều người trong số họ công khai nói rằng Heath phải đi sau hai cuộc bỏ phiếu tranh đấu trong đội ngũ.

Charles biết sau này anh cần phải quyết định lại lần nữa anh phải đứng ở đâu trong cuộc bầu cử người lãnh đạo mới cho đảng, và lại một lần nữa phải chọn lấy một người xứng đáng.

Simon có một khu vực cử tri tuyệt vời. Anh và Elizabeth đã chuyển đến ngôi nhà nhỏ vào ngày tuyên bố cuộc bầu cử, nhờ lương của Elizabeth từ bệnh viện mà họ có thể thuê được một người bảo mẫu cho Peter và Lucy và cô có

thể đi làm hàng ngày được. Một chiếc giường đôi và một đôi ghế đủ cho Elizabeth nấu bếp. Họ vẫn dùng những chiếc đĩa cũ cho mọi việc. Trong cuộc tranh cử Simon đã đi đến lần thứ hai một khu vực cử tri rộng hai trăm dặm và chắc chắn với vợ anh rằng cô chỉ cần nghỉ việc ở nơi cô làm St.Mary vào tuần lễ cuối cùng.

Các phiếu bầu cử của cử tri đã đưa Simon Kerslake trở lại Nghị viện với con số lớn nhất trong lịch sử của khu vực cử tri này. Dân địa phương nhanh chóng đi đến kết luận là giờ đây họ đã có một nghị sỹ để cho sự nghiệp của Nội các.

Kate đã nhận xét nhẹ nhàng khi vào ngày thứ Hai đã rõ ràng là Thủ tướng không định đề nghị Raymond giữ một chức vụ trong bộ máy hành chính mới. Cô đã nấu một món ăn mà anh ưa thích: thịt bò rán, chín kỹ, nhưng anh không đến thưởng thức, anh khó mà có thể nói điều gì.

17

Sau một tuần trở lại Nghị viện, Simon cảm thấy một cảm giác “déjà vu” [\[\[xxi\]\]](#). Sự cảm nhận này càng tăng khi anh thấy mọi vật không thay đổi, ngay cả người cảnh sát gác cổng đứng chào anh tại lối ra vào của các nghị sỹ. Khi Edward Heath tuyên bố đội ngũ của Chính phủ Nội các chỉ định của mình, Simon không thấy ngạc nhiên khi không có anh trong đó vì anh chưa

khi nào được coi như một người ủng hộ lãnh đạo phe Bảo thủ. Tuy nhiên anh có bối rối nhưng không bức mình khi thấy Charles Hampton cũng không nằm trong số tên có trong Chính phủ Nội các.

- Anh có thấy tiếc vì từ chối anh ấy khi bây giờ toàn bộ danh sách đã được công bố không? – Fiona vừa hỏi vừa nhìn vào tờ *Daily Mail* trước mặt cô.

- Đó không phải là một quyết định dễ dàng, nhưng anh nghĩ càng ngày nó sẽ được chứng minh là đúng. – Charles trả lời và cắn thêm một miếng bánh nữa.

- Cuối cùng thì anh ấy đề nghị gì vậy?

- Bộ trưởng bộ Công nghiệp trong Nội các.

- Nghe tương đối hay đấy. – Fiona nói.

- Mọi điều xung quanh điều đó đều hay trừ có lương lại chẳng là gì. Đừng quên là ngân hàng vẫn trả cho anh bốn mươi nghìn một năm khi anh là Chủ tịch.

Fiona gấp tờ báo lại : “Charles, nguyên nhân chính là gì vậy ?”.

Charles thừa nhận rằng anh khó có thể lừa được Fiona.

- Sự thật là anh còn xa Ted hiện nay để lãnh đạo đảng trong cuộc bầu cử mới.

- Vậy sẽ là ai nếu không phải là anh ấy ?

- Một người nào đó sẽ có lòng quả cảm đối lập với anh ấy.

- Em không tin là em hiểu. Fiona nói và bắt đầu dọn dẹp những chiếc đĩa.

- Anh không ủng hộ ai trong lúc này, nhưng anh sẽ chăm chú quan sát. – Charles nói, gấp khăn ăn lại và đứng dậy khỏi bàn.

- Có sự dọn đường nào trước không ? – Fiona nhìn chồng hỏi.

- Không, thực tế là không, mặc dù Kerslake đang tập hợp sự ủng hộ cho Margaret Thatcher. Nhưng ý tưởng này bị dập tắt ngay từ lúc bắt đầu.

- Một phụ nữ lãnh đạo đánh Bảo thủ ? Số phận của các anh không có được sự tưởng tượng để mạo hiểm.

- Đừng hoài nghi như vậy. Bà ấy là sự đánh cuộc tốt nhất của bọn anh lúc này.

- Nhưng cơ hội bên ngoài của Ted Heath là gì vậy ? Em luôn nghĩ rằng lãnh tụ của đảng đứng đó cho đến khi bị một chiếc xe buýt huyền thoại va phải. Em không biết rõ Heath, nhưng không khi nào em có thể tưởng tượng rằng anh ấy sẽ từ chức.

- Anh đồng ý, vì ủy ban 1922 quyết định mọi điều, các thành viên của dãy ghế sau sẽ phải thay đổi luật.

- Anh cho rằng thành viên các dãy ghế sau sẽ ép anh ấy từ chức ?

- Không, nhưng nhiều người trong ủy ban với tâm trạng hiện nay của họ sẽ muốn tự nguyện trở thành người lái chiếc xe buýt huyền thoại đó.

- Nếu nó là sự thực, anh ấy phải nhận thức ra rằng cơ hội giữ vững của anh ấy là mỏng manh.

- Anh nghi ngờ, một vị lãnh tụ một lúc nào đấy biết được điều đó.

- Anh phải ở Blackpool vào tuần tới. – Kate nắm, tay đặt lên gối và nói.

- Tại sao lại Blackpool ? – Raymond hỏi, mắt vẫn chăm chăm nhìn lên trần nhà.

- Bởi vì, đó là nơi đang tổ chức hội nghị năm nay của Đảng.

- Em tưởng tượng anh có hy vọng gì để hoàn thiện ở đó chứ?

- Anh được nhìn nhận là sinh động. Hiện nay anh chỉ là tin đồn trong

vòng tròn các liên đoàn thương mại.

- Điều này không công bằng, Raymond phẫn nộ. – Anh cho họ nhiều lời khuyên hơn là cho khách hàng của anh.

- Lại càng là nguyên nhân hơn để anh đi và ở đó vài ngày cùng họ, em muốn anh nối lại các mối liên hệ của anh.

- Tại sao ? Raymond hỏi – số phận không thể ảnh hưởng tới sự nghiệp của anh.

- Không phải tại thời điểm này, Kate nói – nhưng em thấy trước rằng, cũng giống như các chàng trai người Mỹ ở các hội nghị của họ, sẽ có một ngày đảng Lao động sẽ bầu Lãnh tụ của mình.

Raymond vừa rời khỏi ga tàu hỏa đã nhận thấy Kate hoàn toàn đúng khi cố gắng thuyết phục anh tham dự hội nghị. Anh cùng ngồi taxi đến khách sạn với hai vị lãnh đạo công đoàn thương nghiệp, họ đối đãi với anh như thể anh là “ngài Thị trưởng” của địa phương. Khi đăng ký phòng ở khách sạn, anh ngạc nhiên một cách dễ chịu khi biết Jamie Sinclair, người được coi là Bộ trưởng Bộ nội vụ cũng đặt phòng kế bên. Họ đã đồng ý cùng ăn trưa với nhau vào ngày hôm sau. Sinclair đề nghị đến một khách sạn rất tuyệt ngoài Blackpool, và rất nhanh chóng rõ một điều là anh thường xuyên đến dự hội nghị.

Dù cả hai người cùng ở Nghị viện đã mười năm, đây là lần đầu tiên họ phát hiện rằng họ đã có nhiều điểm chung đến như vậy.

- Anh đã phải rất thất vọng khi Thủ tướng không đề nghị anh tham gia vào chính phủ, - Sinclair mở đầu câu chuyện.

Raymond nhìn vào tờ thực đơn, chưa nói gì. Sau cùng, anh công nhận : -
Rất thất vọng.

- Mặc dù vậy, anh đã rất khôn ngoan đến Blackpool, bởi vì sức mạnh của anh nằm ở đó.

- Anh nghĩ như vậy à ?

- Ai cũng biết rằng anh là một người của công đoàn và họ vẫn có rất nhiều ảnh hưởng như người đang ngồi trong Nội các Chính phủ.

- Tôi không nhận thấy đấy, - Raymond nói âm ỉ.

- Anh sẽ nhận thấy, khi họ cần thiết chọn lãnh tụ.

- Thật đúng là buồn cười, đó đúng là điều... Joyce đã nói tuần qua.

- Joyce là một cô gái nhạy cảm, tôi sợ điều này sẽ xảy ra trong thời gian chúng ta là nghị sỹ.

Cô hầu bàn xuất hiện bên cạnh họ và cả hai cùng gọi món ăn.

- Tôi nghi ngờ điều này, - Raymond nói – và tôi có thể nói với anh một điều. Tôi sẽ chống lại ý tưởng mà sẽ không làm cho tôi nổi tiếng với các liên đoàn.

- Cũng có thể. Nhưng đảng nào cũng cần một người giống như anh.

- Tôi sẽ nói với anh điều này, tôi không đi theo con đường của các nhà chính trị để phải trả cả cuộc đời trên những hàng ghế.

- Anh đã quyết định anh sẽ đi bỏ phiếu trong cuộc đấu tranh vì quyền lãnh đạo như thế nào chưa? – Fiona hỏi khi ăn sáng.

- Rồi, - Charles trả lời - và tại lúc này trong sự nghiệp của anh, anh không thể mắc một sai lầm nào.

- Vậy anh đã quyết định chọn ai đây? – Fiona hỏi.

- Trong khi chưa có một đối thủ thực sự đối lập lại Ted Heath, điều vẫn

còn tốt nhất cho anh là ủng hộ anh ấy.

- Có Bộ trưởng Nội các chỉ định nào có lòng quả cảm để chống lại anh ấy không?

- Tiếng đồn ngày càng tăng rằng Margaret Thatcher hành động như một cô gái dễ uốn. Nếu như bà ấy có đủ sức đến cuộc bầu cử thứ hai, các đối thủ thực sự sẽ tham gia vào.

- Thế nếu bà ấy thắng ngay từ vòng đầu?

- Đừng có ngốc thế, Fiona, - Charles nói và chăm chú nhìn vào miếng trứng trắng – đảng Bảo thủ sẽ không khi nào bầu một phụ nữ để lãnh đạo họ.

Simon vẫn đẩy Margaret Thatcher nhận lời thách thức.

- Bà ấy nhất định có đủ họ - Elizabeth nói.

Raymond dễ chịu quan sát cuộc đấu tranh giành quyền lãnh đạo của đảng Bảo thủ trong khi anh tiếp tục công việc của mình. Anh cũng đã có thể bỏ qua cơ hội của bà Thatcher nếu Kate đã không nhắc anh rằng những đảng viên Bảo thủ là những người đầu tiên, và cũng là đảng duy nhất đã chọn Benjamin Disraeli một người Do Thái làm lãnh tụ và Ted Heath làm hiệp sĩ.

- Tại sao họ lại sẽ không phải là người đầu tiên bầu một phụ nữ? – Cô hỏi. Anh sẽ phải còn tiếp tục tranh luận với Kate, nhưng một phụ nữ hay chỉ trích đã được chứng minh rằng thường là người đứng trong quá khứ.

Ủy ban 1922 tuyên bố rằng cuộc bầu cử người lãnh đạo đảng Bảo thủ sẽ tiến hành vào ngày 4 tháng 2 năm 1975. Tại cuộc họp báo đầu tháng Giêng tại Nghị viện, Margaret Thatcher, vẫn còn là người phụ nữ duy nhất trong

Chính phủ Nội các chỉ định đã tuyên bố bà tự cho phép mình được ứng cử tranh chức lãnh tụ.

Vào lúc bốn giờ của một ngày đặc biệt gió và ẩm ướt, ngài Chủ tịch Ủy ban 1922 tuyên bố các số liệu sau:

Margaret Thatcher 130

Edward Heath 119

Hugh Fraser 16

Theo luật của Ủy ban 1922 người thắng cử cần có 15% đa số, vì vậy cần phải có lần bầu cử thứ hai. “Nó sẽ được tiến hành trong bảy ngày nữa”, - ông trưởng ban tổ chức tuyên bố. Ba cựu Bộ trưởng của Nội các đã ngay lập tức công bố rằng họ là những ứng cử viên. Ted Heath đã rút khỏi lần bầu cử thứ hai.

Bảy ngày tiếp theo là những ngày dài nhất trong cuộc đời của Simon. Anh làm mọi điều có thể để giữ những người ủng hộ bà Thatcher lại với nhau.

Khi tất cả các phiếu bầu đã được kiểm, ngài Chủ tịch ủy ban 1922 tuyên bố Margaret Thatcher đã thắng lợi chung cuộc với số phiếu 146 so với 79 phiếu của hai người tranh cử sát nút.

Simon rất vui còn Charles chết lặng người. Cả hai ngay lập tức đều viết thư đến lãnh tụ của mình.

Ngày 11 tháng Hai năm 1975

Bà Margaret kính mến,

Xin chúc mừng Bà như một Lãnh tụ phụ nữ đầu tiên của Đảng chúng ta. Tôi hãnh diện vì cũng có một vai trò nhỏ trong thắng lợi của Bà và sẽ tiếp tục làm việc cho thắng lợi của cuộc bầu cử tiếp theo.

Simon của bà.

27 Quảng trường Eaton

London SW 1, 11/2/1975

Bà Margaret kính mến,

Tôi không giấu sự ủng hộ Ted Heath trong vòng đầu của cuộc tranh cử quyền lãnh đạo vì đã có sự ưu tiên được phục vụ trong cơ quan hành chính của ông ấy. Tôi cũng đã rất vui được ủng hộ Bà tại cuộc bầu cử lần hai. Điều này minh họa sự tiến bộ của Đảng ta như thế nào khi chúng ta đã chọn một người phụ nữ làm Lãnh tụ, người chắc chắn sẽ trở thành Thủ tướng tiếp theo của nước Anh.

Xin hãy tin tưởng vào lòng trung thành của tôi.

Charles của bà.

Margaret trả lời tất cả các bức thư của đồng nghiệp trong tuần. Simon nhận

được một bức viết tay mời tham gia vào thành viên của chính phủ được chỉ định mới như nhân vật thứ hai của Bộ Giáo Dục.

Charles nhận được một bản đánh máy cảm ơn bức thư ủng hộ của anh.

18

Ngân hàng Hampton đã vượt qua được cuộc Đại chiến, cuộc khủng hoảng thứ 13 và sau đó là cuộc chiến tranh thế giới thứ II. Charles không định làm Chủ tịch thay cho vị Chủ tịch đã chuyển giao lại vào những năm 70.

Ngay sau khi tiếp nhận từ Derek Spencer – với sự nhất trí nài nỉ của Hội đồng quản trị, Charles đã nhận ra rằng làm Chủ tịch hoàn toàn không phải là một công việc thư giãn như anh đợi. Anh thiếu kiến thức và kinh nghiệm điều hành ngân hàng Hampton trên cơ sở công việc hàng ngày.

Khi đã hoàn toàn tin tưởng rằng ngân hàng có thể vượt qua được cơn bão tố, Charles cũng không dám thực hiện một điều mạo hiểm nào.

Khi anh chấp nhận lời mời của Hội đồng quản trị, Charles cố buộc Chủ tịch Hội đồng phải điều hành công việc chuyên môn. Charles phỏng vấn một số người cho chức vị này nhưng không tìm được một ai thích hợp. Tiếp đó là

cuộc tìm kiếm người lãnh đạo nhưng rồi chi phí cho nó đã được tiết kiệm khi anh nghe lỏm được một câu chuyện rằng, giám đốc điều hành mới được đề bạt của Ngân hàng thứ nhất Mỹ đã mệt mỏi phải báo cáo về ban lãnh đạo ở New York mỗi lần khi anh ta muốn sử dụng chiếc tem loại một.

Charles lập tức mời vị giám đốc điều hành ngân hàng thứ nhất của Mỹ ăn cơm trưa tại Hạ nghị viện. Clive Reynolds cũng được đào tạo tại trường Kinh tế London giống như Derek Spencer, sau đó là đại học Harvard và một loạt sự bổ nhiệm đã đem lại chức vụ giám đốc điều hành ngân hàng thứ nhất Mỹ. Điều tương tự này không làm nản Charles khi anh nói cho ngài Reynolds rõ việc bổ nhiệm mới là chức vụ Chủ tịch ngân hàng.

Khi được mời làm việc Reynolds đã có một cuộc thỏa thuận khó khăn, và Charles đã hy vọng vào thỏa thuận tương tự này vì lợi ích của Hampton. Reynolds dừng lại ở 50 nghìn bảng một năm và đủ mọi lợi nhuận khác để đảm bảo rằng anh ta không phải làm cho bản thân mình, và không để cho các nhà săn lùng người lãnh đạo khác mời làm việc riêng của họ.

- Anh ta không phải loại người chúng ta có thể mời ngồi cùng ăn tối, - Charles nói với Fiona – nhưng sự bổ nhiệm anh ấy sẽ cho anh được ngủ ngon vào buổi tối vì biết rằng ngân hàng đang nằm trong bàn tay đáng tin cậy.

Sự lựa chọn của Charles như được đóng dấu đảm bảo tại hội nghị tiếp đó của Hội đồng, và khi ngày tháng trôi qua, điều đó cũng trở nên rõ là ngân hàng thứ nhất Mỹ đã để mất một trong những tài sản quý nhất.

Clive Reynolds vốn là một người bảo thủ tự nhiên, nhưng khi anh đã bắt tay vào việc mà Charles mô tả như một sự mạo hiểm – còn Reynolds gọi đó là “linh cảm” thì hơn 50% của sự mạo hiểm đó đã giảm. Trong khi ngân hàng Hampton giữ gìn uy tín của mình với sự thận trọng và quản lý tốt thời Charles nó đã có một vài thành công ngoạn mục nhờ giám đốc điều hành mới của họ.

Reynolds có đủ sự nhạy bén để xử thế với vị Chủ tịch mới của anh với sự tôn trọng nhưng không tỏ ra quá đáng, trong khi mối quan hệ giữa họ chỉ đơn thuần là nghề nghiệp.

Một trong những cách tân đầu tiên của Reynolds là đề nghị họ kiểm tra lại tài khoản của từng khách hàng trên 250 nghìn bảng và Charles chấp nhận.

- Khi anh điều hành tài khoản của một công ty nhiều năm, - Reynolds vạch ra sự việc – nhiều khi sẽ khó nhận thấy một khách hàng mới. Nếu có những người gặp khó khăn không thể lo được, hãy phát hiện ra họ trước khi họ đâm đầu vào đất.

Phép ản dụ này được Charles nhắc lại nhiều lần trong những bữa tiệc cuối tuần. Charles ưa thích những cuộc gặp buổi sáng với Clive Reynolds, những lúc đó anh thu lượm được nhiều cách điều hành công việc. Trong một thời gian ngắn anh đã học được tương đối đủ từ người thầy mới của mình làm cho anh giống như David Rockefeller khi anh đứng lên nói trong cuộc tranh luận về tài chính tại Nghị viện – một phần thưởng không ngờ.

Charles biết không nhiều về cuộc sống riêng của Reynolds ngoài những điều ở trong hồ sơ. Anh ta 41 tuổi, không vợ, đã sống ở Eslier – nếu như có nơi đó. Tất cả sự quan tâm của Charles chỉ là việc Reynolds hàng sáng đến sớm hơn anh ít nhất là một tiếng và về sau anh vào buổi tối, ngay cả khi Nghị viện trong thời gian ngừng họp.

Charles đã nghiên cứu 14 bản báo cáo tin cậy về những khách hàng có số nợ trên 250 nghìn bảng. Clive như đã nhặt ra được hai công ty mà với họ anh cảm thấy ngân hàng sẽ vực lại vị trí hiện nay của họ.

Charles vẫn còn hai bản báo cáo cần xem xét trước khi anh trình bày toàn bộ định mức thuế với ủy ban. Tiếng gõ nhẹ vào cửa đã nhắc Reynolds là đã 10 giờ và anh cần phải đến để báo cáo hàng ngày. Tin đồn quay tròn ở London rằng chỉ số ngân hàng sẽ tăng vào ngày thứ Sáu, vì thế Reynolds muốn rút bớt lượng tiền đô và tăng lượng vàng. Charles đồng ý. Ngay sau khi tỷ số ngân hàng được tuyên bố, Reynolds tiếp tục, “Sẽ thông minh hơn nếu lại quay sang đô, do một vòng thương lượng trả tiền mới với liên đoàn hầu như đã được thay thế. Điều này, đến lượt mình sẽ bắt đầu một vòng mới với đồng bảng.” Charles lại gật đầu đồng ý.

- Tôi nghĩ đồng đô rất yếu tại hai – mười – Reynolds nói thêm, với sự ổn định của liên đoàn tại vòng 12%, đồng đô la phải mạnh, có thể nói, gần một – mười chín”. Anh thêm vào rằng anh không vui về sự nắm bắt rộng lớn của ngân hàng ở Slake Walker Inc. – Và muốn thanh toán một nửa chứng khoán vào tháng sau. Anh đề nghị làm như vậy trong một lượng nhỏ trong một vài chu kỳ bất thường.

- Chúng ta cũng có ba tài khoản chính khác để cân nhắc trước khi chúng ta tuyên bố những điều trên ra ủy ban. Tôi lo lắng về chính sách hiện hành của một trong những công ty, nhưng hai công ty còn lại tỏ ra bền vững. Tôi cho rằng chúng ta sẽ cùng nhau xem xét lại. Có thể vào sáng hôm sau, nếu anh có ý định. Những công ty cần xem xét là *Speyward Laboratorier*, *Blackies Limited* và *Nethercote & Công ty*. Chính *Speyward* làm tôi lo lắng.

- Tối hôm nay tôi sẽ mang các tài liệu này về nhà, - Charles nói, - và sẽ cho ý kiến vào sáng mai.

- Xin cảm ơn, ngài Chủ tịch.

Charles chưa khi nào cho rằng Reynolds gọi anh bằng tên đầu.

Archie Millburn tổ chức một bữa tiệc nhỏ để kỷ niệm một năm ngày Simon là thành viên của Pucklebridge. Tuy những trường hợp này thường là để giới thiệu mọi tôn ti thứ bậc của đảng với các đảng viên mới, giờ đây Simon biết nhiều về các khu vực cử tri hơn là Archie biết, do Archie lần đầu tiên tham gia.

Elizabeth, Peter và Lucy đã thoải mái trong một ngôi nhà nhỏ của họ, trong khi Simon là thành viên của Bộ Giáo dục của Nội các phải đi thăm các trường học, nhà trẻ, các trường tiểu học, trường công và trung học, các trường đại học v.v... Anh phải đọc Butler, Robbins, Plowden, anh cũng phải lắng nghe trẻ nhỏ, nghe các giáo sư với tâm lý giống nhau. Anh cảm thấy sau một năm anh đã bắt đầu hiểu sự việc, và kéo dài đến cuộc Tổng tuyển cử và vì vậy anh có thể biến cuộc diễn tập thành buổi trình diễn.

Archie đẩy chai rượu vang đỏ đến phía Simon ở cuối bàn. –“ Tôi mừng là các bà ở ngoài kia, vì tôi muốn anh biết rằng tôi đã quyết định từ bỏ chức vụ Chủ tịch vào cuối năm”.

- Tại sao? – Simon hỏi sững sốt.

- Tôi đã thấy anh là người được chọn và sắp xếp vào đó. Bây giờ là lúc cho người trẻ hơn.

- Nhưng anh cùng tuổi tôi.

- Tôi không thể phủ nhận điều này, nhưng sự thật là tôi không đủ thời gian cho công ty điện tử của mình, và hội đồng luôn nhắc nhở tôi điều này.

- Thật là buồn, - Simon nói – ngay khi anh vừa biết ai trong những nhà chính trị, anh hoặc họ đã có vẻ lại đi tiếp.

- Không đáng sợ, Archie đáp, - tôi không có ý định rời khỏi Pucklebrige, và tôi cảm thấy tin tưởng rằng anh sẽ là một thành viên của tôi ít nhất là 20 năm nữa. Vào lúc đó, tôi hoàn toàn hạnh phúc tiếp nhận lời mời vào Downing.

- Anh có thể thấy đó là Charles Hampton, người đang sống ở số 10. – Simon nói và châm xì gà.

- Vậy tôi sẽ không nhận lời mời – Archie nói và mỉm cười.

Charles không thể ngủ được vào buổi tối sau phát hiện của mình và sự trần trọc của anh làm Fiona thức giấc. Anh mở hồ sơ *Nethercote* trong khi chờ bữa tối được đem tới. Việc đầu tiên anh làm với bất kì công ty nào là nhìn vào danh sách giám đốc xem anh có biết ai trong ban điều hành không. Anh không nhận ra ai cho đến khi mắt anh dừng lại ở “S.J.Kerslake, nghị sĩ thượng Nghị viện”. Người nấu bếp tin rằng ngài Hampton không thích các món ăn lắm vì hầu như anh không đụng gì đến món ăn nào cả.

Vừa tới ngân hàng Hampton, anh đã cho gọi giám đốc điều hành. Reynolds xuất hiện sau vài phút và không mang theo các tập hồ sơ khủng khiếp thường ngày của anh. Anh ngạc nhiên khi thấy ông Chủ tịch đến sớm như vậy. Khi Reynolds đã ngồi xuống, Charles mở tập hồ sơ trước mặt và hỏi: - Anh biết những gì về *Nethercote* và Công ty.

- Đó là công ty tư nhân có vốn tới 10 triệu bảng, đang có một khoản tiền chi trội là 7 triệu, một nửa số đó chúng ta cung cấp. Công ty được một ban giám đốc tốt điều hành, sẽ vượt qua khỏi những vấn đề hiện nay theo nhận xét của tôi, và sẽ được đóng góp dài hạn khi họ cổ phần hóa công ty.

- Chúng ta có bao nhiêu của công ty này?

- 7,5%. Như anh biết, ngân hàng không khi nào lấy 8% của bất kỳ công ty nào, bởi vì khi đó theo phần 23 của luật tài chính, chúng ta phải tuyên bố về lợi nhuận. Đó luôn luôn là chính sách đầu tư vào khách hàng, chính ngân hàng không trở nên quá bị lôi cuốn vào công việc của công ty.

- Ai là ngân hàng chính của họ?

- Midland.

- Điều gì sẽ xảy ra nếu chúng ta bán ra 7,5% và không ký lại các điều kiện thuận lợi của sự chi trội vào cuối quý mà lại gọi vốn thay vào đó.

- Họ sẽ phải tìm tiền ở nơi nào đó khác.

- Họ sẽ phải bắt đầu bán vốn của họ ra mà dưới phần phải bán đó sẽ làm hại bất kỳ công ty nào, điều mà không thể được trong tình hình hiện nay.

- Còn sau đó?

- Tôi sẽ phải kiểm tra hồ sơ của mình và...

Charles trao hồ sơ, Reynolds nghiên cứu và cau mày. “Họ hầu như có

vấn đề với lưu lượng tiền mặt vì những món nợ tồi tệ. Với một yêu cầu đột nhiên tăng lên, họ có thể bị hạ gục. Tôi muốn khuyên ngài chống lại kiểu hành động đó, ngài Chủ tịch ạ. *Nethercote* đã chứng minh một sự mạo hiểm qua nhiều năm, và tôi nghĩ chúng ta tạo một lợi nhuận lớn khi họ được trích dẫn trên thị trường chứng khoán.”

- Do một vài nguyên nhân tôi không thể lộ ra, - Charles hỏi – Tôi sợ rằng phần còn lại với công ty đó có thể trở thành một sự lo ngại của ngân hàng Hampton. Reynolds nhìn anh dò hỏi. “Anh sẽ không báo cho ngân hàng Midland rằng chúng ta sẽ không ký lại món nợ này vào quý tới.”

- Khi đó họ sẽ phải tìm sự hỗ trợ từ một ngân hàng khác. Ngân hàng Midland sẽ không khi nào đồng ý vác lên vai mình toàn bộ số lượng lên sở hữu của họ.

- Và hãy cố gắng thanh toán ngay 7,5% của chúng ta.

- Nhưng nó sẽ có thể dẫn đến sự khủng hoảng lòng tin trong công ty chúng ta.

- Cứ thế đi, - Charles nói và gấp hồ sơ lại.

- Nhưng tôi thấy...

- Thôi, tất cả cứ như thế nhé, ngài Reynolds.

- Vâng, ngài Chủ tịch.

Người giám đốc điều hành huyền thoại đáp lại, không khi nào nghĩ về người chủ của mình như một người đàn ông phi lý. Anh quay người đi ra. Nếu như anh quay lại, anh đã có thể thấy huyền bí hơn vì nụ cười lan trên mặt Charles Hampton.

- Họ đã kéo thảm ra khỏi chân chúng ta. – Ronnie Nethercote nói giận dữ.
- Ai vậy? – Simon vừa bước vào phòng hỏi.
- Ngân hàng Midland.
- Tại sao họ làm thế?
- Một cổ đông ở ngoài đặt bán tất cả chúng khoán không báo trước, và ngân hàng Midland không muốn tiếp tục bội chi vì không chứng minh được tài sản của công ty không bao phủ được giá trị của các cổ đông.
- Anh đã gặp giám đốc chưa? Simon hỏi, không giấu nổi sự lo âu.
- Gặp rồi, nhưng anh ta không làm được gì. Anh ấy đã bị ban giám đốc chính buộc chặt. Ronnie nói, chìm sâu vào ghế ngồi.
- Điều này tồi tệ như thế nào?
- Họ đã cho tôi thời gian một tháng để tìm nhà băng khác. Nếu không thì tôi sẽ phải bán một vài phần của tài sản của chúng ta.
- Nếu như chúng ta không thể tiếp tục công việc với một nhà băng khác thì sẽ có kết quả gì? – Simon hỏi một cách tuyệt vọng.
- Tôi sẽ bị phá sản trong vòng một tháng. Anh có biết chủ ngân hàng nào tỏ ra có thể giải quyết tốt công việc này không?
- Duy nhất có một người, nhưng tôi có thể khẳng định rằng anh ta sẽ không giúp đâu.

Charles đặt điện thoại xuống, hài lòng. Anh tự hỏi, không biết có điều gì còn có thể được xem là bí mật không. Phải mất hơn một tiếng, anh mới có thể tìm được con số bội chi của Kerslake. “Nhà băng với nhà băng phải tin tưởng,” anh khẳng định với họ như vậy. Anh vẫn còn đang cười khi Reynolds gõ cửa.

- Ngân hàng Midland không hài lòng – anh nói với Charles.

- Họ sẽ qua thôi, - vị Chủ tịch của anh trả lời – Còn điều mới nhất về *Nethercote* là gì?

- Toàn tin đồn, nhưng giờ thì ai cũng đã biết là họ đang có rắc rối và ông Chủ tịch thì đang tìm quanh một chủ ngân hàng mới. Reynolds nhấn mạnh – Vấn đề lớn nhất của ông ta lúc này là không ai động đến các công ty sở hữu.

- Khi họ bị sụp đổ, điều gì ngăn cản chúng ta gộp những mảnh vụn lại và tạo thành một món lãi bất ngờ?

- Điều luật liên quan đến hành động kinh tế mà chính phủ các anh thông qua ba năm trước. Khoảng rộng các món phạt nặng làm cho ngân hàng của các anh phải tránh xa.

- Ồ phải rồi, tôi có nhớ, - Charles nói – thật tiếc . Anh nghĩ rằng phải chờ họ kéo dài bao lâu.

- Một tháng trở lên, - Reynolds trả lời, tay vuốt má đã cạo râu cẩn thận – nếu họ thất bại trong việc tìm người ủng hộ, những chủ nợ sẽ bâu lại như châu chấu.

- Các cổ đông có giá trị gì không? – Charles hỏi ngây ngô.

- Không có giấy tờ gì được viết lúc này. Reynolds trả lời, chăm chú quan sát vị Chủ tịch.

Lần này thì người giám đốc điều hành không thể bỏ qua được nụ cười của vị Chủ tịch khi Charles nghĩ đến Simon Kerslake và khoản bội chi 108 nghìn bảng của anh ta, hiện dựa vào những cổ đông vô giá trị. Pucklebrige sẽ phải nhanh chóng tìm kiếm một thành viên mới.

Vào thời gian cuối tháng, không có một ngân hàng nào dám mạo hiểm giúp

nên Ronnie Nethercote đã sụp đổ và đồng ý mọi người tiếp nhận và lập hồ sơ phá sản. Anh vẫn hy vọng rằng anh có thể trả hết các chủ nợ ngay cả khi những cổ đông mà anh và ban giám đốc của anh đang nắm chẳng có một giá trị gì. Anh thấy buồn cho Simon và sự nghiệp của anh ta khi anh ta làm cho anh, nhưng anh cũng biết không có gì để người tiếp nhận có thể cho phép giúp đỡ riêng một cá nhân nào.

Khi Simon nói cho Elizabeth biết tối đó, cô không khóc. Cô là người mơ mộng từ trái tim và luôn luôn lo sợ cho kết cục của sự tham gia vào ban điều hành của Nethercote.

- Ronnie có thể giúp anh mà? – Sau tất cả, anh đã giúp anh ấy trong quá khứ.

- Không, anh ấy không thể, Simon nói, tránh không cho vợ biết trách nhiệm của anh về sự thất bại thực sự nằm ở đâu.

- Những người phá sản phải tự động rời khỏi Nghị viện chứ? – Elizabeth hỏi.

- Không, nhưng anh sẽ tự rời bỏ bởi vì anh có thể không khi nào sẽ được cân nhắc đề bạt xa hơn – anh luôn bị bôi nhọ với “thiếu sự suy xét”.

- Điều này không công bằng khi anh không phải buộc tội cá nhân.

- Có nhiều luật lệ khác nhau cho những người sống ở địa vị nổi bật, - Simon trả lời đơn giản.

- Nhưng với thời gian, chắc chắn – Elizabeth bắt đầu.

- Anh không muốn ở lại trên dây ghề trái thêm 20 năm nữa chỉ để nghe những lời thăm thì ở hành lang phòng hút thuốc “... Chính phủ Nội các phải làm gì nếu nó không tồn tại để...”

Câu hỏi tiếp theo của Elizabeth làm Simon cảm thấy buồn: “Điều này có phải là chúng ta phải cho vú em thôi việc?”

- Không cần, nhưng chúng ta cũng chỉ có thể giữ cô ấy từng lúc.

- Nhưng còn công việc ở bệnh viện của em... – Elizabeth bắt đầu và không kết thúc câu nói – Vậy sẽ xảy ra điều gì tiếp theo? – Cô hỏi vội vàng.

- Anh sẽ phải nói với Archie tối nay. Anh vừa viết xong đơn từ chức để đưa cho ông ấy. Anh cũng sẽ có một cuộc hẹn với ông trưởng ban tổ chức vào thứ Hai để giải thích cho ông ta tại sao anh lại xin vào làm cho Chiltern Hundress.

- Điều này có nghĩa gì?

- Đó là một trong vài cách để rời khỏi Nghị viện vào giữa khóa – cách khác hơn là chết.

- Tất cả nghe rất hình thức đối với em. Elizabeth nói.

- Anh sợ rằng nó sẽ gây một sự hoang mang cho cuộc bầu cử phụ ở Pucklebrige . Simon thêm vào.

- Có ai có thể giúp không?

- Không có nhiều người xung quanh có thể tiêu 108 nghìn bảng cho một đám cỏ đồng vô giá trị.

- Anh có muốn em cùng đi gặp ông Archie không? – Elizabeth đứng dậy và hỏi.

- Không cần đâu, em yêu. Nhưng em đã rất tốt khi đã hỏi anh.

Elizabeth hất ngược những lọn tóc xõa xuống trán. Cô không thể không nhận thấy một vài sợi tóc bạc đã xuất hiện trong một vài tuần cuối.

Simon cho xe chạy chậm đến Pucklebrige để chuẩn bị cho sự việc úng

khẩu với ngài Chủ tịch Archie Millburn, đang đứng chống tay vào hông ở vườn nghe câu chuyện với một bộ mặt buồn bã. “Điều này đang xảy ra trong thời gian gần đây với nhiều người tốt trong thành phố, nhưng điều tôi không hiểu là nếu như công ty sở hữu tài sản riêng tốt như vậy, tại sao lại không ai đấu thầu?”

- Vấn đề là sự tự tin – Simon nói.

- Một lời nói thiêng liêng trong thành phố, Archie đồng ý.

Simon trao cho ông bản từ chức của mình, Millburn đọc qua và tiếp nhận một cách miễn cưỡng.

- Tôi sẽ không nói với ai điều này cho đến khi anh gặp ông trưởng ban tổ chức vào ngày thứ hai. Tôi sẽ triệu tập một cuộc họp với đầy đủ ủy ban vào chiều thứ Ba và sẽ thông báo cho họ biết quyết định này của anh vào lúc đó.

Hai người bắt tay nhau “Điều không may của anh cũng là của chúng ta”. Trubshaw nói “trong một thời gian ngắn, anh đã chiếm được lòng kính trọng và ảnh hưởng đến nhân dân ở đây. Chúng tôi sẽ nhớ anh.”

Simon lái xe trở lại London, và mặc dù radio trên xe bật, anh vẫn không nghe bản tin nhanh phát từng 30 phút một.

Raymond là một trong những người đầu tiên nghe thấy bản tuyên bố và đã bị choáng váng. Harold Wilson chuẩn bị từ chức giữa chừng qua 5 năm ở Nghị viện và không có nguyên nhân nào khác ngoài việc ông đã qua lần sinh nhật

thứ 60. Ông chỉ giữ chức Thủ tướng đến khi đảng Lao động bầu ra một vị Lãnh tụ mới của mình, người mà Raymond hy vọng sẽ phục vụ cho toàn bộ đội ngũ của mình. Raymond và Kate nhìn dán vào chiếc ti vi, thu nhặt từng dòng tin tức có thể. Họ tranh luận mọi điều liên hệ đến khuya.

- Có thể đó là sự phục hồi cho người anh hùng đã bị lãng quên của chúng ta không, Red?

- Ai có thể nói được?

- Thôi được, nếu không phải anh, thì ai có thể đây?

- Lãnh tụ mới, chắc vậy. – Raymond trả lời.

Cuộc chiến tranh giành quyền lãnh đạo là một cuộc đấu tranh không trì hoãn giữa cánh tả và cánh hữu của đảng Lao động. James Callaghan bên cánh hữu và Michael Foot bên cánh tả. Cũng có một sự giảm nhẹ đi khi Raymond thấy Callaghan dù đã thất bại tại cuộc bầu cử thứ nhất vẫn vượt qua để trở thành lãnh tụ. Nữ hoàng đã gọi đúng lúc Callaghan đề nghị anh thành lập chính phủ mới. Như những yêu cầu truyền thống, các Bộ trưởng đang phục vụ chính phủ gửi đơn xin từ chức đến Downing để cho Thủ tướng mới chọn một đội ngũ riêng cho mình.

Raymond đang ở phiên tòa nghe lời kết luận của ngài chánh án thì một nhân viên đưa cho anh tờ giấy: “Xin hãy gọi điện tới số 10 Downing ngay khi có thể”. Chánh án giải thích quá kỹ càng với hội thẩm 30 phút nữa về tội ngộ sát trước khi Raymond có thể chuồn ra. Anh chạy dọc hành lang và dừng lại tại trạm điện thoại riêng của nhân viên để gọi. Vòng số quay trở lại chỗ sau mỗi một con số tưởng như dài vô tận.

Sau khi trải qua ba người, anh đã nghe thấy: “Chào ngày Raymond” – Giọng nói nghiêm trang không thể nhầm được của Thủ tướng mới. – Tôi nghĩ bây giờ là lúc anh tham gia vào chính phủ”. Raymond ôm lấy ngực – “Với tư cách Bộ trưởng bộ Thương mại.”

- Anh vẫn ở đó chứ, Raymond?

- Vâng, thưa Thủ tướng và tôi rất sung sướng được chấp nhận.

Anh đặt ống nghe xuống nhưng rồi lại nhắc lên ngay và quay số về trụ sở thành phố của ngân hàng Chase Manhattan. Họ nói máy anh với người lãnh đạo hệ thống phân tích.

- Ronnie gọi điện cho anh khi anh đang trong nhà tắm.

- Anh sẽ gọi điện cho anh ấy khi đến Nghị viện.

Một vài phút cả hai đều không nói gì. Sau đó Elizabeth hỏi: “Anh có sợ điều đó không?”

- Có, anh sợ. Simon trả lời. – Anh như thấy mình là một người bị kết tội đang ăn bữa sáng cuối cùng và điều tồi tệ nhất là phải tự đưa mình tới giá treo cổ.

- Em tự hỏi có khi nào chúng ta sẽ lại cười ngày hôm nay không?

- Không nghi ngờ gì khi anh nhận thấy tiền lương hưu nghị sĩ của mình.

- Chúng ta có thể sống thế chứ?

- Sẽ khó khăn. Anh sẽ không nhận được tiền cho đến khi anh 65 tuổi, vì thế chúng ta sẽ còn phải đợi lâu mới thấy được nó. Anh đứng dậy và đề nghị: “Anh có thể đưa em đến bệnh viện.”

- Không cảm ơn anh.

Simon hôn vợ và đến cuộc hẹn với ông Trưởng ban Tổ chức của Nghị viện.

Viên cảnh sát gác cổng giơ tay chào khi anh lái xe vào: “Chúc ngài một buổi sáng tốt lành”.

- “Chúc buổi sáng tốt lành”. Simon đáp. Khi anh chào lần sau thì tôi phải nói lời tạm biệt, anh ừ ê nghĩ thầm. Simon đỗ xe ở tầng hai của khu vực hầm mới và theo thang máy lên lối ra vào của nghị sĩ. Anh không thể không nhớ rằng mười năm trước, anh phải trèo từng bậc lên. Anh tiếp tục đi qua phòng treo áo khoác ngoài đến cầu thang bằng đá cẩm thạch và đến hành lang của các Nghị viên. Thói quen đưa anh sang bên trái đến kiểm tra xem có thư từ gì tại bưu điện không.

- Ngài Kerslake.- Người đàn ông đứng sau quầy gọi vào loa, vài giây sau, một bưu kiện và một gói thư từ được buộc vào nhau rơi bịch vào chiếc giỏ. Simon để gói bưu kiện đóng dấu trường Tổng hợp London và thư từ trong phòng mình và kiểm tra lại đồng hồ, còn hơn 40 phút nữa tới cuộc hẹn với ông Trưởng ban Tổ chức. Anh tới máy điện thoại gần nhất và gọi về *Nethercote & Co*. Ronnie nhắc máy trả lời.

- Người trực điện thoại đã bị sa thải từ hôm thứ Sáu, chỉ còn tôi và người thư ký.

- Anh đã gọi tôi? Một tia hy vọng trong giọng của Simon.

- Vâng, tôi muốn biểu lộ cảm nghĩ của tôi. Tôi đã cố gắng viết một bức thư cho anh vào ngày nghỉ cuối tuần, nhưng tôi thật sự là kém về viết lách. – Anh đừng lời, - không, có lẽ là với những con số. Tôi chỉ muốn nói rằng tôi thật sự buồn. Elizabeth nói rằng sẽ gặp ông Trưởng ban Tổ chức sáng nay?

Tôi sẽ nghĩ về anh.

- Anh tốt quá, Ronnie nhưng tôi sẽ đi với cặp mắt mở to. Như một luật sư của một doanh nghiệp tự do. Tôi khó có thể phàn nàn khi tôi trở thành một trong những nạn nhân.

- Một kiểu rất triết lý cho thời gian này của buổi sáng.

- Sự kết thúc của anh ra sao rồi?

- Người tiếp nhận đang kiểm tra sổ sách giấy tờ, tôi vẫn tin rằng chúng ta ra khỏi với những người chủ nợ đã hoàn toàn được trang trải, ít nhất đó là cách mà tôi tránh được vết nhơ của sự phá sản. – Một sự ngắt quãng dài. – Ôi Chúa, thật là một điều không lịch thiệp.

- Đừng buồn vì điều này, Ronnie, sự bội chi là quyết định của tôi. Simon muốn thẳng thắn được như vậy với vợ mình.

- Chúc may mắn, anh bạn.- Ronnie nói.

Simon quyết định dùng 30 phút còn lại ở Nghị viện đến thư viện xem qua số báo buổi sáng còn lại. Anh ngồi ở góc cạnh lò sưởi, phía trên treo một dòng chữ nhắc nhở mọi thành viên không được nói quá to và nói chuyện quá lâu.

Câu chuyện về khả năng bị vỡ nợ của *Nethercote & Co* được đăng tỉ mỉ trên báo Kinh Tế. Nó trích dẫn lời Ronnie rằng các chủ nợ sẽ đều được thanh toán đầy đủ. Không có một đầu đề nhắc đến tên của Simon, nhưng anh vẫn có thể đoán trước được những dòng tít chạy lớn trên báo sáng mai: “Sự huy hoàng sụp đổ của Simon Kerslake”. Công việc trên mười năm nhanh chóng bị quên, anh sẽ trở thành một tin cũ ngay trong một tuần. Kim đồng hồ thư viện đã chỉ vào giờ mà anh không thể kéo dài được nữa. Simon nhồm dậm từ

chiếc ghế giống như một ông già và chậm rãi bước đi gặp ông Trưởng ban Tổ chức.

Bà Norse, thư ký đã lâu của ông trưởng ban mỉm cười nhẹ nhàng khi Simon bước vào.

- Chào ngài Kerslake, bà nói – tôi sợ rằng ông Trưởng ban vẫn còn tiếp bà Thatcher, nhưng tôi đã nhắc ông ấy về cuộc hẹn của ngài, vì thế tôi không cho rằng ông ấy sẽ kéo dài lâu nữa. Ông có muốn ngồi tạm không?

- Cảm ơn bà, - anh trả lời.

Bà Norse bỗng đột ngột dừng lại và nhìn vào bản kẹp giấy tờ của mình.

- Lẽ ra tôi phải nói với ông từ trước, là ông Nethercote đã gọi điện.

- Cảm ơn, tôi vừa gọi cho ông ấy.

Simon đang giở lại tờ Punch cũ thì ông trưởng ban bước vào.

- Tôi có thể cho anh một phút, một và thêm nữa nếu như anh sẽ từ chức, ông nói và cười, và tiến về phòng làm việc của mình. Khi Simon bước theo ông ta về phía hành lang thì điện thoại bên cạnh bà Norse réo. “Của ông đấy, ông Kerslake” bà gọi với theo.

Simon quay lại nói: “Phiền bà ghi lại số cho tôi”.

- Ông ấy nói là rất khẩn cấp.

Simon dừng bước, do dự. ‘Tôi sẽ đến sau một phút’. Anh nói với ông Trưởng ban vừa khuất vào phòng làm việc của mình. Simon quay lại và cầm chiếc phon từ tay bà Norse.

- Simon đang nói đây, ai vậy?

- Ronnie đây.

- Ronnie, - Simon nói bình thản.

- Tôi vừa nhận được một cú điện thoại từ Morgan Grenfell. Một khách hàng của họ đã làm một đề nghị từ 1.25 bảng một cổ đông cho công ty và họ muốn tiếp nhận món tiền nợ.

Simon cố gắng làm phép tính cộng trong đầu.

- Đừng mất công phải tính ra, - Ronnie nói, với 1,25 bảng, số cổ đông của anh sẽ trị giá 75 nghìn bảng.

- Sẽ vẫn không đủ, Simon đáp, vì anh ghi nhớ sâu vào đầu anh khoản bội chi là 108712 bảng.

- Đừng hốt hoảng. Tôi đã nói với họ tôi sẽ không dừng ở điểm nhỏ hơn 1,50 bảng một cổ đông và chỉ trong thời gian bảy ngày để cho họ có rộng rãi thời gian kiểm tra sổ sách. Điều này mang lại cho anh 90000 bảng, nhưng anh vẫn thiếu 18000 bảng dưới Swanne, và anh sẽ phải học cách sống với nó. Nếu anh bán được vợ anh như bán được chiếc xe thứ hai, anh có thể đã được sống lại.

Simon có thể nói rằng bạn anh, Ronnie luôn luôn có xì gà giữa môi.

- Anh đúng là thiên tài.

- Không phải tôi mà là Morgan Grenfell. Và tôi cá rằng họ sẽ có một lợi nhuận lớn trong khi điều hành việc cho người khách hàng không tên đó, ông

ta có hầu như hết mọi thông tin nội bộ. Nếu như anh vẫn còn ăn bữa trưa ngày thứ Ba, đừng mang phiếu ăn của anh tới, đó là việc của tôi.

Simon đặt ống nghe xuống và hôn vào trán và Norse. Bà hoàn toàn sửng sốt trong trạng thái không tìm được câu trả lời. Bà vẫn lặng im khi ông Trưởng ban Tổ chức thò đầu ra khỏi phòng làm việc: “ Một buổi trác táng tại phòng làm việc ông Trưởng ban Tổ chức à?”. Ông hỏi- “Bà sẽ ở bên trang ba của tờ Sun số tới đây”. Simon mỉm cười. “Tôi vừa có một khủng hoảng đối với cuộc bầu cử tới nay” - ông trưởng ban nói tiếp – “Chính phủ không giữ lời hứa về hiệp ước kết hợp của chúng ta, và tôi phải có một đại diện quay về Brussel vào lúc 10 giờ địa phương. Dù là điều gì, cũng có thể đợi sau được chứ, Simon?”

- Ô, vâng, tất nhiên rồi.

- Bà có thể vào phòng tôi chứ, - nếu như tôi không thể kéo bà ra khỏi Jame 007 – Kerslake?

Simon đi ra và hầu như nhảy bổ đến chiếc điện thoại gần nhất. Anh gọi cho cả hai, Elizabeth và Archie Millburn báo cho họ biết sự việc. Elizabeth ngây ngất trong khi Archie không nói với tất cả sự ngạc nhiên.

- Anh không nghĩ rằng sẽ tốt hơn nếu chúng ta ngừng gặp nhau?

- Tại sao? – Raymond nói – Palmerston còn có một bà khi 70 tuổi, và ông ấy vẫn đánh xe Disraeli đi bầu cử.

- Vâng, nhưng đó là trước những ngày của một tá các tờ báo quốc gia và các phóng viên điều tra. Thẳng thắn ra, nó sẽ mất hơn vài tiếng để

Woodward và Bernstein khám phá ra bí mật nhỏ nhỏ của chúng ta.

- Chúng ta sẽ tốt thôi, anh đã phá hỏng các băng của chúng ta rồi.
- Nghiêm chỉnh thật.
- Em luôn nói rằng anh không thật nghiêm chỉnh.
- Đúng vậy, nhưng lúc này em lại muốn anh như vậy.

Raymond quay mặt về phía Kate. “Anh yêu em, Kate, và anh biết rằng anh sẽ luôn như vậy. Tại sao chúng ta không ngừng trò này lại và cưới nhau nhỉ?”.

Cô thở dài, “Chúng ta đã như vậy hàng trăm lần. Em sẽ lại muốn quay về Mỹ ngay, trong mọi trường hợp em cũng sẽ không trở thành người vợ tốt của Thủ tướng”.

- Đã có ba người phụ nữ Mỹ như vậy trong quá khứ. – Raymond nói uất ức.

- Mời các vị tiền bối của anh xuống địa ngục, - và hơn nữa, em căm ghét Leeds.

- Em chưa đến đó bao giờ cả.

- Em không cần đến nếu như ở đó lạnh hơn London.

- Và em sẽ hài lòng trở thành vợ anh, - Raymond ôm Kate vào vòng tay mình. – Em biết đấy, anh thường nghĩ trở thành Thủ tướng là giá trị của mọi công hiến, nhưng bây giờ anh không tin chắc như vậy.

- Nó vẫn vậy, - Kate nói, vì anh sẽ tìm thấy khi anh sống ở nhà số 10. Nào đi thôi, không bữa tối của em sẽ cháy thành than mất.

- Em không nói đến điều này, - Raymond nói tự mãn và nhìn xuống dưới chân.

- Em không khi nào lại nghĩ rằng ngày này sẽ đến, tiếc là anh đã bắt đầu hỏi, cô nói.

Khi về đến nhà, câu đầu tiên của Simon là: “Chúng ta sẽ được cứu sống”.

- Nhưng anh đã làm gì với lá đơn từ chức? Elizabeth lo lắng hỏi.

- Archie Millburn nói rằng ông sẽ trả lại, khi anh trở thành Thủ tướng.

- Tốt quá, đúng là sự cứu trợ, - cô nói – còn bây giờ, khi điều tồi nhất đã ở sau lưng chúng ta, em muốn anh hứa với em một điều.

- Bất cứ điều gì.

- Anh sẽ không khi nào nói về Ronnie Nethercote nữa.

Simon do dự một khoảnh khắc trước khi nói: “Điều này hoàn toàn không công bằng, bởi vì anh đã không thật hoàn toàn thẳng thắn với em ngay từ đầu sự việc”. Anh bảo Elizabeth ngồi xuống và kể lại toàn bộ sự thật.

Đến lượt Elizabeth im lặng.

- Ôi, quý quái thật, cuối cùng cô nói và nhìn lên Simon – em chỉ hy vọng Ronnie có thể tha thứ cho em.

- Em nói điều gì vậy?

- Em gọi điện cho anh ấy ngay sau khi anh đến Nghị viện và mất khoảng mười phút để nói với anh ấy tại sao anh ta lại là kẻ tồi tệ hai mặt nhất mà em phải gặp, và rằng em không khi nào muốn nghe lại về anh ấy trong suốt cuộc đời mình nữa.

Đến lượt Simon ngả người vào ghế: “Thế anh ấy trả lời ra sao?”

Elizabeth quay mặt về phía chồng: “Điều lạ lùng là anh ấy không phản đối. mà chỉ nói xin lỗi”.

Charles đi đi lại lại trong phòng một cách bực dọc: “Cho tôi lại các số liệu”.

- Nethercote nhận một thâu “Bảy triệu năm trăm nghìn và đã thu từ 1,5 bảng một cổ đông” – Clive Reynolds đáp.

Charles dừng lại bàn, viết vội những con số lên mẫu giấy. Chín mươi nghìn bảng, còn lại hụt có mười tám nghìn. Nó sẽ không đủ. “Thật quái quỷ”.

- Tôi đồng ý, - Reynolds nói – tôi luôn nghĩ rằng chúng ta sẽ sớm mất vị trí số một của chúng ta trong công ty.

- Đây là một ý kiến mà anh sẽ không được nói ở ngoài phòng này, - Charles nói. Clive Reynolds không trả lời.

- Điều gì sẽ xảy ra với Nethercote? – Charles hỏi và đang tìm kiếm một mẫu tin bất kỳ anh có thể biết về Simon Kerslake.

- Tôi đã nói để anh ấy bắt đầu lại từ cách nhỏ hơn. Morgan Grenfell rất vui vì cung cách điều hành công việc của công ty trong thời gian thay thế. Tôi phải nói rằng chúng ta đã cho phép nó rơi vào móng vuốt của họ.

- Chúng ta có thể có một phần chứng khoán nào trong công ty mới không? - Charles hỏi bỏ qua những lời bàn luận của Reynolds.

- Tôi nghi ngờ điều này. Chỉ có vốn đầu tư một triệu, mặc dù Morgan Grenfell đã đưa cho Nethercote một sự bội chi lớn như là một phần của công việc.

- Vậy tất cả điều cần thiết là thấy được vấn đề không khi nào bị ám chỉ

đến lần nữa.

- Bố ơi, con có thể có một quả bóng bằng da thật không?

- Thế quả bóng cũ của con hỏng rồi à?

- Nó được làm từ cao su và nó không nảy được như những quả bóng khác được chơi ở trong trường. Ngoài ra nó quá nhỏ.

- Con vẫn phải chơi thôi, bố sợ là như thế.

- Nhưng bố của Martin Henderson đã cho nó một quả bóng toàn da để bắt đầu một mùa bóng mới.

- Bố xin lỗi con trai, sự thật là bố của Martin Henderson khá hơn bố rất nhiều.

- Con sẽ nói với bố một điều, - Peter nói - Con sẽ chắc chắn không trở thành một nghị sĩ khi con lớn. Simon cười khi con trai anh đá quả bóng trước mặt anh – Con cá rằng bố không thắng nổi con ngay cả với quả bóng nhỏ.

- Đừng quên rằng chúng ta có cả khung goal nhỏ nữa. – Simon nói.

- Bố đừng những lời cáo lỗi lại. Hãy chấp nhận rằng bố đã qua đỉnh cao rồi.

Simon bật cười. “Chúng ta sẽ thấy”, anh nói với vẻ dũng cảm hơn là sự nhận tội. Với tuổi lên tám, Peter đã hoàn toàn có khả năng rê bóng và sút một cách tự tin nên đã trở nên đáng nể. Một bạn học cũ đã nói trước với nó rằng: “Lúc mười hai tuổi, họ bắt đầu đánh mỳ, và đến mười lăm họ hy vọng không tỏ ra thấy rằng họ không cố gắng hơn được nữa”.

Simon vẫn cố gắng để thắng được Peter và sút vào goal của nó. Anh

quan sát cách Peter sút chắc chắn vào cánh tay của mình và thầm cảm ơn khung thành không có đủ kích thước. Anh cố gắng giữ vững với những cú sút tốt nhất của con trai trong khoảng 20 phút trước khi Lucy đến cùng chơi với họ trong vườn. Simon không thể không thấy rằng cô bé mặc một chiếc áo hầu như bó chặt lấy hai vai. “Bữa tối đã sẵn sàng rồi bố ạ”. Cô bé nói và chạy vào trong nhà. Anh lại nguyên rửa lần nữa những công hiến cho lòng ích kỉ của mình, chúng đã mang lại cho gia đình những điều bất ổn và lấy làm lạ sao vợ, con anh lại ít phàn nàn anh đến thế.

Elizabeth trông có vẻ mệt mỏi khi cô mang bánh kẹp thịt và khoai tây lên cho cả nhà. Khi đấy Simon mới nhớ rằng cô vừa phải trực tại St.Mary lúc 8 giờ tối nay. Ông Chúa vì anh đã không cưới Lavinia Maxwell Harrington , anh thậm nghĩ khi nhìn vợ mình. Lavinia không khi nào quay tròn với những chiếc bánh kẹp thịt và khoai tây như vậy.

- Anh xoay xở đến đâu rồi? – Elizabeth hỏi.
- Anh đã được cứ sống – Simon nói vẫn nghĩ về sự bội chi của mình.
- Con sẽ giết nó lần sau – Peter nói, khi con có một quả bóng thật sự.

Raymond lục sâu vào chiếc hộp đỏ.

- Anh thích thú chứ Red?
- Thật là quyến rũ, - Raymond đáp – em biết không?
- Không, không biết. Anh đã không nói với em trong ba giờ cuối, và khi anh nói thì anh lại kể anh đã trải qua một ngày với người đàn bà mới của mình ra sao.
- Người đàn bà mới của tôi?

- Bộ trưởng bộ Thương mại.

- Ô, ông ta?

- Vâng, chính ông ta.

- Những ngày nào em có mặt ở ngân hàng? – Raymond hỏi mắt không rời khỏi giấy tờ.

- Em đã có một ngày mê hồn – Kate trả lời.

- Tại sao vậy. Điều gì đã xảy ra?

- Một khách hàng của chúng ta muốn vay, - Kate đáp.

- Vậy à? – Raymond nói vẫn còn đang chăm chú với tập hồ sơ trước mặt – Bao nhiêu vậy?

- Anh muốn bao nhiêu? Em hỏi. “Các anh có bao nhiêu?”, họ hỏi em, - “417 tỷ trong số dư tài khoản” – Em nói với họ. “Đây cũng là tốt để bắt đầu rồi”, họ nói. Em bảo họ kí vào nhưng em không thể kết thúc được việc bởi vì bà ta chỉ chăm chú vào sổ hữu tờ phiếu ngân hàng năm mươi bảng.

Raymond bật cười và bỏ chiếc hộp đỏ xuống “Em có biết tại sao anh lại yêu em không?”.

- Vì thẩm mỹ của em về quần áo nam giới? – Kate giả thiết.

- Không! Không! Chỉ vì thẩm mỹ của em với nam giới.

- Em luôn nghĩ rằng các quý bà thì đề nghị những chiếc áo choàng lông thú, những chuyến du lịch đến Bahamas, những viên kim cương kỳ lạ, không phải như em chia sẻ với anh chiếc hộp đỏ này.

Raymond mở chiếc hộp một lần nữa, lấy ra một gói nhỏ và đưa cho Kate.

- Cái gì đấy?

- Sao em không mở ra và tự tìm xem?

Kate bỏ tờ giấy Asprey màu nâu ra và thấy bên trong cũng một chiếc hộp đỏ, trong gắn sợi dây chuyền vàng có hàng chữ: “Chỉ dành cho mắt em”.

- “Dù cho họ không nói về ngày sinh nhật của bà Bộ trưởng trên tờ báo *Times* ngày Chủ nhật, anh cũng không thể quên kỷ niệm ngày chúng ta gặp nhau”.

19

Khi quan trưởng ấn đệ trình bản ngân khố nhà nước vào tháng 11 – 1976, một quá trình dài cho bản dự luật tài chính với các cách áp dụng mới đã được đề nghị chấp nhận đang tràn ngập Nghị viện. Charles cho dù không phải là thành viên ghế đầu ban Tài chính, vẫn thường xuyên dẫn đầu các thành viên ghế sau trong những điều khoản mà anh có kiến thức chuyên môn.

Anh và Clive Reynolds nghiên cứu Dự luật Tài chính kỹ lưỡng và họ đã chọn ra được bảy điều khoản có thể gây hiệu quả cho ngân hàng. Reynolds hướng dẫn Charles từng điều khoản đề nghị những sửa đổi, diễn đạt lại và trong một vài trường hợp đề nghị những cuộc tranh luận để loại bỏ trong mọi phần của dự thảo. Charles hiểu nhanh và bổ sung thêm ý kiến riêng của mình vào một hoặc hai ý kiến đã làm cho ngay cả Clive Reynolds cũng phải cân

nhắc lại. Sau khi Charles đã trình bản sửa đổi ba điều khoản lên Nghị viện, cả hai dãy ghế hàng trên đều có sự chăm chú một cách đáng kính trọng. Một buổi sáng, sau thất bại của chính phủ về điều khoản có liên quan đến những khoản vay của ngân hàng, anh nhận được một tờ chúc mừng của bà Margaret Thatcher.

Điều khoản mà Charles muốn thấy nhất được trích dẫn từ Dự luật liên quan đến quyền riêng tư của khách hàng khi có công việc với nhà băng Thương mại. Quan Chương ấn Nội các nhận thấy kiến thức nghề nghiệp của Charles về vấn đề này đã mời anh phát biểu về điều khoản thứ 110 từ hàng ghế trên. Charles nhận thức được rằng nếu như anh bảo vệ được trước Chính phủ điều khoản này, anh có thể được mời tham gia vào ban Tài chính của Chính phủ Nội các.

Ông Trưởng ban xác định rằng điều khoản 110 về quyền riêng tư ở ngân hàng sẽ được xét đến vào khoảng trưa ngày thứ Năm, Charles tập trước với Clive Reynolds về cuộc tranh luận và Clive chỉ có một hoặc hai sửa đổi nhỏ thêm vào trước khi Charles đến Nghị viện. Khi anh đến nơi, trên tấm bảng có gắn mẫu giấy nhắn tin đề nghị anh gọi điện ngay cho ngài Quan Chương ấn Nội các.

- Chính phủ chuẩn bị chấp nhận sửa đổi của đảng Tự do được đệ trình tới qua. – Quan Chương ấn Nội các nói với anh.

- Tại sao? – Charles hỏi.

- Sự thay đổi nhỏ nhất là điều sau này thực sự là gì, nhưng nó rút họ ra khỏi lưới móc và giữ cho cuộc bầu cử của phái Tự do nguyên vẹn. Điều chính là không có thay đổi gì trong sự việc, nhưng anh cần phải nghiên cứu

lời lẽ cẩn thận. Tôi có thể đi để anh nắm vững vấn đề.

- Nhất định rồi. – Charles nói và hài lòng với trách nhiệm mà họ đã tin tưởng vào anh.

Anh đi dọc hành lang đến phòng bầu cử và chọn ra những tờ điều khoản 110 và những đề nghị sửa đổi của đảng Tự do. Anh đọc cả hai văn bản đến sáu lần trước khi viết những lời nhận xét. Ban luật sư của Nghị viện, với kinh nghiệm thường ngày của mình đã tạo ra một bản bổ sung sửa đổi tài tình. Charles nhảy bổ vào phòng điện thoại bên cạnh và gọi về cho Clive Reynolds ở ngân hàng. Charles đọc bản sửa đổi qua điện thoại cho anh và im lặng trong khi Reynolds xem xét các ngụ ý của nó.

- Một tập hợp của sự thông minh, sắc xảo. Đó là một công việc trang điểm, nhưng nó sẽ không thay đổi sức mạnh đầu tư của nó trong Chính phủ một tí nào. Anh có nghĩ là quay về ngân hàng chưa. Tôi sẽ có thời gian thêm để nghĩ về nó.

- Chưa, - Charles hỏi tiếp – anh có rỗi, chúng ta đi ăn trưa?

Clive Reynolds xem lại lịch làm việc. Chủ ngân hàng người Bỉ sẽ ăn trưa ở phòng hội đồng nhưng đã có các đồng sự của anh làm việc đó. “Được, tôi rỗi”.

- Tốt quá, - Charles nói, - tại sao anh lại không gặp tôi cạnh Nhà Trắng vào khoảng một giờ nhỉ?

- Cảm ơn, - Reynolds đồng ý – Đến lúc đó tôi cũng có đủ thời gian cho những thay đổi to lớn rồi.

Charles dùng thời gian còn lại của buổi sáng để viết lại bài diễn văn của mình. Anh hy vọng với nó, anh có thể chống lại những lý lẽ của đảng Lao động và làm cho họ phải xem xét lại vị trí của họ. Nếu nó được tác thành của Reynolds, hôm đó sẽ là ngày của anh. Anh đọc lại điều khoản lần nữa, tin chắc rằng anh đã tìm được cách có thể qua được kẽ hở mà các nhân viên dân sự không thể bịt lại. Anh cất bài diễn văn và bản sửa đổi vào túi trong, đi xuống mở cửa ra vào của các nghị sĩ và nhảy vào một chiếc taxi đang đợi khách.

Khi chiếc xe đưa anh đi dọc St.Jame, Charles nghĩ rằng anh vừa nhìn thấy vợ mình đi ở phía bên kia đường. Anh vặn cửa sổ thấp xuống để nhìn cho chắc chắn, nhưng cô đã biến vào nhà hàng Prunie. Anh băn khoăn, không biết cô cùng ăn cơm với cô bạn gái nào. Chiếc xe đi qua St.Jame và đến chỗ dừng xe ngoài Nhà Trắng.

Charles thấy rằng anh đã đến sớm vài phút và anh quyết định đi bộ đến nhà hàng Prunie để hỏi Fiona xem cô có muốn sau bữa trưa đến Nghị viện và nghe anh trình bày điều luật tài chính không. Đã đến nhà hàng, anh liếc nhìn qua cửa sổ và cứng người lại. Fiona đang nói chuyện tại quầy bar với một người đàn ông ngồi quay lưng về phía anh, nhưng anh nghĩ rằng anh nhận ra được là ai. Charles nhận ra vợ mình mặc một chiếc váy mà anh chưa bao giờ nhìn thấy. Anh không động đậy vì thấy người phục vụ chỉ cho họ chiếc bàn ở góc, nơi họ không bị ánh sáng ảnh hưởng. Bản năng đầu tiên của Charles là đến thẳng đối diện họ, nhưng rồi anh tự kiềm mình lại.

Anh đứng yên một mình vì điều đã thấy, không chắc điều gì sẽ phải làm tiếp. Cuối cùng anh quay lại góc đường St.Jame và đứng ở phía ngoài trước

cửa Tòa nhà Kinh tế để vạch ra một vài kế hoạch, và đi đến quyết định cuối cùng là không làm gì ngoài việc phải đợi. Anh đứng ở đó quá giận dữ và quá cô đơn đến mức quên cả bữa trưa đã hẹn với Clive Reynolds chỉ cách có vài trăm yard cùng con đường.

Một tiếng hai mươi phút sau, người đàn ông ra khỏi Prunie một mình và hướng tới St.Jame. Charles thấy cảm giác nhẹ bớt khi thấy anh ta quay vào quảng trường St.Jame. Vài phút sau, Fiona bước ra và bước theo chân người đàn ông. Charles băng qua đường làm cho một chiếc ô tô đột ngột phải đổi hướng, trong khi đó một chiếc mô tô khác phải trượt phanh dài. Anh theo sát bóng vợ, cố gắng giữ một khoảng cách an toàn. Khi đi tới góc phố, anh nhìn thấy Fiona vào khách sạn Stafford, cô đẩy chiếc cửa xoay và bước vào thang máy trống.

Charles bước vội đến chiếc cửa xoay và cố nhìn thấy những con số nhỏ phía trên phòng thang máy nhấp nháy chiếu sáng trong quá trình vận hành cho đến khi chúng dừng lại ở con số bốn. Anh bước vội qua chiếc cửa xoay và đến thẳng bàn tiếp tân.

- Tôi có thể giúp gì ngài được? – người nhân viên hỏi.

- Vâng, - có phòng ăn trong khách sạn này ở tầng bốn chứ? – Charles hỏi.

- Không, thưa ngài – nhân viên lễ tân trả lời, ngạc nhiên – nhà ăn có tại tầng trệt phía tay trái ngài. – Anh giơ tay chỉ hướng – Chỉ có các phòng ngủ ở tầng bốn thôi.

- Cám ơn anh. – Charles nói và đi ra ngoài.

Anh quay trở lại tòa nhà Kinh tế và đi lại lên xuống St.Jame gần hai tiếng cho đến khi người đàn ông đó hiện ra từ khách sạn Stafford: Alexander Daghlish gọi taxi và biến về phía Piccadi.

Fiona rời khách sạn khoảng 20 phút sau đó và đi theo con đường nhỏ qua công viên trước khi đi vào quảng trường Eaton.

Trong vài ba lần Charles phải lùi lại không để cho Fiona nhận thấy, có lần anh đã ở sát cô đến nỗi anh nhìn thấy nụ cười mãn nguyện trên khuôn mặt cô.

Anh tiếp tục theo dõi vợ suốt dọc con đường qua công viên St.Jame bỗng đột nhiên sực nhớ lại. Anh xem đồng hồ, lao trở về con đường chính, vội gọi taxi và hét lên: “Đến tòa nhà Nghị viện, càng nhanh càng tốt”. Chiếc xe chỉ mất có bảy phút đi và Charles cúi cho anh tài từ hai bảng trước khi chạy vội qua hành lang các Nghị viện xuyên qua gian phòng không kịp thở. Anh dừng lại cạnh người phục vụ tại ghế.

Từ chiếc bàn nơi anh ngồi, ông Chủ tịch đứng đối diện với các Nghị viên đông nghịt và đọc:

Đồng ý bên cánh hữu: 294

Phản đối bên cánh tả: 293

Phe đồng ý thắng, phe đồng ý đã thắng.

Những hàng ghế của phe Chính phủ thì vui mừng còn những hàng ghế của phe Bảo thủ thì trông thật rầu rĩ. “Họ đang bảo vệ điều khoản nào vậy?” – Charles vẫn còn chưa thở được hỏi người phục vụ ghế.

- Điều khoản 110 thừa ngài Hampton.

Simon đang là khách của trường Thương mại ở Manchester thì nhận được tin nhắn gọi điện thoại cho Elizabeth. Điều này không bình thường đối với Elizabeth khi cô gọi điện giữa ban ngày và Simon cảm thấy một điều xấu. Điều gì đó có thể xảy ra với bọn trẻ. Ông hiệu trưởng của trường Thương mại đưa Simon tới phòng làm việc riêng của mình và để anh lại một mình.

Bà bác sĩ Kerslake không có ở bệnh viện, điều người ta nói càng làm anh thêm lo lắng. Anh quay về số điện tại phố Beaufort.

Elizabeth nhắc ngay ông nghe chứng tỏ cô đã ngồi chỉ để chờ nghe anh gọi.

- Em đã bị mất việc – Cô báo tin.

- Cái gì? – Simon nói, chưa hiểu được vấn đề.

- Em nằm trong số dư thừa, phải chăng đội ngũ những người tiên tiến có nghĩa làm giảm giá trị của tai họa đi? Những người lãnh đạo bệnh viện được chỉ dẫn của bộ Sức khỏe và bảo vệ xã hội đã thực hiện giảm biên chế và chúng em, ba người từ phòng Phụ khoa đã mất việc. Em phải ra đi vào cuối tháng này.

- Anh xin lỗi, em yêu – Anh nói và biết rằng những lời nói của mình không phù hợp.

- Em không muốn làm phiền anh nhưng em chỉ muốn nói với một ai đó thôi, - Elizabeth đáp – bất kì người nào cũng sẽ phàn nàn với nghị sĩ của mình, vì thế em cho rằng đã đến lượt em.

- Thường trong những trường hợp này điều anh làm là đẩy sai lầm cho đảng Lao động – Simon trả lời và cảm thấy mừng khi nghe tiếng cười của Elizabeth.

- Cảm ơn anh yêu vì đã gọi điện cho em nhanh như vậy. Hẹn gặp anh ngày mai. – Cô nói và đặt ống nghe xuống.

Simon quay trở lại nhóm của mình và giải thích rằng anh phải rời London ngay lập tức. Anh gọi taxi đến sân bay và đáp chuyến tàu tốc hành đến Heathrow. Anh có mặt tại phố Beaufort trong vòng ba giờ.

- Em không muốn anh quay về - Elizabeth nói một cách hối hận khi nhìn thấy anh ở ngưỡng cửa.

- Anh trở về để ăn mừng – Simon nói – chúng ta hãy mở chai Champagne mà Ronnie biểu khi anh ấy kết thúc việc của Morgan Grenfell.

- Sao vậy?

Vì Ronnie nói với anh một điều. Em sẽ phải luôn luôn ăn mừng những tai họa mà không phải thắng lợi.

Simon treo áo khoác và đi lấy chai Champagne. Khi anh quay lại với cái chai và hai cái cốc, Elizabeth hỏi: “Sự bội chi của anh hôm nay như thế nào

rồi?”.

- Hạ xuống 16 nghìn bảng cho hoặc lấy một bảng.

- Tốt rồi, khi đó lại là vấn đề khác. Em sẽ không đưa ra một bảng nào trong tương lai nữa mà chỉ lấy vào thôi.

Simon ôm vai vợ. “Đừng ngốc nghếch thế. Sẽ có người nào đó chộp lấy em đấy”.

- Điều đó sẽ không dễ dàng như thế - Elizabeth đáp.

- Tại sao lại không? – Simon cố hỏi vợ một cách vui vẻ.

- Bởi vì em luôn được báo trước về điều liệu em có muốn làm vợ của một nhà chính trị hay là một bác sĩ.

Simon thật sững sốt “Anh không còn suy nghĩ được gì nữa. Anh rất xin lỗi”.

- Đây là sự lựa chọn của em, anh thân yêu ạ. Nhưng em cũng sẽ thực hiện một hoặc hai quyết định nếu em muốn ở lại trong ngành Y, đặc biệt nếu anh sẽ trở thành Bộ trưởng.

- Em không thể cho phép mình không làm bác sĩ. Điều này cũng quan trọng như mong ước trở thành Bộ trưởng. Anh có thể nói với Gery Vaughan là Bộ trưởng chỉ định của Bộ Y tế. Ông ấy có thể...

- Nhất định là không, Simon ạ. Nếu như em nhận một việc làm khác, nó sẽ là một việc không ai phải giúp đỡ cho cả anh và em

Chuyến đi đầu tiên của Raymond đến Mỹ theo nhiệm vụ của Bộ trưởng bộ Thương mại. Anh được đề nghị trình bày định mức thuế suất – nhập khẩu

của nước mình tới Quỹ tiền tệ quốc tế và tiếp theo là món nợ của nước Anh tháng Mười một trước. Các nhân viên dân sự của anh đã kiểm tra bài diễn văn được chuẩn bị sẵn cùng với anh vài lần, họ nhấn mạnh Bộ trưởng về trách nhiệm được đặt lên vai anh.

Bài diễn văn của Raymond được ấn định vào sáng thứ Tư. Anh bay tới Washington vào Chủ nhật và để cả ngày thứ hai và thứ ba nghe những vấn đề của các Bộ trưởng bộ Thương mại các nước khác trình bày cùng lúc cố làm quen với tai nghe và lời của cô phiên dịch.

Buổi tối trước khi đọc bài diễn văn, Raymond không ngủ được. Anh tiếp tục tập lại những câu mấu chốt và nhắc lại những điểm chủ yếu cần nhấn mạnh cho tới khi hầu như đã thuộc lòng. Lúc 3 giờ sáng, anh bỏ bài diễn văn xuống sàn nhà cạnh giường và gọi điện tán gẫu với Kate trước khi cô đi làm.

- Em rất thích nghe bài phát biểu của anh tại hội nghị. – Cô nói với anh – dù em không cho rằng nó sẽ khác nhiều với lần thứ ba mươi mà em đã nghe nó ở phòng ngủ.

Tất cả các công việc và sự chuẩn bị đã chứng minh trên toàn thế giới, khi anh giờ tới trang cuối, Raymond không thể chắc chắn rằng trường hợp của anh được ủng hộ đến đâu nhưng anh biết rằng đó là bài diễn văn hay nhất mà anh đã từng đọc. Khi anh nhìn lên, những nụ cười xung quanh chiếc bàn oval càng làm anh tin rằng bài diễn văn của anh đã giành được thắng lợi.

Vào cuối buổi trưa của kỳ họp, Raymond bước ra ngoài không khí trong

lành của Washington và quyết định đi bộ về Đại sứ quán. Anh vui vẻ với ưu thế công việc của mình tại Hội nghị quốc tế và bước nhanh hơn. Ngày bế mạc đã đến gần một bữa tiệc đặc biệt và anh có thể trở về vào cuối tuần.

Khi Raymond về tới Đại sứ quán, người lính gác đã làm một cuộc kiểm tra đúp, anh ta không quen với những ngài Bộ trưởng đi bộ và không có người bảo vệ. Raymond tiếp tục được phép đi theo con đường dẫn đến tòa nhà Lutyens. Anh nhìn lên và thấy quốc kỳ nước Anh được treo rủ ở giữa chùng cột cờ và tự hỏi có một vị người Mỹ lỗi lạc nào đã chết đây.

- Ai đã chết đây? – Anh hỏi người lính mở cửa cho anh.

- Một người đồng bào của chúng ta, thưa ngài. Tôi rất lấy làm tiếc phải nói đó là ngài Bộ trưởng bộ Ngoại giao.

- Anthony Crosland? Nhưng tôi mới ăn trưa với ông ấy tuần trước mà. Raymond ngạc nhiên nói và vội vàng đi vào trong Đại sứ quán tìm tin tức từ đồng điện tín và thư từ.

Anh ngồi một mình trong phòng khoảng vài giờ rồi với sự kinh hoàng của đội ngũ bảo vệ, anh đã chuồn đi ăn tối một mình tại khách sạn Mayflower. Raymond quay trở lại bàn hội nghị vào 9 giờ sáng hôm sau để nghe bài diễn văn bế mạc. Anh đang dễ chịu với ý nghĩ về buổi tiệc đặc biệt được tổ chức tại Nhà trắng chiều hôm đó, thì ngài Peter Ramsbotham ra hiệu muốn có điều nói riêng với anh.

- Thủ tướng muốn anh trở về ngay trên chuyến Concorde trưa nay – ông nói với anh – nó sẽ khởi hành một giờ nữa, và anh sẽ đến thẳng Downing”.

- Tất cả điều đó có nghĩa là gì?

- Tôi không có một khái niệm nào cả - Tất cả là sự chỉ định tôi nhận

được từ số 10 – ngài Đại sứ khẳng định.

Raymond quay về bàn hội nghị và xin lỗi ngài Chủ tịch, anh rời khỏi phòng và được đưa thẳng đến chiếc máy bay đang đợi. “Hành lý của ông sẽ được đưa theo, thưa ông” - người ta hứa chắc với anh điều này.

Anh đã đặt chân lên đất Anh sau 3 giờ 41 phút. Người phụ trách sân bay tin rằng anh là người đầu tiên hạ cánh. Một chiếc xe đã đợi sẵn bên lề máy bay đưa anh về ngay Downing. Anh đến nơi ngay khi Thủ tướng chuẩn bị đi ăn tối cùng một chính khách châu Phi luống tuổi.

- Chào mừng đã về đến nhà, Ray - Thủ tướng rời khỏi người lãnh tụ châu Phi để nói với anh – tôi cũng muốn đề nghị anh đi cùng với chúng tôi nhưng như anh thấy tôi đã quá bận ở đây. Chúng ta hãy nói chuyện trong phòng làm việc của tôi.

Raymond ngồi đối diện với Thủ tướng, ngài Callagan không để phí thời gian: “Do cái chết bi thảm của Tony tôi phải thực hiện một vài thay đổi bao gồm cả việc thay đổi Bộ trưởng bộ Thương mại. Tôi hy vọng anh cũng muốn thay chỗ của ông ấy”.

Raymond ngồi thẳng lên trả lời: “Tôi rất lấy làm vinh dự, thưa Thủ tướng”.

- Rất tốt, anh đã nhận được sự đề bạt. Tôi cũng nghe thấy anh đã làm chúng ta được tự hào ở Mỹ, rất tốt Raymond ạ.

- Cảm ơn ngài.

- Anh sẽ được chỉ định tới Hội đồng cơ mật Hoàng gia Anh ngay vào buổi họp nội các đầu tiên của anh vào 10 giờ sáng mai. Còn bây giờ xin thứ lỗi, tôi cần phải đuổi kịp Dr. Banda.

Raymond đứng lại trong đại sảnh.

Anh bảo người tài xế đưa mình trở về căn hộ. Trên đường trở về, anh cảm thấy hài lòng với điều đầu tiên mình đã đạt được là được chỉ định làm Bộ trưởng Nội các. Điều anh muốn nhất lúc này là được kể cho Kate về tin mới. Khi về tới nhà, căn hộ trống rỗng, sau đó anh nhớ ra rằng cô không đợi anh về cho đến ngày hôm sau. Anh gọi điện về nhà cô nhưng sau hai mươi lần chuông réo anh đành phải chấp nhận rằng cô đã đi vắng.

- Thật quái quỷ - anh nói to và sau khi đi vòng vòng, anh gọi điện cho Joyce để báo cho cô biết về tin này nhưng lại lần nữa không ai trả lời.

Raymond đi vào bếp và kiểm tra xem còn lại gì ở trong tủ lạnh: một mẩu thịt xông khói, nửa miếng pho-mát Brie và ba quả trứng. Anh không thể không nghĩ tới bữa tiệc vừa bị trượt ở Nhà Trắng.

Ngài Raymond Gould QC, MP đáng kính, Bộ trưởng chỉ định bộ Thương mại của nước Anh, ngồi trên chiếc ghế nhà bếp mở hộp đậu và ngẫu nhiên chúng bằng một chiếc đĩa.

PHẦN BỐN

20

Charles đóng tập hồ sơ lại, anh đã tốn hơn một tháng để thu thập đủ các chứng cứ cần thiết. Albert Cruddick, thám tử tư mà Charles đã chọn từ cuốn sổ vàng là người đắt giá nhưng kín đáo. Số liệu, thời gian, địa điểm hoàn toàn phù hợp. Chỉ toàn là tên Alexander, vẫn là những buổi hẹn hò, bữa ăn trưa tại nhà hàng Prunie, rồi theo sau là khách sạn Stafford. Chúng chưa chạm được vào tưởng tượng của ngài Cruddick, nhưng rồi cuối cùng nhà thám tử cũng miễn được Charles cho biết sự cần thiết phải đứng tại lối ra vào của tòa nhà Kinh tế, đôi khi hai lần trong tuần, hàng giờ cho đến khi kết thúc.

Bằng cách nào đó anh cố gắng không để lộ mình. Anh cũng ghi lại cho mình ngày tháng và thời gian mà Fiona nói rằng cô đi đến các khu vực cử tri. Sau đó anh gọi người quản lý ở Sussex Down và sau khi che giấu những điều muốn hỏi, anh tìm ra những câu trả lời chứng minh những lý lẽ của Cruddick phát hiện ra.

Charles cố gặp Fiona thật ít trong thời gian này, và tìm cách giải thích rằng bộ luật dự khoản về tài chính chiếm từng phút của anh.

Charles đặt tập hồ sơ lên bàn cạnh chiếc ghế anh ngồi và kiên nhẫn đợi điện thoại. Anh biết chính xác cô đang ở đâu vào lúc này và ý nghĩ này làm dạ dày anh đau nhói. Chuông điện thoại réo.

- Mục tiêu đã rời cách đây 5 phút, - giọng nói vọng tới.

- Cám ơn, - Charles đáp lại rồi gác máy. Anh biết rằng cô phải mất hai mươi phút nữa mới về đến nhà.

- Sao anh lại nghĩ rằng cô ấy không gọi taxi mà lại đi bộ? - Một lần anh hỏi Cruddick.

- Hãy tổng khứ khỏi mọi dự đoán đi. - Cruddick nói hoàn toàn như người làm chủ mọi hành động.

Charles rùng mình. “Còn anh ta, anh ta sẽ làm gì?”. Anh không thể gọi là Alexander hay ngay cả chỉ là Dalglish, không một lúc nào ngoài “anh ta”.

- Anh ta đến câu lạc bộ Lansdone bơi mười lần hay chơi bóng quần trước khi trở về nhà. Bơi và bóng quần cả hai đều giải quyết được mọi vấn đề. - Cruddick vui vẻ giải thích.

Chiếc khóa quay trong ổ. Charles ôm lấy vai rồi nhặt tập hồ sơ lên. Fiona đi thẳng vào phòng khách và bị sốc khi thấy chồng ngồi trong chiếc ghế bành và một cặp tài liệu bên cạnh.

Cô trấn tĩnh lại rất nhanh, đi tới và hôn vào má anh. “Điều gì làm anh về nhà sớm như vậy, anh yêu?”. Những đảng viên Đảng Lao động được nghĩ à?”. Cô cười một cách vụng về với câu pha trò của mình.

- Điều này, - anh đứng lên nói và đưa tập hồ sơ cho cô.

Cô cởi áo khoác và vút lên chiếc ghế bành. Sau đó mở tập giấy ra và bắt đầu đọc. Anh chăm chú quan sát cô. Đầu tiên là hai má cô nhợt nhạt đi, sau

đó hai chân co lại và cô sụp vào chiếc ghế. Cuối cùng cô bắt đầu nức nở.

- Điều đó không phải là sự thật, không một chút nào cả - cô chống lại.

- Cô biết rất rõ từng chi tiết đều rất chính xác.

- Charles, anh là người em yêu. Em không quan tâm đến anh ta, anh phải tin điều đó.

- Cô là người tôi đã có thể chung sống lâu nhất. – Charles nói.

- Cùng sống chung? Em đã chỉ còn sống một mình kể từ khi anh được vào Quốc hội.

- Tôi đã có thể về nhà nhiều hơn, nếu như cô đã cho thấy một vài sự quan tâm khi bắt đầu một gia đình.

- Và anh nghĩ rằng em phải tự kết tội? – Cô hỏi.

Charles bỏ qua lời chỉ trích và tiếp tục “Vài phút nữa tôi sẽ đi đến câu lạc bộ của tôi và sẽ qua đêm ở đó. Tôi cho cô bảy ngày để đi khỏi đây. Khi quay về, tôi muốn rằng nơi đây không còn có dấu hiệu gì hoặc tài sản của cái gì như những thỏa thuận ban đầu.

- Em sẽ đi đâu đây? – Cô khóc lóc.

- Cô có thể hỏi người tình của mình đầu tiên, nhưng chắc chắn là vợ anh ta sẽ chống lại. Nếu thất bại điều này, cô có thể ở lại nhà cha cô.

- Nếu em từ chối ra đi? – Fiona hỏi, bắt đầu xác định rõ.

- Lúc đó tôi sẽ quăng cô ra ngoài như mọi người làm với một con điếm và lôi cả Alexander Dalglish ra tòa trong một trường hợp ly dị bản thủ.

- Hãy cho em một cơ hội. Em sẽ không bao giờ nhìn tới anh ấy nữa. - Fiona van xin và bắt đầu khóc to hơn.

- Có vẻ như tôi nhớ những lời cô đã nói trước đây với tôi và thực tế tôi đã cho cô một cơ hội khác. Kết quả là tất cả đều rất dễ nhìn thấy. - Anh chỉ

vào những tài liệu rơi xuống sàn.

Fiona ngừng khóc khi cô nhận ra rằng Charles không chút lay chuyển.

- Tôi sẽ không còn gặp lại cô nữa. Chúng ta sẽ chia tay nhau ít nhất là hai năm, và khi chúng ta sẽ chịu đựng được, cuộc ly dị sẽ yên ả hơn. Nếu như cô gây cho tôi bất cứ điều gì phiền phức, tôi sẽ chôn chặt cả hai người xuống bùn đen. Hãy tin tôi đi!

- Anh sẽ lấy làm tiếc, Charles. Tôi cũng hứa rằng anh sẽ rất tiếc về điều này.

Cô biết rằng cô phải lập toàn bộ kế hoạch sao cho chồng mình không khi nào biết được. Cô ngồi một mình trong nhà cân nhắc vài cách khác nhau mà cô có thể lừa anh. Sau vài tiếng suy nghĩ không kết quả, cuối cùng một ý tưởng đã lóe lên. Cô nhắc đi nhắc lại mọi cách giải quyết và hậu quả cho đến khi cô tin rằng không có điều gì có thể sai lầm được. Cô giở sổ danh bạ và ấn định một cuộc hẹn cho buổi sáng hôm sau.

Cô bán hàng giúp cô chọn một vài bộ tóc giả, nhưng chỉ có một chiếc là hợp với cô.

- Tôi cho rằng nó làm cho cô trở nên thanh lịch hơn, tôi cần phải nói điều đó.

Cô nghĩ rằng nó không đúng vậy – nó làm cho cô trở nên kinh khủng hơn – nhưng cô hy vọng nó giúp ích cho mục đích của mình. Sau đó cô dùng mi mắt giả, bôi son môi cô lấy ở Harrods và cởi bỏ chiếc áo sát người in hoa từ phía sau mà cô chưa khi nào thích cả. Chắc chắn sẽ không ai nhận cô ở Sussex, và cô cầu nguyện nếu anh ấy có phát hiện ra thì anh ấy sẽ tha thứ.

Cô chậm rãi lái xe về ngoại ô London. Cô sẽ phải giải thích cho mình thế nào nếu như cô sẽ bị bắt? Anh ấy sẽ vẫn không hiểu khi anh ấy phát hiện ra sự thật? Khi cô đến khu vực bầu cử, cô đỗ xe phía cạnh đường và đi lên đi xuống High Street. Không ai có vẻ nhận ra cô nên cô mạnh dạn tiếp tục thực hiện ý định. Và khi đó cô nhìn thấy anh.

Cô đã hy vọng rằng anh ở lại thành phố sáng sớm nay. Cô như ngừng thở khi anh tiến thẳng về phía cô. Khi anh bước ngang, cô cất tiếng: “Chào buổi sáng”. Anh quay lại, mỉm cười và chào lại “Chào buổi sáng” như anh phải nói với bất kỳ một cử tri nào. Tim cô trở lại nhịp bình thường và cô quay lại xe của mình.

Cô lái xe đi và hoàn toàn tin rằng cô có thể làm được việc đó. Cô nhắc lại vài lần điều cô sắp phải nói. Rồi bỗng cô nhận thấy mình đã đến nơi. Cô đỗ xe ở bãi đỗ đối diện với ngôi nhà và dừng cảm bước lên.

Vì Raymond đứng bên ngoài phòng Hội đồng Chính phủ nên một vài đồng nghiệp bước tới chúc mừng anh. Chính xác vào lúc 10 giờ Thủ tướng bước vào, chào mọi người rồi vào chỗ của mình ở trung tâm chiếc bàn gỗ hình chữ nhật. Hai mươi một thành viên khác theo sau ngài và ngồi vào vị trí của mình. Chủ tịch Nghị viện, ngài Michael Foot, ngồi bên trái còn Bộ trưởng bộ Tài chính và ngài Ngoại trưởng ngồi đối diện ngài Thủ tướng. Raymond được hướng dẫn ngồi vào chỗ tại cuối bàn giữa vị Ngoại trưởng xứ Wales và Bộ trưởng bộ Nghệ thuật.

- Tôi muốn được khai mạc cuộc họp - Thủ tướng mở đầu - bằng sự chào

mừng ngài Davit Owen Bộ trưởng bộ Ngoại giao và ngài Raymond Gould Bộ trưởng bộ Thương mại. Hai mươi một vị thành viên Nội các rì rầm: “Đã nghe. Đã nghe” theo một cách bảo thủ kín đáo. Davit Owen cười rạng rỡ, Raymond thì hạ mắt nhìn xuống.

- Quan chương án, sẽ là tốt nếu ngài cho bắt đầu.

Raymond ngồi xuống và quyết định rằng ngày hôm nay anh sẽ chỉ có nghe.

Khi quay về nhà Charles biết ngay rằng Fiona đã đi khỏi. Anh cảm thấy một sự nhẹ nhõm. Sau một tuần ở câu lạc bộ, anh cảm thấy vui sướng vì trò chơi đã kết thúc, một sự đồ vỡ sạch sẽ. Anh chạy vội vào phòng khách và dừng lại: có điều gì đó không ổn. Phải mất một vài phút trước khi anh nhận ra được điều mà cô đã làm.

Fiona đã mang đi tất cả các bức tranh của gia đình.

Không còn bức Wellington treo trên lò sưởi, không còn Victoria đằng sau chiếc sofa. Nơi hai bức Turners và Constabel đã treo, không có gì hơn là vệt bụi mỏng khuôn theo hình bức tranh. Anh bước tiếp vào thư viện: VanDyck, Murillo và hai bức họa nhỏ của Rembrandt cũng không còn. Charles chạy xuống đại sảnh. Không thể như thế được, anh nghĩ, khi anh đi qua chiếc cửa mở của phòng khách. Nhưng đúng như vậy. Anh nhìn chăm chăm lên bức tường trắng, nơi mới tuần trước còn treo chân dung vẽ ngài công tước thứ nhất của Bridgewater. Charles rút từ túi sau ra cuốn sổ và gọi điện ngay. Ngài Cruddick im lặng nghe câu chuyện.

- Hãy nhớ những điều nhạy cảm với công chúng, ông Hampton. Cruddick nói với giọng bình thường, không bồi hồi – có hai cách đến được sự việc. Anh có thể cười và chịu đựng điều này, hay chọn một cách tôi đã sử dụng thường xuyên trong quá khứ...

Do những yêu cầu của công việc nên Raymond gặp Kate ít hơn và không có gì từ Joyce ngoài hai lần một tháng anh đến Leeds. Anh làm việc từ 8 giờ sáng đến khi anh ngủ thiếp vào buổi đêm.

- Và anh quý từng phút một của nó – Kate nhắc anh khi anh có lúc nào đó than thở. Và Raymond cũng được cảnh báo về những thay đổi tinh tế trong cuộc sống của anh từ khi anh trở thành thành viên của chính phủ Nội các. Cung cách anh xử lý với mọi người, cách mà những ý nghĩ sáng chói của anh nhanh chóng được tiếp nhận, cách nịnh bợ hầu như thấy ở từng miệng lưỡi. Anh bắt đầu thích thú với mọi sự thay đổi trong địa vị mình, cho dù Kate đã nhắc anh rằng chỉ Nữ hoàng mới có thể được quyền quen với điều đó.

Tại hội nghị của Đảng năm đó, anh được đề nghị một chỗ ở Hội đồng quản trị Quốc gia. Mặc dù thất bại trong khi bầu cử anh cố gắng để hơn một vài vị Bộ trưởng và anh chỉ kém Neilen Kinnock, một người mới được các liên đoàn ưa thích, chỉ có vài phiếu.

Charles nhắc điện thoại lên và quay số mà không cần nhìn. Người hầu gái trẻ Bồ Đào Nha trả lời.

- Cô Fiona có nhà không?

- Cô chủ không có nhà thừa ông.

- Cô có biết cô ấy ở đâu không? – Charles hỏi rõ ràng và chậm rãi.

- Đi vào thành phố, sẽ quay lại lúc 6 giờ. Ông có cần để lời nhắn lại không?

- Không cảm ơn – Charles nói - chiều tối tôi sẽ gọi lại.

Anh đặt ống nghe xuống.

Như mọi khi ông Cruddick nghĩ đúng về hành động của Fiona. Charles gọi điện ngay cho ông ta. Họ thỏa thuận gặp nhau và lập kế hoạch trong 20 phút.

Charles lái xe đến Bolton, đỗ xe bên lề đường cách xa nhà bố vợ vài yard và ngồi đợi. Sau vài phút, một chiếc xe tải lớn chạy đến gần góc phố và dừng lại ngoài ngôi nhà số 36. Ngài Cruddick nhảy từ ghế tài xế. Ông ta mặc chiếc áo khoác dài màu nâu và đội chiếc mũ lưỡi trai. Đi cùng với ông là người phụ việc trẻ, anh khóa phía sau xe tải lại. Ông Cruddick gật đầu với Charles trước khi bước vào cửa thềm trước nhà.

Người hầu gái Bò Đào Nha trả lời khi anh bấm chuông:

- Chúng tôi phải đến thu xếp đồ đạc cho cô Hampton.

- Không hiểu - Người hầu gái nói.

Cruddick lấy từ trong chiếc túi một bức thư dài lấy từ đồng giấy tờ của cô Hampton. Cô hầu gái không có khả năng đọc được bức thư đồng ý nhận chức vụ Chủ tịch Câu lạc bộ Croquet ở Hurlingham của chủ cô, nhưng cô ta

nhận ra ngay nét chữ và chữ ký của Fiona Hampton. Cô gật đầu và mở rộng cửa ra, kế hoạch cẩn thận mà ông Cruddick đã vạch ra đang được đi đúng hướng.

Cruddick lắc đầu làm dấu cho Hampton theo sau. Charles cẩn thận ra khỏi xe và thận trọng kiểm tra hai bên đường trước khi anh băng qua. Anh cảm thấy thật bất tiện trong chiếc áo choàng màu nâu và rất ghét chiếc mũ mà Cruddick đưa cho anh. Nó hơi nhỏ và Charles nghi ngờ rằng trông anh rất kỳ quặc nhưng cô hầu người Bồ rõ ràng không nhận ra sự không phù hợp giữa kiểu cách quý tộc của anh và chiếc áo lao động mà anh đang mặc. Họ không mất nhiều thời gian để tìm ra chỗ cất giấu những bức tranh. Nhiều bức được chồng lên nhau ở đại sảnh chỉ một hoặc hai bức vừa mới được treo. Bốn mươi phút sau, cả ba người đàn ông đã đưa chiếc xe và sắp xếp yên ổn ngoại trừ bức chân dung của Holbein vẽ Công tước thứ nhất xứ Bridgewater không thể tìm thấy ở đâu cả.

- Chúng ta cần phải lên đường – Cruddick nói có hơi chút bối rối nhưng Charles vẫn tiếp tục tìm. Trong 35 phút, ông Cruddick ngồi gõ bánh xe, trước khi Charles tin rằng bức tranh đã được mang đi cất giấu ở một nơi nào khác. Ông lấy mũ vỗ vào người hầu gái trong khi người bạn đồng hành của ông khóa phía sau chiếc xe tải.

- Bức tranh quý lắm phải không ông Hampton?

- Đó là vật gia phả của gia đình và có thể bán được hai triệu bảng tại cuộc bán đấu giá – Charles nói sự thật trước khi quay về xe của mình.

- Một câu hỏi ngu ngốc, Albert Cruddick – Cruddick tự nói với mình khi ông ta quay chiếc xe và lái xe về quảng trường Eaton. Khi họ về đến nơi, người thợ khóa đã thay cả ba chiếc khóa ở cửa trước và đang sốt ruột đợi họ

trên bậc cửa.

- Tiền mặt, không hóa đơn, thưa các ngài. Hãy tạo khả năng cho tôi và vợ tôi hàng năm đến Ibiza được miễn thuế.

Khi Fiona trở về từ chuyến đi của cô đến Sussex, các bức tranh đã được treo trả về chỗ cũ trừ bức của Holbein. Ông Cruddick nhận một tấm séc rất giá trị và ông ta có thể phác ra cảnh tượng ngài Hampton “cười và chịu đựng” điều đó.

- Anh rất lấy làm mừng – Simon nói khi nghe được tin mới – và lại ở tại bệnh viện lớn Pucklebridge à?

- Em đã trả lời một mẫu tin đăng trên tạp chí cần một người tư vấn chính ở khoa Phụ sản.

- Có lẽ tên tuổi của chúng ta cũng giúp được việc ở đây chẳng?

- Tất nhiên là không – Elizabeth nhấn mạnh.

- Thế việc xảy ra như thế nào?

- Em không xin việc với tư cách là bác sỹ Kerslake. Em điền vào hồ sơ tên thời con gái Drummond của em.

- Simon im lặng trong giây lát. “Nhưng họ có thể sẽ nhận ra em” anh phản đối.

- Em đã kiểm tra toàn bộ từ Estee Lauder để tin rằng họ đã không thể nhận ra, và hiệu quả làm anh cũng phải trở nên ngốc nghếch.

- Đừng có mà cường điệu lên thế - Simon nói.

- Em đã đi qua anh tại đại lộ Pucklebridge và nói: “Chúc ngài buổi sáng tốt lành”, còn anh quay trở lại và chào em.

Simon nhìn cô không tin: “Thế nhưng nếu họ tìm ra thì sẽ thế nào”.

- Họ hầu như đã biết – Elizabeth trả lời bẽn lẽn – ngay sau khi họ đề nghị em giữ công việc, em đã đến gặp ông bác sĩ chính và nói hết sự thật với ông ấy. Ông ấy đã không nói với ai từ lúc đó.

- Thế ông ấy không câu à?

- Còn lâu nhé. Thực tế ông ta nói em cũng suýt bị trượt công việc này bởi vì ông ấy thấy em có vẻ không an toàn với các bác sĩ hay phóng túng bừa bãi và chưa lập gia đình.

- Còn với nhà chính trị gia đã có vợ này thì sao?

21

Khi nữ hoàng Elizabeth II khánh thành một đường hầm mới mở rộng tại sân bay Heathrow vào 16 tháng Mười hai năm 1977, Raymond được mời tới dự với tư cách một vị Bộ trưởng. Joyce sẽ thực hiện một chuyến du hành hiểm có tới London vì họ được mời cùng Nữ hoàng tham dự bữa trưa sau buổi lễ.

Joyce chọn bộ váy cưới của cửa hàng *Mark & Spencer*. Cô đứng trong căn phòng nhỏ đằng sau chiếc rèm tủ để chắc chắn rằng nó được cắt hợp với người cô. “Kính chúc Nữ hoàng tôn kính một buổi sáng tốt lành”, cô thử tập và hơi nghiêng người khi nói làm người bán hàng đang kiên nhẫn chờ phía bên ngoài phải ngạc nhiên.

Khi quay về nhà, Joyce đã có thể tin chắc rằng mình sẽ thực hiện được mọi nghi lễ không kém bất cứ một cận thân nào. Khi cô chuẩn bị mọi thứ cho Raymond trở về sau buổi họp buổi sáng của Nội các, cô mong rằng anh sẽ rất dễ chịu với những cố gắng của mình. Cô đã bỏ mọi hy vọng được trở thành người mẹ, nhưng vẫn muốn anh tin rằng cô là một người vợ tốt.

Raymond nói cho cô biết trước rằng anh phải sẽ thay đồ ngay lập tức sau khi trở về nhà để chắc chắn sẽ đến Green Park trước khi Nữ hoàng đến. Sau khi họ tháp tùng đoàn tùy tùng tới Heathrow dự buổi lễ mất khoảng 30 phút, họ sẽ quay trở về điện Buckingham dự bữa trưa. Raymond đã một vài lần được tiếp kiến Nữ hoàng trong công việc của một bộ trưởng Nội các, nhưng đối với Joyce đó là lần đầu tiên cô được tham dự.

Khi đã tắm rửa và mặc xong quần áo, - cô biết rằng Raymond sẽ không bao giờ tha thứ cho cô nếu anh bị muộn, - cô bắt đầu sắp xếp quần áo cho anh. Áo khoác đuôi tôm, quần sọc xám, sơ mi trắng, cổ còng và chiếc cavat màu xám bạc, tất cả đều được đặt từ buổi sáng ở cửa hiệu *Anh em nhà Moss*. Vật duy nhất còn lại cần có là một chiếc khăn mùi xoa trắng cho túi áo ngực, giống như quận công xứ Endinburgh luôn luôn mang nó.

Joyce lục tung các ngăn kéo tủ quần áo, ngắm nghía những chiếc sơ mi mới khi cô tìm kiếm chiếc khăn mùi xoa. Lúc đầu khi mới nhìn thấy mẫu giấy viết rơi ra từ chiếc áo sơ mi hồng nằm gần dưới cùng của chồng áo, cô cho rằng đó là một hóa đơn thanh toán tiền giặt cũ. Sau đó khi nhận thấy từ “thân yêu” bỗng nhiên cô cảm thấy như lên cơn sốt khi nhìn lại kỹ hơn.

Red thân yêu,

Một khi nào đó anh mặc chiếc áo này, em có thể sẽ đồng ý lấy anh.

Kate.

Joyce ngồi bệt xuống giường và nước mắt cứ tuôn ngay ra. Một ngày tuyệt đẹp của cô đã bị hỏng. Cô biết ngay rằng cô phải hành động như thế nào. Cô đặt lại chiếc áo sơ mi về chỗ cũ khi đã bỏ mẫu giấy ra và đóng tủ lại, sau đó ngồi một mình trong phòng khách đợi Raymond quay về.

Khi anh quay về nhà thì thời gian còn lại có vài phút, anh vui mừng thấy vợ mình đã thay đồ sẵn sàng.

- Anh sẽ rất nhanh, - anh nói và đi thẳng vào phòng ngủ.

Joyce đi sau và ngắm anh thay bộ đồ dự tiệc buổi sáng. Khi anh vuốt cho thẳng chiếc cavat trước gương, cô nhìn thẳng vào anh.

- Em nghĩ gì thế, - anh hỏi nhưng không nhận thấy sự nhợt nhạt trên má cô.

Cô do dự: “Trông anh thật lãng mạn, Raymond ạ. Chúng ta đi bây giờ nếu không muốn bị chậm và sẽ không khi nào có được điều này nữa”.

Vào năm 1978, Nghị viện đã thông qua một điều khoản cho phép mọi nghi thức trong Nghị viện được truyền tin trên radio.

Simon đã ủng hộ sáng kiến này và đã đưa ra lý lẽ rằng radio là một sự mở rộng tiếp theo của nền dân chủ, vì nó cho thấy Nghị viện đang làm việc,

và cũng cho phép các cử tri biết chắc chắn những người chọn lọc đại diện cho họ đang làm việc. Simon chăm chú nghe các câu hỏi phụ tới anh và lần đầu anh nhận thấy rằng đã nói hơi quá nhanh khi anh đang thực hiện nhiệm vụ của một Bộ trưởng.

Nhưng mặt khác, Raymond lại không ủng hộ sáng kiến này vì anh hoài nghi những tiếng kêu “Nghe, nghe” và sự chất vấn Thủ tướng sẽ vang đến người nghe như bọn trẻ con cãi nhau trong khi chơi. Những từ này cùng với sự tưởng tượng sẽ tạo nên một ấn tượng giả về những công việc nhiều mặt hàng ngày của các nghị sĩ. Vào một buổi chiều, khi Raymond nghe thấy cuộc tranh luận ở Nghị viện có sự tham gia của mình, anh vui mừng nhận thấy rằng những lý lẽ của anh mang rất nhiều tính thuyết phục.

Charles cho rằng chương trình buổi sáng là một cách tuyệt vời để anh có thể bắt kịp những điều mà anh đã bỏ qua ngày hôm trước. Vì giờ đây anh tỉnh dậy đơn độc vào những buổi sáng nên “Ngày hôm qua tại Quốc hội” trở nên người đồng hành không đổi của anh. Anh không nhận thấy được giống như những người thuộc giai cấp trên cho đến lúc anh theo Tom Carson. Anh cũng không có ý định thay chiếc radio.

Khi Ronnie Nethercote mời anh ăn trưa tại nhà hàng Ritz, anh biết rằng lại có những sự việc cần xem xét. Sau khi đã uống rượu tại phòng đợi, họ được mời vào một bàn tại góc nhìn ra một khuôn viên của một phòng ăn sang

trọng nhất tại London. Xung quanh họ là những người mà họ tên gia đình của họ đều được cả Ronnie và Simon biết rõ.

Khi người phục vụ mời họ chọn món ăn, Ronnie vẫy tay và nói: “Hãy gọi món xúp canh rau đồng nội, tiếp theo là thịt bê, hãy đặt theo lời của tôi”.

- Anh nói như một lời đánh cá cầm chắc phần thắng – Simon nói.

- Không giống như dự án kinh doanh nhỏ cuối cùng của chúng ta. – Ronnie chấp nhận – Anh còn nợ Nethercote và công ty bao nhiêu?

- 14.300 bảng khi tôi xem lại lần cuối, nhưng tôi đang thực hiện sự xâm nhập một cách từ từ. Đó là việc trả dần tiền lãi trước khi anh giảm vốn đầu tư mà sẽ thực sự làm tổn hại.

- Anh tưởng tượng tôi sẽ cảm thấy thế nào khi chúng ta quá bảy phần nghìn đô và khi đó ngân hàng bỗng rút chiếc thảm dưới chân tôi mà không hề báo trước?

- Giống như hai chiếc cúc áo trên chiếc áo của anh không thể dài quá những lỗ khuyết mà người thợ may đã thừa sẵn, Ronnie ạ. Tôi phải kết luận những điều của chúng ta bây giờ là những chuyện đã qua.

- Anh nói phải, - Ronnie cười – Chính vì vậy mà tôi mời anh tới ăn trưa. Chỉ duy nhất có một người kết thúc việc mất tiền cho công việc này, đó chính là anh. Nếu như anh vẫn khăng khăng như các giám đốc khác làm với năm điểm quan trọng một năm, công ty còn nợ anh mười một nghìn bảng của lợi nhuận thu được.

Simon rên rỉ. Người phục vụ đẩy chiếc xe lăn có món thịt bê tới.

- Đợi tí chút, anh bạn trẻ, tôi còn chưa bắt đầu. Morgan Grenfell muốn tôi thay đổi cấu trúc của công ty mới và cho vào đó một lượng tiền mặt lớn.

- Ngài có muốn thịt được nấu kỹ như mọi khi không, thưa ngài Nethercote?

- Đồng ý, Sam. – Ronnie gật đầu và đưa cho người phục vụ một đồng bảng.

-Tôi định đề nghị anh...

-Còn bạn ngài? - Người phục vụ hỏi và đưa mắt nhìn Simon.

-Chín vừa thôi.

-Vâng, thưa ông.

- Tôi định đề nghị anh một phần trăm của công ty mới, hay nói cách khác là một cổ đông.

Simon không bàn gì và tin rằng Ronnie vẫn còn chưa kết thúc.

-Anh không định hỏi gì chứ? – Ronnei hỏi.

-Hỏi gì cơ? – Simon đáp trả.

-Các nhà chính trị gia của anh sẽ phải chết lặng trong một phút. Nếu như tôi đề nghị anh làm cổ đông, anh nghĩ tôi sẽ đề nghị anh bao nhiêu để đáp lại?

- A, tôi không thể tin đó sẽ là một bảng, - Simon nói và cười.

-Sai, - Ronnei nói - một phần trăm của công ty là của anh cho một bảng.

-Nhu thế đã vừa chưa, thưa ngài? - Người phục vụ hỏi khi đặt đĩa thịt trước mặt Simon.

-Hãy để đó đã, Sam. – Ronnie nói trước khi Simon có thể trả lời, - tôi nhắc lại tôi đề nghị anh một phần trăm của công ty cho một bảng; còn bây giờ nhắc lại câu hỏi đi, Sam.

-Nhu thế đã đạt chưa, thưa ngài? - Người phục vụ nhắc lại.

-Thế là hào phóng nhất rồi, - Simon đáp.

- Đã nghe thấy chưa, Sam?

- Tôi nghe rõ rồi, thưa ngài.

- Được rồi, Simon, anh nợ tôi một bản.

Simon bật cười anh rút chiếc ví từ trong túi áo ra và lấy từ một bản để trao trả.

-Bây giờ là mục đích của một bài tập nhỏ - Ronnie quay lưng lại người phục vụ và đút tiền vào túi.

Ronnie lấy từ túi ra một chiếc phong bì và đưa cho Simon.

-Tôi mở nó ra ngay bây giờ chứ ? – Simon hỏi.

-Vâng, tôi muốn trông thấy phản ứng của anh.

Simon mở chiếc phong bì ra và xem nội dung bên trong : một chứng nhận quyền cổ đông trong công ty mới với giá trị thực sự trên mười nghìn bản.

-Nào, nào, anh nói gì ? – Ronnie hỏi.

-Tôi không có lời nào hơn. – Simon đáp lại.

-Tôi biết người chính trị gia đầu tiên là người không khi nào bị thiệt hại vì vấn đề này.

Simon cười và cảm ơn : ‘Cảm ơn anh, Ronnie, đó là một sự hào phóng không tin được’.

-Không, không phải thế. Anh đã trung thành với công ty cũ - vậy tại sao anh không thể làm cho công ty mới được thịnh vượng ?

- Điều này làm tôi nhớ lại một việc, cái tên Archie Millburn có ý nghĩa gì với anh không ? – Simon bỗng nhiên hỏi.

Ronnie lưỡng lự : Không, không, có gì vậy ?

-Có mỗi điều tôi nghĩ đó là người làm cho Morgan Grenfell tin chắc rằng anh là người đã nhảy ra bảo lãnh.

-Không, cái tên này không động chạm gì tới tôi cả. Tôi nhắc anh rằng Morgan Grenfell không khi nào nhận rằng họ moi được cái tin tức ở đâu ra, nhưng họ biết đến từng chi tiết của công ty cũ. Nhưng nếu tôi có việc động

tới tên Millburn, tôi sẽ cho anh biết. Thôi xin đủ với công việc. Hãy cho tôi biết mọi điều đang xảy ra trong thế giới của anh. Bà vợ của anh bây giờ ra sao?

-Cô ấy đang lừa dối tôi.

- Đang lừa anh.

-Vâng, cô ấy đội một bộ tóc giả và mang những bộ quần áo thật kỳ lạ.

Cuối cùng Charles biết rằng anh phải thảo luận với luật sư của mình, ngài David Napley về những điều có thể làm với bức tranh Holbein bị đánh cắp. Mất sáu tuần lễ và 500 bảng anh đã biết được rằng nếu như anh ly dị, bức Holbein sẽ được trả ngay về nhưng không phải trước khi câu chuyện được đăng trên trang đầu của từng tờ báo. Charles đã khẳng định ý kiến của Albert Cruddich: “Hãy cười và chịu đựng nó”.

Fiona đã lặn tằm trên một năm cho tới khi bức thư được gửi tới. Charles nhận ra ngay nét chữ của cô và rọc chiếc phong bì ra. Mới chỉ liếc nhìn những dòng chữ viết tay của cô đã đủ để anh vo tròn bức thư lại và vút vào sọt giấy vụn cạnh bàn. Anh đi đến Nghị viện trong một sự giận dữ cực kỳ.

Suốt cả ngày anh chỉ nghĩ về một từ trong bức thư viết cầu thả đó: Holbein. Khi từ Nghị viện trở về nhà sau 10 giờ địa phương, anh tìm kiếm những mẫu vụn còn lại của bức thư mà bà phục vụ đã chu đáo đem đổ vào sọt rác. Sau khi lục tung những vỏ khoai tây, vỏ trứng, những vỏ đồ hộp rỗng anh đã phải mất hơn một tiếng để chấp các mẫu thư vụn lại với nhau. Sau đó, anh đọc kỹ càng bức thư.

36 *Boltons*

London SW 10

Ngày 11 tháng Mười năm 1978

Anh Charles thân mến,

Đã đủ thời gian để chúng ta cố gắng thử thách lẫn nhau bằng con đường có văn hoá. Alexander và em muốn cưới nhau, Veronica Daghish đã đồng ý ly hôn ngay mà không cần bắt em phải đợi hai năm cho một sự xa cách hợp pháp.

“Cô sẽ đợi từng ngày trong hai năm theo luật pháp quy định, đồ lẳng lơ”, anh nói to. Sau đó anh đọc tiếp đến câu mà anh phải tìm.

Em biết rằng điều đó sẽ không kêu gọi anh ngay được, nhưng nếu anh cảm thấy có khả năng chấp nhận theo kế hoạch của chúng em, em sẽ vui mừng mà trao trả anh bức Holbein.

Fiona

Charles vo viên bức thư lại trước khi vút nó vào lò sưởi. Anh thức đến tận sáng để cân nhắc những câu trả lời.

Raymond trải qua một lễ Giáng Sinh lạnh lẽo với Joyce ở Leeds. Anh quay trở về London sớm vào năm mới và buồn rầu nhận ra rằng có thể sẽ không còn lâu trước khi Đảng Bảo Thủ tin là đã gọi đủ số phiếu bầu cho sự không riêng tư trong Chính phủ của Đảng Lao Động.

Khi cuộc tranh đấu tới đã kéo theo một ngày đầy những sự kích động sôi nổi, ít nhất thì cũng không phải là do sự phát lên của các quầy bar ở Nghị viện với những nghị sĩ khát khô đang có những cuộc hội ý riêng với nhau ở hành lang, phòng trà, phòng hút thuốc và phòng ăn. Các nhân viên tổ chức lo âu kiểm các giấy tờ ở chỗ này, chỗ kia, gọi điện thoại tới các bệnh viện, các phòng uỷ ban hội đồng và ngay đến cả những vị cao niên trong sự nỗ lực cố làm tỉnh một số các thành viên lảng tránh.

Vào ngày mùng bảy tháng Tư, khi bà Thatcher đứng lên trước toàn Nghị viện phát biểu, sự căng thẳng sôi nổi tới mức ngài Chủ tịch khó giữ được trật tự. Bà nói trước Nghị viện bằng một giọng nói khẳng định, âm thanh lạnh lạnh từ phía bà vang tới họ khi bà đã trở về chỗ. Bàu không khí không khác đi khi đến lượt ngài Thủ tướng trả lời. Cả hai vị lãnh tụ đều có những nỗ lực rất hào hoa vượt lên sự giận dữ thù nghịch nhưng ngài Chủ tịch mới là người được nói lời cuối cùng:

Đồng ý bên cánh hữu: 311

Đồng ý bên cánh tả: 310

Phe đồng ý thắng, phe đồng ý thắng,

Sự huyên náo bùng ra. Các thành viên phe Đối lập vẫy những tờ lịch trong sự chiến thắng, họ biết rằng James Callaghan có thể dự cuộc Tổng tuyển cử. Ông đã tuyên bố ngay quyết định của quốc hội, rằng sau khi đã hội kiến với Nữ hoàng, ngày Tổng tuyển cử đã được quyết định vào ngày 3 tháng Ba năm 1979

Vào cuối tuần lễ đáng ghi nhớ đó, một vài thành viên đã bị bắt tình vì một cú nổ trong bãi đậu xe của các nghị sĩ. Airey Neave, người phát ngôn của Bắc Alien đã bị bọn khủng bố Ireland đánh bom khi anh lái xe lên đoạn đường dốc để rời khỏi Nghị viện. Anh đã chết ngay trên đường đưa tới bệnh viện.

Các nghị sĩ vội vã quay trở về khu vực bầu cử của mình. Raymond thấy khó mà trốn ra khỏi nhà trong sự chú ý này, nhưng Charles và Simon lại ra ngoài High Street bắt tay những cử tri trong sự tôn kính của họ ngay buổi sáng sau khi có lời tuyên bố của Nữ hoàng.

Trong ba tuần lễ ý kiến tranh luận xem ai là người đủ trình độ để lãnh đạo lúc lên, lúc xuống, nhưng vào ngày 3 tháng Năm người phụ nữ đầu tiên đã được bầu làm Thủ tướng và đã đạt được cho Đảng của bà một đa số vừa phải: bốn mươi ba ghế tại Nghị viện.

Số phiếu bầu cho Raymond bị giảm nhẹ ở Leeds, trong khi Joyce lại thắng ở sở vì đã đoán tương đối chính xác số phiếu đa số của chồng mình.

Một vài ngày sau, khi Raymond quay trở lại London, Kate không thấy sự chán nản của anh như vậy bao giờ và cô quyết định không nói cho anh tin tức riêng của mình khi một lần anh nói: “Chúa mới biết được sẽ có bao nhiêu năm nữa anh mới lại trở nên có ích lần nữa”.

-Anh có thể dùng thời gian của mình ở phe Đối Lập để tin chắc rằng

Chính Phủ không phá bỏ những thành tựu của anh.

- Với đa số bốn mươi ba, họ có thể phá bỏ anh nếu họ muốn.

Simon đã tặng đa số của mình tại Pucklebridge, đánh dấu một kỷ lục mới. Sau đó anh và Elizabeth đã nghỉ những ngày cuối tuần tại một ngôi nhà nghỉ của họ cùng với bọn trẻ để đợi bà Thủ tướng chọn đội ngũ mới của mình. Anh đã rất kinh ngạc khi thấy Thủ tướng gọi điện riêng cho anh hỏi xem liệu anh có thể đến gặp bà tại phố Downing không. Vinh dự đó thường chỉ dành cho các bộ trưởng Nội các. Anh cố không đoán trước xem điều gì đang có trong đầu bà.

Simon đã từ nông thôn tới và gặp riêng Thủ tướng ba mươi phút. Khi đã được nghe điều bà Thatcher muốn anh thực hiện, anh đã rất xúc động. Bà biết rằng không nghị sĩ nào cảm thấy dễ chấp nhận yêu cầu này, nhưng Simon đã đồng ý không do dự. Bà Thatcher nói thêm rằng sẽ không có một phát biểu nào sẽ được thực hiện cho đến khi anh có đủ thời gian để nói quyết định của anh với Elizabeth. Simon thấy cảm động về sự cân nhắc có tính cá nhân của bà.

Simon cảm ơn Thủ tướng và quay trở về nhà tại Pucklebridge. Elizabeth im lặng nghe Simon tường thuật lại cuộc nói chuyện với bà Thủ tướng.

-Chúa ơi, - cô kêu lên khi anh đã kết thúc - Bà ấy đề nghị anh cơ hội trở thành Quốc vụ khanh, còn đối lại chúng ta sẽ không còn sự bình yên trong những ngày còn lại của cuộc sống của chúng ta.

-Anh vẫn có thể nói: 'Không' – Simon chắc chắn với cô.

- Đấy sẽ là một hành động hèn nhát, còn anh không bao giờ là người như thế.

-Vậy thì anh sẽ gọi điện cho Thủ tướng và nói với bà rằng anh nhận lời.

-Còn em sẽ phải chúc mừng anh, - Elizabeth nói nhưng điều đó chưa có khi nào lại chạm đến ý nghĩ của em...

Charles là một trong những ghế của đảng Bảo thủ có số phiếu bầu giảm. Sự biến mất của người vợ khó giải thích được, nhất là khi đồng đảng người biết đều là cô đang sống cùng với vị cựu Chủ tịch của khu vực cử tri ngay sát cạnh.

Khi cuộc bầu cử kết thúc, Sussex Downs vẫn đưa Charles quay về Westminster với số phiếu đa số 20.176. Anh một mình ngồi ở quảng trường Eaton vào ngày cuối tuần không một ai đến gặp và đọc trên tờ Telegraph đầy đủ danh sách của đội ngũ đảng Bảo thủ mới.

Điều ngạc nhiên duy nhất là sự bổ nhiệm Simon Kerslake làm Quốc vụ khanh tại Bắc Ireland.

-Nào, anh nói gì đây?

-Rất ấn tượng, Kate ạ. Lý do nào em lại từ chối lời đề nghị ? – Raymond hỏi và rất ngạc nhiên khi thấy cô đang đợi ở nhà.

-Em không có một lý do nào cả.

-Thế họ thấy điều đó như thế nào?

-Có vẻ như anh không hiểu đây. Em đã nhận lời mời của họ.

Raymond bỏ kính ra và cố hiểu điều Kate nói trong khi đứng tựa lưng vào lò sưởi.

Kate tiếp tục: “Em đã nhận, anh yêu ạ”.

-Bởi vì lời đề nghị quá hấp dẫn?

-Không, anh là người ngốc nghếch. Không có điều gì để làm với lời đề nghị như thế này, nhưng nó cho em cơ hội để có thể làm cho cuộc sống của em ngừng trôi dạt. Có thể anh không nhận thấy đó là do “vì anh”.

-“Vì anh” mà em sẽ rời London về New York.

-Làm việc ở New York và bắt đầu có một cuộc sống đáng kính trọng. Raymond, anh có nhận thấy rằng đã năm năm trôi qua?

-Anh biết thời gian dài bao nhiêu và bao nhiêu lần anh đã hỏi cưới em.

-Cả hai chúng ta đều biết rằng đó không phải là câu trả lời, không thể vứt bỏ Joyce sang bên một cách dễ dàng như thế. Và điều đó có thể kết thúc ngay cả bằng một nguyên nhân đơn giản là sự thất bại trong sự nghiệp của anh.

-Thời gian qua đi, chúng ta sẽ có thể vượt qua được vấn đề này - Raymond kết thúc.

- Điều này nghe có vẻ tuyệt vời cho tới khi Đảng sẽ thắng lợi trong cuộc bầu tiếp theo và những người trình độ dưới anh sẽ đề nghị những cơ hội để làm sắc bén những chính sách tương lai.

-Anh không thể làm được gì để thay đổi quyết định của em sao?

-Không làm gì được cả, anh thân yêu ạ. Em đã đưa đơn xin từ chức cho

Charles và sẽ bắt đầu công việc mới ở ngân hàng Hoá chất trong vòng một tháng nữa.

-Chỉ còn có bốn tuần nữa, - Raymond nói.

-Vâng, bốn tuần nữa. Em đã không nói với anh cho tới khi em đã có những mối quan hệ gay gắt, đã xin từ chức và đã có thể tin chắc rằng anh không có thể nói để em không làm việc đó nữa.

-Em có biết anh yêu em nhường nào không?

-Em tin là đủ để em có thể ra đi trước khi quá muộn.

Charles không chấp nhận lời mời một cách bình thường. Sau đó anh nhận thấy những buổi Cocktail chẳng có gì ngoài việc chứa toàn đồ ăn, không khi nào có thể gọi là uống một cách thật sự và hiếm khi anh có thể hứng thú với những câu chuyện tầm phào. Nhưng khi anh nhìn lên mặt lò sưởi và thấy giấy mời của ngài Ngoại trưởng Carrington, anh cảm thấy đó là sự ngắt quãng thú vị của những điều thường ngày mà anh đã rơi vào kể từ khi Fiona đã bỏ đi. Anh cũng thích thú khi phát hiện nhiều hơn về những cuộc cãi vã âm ỉ được đồn đại về sự cắt giảm những chi phí tiêu dùng trong Nội các. Charles thất lại cà vạt trước gương, lôi chiếc ô ra và rời quảng trường Eaton tới quảng trường Ovington.

Anh và Fiona đã rời nhau gần hai năm. Charles cũng nghe từ nhiều nguồn tin rằng vợ anh đã dọn tới sống lâu dài ở nhà Daghish không kể tới sự không muốn hợp tác trong cuộc ly dị của anh. Anh vẫn im một cách thâm lặng đối với cuộc sống mới của vợ ngoại trừ một hoặc hai tin đồn được anh tung ra một cách chọn lọc vào tai những người hay ngồi lê đôi mách mà anh

đã chọn kỹ. Bằng cách này anh đã tự đưa được mình ra một cách có cảm tình với bốn phương trong khi vẫn là một người chồng cao thượng và chung thủy.

Phần lớn thời gian rảnh rỗi của mình, Charles ở Nghị viện và bản diễn văn gần nhất của anh về ngân quỹ quốc gia đã được cả Nghị viện và giới báo chí chấp nhận. Trong giai đoạn chuyển dự luật tài chính để xem xét, anh tự cho phép mình gánh vác nhiều trách nhiệm nặng nề của đảng Dân chủ. Clive Reynolds đã phải chỉ ra cho anh những sự trái ngược trong một vài điều khoản của dự luật mà Charles đã chuyển chúng cho ngài Quan Chưởng ấn và đã được cảm ơn. Sau đó Charles lại nhận được yêu cầu phải đưa chính phủ ra khỏi những sự rắc rối không cần thiết. Cùng thời gian này anh tự tách mình ra khỏi “Sự ôn hòa” khi Thủ tướng ưu tiên hơn với những người đồng sự ủng hộ một cách không dè dặt chính sách tiền tệ của bà. Nếu như anh có thể giữ cho công việc của mình có kết quả, anh tin chắc rằng mình sẽ xuất sắc trong cuộc cải tổ đầu tiên này.

Bằng cách dùng thời gian buổi sáng làm việc ở ngân hàng và buổi chiều ở Nghị viện Charles cố gắng để kết hợp cả hai công việc với một sự cản trở nhau nhỏ nhất trong cuộc sống hầu như không còn gì là riêng tư cho mình.

Anh đến cửa nhà nghị sĩ Carrington khoảng sau sáu giờ bốn mươi năm phút. Người hầu mở cửa và anh đi thẳng vào phòng khách đã có đủ khoảng năm mươi người khách. Anh được mời rượu wishky chính mác trước khi nhập vào nhóm các đồng nghiệp của Thượng và Hạ viện. Anh đã nhìn thấy cô lần đầu qua chiếc đầu hói của Alec Pimpkin.

-Cô ấy là ai thế ? – Charles hỏi và không cho rằng Pimpkin biết.

-Amanda Wallace – Pimpkin nói và nhìn qua vai anh – Tôi có thể nói với anh một hoặc hai điều...

Nhưng Charles đã rời khỏi người đồng nghiệp ở giữa chừng câu nói. Nét quyến rũ đầy nữ tính của cô được chứng thực bằng việc suốt buổi tối đó cô được bao quanh bằng những người đàn ông ân cần chu đáo, giống như những con thiêu thân trước ngọn nến. Và nếu Charles không phải là một trong những người đàn ông cao nhất phòng, anh đã không khi nào có thể nhìn thấy những ngọn lửa đó.

Phải mất tới mười phút anh mới tới được bên cô, Julian Risadale, một người bạn đồng nghiệp đã giới thiệu hai người với nhau và cũng ngay lập tức, anh ta đã bị vợ dẫn ngay đi khỏi. Charles còn lại một mình và ngắm nhìn người phụ nữ đẹp trong bất cứ thứ gì, từ chiếc váy choàng cho tới trong chiếc khăn tắm. Thân hình mảnh dẻ được bao phủ trong chiếc váy tơ tằm trắng, mái tóc sáng màu vừa chạm tới đôi vai để trần. Đã bao nhiêu năm trôi qua, anh mới lại cảm thấy khó bắt đầu câu chuyện đến vậy.

-Tôi nghĩ rằng cô vừa nhận được lời mời ăn tối nay? – Charles hỏi trong khoảnh khắc ngắn ngủi khi những kẻ ham muốn khác chưa kịp tới gần cô.

-Không, tôi chưa... cô trả lời và mỉm cười khích lệ.. Anh đã được cô đồng ý gặp tại nhà hàng Walton trong một giờ tới. Charles bắt đầu đi xung quanh phòng một cách có nghĩa vụ, nhưng rất nhanh chóng anh nhận thấy cặp mắt mình lại rơi vào cô. Mỗi khi cô mỉm cười, anh nhận thấy mình đang mỉm cười đáp lại, nhưng Amanda không nhận thấy vì cô luôn luôn có một người nào đó ở cạnh để tán tỉnh. Nhưng một tiếng sau, khi anh cười trực tiếp

trước cô, lần này anh đã chiến thắng, cô đã nhận thấy.

Charles ngồi một mình tại chiếc bàn ở góc trong nhà hàng Walton chờ tới một tiếng. Anh đã công nhận sự thất bại của mình và chuẩn bị đứng dậy ra về thì cô được đưa tới bàn. Nổi bực dọc tăng dần trong thời gian chờ đợi đã bị lãng quên ngay khi cô mỉm cười cất tiếng chào: “Hello, Charlie”.

Anh không ngạc nhiên khi được biết người bạn thon thả, trang nhã của mình kiếm sống bằng nghề làm người mẫu. Theo như anh được biết về cô, cô có thể nhận quảng cáo bất cứ gì, từ thuốc đánh răng cho tới những chiếc tất. Những lọn tóc quăn và cặp mắt xanh của cô đã quyến rũ anh tới mức anh khó có thể nhận thấy câu chuyện của cô chỉ như những chuyện nhạt nhẽo tầm phào.

-Chúng ta có thể uống cà phê tại nhà tôi? – Charles hỏi cô sau bữa ăn chậm rãi. Cô gật đầu ưng thuận và Charles đã thanh toán hoá đơn, không để ý tới phần phụ như việc anh thường hay làm.

Anh sung sướng và có hơi chút ngạc nhiên khi trên đường về quảng trường Eaton cô đã đặt đầu lên vai anh trong xe. Khi họ về được tới Eaton, phần lớn sơn trên môi của Amanda đã bị chùi mất. Người lái xe cảm ơn Charles vì món tiền boa và anh ta không thể không thêm vào:”Chúc ngài may mắn”.

Charles không cần phải tốn thời gian để pha cà phê. Sáng sớm khi tỉnh dậy, anh ngạc nhiên khi thấy cô còn quyến rũ hơn, và lần đầu tiên trong thời

gian dài anh không còn nhớ tới chương trình “*Ngày hôm qua ở Nghị viện*”.

Elizabeth chăm chú nghe người ở nhóm hành động đặc biệt giải thích những thiết bị bảo vệ làm việc như thế nào. Cô cố làm cho Peter và Lucy tập trung vào việc không ấn những nút đỏ có hầu như trong tất cả các phòng vì có thể sẽ gọi ngay cảnh sát tới. Người thợ điện đã mắc hết từng phòng ở phố Beaufort và bây giờ anh cũng sắp kết thúc công việc ở đây tại ngôi nhà này.

Tại phố Beaufort luôn có một người cảnh sát đứng gác cả đêm lẫn ngày trước cửa nhà. Còn ở Pucklebridge, vài ngôi nhà ở vị trí cách lập, họ phải trang trí bằng những ngọn đèn xung quanh để có thể bật sang ngay vào bất kỳ thời điểm nào.

-Quả là một sự bất tiện quái quỷ - Archie Millburn kêu ca trong bữa tối, ông đã bị đội tuần an ninh kiểm soát trước khi có thể bắt tay với chủ nhà.

-Sự bất tiện nhất là phải dè dặt thận trọng. – Elizabeth nói - tuần trước, khi Peter ném bóng cricket vỡ cửa sổ và chúng tôi bị chiếu sáng rực rỡ như một cây thông Noel.

-Thế các bạn có một sự riêng tư nào không? Archie hỏi.

-Chỉ khi chúng tôi trên giường. Ngay cả khi anh tỉnh dậy, anh cũng thấy mình đã bị đốt trụi, anh thờ dài.

Một buổi sáng, khi Simon đến nơi làm việc bao giờ anh cũng có hai cảnh sát đi kèm, một chiếc xe đi trước và một chiếc đi sau hộ tống. Anh luôn nghĩ rằng chỉ có hai con đường từ phố Beaufort dẫn tới Westminton. Nhưng với hai mươi một ngày đầu làm Quốc vụ khanh, anh chưa bao giờ đi một đường

tới hai lần. Nếu có khi nào anh cần phải bay tới Belfast, anh không khi nào thông báo giờ bay hoặc anh có thể bay từ sân bay nào. Khi sự bất tiện làm cho Elizabeth phát điên lên, sự căng thẳng có một hiệu ứng ngược tới Simon. Ngược lại mọi điều, đây là lần đầu tiên anh không cảm thấy sự cần thiết phải giải thích tại sao anh lại chọn cho mình trở thành một chính trị gia với ai trừ Lucy.

-Tại sao miền Bắc và miền Nam không thể là bạn của nhau? – Cô bé hỏi bố.

-Bởi vì phần lớn người dân ở miền Nam là những người theo đạo Thiên chúa giáo, trong khi ở miền Bắc tất cả họ hầu như là những người theo đạo Tin lành.

-Và điều này ngăn không cho họ yêu mến lẫn nhau? – Lucy nói không tin.

-Đúng vậy, bởi vì những người Tin lành ở miền bắc sợ rằng nếu họ tách khỏi Anh như yêu cầu của người Thiên chúa giáo và trở thành một phần của Liên hiệp Ireland họ có thể mất mọi quyền lợi, và những người Thiên chúa giáo sẽ kiểm soát họ.

-Con nghĩ bố đã nói với con là người Cơ đốc tin rằng trong con mắt của Chúa, mọi người đều bình đẳng như nhau?

Simon không trả lời.

Từng bước một, anh làm việc để cố gắng đưa những người Tin Lành và Thiên chúa giáo xích lại gần nhau. Simon tin rằng với thời gian, sẽ không còn sự chia cách nếu như anh có thể tìm thấy những cánh tay từ hai phía của những người có thiện chí.

Trong tất cả các cuộc họp ở Bắc Ireland, cả hai phái đều đối xử với anh với một sự kính trọng và - từng cá nhân - với sự thiện cảm. Ngay cả người phát ngôn của phe Đối lập tại Westminster đã nhận xét một cách công khai rằng Simon Kerslake đã trở thành sự chọn lọc sáng chói của “một Chính phủ nguy hiểm và bạc bẽo”.

- Đây là lần thứ ba trong năm năm - Bác sĩ nói cô không để lộ sự không tán thành.

-Tôi có thể đăng ký trước ở bệnh viện như trước chứ? – Amanda hỏi.

-Vâng, tôi nghĩ là được, bác sĩ trả lời - không có khả năng cha của đứa trẻ muốn có nó à?

-Tôi không chắc chắc được ai là cha của nó. – Amanda trả lời và lần đầu tiên cô cảm thấy xấu hổ.

Bác sĩ không có câu nào khác ngoài cách trả lời: “Tôi cho rằng cô đã mang thai được sáu tuần, nhưng cũng có thể nhiều nhất là mười tuần”.

-Sự kết thúc của một việc và sự bắt đầu của một việc mới. – Amanda nói trong hơi thở.

Bác sĩ nhìn vào tập bệnh án cá nhân: “Cô không muốn sinh đứa trẻ và tự nuôi dạy nó à?”

-Lạy Chúa, không. Tôi sống như một người mẫu, không phải là như người mẹ - Amanda trả lời.

-Vậy thì cứ như thế, - bác sĩ chấp nhận và đóng bệnh án lại- tôi sẽ làm tất cả như ... - cô tránh không nói từ: như thường lệ - tất cả mọi điều cần thiết. Có lẽ cô nên gọi điện cho tôi trong tuần hơn là phải đến đây lần nữa.

Amanda đồng ý và cô nói: “Bác sĩ có thể cho tôi biết có bệnh viện nào sẽ

phải trả tiền vào thời gian này không? Tôi tin rằng nó cũng sẽ bị ảnh hưởng của sự lạm phát như phần còn lại của chúng tôi”.

Bác sĩ cố giữ mình để chỉ lối cho Amanda. Khi Amanda vừa ra khỏi, bác sĩ cầm tập bệnh án cá nhân và bước vào phòng lật nhanh qua vắn S, T, U cho đến khi cô tìm thấy đúng chỗ của Wallace. Cô dừng lại và tự hỏi không hiểu nếu có con liệu sẽ có sự thay đổi toàn bộ cách sống của bệnh nhân không.

Peter và Lucy đã hoàn toàn thay đổi toàn bộ cuộc sống của cô nhiều hơn cả những điều mà cô dự đoán.

Raymond lái xe đưa Kate tới Heathrow. Anh mặc chiếc áo sơ mi hồng mà cô chọn mua cho anh, cô thì đeo chiếc dây mà anh đã tặng cô. Anh có rất nhiều điều phải nói với cô trên đường tới sân bay, nhưng khó mà nói hết được. Bốn tuần trôi qua như một tia chớp. Đây là lần đầu tiên trong cuộc đời anh thấy vui sướng vì ở phe Đối lập.

-Mọi điều sẽ tốt đẹp thôi, Red à, anh đừng phiền lòng như vậy. Chúng ta sẽ gặp lại nhau bất cứ khi nào anh tới New York.

-Anh chỉ đến Mỹ có mỗi một lần trong cuộc đời mình. - Anh nói còn cô cố gắng để mỉm cười.

Khi cô kiểm tra hành lý của mình ở cửa kiểm soát, quá trình đó kéo dài vô tận và cô đành phải ngồi xuống. “Chuyến bay BA 107. Cửa số 14, sẽ lấy hành khách lên trong 10 phút”. Chuyến bay đó là của cô.

-Cám ơn anh, cô nói và rời khỏi Raymond đang ngồi ở tận cuối chiếc ghế hình ông đã đông người. Anh đã mua hai cốc cà phê trong khi đi kiểm tra vé. Cả hai người hầu như đã lạnh cóng. Họ ngồi tay trong tay như những

đứa trẻ đã được gặp nhau trong kỳ nghỉ hè và đã đến lúc chúng phải rời nhau về trường của mình.

-Hãy hứa với em rằng anh không đeo kính lên vào lúc em đi.

-Anh có thể hứa với em điều đó, Raymond nói và chạm tay vào gọng kính.

-Em còn bao điều cần phải nói với anh, - cô tiếp tục.

Raymond quay lại nhìn cô “Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị của một nhà băng không thể khóc được”. Anh nói và gạt những giọt nước mắt trên má cô. “Khách hàng họ sẽ cho em là người mềm yếu”.

-Ngài Thủ tướng tương lai cũng cần làm như vậy. - Cô đáp - Tất cả điều em muốn nói với anh là nếu như anh thấy ... cô bắt đầu

-Hello ông Gould.

Cả hai đều quay lại nhìn vào một nụ cười lan rộng trên khuôn mặt của một người có màu da chứng tỏ anh ta vừa ở nơi đầy ánh nắng mặt trời quay về.

-Tôi là Bert Cox, - người lạ tự giới thiệu và đưa tay ra bắt - tôi cho rằng anh không nhớ tôi. Raymond buộc rời khỏi Kate và đi tới bắt tay Bert Cox.

-Chúng ta đã cùng học ở trường tiểu học Leeds. Red à, với anh, đã là hàng triệu năm ánh sáng đã qua. Anh đã tiến xa nhiều từ thuở đó.

“Làm sao rồi bỏ anh ta?” Raymond buồn rầu tự hỏi.

- Đây là bà xã, - Bert tiếp tục nghi thức và giơ tay chỉ vào một người phụ nữ mặc chiếc váy hoa đứng bên cạnh. Cô ta chỉ mỉm cười mà không nói gì. “Cô ấy ở trong cùng một ban với Joyce, phải không, em yêu ?” Anh hỏi và

không đợi vợ trả lời.

- Đây là lần cuối cùng mời lên chuyến bay BA 107, hiện đang đón khách tại cửa số 14.

-Chúng tôi luôn luôn bầu cho anh, tất nhiên là vậy, - Bert tiếp tục và anh chỉ vào người phụ nữ mặc chiếc váy hoa - bà xã cho rằng anh sẽ là Thủ tướng. Tôi thì luôn nói...

- Tôi phải đi thôi, ông Gould – Kate nói – hoặc tôi sẽ nhớ mất chuyến bay của mình.

-Xin thứ lỗi cho tôi một phút, ông Bert – Raymond đề nghị.

-Rất vui lòng. Tôi sẽ đợi, tôi ít có cơ hội được gặp nghị sĩ của mình.

Raymond cùng đi với Kate ra cửa soát vé: ”Anh rất xin lỗi em, anh sợ rằng tất cả bọn họ ở Leeds đều như vậy, họ có một trái tim vàng nhưng lại nói không ngừng. Em đang định nói với anh điều gì vậy?”.

-Chỉ có một điều là em rất hạnh phúc khi sống ở Leeds, dù nơi đó có lạnh như thế nào. Em không khi nào ghen tỵ với ai trong cuộc đời mình, nhưng em đã ghen tỵ với Joyce, - Cô hôn dịu dàng lên má anh và bước tới thanh chắn bảo vệ trước khi anh có thể trả lời. Cô không hề ngoái lại.

-Cô không sao chứ, thưa cô, người nhân viên hàng không hỏi khi cô đi qua cửa.

-Tôi không sao cả, Kate nói và bật khóc. Cô chậm rãi bước qua cổng số 14, lòng vui sướng vì anh, lần đầu tiên đã mặc chiếc áo sơ mi hồng. Cô cũng băn khoăn liệu anh đã đọc mẫu giấy cô viết để trong túi ngực chưa. Nếu như anh lại hỏi cô thêm một lần nữa.

Raymond đứng lại một mình rồi quay đi một cách không hồn tới lối ra.

- Một cô gái Mỹ, tôi có thể đoán vậy, - Ông Bert đã bắt kịp lại anh, - Tôi

có thể đoán giọng nói tốt.

- Đúng vậy, Raymond nói mà đầu óc vẫn còn ở tận đâu.
- Bạn ông à? Bert hỏi.
- Người bạn tốt nhất của tôi – Raymond trả lời.

Charles cảm thấy dễ chịu được quay về nhà sau cuộc tranh luận. Anh đã thu hút được sự tán dương từ hai phía của đảng đối với bài phát biểu cuối cùng của anh, và ông trưởng ban tổ chức đã làm rõ những cố gắng của Charles cho dự thảo tài chính đã không bị bỏ qua.

Khi lái xe tới quảng trường Eaton, anh hạ cửa sổ xe xuống để cho khói thuốc lá bay ra và những luồng không khí mát mẻ tràn vào. Anh mỉm cười thoải mái với ý nghĩ rằng Amanda đang ngồi đợi anh. Đó là hai tháng tuyệt vời. Vào tuổi 48, anh lại được hưởng những mối quan hệ mà anh chưa khi nào mơ tới trong tưởng tượng. Mỗi ngày qua đi, anh lại đợi sự nhàm chán của mối si mê, nhưng ngược lại nó càng trở nên nồng nàn hơn. Ngay cả những điều nhắc nhở của ngày hôm sau lại còn tốt hơn bất cứ điều gì anh có thể chờ đợi trong quá khứ.

Khi mà bức Holbein quay trở lại trên bức tường phòng ăn của anh, anh sẽ đồng ý về các thủ tục pháp lý cho sự ly hôn với Fiona. Sau đó anh đã vạch ra kế hoạch để nói với Amanda về tương lai của họ. Anh đỗ xe lại và lấy chiếc chìa khóa cửa bên ngoài ra, nhưng cô đã hầu như mở sẵn cửa và vòng tay ôm lấy anh.

- Hãy đi thẳng lên giường đi anh, em đang có tâm trạng. – Cô nói đơn giản.

Charles sẽ thấy sốc khi thấy sự biểu lộ tình cảm của Fiona như vậy một lần trong cuộc sống vợ chồng của họ. Cô hầu như nằm khóa thân trên giường trước khi Charles có thể kịp cởi chiếc áo khoác ra. Sau khi họ yêu nhau và cô nằm gọn trong cánh tay anh, Amanda nói với anh rằng cô cần phải đi xa vài ngày.

- Nhưng tại sao? - Charles bối rối hỏi cô.

- Em đã có mang - cô nói thẳng vấn đề - Em không thể luôn luôn tới bệnh viện. Anh đừng buồn, em sẽ không sao đâu.

- Nhưng tại sao chúng ta lại không thể có con nhỉ? – Charles vui mừng nhìn vào đôi mắt xanh của cô và nói - Anh luôn muốn một đứa con trai.

- Đừng ngốc như vậy, anh Charlie. Điều này đối với em sẽ phải vài năm tới.

- Nhưng nếu chúng ta cưới nhau?

- Anh vẫn đang có gia đình, ngoài ra em mới chỉ hai mươi sáu tuổi.

- Anh không thể ly hôn ngay và cuộc sống với anh cũng không quá tồi tệ, phải vậy không?

- Tất nhiên là không tồi, anh Charlie, anh là người đàn ông đầu tiên mà em thực sự quan tâm từ trước tới nay.

Charles cười hạnh phúc “Vậy em sẽ nghĩ về ý tưởng này chứ?”.

Amanda bần khoăn nhìn vào mắt Charlie “Nếu có con, em tin rằng nó sẽ có cặp mắt xanh giống như anh”.

- Em sẽ lấy anh chứ? - Anh hỏi cô.

- Em sẽ nghĩ đến điều này. Trong mọi trường hợp, anh vẫn có thể thay

đổi lời đề nghị vào sáng mai.

Mười ngày đã qua mà Elizabeth vẫn không nhận được điện thoại của cô Wallace, và cô quyết định phải gọi điện tới. Elizabeth lục tìm hồ sơ bệnh án của cô và tìm thấy số điện thoại mới nhất của Amanda Wallace để lại. Cô quay số và phải đợi một chút khi nhận được câu trả lời: “9712, Charles Hampton đang nghe” - Một sự im lặng kéo dài “Ai ở đầu dây vậy?”.

Elizabeth không thể trả lời. Cô đặt phôn xuống và thấy toàn thân lạnh toát. Cô gập bệnh án của Amanda Wallace lại và đặt nó trở về tủ.

23

Simon mất gần một năm để chuẩn bị “*Tài liệu trắng*” mang tên “*Một sự hợp tác chân thực cho Ireland*”. Mục đích của chính phủ là làm cho miền Bắc và miền Nam sát nhập vào với nhau trong khoảng thời gian mười năm, và đến thời gian cuối có thể xét tới một thỏa ước bền chắc hơn. Trong thời gian mười năm này cả hai phía đều tồn tại dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Westminster và Dublin. Cả những người theo đạo Tin lành và những người Thiên chúa giáo đều ủng hộ “*Bản Hiến chương*” như cách giới báo chí đặt tên cho một hiệp ước toàn diện. Với tay nghề cao và lòng kiên nhẫn, Simon đã thuyết phục các lãnh tụ chính trị của Bắc Ireland ký tên vào bản dự thảo cuối cùng nếu như nó được đệ trình lên Nghị viện.

Anh công nhận với Elizabeth rằng bản Hiệp ước thực chất chỉ là những tờ giấy, nhưng anh cảm thấy đó chính là nền tảng mà Nghị viện có thể tựa lên để xây dựng một sắp xếp cuối cùng. Trên cả hai bờ biển Ireland, các chính trị gia và các phóng viên đã mô tả bản Hiến chương như một sự ngưng chiến thực sự.

Ngài Quốc vụ khanh của Bắc Ireland đã đệ trình *Tài liệu trắng* lên Nghị viện khi công việc về Ireland được sắp xếp vào lịch làm việc tiếp theo của Nghị viện. Simon như nhà thiết kế của bản Hiến chương được đề nghị phát biểu bài diễn văn kết thúc thay mặt cho Chính phủ. Anh biết rằng nếu Nghị viện ủng hộ những khái niệm của bản tài liệu thì anh sẽ phải chuẩn bị tiếp theo một dự luật của Nghị viện và sẽ qua được vấn đề mà nhiều nhà chính trị khác bị thất bại khi tìm cách giải quyết trước anh. Còn nếu anh thành công, Simon cảm thấy mọi nỗ lực của anh sẽ được chứng tỏ trên toàn thế giới.

Khi Elizabeth ngồi đọc bản dự thảo cuối cùng trong phòng làm việc của Simon, ngay cả cô lần đầu tiên cũng phải thừa nhận rằng cô hài lòng với việc nhận chức vụ tại Ireland của anh. Peter chạy ào vào nhà và người lấm đầy bùn. “Chúng con đã thắng bốn - ba. Lúc nào mình sẽ ăn tối ạ, con đói quá”.

Cả Elizabeth và Simon đều cùng cười .

- Ngay sau khi con đã tắm rửa xong, - cô nói với cậu con trai vừa quay

về rồi quay sang nói tiếp. - Còn bây giờ, thưa ông chính khách còn trong trứng nước, liệu ông đã sẵn sàng ăn tối như những con người bình thường vào thời gian của buổi tối như lúc này chưa ạ?

- Tất nhiên là anh đã sẵn sàng, và anh không thắng được bốn - ba. - Simon xếp các bản copy dày 129 trang của bản Hiến chương vào bàn của anh với ý định sẽ xem lại một lần nữa khi đã ăn xong bữa tối

Peter trượt xuống từ cầu thang sau vài phút. “Con đã làm bàn cuối cùng quyết định, bố ạ”.

- Chắc là trong khoảng thời gian nghỉ giữa hai hiệp?

- Buồn cười thế, bố. Không, con đang ở cánh bên phải khi...

- Quái quỷ thật, - cả hai bố con đều cùng nghe tiếng nói của Elizabeth vọng ra từ bếp ra.

- Cái gì vậy? - Simon hỏi vợ.

- Hết mất sữa rồi.

- Anh sẽ đi mua cho em. - Simon tình nguyện.

- Con đi cùng bố được không ạ - Peter đề nghị - Và con sẽ kể cho bố nghe bàn thắng quyết định của con.

- Tất nhiên là được. Con trai ạ.

Hai người cảnh sát gác phía ngoài đang tán gẫu khi Simon và Peter đi ra.

- Một trong hai anh lại đây, vợ tôi cần một hộp sữa, vậy “công cụ quốc gia” có thể giúp chúng tôi lần này chứ?

- Tôi xin lỗi, thưa Bộ trưởng, khi tôi được thông báo rằng ngài sẽ ở nhà vào buổi tối thời gian còn lại, tôi đã cho phép chiếc xe công về nghỉ. Nhưng cảnh sát Barker có thể tháp tùng ngài.

- Không có vấn đề gì, chúng ta có thể đi xe của vợ tôi. Peter, con hãy quay lại lấy chìa khóa xe của mẹ và tìm xem mẹ đỗ xe ở đâu.

Peter biến trở lại trong nhà.

- Anh phục vụ lâu chưa? - Simon hỏi viên trung úy Barker khi họ đứng ở bậc cửa đợi Peter quay lại.

- Không lâu lắm, thưa ngài. Tôi bắt đầu công việc tuần tra khoảng một năm trước.

- Anh đã có vợ chưa, cảnh sát viên?

- Đó sẽ là một cơ hội tốt với đồng lương của tôi, thưa ngài.

- Vậy thì anh vẫn chưa phải động chạm tới vấn đề hết sữa rồi.

- Tôi không nghĩ rằng có khi nào lại nghe nói tới sữa tại căng tin của cảnh sát, thưa ngài.

- Anh nên thử ở Nghị viện một vài lần, Simon khuyên - tôi không tưởng tượng ra anh sẽ thấy cái gì là tốt hơn - thức ăn ở đây không có nghĩa là lương.

Người cảnh sát cười đúng lúc Peter quay trở lại và dùng đưa chiếc chìa khóa trên tay.

- Chúng ta đi thôi, anh cảnh sát, nhưng tôi cảnh báo trước là anh sẽ phải chịu đựng những lời bình luận về trận bóng ở trường học của con trai tôi. Cậu ta làm được bàn thắng quyết định mà - Simon nói và nháy mắt với viên cảnh sát.

- Con đang chạy xuống từ cánh phải - Peter nói và đã quên lời trêu chọc của bố cậu, - đầu tiên con lừa qua đối phương. Sau đó, con tạt bóng cho đội trưởng của mình trước khi chạy vào khu trung tâm. Hài lòng, cậu bé tiếp tục, - Bàn đội trưởng chuyền lại cho con bóng và con dùng chân trái đón lấy nó,

giữ được nó, chinh lại và sau đó sút vào góc xa của khung thành - Peter lại ngừng lần nữa.

- Đứng để chúng ta hồi hộp. - Simon nói vừa lúc họ đến được chiếc xe.

- Thủ môn dướn hết chiều cao, ngón tay của cậu ta đã chạm vào bóng, - Peter kể tiếp khi Simon mở cửa xe, - nhưng đã quá muộn. Con...

Giống như mọi người ở phố Beaufort, Elizabeth nghe tiếng nổ, nhưng cô ta là người đầu tiên nhận thức ra điều đó là gì. Cô chạy ra ngay ngoài tìm người cảnh sát đang trực và thấy anh ta đang chạy trên đường, cô chạy theo sau ngay.

Chiếc xe ô tô nhỏ màu đỏ bắn tung ra khắp đường, những mảnh kính cửa sổ làm cho vỉa hè trông giống như sau một cơn mưa đá bất ngờ.

Khi trung sĩ nhìn thấy người chỉ huy nghiêm nghị, anh liền kéo Elizabeth quay trở lại, nằm trên đường là hai hình dạng bất động.

Trong vài phút đã có sáu chiếc xe cảnh sát và một chiếc xe cấp cứu chạy tới. Các nhân viên của Nhóm đặc nhiệm đã dùng những dải băng trắng bao quanh khu vực nổ. Công việc thu dọn những phần còn lại của cảnh sát đòi hỏi hết sức kiên trì.

Elizabeth được đưa tới bệnh viện Westminster trên chiếc xe cảnh sát, ở đó cô được báo rằng cả hai, chồng và con trai cô đều đang trong tình trạng

hết sức nguy kịch. Khi cô nói với bác sĩ trực mổ rằng cô cũng là bác sĩ thì ông sẵn sàng trả lời các câu hỏi của cô thẳng thắn hơn. Simon bị đau đớn vì rất nhiều các vết rách và gãy xương, hông của anh bị vẹo và anh bị mất máu rất nhiều. Các bác sĩ đang cố gắng ghép những mảnh thủy tinh cắm cách tim Peter chỉ vài milimet.

Cô ngồi cô đơn ngoài phòng mổ chờ đợi những tin tức mới. Hết tiếng này đến tiếng khác cứ trôi đi, và Elizabeth vẫn vẳng đến những lời nói của Simon: “Hãy khoan dung và hãy nhớ rằng vẫn có nhiều người có thiện chí ở Bắc Ireland”. Cô thấy hầu như không thể không hét lên, không nghĩ rằng hầu hết bọn họ là những kẻ giết người. Chồng cô làm việc không mệt mỏi vì họ. Anh ấy không làm việc như người Thiên chúa giáo hoặc Tin Lành mà như một người làm một công việc hầu như không thực hiện nổi. Con trai cô chỉ muốn quay về nhà kể cho cô nghe về bàn thắng của nó. Trong kí ức của cô có một nhận thức rằng cô đã được chỉ định cho mục đích này.

Một giờ nữa lại trôi qua. Cô quan sát cảnh sát xua những phóng viên vừa tới cửa chính. Cuối cùng thì một người mệt mỏi, mặt xám lại bước vào hành lang qua cánh cửa bọc lót cao su. “Chồng bà đang giữ vững, bác sĩ Keslake ạ. Ông ấy có thể trạng như một con bò, nhiều người khác như vậy đã phải đi rồi. Chúng ta sẽ nhanh chóng biết được tình trạng của con trai bà ngay sau khi kết thúc ca mổ. Như bà biết đấy, họ đang cố gắng nhặt ra những mảnh thủy tinh. - Ông bác sĩ mỉm cười - Tôi có thể tìm một phòng để bà có thể chợp mắt một chút?

- Không, cảm ơn ông. - Elizabeth trả lời. - Tôi muốn được ở gần họ hơn
- Cô nói thêm một cách quẫn trí - Tôi muốn nghe về bàn thắng của nó.

Cô không nhận thấy cái nhìn nghi ngại của ông bác sĩ.

Elizabeth gọi điện về kiểm tra bài vở của Lucy. Mẹ cô trả lời điện thoại. Bà đột ngột nhận được tin và bà đã giữ không cho Lucy không nghe radio hay TV. “Họ như thế nào rồi” - Bà hỏi cô.

Elizabeth kể cho mẹ nghe mọi tin mới và sau đó nói chuyện với Lucy.

- Con sẽ chăm sóc bà - Lucy hứa với mẹ.

Elizabeth không giữ nổi nước mắt. “Cảm ơn con gái yêu”. Cô nói và đặt nhanh ống nghe xuống. Cô quay về chiếc ghế dài phía ngoài phòng mổ, bỏ giày, cuộn tròn chân và cố dỗ cho giấc ngủ tới.

Cô tỉnh dậy khi trời bắt đầu sáng, lưng đau nhừ và cổ bị cứng đờ. Cô đi lên đi xuống dọc hành lang trên đôi chân trần cùng với mọi nhức nhối và cố tìm được một người nào có thể thông báo cho cô một tin gì đó. Cuối cùng thì cô y tá khi mang đến cho cô chén nước chè đã khẳng định với cô rằng chồng và con trai cô vẫn còn sống. Liệu cô phải hiểu “vẫn còn sống” như thế nào đây?

Cô đứng nhìn những khuôn mặt dữ dần đi ra đi vào hai phòng mổ và cố không nhận ra những dấu hiệu của tin tức thất vọng. Bác sĩ phẫu thuật nói cô nên về nhà nghỉ ngơi, họ không thể nói chắc với cô một điều gì ít nhất là 24 giờ nữa.

Elizabeth không rời khỏi hành lang một ngày và một đêm nữa, cô không về nhà cho đến khi bác sĩ nói với cô mọi tin tức.

Khi nghe được tin, cô gục đầu gối xuống và khóc thảm thiết. Simon có thể sống, họ đã cứu sống được chồng cô. Elizabeth nức nở, còn Peter của cô đã chết cách đây vài phút, họ đã không thể làm gì hơn được nữa.

24

- Anh có thời gian cho một cốc chứ? - Alexander hỏi bạn.

- Nếu anh cố mời. Pimkin trả lời.

- Fiona, - Alexander gọi vợ, - Alee Pimkin tạt vào uống với chúng ta chút đỉnh.

Fiona tới nhập bọn, cô mặc chiếc váy dài màu vàng và để mái tóc xõa xuống vai.

- Bộ này hợp với cô đấy, - Pimkin nói và vuốt chiếc đầu hói của mình.

- Cám ơn, Fiona đáp lại và mời - sao chúng ta lại không vào ngồi trong phòng khách nhỉ?

Pimkin vui mừng tuân theo và chẳng mấy chốc anh đã ngồi thoải mái trong chiếc ghế ưa thích của Alexander.

- Các anh sẽ dùng thứ gì đây? Fiona hỏi khi đã đứng cạnh quầy rượu.

- Một ly gin lớn có pha tonic.

- Thế nào, tình trạng của khu vực cử tri kể từ khi tôi từ chức ra sao rồi? -

Alexander hỏi bạn.

- Nó vẫn chuyển động dài dài và cố gắng duy trì vụ Scandal tình ái lớn nhất từ Profumo. - Pimkin lúng búng.

- Tôi chỉ mong nó sẽ không tổn hại đến phương diện chính trị của anh. - Alexander nói.

- Không tý mảy may nào, anh bạn - Pimkin nói đỡ lấy ly lớn Beefeater và tonic từ tay Fiona - ngược lại, nó đã thay đổi ý nghĩ của họ về tôi.

Alexander cười lớn.

- Trên thực tế, - Pimkin tiếp tục – sự quan tâm đến ngày cưới của các bạn đã được Charles tiết lộ và cô Di, Gossips nói với tôi, - Anh tiếp tục và rõ ràng là tự thú vị về bản thân – rằng anh bạn đáng kính của tôi, thành viên của Sussex Down đã bắt các bạn phải chờ đợi đủ hai năm trước khi các bạn có thể đăng tin báo trên tờ *The Times*.

- Vâng, điều đó là sự thật, Fiona nói, - Charles thậm chí còn không trả lời những bức thư của tôi vào thời kỳ đó nhưng sau này, khi có những vấn đề phát sinh, anh ấy lại hoàn toàn thân thiện.

- Có thể do anh ấy cũng muốn đăng tin trên tờ *The Times*? - Pimkin nói và uống nhanh nốt ngụm rượu với hy vọng sẽ được mời ly thứ hai.

- Anh định nói điều gì vậy?

- Sự thực là trái tim của anh ấy đã dâng hiến cho Amanda Wallace rồi.

- Amanda? - Fiona nói không tin - Chắc chắn là anh ấy phải có cảm xúc cao hơn thế.

- Tôi không nghĩ là có chỗ cho những cảm giác ở đây - Pimkin nói và đưa chiếc cốc ra. - Nhiều hơn là phải làm với sự gợi tình quyến rũ.

- Nhưng anh ấy đủ lớn tuổi để làm cha cô ấy. Ngoài ra, Amanda khó có thể đúng kiểu của anh ấy.

- Điều này có thể đúng, nhưng tôi có những nguồn tin đáng cậy thông báo rằng đám cưới cũng đã được đề nghị.

- Anh không thể nghiêm chỉnh à? - Fiona hỏi thẳng thừng.

- Sự việc đã nhất định được đề cập tới vì Amanda chắc chắn đã có mang và Charles thì đang hy vọng có một đứa con trai. - Pimkin nói mừng rỡ vì anh ta đã được mời thêm một ly rượu thứ hai.

- Điều này không thể có được. - Fiona tiếp tục. Tôi có thể dám chắc với anh, - cô bỗng tự buộc mình ngừng lại.

- Và tôi cũng có thể dám chắc với cô rằng một số người bạn không khoan nhượng đã đưa ra một số tên trong vai trò làm cha cho đứa bé.

- Alec, anh là người không thể sửa chữa được.

- Bạn thân mến của tôi, điều mà mọi người đều biết là Amanda đã ngủ với một nửa Nội các và một lượng tương đối của dãy ghế sau.

- Đừng cường điệu quá lên như vậy. - Fiona nói.

- Và còn hơn thế nữa - Pimkin tiếp tục như thể anh không nghe thấy Fiona nói, - Cô ta chỉ ngừng tấn công ghế trước của Đảng lao động do mẹ cô ta nói với cô ta rằng họ là của chung và cô ấy có thể lấy một thứ gì đó của họ.

Alexander cười và nói “ Nhưng chắc chắn Charles không bị rơi vào bẫy có thai chứ?”.

- Cả chì lẫn chì. Anh ấy giống như một người Ireland đã bị khóa ở trong đờ uống Guinness trước kỳ nghỉ cuối tuần. Amanda thân mến đã có Charles mở nút chai cho mình trong từng cơ hội.

- Nhưng cô ấy chỉ là một đứa ngốc nghếch thẳng thắn. – Alexander nói. -
Lần duy nhất tôi gặp, cô ấy nói chắc với tôi rằng David Frost sẽ trở thành
một vị Chủ tịch xuất sắc của Đảng bảo thủ.

- Ngốc nghếch thì có thể, nhưng thẳng thắn thì cô ấy không phải. Tôi
được nói là họ đang cùng nhau hiện đại hóa Kama Sutra.

- Đủ rồi, Alec, đủ rồi. - Fiona vừa nói vừa cười.

- Cô đã đúng, Pimkin nói và nhận thấy cốc của anh đã lại gần cạn. Một
người có danh tiếng hoàn hảo như tôi không thể để nhìn thấy có liên quan
với những người còn sống trong tội lỗi. Tôi phải đi ngay đây, bạn thân mến
ạ. - Anh nói và đứng dậy. Pimkin đặt cốc của anh xuống và Alexander tiễn
anh ra cửa ngoài.

Khi cửa vừa khép lại, Alexander quay lại nói với Fiona “Không khi nào
thành viên của chúng ta lại giảm bớt những tin tức có lợi cả”.

- Em đồng ý, Fiona trả lời – chúng ta thu được quá nhiều với một sự đầu
tư nhỏ vào ly Beefeater.

Khi Alexander đã vào tới phòng khách anh nói thêm “Thế em đã giải
quyết việc bức Holbein như thế nào rồi?”.

- Em đã ký vào tài liệu cuối cùng sáng nay, sau khi cả hai chúng ta đồng
ý rằng cuối cùng Charles đã quay trở lại trạng thái của mình. Anh ấy còn
muốn thúc đẩy quá trình ra tòa nhanh hơn.

- Và bây giờ chúng ta đã biết vì sao. Vì vậy, anh không thấy có lý do gì
mà chúng ta lại không kết hợp vào kế hoạch nhỏ thuận tiện của anh ta nhỉ?

- Anh đang nghĩ gì vậy? – Fiona hỏi chồng.

- Em đã đọc cái này chưa? – Anh hỏi vợ và đưa cho cô bản danh mục
những bức tranh của các nghệ nhân.

Ba tuần sau vụ nổ bom, Simon rời bệnh viện trên những chiếc nạng, Elizabeth đi kèm bên cạnh. Chân bên trái của anh đã bị nát tới mức họ phải nói với anh rằng chân anh sẽ không khi nào đi bình thường trở lại. Khi anh bước ra ngoài đường Horseferry, hàng trăm ống kính lóe sáng để chụp bức ảnh người anh hùng. Không có một nhà nhiếp ảnh nào đề nghị Simon và Elizabeth cười. Các phóng viên thường ngày hay chằm chọc nay chỉ đơn giản đi theo vợ chồng ngài Bộ trưởng. Những bức ảnh được báo chí đăng ngày hôm sau cho thấy rõ là họ đã mất đứa con trai duy nhất.

Sau một tháng nghỉ ngơi hoàn toàn, Simon quay trở lại với bản Hiến chương Ireland không đề ý đến những chỉ dẫn của bác sĩ. Anh biết rằng tài liệu cần phải được tranh luận ở Nghị viện trong hai tuần nữa. Ngài Bộ trưởng và Thứ trưởng của Bắc Ireland thăm anh tại nhà vài lần và họ đã thỏa thuận rằng tạm thời ngài Thứ trưởng sẽ thay thế giữ trách nhiệm của Simon và sẽ đọc bài diễn văn kết thúc. Trong thời gian Simon vắng mặt, toàn bộ Bắc Ireland đã nhận thấy rằng Simon đã đặt thật nhiều công sức vào bản Hiến chương, và không có ai thực sự thay thế nổi anh.

Sự mưu hại cuộc sống của Simon và cái chết của con trai anh đã biến cuộc tranh luận đặc biệt về bản Hiến chương vào một sự kiện Thông tin Quốc gia. Đài BBC đã có kế hoạch truyền tin toàn bộ quá trình trên radio từ ba giờ ba mươi đến khi bỏ phiếu thông qua lúc 10 giờ.

Vào buổi trưa ngày diễn ra cuộc thảo luận, Simon đang nằm trên giường nghe từng lời từ radio như thể nó là màn cuối của một vở kịch, cố liếc để biết được kết quả. Bài phát biểu được mở đầu bằng một lời giới thiệu sáng sủa và cô đọng về bản Hiến chương do ngài Thứ trưởng Bắc Ireland đọc đã làm cho Simon cảm thấy tin tưởng rằng toàn bộ Nghị viện sẽ ủng hộ kế hoạch của anh. Người phát ngôn phe Đối lập tiếp theo với một bài diễn văn công bằng, nêu ra một hoặc hai câu hỏi chất vấn về lòng yêu nước và cùng với nó là quyền lợi của những người theo đạo Tin lành ở miền Nam và theo đạo Thiên chúa giáo ở miền Bắc. Ông cũng nêu lên nó có thể ảnh hưởng tới sự không mong muốn ký kết ở Bắc Ireland. Ngoài ra, ông cũng nhắc lại một lần nữa với phe Đối lập ủng hộ bản Hiến chương và không cần phải bỏ phiếu để thông qua. Simon đã bắt đầu thư giãn một chút kể từ khi cuộc tranh luận được tiếp tục, nhưng rồi tâm trạng anh lại bị thay đổi khi một vài người của dãy ghế sau bắt đầu biểu hiện nhiều hơn mối lo lắng về điều khoản về lòng yêu nước. Một hoặc hai người còn cố không để cho bản Hiến chương được Nghị viện phê chuẩn cho tới khi sự cần thiết của điều khoản về lòng yêu nước chưa được Chính phủ giải thích hoàn toàn. Simon nhận ra rằng một số người có ý thức hẹp hòi chỉ đơn giản dùng thời gian để hy vọng bản Hiến chương sẽ bị bỏ lửng và sẽ bị lãng quên đi trong vài tháng. Đối với nhiều thế hệ, những người này đã thành công trong việc không nhân nhượng những mong muốn và khát vọng của nhân dân Bắc Ireland trong khi cho phép xóa đi một cách mù quáng bất cứ một cố gắng thực sự nào tiến tới hòa bình. Elizabeth bước vào và ngồi xuống phía cuối giường.

- Công việc tiến triển như thế nào rồi anh? – Cô hỏi chồng.

- Không được tốt lắm, - Simon đáp – Hiện nay không phải tất cả mọi điều phụ thuộc vào phe Đối lập.

Cả hai người lại tiếp tục nghe chăm chú.

Simon đã hiểu rất nhanh ngay sau khi người phát ngôn của phe Đối lập đứng lên, rằng ông ta không hiểu được thực chất mục đích của điều khoản về lòng yêu nước và về những gì mà Simon đã thỏa thuận được với cả hai – bên ở Dublin và Belfast đã không được giải thích cặn kẽ ở Nghị viện. Không có sự ác tâm nào trong lời phát biểu, rõ ràng ông ta chỉ tuân theo những kênh làm việc bình thường đã thỏa thuận, nhưng Simon có thể cảm thấy việc thiếu sức thuyết phục đã gieo sự nghi ngờ trong óc các nghị sĩ. Sự đòi hỏi một cuộc bỏ phiếu để thông qua có lẽ không tránh khỏi.

Sau khi một, hai thành viên Nghị viện nêu lên một vài câu hỏi tiếp theo về điều khoản về lòng yêu nước, ngài Bộ trưởng Nội các cuối cùng đề nghị: “Có lẽ chúng ta phải chờ cho đến khi ngài Quốc vụ khanh hồi phục hoàn toàn và có khả năng tự trình bày trước Nghị viện”.

Simon cảm thấy phát sốt lên. Anh sẽ bị thất bại với bản Hiến chương nếu nó không được Nghị viện thông qua vào tối nay. Mọi công sức và mong muốn tốt đẹp có thể không còn là gì nữa, cái chết của con trai anh cũng không đáng là gì. Simon đã quyết định “Anh muốn một cốc côca nóng”, anh cố nói với giọng bình thường.

- Tất nhiên rồi, anh yêu. Em sẽ đi đặt bếp ngay. Anh có muốn một chút bánh quy khi em đã pha xong không?

Simon gật đầu đồng ý, và ngay khi cửa phòng ngủ đóng lại, anh nhanh chóng tụt khỏi giường, mặc vội quần áo nhanh tới mức anh có thể. Anh vớ lấy chiếc gậy làm từ gỗ của cây mận gai là quà của Dr. Fitzgerald, Thủ tướng của Bắc Ireland đã được gửi đến nhà anh. Sau đó anh im lặng lén xuống cầu thang, qua phòng sảnh với hy vọng Elizabeth và Lucy không nghe thấy tiếng anh. Anh nhẹ nhàng mở cửa trước, khi người cảnh sát trực nhìn thấy, anh khẽ đặt ngón tay lên môi, đóng cửa lại rất chậm sau lưng. Simon nhả nài bước đến được chiếc xe cảnh sát, trườn vào ghế sau và nói: “Bật đài lên và đưa tôi tới ngay Nghị viện, càng nhanh càng tốt”.

Simon tiếp tục lắng nghe người phát ngôn của phe Đối lập nói trong khi chiếc xe cảnh sát lượn qua những dòng giao thông trên con đường mà Simon chưa từng đi qua. Họ tới được Nghị viện vào chín giờ hai mươi năm phút .

Những người khách đứng một bên như họ có thể bày tỏ sự trung thành, nhưng Simon không nhận thấy. Anh cố gắng lọt nhanh qua hành lang trung tâm, quên cả lối đi vụng về của mình, rẽ trái qua người cảnh sát và đi thẳng vào Nghị viện. Anh cầu nguyện rằng sẽ đến được phòng họp trước khi người phát ngôn của Chính phủ đứng lên đọc bài diễn văn kết thúc. Simon bước qua người phụ trách gác cửa đang kinh ngạc và anh tới được Nghị viện khi đồng hồ hiện số 9:29.

Người phát ngôn của phe Đối lập đã trở về chỗ tại ghế trước và tiếng rì rầm nổi lên “Nghe, hãy nghe”. Ngài Chủ tịch đứng lên, nhưng trước khi ông có thời gian mời Bộ trưởng Ngoại giao trả lời, Simon chậm rãi bước lên

chiếc thảm xanh của Nghị viện. Đầu tiên là một sự im lặng ngạc nhiên, sau đó bắt đầu một sự hoan nghênh chào đón. Tiếng hoan nghênh đạt tới đỉnh cao khi Simon đến được ghế trước, chiếc gậy gỗ mận gai rơi xuống sàn khi anh nắm được chiếc bục phát biểu. Ngài Chủ tịch gọi tên anh là *Sottovoce*.

Simon đợi đến lúc toàn Nghị viện hoàn toàn im lặng.

- Thưa ngài Chủ tịch, tôi cần phải cảm ơn Nghị viện vì sự chào đón nồng nhiệt này. Tôi quay trở về đây vào buổi tối nay vì đã nghe từng lời của cuộc tranh luận qua radio. Tôi thấy cần phải giải thích với các ngài nghị sĩ đáng kính những điều suy nghĩ của tôi về điều khoản về lòng yêu nước. Đó không phải là một công thức bề ngoài để giải quyết một bài toán không giải được, nhưng đó là một hành động trung thực mà đại diện của các phía đều cảm thấy cần thiết đặt tên họ vào. Nó có thể chưa được hoàn hảo, do những từ ngữ đều có những ý nghĩa khác nhau đối với từng người - như những luật sư thường biểu diễn trước chúng ta.

Tiếng cười đã phá vỡ sự căng thẳng đang đè lên Nghị viện.

- Nhưng nếu chúng ta cho phép khả năng này qua đi tối nay, đó sẽ là một chiến thắng của những người đang chèn chén say sưa trong tình trạng tàn tật của Bắc Ireland, bất cứ lý do gì, và là sự thất bại của tất cả những người có thiện chí.

Toàn bộ Nghị viện lặng im để nghe Simon giải thích từng chi tiết của học thuyết phía sau điều khoản về lòng yêu nước và hiệu quả mà cả hai phía

đạo Tin lành và Thiên chúa giáo có thể có ở miền Bắc và miền Nam. Anh cũng giải thích cả những điều khoản quan trọng của bản Hiến chương, trả lời mọi điểm được nêu lên trong cuộc tranh luận cho đến khi nhìn lên đồng hồ, anh nhận ra rằng mình không chỉ đi có một phút.

- Thưa ngài Chủ tịch, chúng ta ở trong một Nghị viện vĩ đại mà trong quá khứ đã quyết định số phận của quốc gia, còn bây giờ lại cho chúng ta cơ hội đạt được thành công ngày hôm nay mà những bậc tiền bối của chúng ta đã thất bại. Tôi đề nghị các ngài ủng hộ bản Hiến chương này không dè dặt, nhưng là để chỉ cho những kẻ đặt bom, những tên giết người rằng ở đây, tại Westminster chúng ta có thể bỏ những lá phiếu cho những đứa trẻ của Ireland ngày mai. Hãy để cho thế kỷ hai mươi mốt là thế kỷ mà vấn đề của Ireland chỉ là một phần của lịch sử.

Mục tiêu của bản Hiến chương đã được đồng ý không cần tới sự bỏ phiếu thông qua.

Simon quay trở về nhà ngay, và im lặng trèo lên cầu thang. Anh đóng cửa phòng ngủ đằng sau và bật đèn lên. Đèn bên giường bật lên và Elizabeth ngồi dậy.

- Côca của anh đã nguội lạnh và bánh quy của anh đã bị em chén sạch, - cô nói rạng rỡ, - Nhưng em cảm ơn anh vì đã để radio bật, ít nhất thì em cũng biết anh đang ở đâu.

Simon bắt đầu cười. Elizabeth bật khóc.

- Có vấn đề gì vậy, em yêu? – Simon đến bên cạnh cô, hỏi.

- Peter đã có thể tự hào về anh.

25

Charles và Amanda tiến hành hôn lễ tại một sở đăng ký không phù hợp lắm tại Hammersmith, sau đó họ khởi hành đi nghỉ ở Paris. Charles đã nói với vị hôn thê của mình rằng anh không muốn để cho bất cứ ai biết về hôn lễ ít nhất là sau một tuần. Anh không muốn để cho Fiona tìm ra thêm lý do về bức Holbein chưa được trao trả lại, Amanda sẵn sàng đồng ý, và khi đó cô đã nhớ ra; nhưng chắc là Pimkin không tính đến.

Vào tối thứ Sáu họ đã đến Plaza Athénée và được dẫn tới một căn phòng nhỏ nhìn ra khu sân trong. Vào lúc muộn hơn, tại bữa tối Amanda đã làm người phục vụ phải ngạc nhiên về sự ngon miệng cũng như kiểu cách may của quần áo cô mặc. Paris thật vui, nhưng vào ngày hôm sau, khi Charles đọc tờ *Herald Tribune* tin bà Thatcher đang xem xét sự cải tổ Chính phủ vào ngày nghỉ cuối tuần này, anh rút ngắn ngày nghỉ của tuần trăng mật và quay trở lại London vào ngày Chủ nhật, sớm hơn kế hoạch hai ngày. Amanda không lấy làm vui, chồng cô đã ở cả buổi tối thứ Bảy và trọn ngày Chủ nhật ở quảng trường Eaton kể ngay điện thoại nhưng không hề nhắc máy gọi.

Cũng chính vào tối ngày Chủ nhật đó, Thủ tướng cho gọi Simon Kerslake để nói rằng anh đã được chọn làm hội viên hội đồng Cơ mật và sẽ chuyển từ vụ

Bắc Ireland về làm Bộ trưởng bộ Ngoại giao. Anh đã định phản đối, nhưng bà Thatcher đã không chấp nhận thêm một cuộc thảo luận nào nữa: “Tôi không muốn có thêm những người anh hùng chết, Simon ạ và gia đình anh cũng đã phải chịu đựng đủ rồi”.

Elizabeth vui mừng khi nghe được tin mới, dù vậy Simon vẫn nghi ngờ liệu cô đã hoàn toàn bình phục lại từ những thử thách vừa qua. Trong khi những vết sẹo bên ngoài của anh mọi người đều nhìn thấy được, thì anh biết rằng những vết thương trong lòng cô vẫn tấy lên.

Cuối cùng thì bà Thatcher cũng mời Charles Hampton vào sáng ngày thứ Ba, trong khi anh đang ở quảng trường Eaton đợi sự quay lại của bức Holbein. Luật sư của anh đã thỏa thuận với bà Fiona rằng ngài công tước thứ nhất xứ Bridgewater sẽ quay về nhà Charles vào 11 giờ sáng. Chỉ có Nữ hoàng hoặc bà Thatcher là có thể làm cho Charles không ở nhà để đợi chờ nhận bức tranh. Cú phôn của bà Thatcher đến sau khi anh nghĩ rằng cuộc cải tổ đã kết thúc.

Charles vẫy taxi đến phố Downing và nhanh chóng được đưa vào phòng làm việc của Thủ tướng. Bà Thatcher bắt đầu điểm lại những công việc của anh đã hoàn thành rất kết quả cho bản dự thảo tài chính trong phe Đối lập trong Chính phủ. Sau đó bà đã mời anh giữ chức Bộ trưởng bộ Tài chính. Charles vui sướng nhận lời và sau một cuộc thảo luận ngắn về chính sách với Thủ tướng anh quay trở lại quảng trường để ăn mừng cả hai chiến thắng của mình. Amanda đứng cửa đợi anh và nói cho anh biết rằng bức Holbein đã

quay về. Fiona đã giữ lời thỏa thuận của mình: bức tranh đã quay trở lại đúng vào 11 giờ sáng.

Charles tự tin bước nhanh vào phòng khách, sung sướng thấy một gói lớn đợi chờ anh. Anh thấy không vui khi Amanda theo sau, một tay cầm điều thuốc, tay kia là một ly rượu gin, nhưng hôm nay không phải là một ngày để cho những cuộc cãi vã, anh quyết định như vậy. Anh kể cho cô về sự đề bạt, nhưng cô có vẻ không thấy được ý nghĩa của sự việc cho tới khi chồng cô mở chai champagne.

Charles rót ra hai cốc và đưa cho vợ một cốc.

- Một sự ăn mừng đúp, thật là vui mừng. - Cô nói và uống hết ly đầu tiên.

Charles uống một ngụm champagne trước khi mở nút và cởi bỏ tờ giấy bọc mềm màu đỏ bao phủ kiệt tác của anh. Khi tờ giấy đã được mở, Charles ngắm nghía bức chân dung với niềm vui sướng. Ngài công tước thứ nhất xứ Bridgewater đã quay về nhà. Charles mang chiếc khung mạ vàng quen thuộc treo lại về chỗ cũ tại phòng khách, nhưng anh nhận thấy rằng bức tranh quá bé so với khung.

- Thật là quý. – Anh nói.

- Có điều gì vậy? – Amanda hỏi, vẫn dựa lưng vào cửa.

- Không có gì quan trọng nhưng anh phải làm một chiếc khung cho vừa, anh sẽ mang bức tranh tới xưởng của Oliver Swann trên đường tới ngân hàng. Anh đã đợi gần ba năm rồi, một vài ngày đợi thêm không có gì khác cả.

Bây giờ, khi Charles đã nhận giữ chức Bộ trưởng bộ Tài chính, anh biết rằng cần phải có một sự sắp xếp nhỏ trước khi sự đề bạt được công chúng biết. Với ý nghĩ này trong óc, anh lái xe tới ngân hàng và triệu tập Clive Reynolds tới văn phòng làm việc của anh. Cách xử sự của Clive cho thấy rõ là tin mới về sự đề bạt Charles làm Bộ trưởng vẫn chưa ra công chúng.

- Clive – lần đầu tiên Charles gọi tên đầu của anh – tôi có một công việc cần tới anh. Clive vẫn giữ im lặng.

- Thủ tướng vừa đề nghị tôi giữ một chức vụ trong Chính phủ.

- Xin chúc mừng. Reynolds đáp – và anh đã làm việc rất tốt, nếu như tôi có thể nói như vậy.

- Cám ơn. Còn bây giờ, tôi đang cân nhắc đề nghị anh một cơ hội giữ chức Chủ tịch ngân hàng trong thời gian tôi vắng mặt.

Clive Reynolds nhìn anh nghi ngờ.

- Nhưng với một sự thông hiểu rõ ràng là nếu phe bảo thủ quay trở lại phía Đối lập hoặc tôi bị mất chức vụ trong Chính phủ, tôi sẽ quay lại giữ chức Chủ tịch ngay.

- Đương nhiên. Reynolds nói, tôi vui lòng chấp nhận chức vụ trong giai đoạn lâm thời.

- Một người tốt, Charles nói, và cũng không thể bỏ qua lời nhận xét của anh về điều xảy ra với vị Chủ tịch cuối cùng trong một hoàn cảnh tương tự.

-Tôi có thể chắc chắn rằng điều này sẽ không xảy ra lần nữa.

-Cám ơn, tôi sẽ không quên lòng trung thành của anh khi tôi quay trở lại.

-Còn tôi sẽ cố gắng thực hiện mọi truyền thống của ngân hàng trong khi anh vắng mặt. – Reynolds trả lời và hơi cúi thấp đầu xuống.

-Tôi tin tưởng là anh sẽ như thế. – Charles nói.

Hội đồng chấp nhận sự tiến cử rằng Clive Reynolds sẽ là Chủ tịch ngân hàng tạm thời, và Charles hạnh phúc rời bỏ ngân hàng để nhận chức vụ mới

trong Chính phủ.

Charles cho rằng đó là tuần lễ thắng lợi nhất trong cuộc sống của mình, và vào tối thứ Sáu trên đường quay trở lại quảng trường Eaton, anh rẽ vào xưởng tranh của Olive Swann để lấy bức Holbein.

-Tôi sợ rằng bức tranh không hoàn toàn phù hợp với chiếc khung. – Ông Swann nói.

-Vâng, tôi cho rằng nó bị nhỏ đi sau năm tháng. – Charles nói với ông Swann.

-Không phải đâu, ông Hampton, bức tranh này được đặt vào chiếc khung mới, Swann đáp lại.

-Không thể như thế được, Charles nói. Tôi nhớ rõ chiếc khung cũng như bức chân dung rất rõ mà. Bức chân dung của ngài công tước thứ nhất xứ Bridgewater đã ở trong gia đình tôi trên bốn trăm năm.

-Không phải bức này.

-Ông nói gì thế? – Charles nói, giọng bắt đầu nổi cáu.

-Bức tranh này được bày bán ở hãng Sotheby khoảng ba tuần trước.

Charles lạnh hết cả người khi nghe ông Swann tiếp tục nói.

-Đó tất nhiên là trường phái của Hobein, có lẽ được một trong những học trò của ông ấy vẽ vào khoảng thời gian sau cái chết của ông. Tôi nghĩ có thể có khoảng một tá bức tương tự tồn tại.

-Một tá tương tự ư? – Charles nhắc lại, hầu như mặt cắt không còn giọt máu.

-Vâng, có thể còn nhiều hơn nữa. Cuối cùng thì ít nhất cũng giải thích được một điều bí ẩn đối với tôi. Swann lúng búng.

-Điều gì thế? – Charles hỏi, cố nói ra lời.

-Tôi không thể tìm ra được, tại sao cô Fiona lại tham gia trả giá mua trong một cuộc đấu giá bức tranh, và sau đó tôi nhớ ra rằng gia đình anh mang tên Bridgewater.

- Cuối cùng thì đám cưới này cũng có một phong cách – Pimkin nói với Fiona với một mồm đầy bánh sandwich tại bàn tiếp khách sau khi cô cưới Alexander Daglish. Pimkin luôn luôn nhận các lời mời dự đám cưới vì chúng cho phép anh ngấu nghiến một đồng bánh sandwich cá hun khói và tiêu thụ một lượng không hạn chế rượu champagne. – Tôi thực sự yêu thích thời gian phục vụ tuy ngắn nhưng hạnh phúc trong đội kỵ binh Hoàng gia, và Claridge đã luôn đặt tin tưởng và khuynh hướng nhỏ bé của tôi. – Anh nhìn quanh chiếc phòng trống và chỉ dùng cái nhìn lại trên chiếc đèn chùm.

Fiona cười: “Anh có đến đám cưới của Charles không?”

- Bạn thân mến ạ, tôi đã nói rằng chỉ có mình Amanda mời thôi, và ngay đến cả cô ấy cũng có một cuộc hẹn khác, với bác sĩ của cô ấy, tôi tin là như vậy.

- Và anh ấy nhất định là không muốn có một cuộc ly dị khác?

- Không, không ở trong địa vị của Charles như Bộ trưởng của Chính phủ. Một cuộc ly hôn không được nhận thấy, nhưng hai cuộc thì đã coi là được hình thành một thói quen rồi, và những độc giả siêng năng của những cột tin lượm lặt sẽ bám sát sự việc đó.

- Nhưng đến khi nào Charles vẫn còn khoan dung với tư cách của cô ta?

- Cho tới tận khi anh ấy tin rằng cô ta sẽ sinh cho một cậu con trai thừa kế tước vị của gia đình. Không phải là hôn lễ được chứng nhận hợp pháp. – Pimkin nói thêm.

- Cũng có thể cô ấy không sinh được con trai?

- Có thể bất cứ con nào cô ta sinh ra đều không phải là kết quả của Charles. – Pimkin trả lời và ngả người vào chiếc ghế vừa trống do một phụ nữ đẩy đà bỏ đi.

- Ngay cả nếu như vậy, tôi cũng không thấy được Amanda như một bà chủ nhà.

- Không, nhưng điều này phù hợp với tình trạng hiện nay của Amanda như một cặp vợ chồng thất thiết.

- Thời gian có thể làm thay đổi điều này. – Fiona nhận xét.

- Tôi nghi ngờ đấy. Amanda là một người ngu, điều đó đã được chứng minh từ trước, những nghi ngờ có nguyên nhân – nhưng cô ấy còn có một năng khiếu bẩm sinh thứ hai.

- Anh là một người mách lẻo độc ác – Fiona nói.

- Tôi không thể từ chối được điều này. – Pimkin trả lời cô.

- Cảm ơn anh vì món quà cưới hợp lý – Alexander nói. Anh đã chọn đúng loại rượu vang tôi thích.

- Anh có tặng Charles và Amanda quà không? – Fiona hỏi.

- Không, - Pimkin nói và nhắc một cốc champagne nữa khi người phục vụ đi qua. – Tôi thấy việc trao trả bức tranh công tước xứ Bridgewater giả cũng đủ cho cả hai chúng ta.

- Tôi tự hỏi không biết giờ này ông ta ở đâu? – Fiona hỏi.

- Công tước không ở lâu tại quảng trường Eaton – Pimkin nói với vẻ tiết lộ một mẩu tin có thể đảm bảo một sự chăm chú.

- Ai có thể muốn một công tước giả?

- Chúng ta không biết nguồn gốc của người mua, khi ông ta bắt đầu từ một trong khu thuộc địa cũ của Chính phủ, nhưng người bán...

- Ngừng khiêu khích lại đi, Alec, ai vậy?

- Không ai khác ngoài cô Amanda Hampton đáng mến.

- Amanda?

- Đúng, Amanda, không ai khác. Một người đã lấy lại công tước giả từ một chiếc hòm, nơi Charles đã chôn ông ấy với nghi lễ nhà binh.

- Nhưng cô ấy có thể nhận ra rằng đó là đồ giả.

-Bạn thân mến ơi, Amanda sẽ không biết sự khác nhau giữa một Holbein và một Andy W

Arhol, nhưng cô ấy vẫn vui sướng nhận 10 nghìn bảng cho sự giả danh. Tôi tin rằng người tiến hành việc mua bức kiệt tác giả làm được điều mà những người tầm thường trong thành phố mô tả là một “sự quay về nhanh chóng”.

- Trời ơi, - Alexander kêu lên. – tôi chỉ có thể tự mình trả có tám nghìn bảng cho nó.

- Có lẽ anh cần có lời khuyên của Amanda cho những vấn đề như thế này trong tương lai. - Pimkin nói, - trong sự trao đổi những tin tức giá trị của tôi, tôi cũng muốn hỏi: Ngài Công tước xứ Bridgewater vẫn còn đang được cất giấu chứ?

- Tất nhiên là không, Alec. Ông ta đang vui sướng chờ đợi thời điểm mà sẽ xuất hiện trước công chúng. Fiona không thể giấu nổi nụ cười trả lời.

- Thế Amanda hiện giờ đang ở đâu? – Alexander hỏi, rõ ràng là muốn thay đổi chủ đề.

- Ở Thụy Sĩ, đang chờ sinh đứa bé mà chúng ta hy vọng có thể sẽ chịu đựng một sự giống tương tự phù hợp với một Caucasian trắng để chứng minh một sự lý tưởng có hạn của Charles rằng anh ấy là người cha.

- Anh lấy ở đâu ra những tin tức như vậy? – Alexander hỏi.

- Pimkin làm dấu hiệu rất kịch “Đàn bà có một thói quen giải bày trái tim mình với tôi, Amanda cũng nằm trong số đó”.

- Nhưng tại sao cô ấy có thể làm như thế được?- Alexander hỏi.

- Cô ấy tin tưởng rằng chúng tôi là một trong những đấng nam nhi mà cô ấy biết không hề quan tâm đến cơ thể cô ta.

Pimkin thở dài, và lại ngón thêm một miếng bánh sandwich kẹp cá hun khói.

Charles gọi điện cho Amanda hàng ngày khi cô ở Geneva, cô luôn nói với anh rằng mọi việc đều tốt đẹp, rằng đứa bé sẽ ra đời đúng thời gian. Anh xem việc này là thận trọng đối với việc Amanda không ở lại Anh để quảng cáo cho sự mang thai của cô. Cô không phàn nàn về phần mình. Với 10 nghìn bảng được an toàn bỏ túi trong tài khoản riêng ở Thụy Sĩ, rất ít thứ ở đây mà cô có thể bỏ qua không mua cho mình, ngay cả khi ở Geneva.

Charles phải mất mấy tuần sau để có thể quen lại với Chính phủ sau một thời gian dài nghỉ việc. Anh thích thú đương đầu với những thử thách của bộ Tài chính và nhanh chóng hòa nhập vào với những truyền thống kỳ lạ. Anh luôn luôn nhớ rằng bộ anh là một bộ mà Thủ tướng luôn để mắt tới và tạo ra những thử thách ngày càng lớn hơn. Những nhân viên dân sự, khi được hỏi ý kiến về ông Bộ trưởng mới đã trả lời rất khác nhau: có khả năng, năng lực, hiệu quả, làm việc chăm chỉ - nhưng không có một tình cảm nào trong giọng nói của họ. Khi có người hỏi tài xế của Charles những câu hỏi đó, tên của người này Charles không nhớ được bao giờ, anh ta tuôn ra quan điểm: “Ông ta là loại Bộ trưởng không khi nào nhớ được tên anh. Nhưng tôi cá cược bằng tiền lương của một tuần rằng ông ấy sẽ trở thành Thủ tướng”.

Amanda sinh con vào giữa tháng Chín. Một tuần sau khi sức khỏe được phục hồi, cô được phép quay trở về Anh. Cô thấy cuộc hành trình cùng với đứa bé hay quấy thật là một sự phiền hà. Về tới Heathrow, cô thật vui sướng khi trao đứa trẻ cho người bảo mẫu mà Charles đã chọn sẵn.

Charles đã cho xe ra sân bay để đón cô, anh giải thích rằng có một cuộc họp không tránh được với các đại biểu của giới kinh doanh Nhật Bản và tất cả họ đều than phiền rất nhiều về mức thuế nhập khẩu mới của Chính phủ. Ngay khi có khả năng đầu tiên rút khỏi các vị khách phương Đông, Charles nhảy bỏ ngay về quảng trường Eaton. Amanda ra cửa đón anh, Charles hầu như đã quên mất vợ anh đẹp như thế nào và cô đã xa anh bao nhiêu lâu rồi

- Con anh đâu? – Anh hỏi, sau khi đã hôn cô thật dài.

- Trong phòng trẻ mà được trang bị còn đắt tiền hơn cả phòng ngủ của chúng ta. – Cô trả lời với giọng nói hơi chói.

Charles chạy lên thang gác rộng qua cả hành lang dài, Amanda theo sau. Anh bước vào phòng trẻ mà anh đã tốn rất nhiều thời gian chuẩn bị khi cô vắng mặt và dừng lại trong sự đột ngột khi nhìn chăm chú vào vị công tước của xứ Brid. Những lọn tóc đen quăn và đôi mắt sâu màu nâu đã đem lại cho anh cảm giác giống như một cú sốc.

- Chúa ơi! – Charles kêu lên và bước tới nhìn kỹ hơn. Amanda vẫn đứng lại tại cửa, tay nắm chặt quá đấm cửa.

Cô đã có sẵn hàng trăm câu trả lời cho những câu hỏi của anh.

- Nó là một hình ảnh giống hệt như cổ nội của anh. Con đã nhảy qua hai thế hệ, Harry ạ. – Charles nói và nâng bổng cậu bé lên – không nghi ngờ gì, con thật sự là một Hampton.

Amanda thở một hơi nhẹ nhõm thật khẽ khàng. Hàng trăm câu trả lời

chuẩn bị sẵn của cô bây giờ cô có thể giữ lại cho riêng mình.

- Còn hơn cả hai thế hệ đứa bé này nhảy qua được, đó hoàn toàn là sự trinh tiết – Pimkin nói và nhấp một hụm champagne nữa trước khi tiếp tục, - mặt khác, bé con này. – Anh nói và nhìn vào đứa con mới sinh của Fiona, - lại giống một cách đập ngay vào mắt Alexander. Cô bé yêu quý này phải được cho một quyền lợi hợp pháp để bắt đầu cuộc sống của mình.

- Nó thật là đẹp. – Fiona nói và nhắc bé ra khỏi nôi để kiểm tra tã lót.

- Bây giờ thì chúng tôi đã biết, tại sao các bạn lại cần đám cưới nhanh đến thế - Pimkin nói giữa hai ngụm rượu – Cuối cùng thì đứa bé này cũng đã làm một đám cưới hợp pháp, ngay cả nếu là một cuộc chạy gấp.

Fiona tiếp tục hỏi như thể cô không nghe thấy lời nhận xét: “Cuối cùng thì anh đã thực nhìn thấy con trai của Charles chưa?”

- Tôi cho là chúng ta có thể coi cậu bé Harold như con trai của Amanda – Pimkin trả lời. – Chúng tôi không muốn ở trong sự xúc phạm của một hành động mô tả thương mại.

- Nào, tiếp tục đi, Alec. Anh đã nhìn thấy Harold chưa? – Cô hỏi và không rót thêm vào chiếc cốc không nữa.

- Có, tôi nhìn thấy rồi. Và tôi sợ rằng nó cũng rất giống cha nó, dù cho điều này sẽ không nhận thấy sau này.

- Ai đó mà chúng ta biết chứ? – Fiona hỏi thăm dò.

- Tôi không phải là kẻ hay dèm pha như cô cũng biết đấy. – Pimkin trả lời và phui những mảnh bánh vụn ra khỏi chiếc áo khoác – Nhưng một *fazendeiro* người Brazil thường có mặt tại công viên *Cowray & Ascot* vào

những tháng hè vẫn duy trì một cách rõ ràng những quan tâm của mình tới các cô gái người Anh. Pimkin tin tưởng đưa chiếc cốc của mình ra.

26

Vào một buổi tối thứ năm thật ngon giấc của tháng Tư 1982, Argentina đã tấn công và chiếm lần đầu trong 100 năm qua hai hòn đảo nhỏ của 1800 công dân Anh đang bảo vệ pháp luật của Union Jack.

Bà Thatcher đã cử ngay một lực lượng quân sự đặc nhiệm đi nửa vòng trái đất đến chiếm lại những hòn đảo của Quốc vương. Đồng bào của ta đã theo dõi sát sao những mẩu tin thời sự nổi bật đến mức các nhà hát ở London vắng tanh dẫu đang vào mùa biểu diễn. Simon đã rất hồ hởi được là thành viên của bộ Ngoại giao vào thời điểm lịch sử này, Elizabeth trong những ngày này đã không cúi anh khi anh đi trước khi cô tỉnh giấc và trở về khi cô đã ngủ ngon. Sau hai tháng dài cần có cho lực lượng quân sự của Anh để có thể chiếm lại được Falklands, Simon đã có vị trí tốt để tham gia vào Nội các nếu bà Thatcher thắng cuộc bầu cử tiếp theo.

Dưới sự xem xét kỹ lưỡng công khai nhưng có một áp lực tương đương, Charles mạnh dạn phát biểu về những vấn đề kinh tế ở bộ Tài chính và đã làm giảm uy tín của bà Thủ tướng. Sau bản dự toán ngân khố nhà nước tháng Tư được đệ trình, anh đã suốt ngày suốt đêm ở Nghị viện để giúp cho Chính

phủ. Giống như Simon, thỉnh thoảng anh mới có được một khoảng khắc ở nhà, nhưng không giống với Elizabeth, vợ anh vẫn ở trên giường cho tới nửa ngày. Mỗi khi Charles được thoát khỏi bộ, anh lại dùng hết thời gian rỗi của mình chơi với Harry, anh vui mừng theo dõi các tiến bộ của nó.

Vào lúc vấn đề Union Jack lại nổi lên ở Falklands, dự khoản tài chính bắt đầu được tiến hành.

Charles vẫn xem anh có thể là người kế tục một ghế ở Nội các nếu các đảng Bảo thủ chiến thắng kỳ thứ hai.

Raymond ủng hộ lập trường kiên định của bà Thatcher về vụ Falklands dù có giảm hiệu quả mọi hy vọng chính trị của riêng anh. Uy tín của bà đã tăng lên rất nhiều khi những hòn đảo được chiếm lại và Raymond hiểu rằng sẽ có một sự thay đổi nhỏ để đảng Lao động chiến thắng trong cuộc bầu cử tới.

Hai năm trước khi James Callaghan thay chỗ của Michael Foot làm lãnh đạo, đảng Lao động còn nghiêng hơn về phía tả. Một vài đảng viên ôn hòa hơn đã bỏ không đề nghị Foot gia nhập đảng Dân chủ xã hội mới thành lập. Bản thân Raymond không bị lôi cuốn, vì anh tin Foot sẽ bị thay chỗ rất nhanh sau cuộc bầu cử tới. Khi Foot mời Raymond tiếp tục giữ chức Bộ trưởng trong Chính phủ chỉ định, Raymond tiếp tục nhận sự bổ nhiệm rất

nhiệt tình với mọi khả năng của mình.

Raymond không thích phải chia sẻ sự thất vọng của mình với Kate, khi dần dần những dự đoán trước của cô lại trở thành chính sách của Đảng. Đầu tiên cô gọi điện tuần một lần, sau đó tháng một lần; cô luôn nói với giọng hạnh phúc khiến anh không dám thú nhận là anh thật là nhớ cô. Sau này, anh thấy anh chỉ có liên hệ với cô trong những trường hợp thật hiếm.

Một năm sau khi Falklands được lấy lại, bà Thatcher thấy sự dẫn đầu của bà trong cuộc thăm dò ý kiến về cuộc bầu cử vẫn luôn giữ ở vị trí cao. Dù vẫn còn một năm nữa so với thời gian cần thiết, bà vẫn đề nghị tiến hành cuộc Tổng tuyển cử.

Khi ngày bầu cử đã được tuyên bố, Charles thấy rằng anh không thể tránh lâu hơn được nữa việc giới thiệu Amanda với khu vực cử tri. Anh giải thích với mọi người rằng vợ anh đã có một thời gian không được khỏe sau kỳ sinh con, rằng các bác sĩ đã nói cô không được tham gia vào bất cứ việc gì có thể tăng huyết áp lên – dù thế, một hoặc hai cử tri băn khoăn rằng đảng viên đảng Bảo thủ ở Down Sussex khó có thể tăng được huyết áp của cô gái 19 tuổi với người dẫn đầu của mình.

Bữa tiệc ở vườn nhà của vị thị trưởng vùng Sussex được Charles cho là cơ hội lý tưởng để giới thiệu Amanda, và anh đề nghị cô mặc một bộ quần

áo cho phù hợp.

Anh đã được biết rằng quần bò hiện nay đang là một thịnh hành, người vợ ưa thích áo quần của anh chưa bao giờ mặc một bộ quần áo đến hai lần. Anh cũng biết rằng người phụ nữ tự do là người không mặc nịt ngực. Nhưng anh không thể không bị sốc khi nhìn thấy Amanda mặc chiếc áo sơ mi xanh hầu như nhìn trong suốt và chiếc quần gin bó sát đến mức vết lằn chiếc quần lót cũng có thể nhìn thấy. Charles thật sự khó chịu.

- Em không thể mặc thứ gì có vẻ ít mốt hơn à?- Anh đề nghị cô.

- Giống như những bộ mà bà già lồi thối Fiona thường mặc ư?

Charles không thể tìm được câu trả lời phù hợp. “Buổi tiệc ngoài vườn sẽ đầy những người chậm chạp, uể oải, có lẽ anh sẽ đi một mình”. Charles đành nói liêu.

Amanda quay lại nhìn vào mắt anh “Anh xấu hổ vì em phải không Charles?”.

Anh im lặng lái xe đưa vợ tới khu vực cử tri, và mỗi lần nhìn cô anh lại muốn nói lời xin lỗi để quay trở lại. Khi họ tới nhà của Thị trưởng Sussex, nỗi lo sợ của anh đã được khẳng định. Không một người đàn ông hoặc một phụ nữ nào có thể rời mắt khỏi Amanda khi cô đi dạo quanh bãi cỏ và ngẫu nhiên những quả dâu tây. Nhiều người trong số đó sẽ nói “đồ con gái trơ trẽn” nếu như cô không phải là vợ của một nghị sĩ.

Charles có thể sẽ nhẹ nhàng tránh một sự nguy hiểm khi Amanda kể chuyện cười với vợ của Bishop hoặc ngay cả lời từ chối nhận xét ngắn gọn của cô về đứa bé hay cố gắng chơi một cuộc xổ số, nhưng anh đã không được may như thế. Bà Chủ tịch của hiệp Hội tư vấn Phụ nữ đã cho thấy

muốn được giới thiệu với bà vợ của các nghị sĩ.

- Em yêu, Charles giới thiệu với vợ - anh không nghĩ rằng em đã gặp bà Blenkinsop.

- Không, em chưa gặp, Amanda nói và không để ý đến cánh tay giơ ra của bà Blenkinsop.

- Bà Blenkinsop – Charles tiếp tục giới thiệu – đã được trao thưởng OBE vì sự phục vụ của bà với khi vực cử tri.

- OBE? – Amanda hỏi với vẻ ngây ngô.

Bà Blenkinsop đứng thẳng người lên nói: “OBE: huân chương vì đến chế Anh”.

- Tôi luôn luôn nghi ngờ. – Amanda mỉm cười và nói – bởi vì bố tôi thường nói là huân chương cho những nỗ lực của những kẻ đáng ghét khác.

Amanda không tháp tùng chồng đi khắp khu vực cử tri, nhưng điều này không có sự khác nhau với phe đa số phiếu thuận của Charles ở Sussex Down.

Simon ngạc nhiên vì số phiếu mà đảng Bảo thủ đã thu được ở Hạ nghị viện, trong khi Raymond lại tự chịu đựng thêm năm năm nữa ở phe Đối lập và bắt đầu quay sự chú ý của mình đến công việc của anh ở đoàn luật sư. Khi viên Chương lý đề nghị với anh một cơ hội trở thành Chánh án toàn án Tối cao với một chỗ ở Thượng nghị viện, Raymond đã cân nhắc vấn đề trước khi hỏi ý kiến của Joyce.

- Anh sẽ lại khóc vì buồn chán trong một tuần. – Cô nói với chồng.

- Không chán hơn là hiện nay đối với anh.

- Rồi sẽ đến lượt anh thôi.

- Joyce, anh đã gần 50 và tất cả những điều anh có thể cho thấy chỉ là

một chân trong ban Lãnh đạo của ủy ban chọn lọc về thương mại và công nghiệp. Nếu như đảng lại thất bại trong cuộc bầu cử tới, anh sẽ không khi nào lại ở bộ nữa. Đừng quên rằng trong trường hợp cuối cùng chúng ta đã thua thật thảm hại và đã ở phe Đồi lập 13 năm.

- Khi Michael Foot bị thay thế, đảng sẽ có một cái nhìn mới và em tin rằng anh sẽ được đề nghị một công việc trong Chính phủ chỉ định.

- Điều này sẽ còn phụ thuộc vào ai sẽ là Lãnh tụ của đảng, - Raymond trả lời – Và anh không thấy một sự khác biệt lớn giữa Neil Keinnock, người trông thật không chịu được, và Michael Foot. Anh sợ rằng cả hai người đã bị rớt lại khá xa để có thể chiến thắng trong cuộc Tổng tuyển cử.

- Vậy tại sao anh không ra tranh cử? – Joyce hỏi chồng.

- Hãy còn quá sớm đối với anh, lần sau anh sẽ thực sự là một ứng cử viên đáng giá, - Raymond đáp lại.

- Vậy tại sao anh không đợi cho đến khi chúng ta biết được ai sẽ là Lãnh tụ đảng – Joyce nói tiếp. Anh có thể trở thành Chánh án vào bất cứ lúc nào.

Khi quay trở về phòng mình, Raymond đã nghe theo lời vợ khuyên và nói với ngài Chương lý rằng anh không có sự quan tâm tới việc trở thành Chánh án trong tương lai tới. Anh sắp xếp ổn định và đợi chờ chức vụ Bộ trưởng Thương mại và Công nghiệp.

Chỉ vài ngày sau Michael Foot tuyên bố rằng ông sẽ không ra tranh cử chức vụ Lãnh tụ khi có cuộc hội nghị hàng năm của đảng. Điều này làm cho Neil Kinnock và Roy Hartersley trở thành những đối thủ. Trong những tuần chuẩn bị tới Hội nghị của đảng, một vài người ủng hộ Raymond ra tranh cử, nhưng Raymond đều trả lời “Lần sau”.

Như Raymond đã đoán trước, Kinnock thắng lợi dễ dàng, Hartersley được chọn làm phó. Sau hội nghị, Raymond trở về nghỉ cuối tuần ở Leeds vẫn tin rằng mình sẽ được đề nghị một chức vụ quan trọng trong Nội các chỉ định cho dù có sự thật là anh không ủng hộ người thắng. Sau khi hoàn thành mọi công việc ở Leeds, anh đi vòng quanh nhà chờ Lãnh tụ mới của Đảng gọi điện cho anh. Cuối cùng, khi Neil Kinnock gọi vào buổi tối muộn hôm đó, Raymond đã bị sốc vì lời đề nghị và trả lời ngay không do dự là anh không quan tâm. Đó là một cuộc nói chuyện rất ngắn gọn.

Joyce đi vào phòng khách khi anh đã ngập sâu vào trong chiếc ghế bành ưa thích của mình.

- Thế nào anh, ông ấy mời anh giữ chức vụ nào vậy? – Cô hỏi và nhìn anh.

- Giao thông. Thực sự là một sự hạ chức.

- Anh nói gì vậy?

- Anh đã hạ bệ ông ấy, tất nhiên rồi.

- Vậy ai là người được ông ấy cho chức vụ chính.

- Anh không hỏi, và ông ấy cũng không muốn nói nhưng anh cho là chúng ta phải chờ báo buổi sáng mới biết. Không phải anh quan tâm đến điều đó, - anh tiếp tục nói và nhìn xuống sàn nhà, - vì anh định giữ vị trí hàng đầu sẽ trông ở trên ghế hợp pháp. Anh đã hầu như bỏ phí rất nhiều năm.

- Em cũng vậy – Joyce khẽ khàng trả lời.

- Em nói gì vậy? – Raymond nói và lần đầu nhìn vợ kể từ khi cô bước vào phòng.

- Nếu như anh định thực hiện một sự nghỉ ngơi hoàn toàn, em nghĩ rằng

cũng đã đến lúc để em thực hiện một việc tương tự như vậy.

- Anh không hiểu. – Raymond nói.

- Chúng ta không ở gần nhau đã lâu, Ray ạ, - Joyce nói và nhìn thẳng vào mắt chồng. – Nếu như anh định rời bỏ khu vực cử tri này và sẽ trải qua nhiều thời gian ở London hơn, em nghĩ rằng chúng ta sẽ phải chia tay nhau. - Cô quay đi.

- Có ai khác ư? – Raymond hỏi và giọng nói đứt quãng.

- Không có ai đặc biệt cả.

- Nhưng có ai vậy?

- Có một người muốn cưới em – Joyce nói, - nếu đó là người anh ám chỉ. Chúng em cùng ở một trường ở Bradford, anh ấy hiện nay là kế toán trưởng và chưa khi nào cưới.

- Nhưng em có yêu anh ấy không?

Joyce cân nhắc câu hỏi: “Không, em không thể giả vờ rằng em yêu. Nhưng chúng em là bạn tốt, anh ấy rất tốt và rất hiểu biết và điều quan trọng hơn nữa là anh ấy ở đây”. Raymond không thể cử động nổi.

-Và thời gian nghỉ cuối cùng cũng cho anh cơ hội đề nghị Kate Garthwaite bỏ việc ở New York và quay trở lại London. – Raymond há miệng ra ngạc nhiên. – Hãy nghĩ kỹ điều này đi và cho em biết quyết định của anh. Cô rời khỏi phòng rất nhanh khiến anh không thể nhìn thấy những giọt nước mắt của cô.

Raymond ngồi lại một mình trong phòng và nghĩ lại những năm tháng cùng sống với Joyce và Kate – và anh biết đích xác điều anh muốn làm, hiện nay toàn bộ công việc đã được đặt lên bàn công khai.

Ngày sinh nhật lần thứ ba của Harry Hampton được tất cả những đứa trẻ ba tuổi quanh quảng trường Eaton được bà bảo mẫu xem xét cẩn thận và đồng ý mới đến dự. Charles định trốn khỏi cuộc họp của bộ với một hộp lớn những màu và chiếc xe đạp ba bánh màu đỏ. Khi anh đỗ xe ở quảng trường Eaton anh nhận thấy chiếc xe Volvo cũ của Fiona đi khỏi hướng tới quảng trường Sloane. Anh bỏ qua sự trùng hợp ngẫu nhiên. Harry quả thật rất thích thú đạp xe ba bánh vòng quanh bàn ăn. Charles ngồi nhìn con trai và không thể không nhận thấy nó bé hơn nhiều so với các bạn cùng lứa. Sau đó, anh nhớ ra cổ nội của anh cũng chỉ cao có một mét bảy mươi.

Đó là thời điểm mà những ngọn nến đã được thổi, người bảo mẫu đã bật đèn lên và Charles lần đầu đã nhận thấy thiếu một thứ gì. Đó giống như một trò chơi của trẻ với một vài vật trên khay. Có người sẽ bịt mắt anh và người bảo mẫu sẽ lấy đi một vật sau đó anh sẽ đoán là vật gì.

Phải mất một thời gian Charles mới có thể nhận thức được vật anh thấy thiếu là chiếc hộp nhỏ mạ vàng đựng thuốc lá. Anh bước tới bên cạnh tủ và xem xét chỗ trống, giờ chỉ còn có chiếc bật lửa. Charles hỏi ngay Amanda xem cô có biết cái hộp để ở đâu không, nhưng vợ anh có vẻ bị cuốn hút hoàn toàn vào việc sắp xếp bọn trẻ chơi trò chơi ghế nhạc. Sau khi đã kiểm tra kỹ càng ở các phòng khách, Charles vào phòng mình gọi điện cảnh sát.

Một thám tử khu vực đến ngay và ghi chép các chi tiết. Charles cũng cấp cho sở cảnh sát bức ảnh của chiếc hộp có ghi những chữ cái đầu C.G.H. Anh

kịp ngừng không nói đến tên Fiona.

Raymond đi chuyển tàu tối đến London vì anh cần có mặt tại tòa để nghe lời tuyên án vào 10 giờ sáng ngày hôm sau. Tối đó anh chỉ kịp ngủ chập chờn và nghĩ liệu anh sẽ sống nốt cuộc đời mình như thế nào. Trước khi đến dự phiên tòa anh đặt một tá hồng đỏ qua nhà hàng Interflor. Anh gọi điện cho ngài Chuông lý, nếu như anh sẽ thay đổi cuộc sống anh cần phải thay đổi nó về mọi phương diện.

Khi lời tuyên án đã được thực hiện và Chánh án đã tuyên án, Raymond kiểm tra lại lịch làm việc của mình. Bây giờ anh chỉ có thể ở đây trong thời gian ngắn. Anh đặt vé máy bay và gọi taxi đến Heathrow. Khi ngồi trên máy bay anh cầu nguyện rằng chưa quá muộn và chưa quá nhiều thời gian đã trôi qua. Chuyến bay tưởng như không chấm dứt, cũng như chiếc taxi chở anh tới sân bay mãi không tới nơi.

Khi anh đứng trước cửa nhà, cô thật kinh ngạc.

- Anh làm gì ở đây vào giữa trưa thứ Hai vậy? - Cô hỏi anh..

- Anh đến cố mời em quay trở lại, - Raymond trả lời và nói thêm: Chúa ơi, điều này thật ủy mị.

- Thật là điều tuyệt vời nhất mà anh đã nói trong năm nay. Cô nói khi anh giữ cô trong vòng tay mình. Qua vai của Joyce anh có thể thấy những bông hồng đang nở trong phòng khách.

Trong bữa ăn tối, Raymond kể cho Joyce kế hoạch của anh chấp nhận lời đề nghị của ngài Chuông lý tham gia vào tòa án, nếu như cô đồng ý sống ở London. Họ đã có chai champagne thứ hai.

Khi họ quay trở về nhà sau một giờ, chuông điện thoại đang réo. Raymond mở cửa và vấp ngã về phía trước khi Joyce mò mẫm bật đèn lên.

- Raymond, suốt cả tối nay tôi tìm anh. - Một giọng nói dịu dàng xứ Wales vang lên.

- Anh đã tìm thấy - Raymond nói nhanh và cố gắng tìm hiểu vấn đề.

- Anh nói như thể anh vừa từ một bữa tiệc vui vẻ về.

- Tôi vừa kỷ niệm với vợ tôi...

- Kỷ niệm? Ngay cả trước khi anh nghe thấy tin mới?

- Tin mới ư? - Raymond nói và cuộn tròn trong chiếc ghế.

- Tôi đã chọn một đội ngũ mới và tôi hy vọng anh sẽ đồng ý tham gia vào Nội các chỉ định như...

Raymond trở lại nghiêm trang ngay và lắng nghe Neil Kinnock một cách chăm chú: - “Anh có thể đợi tý chút không?”

- Joyce, - Raymond gọi vợ vì cô đi vào bếp lấy hai tách cà phê đen, - Em có đồng ý sống ở London cùng anh nếu như anh không là Chánh án không?

Một nụ cười rạng rỡ tỏa rộng trên khuôn mặt Joyce với nhận thức rằng anh đang tìm sự ủng hộ của cô, cô gật đầu vài lần liên tiếp.

- Tôi vui lòng đồng ý, - Anh trả lời.

- Cảm ơn anh, Raymond. Có thể chúng ta sẽ gặp nhau tại văn phòng của tôi ở Hạ nghị viện vào sáng mai và sẽ nói về sách lược trong lĩnh vực công việc mới của anh.

- Vâng, tất nhiên rồi. Hẹn gặp lại anh vào ngày mai. Anh bỏ ống nghe xuống sàn và ngủ thiếp trong ghế với nụ cười.

Joyce đặt lại ống nghe về chỗ và cho tới sáng hôm sau mới biết rằng chồng mình được giữ chức Bộ trưởng chỉ định bộ Quốc phòng.

Suốt ba tuần Charles không nghe được tin tức gì về chiếc hộp thuốc lá bị mất và đã bắt đầu hết hy vọng thì viên thám tử gọi điện tới cho anh biết vật gia bảo của gia đình đã được tìm thấy.

- Một tin thật tuyệt, - Charles nói và đề nghị - Liệu ông có thể mang hộ chiếc hộp tới Eaton được không?

- Điều này không đơn giản như vậy đâu, thưa ngài.

- Anh định nói về điều gì vậy?

- Tôi cho rằng không nên thảo luận vấn đề này qua điện thoại. Liệu tôi có thể đến chỗ ngài và nói chuyện được chứ?

- Rất sẵn lòng. - Charles nói và thấy có điều gì huyền bí.

Anh suốt ruột đợi thám tử đến, dù cho anh ta sau có vài phút đã ở trước cửa nhà. Câu hỏi đầu tiên của anh ta làm Charles phải ngạc nhiên:

- Chúng ta có một mình chứ, thưa ngài?

- Vâng, - Charles đáp, - Vợ tôi mang con trai đi thăm mẹ cô ấy ở Wales. Anh đã nói rằng anh đã tìm thấy chiếc hộp. - Anh tiếp tục nói và rất suốt ruột về tin của viên thám tử.

- Vâng, thưa ngài.

- Anh đã làm việc rất tốt, tôi có thể với tư cách cá nhân nói với chỉ huy

của anh. Anh nói và mời viên thám tử đi vào phòng khách.

- Tôi cho rằng có sự rắc rối ở đây, thưa ngài.

- Làm sao còn có được khi anh đã tìm thấy chiếc hộp.

- Chúng tôi không thấy có gì không hợp pháp về sự biến mất của nó lúc ban đầu.

- Anh định ám chỉ điều gì?

- Chiếc hộp vàng nhỏ đã được mời mua ở phố Grafton với giá hai năm nghìn bảng.

- Thế ai là người chủ trì việc bán? - Charles hỏi một cách không kiên nhẫn

- Vấn đề ở chỗ này, thưa ngài. Công việc kiểm tra cho thấy đó là Amanda Hampton và chữ ký đúng là của vợ ngài. - Viên thám tử nói trong khi Charles đứng chết lặng. - Và người bán hàng có hóa đơn chứng nhận sự chuyển nhượng.

Viên thám tử đưa bản sao hóa đơn cho Charles và anh không còn khả năng giữ cho tay khỏi run lên khi nhận ra đúng chữ ký của Amnada.

- Còn bây giờ vì sự việc đã được thông báo cho Viện trưởng viện kiểm soát, tôi nghĩ rằng tôi cần phải báo riêng sự việc cho ngài và tôi tin ngài không muốn chúng tôi tiến hành buộc tội.

- Không, tất nhiên là không rồi, rất cảm ơn sự cân nhắc của anh, - Charles thẳng thắn nói.

- Không có gì, thưa ngài. Người bán hàng cũng đã biết rõ sự việc mình cần phải làm. Anh ta chỉ có thể hạnh phúc trao trả lại chiếc hộp đựng thuốc lá với số tiền mà anh ta đã trả cho nó. Tôi không nghĩ rằng điều này có thể công bằng.

Charles không thể bình luận thêm được điều gì ngoài những lời cảm ơn trước khi tiễn khách.

Khi quay trở lại phòng làm việc của mình, anh lập tức gọi điện cho Amanda đang ở nhà mẹ đẻ của cô để cô trở về nhà ngay. Cô đã định phản đối, nhưng anh đã gác ngay máy.

Charles đợi cho tới khi tất cả họ quay trở về Eaton vào tối khuya. Người bảo mẫu và Harry phải đi lên gác ngay.

Chỉ mất có năm phút, Charles đã biết được chỉ có vài trăm bảng bị mất. Khi vợ anh bắt đầu đầm đìa nước mắt, anh đã giáng cho cô vào mặt mạnh đến mức cô ngã lăn đất. “Nếu còn một thứ gì trong căn nhà này bị biến mất, cô sẽ biến đi cùng với nó, - Anh nói, - và tôi chắc chắn rằng cô sẽ nằm trong tù một thời gian thật dài đấy”. Amanda nức nở không thể kiềm chế nổi và chạy ra ngoài.

Ngày hôm sau, Charles báo cho cô trông trẻ trông Harry toàn bộ thời gian. Anh cũng chuyển phòng ngủ của mình lên tầng trên để có thể gần con trai hơn, Amanda không phản đối.

Raymond bỏ căn nhà ở Barbican và cùng với Joyce chuyển về căn nhà nhỏ

Georgian ở phố Cowley chỉ cách có vài yard tới nhà Nghị viện.

Raymond theo dõi việc đầu tiên của Joyce là trang hoàng lại phòng làm việc cho anh, sau đó mới sắp xếp phần còn lại của căn nhà với sự nhiệt tình và lòng phấn khởi của những người mới cưới. Khi Joyce đã hoàn thành phòng ngủ của khách. Cha mẹ của Raymond đã đến nghỉ ở nhà họ vào ngày nghỉ cuối tuần. Raymond bật cười khi đón cha anh ở cửa với cái túi to có mác “*Hiệu thịt nhà Gould*”.

- Bố biết rằng ở London cũng bán thịt mà, - Anh nói với bố.

- Nhưng không giống như thịt này đâu, con trai ạ, - Ông bố trả lời.

Trong bữa tối với món thịt bò ngon tuyệt mà Raymond còn có thể nhớ được, anh ngắm Joyce ngồi nói chuyện với mẹ mình và bỗng nói to: “Cảm ơn vì Chúa đã thức tỉnh con đúng lúc”.

- Anh nói gì cơ?- Joyce hỏi chồng.

- Không gì, em yêu, không có gì cả.

Alec Pimkin tổ chức bữa tiệc mời tất cả các đồng nghiệp của anh trong đảng Bảo thủ cùng tham gia vào Nghị viện năm 1964 “Đề kỷ niệm hai mươi năm đầu tiên trong Nghị viện” anh giải thích nguyên nhân trong lời phát biểu ứng khẩu sau bữa tối.

Với rượu brandy và xì gà, con người béo tốt với chiếc đầu hói ngồi nghiên cứu các đồng nghiệp. Nhiều người cũng đã bị rớt khỏi trong những

năm qua, nhưng với những người còn trụ lại, anh tin rằng chỉ có hai người trỗi hẳn lên.

Cái nhìn của Pimkin đầu tiên dừng lại ở người bạn cũ Charles Hampton. Dù có nhìn thật gần, anh cũng chưa nhận thấy một sợi tóc bạc nào trên đầu của vị Bộ trưởng Bộ Tài chính. Đôi khi Pimkin vẫn nhìn thấy Amanda, bây giờ cô đã trở lại làm người mẫu toàn bộ thời gian và hiếm khi ở Anh. Anh cho rằng Charles nhìn thấy vợ trên những tờ bìa tạp chí còn nhiều hơn là gặp cô tại nhà ở Eaton. Pimkin đã rất ngạc nhiên vì Charles đã bỏ ra bao nhiêu là thời gian cho cậu bé Harry. Charles đúng là người đàn ông cuối cùng anh nghi ngờ có thể kết thúc sự nghiệp làm cha. Nhất định năng lượng cho những tham vọng của anh cũng không thể lụi tàn, và Pimkin cho rằng chỉ có một người có thể xứng đáng là đối thủ đạt vị trí lãnh đạo Đảng.

Mắt Pimkin chuyển tới một người mà những trách nhiệm của các cơ quan cao cấp có thể gánh vác không sợ hãi. Simon Kerslake đang bị lôi cuốn sâu vào câu chuyện về đề nghị giải trừ quân bị giữa Thatcher, Chernenko và Reagan.

Pimkin chăm chú nghiên cứu viên Bộ trưởng bộ Ngoại giao. Anh cũng tự thấy nếu như mình được thanh nhã, duyên dáng với những cái nhìn như thế, anh đã không sợ hãi vì sự thu nhỏ đã số phiếu ủng hộ mình.

Tiếng ồn về một cuộc khủng hoảng kinh tế đã bị quên, vì Simon Kerslake giờ đây đã ổn định cho một tương lai dữ dội.

Bữa tiệc cũng đã đến lúc kết thúc, từng người một đến bắt tay cảm ơn anh vì một buổi tối “huy hoàng”, “đáng ghi nhớ“. Khi người cuối cùng cũng đã đi khỏi và Pimkin thấy chỉ còn lại có một mình, anh uống nốt hụm brandy và bỏ điều xì gà đã tắt. Anh thở dài khi anh tự biện một sự thật rằng giờ đây, anh không khi nào còn hy vọng được trở thành Bộ trưởng nữa.

Bây giờ anh đã xác định mình sẽ là người tạo ra người làm vua, ở đây để cho hai mươi năm tiếp theo.

Raymond kỷ niệm hai mươi năm của mình ở Nghị viện bằng cách cùng Joyce đến khách sạn Ivy ngoài quảng trường Berkeley ăn tối. Anh chiêm ngưỡng chiếc váy dài màu đỏ sẫm của vợ anh, anh cũng nhận thấy một hoặc hai người phụ nữ thậm chí còn nhìn nó nhiều hơn là cái liếc mắt thường ngày của họ vào thức ăn.

Anh cũng thấy được bản chất trong hai mươi năm ở Nghị viện và anh nói với Joyce khi uống brandy rằng anh hy vọng sẽ ở trong Chính phủ hai mươi năm nữa.

Mùa đông năm 1985 đã mang tới sự tăng trưởng nạn thất nghiệp và lạm phát, và lại càng làm tăng sự lãnh đạo của đảng Lao động ở các khu bầu cử. Trong một thời gian ngắn sau khi Quan Chuông ấn tuyên bố về tình trạng khẩn cấp của ngân khố, uy tín của đảng Bảo thủ đã rơi xuống mức thấp nhất

trong năm năm.

Bà Thatcher lấy sự việc đó như một dấu hiệu để gây nên một luồng sinh khí mới trong nội các của bà và tuyên bố tên của những người có thể tham gia vào cuộc Tổng tuyển cử. Tuổi trung bình của Nội các giảm bảy năm và giới báo chí đặt tên là *Cuộc cải cách Thatcher*.

PHẦN NĂM

Nội các đảng Bảo thủ

(1985 - 1988)

27

Raymond đang trên đường đến nghị viện thì nghe được bản tin qua chiếc radio trên xe. Không thấy điều này được đề cập đến trong phần tin của các tờ báo buổi sáng, vì vậy điều này đã phải xảy ra vào ban đêm. Bắt đầu là bản tin nhanh - chỉ với các thông tin vừa đủ. HMS *Broadsword*, chiếc tàu cao tốc loại T.K 22, đang chạy qua vịnh Surt nằm giữa Tunis và Benghazi thì bị một nhóm lính đánh thuê đổ bộ lên. Chúng giả bộ là các nhân viên bảo vệ bờ biển lên tiếp nhận tàu dưới tên của Đại tá Libi Muarmmar. Người phát thanh viên nói rằng các chi tiết sẽ được nói rõ hơn vào bản tin của họ vào hồi 10 giờ.

Cả buổi sáng trực bên cạnh radio, Raymond được biết rằng tàu HMS *Broadsword* hiện đang nằm trong tay hơn một trăm lính du kích. Họ yêu cầu trả tự do cho những tù nhân Libi trong các nhà tù Anh để đổi lấy 217 người khỏe mạnh hiện đang bị giam giữ làm con tin ở trong hầm máy.

Vào bữa trưa, các nghị viên xúm quanh chiếc máy điện báo ở hành lang với những chiếc cổ nghên cao, phòng ăn đông đến mức một số người phải bỏ đi mà không ăn nổi.

Cũng điện Westminster hầu như bị nêch chặt và luôn khuấy động với từng mẩu tin mới. Các phóng viên thời sự chờ đợi những tin truyền trong hành lang và tìm kiếm những quan điểm từ bất cứ một nhà chính trị gia nào đối với cuộc khủng hoảng này khi họ đi qua để vào phòng họp. Một vài người vội đến mức nói một vài điều mà sáng ngày hôm sau phải giải thích lại.

Vào lúc 3 giờ 27 phút, Thủ tướng cùng với Bộ trưởng bộ Ngoại giao và Bộ trưởng bộ Quốc phòng vào Nghị viện và ngồi vào chỗ trên hàng ghế đầu. Cả ba người đều trông có vẻ râu rĩ.

Vào 3 giờ 30 phút ngài Chủ tịch Nghị viện đứng lên thực hiện nhiệm vụ.

- Các tuyên bố của Nghị viện, - Ông tuyên bố với phong thái quân sự và quả quyết, - Sẽ có hai bản tuyên bố về HMS *Broadsword* trước khi Nghị viện tranh luận về sự việc xứ Wales.

Sau đó ông mời Bộ trưởng bộ Quốc phòng phát biểu.

Simon Kerslake đứng lên từ hàng ghế trước và đặt bản tuyên bố được chuẩn bị sẵn lên bục nói ở trước mặt.

- Thưa ngài Chủ tịch, với sự cho phép của ngài và của Nghị viện, tôi muốn được trình bày về sự việc con tàu cao tốc HMS *Broadsword*. Vào hồi 7 giờ 40 phút giờ GMT sáng sớm nay tàu HMS *Broadsword* khi đang đi qua vịnh Surt nằm giữa Tunis và Bonghazi thì bị một nhóm du kích giả làm nhân viên gác biển đặc nhiệm đổ bộ lên và bắt giữ viên thuyền trưởng, ngài chỉ huy Lawrence Packard, và bắt giữ tất cả mọi người. Những người du kích tuyên bố đại diện cho Quân đội nhân dân Libi đã giữ ngài Packard và mọi người trong hầm máy. Cho đến nay mọi tìm hiểu chính xác nhất từ Sứ quán của ta ở Tripoli cho biết không có ai bị thiệt mạng ở đây, không có một giả thiết nào khác ngoài việc con tàu thực hiện những công việc hoàn toàn hợp pháp. Hành động dã man này phải được xem như một vụ cướp biển theo hiệp ước Geneva trên đại dương. Những du kích này đòi thả những tù nhân người Libi đang ở trong nhà tù Anh để đổi lại con tàu *HMS* và toàn bộ những người trên tàu. Ngài Bộ trưởng bộ Nội vụ cánh hữu đáng kính, người bạn của tôi đã cho biết rằng hiện nay, chỉ có bốn tù nhân Libi hiện đang trong nhà tù Anh quốc. Trong số họ, hai người bị kết án ba tháng vì tội ăn cắp liên tục ở các cửa hàng, còn hai người kia còn nghiêm trọng hơn bị buộc tội buôn bán thuốc phiện. Chính phủ đáng kính của chúng ta không thể và sẽ không can thiệp trong các vụ xét xử về luật pháp và cũng không có ý định giải phóng những tù nhân này.

Những tiếng “Nghe thấy, đã nghe thấy” vang đến từ mọi ban của Nghị viện.

- Ngài Ngoại trưởng đã đệ trình chính phủ chúng ta bản kiến nghị đến sứ quán Libi đề nghị giải thích, đặc biệt Chính phủ không thể chờ đợi một sự tha thứ về sự đối xử với mọi việc và mọi sự sở hữu riêng của Anh quốc. Chúng ta yêu cầu và chờ đợi những hành động ngay lập tức từ phía Chính phủ Libi.

Simon ngồi xuống trong tiếng ồn ào tán đồng kéo dài trước khi đến lượt Raymond đứng lên. Cả tòa nhà Nghị viện trở nên im lặng vì người nào cũng rất muốn biết đường lối của đảng Lao động.

- Thưa ngài Chủ tịch, Raymond bắt đầu - đảng Lao động của chúng tôi cũng nhìn nhận hành động dã man này như một vụ cướp biển. Nhưng tôi có thể được hỏi ngài Bộ trưởng bộ Quốc phòng, liệu ông đã có kế hoạch gì cho giai đoạn đầu của cuộc tìm kiếm tàu *Broadsword* chưa?

Simon lại đứng dậy. “Chúng tôi đã có, thưa ngài Chủ tịch, hiện tại chúng tôi đang tìm một giải pháp ngoại giao. Nhưng tôi vừa gặp ông trưởng ban tổ chức và tôi đang kiểm một bản đệ trình tiếp theo trình Nghị viện vào ngày mai”.

Raymond từ hàng ghế trên lại đứng lên. “Nhưng có thể ngài bên phe cánh hữu của chúng ta sẽ nói cho Nghị viện biết ông sẽ kéo dài cuộc thương lượng bao nhiêu lâu khi chúng ta thông qua giới ngoại giao đã biết rằng Qaddafi là bậc thầy của sự trì hoãn, đặc biệt nếu chúng ta nằm trong sự xét xử của Liên hợp quốc về vấn đề này”.

Có vẻ như đã số thành viên Nghị viện chia sẻ với quan điểm này khi ồn lên tán đồng ý kiến đòi hỏi của Raymond.

Simon đứng lên trả lời: “Tôi đồng ý với điểm quý ngài vừa nói nhưng như ngài biết, khi chính ngài cũng là Bộ trưởng trong Chính phủ, tôi không có quyền được tiết lộ bất cứ một tin tức nào có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự an toàn của tàu *Broadsword*”. Raymond gật đầu ưng thuận.

Câu hỏi liên tục được gửi tới Simon. Anh trả lời với sự tự tin khó ai có thể tin rằng anh mới được mời tham gia vào Chính phủ Nội các năm tuần trước.

Vào hồi 4 giờ 50’, sau khi Simon đã trả lời câu hỏi cuối cùng mà ngài Chủ tịch cho phép, anh về chỗ ở hàng ghế trên nghe lời phát biểu của bộ Ngoại giao. Nghị viện lại một lần nữa lặng im khi Bộ trưởng bộ Ngoại giao đứng dậy và chuẩn bị tờ giấy lớn hai trang trước mặt. Mọi cặp mắt đều đổ dồn vào người đàn ông cao lớn, lịch lãm đọc bản tuyên bố đầu tiên của mình kể từ khi anh nhận chức.

- Thưa ngài Chủ tịch, với sự cho phép của ngài và của Nghị viện, tôi muốn được đọc lời tuyên bố liên quan tới HMS *Broadsword*. Ngay khi tin tức về cảnh ngộ của con tàu *Broadsword* đến bộ Ngoại giao. Bộ chúng tôi đã có một bản tuyên bố với những lời mạnh mẽ gửi tới chính phủ Libi. Ông đại sứ Libi đã được mời đến bộ Ngoại giao và tôi sẽ gặp lại ông ta ngay sau bản tuyên bố này và những câu hỏi được phát sinh ra từ nó đã được hoàn chỉnh.

Raymond nhìn lên khu vực của khách từ chỗ ngồi của mình tại hàng ghế trước. Thật là một điều châm biếm của nền ngoại giao hiện đại khi ông đại sứ của Libi ngồi tại Nghị viện Anh ghi chép trong khi ngài Bộ trưởng bộ Ngoại giao Anh đọc diễn văn. Anh cũng không thể tưởng tượng nổi đại tá Qaddafi có mời ông đại sứ Anh ghi chép khi ông ngồi trong nhà mình ngắm những bông hoa. Raymond thấy thú vị khi nhìn thấy một người phụ tá đề nghị ngài Đại sứ dừng ghi chép, lệnh cấm đã được ban ra từ khi Nghị viện thấy cần giữ những bí mật của mình. Mắt anh quay lại dừng ở hàng ghế trước và anh tiếp tục nghe Charles Hampton.

- Ngài Đại sứ của chúng ta đã đệ trình lên Liên hiệp quốc một giải pháp sẽ được đưa ra tranh luận vào trưa hôm nay, và đề nghị những người đại diện các nước ở đó ủng hộ Anh quốc chống lại những bạo lực vi phạm Hiệp ước 1958 ở đại dương. Tôi tin tưởng chờ đợi sự ủng hộ của thế giới Tự do. Chính phủ chúng ta sẽ làm mọi điều để vừa giữ quan hệ ngoại giao vừa giữ được tính mệnh của 217 con tin trên tàu.

Simon quay về bộ Quốc phòng để tiếp tục thảo luận với ông Trưởng ban Tổ chức, trong khi đó, Charles được xe đưa ngay đến bộ Ngoại giao.

Khi về đến bộ, Charles được bảo rằng ngài đại sứ Libi đã đợi anh.

- Ông ta có điều gì mới nói với chúng ta không? - Charles hỏi.

- Thẳng thắn mà nói - không.

- Mời ông ta vào.

Charles tắt điều thuốc và đứng cạnh lò sưởi dưới bức chân dung của Palmerston. Mới nhận chức tại bộ Ngoại giao có năm tuần nên anh chưa một lần gặp ông đại sứ.

Ông Kadir - đại sứ Libi - tóc đen, mặc đồ trắng muối, với chiều cao khoảng 1m60 bước vào phòng.

- Ngài Bộ trưởng bộ Ngoại giao? - Ông Kadir mở đầu. Charles lùi ngay lại trong giây phút khi anh nhận thấy chiếc cà vạt Etonia của ngài Đại sứ. Anh giấu ngay điều đó.

- Chính phủ chúng tôi muốn một lời giải thích rõ ràng với Chính phủ của các ngài, - Charles bắt đầu, không cho phép Đại sứ tiếp tục, - rằng chúng tôi xem xét hành động chiếm và giữ con tàu *Broadsword* như một cuộc cướp biển ở giữa đại dương.

- Cho phép tôi nói? - Ông kadir lại thử bắt đầu.

- Không, ông chưa được nói - Charles đáp - Và sẽ không nói cho đến khi con tàu của chúng tôi sẽ được giải phóng. Chúng tôi sẽ làm mọi điều trong

quyền lực của mình để gây áp lực của hai mặt Ngoại giao và Kinh tế với Chính phủ của các ông.

- Nhưng tôi chỉ muốn nói? - Ông Kadir lại cố thử.

- Thủ tướng của chúng tôi cũng muốn ông biết rằng bà muốn nói với lãnh đạo nước ông với mọi khả năng cho phép nhất, vì vậy tôi muốn nghe câu trả lời từ ông trong vòng một giờ.

- Vâng, thưa ông Bộ trưởng, nhưng tôi có thể...

- Và ông có thể báo cáo tiếp rằng chúng tôi sẽ có quyền dùng bất cứ một biện pháp nào chúng tôi thấy thích hợp nếu các ông thất bại trong việc giải phóng an toàn tàu HMS *Broadsword* và hành khách của nó đang bị giam vào 12 giờ, giờ GMT trưa ngày mai. Tôi có giải thích rõ ràng không?

- Rõ thưa ngài Bộ trưởng, nhưng tôi vẫn muốn hỏi?

- Chúc một ngày tốt lành, ông Kadir.

- Bây giờ chúng ta làm gì? - Anh hỏi khi vị Thứ trưởng quay lại sau khi đã tiễn Kadir đến thang máy.

- Chúng ta đang chơi một trò chơi ngoại giao cổ điển.

- Anh muốn nói gì? - Charles hỏi.

- Chính sách ngồi và đợi của chúng ta. Chúng ta cực kỳ giỏi điều đó, - Thứ trưởng nói, - nhưng khi đó chúng ta đã đợi chờ gần 1000 năm.

- Được rồi, trong khi chúng ta ngồi đợi, ít nhất chúng ta hãy thực hiện vài cú điện thoại. Tôi sẽ bắt đầu với ông Bộ trưởng bộ Ngoại giao Kirkpatrick ở Washington và sau đó tôi muốn nói với ngài Grumuko của Moscow.

Khi Simon quay trở về bộ Quốc phòng từ Nghị viện, anh được thông báo rằng ban Tổ chức đã tập hợp ở trong phòng của anh để chuẩn bị cuộc họp chiến lược vào ngày mai. Khi anh bước vào phòng và ngồi vào bàn, các

Trưởng ban Tổ chức đứng dậy.

- Xin chào các ngài - Simon nói - xin mời ngồi. - Có thể cho tôi biết các tin tức cập nhật về tình trạng mới nhất, ông John?

Đô đốc hải quân, ngài John Fieldhouse, tham mưu trưởng bộ Quốc phòng sửa lại cặp kính và chỉnh lại những tờ giấy trước mặt ông.

- Rất ít sự thay đổi trong giờ cuối, thưa ngài. - Ông bắt đầu - văn phòng Thủ tướng vẫn chưa đạt được kết quả nối liên hệ với đại tá Qaddafi. Tôi e rằng chúng ta phải xử lý việc bắt giữ tàu *Broadsword* như một hành động khủng bố trắng trợn. Trong trường hợp như vậy, chúng ta có thể hoặc đấu khẩu hoặc chiến tranh. Với những suy nghĩ này, ủy ban có thể lập một kế hoạch chi tiết để giải phóng HMS *Broadsword*.

Simon chăm chú nghe ông John trình bày lại bản kế hoạch chiến lược cụ thể. Ngồi xung quanh bàn là tám vị chuyên gia quân sự từ ban Tham mưu của quân đội, hải quân và không quân, và ngay cả bản dự thảo đầu tiên này cũng mang dấu ấn của 300 năm kinh nghiệm quân sự. Trong một tiếng, anh hỏi các vị tham mưu quân sự từ những câu hỏi đơn giản nhất đến những câu hỏi làm sáng tỏ cả bên trong vấn đề. Khi Simon rời phòng đến tham dự cuộc họp Nội các tại số 10, các vị tham mưu đã cập nhật hầu như toàn bộ vấn đề. Simon chậm rãi đi bộ từ bộ Quốc phòng đến phố Downing, viên thám tử đi bên cạnh. Downing chắt những con người nghiêm nghị đến quan sát những vị bộ trưởng có liên quan đến cuộc khủng bố này đến và đi. Simon ngạc

nhiên thấy nhiều phóng viên lúc bình thường hay hoài nghi, chỉ trích nay cũng hét lên “Chúc may mắn” và “Hãy đưa các chàng trai của chúng ta trở về”.

Cửa ngoài mở, anh đi thẳng qua hành lang bên ngoài vào phòng họp của Nội các Chính phủ, nơi 22 đồng nghiệp của anh đang đợi. Một phút sau, bà Thủ tướng bước vào, ngồi cùng phía với Charles và đối diện với Simon.

Bà Thatcher bắt đầu bằng việc thông báo cho các đồng sự của bà rằng bà chưa thể liên lạc với Đại tá Qaddafi và họ phải quyết định tại đây một đường lối hành động không tính đến sự ưng thuận của ông ta. Bà mời Bộ trưởng bộ Ngoại giao thông báo tình hình trước tiên.

Charles nhắc lại những việc mà bộ Ngoại giao đã thực hiện. Anh thuật lại cuộc gặp của anh với đại sứ Kadir và những kết luận được đề nghị tại Liên hợp quốc và đã được thảo luận tại phiên họp khẩn cấp của Đại hội đồng.

Anh vui mừng thông báo với chính phủ rằng các ngoại trưởng của cả hai nước Mỹ và Nga đều đồng ý ủng hộ Anh trong các nỗ lực ngoại giao một cách lâu dài khi còn chưa có hành động trả đũa. Charles kết thúc bằng sự nhắc nhở các đồng sự về tầm quan trọng của việc xử lý toàn bộ việc như một vụ cướp biển hơn là một hành động gây tổn hại do bàn tay của chính phủ Libi gây nên.

Một sự tinh tế hợp pháp, Simon nghĩ khi ngắm những bộ mặt của các đồng nghiệp đang ngồi xung quanh bàn. Họ bị ấn tượng rõ ràng vì Charles đã được hai cường quốc cùng ủng hộ. Bộ mặt của bà Thủ tướng vẫn giữ bí hiểm. Bà mời Simon trình bày tin tức của anh.

Theo báo cáo của Simon tàu *Broadsword*, kể từ cuộc họp cuối của chính phủ, đã đi vào vịnh Surd và bỏ neo; không có hy vọng đổ bộ lên tàu bằng đường biển. Ngài chỉ huy tàu và nhóm 217 con tin vẫn bị giam giữ trong hầm máy. Từ bản báo cáo xác nhận mà Simon nhận được vào giờ cuối, mọi người trên tàu bị trói và bịt miệng, hệ thống quạt gió cũng tắt.

- Tôi cho rằng - Simon tiếp tục - ở đây, chúng ta không có sự lựa chọn nào khác ngoài việc dựng lên một chiến dịch cứu trợ. Chúng ta càng gác lâu quyết định này lại, trách nhiệm của chúng ta càng nặng nề thêm.

- Nhưng nếu kế hoạch của các anh bị thất bại? - Charles ngắt lời - chúng ta có thể bị đe dọa mất không chỉ con tàu *Broadsword* và hành khách của nó, mà còn những mong muốn tốt đẹp của thế giới Tự do.

- Chúng ta có thể là ngốc nếu nắm giữ sự mạo hiểm vô ích trong khi chúng ta có những ý kiến ủng hộ của thế giới đứng về phía chúng ta - Charles phản đối - chúng ta hãy đợi thêm ít nhất vài ngày nữa.

- Tôi sợ rằng nếu chúng ta đợi - Simon đáp lại - mọi người sẽ bị chuyển từ tàu sang một nhà tù quân sự, và sẽ gây ảnh hưởng đến kết quả của hai mục tiêu tập trung của chúng ta, và lúc đó, Qaddafi có thể ngồi khoanh chân vòng tròn trong sa mạc đợi bao lâu ông ta muốn.

Simon và Charles còn tiếp tục cân nhắc những yếu tố phản và thuận của sự việc, trong lúc đó bà Thủ tướng ngồi nghe và để ý nhìn cách tiếp nhận hay phản đối của các đồng nghiệp khác của bà. Sau ba tiếng đồng hồ, khi đã hết các ý kiến, bà đã ghi được 14-9 vào tờ giấy trước mặt.

- Tôi nghĩ rằng chúng ta đã tranh luận kỹ, thưa các ngài, - bà nói – tôi thấy chúng ta cần phải nghiêng cán cân cho phép ngài Bộ trưởng bộ Quốc phòng, tiến hành chiến dịch với cái tên “Shoplifter”. Tôi cũng đề nghị luôn ở đây rằng ngài Bộ trưởng bộ Ngoại giao, Bộ trưởng bộ Quốc phòng, ngài Chương lý và tôi sẽ tạo thành một tiểu ban có sự giúp đỡ của một đội ngũ các chuyên viên sẽ xem xét kế hoạch của các ngài tham mưu. Và, cùng với tiểu ban, các ngài Bộ trưởng sẽ quay về các bộ của mình và tiến hành các công việc thường ngày của họ. Xin cảm ơn các ngài. – Bà Thủ tướng đề nghị Simon và Charles cùng về phòng làm việc của bà.

Ngay sau khi đóng cửa lại, bà nói với Charles: “Xin hãy cho tôi biết về thời điểm anh nghe thấy các kết quả của cuộc bầu cử ở Đại hội đồng. Bây giờ, khi chính phủ ta ưu tiên sáng kiến quân sự, điều rất quan trọng là anh đã được coi như người yêu cầu cho giải pháp ngoại giao”.

- Vâng, thưa Thủ tướng – Charles đáp không phân khởi.

Sau đó Thủ tướng quay sang Simon. - “Khi nào tôi có thể xem mọi chi tiết của kế hoạch của các nhà tham mưu?”.

- Chúng tôi định bàn bạc qua đêm và tôi có thể sẽ có một bản tường trình đầy đủ trước bà vào 10 giờ sáng mai.

- Simon, không được muộn hơn. – Bà Thủ tướng nhắc, còn bây giờ, vấn đề tiếp theo của chúng ta là cuộc tranh luận khẩn cấp được đưa ra ngày mai.

Hai người đàn ông nhìn nhau, trong một khoảng khắc cùng chung một sự bức bối với ý nghĩ đã phải lãng phí hàng tiếng đồng hồ quý báu trong Nghị viện.

- Charles, anh phải chuẩn bị để mở một cuộc tranh luận cho chính phủ và anh, Simon, anh sẽ phải thối lên. Cuối cùng thì cuộc tranh đấu của chúng ta vào trưa thứ Năm, bằng cách này một vài đồng nghiệp của chúng ta có thể sẽ về nhà nghỉ cuối tuần, dù thắng thắn thì tôi nghi ngờ điều đó. Nhưng với một sự may mắn bất kỳ chúng ta sẽ có một thắng lợi tinh thần đảm bảo ở Liên Hợp Quốc và chúng ta sẽ giữ cho mọi suy nghĩ của phe Đối lập tập trung vào đó. Khi anh tóm tắt, Simon, chỉ trả lời câu hỏi đặt ra trong cuộc tranh luận. Không được thêm một đề xuất nào nữa.- Sau đó bà nói thêm – Hãy báo bất cứ một tin nào thắng cho tôi, tôi nay tôi sẽ không thể ngủ được.

Charles quay trở lại văn phòng bộ Ngoại giao và thầm cảm ơn rằng ít nhất là lúc này Amanda cũng đã đi đâu đó ở Nam Phi.

Simon quay trở về với những tham mưu của mình và thấy tám bản đồ hải phận của Libi đã được ghim lên bảng đen. Các vị tướng, các đô đốc và thống chế đang nghiên cứu các đường ranh giới và độ sâu của đại dương giống như những đứa trẻ đang chuẩn bị cho bài kiểm tra địa lý. Mọi người đều đứng cả dậy khi Simon bước vào. Họ nhìn anh trong sự chuẩn bị trước, những con

người hành động đang nghi ngờ câu chuyện. Khi Simon kể lại cho họ quyết định của Nội các ủng hộ Bộ trưởng bộ Quốc phòng, nụ cười đã nở ra trên mặt ông John. “ Có lẽ cuộc đấu tranh này sẽ là cuộc đấu tranh nặng nề nhất của chúng ta”. Ông nói chỉ vừa đủ cho mọi người nghe.

- Hãy nói lại cho tôi kế hoạch này lần nữa, - Simon nói và không để ý tới lời bình luận của ông John. – Tôi phải trình duyệt lên Thủ tướng vào 10 giờ sáng mai.

Ông John chỉ chiếc que gỗ dài và mô hình của tàu HMS đang nằm trải dài trong nước của vùng vịnh được bảo vệ kỹ càng.

Khi Charles đến Bộ, trên bàn anh đã có một chồng những điện báo và điện tín ủng hộ giải pháp ngoại giao. Thứ trưởng thường trực đã báo cáo rằng cuộc tranh đấu ở Liên hiệp quốc đã nghiêng hẳn về một phía nên anh đoán trước đã được đa số áp đảo khi họ phải bỏ phiếu bầu. Charles sợ rằng tay anh đã bị buộc chặt, anh cần phải được thông qua bản kiến nghị, ngay cả do các nhân viên của anh cho dù anh vẫn chưa từ bỏ hy vọng làm hỏng kế hoạch của Simon. Anh mong muốn sự việc được kết thúc với chiến thắng của bộ Ngoại giao mà không phải của những người thích chiến tranh ở bộ Quốc phòng.

Sau khi đã thảo luận với Thứ trưởng, anh đã chỉ định một lực lượng có nhiệm vụ chóng Libi bao gồm một vài quan chức lớn tuổi của bộ Ngoại giao

có kinh nghiệm về Qaddafi. Oliver Milar, cựu đại sứ ở Libi cũng đã được lôi từ ngôi nhà nghỉ hưu tiện nghi của mình ở Wilshire tới ở một căn phòng nhỏ gần bộ Ngoại giao để Charles có thể dùng tới sự hiểu biết của ông về Libi bất cứ lúc nào, ngày hoặc đêm.

Charles đề nghị Thứ trưởng liên lạc cho anh với đại sứ của Anh ở Liên hiệp quốc và tiếp tục tìm cho ra Qaddafi.

Simon nghe ông John trình bày lại lần cuối chiến dịch Shoplifter. Ba mươi bảy người từ đội tàu đặc nhiệm rất thiện chiến, một nhánh còn lại của SAS đã từng tham gia cuộc vây hãm quảng trường St.James vào tháng Tư 1984 hiện đang ở Rosyth trên bờ biển Scotland để chuẩn bị lên tàu *HMS Brilliant*, con tàu anh em với tàu *Broadsword*. Những người này sẽ lên từ con tàu ngầm cách một dặm phía ngoài cảng Roysth và sẽ bơi chìm nửa người dưới nước một dặm còn lại đó cho tới được con tàu. Họ sẽ phải đổ bộ lên tàu *Brilliant* và phải chiếm lại được *Brilliant* từ một nhóm người giả làm người Libi trong thời gian đã xác định là mười hai phút. Tàu *Brilliant* sau đó sẽ neo ở khoảng cách một hải lý cách bờ biển Scotland và toàn bộ chiến dịch cần phải được hoàn thành trong sáu mươi phút. Nhóm SBS đặt kế hoạch diễn tập quá trình trên tàu *Brilliant* ba lần trước khi rạng sáng và họ hy vọng sẽ giảm toàn bộ thời gian diễn tập được dưới một tiếng.

Simon đã được khẳng định rằng hai chiếc tàu ngầm đang được đi hết công suất từ Địa trung hải hướng về bờ biển Libi. Phần còn lại của hạm đội được thấy rõ ràng đang làm những nhiệm vụ hàng ngày của mình, trong khi

bộ Ngoại giao đang tìm kiếm một giải pháp ngoại giao.

Yêu cầu của Simon tới ông Trưởng ban Tổ chức chiến dịch không bị coi là một điều ngạc nhiên và được tiếp nhận ngay. Anh gọi điện về nhà giải thích tại sao anh không thể về nhà tối nay. Một giờ sau Bộ trưởng bộ Quốc phòng đã ở trên chiếc máy bay trực thăng và được đưa tới Rosyth.

Charles tuân theo những người tiền nhiệm tại Liên hiệp quốc sống trong Bộ của anh. Vào cuối buổi trình bày cuộc tranh luận một cuộc bỏ phiếu đã được đề nghị. Ngài Tổng thư ký tuyên bố 147-3 về phía ủng hộ Anh quốc, với 22 phiếu chống. Charles tự hỏi với số phiếu liệu áp đảo như vậy có thể đủ để bà Thủ tướng thay đổi quyết định với kế hoạch của Kerslake. Anh kiểm tra danh sách bầu cử lại cẩn thận. Những người Nga, cùng với các nước thuộc hiệp ước Vasava và những người Mỹ đã giữ lời hứa với nước Anh. Chỉ có Libi, nam Yemen và Djibouti bỏ phiếu chống. Charles đã chạy ngay đến Downing để thông báo tin mới. Bà Thủ tướng, dù vui sướng với thắng lợi Ngoại giao vẫn từ chối bỏ cuộc cho đến khi bà nghe được về Qaddafi. Charles bỏ ống nghe xuống và đề nghị ông Thứ trưởng gọi điện mời ngài đại sứ Kardi đến bộ Ngoại giao lần nữa.

- Nhưng đã 2 giờ sáng, thưa ngài Bộ trưởng.

- Tôi hoàn toàn nhận thức được bây giờ là mấy giờ, nhưng tôi không thấy lý do tại sao trong khi chúng ta tất cả đều đang thức thì ông ta có thể lại có một giấc ngủ yên lành.

Khi ngài Kardi xuất hiện ở bộ Ngoại giao, Charles cảm thấy chán ngán

phải nhìn thấy người đàn ông bé nhỏ trông vẫn tươi tỉnh và bảnh bao. Rõ ràng là ông ta đã cạo râu và thay áo sơ mi mới.

- Ngài cho gọi tôi, thưa ngài Bộ trưởng? – ngài Kardi hỏi rất lịch sự, như thể ông ta được mời đến dự buổi uống chè buổi trưa.

- Vâng, - Charles đáp, - chúng tôi mong được báo cho ngài biết về cuộc bỏ phiếu tại Liên hiệp quốc một giờ trước ủng hộ Điều luật 12/40 của Anh quốc. Trong cuộc bỏ phiếu này, chính phủ của các ngài đã bị các lãnh đạo của 90% nhân dân toàn thế giới chỉ trích – một tin mà ông Thứ trưởng mới thông tin cho Charles biết vài phút trước khi ông Kardi đến.

- Vâng, ngài Bộ trưởng.

- Thủ tướng của chúng tôi vẫn đợi nghe từ phía những người lãnh đạo của các ngài.

- Vâng, ngài Bộ trưởng.

- Ông đã nối được liên lạc với Đại tá Qaddafi chưa?

- Vâng, ngài Bộ trưởng.

- Nhưng ông có đường dây thẳng nối với ban chỉ huy của ông ấy cơ mà?

- Khi ấy, ngài cũng sẽ được rõ, ngài Bộ trưởng, rằng tôi không thể liên lạc được với ông ấy – Kardi nói với nụ cười giấu cợt.

Charles nhìn thấy vị Thứ trưởng cụp mắt xuống. “Tôi có thể nói với ông từng tiếng một, nhưng đừng có đẩy lòng hiếu khách của chúng tôi đi quá xa.”

- Không, ngài Bộ trưởng.

- Chúc ngủ ngon, ngài Kardi.

- Chúc ngủ ngon, ngài Bộ trưởng.

Ông Kardi quay đi và rời bộ Ngoại giao được xe đưa về sứ quán. Ông nguyên rủa ngài Charles Hampton cánh hữu. Ông ta có biết rằng mình chưa hề quay về Libi kể cả về thăm mẹ, từ khi lên bốn tuổi? Đại tá Qaddafi không đếm xỉa tí gì về vị Đại sứ của mình dù sự việc lớn như ông có thể là Thủ tướng nước Anh. Ông xem lại đồng hồ: đã 2:44.

Chiếc trực thăng chở Simon hạ đất lúc hai giờ bốn mươi năm phút. Anh và ông John được chở ngay đến bến tàu và sau đấy lên phà để lên tàu HMS *Brilliant* trong đêm tối mù sương.

- Ngài Bộ trưởng đầu tiên không được đón tiếp bằng tiếng kéo còi tàu. – Ông John nói khi Simon đi với sự khó khăn, cây gậy đầu đen của anh đập trên sàn sắt. Thuyền trưởng chỉ huy tàu không thể tin nổi ở con mắt mình khi nhìn thấy những vị khách không mời, và ông giúp cho họ nhanh chóng qua cầu. Ông John thăm thì một điều gì vào tai thuyền trưởng mà Simon không nghe thấy được.

- Khi nào sẽ diễn ra một cuộc tập kích tiếp theo? Simon hỏi, cố gắng nhìn từ cầu tàu nhưng không thể nhìn xa hơn trước mặt anh vài yard.

- Họ sẽ rời tàu ngầm vào 3.00 – thuyền trưởng trả lời – và có thể sẽ cập tàu *Brilliant* khoảng 3.20.

Simon xem đồng hồ: đã ba giờ kém năm. Anh nghĩ SBS đang chuẩn bị nhiệm vụ của họ, không biết rõ rằng Bộ trưởng và Tham mưu Trưởng bộ Quốc phòng đang ở trên tàu *Brilliant* đợi họ. Anh kéo cổ áo khoác lên. Thành linh, anh bị ném xuống sàn tàu, một bàn tay đen và đầy dầu mỡ bịt lấy mồm anh trước khi anh kịp chống trả. Anh cảm thấy tay anh bị trói giật lại về phía

sau và mắt bị một dải băng bịt lại, mồm anh bị giẻ nhét. Anh cố gắng để trả miếng nhưng nhận được một cùi trỏ nhọn vào sườn. Sau đó anh bị ném xuống cầu thang nhỏ và rơi xuống sàn gỗ. Anh nằm giống như một con gà như vậy khoảng 10 phút trước khi anh nghe thấy tiếng máy tàu nổ và cảm thấy sự chuyển động của tàu phía dưới anh. Ngài Bộ trưởng không thể động đậy thêm khoảng 15 phút nữa.

“Hãy cười trói cho họ, Simon nghe thấy một giọng Anh – Oxford rõ ràng. Dây trói tay anh được cởi, băng bịt mắt và giẻ bịt mồm cũng được bỏ ra. Đứng cạnh ngài Bộ trưởng là một người nhái SBS, đen từ đầu đến ngón chân, hàm răng trắng của anh ta lóe lên trong nụ cười toe toét. Simon vẫn còn đang ngạc nhiên khi quay lại và nhìn thấy ngài chỉ huy cũng vừa được cởi trói.

- Tôi phải rất xin lỗi, thưa ngài Bộ trưởng – ông John nói, ngay khi vừa được bỏ giẻ bịt mồm. – Nhưng tôi đã nói để chỉ huy tàu không thông báo cho chỉ huy tàu ngầm biết sự có mặt của chúng ta trên tàu. Nếu tôi mạo hiểm cuộc sống của 217 người, tôi muốn những người từ SBS chắc chắn rằng họ được chuẩn bị đến thế nào. Simon quay khỏi người đàn ông cao hơn một mét tám mươi vẫn còn đang phô nụ cười toe toét.

- Chúng ta đã làm một điều tốt là không đưa bà Thủ tướng cùng đi. – Ông John nói.

- Tôi đồng ý, - Simon trả lời và nhìn vào người chỉ huy đội SBS. – Bà ấy có thể bẻ gãy cổ anh ta. Mọi người đều ồ lên cười, trừ một người mím môi lại.

- Xảy ra chuyện gì với anh vậy?

- Nếu anh ta chỉ có một âm thanh nhẹ trong 60 phút này, anh ta sẽ không

được chọn và đội ngũ chiến đấu cuối cùng.

- Đảng Bảo thủ có thể cũng làm điều tương tự như vậy với những Nghị viện từ hàng ghế trái của Quốc hội. – Simon nói – Đặc biệt khi ngày mai tôi đến Nghị viện và giải thích rằng tôi đang không làm một điều gì cả.

Vào 3:45 tàu *Brilliant* lại một lần nữa ra ngoài hải phận.

Những dòng tít lớn trên các tờ báo sáng ngày hôm sau, từ “*Chiến thắng ngoại giao*” trên tờ *Time* đến “*Qaddafi – tên cướp biển*” trên tờ *Mirror*.

Tại cuộc họp kín của Nội các, Simon báo cáo những kết quả bước đầu của chiến dịch Shoplifter lên Thủ tướng.

Charles nhanh chóng tiếp lời anh: “Nhưng sau cuộc bỏ phiếu áp đảo ủng hộ chúng ta tại Liên hiệp quốc, điều nhạy cảm cho chúng ta là phải dừng ngay lại bất kỳ điều gì có thể được xem như một hành động thẳng thừng của sự xâm lược”.

- Nếu như đội SBS không tiến hành vào sáng mai, thưa Thủ tướng, chúng ta sẽ không bao giờ còn có cơ hội tốt như vậy nữa. Simon nói, ngắt lời.

Mọi cặp mắt đổ dồn về phía Kerslake.

- Tại sao? – Bà Thatcher hỏi.

- Bởi vì ngày lễ Ramandan sẽ kết thúc vào cuối ngày hôm nay, và ngày

mai những người Hồi giáo sẽ ngừng những ngày ăn chay của họ. Theo truyền thống thì đó là ngày tiệc tùng liên miên và điều đó cũng có nghĩa là ngày mai sẽ là cơ hội tốt nhất cho chúng ta để bắt giữ những người du kích đang canh gác. Tôi đã kiểm tra toàn bộ chiến dịch ở Rosthy và lúc này đội SBS đang trên đường tới những chiếc tàu ngầm để chuẩn bị tốt cho cuộc tấn công. Mọi điều đều được ăn khớp rất nhịp nhàng tới mức rõ ràng tôi không muốn bỏ đi một cơ hội tốt đến thế, thưa Thủ tướng.

- Đây là một kết luận tốt – Thủ tướng đồng ý – cho tới kỳ nghỉ cuối tuần tới của chúng ta, chúng ta phải cầu nguyện cho sự hỗn loạn này sẽ được kết thúc vào sáng ngày thứ Hai. Hãy để cuộc thương lượng của chúng ta trước Nghị viện vào trưa nay. Tôi trông chờ một buổi trình diễn hết sức thuyết phục của anh, Charles ạ.

Khi Raymond đứng lên lúc 3:30 buổi trưa thứ Năm đề nghị lần thứ hai một cuộc tranh luận khẩn cấp, ngài Chủ tịch chấp nhận yêu cầu của anh, chỉ ra rằng sự cấp bách của vấn đề đảm bảo cuộc tranh luận sẽ bắt đầu vào bảy giờ tối nay.

Phòng họp nhanh chóng trống rỗng vì các Nghị viên rút đi để chuẩn bị các bài diễn văn của họ, dù tất cả họ đều biết rằng chưa đến 2% trong số họ mới hy vọng được nói. Ngài Chủ tịch rời khỏi Nghị viện và không quay lại cho đến bảy giờ kém năm, ngồi vào chiếc ghế mà người phó đưa cho ông.

Vào bảy giờ, khi Charles và Simon đến Nghị viện, 37 người SBS đã ra nước ngoài. Tàu ngầm *Conqueror* nằm dưới đại dương cách xa bờ biển Libi

khoảng 60 hải lý. Chiếc tàu ngầm thứ hai *Courageous* ở cách 10 hải lý so với con tàu thứ nhất.

Cả hai tàu đều tắt radio thông tin từ 12 giờ.

Thủ tướng vẫn không có tin gì từ đại tá Qaddafi và họ chỉ còn lại 8 giờ cho đến chiến dịch *Shoplifter*. Simon nhìn quanh Nghị viện. Không khí như của ngày duyệt ngân quỹ của nhà nước, sự im lặng sợ hãi bao trùm khi ngài chủ tịch gọi Raymond Gould lên phát biểu.

Raymond bắt đầu bằng việc giải thích tại sao dưới điều luật hiện hành N.10, vấn đề anh nêu lên lại đặc biệt quan trọng và cần thiết một sự xem xét khẩn cấp. Anh nhanh chóng chuyển sang yêu cầu ngài Ngoại trưởng khẳng định nếu sự thương thuyết với Qaddafi bị thất bại hoặc tắc trở, thì ngài Bộ trưởng bộ Quốc phòng không do dự thực hiện một hành động cần thiết để tìm thấy HMS *Broadsword*. Simon ngồi trên hàng ghế trước trông âm thầm và đang lắc đầu.

- Qaddafi không gì hơn là một tên cướp biển – Raymond nói – tại sao lại nói về một giải pháp ngoại giao?

Nghị viện đồng tình với từng câu đã được chuẩn bị kỹ và được Raymond phát ngôn.

Simon nghe chăm chú đồng tình với ý kiến của Raymond và biết rằng nếu vai trò của họ được đảo ngược sẽ không có điều gì khác hơn được xảy ra.

Khi Raymond ngồi xuống, tiếng ồn ào vang lên từ mọi góc của phòng họp và kéo dài vài phút trước khi ngài chủ tịch ổn định lại được trật tự. Ông Kardi ngồi tại gian dành cho khách đặc biệt chăm chú nhìn xuống dưới cố gắng ghi nhớ những điểm chính đã được quyết định và mọi phản ứng của Nghị viện với chúng, và do vậy nếu ông có cơ hội, ông có thể chuyển chúng cho đại tá Qaddafi.

- Ngài Ngoại trưởng. – Ngài chủ tịch mời Charles đứng lên từ hàng ghế của bộ Tài chính. Anh đặt bài diễn văn lên bục phát biểu và chờ đợi. Cả Nghị viện lại rơi vào im lặng.

Charles mở đầu bằng sự nhấn mạnh ý nghĩa quan trọng cuộc bầu cử tại Liên hiệp quốc như nền tảng cho một sự sắp xếp thương lượng. Anh tiếp tục nói sự ưu tiên hàng đầu của anh là việc cứu mạng 217 con người trên tàu *HMS Broadsword*, và anh sẽ làm việc không mệt mỏi cho kết thúc đó. Tổng thư ký hội đồng hy vọng nói được liên lạc riêng với đại tá Qaddafi và thông báo cho ông ta biết những cảm xúc mạnh mẽ của mọi đồng nghiệp tại Đại hội đồng. Charles nhấn mạnh việc thực hiện bất kỳ một chiến dịch nào trong thời điểm này sẽ chỉ làm mất đi sự ủng hộ và những điều tốt đẹp từ thế giới tự do. Khi Charles ngồi xuống, anh nhận thấy Nghị viện huyên náo đã không được thuyết phục.

Sự ủng hộ từ những dãy ghế sau đã khẳng định niềm tin của Thủ tướng và Simon rằng họ đã đánh giá đúng mọi cảm xúc của dân tộc, nhưng không một ai cho phép một sự biểu lộ cảm xúc nhỏ nhất trên mặt họ và gây hy vọng

cho những người yêu cầu các biện pháp quân sự.

Cho đến thời gian mà Simon đứng lên thuyết phục Chính phủ vào lúc 9:30 tối đó, anh đã trải qua hai tiếng rưỡi trong phòng để nghe những người đàn ông và phụ nữ nói những điều anh cần làm đúng như anh vừa làm. Anh ủng hộ yếu ớt Bộ trưởng bộ Ngoại giao trong việc thuyết phục được giải pháp ngoại giao. Nghị viện đã hồi tỉnh lại, và khi đồng hồ điểm 10 tiếng, Simon ngồi xuống trong tiếng kêu: “Từ chức” từ một vài đồng sự phía anh và nhiều hơn từ bên phía cánh hữu của đảng Lao động.

Raymond quan sát kỹ khi Kerslake và Hampton rời khỏi Nghị viện. Anh tự hỏi điều gì thực sự đang diễn ra đằng sau cánh cửa khép kín của Số 10 Downing.

Khi Raymond quay về nhà sau cuộc tranh luận, Joyce chúc mừng bài diễn văn của anh và nói thêm: “Nhưng nó cũng không gọi lên thêm trách nhiệm từ Simon Kerslake”.

- Anh ấy được chuẩn bị một điều gì đó, - Raymond đáp – Anh chỉ ước mình ngồi trong phòng làm việc của anh ta tối nay và có thể biết được điều đó là gì.

Khi quay trở lại Bộ, Simon gọi điện cho Elizabeth và giải thích rằng anh có thể phải trải qua thêm một đêm nữa tại bộ Quốc phòng.

- Một vài phụ nữ làm mất người đàn ông của mình cho những cô gái lạ

lòng nhất, - Elizabeth nói, - tiện thể, con gái anh muốn biết liệu anh có thời gian để xem nó chơi khúc côn cầu buổi kết thúc vào thứ Bảy.

- Hôm nay là ngày thứ mấy ?

- Mới có thứ Năm. – Cô đáp – hãy nghĩ xem, chỉ có mình anh là đang có nhiệm vụ của bộ Quốc phòng.

Simon biết rằng những cố gắng của cuộc cứu trợ bằng cách này hay cách khác cũng phải kết thúc vào thời gian của bữa trưa mai. Vậy tại sao anh lại không thể xem buổi chơi khúc côn cầu trên cỏ của con gái anh cơ chứ?

- Hãy nói với Lucy rằng anh sẽ đến đó.

Mặc dù không điều gì có thể đạt được giữa khoảng thời gian từ nửa đêm đến 6 giờ và các tàu ngầm đã ở vào chỗ của mình, không ai từ ban tham mưu rời khỏi phòng điều hành chiến dịch. Sự im lặng của radio liên lạc suốt đêm không một lần bị phá vỡ trong khi Simon cố gắng tạo cho mình công việc bằng những chiếc hộp đồ phỏng những vấn đề đòi hỏi sự chú ý của anh. Anh lợi dụng sự có mặt của ban tham mưu và có hàng trăm câu hỏi chất vấn trong những phút mà bình thường có thể làm mất một tháng của anh.

Vào nửa đêm, những bản in đầu tiên của các tờ báo buổi sáng được mang đến cho anh.

Simon gắn tờ *Telegraph* lên trên bảng điều hành chiến dịch với hàng tít Kerslake ở *Hmammock của mình cho đến khi Armada vĩ đại đến*. Bài báo đòi phải biết làm sao vị anh hùng của Bắc Ireland còn có thể trụ trụ đến thế, khi

các thủy thủ Anh quốc bị trói và nhét giẻ nằm ở hải phận nước ngoài, và kết thúc bằng những từ. *Ngài chỉ huy, ngài ngủ dưới đó à?* “không chớp mắt” – Simon tự trả lời. “*Từ chức*” là một đầu đề duy nhất của báo “*Daily Express*”. Ông John nhìn qua vai ngài Bộ trưởng và đọc trang báo mở.

- Tôi không khi nào hiểu nổi, tại sao lại có người muốn trở thành chính trị gia, - ông nói trước khi báo cáo. – Chúng ta vừa nhận được tin thám báo rằng hai con tàu ngầm Conquer và Courageous đã tiến vào chỗ.

Simon cầm chiếc gậy đầu đen từ cạnh bàn và rời ban tham mưu đi đến phố Downing. Anh đi qua những người quét đường buổi sáng đang trên đường đi làm trước khi London tỉnh giấc và bắt đầu một ngày mới. Họ gọi anh: “Chúc buổi sáng tốt lành, ngài Simon” và “Các ông đã đưa con tàu của chúng ta về chưa?”.

- Hãy hỏi tôi vào lúc ba giờ – anh muốn nói như vậy, nhưng chỉ mỉm cười.

Anh tìm thấy bà Thủ tướng đang ngồi trong phòng Nội các trong chiếc áo tắm.

- Chẳng có ích gì cả, tôi không thể ngủ được. – Bà giải thích. Simon nhắc lại lần nữa kế hoạch cuối cùng với mọi chi tiết lớn, anh giải thích rằng mọi điều đều sẵn sàng và có thể kết thúc vào thời gian ăn sáng.

- Hãy cho tôi biết vào thời điểm mà anh nghe thấy bất cứ điều gì, dù là không đáng kể. – Bà kết thúc trước khi bước vào căn phòng âm đảm và tiết kiệm từ thời của Wyne Goldley, người cho rằng đồng bảng và đồng đô la có thể là một đôi cân bằng vào năm 1990 – Một ngày nào đó anh sẽ có tất cả những vấn đề này trên vai mình.

Simon mỉm cười và từ biệt bà trở về lại Bộ ở phía khác của Whitchall. Anh dừng lại ngắm bức tượng của Montgomery đứng trên cỏ ở phía trước bộ Quốc phòng và ngắm nghĩ, biết bao nhiêu vị tướng quân đã thích thú với những cuộc đụng độ để chiếm được chỗ. Vàng trắng tròn chiếu sáng giống như một vòng cung ánh sáng chiếu xuống nhà thờ Thánh Pol khi anh vội bước trở về nơi làm việc.

Vào lúc 1 giờ, anh vào ban tham mưu. Không ai trông có vẻ mệt mỏi, cho dù họ đã cùng thức đêm với các chiến hữu của mình cách xa hai nghìn dặm. Họ nói những câu chuyện về Suer và Falkland và ở đó đã thường xuyên có tiếng cười. Nhưng nó cũng không kéo dài lâu khi mọi cặp mắt của họ lại hướng về chiếc đồng hồ.

Đồng hồ Big Ben điểm một hợp âm, Simon nghe “đã ba giờ ở Libi”. Anh có thể thấy được những người đang nhảy về một bên tàu và chìm sâu vào nước trước khi bắt đầu phải bơi một khoảng cách dài và chậm đến con tàu *Broadsword*.

Simon quay về bàn làm việc và trải qua một giờ dài nhất của cuộc đời.

Khi chuông điện thoại réo phá vỡ sự im lặng đáng sợ như tiếng còi cứu hỏa, Simon nhấc máy và nghe giọng nói của Charles Hampton.

- Simon, anh nói – cuối cùng tôi cũng nối liên lạc được với Qaddafi, ông

ta muốn thương lượng. Simon nhìn đồng hồ, những người đang lặn chỉ còn có 100 yard nữa là đến tàu *Broadsword*.

- Đã quá muộn, - anh đáp lại – tôi không thể dừng họ lại bây giờ nữa.

- Đừng là một anh ngốc khát máu như vậy, hãy ra lệnh để họ quay trở về. Anh không hiểu rằng chúng ta đã có một chiến thắng ngoại giao rồi à?

- Qaddafi có thể thương quyết với chúng ta một tháng rồi kết thúc chúng ta nhục nhã. Không, tôi sẽ không quay lại.

- Chúng ta sẽ thấy Thủ tướng xử lý sự ngạo nghễ của anh như thế nào? – Charles nói và quẳng ống nghe xuống.

Simon ngồi cạnh điện thoại chờ nghe tiếng chuông réo. Anh tự hỏi anh có thể đi khỏi và mang đi những lời nguyên rủa. Anh chỉ cần thêm vài phút, chỉ vài phút nữa, nhưng chuông điện thoại réo ngay giây sau. Anh cầm lên và nghe một giọng nói không thể nhầm được.

- Anh có thể ngừng họ lại, nếu tôi yêu cầu không?

- Anh cân nhắc lời nói dối: “Vâng, thưa Thủ tướng” – anh trả lời.

- Nhưng anh có vẻ vẫn muốn tiếp tục, có phải không?

- Tôi chỉ cần thêm có vài phút nữa, thưa Thủ tướng.

- Anh có hiểu hậu quả nếu mọi việc sẽ thất bại, khi mà Charles vừa mới tuyên bố về thắng lợi Ngoại giao không?

- Bà sẽ có được đơn xin từ chức của tôi trong vòng một giờ.

- Tôi cho rằng cả đơn vị của tôi cũng phải sẽ có lúc đó, - bà Thatcher nói thêm – trong trường hợp đó, nhất định Charles vào giờ này sáng mai sẽ là Thủ tướng.

Một phút lặng im trước khi bà tiếp tục: “Qaddafi đang ở trên một đường

dây khác, và tôi sẽ nói cho ông ta biết tôi sẽ thương lượng”. Simon thấy bị đánh bại. – “Có thể điều đó sẽ cho anh đủ thời gian, và hãy hy vọng chính Qaddafi là người phải buồn phiền về cuộc thương lượng vào bữa sáng”.

Simon gần như reo lên mừng rỡ.

- Anh có biết điều khó khăn nhất tôi phải thực hiện trong toàn bộ chiến dịch là gì không?

- Không, thưa Thủ tướng.

- Khi Qaddafi gọi điện tới vào lúc nửa đêm. Tôi phải giả như đang ngủ say để ông ta không nhận ra rằng tôi đang ngồi chờ bên điện thoại.

Simon bật cười.

- Chúc anh may mắn, Simon. Tôi sẽ gọi điện giải thích quyết định của tôi cho Charles.

Đồng hồ chỉ 2h:30.

Khi anh quay trở lại, các nguyên soái người thì nắm tay thành quả đấm gõ vào bàn, người thì đi lòng vòng xung quanh và Simon bắt đầu cảm thấy những người Israel đã phải trải qua cảm giác nào khi họ chờ đợi tin tức từ Entebbe.

Chuông điện thoại lại réo. Anh biết rằng đó không phải là của Thủ tướng, vì bà là người phụ nữ Anh quốc không bao giờ thay đổi quyết định

của mình. Đó chính là Charles Hampton.

- Tôi muốn điều này rõ ràng, ngài Simon, tôi cho anh biết tin Qaddafi muốn có cuộc thương lượng vào 2h20. Nó được ghi băng lại, vì vậy sẽ chỉ có một đơn xin từ chức của Bộ trưởng vào sáng sớm mai.

- Tôi biết chính xác điều gì anh cần, Charles, và tôi tin chắc rằng dù bất cứ điều gì xảy ra, anh vẫn đi qua đồng phân của anh được bốc mùi hoa hồng.

– Simon nói và quẳng ống nghe xuống khi đồng hồ điểm ba tiếng. Không có nguyên nhân nào nhưng mọi người trong phòng bỗng đứng lên, rồi qua một vài phút, họ lại từng người ngồi xuống.

Vào bốn giờ bảy phút, sự im lặng của radio được phá vỡ bằng những từ: “Đã bắt được Shoplifter, nhắc lại: đã bắt được Shoplifter”.

Simon quan sát các ngài trong ban tham mưu vui mừng như những phản ứng của các cậu học trò trước bàn thắng trong trận đá bóng. *Broadsword* đã ở ngoài khơi tại hải phận quốc tế. Anh ngồi vào bàn và đề nghị nối dây tới số 10. Bà Thủ tướng đến ngay nghe điện “Shoplifter đã bị bắt”, anh nhắc lại.

- Xin chúc mừng, hãy tiếp tục như đã định, - đó là tất cả những điều bà nói.

Bước tiếp theo là phải chắc chắn thực hiện việc đưa các tù nhân Libi bắt được trên tàu xuống Malta và trao trả nguyên vẹn họ về nhà. Simon sốt ruột đợi radio lại liên lạc theo thỏa thuận lúc 5 giờ sáng. Ngài thuyền trưởng tàu đã điện về đúng lúc Big Ben điểm 5 tiếng. Ông báo cáo toàn bộ chiến dịch cho Simon. Một du kích Libi đã bị chết và mười một người khác bị thương. Ba mươi bảy người của SBS đã quay trở về trên những con tàu ngầm

Conqueror và *Courageous*. Tàu HMS đã đang trên con đường trở về. Chúc đã cứu rỗi Nữ hoàng.

Simon chúc mừng ngài thuyền trưởng và quay đến Downing St. Khi anh ra ngoài đường đã có những nhóm phóng viên tuy không có một tin tức gì về điều mới nhận được vẫn luôn tụ tập phía ngoài của số 10. Lại lần nữa Simon không trả lời một câu hỏi nào. Khi anh vào phòng Nội các, anh thấy Charles đã ở cạnh cùng Thủ tướng. Anh nói cho cả hai biết về những tin mới nhất. Lời chúc mừng của Charles vang lên không chân thành.

Đã thỏa thuận rằng Thủ tướng sẽ đọc lời phát biểu vào lúc 7 giờ. Bản thảo đã được chuẩn bị và duyệt trước khi bà Thủ tướng bước đến Downing St. Thông báo cho giới báo chí đang chờ đợi những tin tức nổi bật đã xảy ra trong sáu giờ trước.

Ánh sáng của các máy quay truyền hình và máy ảnh chớp lóe lên vài phút trước khi bà Thatcher có thể nói được. Khi bà đọc bài diễn văn, Charles Hampton đứng bên phải và Simon Kerslake đứng bên trái bà, giờ đây họ là những địch thủ tất nhiên để là người kế tục bà.

- Em cần phải chấp nhận rằng quan điểm về Charles Hampton của em đã thay đổi – Elizabeth nói khi đi trên xe đến xem trận đấu khúc côn cầu của con gái Lucy.

- Em định nói gì? – Simon hỏi.

- Họ vừa phỏng vấn anh ấy trên truyền hình. Anh ấy nói rằng đã ủng hộ sự phán đoán của anh trong suốt thời gian phải giả như đang tiến hành một

cuộc thương lượng không kết quả. Anh ta đã có một đường dây tốt tạo hiện quả rằng đây là lần đầu tiên trong cuộc đời anh ấy thấy sự vinh dự trong lời nói dối.

Elizabeth không hiểu câu trả lời của chồng: “Bốc mùi hoa hồng”, anh nói giọng sắc nhọn.

Simon thích thú quan sát con gái bị đánh bại trong vũng bùn khi anh đứng xem dưới mưa phía ngoài sân, chỉ một giờ sau, sau khi anh cũng đã rất lo sợ rằng Qaddafi cũng có thể làm được điều tương tự với anh. “Đó là một thắng lợi hoàn toàn”, anh nói với bà hiệu trưởng khi đội của Lucy bị thua bốn bàn ở hiệp một.

- Có thể nó sẽ giống anh và làm chúng ta kinh ngạc vào hiệp hai. – Bà hiệu trưởng trả lời.

Vào 8 giờ sáng ngày thứ Bảy tiếp theo Simon ngồi tại Bộ và nghe bản tin rằng tàu *Broadsword* đã tăng hết công suất và vận tốc để đến Portsmouth vào khoảng ba giờ - đúng thời gian một tuần sau khi con gái anh đã thua trận đấu với tỷ số 0-8. Chúng không có một hiệp hai may mắn. Simon cố gắng an ủi cô bé rầu rĩ và có thể đã có kết quả nếu cô bé không phải là người giữ gôn.

Anh đang mỉm cười thì người thư ký cắt đứt dòng suy nghĩ bằng cách nhắc nhở anh cần có mặt ở Portsmouth trong một giờ nữa. Khi anh vừa đến cửa, chuông điện thoại lại réo. “Hãy giải thích hộ, dù bất kỳ là ai là tôi đang

bị muộn”. Anh nói.

Thư ký của anh trả lời: “Tôi sợ rằng tôi không thể, thưa ngài”.

Simon quay lại, hỏi: “Ai vậy?”.

“ Nữ hoàng tôn kính!”.

Simon quay trở về bàn, cầm ống nghe lên và nghe đáng quân vương. Khi bà kết thúc, Simon cảm ơn và hứa sẽ chuyển lời của bà tới chỉ huy Packard ngay khi anh tới Portsmouth. Trong khi bay, Simon nhìn ra ngoài trực thăng và quan sát sự tắc nghẽn giao thông từ bờ biển tới London của những người đang đến để chào đón tàu *Broadsword* trở về. Chiếc trực thăng hạ đất sau một tiếng.

Ông Bộ trưởng bộ Quốc phòng đứng trên cầu tàu và cố tìm thấy con tàu cao tốc qua cặp kính ống nhòm. Nó phải còn khoảng một tiếng nữa mới cập bờ nhưng đã bị một hạm đội thuyền nhỏ bao bọc vì vậy rất khó khăn để xác định được nó.

Ông John nói với anh rằng, chỉ huy tàu Packard đã đánh điện hỏi ngài Bộ trưởng có muốn cùng ông đứng trên boong tàu khi họ vào cảng không. “Không, xin cảm ơn”. – Simon nói. “Đây là ngày của anh ấy, không phải là của tôi”.

- Rất tốt khi ngài Ngoại trưởng không ở cùng chúng ta, ông John nói. Một biên đội Tonardos bay phía trên làm át tiếng trả lời của Simon. Khi tàu *Broadsword* vào cảng, toàn bộ mọi người trên tàu liền đứng nghiêm trang trên sàn tàu trong những bộ đồng phục. Con tàu *Broadsword* trông giống

như chiếc Roll – Royce mới ra khỏi dây chuyền sản xuất.

Khi thuyền trưởng hạ ván cầu, một đám đông khoảng năm trăm ngàn người reo hò ầm ĩ đến mức Simon cũng không nghe thấy mình nói gì nữa. Thuyền trưởng tàu giơ tay chào ngài Bộ trưởng. Simon nghiêng người lên trước và thì thầm vào tai anh: “Chào mừng ông đã trở về, ông phó đô đốc hải quân Lawrence Packard”.

28

Joyce là người đã để lại tập Standard cho anh đọc khi anh quay trở về nhà từ Nghị viện vào một tối. Cô viết vội vàng phía trên nó: “Nó có thể kết thúc trên trang đầu của từng tờ báo”.

Raymond đồng ý với cô.

Mặc dù anh dùng hầu hết thời gian vào toàn bộ chiến lược cho tương lai của Chính phủ đảng Lao động, giống như các nhà chính trị gia, anh có những sở thích khác thường thực sự làm bối rối anh. Anh luôn đầy đầu với những vợ lính góa bụa đã về hưu, mỗi bận tâm có từ thời anh sống với bà tại Leeds. Anh nhớ cú sốc khi lần đầu, rất nhanh sau khi anh rời trường Tổng hợp, rằng bà anh đã thêm vào sự tồn tại của ba mươi năm trên một tuần lương hưu của người vợ góa mà không thể đủ với giá của loại thịt hạng hai tại khách sạn ở London.

Từ hàng ghế trái anh luôn phải cố gắng để đạt những điều giữ được những lời cam kết giao ước sau chiến tranh với những đồng lương hưu cao hơn cho những người vợ lính góa. Anh cũng ủng hộ những tổ chức từ thiện cho cựu chiến binh bằng những việc làm nhân danh họ. Những thư từ hàng tuần của anh cho thấy một sự không ngờ rằng vấn đề tiền hưu của các bà vợ lính góa đã trở nên một vấn đề chính trọng đại ra sao. Toàn bộ những năm làm việc của anh tại Quốc hội, anh làm việc rất kiên trì để đạt được, tuy rất nhỏ nhưng rõ ràng là có sự cải thiện. Anh thề rằng một khi nào đó anh trở thành Bộ trưởng bộ Quốc phòng, anh có thể ban một điều gì đó cấp thiết hơn.

Với tập tài liệu của Joyce trong tay, anh cố gắng để đưa được mọi tin tức của mình cho một Nội các bất đắc dĩ, nơi người ta quan tâm đến một loạt các kế hoạch đình công một ngày của Liên đoàn ngành In hơn là trường hợp của bà Dora Benson.

Raymond đọc lại kỹ lưỡng sự việc và phát hiện rằng trường hợp này không khác lắm với những trường hợp khác mà anh đã xem xét trong những năm qua, trừ chuyện chiếc huân chương Victoria. Do một vài nguyên nhân, bà Dora là trường hợp điển hình của Raymond. Bà là một trong những người vợ lính góa còn sống sót lại từ cuộc chiến tranh lần thứ nhất. Chồng bà, Private Albert Benson, đã bị giết tại Somme khi dẫn đầu một cuộc tấn công bọn Đức. Chính tên Đức bị giết trước khi Albert Benson chết, đó là lý do vì sao anh ta được gắn huân chương Victoria. Vợ của người lính này đã làm hầu phòng tại cung điện của Nhà vua trên 50 năm. Sở hữu có giá trị của bà

chỉ là bản giao kèo chiến tranh, không có ngày tháng được đảm bảo, họ chỉ trao cho mỗi người 25 nghìn bảng. Trường hợp của bà Benson có thể sẽ không được nhận ra, nếu bà không đề nghị trong sự thất vọng một cuộc bán đấu giá ở Sotheby huân chương của chồng.

Khi Raymond đặt mình lên toàn bộ sự kiện, anh nêu ra vấn đề với Bộ trưởng bộ Quốc phòng, hỏi liệu ngài Bộ trưởng có thể tỏ ra sự kính trọng cuối cùng của Chính phủ với những lời hứa hẹn kéo dài trong trường hợp như thế này không. Cả một Nghị viện đông nghẹt những người ngủ gật nghe Simon Kerslake trả lời rằng anh đã đệ trình bản chương trình xem xét của anh và hy vọng trình bản báo cáo những điều anh tìm thấy lên Quan Chưởng ấn vào một ngày gần đây. Simon ngồi xuống hàng ghế xanh và hài lòng về điều này có thể làm yên lòng Gould, nhưng những lời bình luận Raymond làm anh kinh ngạc và làm thức tỉnh cả Nghị viện.

- Quý ngài đáng kính có nhận thức được rằng bà góa tám ba tuổi có chồng bị giết trong cuộc tấn công và đã được thưởng huân chương Victoria có thu nhập thấp hơn thu nhập một học viên mười sáu tuổi trong ngày đầu tiên gia nhập quân đội không?

Simon lại đứng lên định đặt dấu chấm cho đến khi anh có đủ thời gian nghiên cứu các chi tiết của trường hợp cụ thể này: “Tôi không xác định được điều này, thưa ngài Chủ tịch, và tôi có thể chắc chắn với ngài Raymond đáng kính rằng tôi sẽ xem xét mọi mặt của điều mà ngài đang nhắc đến”.

Simon tin chắc rằng ngài chủ tịch sẽ chuyển sang vấn đề tiếp theo. Nhưng Raymond lại đứng lên, và nhắc dẫy ghế của phe Đối lập có vẻ khích lệ anh.

- Quý ngài có biết rằng một ông đồ đốc với một thu nhập ổn định sẵn có thể hy vọng kết thúc sự nghiệp của mình với số lương hưu hơn 500 bảng một tuần trong khi thu nhập hàng tuần của bà Dora Bensen chỉ còn có 32 bảng.

Có tiếng ồn và thở gấp ngay từ dẫy ghế của đảng Bảo thủ khi Raymond ngồi xuống. Simon lại đứng lên công nhận một cách bất đắc dĩ rằng anh không được chuẩn bị với sự phản công của Gould và cần phải dập tắt nó càng nhanh càng tốt. “Tôi cũng không được biết cả sự so sánh này, nhưng một lần nữa tôi có thể chắc chắn với ngài Raymond đáng kính rằng tôi sẽ xem xét trường hợp này ngay lập tức”.

Raymond lại đứng lên lần thứ ba với sự kinh sợ của Simon. Simon có thể nhìn thấy các đảng viên đảng Lao động đang thích thú quan sát vở kịch hiếm có và theo dõi anh cường lại sợi dây trói. “Ngài cũng biết rằng trợ cấp hàng năm của huân chương Victoria là 100 bảng không có thêm một khoản lợi nhuận nào khác. Chúng ta trả lương cho đội bóng Soccer loại hai còn nhiều hơn trong khi đó bà Benson được hưởng đầy rở lợi nhuận quốc gia”.

Simon trông rất lo lắng khi anh phải đứng lên lần thứ tư và thực hiện lời nhận xét không mang tính cách thường ngày của anh rằng anh rất tiếc thời điểm mà anh nói nó.

“Tôi chấp nhận quan điểm của ngài”, lời nói của anh nhỏ và quá nhanh, và tôi bị lôi cuốn bằng sự quan tâm bỗng nhiên của ngài tới bà Benson. Tôi cho rằng nó cần được thúc đẩy bằng đồng đảo quần chúng và trường hợp này rất được quan tâm theo dõi trên báo chí”.

Raymond không cố trả lời ngoài việc ngài không biểu lộ cảm xúc với cánh tay khoanh tròn trên bàn trong khi những người cùng dãy ghế với anh đang hét những lời nhục mạ Simon.

Những tờ báo ngày hôm sau đăng tải đầy những bức ảnh của bà Dora Benson bị bệnh thấp khớp với chiếc thùng và cây gậy lau nhà bên cạnh những bức ảnh của người chồng trẻ tuổi, đẹp trai trong bộ đồng phục. Nhiều tờ báo miêu tả kết cục của Albert Benson đã bằng cách nào nhận được huân chương Victoria và tất cả họ đều lấy quan điểm của Raymond.

Một phóng viên không bình thường từ tờ *Guardian* đã viết câu chuyện của bà từ một góc cạnh khác, và những tờ báo còn lại đã đưa nó vào lần in thứ hai của họ. Điều đó trở nên rõ ràng rằng Raymond Gould đã đặt 47 câu hỏi liên quan tới quyền lợi tiền hưu của những người vợ lính góa trong thời gian anh ở Nghị viện, và đã nói về vấn đề trong ba ngân sách và năm cuộc tranh luận của những người phục vụ xã hội từ hàng ghế trái khi phóng viên tiết lộ rằng Raymond đã đưa 500 bảng một năm cho bệnh viện Erskine của những người lính địa phương, mọi thành viên biết rằng Simon Kerslake có thể sẽ có một cuộc phản công tới ngài Chủ tịch Nội các và có lời xin lỗi tới Nghị viện.

Vào 3:30 ngài chủ tịch đứng lên và nói với Nghị viện đông nghị rằng Bộ trưởng bộ Quốc phòng muốn có lời phát biểu.

Simon Kerslake nhún nhường đứng dậy từ ghế trước và đứng bối rối trước bục phát biểu.

- Thưa ngài chủ tịch, - anh bắt đầu, với sự lễ phép của ngài và toàn thể Nghị viện, tôi muốn có một lời phát biểu nhân danh cá nhân. Trong vấn đề đặt ra cho tôi ngày hôm qua, tôi đã nghi ngờ tính trung thực của ngài Raymond, thành viên của Leeds. Điều mang cho tôi sự chú ý là tôi đã rất không công bằng với ngài Raymond và tôi gửi tới nghị viện lời xin lỗi chân thành của tôi. Tôi cũng gửi tới ngài Raymond đáng kính sự chắc chắn vào việc tôi sẽ không yêu cầu sự chính trực của ngài lần thứ ba.

Trong khi các thành viên mới của Nghị viện còn bối rối khó xử với sự việc, Raymond nhanh chóng hiểu ra. Nhận thức được một bài phát biểu nhân danh cá nhân hiếm như thế nào trong sự nghiệp của một nghị sĩ, các Nghị viện háo hức với sự trả lời của Raymond.

Anh chậm rãi bước tới bục phát biểu.

- Thưa ngài Chủ tịch, tôi nhận sự độ lượng trong lời xin lỗi của ngài Simon và hy vọng rằng ông ấy sẽ không làm mất sự hy vọng của một công việc vĩ đại nhân danh lợi ích của những người vợ góa, trường hợp cụ thể là của bà Dora Benson.

Simon đã trông tươi tỉnh trở lại và gật đầu một cách nhã nhặn.

Nhiều thành viên phe Đối lập nói với Raymond rằng anh sẽ có thể phải ra đi vì Simon khi anh quay về chỗ. Raymond không đồng ý. Điều này đủ biết rằng Simon Kerslake đã có thể bị sai lầm.

Sự việc tàu *Broadsword* giữ lại trong ký ức các cử tri ít hơn nhiều lần so với sự kiện chiến thắng Falkland, và trong vòng 6 tháng đảng Bảo thủ dẫn trước trong cuộc thăm dò ý kiến đã rơi xuống 3%.

- Sự thật là bà Thatcher đã có gần tám năm tại Số 10, - Raymond nhận xét tại cuộc họp Nội các Chính phủ, - và không có một vị Thủ tướng nào đã phục vụ hai nhiệm kỳ thắng lợi. – Hãy bỏ riêng nhiệm kỳ ba kể từ ngài Liverpool vào năm 1812 [\[\[xxii\]\]](#).

Bà Thatcher không quan tâm mấy tới ngài Liverpool hoặc những người tiền nhiệm. Bà đề nghị một cuộc bầu cử vào tháng sáu tới, tháng mà trong quá khứ bà là người chiến thắng.

- Đó là thời gian để dân tộc lựa chọn người lãnh đạo trong năm năm tới. – Bà tuyên bố trên tờ *Panorama*.

- Không điều gì làm được với sự thật là bà ấy đã được dẫn trước trong cuộc thăm dò ý kiến. -Joyce nói.

- Một sự dẫn trước sẽ biến mất trong vòng năm tuần tới. – Raymond nói.

Anh quay trở về Yorkshire chỉ có ba ngày vì như một người phát ngôn lãnh đạo Đảng, anh phải lao vào cuộc chạy vòng quanh đất nước để phát biểu từ cuộc mitting này đến cuộc mitting khác. Nhiều phóng viên còn đi xa

hơn với việc cho rằng nếu Raymond lãnh đạo Đảng, họ có thể sẽ ở vị trí mạnh hơn để chiến thắng trong cuộc bầu cử.

Trở về Leeds, dù vậy, anh vui sướng với cuộc bầu cử và thấy thư giãn với những cử tri của mình lần đầu tiên trong cuộc đời. Anh cũng thấy tuổi tác của mình khi phát hiện rằng ứng cử viên của đảng Bảo thủ cho Leeds North sinh năm 1964, năm mà anh bước vào Quốc hội lần đầu. Khi họ gặp nhau, lời lảng mạ làm Raymond đau đớn là lời mà đối thủ của anh nói khi bắt tay “Chào ngài”.

- Gọi tôi theo tên rửa tội thôi – Raymond nói.
- Raymond, - người đàn ông trẻ bắt đầu
- Không cần, Ray là tốt rồi.

Kết quả cuối cùng cuộc bầu cử không được biết rõ thêm cho đến bốn giờ chiều ngày thứ sáu. Chỉ có vài nghìn phiếu xác định kết quả:

Đảng Bảo thủ:	317
Đảng Lao động:	288
Đảng Tự do/ Liên minh SPD:	24
Ireland:	17
Chủ tịch và những người khác:	4

Mặc dù bà Thatcher không được nhiều phiếu hơn toàn bộ số phiếu của những người khác gộp lại, bà vẫn dẫn đầu Đảng lớn nhất tại Nghị viện và ở lại số 10. Bà thay đổi rất ít với đội ngũ của hàng ghế trước vì bà mong muốn rõ rệt để lại một ấn tượng của sự nhất trí. Charles chuyển sang bộ Nội vụ,

trong khi Simon là Ngoại trưởng. Báo chí gọi đó là *Một Nội các được trang điểm*.

Sự lắng dịu sau cuộc bầu cử kéo dài trọn một tuần trước khi Tony Benn tung một đám mây sấm sét trên bầu trời xanh trong mùa hè bằng lời tuyên bố anh sẽ tranh cử quyền lãnh đạo đảng Lao động vào tháng Mười.

Benn nói rằng sự ngây ngô và cách xử sự vụng về của Kinnock như lãnh tụ là nguyên nhân duy nhất làm đảng Lao động không quay về nắm quyền lực được. Nhiều đảng viên đảng Lao động đồng ý với lời nhận xét này nhưng họ cũng cảm thấy họ phải trả giá kém hơn dưới thời Benn.

Dù cho lời tuyên bố của anh như thế nào cũng đáng kính trọng đối với các ứng cử viên khác cũng muốn tranh cử. Nhiều nghị sĩ Quốc hội, các lãnh tụ Liên đoàn và các nhà hoạt động cho sự bầu cử gây áp lực để Raymond ra ứng cử tranh quyền lãnh đạo. Joyce là người tích cực nhất trong tất cả bọn họ.

- Nếu anh không ra bây giờ - cô nói – anh sẽ không có cơ hội nào trong tương lai nữa.

- Chính anh đang nghĩ về tương lai lúc này, Raymond trả lời.

- Anh nói thế nghĩa là gì ?

- Anh muốn giành chức phó chủ tịch Đảng. Đây vẫn là con số 2, và nó không thể làm anh dừng giữ chức ở Chính phủ Nội các. Và điều quan trọng là sẽ bảo vệ quyền lực của anh trong đảng mà có thể cho anh cơ hội tốt hơn lần sau.

Raymond đợi thêm một tuần nữa trước khi anh ra ứng cử. Tại cuộc họp sáng thứ hai, anh tuyên bố rằng Liên đoàn xe tải đề cử anh. Norman Edward thực hiện lời giới thiệu.

Vòng bầu đầu tiên diễn ra theo đúng dự đoán với việc Benn dẫn đầu. Vòng thứ hai làm kinh ngạc mọi người trừ Raymond. Do những người của Kinnock bầu cho đối thủ sát nút của Benn, ông chủ tịch Đảng đã tuyên bố sau vài giờ rằng Tony Benn đã thất bại tuyệt đối. Đảng Lao động có người lãnh đạo ôn hòa mới.

Vào mười một giờ tối đó, Chủ tịch Hội nghị tuyên bố Raymond Goul đã đánh bại hai ứng cử viên khác và trở thành Phó Chủ tịch được bầu mới của đảng Lao động.

Các Liên đoàn đồng ý cho phép các thành viên của họ bầu cử cá nhân hơn là từng nhóm, nhưng sau cuộc bầu cử, Raymond rất thú vị nhận thấy cái nháy mắt của Norman Edward. Lãnh tụ mới của Đảng chỉ định ngay Raymond làm Bộ trưởng bộ Tài chính của Chính phủ Nội các. Giữa rất nhiều những bức thư và điện tín mà Raymond nhận được có một bức thư của Kate Wilberhoff : “Xin chúc mừng ! Nhưng anh đã đọc đạo luật hiện hành số 5 (4) của hiến pháp đảng chưa ?”

Raymond chưa đọc và anh trả lời : “Chưa . Nhưng sẽ đọc bây giờ. Hãy tin rằng đó là một điểm báo”.

Sau gần một thập kỷ của “*Lady*” từ Grantham, Raymond cảm thấy một trạng thái cần thay đổi. Trong mười hai tháng đầu đội quân mới của đảng Lao động trông mới mẻ và cách tân còn bà Thatcher bắt đầu có vẻ mệt mỏi và không nhạy bén.

Trong suốt mùa đông dài và lạnh năm 1988, phe Bảo thủ mất một vài phiếu trên sàn Nghị viện và nhiều hơn trên gác trong ủy ban. Bà thủ tướng có vẻ như tươi tỉnh hơn do một điều gì đó bà thấy trong buổi dự lễ Giáng sinh tại Chequers.

Sự nhẹ nhõm không kéo dài được lâu vì hai đảng viên đảng Bảo thủ lớn tuổi đã chết trước khi Nghị viện được triệu tập vào tháng Giêng. Báo chí gán cho Chính phủ một hệ thống hành chính không lối thoát. Cả hai cuộc bầu cử phụ được tiến hành vào tháng Năm và đảng Bảo thủ giành được ưu thế tốt hơn nhiều so với mức có thể chờ đợi được là giữ tiếp được một ghế và lại mất ghế khác. Lần thứ tư bà Thatcher lại nhảy vào cuộc bầu cử tháng Sáu.

Sự thất nghiệp hàng tháng, nạn lạm phát và các số liệu xuất nhập khẩu thường xuyên lên tiếng trong cuộc vận động lần thứ tư, tất cả đều tôi đối với đảng Bảo thủ. Lời bào chữa của Thủ tướng rằng Chính phủ không thể bị phán xét trên số liệu của một tháng đã trở nên không được tin tưởng, và vào tuần cuối cùng, đã khoanh lại ở luận điểm là liệu đảng Lao động có thể kết thúc với lượng đa số đủ lớn để lãnh đạo không.

Raymond lăn ra giường vào 4 giờ khi kết quả vẫn chưa rõ ràng. Anh đang trong giấc mơ thì bỗng bị thức giấc vì tiếng thét vọng ra từ bếp của Joyce.

- Chúng ta đã thắng. Chúng ta đã thắng.

Không phải là anh đang mơ.

Raymond và Joyce đi một vòng qua khu vực bầu cử sáng hôm đó trước khi cùng ăn bữa trưa với cha mẹ của Raymond. Khi họ rời khỏi cửa hàng bán thịt nhỏ, một đám đông những người hâm mộ đã đứng đợi anh trên vỉa hè và chúc mừng anh dọc con đường dẫn đến xe. Raymond và Joyce đi tới London và trở về phố Cowley đúng lúc để chiêm ngưỡng ngài thủ tướng đầu tiên của đảng Lao động từ 1979 từ điện Buckingham đi ra cùng với những chiếc camera truyền hình bám theo cho đến khi ông tới số 10 phố Downing.

Lần này Raymond không phải đợi lâu cạnh điện thoại vì sự bổ nhiệm đầu tiên của ngài Thủ tướng mới là khẳng định lại Raymond là Bộ trưởng bộ Tài chính của ông. Raymond và Joyce đến ở số 11 vào trưa ngày hôm sau và

đã chỉ thị cho hãng Bất động sản cho thuê căn nhà của họ ở phố Cowley một thời gian ngắn. Sau tất cả mọi điều đảng Lao động đã chỉ thắng bằng bốn ghế.

Charles rời khỏi bộ Nội vụ và đi như có luồng gió mạnh thổi vào anh. Anh thông báo cho Amanda tại bữa sáng rằng có thể anh sẽ quay trở về ngân hàng Hampton và lương của anh có thể sẽ đủ cho chi tiêu của cô và sẽ giữ không đủ lâu đến khi nào là tùy cách xử sự của cô. Amanda gật đầu và rời khỏi bữa sáng không lời bình luận vì Harry đã bước vào.

Đó là một buổi sáng quan trọng của Harry, vì đây là ngày đến trường đầu tiên tại Hill House để bắt đầu một khóa học hàn lâm do bố cậu phác ra. Cho dù Charles đã cố gắng thuyết phục cậu rằng nó sẽ bắt đầu cho một cuộc phiêu lưu tuyệt vời. Harry trông vẫn lo lắng. Ngay khi đã để lại cậu bé tám tuổi đầy nước mắt với lớp trưởng của cậu, Charles tiếp tục đến thành phố, vui vẻ với viễn cảnh của sự quay trở lại với thế giới ngân hàng.

Khi tới ngân hàng Hampton, anh gặp cô thư ký của Clive Reynold, cô đưa anh ngay tới phòng giám đốc và hỏi xem anh có muốn dùng một tách cà phê không.

- Cảm ơn. – Charles trả lời, anh rút găng tay ra, treo chiếc ô lên mắc và ngồi vào ghế chủ tịch ở đầu bàn. – Cô sẽ báo với ông Reynold là tôi ở đây chứ ?

- Tất nhiên rồi, thưa ông. – Cô thư ký đáp lại.

Clive bước vào gặp anh ngay sau vài giây.

- Chúc buổi sáng tốt lành, ngài Hampton. Rất mừng là được gặp lại ngài sau một thời gian dài như vậy. – Reynolds nói và bắt tay Charles.

- Chào, Clive. Tôi cũng rất lấy làm vui vì được gặp anh. Đầu tiên là tôi phải chúc mừng cách thức anh đã điều khiển ngân hàng trong thời gian tôi vắng mặt.

- Anh rất tử tế khi nói điều đó, anh Hampton.

- Đặc biệt gây ấn tượng và việc tiếp nhận Distiller, điều này gây ấn tượng rõ với thành phố.

- Vâng, đúng là một hành động phi thường. – Reynolds nói và mỉm cười.

– Còn có một việc nữa đang tiến hành.

- Tôi tin rằng sẽ được nghe chi tiết.

- A, tôi e rằng điều này sẽ còn phải giữ kín lúc này, Clive nói và ngồi cạnh anh.

- Tất nhiên, nhưng bây giờ khi tôi đã về, tốt nhất là tôi được thông báo ngay.

- Tôi sợ rằng các cổ đông không được thông báo cho đến khi chúng tôi chắc chắn rằng công việc sẽ được tiến hành tốt đẹp. Chúng ta không thể để cho những tin đồn làm tổn hại cơ hội của chúng ta, có phải thế không.

- Nhưng tôi đâu phải là một cổ đông bình thường. – Charles nói sắc bén – tôi quay về như Chủ tịch ngân hàng.

- Không, thưa ngài Hampton – Reynold nói nhẹ nhàng – tôi mới là chủ tịch ngân hàng này.

- Anh có nhận thức được anh đang nói với ai không? – Charles hỏi.

- Có, tôi nghĩ là có : Ngài cựu Ngoại trưởng, cựu Bộ trưởng bộ Nội vụ, cựu Chủ tịch ngân hàng và người cổ đông 2%.

- Nhưng anh hoàn toàn biết rằng, ban Giám đốc đã đồng ý để tôi quay

trở lại chức vụ Chủ tịch ?

- Thành phần của ban giám đốc đã thay đổi nhiều từ ngày đó. Có thể anh đã quá bận rộn với những sự tồn tại của thế giới để có thể nhận thấy một số ít đến và đi tại thành phố Threadmeedle.

- Tôi sẽ triệu tập một cuộc họp ban Giám đốc.

- Anh không có sự ủy quyền

- Khi đó tôi sẽ yêu cầu một cuộc họp lớn bất thường – Charles nói.

- Và anh sẽ nói gì với các cổ đông ? Rằng anh có một luật lệ hiện hành cho phép anh trở về ghế Chủ tịch khi anh cảm thấy thích nó ? Điều này không giống với một vị cựu Ngoại trưởng.

- Tôi sẽ làm cho anh phải ra khỏi đây sau 24 giờ. – Charles tiếp tục, giọng anh bỗng nhiên cao lên.

- Tôi không nghĩ vậy, ngài Hampton. Bà Trubshaw đã hoàn thành năm năm của mình và để lại toàn bộ lương hưu, và có thể anh sẽ không mất nhiều thời gian để phát hiện rằng tôi không sở hữu một tài khoản nhà băng Thụy sĩ hay có một bà chủ được bồi thường cao.

Charles bắt đầu đỏ mặt : “Tôi sẽ bắt anh phải rời đi. Anh không bắt đầu hiểu là sự quen biết của tôi sẽ xa đến đâu à?”

- Tôi hy vọng sẽ không rời đi vì lợi ích của anh – Reynold nói rất bình tĩnh.

- Anh dọa tôi chẳng ?

- Tất nhiên không, thưa ngài Hampton. Nhưng tôi không thích phải giải thích bằng cách nào ngân hàng Hampton đã mất năm trăm nghìn bảng trong tài khoản Nethercote do ý nghĩ riêng của anh chợt nảy ra để kết thúc sự nghiệp của Simon Kerslake. Có thể anh cũng sẽ quan tâm để biết rằng điều

duy nhất ngân hàng thu được từ sự thất bại đó là một điều tốt, và chúng tôi định như thế vì tôi đã giới thiệu Morgan Grenfell thu góp từng phần một.

- Anh là đồ thủ đoạn hai mặt. Khi tôi đưa điều này ra công chúng sự nghiệp của anh sẽ đến đoạn kết. – Charles nói đắc thắng.

- Có thể - Reynold trả lời bình tĩnh – nhưng nó cũng ngăn cản việc anh sẽ trở thành Thủ tướng.

Charles quay đi, cầm chiếc ô lên, đeo găng tay vào và đi ra. Khi vừa đến cửa, anh gặp cô thư ký mang hai tách cà phê bước vào.

- Tôi chỉ cần một tách thôi, cô Bristown ạ - Reynolds nói.

Charles đi qua cô không nói một lời và đập cửa lại.

- Anh không biết một khách sạn nào nữa à ?

- Có, nhưng họ không biết tôi – Ronnie Nethercote trả lời khi hai người bước vào Ritz mừng cuộc gặp sau hai năm. Tiếng thì thầm nhắc tới tên Simon khi mọi người chụm đầu vào nhau lúc nhìn thấy họ.

- Anh làm gì bây giờ ? tôi không thể tin rằng phe Đối lập lại chiếm toàn bộ thời gian của anh. – Ronnie nói khi họ ngồi vào bàn.

- Không như thế, tôi có thể được mô tả như một trong bốn triệu người thất nghiệp - Simon đáp.

- Đó là điều chúng ta sẽ nói bây giờ - Ronnie nói – nhưng việc đầu tiên tôi đề nghị làm món xúp rau đồng nội và...

- Thịt bò cuốn – Simon gọi tiếp theo.

- Anh vẫn còn nhớ à.

- Đó là điều mà anh luôn luôn đúng.

Ronnie cười to hơn là mọi người thường cười trong Ritz trước khi nói :
“Còn bây giờ khi anh không giữ lâu hơn toàn bộ lực lượng quân sự trong sự điều khiển của mình, và các ngài đại sứ không gọi anh là “Ngài nổi tiếng...” hoặc họ gọi anh bằng một cách nào đó thì tại sao anh lại không tham gia vào ban điều hành của công ty mới của tôi nhỉ ?”

- Anh rất tử tế khi đề nghị tôi việc này, Ronnie ạ, nhưng câu trả lời sẽ là không.

Câu chuyện của họ bị ngắt quãng vì những món ăn họ đặt đã được mang đến.

- Lương cho công việc ở đó sẽ là 25 nghìn bảng một năm.

- Tôi chấp nhận rằng nó sẽ giúp cho việc mua sắm quần áo của Lucy, Simon nói và cười.

- Vậy thì tại sao không đến cùng chúng tôi ?

- Bởi vì tôi đã cam kết làm một nhà chính trị và không muốn bị lôi kéo vào bất cứ một hoạt động thương mại nào. - Simon trả lời.

- Điều này sẽ ngăn không cho anh trở thành Thủ tướng à ?

Simon do dự trước câu hỏi thẳng của Ronnie, sau đó anh trả lời.

- Thẳng thắn mà nói là đúng vậy. Tôi đã có những cơ hội tốt hơn bên ngoài, và tôi sẽ là thằng ngu để kéo dài sự kỳ cục bằng việc bị lôi cuốn vào bất cứ việc gì ngay lúc này.

- Nhưng ai cũng biết rằng ngay sau khi bà Thatcher tuyên bố thôi giữ chức vụ, anh sẽ trở thành vị Lãnh tụ tiếp theo. Điều này đơn giản như nó có.

- Không, Ronnie, điều này không khi nào lại đơn giản như vậy.

- Hãy nói cho tôi biết, ai có thể đánh bại anh được ?

- Charles Hampton, là một.

- Hampton, anh ta là một kẻ hợm mình với cái mũi thượng lưu. – Ronnie nói.

- Anh ta có nhiều bạn bè trong Đảng.

- Ôi, nào nào, - Ronnie nói – Nhưng anh sẽ giết Hampton với từng thành viên chọn lọc của Đảng có quyền đi bầu.

- Thời gian sẽ nói. – Simon đáp- Nhưng hiện nay anh đang làm gì vậy ?
– Anh hỏi để thay đổi chủ đề.

- Tôi đã làm mọi công việc chuẩn bị cho công ty mới được ra đời, chính vì vậy tôi muốn anh tham gia vào ban điều hành.

- Anh không bao giờ bỏ cuộc.

- Không, và tôi hy vọng anh không bỏ một phần trăm của anh ở công ty.

- Elizabeth đã khóa kỹ nói ở đâu đó.

- Vậy thì tốt nhất là anh phải tìm chiếc chìa khóa.

- Nói thật là tôi đã quên sự tồn tại của cỗ đồng. – Simon cuối cùng cố gắng nói.

- Tôi có thể yên tâm nói – Ronnie trích một câu nói ưa thích của bà Thatcher – không tồi nếu đầu tư cho một bảng và anh sẽ không bao giờ phải hối tiếc.

PHẦN SÁU

Những người lãnh đạo

(1988-1990)

Thatcher là người đầu tiên nhận ra có thể thực hiện những sự thay đổi trong Nội các sau trình bày thắng lợi bảo ngân khố đầu tiên của Raymond Gould. Bà chuyển Simon sang xử lý công việc ở bộ Nội vụ và Charles sang chống đỡ những vấn đề khủng khiếp mọc lên do Raymond Gould gây ra tại bộ Tài chính.

Charles với tư cách là Chủ tịch Nội các nhanh chóng tập hợp xung quanh anh một đội ngũ trẻ, ấn tượng, gồm các nhà kinh tế, các chủ ngân hàng và các kế toán trưởng là những người mà anh chọn chủ yếu từ những người mới ở các hàng ghế sau. Raymond nhanh chóng phát hiện được nhiệm vụ của anh là đẩy cho pháp luật được tiến hành trở nên nặng nề hơn rất nhiều.

Bà cựu Thủ tướng gửi một bức thư cho vị Chủ tịch của Ủy ban 1922 báo cho ông biết rằng bà sẽ có thể không ra tái tranh cử quyền lãnh đạo. Bà giải thích rằng bà sẽ trên 65 tuổi ở lần bầu cử sắp tới và bà gần 14 năm lãnh đạo Đảng, một thời gian dài nhất sau Churchill đối với bất cứ một đảng viên Bảo thủ nào. Bà cũng bảo rằng bà đã sẵn sàng để chuyển giao quyền lãnh đạo cho một dòng máu mới.

Thời điểm mà mọi người trong Đảng nói những câu bình thường về người lãnh đạo trở nên vĩ đại nhất sau Churchill, họ cũng tiếp tục tìm kiếm một Churchill mới. Các phóng viên chính trị đoán trước rằng chỉ có hai ứng cử viên có cơ hội thực sự - đó là Charles Hampton và Simon Kerslake.

Cả hai người – Charles và Simon đều được đề cử trong vòng 24 giờ đầu

của bảy ngày cần thiết. Đến cuối tuần, không thấy có thêm một tên ứng cử viên thứ ba nào xuất hiện trên danh sách, điều này làm giới báo chí tin rằng đó có thể sẽ chỉ là cuộc đua của hai con ngựa.

Tiểu sử của hai người xuất hiện trên tất cả các tờ báo Chủ nhật cùng với ảnh các bà vợ của họ. Điều không may cho Charles là báo chí tìm được một bức ảnh của anh chụp chung với Amanda năm 1981 khi một váy ngắn mini đang thịnh hành làm họ trở nên giống cha và con hơn.

Tiểu sử của Simon được bao gồm từ trường Trung học cơ sở đến thăng lợi một ghế sát lề trong Coventry trước khi được đề nghị một chức vụ nhỏ tại bộ Nội vụ. Sau đó một thời gian ngắn tách khỏi Nghị viện rồi lại quay về đó với chức vụ Quốc vụ khanh của Bắc Ireland, tiếp theo là Bộ trưởng bộ Quốc phòng, và cuối cùng là Ngoại trưởng. Điểm nổi bật của sự nghiệp Simon được nhấn mạnh là bản Hiến chương Ireland, rồi sau đó trở thành luật, sự trốn chạy thần kỳ của anh và cái chết bi kịch của con anh do bom của IRA và sự vững vàng của anh giải quyết vấn đề *HMS Broadsword*.

Charles được tô vẽ nhiều hơn một đảng viên Bảo thủ truyền thống. Người em trong số hai anh em sinh đôi của Bá tước xứ Bridgewater đã bước vào Nghị viện sau Elton và Oxford và đã ở trung đoàn vệ binh của vua Anh ba năm. Điểm nổi bật trong sự nghiệp của anh, theo giới báo chí, là công việc trong Nghị viện phụ trách tổ chức, sự vững vàng truyền thống tại bộ Ngoại giao, sự kiên quyết của anh trong vụ việc *Broadsword*, và giờ đây là năng lực và sự cần cù chăm chỉ làm tôn sự đột phá mới trong ngân sách nhà

nước của Raymond Gould.

Tờ *Sunday Times* đã làm việc tốt hơn các địch thủ của mình. Người chủ bút chính trị của nó, ông Peter Ridel, đã mất một tuần để cố tiếp xúc hết với 257 đảng viên đảng Bảo thủ. Ông đã thành công với 228 người và có thể báo với độc giả của ông rằng 101 người có thể sẽ bầu cho Simon Kerslake, 98 cho Charles Hampton và có 29 người từ chối không cho biết ý kiến. Đầu đề của bài báo “*Sự dẫn trước cho Kerslake*” tiếp tục viết cho biết tuy hai người này rất lịch sự với nhau trước công chúng, nhưng không ai cho rằng họ là những người bạn.

“*Vua Kerslake*” là hàng tít chạy trên báo thứ Hai của tờ Sun, và chủ bút chính trị của nó dự báo rằng Simon thắng với 130 trên 127. Simon nghi ngờ rằng họ đã làm hơi nhiều hơn là chia mục “điều không biết” của tờ *Sunday Times* xuống giữa. Công ty mới của Ronnie đã ra mắt công chúng, và các cổ đông trông có vẻ như đóng góp quá mức. “Đó là một điều tiên đoán rằng nó sẽ trở nên cẩn thận”. – Simon nói và cười.

Còn 12 giờ nữa kết thúc thời hạn ra ứng cử thì xuất hiện một ứng cử viên mới trên danh sách, đó là một cú sốc bất ngờ vì cho đến thời điểm này, đồng đảng công chúng đều hoàn toàn không chờ đợi Alec Pimkin. Một vài đồng nghiệp của anh còn bày tỏ sự ngạc nhiên vì anh cũng biết người thứ nhất và người thứ hai. Do những kết luận rằng những người ủng hộ Pimkin đều là những người có thể ủng hộ Charles, điều này như một làn gió thổi vào trường hợp của anh, dù cho hầu hết các nhà tiên đoán chính trị đều nghi ngờ,

liệu Pimkin có thể thu góp được bảy hoặc tám từ 217 phiếu bầu được phát ra không.

Charles cầu xin Pimkin rút lui, nhưng anh bướng bỉnh từ chối. Anh thú nhận với Fiona rằng anh luôn mong được tận hưởng niềm vui sướng với giây phút đấng quang của mình. Anh tổ chức các cuộc họp báo tại Nghị viện, các cuộc phỏng vấn không ngừng trên tivi, radio và báo chí Quốc gia, và lần đầu tiên trong cuộc đời anh thấy mình nhận được tương đối nhiều sự chú ý chính trị kể từ cuộc tranh luận về thị trường tại Nghị viện. Anh còn thích thú với bức tranh đăng trên *Daily Telegraph* về ba ứng cử viên trên vạch xuất phát. Charles được vẽ như một hạt đậu có sọc, Simon trông giống như một hạt đậu nhảy nhót và Alee đang lạch bạch ở đằng sau hai người một quãng dài. Nhưng Alexander DGLISH vẫn nghi ngờ điều gì đã khiến cho Pimkin đặt tên mình lên chỗ đầu của danh sách.

- Phe đa số của tôi ở Littlechampton đã tụt từ 12 nghìn xuống 3 nghìn 200 từ khi tôi là người đầu tiên được chọn, thắng thắn thì những người đảng Xã hội Dân chủ có ít sự an ủi để kết thúc hơn.

- Nhưng anh có thể thu được bao nhiêu phiếu bầu? – Fiona hỏi.

- Nhiều hơn là số những bọ say bét này nghĩ, tôi có chín phiếu bầu như chắc ngoài phiếu của chính mình và có thể kết thúc với 15 phiếu.

- Sao nhiều thế? – Fiona hỏi và ngay lập tức nhận ra sự không khéo léo của câu hỏi.

- Bạn thân mến, đơn giản là con người. – Pimkin trả lời – có một số đảng viên trong Đảng ta không quan tâm đến người lãnh đạo. Có thể giai cấp trung lưu đề cao một anh học trò nhỏ trường công, hoặc nhà quý tộc, một người đua đòi ngạo nghễ. Bằng cách bầu cho tôi, họ thể hiện rất rõ ràng sự

chống đối của họ.

- Nhưng không phải như thế là anh sẽ rất vô trách nhiệm sao? – Fiona nói và cảm thấy chán ngán với kiểu “đơn giản” đó.

- Có thể là sẽ vô trách nhiệm, nhưng cô không tưởng tượng được tôi đã nhận được biết bao lời mời trong vài ngày cuối này và sẽ còn tiếp tục ít nhất là một năm nữa sau khi kết thúc cuộc bầu cử.

Vào ngày thứ ba trước cuộc bầu cử lãnh đạo, nghị viện đầy ắp những câu hỏi tới ngài Chủ tịch. Raymond và Charles vẫn tiếp tục các cuộc tranh luận thường lệ. Charles đã vượt nhẹ lên trên, vì anh không phải là Bộ trưởng bộ Tài chính, tất cả mọi điều Simon có thể làm là ngồi gác chân lên bàn nghe Charles tính điểm.

Tom Carson rất lo lắng khi vào phần phụ của bất kỳ một câu hỏi tài chính nào có trên giấy tờ yêu cầu. Giữa khoảng thời gian từ 2:30 đến 3:05 anh đã phải ra khỏi chỗ của mình tới 12 lần. Ngài Chủ tịch gọi anh vì một vấn đề vô thường vô hại về lợi nhuận may mắn bất thường.

Với những câu hỏi mới được bắt đầu của Thủ tướng, Carson đối mặt với một Nghị viện đông chật và một khu vực dành cho giới báo chí đầy ắp. Anh ngừng lại một vài phút trước khi đọc vấn đề của mình : “ Sự đối xử của người bạn cánh hữu đối với người đầu tư một bảng vào công ty như thế nào, và nếu sau năm năm anh ta sẽ nhận một tấm séc 300 nghìn bảng mặc dù anh ta không ở trong ban Giám đốc hay thể hiện bằng cách nào đó sự tham gia của mình vào công ty đó?”.

Raymond không hiểu, anh không có một khái niệm gì về điều Carson đang nói. Anh cũng không nhận ra rằng mặt Simon Kerslake trở nên trắng bệch.

Raymond đứng dậy và đi tới bục phát biểu. “Tôi có thể nhắc với người bạn đáng kính của tôi rằng tôi đặt mức thuế đầu tư của mình lên tới 50%, điều này có thể làm mất vui tí chút sự say mê của bạn”. Đây là sự hóm hỉnh duy nhất trong năm mà Raymond đã cố gắng thực hiện trước bục phát biểu, và cũng có thể là nguyên nhân gây cười cho một số nghị sĩ. Khi Carson đứng lên lần thứ hai, Simon vội chuyển cho Raymond một mẫu giấy mà anh vội liếc nhìn ngay.

- Liệu ngài Quan Chương án có cho rằng một người như vậy lại có thể phù hợp với địa vị Thủ tướng, hoặc ngay chỉ là một lãnh tụ của phe Đối lập không?

Các nghị sĩ bắt đầu quay sang nói với nhau, cố tìm hiểu xem câu hỏi ám chỉ ai trong lúc ông Chủ tịch không ngừng ngo ngoáy trên ghế của mình, lo lắng để ngăn sự rối loạn phụ thêm này.

Raymond trở lại bục phát biểu để nói với Carson rằng vấn đề không đáng để trả lời. Vấn đề đáng có thể thể dục xuống, nếu như Charles không đứng dậy phát biểu:

- Thưa ngài Chủ tịch, liệu ngài có nhận ra rằng sự tấn công cá nhân này là nhằm vào người bạn cánh hữu đáng kính của tôi, thành viên của Pucklbridge và là một sự bôi xấu nhục nhã tính cách và uy tín của anh ấy. Ngài thành viên khả kính ở Liverpool Docksides cần phải nên loại bỏ ngay luận điệu này của anh ta.

Các đảng viên đảng Bảo thủ tán thành hành động cao thượng của đồng nghiệp, trong khi Simon vẫn giữ lặng im và biết rằng Charles đã thành công trong việc đưa toàn bộ câu chuyện lên trang đầu của mỗi tờ báo Quốc gia. Tom Carson ngồi dựa lưng, tay khoanh tròn đầy vẻ thoả mãn. Ngài Chủ tịch nhanh chóng chuyển sang các vấn đề của Thủ tướng.

Charles về chỗ ngồi và rất hài lòng với hiệu quả việc mình đã gây được. Anh không nhìn Simon đang run lên như rã.

Simon đọc báo vào bữa sáng ngày thứ Sáu, anh không đánh giá quá cao hiệu quả của vấn đề phụ, không có thật của Charles. Chi tiết của cuộc kinh doanh giao dịch của anh với Ronnie Nethercote được viết vào biên niên sử trong phạm vi đầy đủ nhất, nhưng lại không nói rõ ràng anh đã nhận 300 nghìn bảng từ một “người sở hữu đầu cơ” cho một bảng đầu tư. Một vài tờ báo cảm thấy có giới hạn để hỏi Nethercote hy vọng sẽ nhận được điều gì từ cuộc điều kiện này. Không ai tỏ ra nhận thấy Simon đã đầu tư 60 nghìn bảng tiền riêng của anh vào công ty này, chỉ vừa mới trả hết số tiền bội chi, kết thúc với một món nợ nhỏ.

Vào sáng chủ nhật, Simon đã đọc một bài diễn văn dài thẳng vào máy ghi âm, và hầu hết tất cả các tờ báo đã nghe anh một cách thiện cảm. Tuy thế, chủ bút của tờ báo *Sunday Express* đã không giúp được anh điều gì với lời bình luận của bài báo đặt giữa trang có dòng tít “PM”.

Tôi có thể không cho rằng chỉ có một khoảng khắc ngài Simon đã làm được một điều gì có thể được mô tả là không trung thực, nhưng với sự quay lưng của công chúng với anh, một vài thành viên Quốc hội có thể cảm thấy rằng họ không thể mạo hiểm đi đến cuộc Tổng tuyển cử cho một lãnh tụ đã bị ngã vì tai nạn. Mặt khác, ngài Hampton đã làm rõ vị trí phong phú của mình. Ông không tìm cách quay trở về ngân hàng của gia đình mình trong phe Đối lập trong khi ông vẫn hy vọng giữ được sự giúp đỡ của công chúng.

Các tờ báo ngày thứ hai đều đánh giá kết quả bầu cử sẽ xảy ra ngày tiếp theo và đều dự đoán rằng ngài Hampton bây giờ đã có lợi thế.

Simon nhận được một vài bức thư ủng hộ trong tuần, kể cả một bức từ Raymond Gould. Raymond chắc chắn với Simon rằng anh đã không được chuẩn bị cho việc của Carson và xin lỗi vì những lúng túng mà câu trả lời thứ nhất của anh có thể gây ra.

- Không bao giờ điều này lại chạm vào suy nghĩ của anh là anh ấy đã thế
- Simon nói và anh đưa cho Elizabeth bức thư của Raymond.

- Tờ *Times* đã đúng. – Cô nói sau một vài phút – Anh ấy là một người rất công bằng.

Một lúc sau Simon lại đưa cho vợ một bức thư khác:

15 tháng 5 năm 1989

Ngân hàng Hampton

207 Cheapside

London ECL

Ngài Kerlake kính mến,

Tôi viết để sửa lại cho đúng một câu mà báo chí luôn luôn trích dẫn. Charles Hampton, vị cựu chủ tịch của ngân hàng này đã tìm cách quay lại ngân hàng Hampton sau khi đảng Bảo thủ đứng về phe Đối lập. Ông ta hy vọng tiếp tục là Chủ tịch với mức lương bốn mươi nghìn bảng một năm.

Hội đồng lãnh đạo ngân hàng Hampton đã không đồng ý với mong muốn của ông.

Chân thành chào ngài

Clive Reynolds

- Anh sẽ sử dụng nó chứ – Elizabeth hỏi khi đã đọc xong bức thư.

- Không, nó chỉ có thể tô thêm sự chú ý đến kết quả.

Elizabeth nhìn chồng khi anh tiếp tục đọc những bức thư và nhớ tới những điều cô biết về cuộc sống của Amanda Wallace. Cô sẽ không khi nào lộ điều này cho Simon nhưng có thể cũng đã đến lúc làm cho cuộc sống của Charles ngọt ngào thêm một chút.

Vào chiều ngày thứ Hai, Simon ngồi trên ghế trước lắng nghe vị thư ký bộ Tài chính trình bày những điều khoản tóm tắt của dự luật Tài chính đã được đưa ra tại uỷ ban trên sàn Nghị viện. Charles không cho phép một người nào từ phía đội của Raymond Gould bỏ qua một câu, thậm chí một dấu phẩy, nếu anh có thể thấy một điểm yếu nào trong trường hợp của anh,

và phe Đối lập vui thích với từng thời điểm.

Simon ngồi quan sát các phiếu bầu cử trượt dần đi và biết rằng anh không thể làm gì để ngăn nó dừng lại.

Cuộc bầu cử được bắt đầu nhanh chóng vào chín giờ sáng ngày hôm sau trong phòng Hội đồng lớn của Nghị viện, các nhà tổ chức làm việc như các nhà tiên tri. Điều đã rõ ràng là bà Thatcher đã quyết định giữ vai trò trung lập, và vào lúc ba giờ mười trừ một người còn lại tất cả có phiếu bầu đã hoàn thành việc. Ông phụ trách Tổ chức đứng cạnh chiếc hộp thiếc lớn cho đến khi Big Ben điểm bốn giờ.

Vào bốn giờ, chiếc hộp được chuyển về phòng ông phụ trách Tổ chức, chiếc băng dính nhỏ được tháo ra, và được kiểm tra hai lần mất ít hơn 15 phút. Khi ông Trưởng ban Tổ chức rời phòng, ông đã được Pied Piperlike và các phóng viên hành lang theo sát ông với hy vọng biết được kết quả nhưng ông không có ý định tiết lộ bất cứ điều gì trước khi ông đến Ủy ban 1922, những người đang vui mừng chờ đợi ông.

Phòng 14 của Hội đồng chật ních với 250 người trong số 257 đảng viên Bảo thủ của Quốc hội. Ngài Chủ tịch Ủy ban 1922 đứng dậy nhìn uỷ ban, ông mở cuộn giấy mà ông Trưởng ban Tổ chức đưa cho và đeo kính lên. Ông lưỡng lự khi đọc lên những số liệu:

- Kết quả cuộc bầu cử lựa chọn vị lãnh tụ cho Nghị viện như sau:

Charles Hampton 121

Simon Kerslake 119

Alee Pimkin 1 6

Một khoảng khắc im lặng và tiếp theo là sự ồn ào kéo dài của các nghị sĩ cho đến khi họ nhận thấy vị chủ tịch vẫn đang đứng đợi cơ hội quay lại cuộc họp với họ.

- Đây là một thắng lợi không thuyết phục – ông tiếp tục – và cuộc bỏ phiếu lần thứ hai sẽ tiến hành vào ngày thứ Ba không có ngài Pimkin trong danh sách nữa.

Các tờ báo Quốc gia vây quanh Pimkin khi anh ra khỏi Nghị viện trưa hôm đó họ đợi xem ai sẽ được anh khuyên những người ủng hộ anh bỏ phiếu cho vào lần bầu thứ hai. Pimkin thích thú rõ ràng với thời điểm này, tuyên bố có đôi chút khoa trương rằng anh có ý định phỏng vấn cả hai ứng cử viên trong một thời gian gần đây và sẽ hỏi họ một hoặc hai câu hỏi. Anh đã được giới báo chí gọi là “*Vua tạo việc*”, điện thoại nhà anh và công sở không lúc nào ngừng réo. Dù cho đối thủ của họ có nghĩ gì, thì cả hai Simon và Charles đều đồng ý gặp Pimkin trước khi anh nói với những người ủng hộ của anh để họ sẽ dồn phiếu bầu cho ai.

Elizabeth đang xem xét một tập hồ sơ đã bạc màu mà cô không xem tới từ nhiều năm nay. Cô ngồi một mình ở bàn cùng với ước muốn sẽ tự mình vượt qua được việc này. Cô nhấp một hụm brandy để bên cạnh mà cô đã mang từ phòng thuốc về sáng sớm nay. Tất cả thời gian làm việc của cô và mọi niềm

tin vào lời thề Hippocratic đều chống lại điều cô thấy cần phải làm lúc này. Trong khi Simon đã ngủ thì cô tỉnh giấc và cân nhắc mọi tình huống. Và quyết định cuối cùng của cô là để sự nghiệp của Simon lên hàng đầu. Cô nhắc điện thoại lên, quay số và chờ đợi Elizabeth đã gần như đặt ống nghe xuống thì nghe thấy giọng nói của anh ta:

- 9712. Charles Hampton đang nghe.

Cô thấy rùng mình.

- Elizabeth Kerslake đang nói với anh – cô cố gắng nói một cách tự tin.

Một sự im lặng kéo dài, cả hai đều không nói gì.

Sau khi đã nhấp thêm một ngụm brandy nữa, cô tiếp: “Đừng gác máy, thưa ông Hampton, vì tôi tin rằng ông sẽ quan tâm đến điều mà tôi sẽ nói”.

Charles vẫn lặng im.

- Tôi đã vài năm quan sát ông từ xa, và tin rằng phản ứng của ông với vấn đề của Carson đưa ra tại Nghị viện tuần trước không phải là một sự ngẫu nhiên không có chủ ý.

Charles hắng giọng nhưng vẫn không nói gì.

- Trước mặt tôi là tập hồ sơ về bà Amanda Wallace, và nếu như ông muốn cho nội dung của nó được giữ kín, tôi khuyên ông nên tránh lặp lại những trò hề của ông. Bởi vì nếu không, tập này mang tên “Con mắt riêng tư” sẽ có mặt ở khắp nơi trong hàng tháng.

Charles vẫn không nói.

- Ông cũng không phải bận tâm để nói với tôi rằng chỉ một hành động cũng có thể gạt tôi ra khỏi biên chế của ngành Y tế. Điều này là một cú phạt đền nhỏ có thể cho phép ông đau khổ như chồng tôi đã chịu tuần trước. – Cô ngừng lại – Chào ông, ông Hampton. Elizabeth đặt ống nghe xuống và uống nốt phần brandy còn lại. Cô cầu nguyện rằng cô đã đúng vì cô biết rằng, cô sẽ không còn khi nào có thể thực hiện sự đe dọa như vậy một lần nữa.

Charles mời Pimkin tới ăn tối tại nhà hàng White, nơi mà Alex luôn luôn muốn được trở thành một thành viên và đã dẫn tới một phòng đặt riêng tại tầng một.

Charles không đợi lâu và hỏi luôn: “Tại sao anh lại đi chơi trò này? – Anh không nhận thấy rằng nếu không có anh đứng đó, tôi đã thắng ngay từ vòng đầu à?”.

Pimkin kiêu ché: “Tôi đã không có nhiều niềm vui trong năm nay”.

- Nhưng ai là người giúp cho anh có ghế ở chỗ đầu vậy?

- Tôi rất nhớ - Pimkin trả lời – và tôi còn nhớ cả cái giá mà anh phải trả cho nó. Nhưng giờ đến lượt tôi bắt nhịp và lần này, tôi yêu cầu một vài điều khác hẳn.

- Anh đang hy vọng vào điều gì vậy? Không nghi ngờ là chức Bộ trưởng bộ Tài chính Anh trong bộ máy hành chính đầu tiên của tôi? – Charles nói, cố giữ giọng mình không có sự châm chọc.

- Không, không – Pimkin đáp – tôi biết sức mạnh của mình, vì tôi không phải là một thằng ngốc hoàn toàn.

- Vậy anh muốn điều gì? Thành viên của White nhé, có lẽ tôi sẽ thu xếp được việc này.

- Không gì lại trần tục như vậy. Khi quay lại đưa anh vào phố Downing tôi chờ sự chuyển sang Thượng nghị viện.

Charles do dự. Anh có thể luôn luôn hứa với Pimkin, và ai ngoài Pimkin ra có thể nhận thấy nếu như anh không giữ lời?

- Nếu như anh và 14 người của anh bầu cho tôi vào thứ Ba tới, tôi sẽ chuyển anh sang Thượng nghị viện – Charles hứa. – Anh đã có được lời hứa của tôi.

- Tốt rồi, nhưng còn một điều nhỏ, anh bạn cũ của tôi ạ. Pimkin nói khi gấp chiếc khăn ăn lại.

- Chúa ơi – Anh muốn gì bây giờ nữa? – Charles hỏi và giận điên lên.

- Giống như anh, tôi muốn một bản thoả thuận được viết ra.

Charles lại do dự nhưng lần này, anh biết rằng anh đã bị đánh bại. “Tôi đồng ý” – anh trả lời.

- Rất tốt, vậy là công việc đã được thoả thuận – Pimkin nói và nhìn quanh tìm người bồi bàn, anh nói thêm – Tôi nghĩ tốt hơn là gọi champagne.

Hai ngày sau, khi Pimkin đưa những vấn đề này ra, Simon Kerslake nghĩ một thời gian trước khi trả lời. Sau đó anh nói: “Đó là vấn đề tôi phải xem xét tới công lao của nó vào lúc mà nếu như tôi trở thành Thủ tướng”.

- Đồ tư sản – Pimkin nói khi anh rời khỏi phòng làm việc của Simon. – Mình đưa cho anh ta chìa khoá vào số 10. Còn anh ta đối với mình như với một người thợ khoá.

Charles rời khỏi Nghị viện vào tối đó và để thời gian đi quanh một vòng các khu vực lớn đan chéo của những người ủng hộ anh, và anh đã tin rằng họ vẫn còn chắc chắn. Anh qua bất cứ nơi nào tại hành lang Gothic cũng đều nhận được sự bày tỏ ủng hộ của từng thành viên riêng rẽ hoặc từng nhóm. Sự thật là của trời cho Kerslake 300 nghìn bảng đã nhanh chóng trở thành tin tức ngày hôm qua, nhưng Charles vẫn cảm thấy quá nhiều máu đã mất vì vết thương đó để tin tưởng vào kết quả cuối cùng, ngay trong ý nghĩ anh vẫn nguyên rủa Pimkin vì là người đang nắm kết quả. Một thông báo nặc danh với mọi chi tiết cần thiết đã được gửi tới thành viên đảng Cánh hữu đảng Lao

động và nhất định sẽ có một hiệu quả. Charles lại nguyên rủa lần nữa khi anh nhận ra Elizabeth Kerslake đã thành công để dừng mọi sự tấn công bất kỳ nào tới đối thủ của anh.

Khi anh quay về, anh kinh hoàng khi nhận thấy Amanda đang đợi trong phòng khách. Cô là người cuối cùng mà anh ở trong tâm trạng hiện nay phải gặp.

- Tôi nghĩ rằng tôi đã nói rằng cô hãy tránh xa tôi cho đến giữa tuần sau?

- Em đã nghĩ lại rồi, Charles ạ. – Amanda nói.

- Tại sao? – Anh nghi ngờ hỏi.

- Em nghĩ rằng em phải có một phần thưởng nhỏ vì là một người vợ tốt.

- Cô đang nghĩ gì trong đầu vậy? – Anh hỏi khi đứng cạnh lò sưởi.

- Một sự trao đổi công bằng.

- Vì điều gì vậy?

- Vì quyền thế giới với câu chuyện cuộc đời em.

- Cái gì của cô? – Charles hỏi trong hoài nghi. – Ai sẽ là người sáng giá quan tâm đến cô?

- Không phải là em, mà là anh Charles. “*News of the world*” đề nghị em 100 nghìn bảng cho một câu chuyện không rõ bỏ được với Charles Hampton.

– Cô thêm vào rất kiểu cách- hay là điều giống như một cuộc sống với người con thứ hai của một bá tước, người sẽ đi qua bất kỳ một bậc thang nào để lên tới được chức Thủ tướng.

- Cô không thể nghiêm chỉnh được. – Charles nói.

- Nghiêm chỉnh chết người đấy. Em đã ghi chép một vài điều những năm qua. Bằng cách nào anh rũ bỏ Derek Spencer nhưng lại bị thất bại khi vẫn đặt cái bẫy đó cho Clive Reynolds. Bằng cách nào người vợ đầu tiên của anh

lại lấy bức tranh nổi tiếng Holbein về bá tước thứ nhất xứ Bridgewater. Nhưng câu chuyện sẽ gây nên sự quan tâm nhất là chuyện về người cha thực sự của cậu bé Harry Hampton khi sẽ được tiết lộ, vì lịch sử cuộc sống của cha cậu đã được đăng nhiều kỳ trên “People” một vài năm trước, và có vẻ như một chương của câu chuyện đó đã bị bỏ qua.

- Cô là một con mụ lẳng lơ, danh ác. Cô biết rõ Harry là con trai tôi mà.

– Charles nói và tiến tới phía cô, nhưng Amanda vẫn đứng nguyên.

- Và có thể em sẽ gộp cả chương cách anh tấn công vợ anh sau những cánh cửa đóng kín của ngôi nhà êm ả tại quảng trường Eaton.

Charles dừng lại: “Việc gì vậy?”

- Em sẽ giữ im lặng cho đến hết phần còn lại của cuộc đời mình, còn anh sẽ tặng em 50 nghìn bảng bây giờ, và khi trở thành Thủ tướng, anh sẽ tặng thêm 50 nghìn bảng nữa.

- Cô bị điên mất rồi.

Không phải em, Charles, em luôn luôn tỉnh táo. Anh biết đấy, em không có hoang tưởng làm việc đó với người anh thân thiết và vô hại của anh, anh Rupert. “*News of the World*” sẽ thích phần này, bây giờ anh ấy đã là bá tước thứ 15 rồi. Em cũng vừa thấy ảnh của anh ấy đội chiếc mũ quý tộc và quần dài bằng lông chồn.

- Họ sẽ không tin đó.

- Họ sẽ lảm khi họ nhận thấy anh ấy cũng đáng ngờ như tờ ba đôla và ở đây chỉ có duy nhất con trai chúng ta sẽ nhận được tước vị bá tước khi anh ấy không phong tước.

- Không ai tin vào điều đó và khi họ đăng tin này lên sẽ là quá muộn để làm hại tôi – Charles nói lại.

- Không tý nào cả. – Amanda nói – Em đã được cung cấp tin rằng nguyên nhân thật sự việc từ chức Lãnh tụ đảng Bảo thủ có thể chỉ là một tin

sốt dẻo lớn hơn là của một đối thủ.

Charles thả sâu người vào chiếc ghế bành gần nhất.

- Hai mươi nghìn bảng, Amanda đáp lại – Đây chỉ là sự công bằng. Và thực ra, tất cả là một công hai việc: không có câu chuyện nào cho giới báo chí và anh trở thành Lãnh tụ của đảng Bảo thủ.

- Đồng ý. – Charles lâu bầu và đứng dậy rời khỏi phòng.

- Đợi một chút, Charles. Đừng quên là em đã làm việc với anh trước kia.

- Còn điều gì cô hy vọng nữa? – Charles nói và đi vòng quanh.

- Chỉ là lý lịch của Lãnh tụ đảng Bảo thủ sắp tới. – Cô đáp và ngừng lời.

- Cô lôi từ địa ngục nào mọi điều này ra vậy? – Charles hỏi và nhìn vào tập giấy tờ.

- Từ sách vở của anh – Amanda trả lời với vẻ vô tội.

- Đừng làm trò với tôi.

- Từ bức vẽ trên bàn anh.

Charles gần như thay đổi quyết định của mình. Sau đó anh nghĩ tới người anh trai tại Thượng nghị viện, đứa con duy nhất của anh chưa được phong tước, và anh cũng phải bỏ chức vụ Lãnh đạo. Anh lấy bút ra và ký vội lên chiếc sec trước khi để người vợ lại trong phòng khách, tay giữ 50 nghìn bảng. Cô kiểm tra cẩn thận ngày tháng và chữ ký.

Simon nhận được lời mách từ những người bạn phóng viên rằng Pimkin có thể sẽ ủng hộ người bạn học cũ của anh. Anh đưa Elizabeth về nông thôn để có ngày nghỉ cuối tuần yên tĩnh trong lúc những người nhiếp ảnh thì đóng trại tại quảng trường Eaton.

- Một biện pháp tuyệt vời, - Elizabeth nói trong bữa ăn sáng khi đang xem bức ảnh trên trang đầu của tờ báo *Observer*.

- Một bức ảnh khác của Hampton nói cho chúng ta biết anh ấy sẽ làm gì khi trở thành Thủ tướng chẳng? Simon nói, mắt không rời khỏi tờ *Sunday Time*.

- Không. – Elizabeth trả lời và đưa tờ báo qua bàn. Simon nhìn chăm chăm vào bức chân dung của Holbein bá tước xứ Bridgewater dưới dòng tít: “*Một món quà tặng cho nhân dân*”.

- Chúa phù hộ! – Simon nói – Còn độ sâu nào nữa cho anh ta lặn ngụp để giành chiến thắng trong cuộc bầu cử này đây?

- Cô bạn thân mến, theo tiêu chuẩn nào mà cô phân phối chiếc cúp sân cỏ như vậy? – Pimkin hỏi Fiona vào bữa sáng một ngày chủ nhật.

- Em nghĩ anh có thể đánh giá được – Fiona trả lời và rót cho anh thêm cốc rượu nữa.

- Tất nhiên là được, và anh đặc biệt thích lời bình luận của tờ *National Gallery*: “Cử chỉ tặng bức tranh vô giá của Charles cho Quốc gia là một hành động của một người luôn nghĩ đến người khác”.

- Tất nhiên khi câu chuyện đã lộ ra đến báo chí, Charles sẽ không còn sự lựa chọn nào khác – Alexander Darglish nói.

- Tôi nhận ra điều này, - Pimkin nói và ngả người dựa vào ghế, và tôi có thể mất mười hai chai rượu vang đỏ ngon nhất của tôi để có thể nhìn thấy bộ mặt của Charles khi anh ta nhận ra rằng ngài Bá tước thứ nhất xứ Bridgewater đã trốn khỏi sự kiểm soát của anh ta mãi mãi. Nếu anh ta từ chối đưa Bá tước cho Quốc gia, anh ta sẽ thất bại chắc chắn trong cuộc bầu cử vào ngày thứ ba.

- Thắng lợi hoặc thất bại vào tuần sau, - Alexander tiếp tục, - anh ta không dám cho rằng nó được thực hiện không có sự ủng hộ của chính mình.

- Tôi thích điều này, - Pimkin nhắc lại – tôi rất thích, người ta nói với tôi rằng Công nương Diana thay mặt Quốc gia tại buổi lễ đặc biệt sẽ nhắc chiếc khăn phủ bức chân dung ra, phần còn lại chắc chắn là tôi sẽ ở đó để được chứng kiến.

- À, thế Charles cũng sẽ có chứ? – Fiona hỏi.

Vào sáng ngày thứ hai, người anh của Charles gọi điện từ Somerset đến hỏi tại sao lại không hỏi ý kiến anh về việc tặng bức Holbein cho Quốc gia. “Đó là bức tranh của em và sẽ được cho khi em thích”. Charles nhắc lại điều này với anh mình và bỏ ống nghe xuống.

Vào chín giờ sáng thứ ba, khi tiến hành bầu cử lần cuối, cả hai đối thủ đều đã nói với hầu hết từng thành viên của mình gần như hai lần. Charles mời những cộng sự của mình ăn trưa tại phòng ăn của các nghị sĩ trong khi Simon đưa Elizabeth đến Lockets ở phố Marsham. Cô chỉ cho anh một vài quyển sách màu về những ngày nghỉ của hãng *Orien Express*, có vẻ như cách tốt nhất để tới Venice. Cô hy vọng rằng họ sẽ không có thời gian để đi du lịch. Simon hiếm khi nhắc đến cuộc bầu cử đang diễn ra hào hứng tại Nghị viện nhưng nó chưa khi nào rời khỏi ý nghĩ của cả hai.

Cuộc bầu cử kết thúc vào ba giờ năm mươi phút, nhưng ông Trưởng ban Tổ chức lại một lần nữa không chuyển chiếc hộp đen cho đến bốn giờ. Vào bốn giờ mười năm phút, ông đã biết người thắng cử nhưng không tiết lộ tên

cho đến khi Ủy ban 1922 tập hợp lại vào hồi năm giờ. Ông báo cáo lại cho vị Chủ tịch Ủy ban 1922 đứng lên chiếc bục nhỏ được dựng lên ở phòng Hội đồng để tuyên bố kết quả. Không cần đến việc phải hỏi xem những người đứng ở phía sau có nghe được không.

- Thưa các quý ông, quý bà, - giọng nói của ông vang lên khắp phòng, - kết quả của cuộc bỏ phiếu lần thứ hai cho người Lãnh đạo đảng Bảo thủ như sau:

Charles Hampton 119

Simon Kerslake 137

Đúng nửa số các thành viên có mặt đứng dậy chúc mừng trong khi Bill Travers chạy suốt cả con đường đến nơi Simon làm việc để là người đầu tiên báo tin này. Khi anh đến nơi, Simon đang loanh quanh vòng vòng và ngóng nhìn ra cánh cửa mở.

- Trông anh như một vận động viên vừa chạy xong một cuộc chạy maratông.

- Giống như Pheidippides, tôi mang tin đại thắng đến.

- Tôi hy vọng rằng điều này không có nghĩa là anh sẽ ngã xuống chết , - Simon nói và cười toe toét.

Nhà Lãnh tụ mới của đảng Bảo thủ không nói gì hơn vài phút. Rõ ràng là Pimkin đã đứng ra ủng hộ anh. Vào lúc muộn tối đó, một hoặc hai đảng viên đã nhận rằng họ đã thay đổi quyết định trong tuần lễ thứ hai vì họ không ưa sự lạc quan trắng trợn của Charles khi tặng bức chân dung vô giá cho Quốc gia chỉ một vài ngày trước cuộc bầu cử cuối cùng.

Sáng ngày hôm sau, Fiona gọi điện hỏi Pimkin vì sao anh đã hành động như vậy. “Fiona kính mến của tôi, - anh đáp lại – cũng như Sydney Carton, tôi nghĩ là khi bước vào ngôi mộ của mình, điều rất tốt cho tôi là tôi cũng đã làm được một việc đáng kính trong cuộc đời của mình”.

30

Chỉ mất có một tuần lễ để Simon chuyển từ ngôi nhà nhỏ ở phố Beauford đi. Những người láng giềng lân cận thường ngày kỳ quặc giờ trở nên lộn xộn bên hàng rào hàng dãy dài xe chở các nhà nhiếp ảnh, các phóng viên và các nhóm truyền hình. Một vài người hàng xóm tự hỏi làm sao mà Elizabeth lại giữ được một nụ cười tuyệt vời như vậy trên mặt mỗi buổi sáng khi cô đi qua những người luôn hy vọng được phỏng vấn và họ cắm chốt thường xuyên ở ngưỡng cửa nhà cô. Họ nhận xét rằng, Simon nắm vững mọi vấn đề như thể chúng đã luôn là một phần công việc thường ngày của anh. Anh đã tốn hai tuần lễ đầu để chọn Nội các Chính phủ mà anh muốn đem vào cuộc bầu cử tiếp theo. Anh đã có thể tuyên bố thành phần của đội ngũ mới của anh với báo chí 14 ngày sau khi anh được bầu làm Lãnh tụ của đảng Bảo thủ. Anh đã làm một lời đề nghị tế nhị với Bill Travers giữ chức vụ Bộ trưởng Nội các bộ Nông nghiệp.

Khi được hỏi tại cuộc họp báo, vì sao đối thủ bị bại của anh không nằm trong đội ngũ mới, Simon đã giải thích rằng anh đã đề nghị Charles Hampton

giữ chức Phó lãnh tụ Đảng hoặc bất cứ một chức vụ ngang hàng Bộ trưởng nào theo sự lựa chọn của anh, nhưng Charles đã bỏ qua lời mời và nói rằng lúc này anh thích quay trở về chỗ ở hàng ghế sau.

Charles rời Scotland vào ngày sáng hôm đó cùng với con trai để nghỉ vài ngày bên sông Spey. Anh đã trải qua nhiều thời gian nghỉ chán ngán với kết quả cuối cùng của cuộc bầu cử giành quyền lãnh đạo, nhưng những cố gắng khởi đầu của cuộc câu cá đã giúp anh vơi đi một phần nỗi đau. Harry cũng câu được một con cá to.

Mặt khác, Amanda nhận ra rằng cô không có cơ hội để thu thêm gì hơn nữa nên đã lại thương lượng lại với “*News of the World*” về câu chuyện cuộc đời cô.

Khi ông biên tập đọc tờ giấy của Amanda, ông đã quyết định hai việc. Cô muốn có một người viết thuê và báo phải bớt một nửa yêu cầu đầu tiên của họ.

- Tại sao? – Amanda hỏi.

- Bởi vì chúng tôi không dám in một nửa câu chuyện của cô.

- Sao lại không in?

- Không ai sẽ tin vào nó.

- Nhưng từng lời đều là sự thật. – Cô cố nài.

- Tôi không nghi ngờ tính chân thật của sự kiện, ông biên tập nói. – Chỉ là khả năng chấp nhận chúng của độc giả.

- Họ đã chấp nhận sự thật rằng người đàn ông đã trèo tường vào điện

Buckingham và tìm thấy con đường của anh ta dẫn đến phòng ngủ của Nữ hoàng.

- Đồng ý, nhưng chỉ sau khi Nữ hoàng khẳng định câu chuyện đó. Tôi không tin rằng Charles Hampton sẽ hoàn toàn hợp tác.

Amanda im lặng đủ lâu để ông biên tập kết thúc việc.

Một bản phóng tác câu chuyện “*Cuộc sống của tôi với Charles Hampton*” đã xuất hiện vài tháng sau và trùng hợp với cuộc ly hôn được đông đảo quần chúng biết, nhưng nó cũng không hơn là một đợt sóng nhẹ và mờ nhạt trong vòng tròn chính trị. Giờ đây, khi Charles hết hy vọng lãnh đạo Đảng, nó chỉ là những mẩu tin của ngày hôm qua.

Amanda ra khỏi cuộc ly hôn với 50 nghìn bảng nữa nhưng mất quyền chăm sóc Harry, đứa con mà hiện nay Charles đang chăm sóc hoàn toàn. Charles cầu nguyện cho những điều mà cô đã nhắc đến một cách vô trách nhiệm trên báo liên quan tới việc phong tước của cậu bé sẽ được nhanh chóng lãng quên.

Vào lúc đó Rupert gọi điện từ Somerset tới đề nghị gặp riêng anh.

Khi Raymond bước sang năm thứ hai giữ chức Quan Chương ấn, ý kiến thăm dò của cuộc bầu cử cho thấy hai đảng chính lại một lần nữa đứng ngang nhau. Sự tăng uy tín trong đảng Bảo thủ là điều không ngạc nhiên sau

khi có sự thay đổi trong lãnh đạo Đảng. Nhưng năm đầu tiên của Simon đã cho thấy một sự năng động và nhiệt tình làm ngạc nhiên ngay cả những người ủng hộ gần gũi anh nhất. Raymond ngày càng tận tâm với những đường lối mà Simon đã tạo ra trong chương trình của Chính phủ. Điều đó càng làm cho anh làm việc hăng hái hơn để tin chắc rằng chính sách của anh trở thành luật pháp.

Không ai cần phải nói với Simon rằng anh đã có năm đầu tiên tốt đẹp với vai trò là một Lãnh tụ phe Đối lập, phân trăm của Đảng của anh hiện nay đã ngang bằng với Chính phủ. Nhưng ở Nghị viện anh thường thấy mình đang bị đông cứng. Các phóng viên chính trị đã nói rằng đó là một cuộc tranh cử cân bằng nhất trong năm. Trong suốt cả thời gian đảng Lao động chiếm đa số, Simon thường thắng trong các cuộc tranh luận trong khi lại thua trong khi bỏ phiếu.

Họ ngồi đối diện với nhau trong phòng khách của Charles tại quảng trường Eaton.

- Anh xin lỗi vì phải đề cập đến vấn đề rắc rối này, nhưng anh thấy nghĩa vụ của mình là phải nói. - Rupert bắt đầu.

- Nghĩa vụ, đó là một sự nhảm nhí. – Charles nói và đập tắt điều xì gà, - Em nói với anh Harry là con trai em, và vì thế nó sẽ thừa kế tước vị. Nó là hình ảnh của cụ tổ và điều này đã đủ để chứng minh cho bất cứ ai.

- Trong trường hợp bình thường, anh đồng ý với em, nhưng câu chuyện hiện nay đăng trên báo “*News of the World*” đã làm cho anh chú ý và cảm thấy...

- Một tờ báo rác rưởi. – Charles nói mỉa mai, và anh cao giọng. – Chắc là anh không tin vào lời của họ trước lời nói của em chứ?

- Tất nhiên là không, nhưng nếu như mọi người tin vào lời của Amanda thì Harry không phải là con trai chú. - Rupert đáp lại.

- Làm sao em lại phải chứng minh rằng nó là con em, - Charles hỏi và cố giữ bình tĩnh. – Em không ghi nhật kí lại ngày em ngủ với vợ mình.

- Anh đã xin một lời khuyên có tính pháp lí đối với vấn đề này. – Rupert tiếp tục, bỏ qua lời bình luận, - và được cho thông tin rằng một xét nghiệm máu là tất cả điều cần phải làm để công nhận quyền phong tước vị của Harry. Chúng ta có một nhóm máu hiếm như ông và cha chúng ta, và nếu Harry cũng có nhóm máu này, anh sẽ không khi nào nhắc lại vấn đề này. Nếu không, việc phong tước vị sẽ được người cháu thứ hai của chúng ta ở Australia thừa kế.

- Nếu em không đồng ý để con em phải qua cuộc kiểm tra lô bịch này?

- Khi đó, vấn đề sẽ phải chuyển sang cho những luật sư của gia đình xử lí. – Rupert nói với giọng không bình thường. – Và họ sẽ giải quyết vấn đề bất cứ như thế nào mà họ cho là phù hợp.

- Điều này sẽ không bao giờ xảy ra. – Charles nói yếu ớt.

- Nó sẽ xảy ra. – Rupert khẳng định lại.

Khi Thủ tướng phải vào bệnh viện để thực hiện một cuộc phẫu thuật nhỏ, ngay lập tức báo chí đã phỏng đoán về sự từ chức của ông. Mười ngày sau khi ông bước ra ngoài và trông còn khỏe hơn bất cứ lúc nào thì những tin đồn lại lắng xuống ngay lập tức. Trong khi Thủ tướng vắng mặt, Raymond với tư cách là vị Phó lãnh tụ đã chủ trì các cuộc họp của Nội các và thay ông giải quyết những vấn đề tại Nghị viện.

Raymond rất thích ngồi trước Nội các và đặc biệt trước sự chất vấn với Thủ tướng vào ngày thứ Ba và thứ Sáu. Anh cũng thích những cảm giác của mọi hành động giống như Thủ tướng nhưng cũng nhận ra rằng anh có thể không cố gắng để quen với nó. Sự thực khi Thủ tướng quay trở lại phố Downing ông nói chắc chắn với Raymond rằng cuộc phẫu thuật đã thành công, và theo ý kiến của các nhà phẫu thuật những vấn đề rắc rối sau phẫu thuật là nhỏ nhất. Ông công nhận với Raymond rằng ông hy vọng sẽ lãnh đạo Đảng đến chiến thắng của cuộc bầu cử lần thứ hai, đến lúc đó ông sẽ còn vài năm đến sinh nhật lần thứ 70 còn sau đó ông sẽ sẵn sàng cúi chào để ra đi. Ông rất thẳng thắn khi nói với Raymond rằng ông hy vọng anh sẽ là người kế tục ông.

- Bố ơi, bố hãy mở sổ liên lạc của con ra.

Charles để chồng thư buổi sáng chưa mở vì anh ôm lấy Harry. Anh biết không gì có thể chia cắt họ bây giờ nữa, nhưng anh lo lắng vì Harry sẽ phát hiện ra anh có thể không phải là bố đẻ của nó.

- Bố mở sổ ra đi. – Harry cầu xin và vùng ra khỏi tay anh. Bác sĩ của trường học đã được đề nghị lấy máu của Harry và sáu đứa trẻ khác cùng lớp đem đi thử, vì thế nó không thấy điều gì bất thường. Ngay cả bác sĩ cũng không được nói hết ý nghĩa của việc này.

Harry chọn ra chiếc phong bì từ tập thư cạnh Charles, đó là chiếc phong bì có dấu hiệu của trường ở góc trái và đưa cho bố mở. Anh trông rất kích động và rất khó khăn để trấn tĩnh mình. Charles đã hứa sẽ gọi điện cho anh mình ngay khi có kết quả xét nghiệm máu. Tuần qua hàng trăm lần anh

muốn điện thoại cho bác sĩ nhưng đã luôn tự ngăn mình lại vì biết rằng điều đó chỉ có thể tăng thêm sự nghi ngờ của mọi người.

- Bố đọc đi và bố sẽ biết sự thật.

Charles mở phong bì và lấy ra một quyển sổ nhỏ, nó sẽ cho anh thấy kết quả của sự nỗ lực suốt năm qua của Harry. Anh lật nhanh các trang: Tiếng Latin; Tiếng Anh; Lịch sử; Địa lý; Nghệ thuật; Thần học; Các trò chơi... Anh lật trang cuối cùng một dòng nhỏ màu vàng mang dòng chữ báo cáo y tế học kỳ và mở đầu bằng: “Harry Hampton, 10 tuổi chiều cao 1m47; cân nặng 34 kg”. Anh liếc nhìn Harry trông như sắp nổ tung ra.

- Đó là sự thật đúng không bố?

Charles đọc tiếp không trả lời câu hỏi của cậu bé. Cuối trang giấy có dòng chữ đánh máy do bác sĩ của trường ký. Charles đọc hai lần trước khi hiểu đầy đủ ý nghĩa của nó và anh đọc lần thứ ba: “Nhu yêu cầu, tôi đã lấy mẫu máu của Harry đem xét nghiệm. Kết quả cho thấy đó là nhóm máu hiếm.”

- Có đúng thật sự như thế không bố - Harry hỏi lần nữa.

- Đúng, con trai của bố ạ. Sự thật là như thế.

- Con đã nói với bố mà. Con biết rằng con đứng đầu lớp. Điều này có nghĩa rằng con sẽ làm trưởng lớp học kỳ tới. Giống như bố vậy.

- Giống như bố vậy – Bố cậu nhắc lại khi anh nhắc chiếc điện thoại bên cạnh và bắt đầu quay số về nhà của người anh mình.

Tại Hội nghị đảng Lao động vào tháng Mười, Raymond đọc diễn văn chủ yếu về tình trạng tài chính Quốc gia. Anh ép các Liên đoàn tiếp tục ủng hộ chính phủ của họ bằng cách giữ cho hai con quỹ lạm phát và thất nghiệp

ở mức có thể chấp nhận được.

Raymond đã nhận được một trong những sự hoan nghênh nhiệt liệt mà một Bộ trưởng Nội các Chính phủ có thể nhận được trong Hội nghị của đảng Lao động. Các đại biểu đã không khi nào nghi ngờ vào khả năng của anh và qua năm tháng họ càng thêm sự kính trọng vào tính chân thực cũng như óc suy đoán của anh.

Đã hơn bảy ngày trước khi Simon đọc diễn văn về sự trung thành tại Hội nghị đảng Bảo thủ, theo truyền thống, vị lãnh tụ luôn luôn nhận được bốn đến sáu phút hoan nghênh nhiệt liệt sau khi ông đã hoàn thành bài diễn văn bé mạp. “Ông ta sẽ nhận được bốn phút – Pimkin nói với một đồng nghiệp – nếu ông ta đọc *Tư bản luận*”. Simon mất vài tuần chuẩn bị cho cuộc họp này, anh tin rằng đó là cuộc họp cuối cùng trước ngày bầu cử. Anh đã ngạc nhiên thú vị khi biết rằng Charles Hampton đi trước với ý tưởng mới về sự cải cách thuế mà anh hy vọng sẽ được xem xét cho kết luận trong bài diễn văn của lãnh tụ Đảng tại Hội nghị, Charles vừa làm một sắp xếp có ích ở Nghị viện trong những cuộc tranh luận tài chính, và Simon hy vọng rằng nó sẽ không kéo dài trước khi anh muốn quay về ghế trước. Simon không đồng ý với phần lớn đồng nghiệp khi họ thấy rằng đối thủ cũ của anh đã chín chắn đáng kể trong thời gian anh ta ở dãy ghế sau. Anh rất cảnh giác khi chấp nhận Charles đã hoàn toàn mất tham vọng với chức vụ cao hơn.

Một nỗi buồn bao trùm lên Nghị viện trong tuần lễ đầu khi ngài chủ tịch đứng tuổi Weatherill phải chịu đựng một cơn đau tim và về nghỉ hưu ở

Thượng nghị viện. Phái đa số của Chính phủ lúc đó chỉ còn lại hai, và ông Trưởng ban Tổ chức của đảng Lao động sợ rằng nếu họ đưa ra một vị chủ tịch mới của chính họ, và các đảng viên đảng Bảo thủ lại giữ chiếc ghế vững chắc của vị cựu Chủ tịch thì phe đa số cũ chính phủ có thể ngừng ra đi. Simon bắt đầu dĩ phải đồng ý rằng ngài Chủ tịch sẽ được bầu vào từ dãy ghế của chính đảng Bảo thủ.

Charles Hampton đã đề nghị được một buổi nói chuyện riêng với ông Trưởng ban Tổ chức, ông đã chấp nhận gặp anh không do dự. Cũng giống như Simon, ông hy vọng rằng Charles bây giờ muốn tham gia vào dãy ghế trước và đã vui vẻ tiếp anh như một người trung gian. Mọi người trong Đảng đều vui mừng vì Charles đã bắt đầu lấy lại vị trí của anh tại Nghị viện, và anh còn nổi tiếng hơn bất cứ lúc nào trước đây.

Charles đến phòng làm việc của ông Trưởng ban Tổ chức vào sáng hôm sau và nhanh chóng được mời vào phòng riêng của ông. Những nét hằn sâu trên mặt làm bề ngoài anh càng trang nhã hơn. Ông Trưởng ban Tổ chức không thể nhận thấy rằng những bước chân nhẹ nhàng đã được thay thế bằng tác phong thẳng thắn của anh.

Lời yêu cầu của Charles đến như một cú sốc. Ông Trưởng ban Tổ chức cũng đã xem xét một vài nguyên nhân vì sao Charles lại muốn gặp ông, nhưng người cuối cùng mà ông phải cân nhắc cho chức vụ này là đối thủ của Simon Kerslake, bởi vì nó sẽ mãi mãi không cho anh cơ hội trở thành lãnh tụ.

- Nhưng không phải bí mật rằng Simon muốn anh quay trở lại ghế trước để trở thành vị Quan Chưởng ấn tiếp theo – ông Trưởng ban Tổ chức nói – anh cần phải biết rằng, anh ấy rất vui sướng khi anh quay trở về đội ngũ.

- Anh ấy rất chu đáo – Charles nói một cách khô khan – nhưng tôi thích cuộc sống thoải mái hơn khi trở thành một trọng tài hơn là một kẻ đối kháng. Tôi sợ rằng sự khác nhau của chúng tôi có thể không khi nào được hòa giải. Trong mọi trường hợp tôi đã mất sự mong muốn luôn luôn ở thế tấn công. Hơn 20 năm qua, Simon đã có ưu thế về vợ và gia đình là những người làm nền tảng vững vàng cho anh. Chỉ ba hoặc bốn tuần cuối này Harry mới làm được điều này cho tôi.

Ông Trưởng ban Tổ chức thở dài không che giấu sự thất vọng của mình. “Tôi sẽ trình yêu cầu của anh lên lãnh tụ Đảng”, ông chỉ nói thế. Ông Trưởng ban cũng băn khoăn liệu Simon có bị thất vọng như ông không, hoặc nếu thực sự anh ấy không thể được thanh thản nhìn trọng tài cũ của mình bị gạt sang bên cạnh.

Mọi người đều có thể nghĩ họ có một thời điểm vĩ đại của mình ở Nghị viện và đối với Pimkin ngày đó đã tới.

Việc bầu cử chức Chủ tịch Nghị viện là một công việc kỳ quặc. Theo truyền thống cổ, không ai phải thể hiện sự kính trọng và hiếm khi có nhiều hơn một người được đề nghị cho chức vụ đó. Trong thời trị vì vua Henry VI, ba vị chủ tịch đã bị chém đầu trong vòng một năm, còn hiện nay đó vẫn là trách nhiệm nặng nề thường dẫn họ đến nắm mộ sớm hơn thời gian. Truyền

thông bất đắc dĩ này đã được giữ gìn qua năm tháng.

Alec đứng dậy từ ghế sau của mình đề đề nghị: “Ngài cánh hữu đáng kính Charles Hampton sẽ giữ chiếc ghế Chủ tịch Nghị viện”. Khoác chiếc áo xanh đen có gắn một bông cẩm chương và thắt chiếc nơ cổ ưa thích chằm hồng, Alec Pimkin đứng diễn thuyết trước Nghị viện. Bài diễn thuyết của anh tương đối hóm hỉnh và chỉ là những thông tin cá nhân. Pimkin nói chín phút trước Nghị viện. “Anh ta làm cho anh bạn cũ của mình được tự hào”. Một nghị sĩ nói với người khác khi Pimkin ngồi về chỗ. Thực tế, cái nhìn trên mặt Charles cho thấy một cách không nghi ngờ rằng anh cũng cùng cảm thấy một cảm giác, cho dù điều gì đã xảy ra trong quá khứ.

Sau khi Charles đã được đề cử, truyền thống của cuộc bầu cử chọn vị Chủ tịch được thực hiện. Thường thì đó là một công việc vui vẻ, với những lời chào mừng và những chuỗi cười. Nó càng trở nên vui nhộn hơn với sự biểu hiện của Pimkin bé nhỏ và đầy đà khi lôi người mà đảng Lao động của anh ủng hộ: cựu sĩ quan vệ binh với chiều cao hơn một mét tám mươi từ hàng ghế thứ ba của dãy ghế sau suốt con đường lên tới ghế Chủ tịch.

Charles bắt đầu bày tỏ lòng cảm ơn về sự kính trọng cao cả mà Nghị viện đã dành cho anh. Sau này anh sẽ quan sát và xem xét toàn bộ Nghị viện từ vị trí mới này. Khi anh đứng dậy, mọi thành viên đều biết rằng họ đã chọn đúng người cho công việc. Sự sắc bén của miệng lưỡi anh có thể sẽ mất đi, nhưng lại được thay thế bằng một cách nói thuyết phục làm cho không ai từ đồng nghiệp dù ngang ngạnh bất trị thế nào, cũng không nghi ngờ rằng ngài

Chủ tịch Hampton có ý định sẽ giữ “trật tự” trong nhiều năm tới.

Raymond buồn rầu khi thấy đảng Bảo thủ đã tăng ưu thế của mình với việc chiếm chiếc ghế Chủ tịch và một khu vực cử tri trong cùng một ngày. Anh không cần sự chỉ ra của giới báo chí về sự liên kết lực lượng của đảng Bảo thủ và Xã hội dân chủ, Chính phủ và phe Đối lập có thể có số lượng cân bằng đảm bảo cho một cuộc Tổng tuyển cử sớm. Raymond cũng đã xác định được Chính phủ sẽ giữ vững ít nhất là bốn tuần nữa, vì vậy anh có thể đọc bài diễn văn thứ ba của anh về ngân khố tháng Tư của Quốc gia, và tạo cho Đảng một nền tảng vững chắc để tranh đấu cho cuộc bầu cử.

Simon biết rằng nếu Raymond Gould có cơ hội để đọc bài diễn văn lần thứ ba về ngân khố vào tháng Tư, đảng Lao động sẽ được cứu tại cuộc bầu cử. Ở đây chỉ có thể có một giải pháp: chiến thắng trong cuộc “không riêng tư” trước khi kết thúc tháng Ba. Simon nhắc điện thoại gọi đến trụ sở chính của đảng Xã hội dân chủ. Lãnh tụ của họ rất vui mừng được gặp trưa đó.

Raymond nhận lời mời đọc diễn văn trước một cuộc mít tinh lớn của đảng Lao động ở Cardif trước cuộc bầu “không riêng tư”. Anh lên tàu tại Paddington ổn định chỗ ngồi trong toa riêng và bắt đầu đọc lại bài diễn văn của mình. Khi tàu đến ga Swindon, một nhân viên nhà ga bước lên tàu và sau khi đã nhận ra nơi ngài Bộ trưởng bộ Tài chính ngồi, anh ta xin được nói riêng vài phút với anh. Raymond chăm chú nghe những gì người nhân viên nói, cất lại bài diễn văn vào cặp, ra khỏi tàu, đi tới nơi đợi tàu và quay ngay

về London bằng chuyến tàu sớm nhất.

Trên đường quay về, anh cố gắng xem xét tới mọi mặt của tin tức mà anh vừa nhận được. Ngay khi vừa tới Paddington, anh phải đi qua những phóng viên và các nhà nhiếp ảnh đã chờ sẵn, không trả lời bất kỳ câu hỏi nào. Xe đã chờ sẵn và đưa anh thẳng đến bệnh viện Westminster. Raymond được chỉ dẫn đến phòng riêng và thấy Thủ tướng đang ngồi thẳng trên giường bệnh.

- Nào, xin hãy đừng bối rối, - Thủ tướng nói trước khi Raymond có thể cất lời. - Tôi vẫn còn đủ sắc bén để nhận biết rằng mình đã trên 60, và xem xét mọi áp lực mà chúng ta đã phải chịu đựng năm cuối này.

- Ngài bị sao vậy? - Raymond hỏi và cầm chiếc ghế lại ngồi gần giường bệnh.

- Căn bệnh cũ lại tái phát, nhưng lần này họ nói rằng sẽ phải cần một cuộc phẫu thuật lớn. Tôi không rời khỏi nơi này một tháng, nhiều nhất là sáu tuần và khi đó, họ nói rằng tôi sẽ sống lâu như Harold Macmillan [\[\[xxiii\]\]](#). Thôi bây giờ nói sang các vấn đề chính. Tôi muốn anh lại một lần nữa thay chỗ tôi, có nghĩa rằng anh sẽ phải nói tại chỗ của tôi trong cuộc tranh luận “không riêng tư” vào thứ Tư. Nếu như chúng ta bị thất bại trong cuộc bầu cử đó, tôi sẽ xin từ chức Thủ tướng.

Raymond cố gắng thử từ chối. Từ khi nhận được tin Thủ tướng lại bị ốm, anh đã biết sẽ lại bị lôi cuốn vào công việc. Thủ tướng giơ tay ngăn Raymond không nói để tiếp tục: “Không có một đảng nào tranh đấu cho một cuộc bầu cử với Lãnh tụ của mình nằm sáu tuần trên giường dù sau khi điều trị ông ta trông khỏe như thế nào. Những cử tri có quyền được biết, ai sẽ lãnh

đạo Đảng trong Quốc hội”. Khi Thủ tướng nói, Raymond nhớ lại bức điện của Kate vào ngày anh tranh cử chức Phó lãnh tụ của Đảng. “Và tất nhiên, nếu chúng ta dồn sức vào cuộc bầu cử trước tháng Mười dưới luật lệ hiện hành Ủy ban Quốc gia và Chính phủ Nội các sẽ ủng hộ và sẽ tự động đưa anh vào vị trí Lãnh tụ Đảng”.

Raymond ngừng đầu lên: “Vâng, và điều quan trọng của đạo luật hiện hành đặc biệt này là luôn luôn chĩa vào tôi”. Anh nói không chút mưu mô.

Thủ tướng mỉm cười: “Không nghi ngờ, đó là Joyce?”

- Không, sự thật thì tên cô ấy là Kate.

Thủ tướng trông có vẻ khó hiểu, sau đó lại tiếp tục. “Tôi nghĩ anh nên đối diện sự thật rằng anh có thể chuẩn bị tốt cho Thủ tướng trong ba tuần. Tất nhiên nếu chúng ta thắng trong cuộc bầu vào ngày thứ tư, khi đó tất cả mọi vấn đề sẽ khác bởi vì tôi sẽ quay lại và dẫn con tàu lâu dài trước khi kết thúc kỳ nghỉ. Điều này sẽ cho chúng ta đủ thời gian cho cuộc bầu cử sau khi anh đã đọc bài diễn văn thứ ba về ngân khố quốc gia của anh.”

- Tôi không đủ khả năng để diễn tả chúng tôi sẽ thiếu vắng sự lãnh đạo của ông như thế nào. – Raymond nói đơn giản.

- Vì mọi thành viên của Nghị viện đều sẽ biết trước rất lâu họ sẽ bầu cử ở hành lang nào trước khi cuộc tranh đấu bắt đầu, sự lãnh đạo của tôi có thể trở nên kém quan trọng hơn là lá phiếu bầu của tôi. Hãy cố để bài diễn văn của anh là bài diễn văn tuyệt nhất mà anh đã từng đọc ở nghị viện. Và đừng quên rằng, đó sẽ là trường hợp đầu tiên họ cho phép truyền hình vào quay tại Nghị viện, vì thế hãy nhắc để Joyce nhớ chọn cho anh một chiếc sơ mi đẹp mà đôi khi anh mặc.

Raymond dùng những ngày còn lại trước cuộc bầu cử để chuẩn bị cho bài diễn văn. Anh hoãn lại hết tất cả những cuộc hẹn đã có trong lịch là việc hàng ngày trừ bữa tối với ngài Chủ tịch để kỷ niệm ngày sinh nhật lần thứ 65 của Nữ hoàng với tư cách là người ở vị trí của Thủ tướng.

Các ông Trưởng ban Tổ chức Chính phủ và phe Đối lập đã dùng cả hai ngày thứ hai và thứ ba để kiểm tra từng thành viên có thể có mặt tại Nghị viện vào 10 giờ tối ngày thứ tư. Các phóng viên thời sự đã chỉ ra rằng, nếu cuộc bầu cử ngang đẫm, ngài Chủ tịch Hampton đã xác định rõ ràng, anh có thể đợi theo truyền thống Cổ điển một cuộc bầu Chính phủ ngày hôm đó.

Vào ngày hôm sau, các thành viên đã đến sớm trước hàng giờ khi bắt đầu cuộc tranh đấu. Khu vực giành cho khách đã được đặt chỗ trước nhiều ngày, nhiều công chức trong các Đại sứ quán và ngay một vài các Ủy viên Hội đồng cũng không thể đặt chỗ trước. Khu vực báo chí đã đầy ắp và các chủ bút cũng phải ngồi dưới chân bàn của các phóng viên thời sự trong khi đó Nghị viện đã được chiếu sáng bằng một hệ thống thiết bị chiếu sáng mà họ đã kiểm tra hàng chục lần vào sáng sớm.

Vào giữa 2:30 và 3:30 ngài Chủ tịch Hampton đã không thể ngăn cản các nghị sĩ hỏi nhiều câu hỏi đến ông Meacher, Bộ trưởng bộ Giáo dục. Nhưng vào 3:30 anh đã hét hản lên để lấy trật tự và tuyên bố trước khi đợi cho đến lúc im lặng: “Ngài Lãnh tụ phe Đối lập”.

Simon đứng lên từ chỗ ngồi của mình ở hàng ghế bên cánh phải và được phe của anh chào đón. Không cần có bản viết trước mặt anh đã nói trong vòng năm mươi phút với Nghị viện, có lướt nhanh qua Chính phủ một phút rồi quay sang vấn đề chính sách anh sẽ áp dụng sắp tới. Anh kết thúc bài diễn văn của mình bằng sự mô tả đảng Lao động như “một đảng của những cơ hội đã vớt vớt”, và nói thêm – tay chỉ vào Raymond – “nhưng ngài sẽ được thay thế bằng một Đảng của những sáng kiến và lý tưởng”.

Tiếng vỗ tay kéo dài một vài phút khi Charles có thể lấy lại được trật tự cho Nghị viện.

Khi đến lượt Raymond đứng dậy thay mặt cho Chính phủ, các nghị sĩ không hiểu được liệu anh có nghe những tiếng ồn ào chào đón anh không. Anh tới bục phát biểu với sự trang nghiêm, đầu cúi thấp và những lời đầu tiên của anh hầu như thì thầm, “Thưa ngài Chủ tịch, tôi biết rằng toàn Nghị viện muốn bài diễn văn của tôi được mở đầu bằng những lời bày tỏ sự chia buồn của tất cả chúng ta với sự việc ngài Thủ tướng không thể tham dự với chúng ta lúc này. Tôi cũng tin chắc rằng, tất cả các ngài Nghị sĩ đáng kính cùng với tôi gửi tới ngài Thủ tướng, phu nhân và gia đình những lời chúc tốt đẹp nhất của chúng ta khi ông đang chuẩn bị cho cuộc phẫu thuật”.

Bỗng nhiên Nghị viện trở nên im lặng, và bất được trạng thái này, Raymond ngẩng thẳng đầu lên và bắt đầu đọc tới lần thứ mười một bài diễn văn mà anh đã cần cù chuẩn bị. Khi nhìn thấy Simon nói một cách rành

mạch bài diễn văn ứng khẩu, Raymond cũng gấp bài viết của mình lại. Anh nói về những thành tích đã đạt được của Chính phủ trong hai năm rưỡi qua và nhắc lại với Nghị viện rằng anh mới chỉ ở cương vị Quan Chưởng ấn một nửa thời gian. Khi tới thời điểm kết thúc của bài diễn văn, cũng giống như người vừa diễn thuyết trước, anh cảm thấy một sự ngọt ngào. “Chúng ta, thưa ngài Chủ tịch, sẽ nhìn thấy sự quay trở lại của đảng Lao động cho một Nghị viện đầy đủ”. Raymond về chỗ khi kim đồng hồ chạm tới 10:00

Ngài Chủ tịch đứng lên và những tiếng đầu của ông đã bị lạc đi khi ông nêu ra một đề nghị: “Nghị viện này có sự không riêng tư trong Chính phủ của Hoàng gia tôn kính. Có nhiều ý kiến nói đồng ý, và ngược lại cũng có những ý kiến phản đối. Tôi nghĩ rằng ý kiến đồng ý sẽ được.

- “Không”- vọng lại những giọng nói từ các dãy ghế Chính phủ.

- Hãy làm rõ các hành lang, - ngài chủ tịch yêu cầu trong tiếng ủng hộ Raymond. Các nghị sĩ đi tới các hành lang của “Đồng ý” và “Không” để bỏ những lá phiếu của họ. Mất mười bốn phút trước khi những người kiểm phiếu quay trở lại phòng họp ồn ào đưa kết quả bầu cử cho nhân viên bàn phiếu để anh ta ghi những con số lên trên giấy. Một trong những vị của ban Tổ chức đảng Đối lập đọc to: “Phiếu thuận bên cánh hữu ba trăm hai mươi ba; phiếu chống bên cánh tả hai trăm hai mươi hai”, và chuyển tờ giấy cho ngài Chủ tịch, ông cố nhắc lại điều này trong cảnh hỗn loạn. Một vài thành viên nghe thấy tiếng ông: “Phe thuận đã thắng; phe thuận đã thắng”.

Raymond ngồi trên dãy ghế trước sát những đảng viên đảng Bảo thủ mừng rỡ, họ đang xử sự như thể chính họ vừa thắng lợi trong cuộc bầu cử. Anh ngẫm nghĩ, nếu như ngài Thủ tướng có mặt để bầu lá phiếu của mình,

Chính phủ đã có thể cứu được ngày này.”

Nữ hoàng đã đến bệnh viện thăm vị Thủ tướng của bà sau khi ca mổ thành công được 24 giờ. Ông đã khuyên Nữ hoàng giải quyết vấn đề Quốc hội trong thời gian một tuần và đề nghị cuộc Tổng tuyển cử sẽ ấn định vào ngày mùng 9 tháng Năm. Ông giải thích với Nữ hoàng rằng ông định từ chức Lãnh tụ Đảng của ông ngay nhưng có thể sẽ ở lại cho đến khi biết kết quả của cuộc Tổng tuyển cử.

Khi Thủ tướng nghĩ rằng cuộc hội kiến kết thúc thì Nữ hoàng làm ông ngạc nhiên. Bà muốn có một lời khuyên riêng của cá nhân ông về vấn đề mà bà nghĩ sẽ gây một hiệu quả tới kết quả của cuộc Tổng tuyển cử. Thủ tướng thấy rằng, khi đảng Lao động khẳng định Raymond Gould là vị lãnh tụ mới của họ, anh ấy sẽ là người đưa ra cho Nữ hoàng một lời khuyên về vấn đề mấu chốt này.

Ủy ban chấp hành Quốc gia của đảng Lao động họp đằng sau cửa đóng kín. Ba tiếng hai mươi phút trước khi hội đồng đưa ra một tóm tắt in trên báo: “Ngài Raymond được mời làm Lãnh đạo Đảng tại cuộc Tổng tuyển cử tới”.

Khi cuộc họp kết thúc, báo chí đã được một thông tin thống nhất. Như chủ bút của tờ *Sunday Express* đăng ở giữa trang báo: “Đảng Lao động trong khi lựa chọn lãnh tụ của mình đã tập họp được một vòng tròn kỳ diệu theo kiểu cũ của đảng Bảo thủ trong sự xác định tính thống nhất của Đảng”. Duy

nhất có một điều được anh cố thu được từ cuộc họp là “Bài diễn văn chấp nhận của Raymond Gould đã gây ấn tượng với bất kỳ người nào có mặt”.

Nhưng người chủ bút tiếp tục rằng nếu như Đảng Lao động thua tại cuộc tổng tuyển cử, Raymond Gould có thể là vị lãnh tụ có thời hạn phục vụ ngắn nhất trong lịch sử Đảng vì dưới đạo luật hiện hành của Hiến pháp, sự đề bạt anh phải được các đại biểu của Đảng khẳng định tại Hội nghị tiếp theo của Đảng vào tháng mười.

Phải mất hai tiếng để Raymond có thể rời phòng Ủy ban và trốn khỏi các nhà báo. Anh đến thẳng bệnh viện Westminster thăm Thủ tướng. Ca mổ đã làm ông già đi trông thấy. Ông trong trạng thái tinh thần sáng khoái nhưng ông cũng thú nhận rằng ông vui mừng vì không phải đối mặt với cuộc bầu cử phe phái đến kiệt sức. Sau khi đã chúc mừng Raymond với sự đề bạt chức vụ mới, ông nói: “Anh có ăn tối với Nữ hoàng tối nay không?”

- Có, để kỷ niệm ngày sinh lần thứ 65 của bà, - Raymond nói.

- Anh phải được chuẩn bị nhiều hơn điều này, - Thủ tướng nói nghiêm nghị, và lúc này ông tiết lộ câu chuyện của ông với Nữ hoàng vào hôm trước.

- Và quyết định của bà sẽ phụ thuộc vào ba người trong căn phòng đó?

- Tôi cho rằng sẽ là như thế.

- Còn ông đứng tại chỗ nào?

- Điều này sẽ rõ không lâu nữa. Quan trọng hơn là anh sẽ xem điều gì tốt nhất cho đất nước.

Lần đầu tiên Raymond cảm thấy mình là lãnh tụ Đảng.

Elizabeth thất lại chiếc nơ cho Simon và bước lùi lại ngắm anh.

- Ồ, cuối cùng thì trông anh cũng giống thủ tướng đấy. Cô cười và nói.

Chồng cô xem đồng hồ. Còn vài phút rồi nữa trước khi anh cần có mặt tại nhà riêng của ông chủ tịch - anh không muốn mạo hiểm bị muộn trong ngày lễ kỷ niệm sinh nhật đặc biệt này. Elizabeth giúp anh mặc áo khoác và sau khi tìm kiếm cô phát hiện anh đã lại mất đôi găng tay nữa.

- Em muốn anh phải quan tâm đến sở hữu của đất nước nhiều hơn là đồ riêng của anh, - Cô cười vui.

- Anh tin chắc rằng anh sẽ thấy khó để mất cả một đất nước hơn. Simon trả lời.

- Hãy nhớ là Raymond sẽ cố gắng để giúp anh, - Elizabeth nói.

- Đúng đó là sự thật. Anh chỉ muốn rằng anh đang tranh đấu với Thủ tướng hiện tại.

- Tại sao? Cô hỏi anh

- Bởi vì Raymond đã sinh nhầm vào một Đảng - Simon nói khi anh hôn vợ để ra đi. - Và nhiều cử tri đã đi đến cùng một kết luận như thế.

Người cảnh sát gác cửa tại cửa sân Cung điện mới giờ tay chào khi Simon lái xe vào sân trong và xuống xe tại cửa ra vào của các nghị sĩ. Anh xem lại đồng hồ trước khi đẩy cánh cửa quay: còn 10 phút nữa. Nghị viện vắng như không khí tang lễ, vì một số thành viên đã đi đến với các khu vực cử tri của mình để chuẩn bị cho cuộc Tổng tuyển cử.

Simon liếc vào phòng hút thuốc. Một số nghị sĩ đã tụ tập ở đó, chủ yếu là những người giữ các ghế họ cho là đủ an toàn không cần sự quan tâm.

Pimkin, đang bị những người bạn thường ngày vây quanh, chào Lãnh tụ của mình. Anh tươi hẳn lên khi nhìn thấy Simon ăn mặc trịnh trọng. “Bồi, tôi nói là của tôi một ly đúp gin pha tonic”. Những người quanh anh cười ồ lên. Simon trả lời bằng việc đề nghị người bán ở quầy bar đưa cho Pimkin một ly lớn gin pha tonic ghi vào tài khoản của anh.

Simon chuyển từ nhóm này qua nhóm khác vài phút, nói chuyện với các thành viên về việc cuộc bầu cử sẽ phải tiến hành như thế nào ở các khu vực cử tri của họ. Pimkin chắc chắn với Simon rằng Đảng Bảo thủ sẽ chiến thắng dễ dàng. “Tôi mong rằng ai cũng có niềm tin như anh”. Simon nói với Pimkin trước khi rời anh để tới nhà riêng của chủ tịch khi Pimkin lại lấy một ly gin khác.

Simon bị cuốn theo một hành lang thư viện chất đầy sách báo quý, cũ của Nghị viện từ sàn nhà đến trần cho tới khi anh tới được phòng riêng của ngài chủ tịch. Khi anh tới chân cầu thang có chân dung ngài chủ tịch Addington, người phục vụ trong chiếc áo đuôi tôm và nơ bướm trắng đón anh: “Chào ngài Kerslake”. Anh nói và dẫn Simon tới một căn phòng phụ, nơi Charles Hampton đã đứng sẵn chờ đón khách. Charles bắt tay Simon một cách xã giao. Simon nghĩ anh bạn đồng nghiệp trông thật thoải mái so với anh ta trong cuộc đấu tranh giành quyền lãnh đạo.

Cả hai vẫn chưa thực sự thoải mái với nhau.

- Gould đã thực sự đáng tự hào hôm nay, - Charles nói. Simon giậm chân

nọ sang chân kia không thoải mái. – “Có thể không thành một ông Thủ tướng tôi”. Charles nói thêm với bộ mặt không biểu lộ điều gì. Simon không thể quyết định được rằng câu nói đó thực hiện theo sự thực hay đơn giản là vì đối thủ của anh vẫn nuôi dưỡng mong muốn nhìn thấy được thất bại của anh.

Anh đang muốn kiểm tra lại thì người phục vụ xướng lên: “Quý ngài Raymond Gould”. Charles ra đón khách. Nhiệt liệt chúc mừng anh khi được chọn làm lãnh tụ Đảng. – “Mọi việc tuần này anh đã thực hiện chắc cũng làm anh kiệt sức?” -Charles hỏi.

- Tôi rất vui mừng, đó là một điều vinh dự, - Raymond trả lời và bước tới phía Simon, đến lượt anh cũng nói lời chúc mừng. Hai người bắt tay nhau và trong khoảng khắc, hai người trông như những hiệp sĩ thời Trung cổ hạ những tấm khiên che mặt xuống để chuẩn bị cho cuộc đấu thương trên lưng ngựa lần cuối. Một sự im lặng không bình thường cuối cùng được Charles phá vỡ.

- Vâng, tôi tin rằng đó sẽ là một cuộc đấu trong sáng và đàng hoàng. - Anh nói, như thể anh là trọng tài. Cả hai người kia cùng bật cười.

Người phục vụ bước lại bên Chủ tịch để thông báo rằng Nữ hoàng tôn kính đã rời khỏi điện Buckingham và sẽ tới trong vòng vài phút nữa. Charles xin lỗi để lui ra, trong khi hai lãnh tụ khác vẫn tiếp tục câu chuyện của họ.

- Anh có được thông báo về nguyên nhân thực sự về lời mời chúng ta tới

nay không? - Raymond hỏi.

- Đó không phải là kỷ niệm sinh nhật lần thứ 65 của Nữ hoàng? Simon hỏi lại.

- Không, đó chỉ là một cơ để chúng ta gặp gỡ không có chút nghi ngờ. Tôi nghĩ rằng anh sẽ thấy có ích khi biết rằng Nữ hoàng có một mối cảm tình lớn đặt vào cả hai chúng ta.

Simon lắng nghe Raymond kể lại những vấn đề trong cuộc thảo luận của anh đối với thủ tướng.

- Rất quý báu khi anh đã cho tôi biết được điều đó, - Simon chỉ nói có thể sau khi anh nhận thấy được quyết định đó có thể ảnh hưởng đến cuộc Tổng tuyển cử.

- Tôi tin chắc rằng không ai ngoài anh có thể giữ được cương vị của tôi, - Raymond kết thúc.

Charles đợi tại cửa sân ngôi nhà của Chủ tịch để chào đón Nữ hoàng. Chỉ vài phút, anh đã nhận thấy hai chiếc xe mô tô hộ tống tiến vào sân Cung điện, theo sau là chiếc Rolls - Royce màu hạt dẻ quen thuộc không gắn biển. Ngay khi xe vừa tiến vào giữa sân, người gác cửa chạy đến mở cửa xe.

Nữ hoàng bước xuống, được những thân dân của một Quân vương mà lịch sử đã xếp đặt ra chào đón. Bà trang phục đơn giản như khi dự một buổi Cocktail, đồ trang sức duy nhất của bà là một chuỗi hạt ngọc trai và một chiếc ghim cài bằng kim cương. Charles cúi chào trước khi bắt tay bà, anh giờ tay mời bà theo tấm thảm trải bước tới ngôi nhà của mình. Hai lãnh tụ

của bà cũng đã đứng đợi để chào đón. Bà bắt tay người đầu là vị lãnh tụ đảng Lao động, ngài Raymond Gould, chúc mừng anh với sự đề bạt mới trong ngày và hỏi thăm tiến triển sức khỏe của ngài thủ tướng. Sau khi đã chăm chú nghe Raymond trả lời bà quay sang bắt tay vị lãnh tụ phe Đối lập, ngài Simon Kerslake, và hỏi việc vợ anh đã được ghi tên lại bệnh viện Trung tâm Puckingham như thế nào. Simon luôn phải kinh ngạc về những điều Nữ hoàng có thể hỏi lại từ những câu chuyện phần lớn chỉ kéo dài không quá vài phút.

Bà cầm lấy ly rượu gin pha tonic được đem tới mời trên chiếc khay bạc và bắt đầu ngắm ngôi nhà tráng lệ. “Chồng tôi và tôi đều là những người ngưỡng mộ sự phục hồi kiến trúc phong cách Gotich, dù chúng tôi là khách thường xuyên của Westminster, chúng tôi vẫn cố gắng ngắm những mẫu đẹp nhất phía bên trong các ga xe lửa hoặc phía bên ngoài các nhà thờ.

Ba người đàn ông mỉm cười, mãi sau vài phút nói chuyện vui vẻ, Charles mời tất cả vào phòng ăn lớn, nơi đã đặt sẵn bốn chiếc ghế xung quanh chiếc bàn được chiếu sáng bằng ánh sáng bạc lấp lánh của những cây nến. Mọi người đứng đợi cho đến khi Nữ hoàng yên vị vào vị trí tại đầu bàn. Charles sắp xếp Raymond ngồi bên phải và Simon ngồi bên trái, còn anh ngồi đối diện với bà.

Khi champagne đã được mở, Charles và các đồng nghiệp đứng lên nâng cốc chúc sức khỏe Nữ hoàng. Bà nhắc cho họ biết rằng còn hai tuần nữa mới thực sự là ngày sinh của bà và cũng điềm cho họ biết rằng bà có 24 lần kỷ

niệm ngày sinh đặc biệt được hẹn trong tháng, không kể buổi kỷ niệm riêng của gia đình. “Tôi có thể đã nhụt chí hơn nhưng Bà mẹ Nữ hoàng của tôi còn nhiều hoạt động hơn trong lần sinh nhật thứ 90 vào năm ngoái. Tôi không thể tưởng tượng nổi bà đã lấy năng lượng đâu ra”.

- Có thể bà muốn thay thế chỗ tôi trong cuộc vận động bầu cử?
Raymond nói.

- Đừng có đưa ra điều đó, - Nữ hoàng đáp lại - bà sẽ nhảy ngay lên vì lời đề nghị, không phải đợi sang ý nghĩ thứ hai.

Đầu bếp chuẩn bị một bữa tối đơn giản gồm có cá hồi hun khói, thịt cừ non sốt vang và món thịt đông aspic. Dấu hiệu khoa trương duy nhất của anh ta là chiếc bánh gato sinh nhật có chiếc vương miện nằm ở chóp, không có những cây nến.

Sau khi đã dọn bàn ăn và đem rượu cognac lên, những người phục vụ rút hết đi chỉ còn có họ ngồi lại riêng. Ba người đàn ông vẫn còn giữ trạng thái âm áp cho đến khi Nữ hoàng đột ngột ngừng trạng thái đó lại bằng câu hỏi mà chỉ duy nhất làm cho Charles ngạc nhiên.

Bà chờ đợi câu trả lời.

- Không ai nói một điều gì.

- Có thể tôi sẽ hỏi anh đầu tiên vậy, - Nữ hoàng quay sang Raymond nói, vì anh đang ở cương vị của thủ tướng.

Raymond không do dự: “Tôi ủng hộ, thưa Nữ hoàng” - anh trả lời khẽ -

“và tôi cũng không nghi ngờ điều này sẽ được sự ủng hộ của nhân dân”.

- Cám ơn - Nữ hoàng nói và tiếp tục quay sang Simon.

- Tôi cũng ủng hộ, thưa Nữ hoàng, - anh trả lời - từ trái tim tôi là một người theo truyền thống, nhưng tôi cũng phải thú nhận rằng đối với vấn đề này, tôi sẽ ủng hộ điều tôi nghĩ được miêu tả như một sự tiếp cận hiện đại.

- Cám ơn - Bà nhắc lại và cuối cùng mắt bà dừng lại ở Charles Hampton.

- Tôi phản đối, thưa Nữ hoàng, anh nói không chút do dự, - nhưng khi đó tôi không khi nào còn là người đàn ông hiện đại nữa.

- Đó không phải là điều xấu của ngài Chủ tịch, - bà nói ngừng lại một chút trước khi nói thêm, - nhưng vì tôi thấy cần phải có sự thỏa thuận liên ứng với các lãnh tụ Đảng của mình, tôi sẽ phải thực hiện nó. Một vài năm trước, tôi có đề nghị ngài cựu Quan chưởng ấn soạn thảo các giấy tờ cần thiết. Ông ta chắc chắn với tôi rằng nếu sẽ không có ai từ các lãnh đạo Quốc hội của tôi chống lại nguyên tắc này, luật pháp có thể thông qua nếu như Quốc hội vẫn đang ở trong nhiệm kỳ.

- Đúng là như vậy, thưa Nữ hoàng, - Charles nói - Điều này cần một đến hai ngày là nhiều nhất nếu mọi sự chuẩn bị đã được hoàn tất. Đó chỉ là vấn đề tuyên bố trước hai Nghị viện của Quốc hội, yêu cầu của bà không cần phải bỏ phiếu.

- Tuyệt vời, ông Chủ tịch. Vấn đề đã được dàn xếp.

PHẦN BẢY

Thủ tướng (1991)

Lời tuyên bố của Nữ hoàng đã được thông qua trước Thượng và Hạ nghị viện. Khi cú sốc ban đầu đã được cả nước chấp nhận, chiến dịch bầu cử lại một lần nữa được đưa lên những trang đầu của báo chí.

Cuộc bầu thứ nhất cho thấy đảng Bảo thủ dẫn trước hai điểm. Báo chí gắn điều này với quan hệ không bình thường của công chúng với vị lãnh tụ mới của đảng Lao động nhưng cuối tuần thứ nhất, đảng Bảo thủ bị giảm bớt một điểm và báo chí cho rằng Raymond đã bắt đầu tốt việc quản lý của anh.

- Một tuần lễ là cả một thời gian dài trong chính trị - anh nói một câu trích - và còn hai tuần nữa phải tiếp tục.

Các học giả đã đưa ra giả thuyết rằng Raymond đã tăng được uy tín của mình lên trong tuần lễ đầu do anh đã nhận được nhiều sự quan tâm hơn ở cương vị lãnh tụ đảng Lao động. Anh cảnh báo các cơ quan báo chí tại Trung tâm của đảng Lao động rằng đó có thể là một tháng trăng mật kỷ lục ngắn nhất, và họ cũng không thể đợi chờ anh xử sự giống như chú rể trong ba tuần. Dấu hiệu đầu tiên của sự đổ vỡ cuộc hôn nhân đã tới khi bộ Lao động và giới thiệu việc làm tuyên bố rằng nạn lạm phát đã tăng lên lần đầu trong vòng chín tháng.

- Và ai là Quan chưởng ấn trong ba năm cuối? - Simon hỏi trong lời phát biểu buổi tối đó ở Manchester.

Raymond cố gắng làm giảm bớt số liệu như một sự trực trặc trong tháng,

nhưng ngày hôm sau Simon khẳng định rằng còn có nhiều tin tức xấu hơn xung quanh sự lũng đoạn thị trường.

- Tuần trăng mật, cuộc hôn nhân tan vỡ và sự ly hôn, tất cả ở trong một giai đoạn mười bốn ngày - Raymond nói giễu cợt - Điều gì có thể xảy ra trong bảy ngày tới?

- Có thể là sự hòa giải? - Joyce đặt giả thiết.

Raymond đã dùng tuần cuối để đi từ Liverpool đến Glasgow và lại quay trở về Manchester trước khi anh quay về Leeds vào hôm trước ngày bầu cử. Anh được ngài Thị trưởng đón tại sân bay và đưa xe đến phòng Hội đồng thành phố để đọc bài diễn văn kêu gọi cử tri lần cuối cùng trước một thính phòng hai nghìn người.

Ngài Thị trưởng khi giới thiệu Raymond đã nói: “Ray đã trở về nhà”.

Những ống kính truyền hình đã truyền rõ nét mặt mỗi của một người đàn ông chỉ ngủ có vài giờ trong tháng qua. Nhưng chúng cũng nắm bắt được năng lượng và nghị lực đã giữ cho anh có thể đọc được bài diễn văn cuối cùng này.

Khi kết thúc, anh giơ tay vẫy những người ủng hộ đang gào thét lên hoan nghênh anh. Và bỗng nhiên anh thấy chân mình rời ra. Joyce và Fred Padgett mang người ủng hộ viên kiệt sức về nhà. Anh ngủ ngay trên xe khi trên

đường về, vì thế cả hai người phải giúp anh lên gác, thay giúp anh quần áo và để cho anh ngủ đến sáu giờ sáng ngày hôm sau.

Simon quay về Puckingham trước ngày bầu cử để đọc bài diễn văn cuối cùng trong phòng họp của địa phương. Bốn trăm mười tám cử tri ngồi bên trong nghe anh; bốn nghìn người khác đứng bên ngoài trong không khí lạnh của buổi đêm nghe lời anh nói qua loa phóng thanh; và mười bốn nghìn nữa xem qua chương trình “Tin mới lúc 10 giờ”. Bài diễn văn hùng hồn của Simon kết thúc bằng lời kêu gọi tới cử tri: “Hãy tin và đi bầu cử vào ngày mai. Mỗi lá phiếu sẽ cốt tử cho sự thành công”.

Anh không nhận thấy rằng lời tiên đoán này sẽ trở thành hiện thực như thế nào.

Vào ngày bỏ phiếu cả hai vị lãnh tụ đều dậy lúc sáu giờ. Sau các cuộc phỏng vấn vào bữa sáng trên hai kênh truyền hình, cả hai đều đứng để chụp những bức ảnh bắt buộc của ứng cử viên đến phòng bầu cử để bỏ lá phiếu của mình. Simon vui vẻ quay lại Puckingham, nơi anh có cơ hội bắt tay những cử tri của anh. Người lãnh tụ kia lại không một lúc nào ngồi yên trong ngày hơn là ngồi trong xe đi hết chỗ này đến chỗ khác. Vào lúc 22 giờ, khi đã kết thúc cuộc bầu cử, họ mệt mỏi, bị kiệt sức và để cho các máy tính thay thế công việc.

Raymond và Joyce ở lại Leeds theo dõi kết quả trên TV, trong khi Simon và Elizabeth quay trở về London chứng kiến kết quả tại Trung tâm của đảng

Bảo thủ.

Kết quả đầu tiên của Guiford vào lúc 11 giờ 20 phút đem cho thấy 2% nghiêng về phía phe Bảo thủ - không đủ, - Simon nói tại phòng của Chủ tịch Đảng tại trung tâm.

- Có thể sẽ là không đủ, - Raymond nói khi hai ghế tiếp theo cứu được lời nhận định của họ, và sự dao động nghiêng lại về phía đảng Lao động.

Đó là một đêm thật dài.

Raymond đi ngủ với kết quả dẫn 236 - 191 trước Simon và biết rằng nó có thể không đủ bù đắp cho các quận huyện vào ngày hôm sau. Cả Raymond và Simon đều không ngủ được. Sáng sớm hôm sau, các nhà học giả đã quay trở lại đài phát thanh và truyền hình lúc 6 giờ, tất cả đều phù hợp với tí đề của báo *Daily Mail* “Sự bế tắc”. Raymond và Joyce quay về London bằng chuyến tàu trưa sớm hôm sau khi họ biết rằng Raymond đã giữ được Leeds với đa số kỷ lục. Simon quay trở về Puckingham, và anh cũng được biết về đa số kỷ lục ở đó.

Vào ba giờ bốn mươi bảy khi Raymond đã ở Số 11 phố Downing, đảng Lao động đã giảm xuống 287 - 276. Vào bốn giờ, đảng Dân chủ đã ghi nhớ chiến thắng của mình với 72 phiếu. Điều này làm Simon buồn hơn là sự mất bớt số ghế: “Nghị viện sẽ không còn như trước nếu không có Alec Pimkin”, anh nói với Elizabeth một cách buồn rầu.

Vào bốn giờ hai mươi ba chiều ngày thứ Sáu, cả hai đảng chính đã có 303 ghế, chỉ còn hai mươi ghế đang đợi được tuyên bố. Simon đã thắng cả hai và mỉm cười. Raymond cũng thắng hai ghế tiếp và ngừng cau mày. Với sáu kết quả đang được đưa vào, ngay đến máy tính cũng ngừng dự báo kết quả cuối cùng.

Vào năm giờ bình luận viên lâu năm của đài BBC tuyên bố kết quả cuối cùng của cuộc bầu cử năm 1991:

Đảng Bảo thủ	313
Đảng Lao động	313
Đảng Xã hội Dân chủ	18

Bình luận viên cũng chỉ ra rằng trong lịch sử chính trị nước Anh, chưa khi nào lại có một sự cân bằng như vậy. Ông tiếp tục nói: “Đơn giản là ở đây không cần phải dùng đến tiền lệ của chúng ta là đợi lời quyết định từ điện Buckingham”. Ông kết thúc bài bình luận của mình bằng một lời nhận xét: “Điều này chỉ làm cho quyết định hiện nay của Nữ hoàng phụ thuộc vào số phận hơn là chúng ta có thể dự báo trước”.

Trong phòng họp của điện Buckingham, ngài Quan Chuông ấn đang tư vấn cho Quân vương về tính hợp pháp của các kết quả thu được sau cuộc bầu cử. Ông nói mặc dù trước đây quyền tối cao của Nhà vua thông qua đã như một

dấu hiệu khẳng định những mong muốn của nhân dân, nhưng lần này, sự lựa chọn đã được trực tiếp từ Cung điện tới.

Tuy vậy, ở đây vẫn có một người mà có thể đưa ra những lời khuyên có giá trị. Cho dù lòng trung thành với đảng và những định kiến riêng của anh trong quá khứ ra sao, Nghị trưởng của Nghị viện luôn luôn tin cậy vào để đề ra một lời phán xét không nghiêng về một khuynh hướng nào mà theo đó, người ứng cử viên có thể thu được sự ủng hộ của Nghị viện. Nhà vua gật đầu trầm ngâm, và muộn tối hôm đó ngài đã cho mời Charles Hampton. Vị chủ tịch đã gặp riêng Quốc vương bốn mươi phút. Đúng như Quan chưởng ấn tiên đoán, Hampton đã đưa ra một sự đánh giá rất cẩn thận và công bằng về những điểm mạnh và yếu của hai vị lãnh tụ. Tuy vậy, anh vẫn để Nhà vua lại với sự nghi ngờ, không biết người nào trong hai vị lãnh tụ đó anh tin rằng có khả năng nhất để trở thành Thủ tướng. Anh chỉ nói thêm rằng người đó có được sự kính trọng cá nhân riêng cực kỳ của anh.

Sau khi Charles Hampton ra về, Nhà vua đề nghị thư ký riêng liên lạc với cả Simon Kerslake và Raymond Gould, và giải thích rằng quyết định của ngài sẽ được thực hiện vào sáng ngày mai.

Khi Raymond biết rằng Charles Hampton đã được tham khảo ý kiến, anh không thể không buồn vì ngược lại với truyền thống và vai trò trung lập, nên tảng đảng Bảo thủ trong Hampton có thể sẽ che lấp mất lời kết luận cuối cùng của anh.

Khi Simon nhìn thấy xe đưa Charles từ Cung điện qua chương trình “Tin mới lúc 10 giờ“ tối hôm đó, anh đã tắt TV và quay sang nói với Elizabeth: “Anh thực sự tin rằng người đàn ông này đã làm hại anh được lần cuối”.

Vua Charles đệ tam đã đi đến quyết định cuối cùng. Ngài đề nghị thư ký riêng gọi điện cho vị cánh hữu đáng kính Raymond Gould và mời anh tới gặp ngài tại Cung điện.

Khi Big Ben điểm 10 tiếng vào sáng ngày thứ bảy đó, Raymond bước ra khỏi trung tâm lãnh đạo đảng Lao động trụ tại góc quảng trường Smith, anh bước vào một bầu không khí trong sáng đầy ánh nắng mặt trời và được đông đảo những người có thiện chí, các ông kính TV và các phóng viên chào đón. Raymond chỉ vẫy tay và mỉm cười vì biết rằng chưa phải lúc để phát biểu. Anh nhanh chóng lách qua hàng rào cảnh sát và ngồi vào ghế sau của chiếc Daimler đen. Đoàn xe mô tô hộ tống đi trước dẫn đường cho chiếc xe ô tô có tài xế lái lách qua đám đông một cách chậm chạp và qua khu lãnh đạo của đảng Bảo thủ. Raymond tự hỏi không biết điều gì trong suy nghĩ của Simon Kerslake vào lúc này.

Người tài xế lái chiếc xe đi tới ngân hàng Millbank, qua tòa nhà Nghị viện, vòng qua quảng trường Quốc hội trước khi tới Mali.

Cảnh sát Anh đã được báo trước rằng lãnh tụ đảng Lao động được mời tới gặp nhà vua Charles và chiếc xe không lần nào bị dừng lại trên con đường tới Cung điện.

Tài xế rẽ ngoặt vào Mali và điện Buckingham đã lờ mờ hiện ra trước mặt Raymond. Tại mỗi ngã tư đường, những người cảnh sát đều giữ gìn giao thông và giơ tay chào. Bỗng nhiên mọi việc trở nên có giá trị: Raymond đã trở lại quá khứ và sau đó xem xét tương lai. Suy nghĩ đầu tiên của anh là Joyce, sao bây giờ anh muốn cô cùng có bên anh đến vậy. Anh chau mày khi gọi lại những điểm yếu trong sự nghiệp của mình. Những bụi cây hầu như phá trụ với hòm thư đen. Sự từ chức của anh và tiếp sau là những năm lưu đày về chính trị. Anh mỉm cười khi những ý nghĩ của anh quay lại với những điểm mạnh: Sự đề bạt hàm bộ trưởng đầu tiên; anh được mời tham gia vào Nội các; sự trình bày bản ngân khố nhà nước đầu tiên; sự vui sướng chính trị khi anh được nhảy lên làm lãnh đạo Đảng. Và Kate. Anh có thể đoán trước được bức điện báo của cô sẽ gửi vào cuối ngày. Cuối cùng, anh nhớ lại căn phòng bé nhỏ phía trên hiệu bán thịt, nơi lần đầu tiên anh đã được bà anh dẫn vào con đường sẽ dẫn anh tới số 10.

Chiếc xe Daimler tới cuối đường Mali và quay vòng bức tượng Nữ hoàng Victoria trước khi dừng trước chiếc cổng sắt lớn phía bên ngoài điện Buckingham. Người lính gác trong bộ quân phục màu hồng của đội kỵ binh Hoàng gia Anh giơ tay chào. Một đám đông đã đợi xung quanh cổng từ rất sớm đang cố nghển cổ với hy vọng tìm xem ai sẽ là người lãnh đạo họ. Raymond mỉm cười và vẫy tay chào. Đáp lại một số cũng giơ tay chào lại và hét to hơn trong khi một số khác trông uất hận và buồn rầu.

Chiếc Daimler tiếp tục chạy qua người lính gác và qua chiếc cổng vòm sâu trong và tạm dừng bên cạnh con đường cạnh lối vào. Raymond bước ra khỏi

xe và gặp người thư ký riêng của Nhà vua. Người hầu lặng lẽ dẫn Raymond tới chiếc cầu thang hình vòng cung, qua bức chân dung của Alan Ramsey vẽ George III. Anh ta dẫn Raymond qua hành lang trước khi bước vào phòng hội kiến và để anh lại một mình với vị Quân vương mới.

Raymond cảm thấy mạch máu của anh như đập nhanh lên khi anh bước lên trước ba bước, cúi chào và chờ đợi Nhà vua cất tiếng.

Vị Quân vương bốn mươi ba tuổi không tỏ ra có dấu hiệu túng lúng nào trong việc thực hiện nhiệm vụ đầu tiên của mình, ngược lại sự tế nhị không bình thường của sự việc đó.

- Ngài Gould - ông bắt đầu - tôi đã tham khảo những lời khuyên từ mọi phía, kể cả của ngài Chủ tịch và với những điều đã làm đó, tôi muốn gặp ông đầu tiên. Tôi nghĩ sẽ là điều lịch sự khi giải thích cặn kẽ cho ông, vì sao tôi lại mời ngài Simon Kerslake làm vị Thủ tướng đầu tiên của tôi.

HẾT

Chú thích

[i] Big Ben: ngôi Tháp trên Nghị viện Anh ở London (tất cả chú thích là của người dịch).

[ii] Acre: đơn vị đo diện tích của Anh (khoảng 4050m²)

[iii] Somerset: một hạt ở Tây nam nước Anh rộng 3458 km², dân số 441.000

[iv] Prep (preparatory) School: trường sơ cấp tư ở Anh cho các học sinh 7-13 tuổi

[v] Eton: Thành phố trên sông Thames gần London dân số chỉ khoảng 5000 người nhưng có những trường tư nổi tiếng dành riêng cho giới Thượng lưu của nước Anh.

[vi] Sir Winston Churchill (1874 – 1965): vị Lãnh tụ của nước Anh vừa là nhà văn, hai lần giữ chức vụ Thủ tướng (1940 – 1945 và 1951 – 1955)

[vii] William Ewart Gladstone (1809 – 1898). Thủ tướng Anh (1868 – 1874; 1880 – 1885; 1886; 1892 – 1894).

[viii] Herbert Henry Asquith (1852 – 1928). Thủ tướng Anh (1908 – 1916).

[ix] Tức: 6 feet 4 inch tương đương 1,93 mét

[x] Number 10 Downing Street: Phủ Thủ tướng Anh. Đường Downing, nơi có một số công sở của Vương quốc Anh, lấy tên của Sir George Downing (1623 – 1684). Người đã từng có tài sản tại đó.

[xi] 5 feet 7 = 1,70 mét

[xii] Các Thủ tướng của Anh

[xiii] Westminster: một quận ở phía Tây London nơi tọa lạc Thượng viện và

Hạ viện thuộc Quốc hội Anh, gọi chung là Nghị viện (Parliament).

[xiv] Edward Heath làm Thủ tướng từ 1970 đến 1974

[xv] William Hogarth (1697-1764): họa sĩ và điêu khắc gia Anh. Pieter Brueghel (1525-1569), họa sĩ Flanders (một nước ở Tây Bắc châu Âu) Francisco José de Goya (1746-1828); họa sĩ Tây Ban Nha Rembrandt (1606-1669): họa sĩ và điêu khắc gia Hà Lan.

[xvi] con gà trống vàng- tiếng Pháp

[xvii] Magna Carta: đặc quyền mà vua John của nước Anh đã bị các hàm tước Anh ép buộc công nhận ở Runnymede ngày 15-6-1215 theo truyền thống được hiểu là đảm bảo các quyền tự do về dân sự và chính trị.

[xviii] David Lloyd George : Thủ tướng Anh 1916-1922

[xix] Người đứng đầu Thượng viện

[xx] QC – Luật sư của chính phủ Anh – Queen’s Counsel. MP- Nghị sĩ hạ Nghị Viện Anh – Member of Parliament.

[xxi] dja vu (déjà vu) – đã xảy ra

[xxii] Earl of Liverpool – Thủ tướng Anh (phái Bảo thủ) từ 1812-1827

[xxiii] Thủ tướng Anh từ 1957 - 1963

